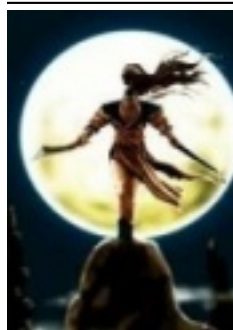


Giang Nam Oán Lục

Contents

Giang Nam Oán Lục	1
1. Minh Nguyệt Tường Nghi Ân.-thư Sinh Phế Bút Nghiên.	2
2. Lộ Thượng Phùng Mỹ Nữ.-đồng Dạ Hưu Lương Duyên.	10
3. Uyên Đề Tiêu Dao Ngộ -hồi Gia Tâm Nghi Mang	21
4. Đông Khứ Tầm Cổ Nhân-ôn Châu Đả Tích Ngọc	36
5. Ma Cung Nhất Xuất Khuynh Thiên Hạ -bán Dạ Đông Thành Hỏa Hựu Minh	52
6. Hắc Xà Hưu Diện.-minh Chủ Vô Nhân Đường	63
7. Mạch Thượng Phùng Thiên Độc-tàng Long Hí Nam Tà	80
8. Tháp Thượng Tương Tư Lệ.-lộ Bán Huyết Mân Đình	102
9. Bắc Khứ Thiên Ma Tầm Bảo Trượng.-lư Lăng Hỏa Khởi Diệt Văn Gia	117
10. Khấp Hồi Sơn Cốc Ưu Hương Hoa -nhất Đáo Nghi Xương Độc Giáo Vong	132
11. Kim Ngân Năng Sát Nhân -giang Biên Phùng Phật Nữ	144
12. Kiếm Hạ Dung Hoắc Thị -hoàng Thổ Khấp Hồng Nhan	159
13. Mao Sơn Hí Nhật Tân Nương Tân -đế Địa Du Ngộ Lương Nhân	169
14. Trường An Tầm Cổ Mộ -long Chuỳ Táng Anh Hùng	188
15. Thiên Điều, Hoàng Mao Đồng Xuất Thế -thùy Tri Thế Thượng Hưu U Linh	205
16. Huyền Băng Phùng Lư Hỏa -lương Duyên Hựu Viên Thành	223

Giang Nam Oán Lục



Giới thiệu

Võ lâm lắm chuyện ly kỳ, con giết cha đoạt vợ lẽ, kẻ thư sinh mà lỡ dại mang máu hiệp sĩ xài bậy bạ

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/giang-nam-oan-luc>

1. Minh Nguyệt Tường Nghi Ân.-thư Sinh Phế Bút Nghiên.

Trăng mười sáu tròn trịa, vằng vặc lưng trời, dịu dàng soi sáng bóng nước Lư Giang và toàn cảnh tòa Văn gia bảo, nằm dựa bờ sông.

Luồng gió xuân từ biển Đông thổi vào sưởi ấm cho cây cỏ vùng Giang Nam.

Đông này, khí lạnh từ cực Bắc không tràn xuống nên mây tỉnh Đông Nam Trường Giang không có tuyết.

Lư Lăng lại nằm sâu trong đất Giang Tây nên càng bội phần ẩm áp. Trăng xuân nhờ vậy mà lộ hết được vẻ rực rỡ trên bầu trời quang đãng. ánh trăng trải dài trên cành lá của cách rừng tùng quanh cơ ngơi đồ sộ và lòng lũy đất Giang Tây.

Văn gia bảo tuy chỉ mới được xây dựng độ mười năm nay nhưng lại dành được sự kính trọng của cả võ lâm.

Nguyên nhân là vì tòa nhà này tọa lạc trên mảnh đất cũ của cố Hữu Thừa Tướng Văn Thiên Tường! ông là vị anh hùng kiệt xuất cuối đời nhà Tống. Người đã đem máu xương và khí tiết viết nên trang sử oai hùng, được cả dân tộc Trung Hoa tôn thờ. Bài thơ Chính Khí Ca của họ Văn là tuyệt tác văn chương, ai đọc lên cũng nghe hào khí sôi sục, lòng trung nghĩa bừng bừng”

(Sau bốn năm bị Hốt Tất Liệt giam giữ ở Yên Kinh, Văn Thiên Tường đã bị giết vào năm Quý Mùi - nhằm năm Chí Nguyên thứ mười chín đời Nguyên Thế Tổ. Tính đến nay đã hơn trăm năm mà tấm gương trung liệt kia vẫn rạng ngời sử sách”

Nhưng tiếc thay, hậu duệ họ Văn chẳng ai nổi được nghiệp văn chương của tiên tổ”

Bảo chủ Văn Chí Lãm là cháu sáu đời của Văn Thừa Tướng, thi thư kém cỏi nhưng võ công ngạo thị giang hồ. Danh hiệu Thiết Long lừng lẫy võ lâm”

văn Chí Lãm là cao thủ ngạch công số một võ lâm. Thân thể ông rắn như thép, chỉ trừ thần binh cổ vật, đao kiếm tầm thường chẳng thể nào đả thương. Ngoài đôi mắt, ông còn có một nhược điểm chết người nữa, nhưng người ngoài không thể biết được.

Họ Văn chẳng phải là người nước Triệu nhưng lại xử dụng thanh Ngô Câu Kiếm! Pho Ngô Câu Đoạt Mệnh Kiếm Pháp độc bộ võ lâm, ảo diệu và lợi hại hơn cả Thái Cực Kiếm của Võ Đang.

Trong bài Hiệp Khách Hành đã có mấy câu thơ:

”Triệu khách man hồ anh.

Ngô câu sương tuyết minh.

Ngân yên chiếu Bạch mã.

Tạp đập như lưu tinh.

Thập bộ sát nhất nhân.

Thiên lý bất lưu hành . . . ”

Tạm dịch:

”Mỗi hiệp khách một mâu thuẫn nhỏ.

ánh Ngô Câu rạng cả tuyết sương.

Ngân Yên Bạch mã huy hoàng.

Vó câu vun vút trên đường đuổi sao.

Ngoài thập bộ máu đào lai láng.

Ngàn dặm trường chằng nắn chân bon.”

Đây là bài thơ duy nhất mà Thiết Long Văn Chí Lãm thuộc lòng - không kể bài Chính Khí Ca. ông thường cỡi ngựa bạch, ngồi yên viền bạc, cao hứng ngâm nga.

Xuất đạo giang hồ năm hai mươi tuổi, dẫn dắt Thiết Long Tiêu Cục đi khắp thiên hạ, đựng hàng trăm trận mà chưa hề chiến bại.

Văn Chí Lâm tuổi ngũ tuần, góa vợ đã tám năm và mới tục huyền mùa thu năm ngoái. Văn Nhị Nương có nữ danh là Hà Tú Chân, tuổi mới hai mươi lăm. Nàng xinh đẹp phi thường khiến Thiết Long đành phải từ bỏ ý định sống độc thân thờ vợ của mình.

Nửa năm trước, trưởng tử của Thiết Long là Văn Tuấn Thu đi Trường Sa công cán, tình cờ cứu được Hà Tú Chân. Nàng mồ côi cha mẹ, tiền bạc không có, bị chủ nhân bức hiếp quẫn chí định gieo mình xuống sông tự vẫn. Văn Tuấn Thu hết lời khuyên giải, đưa nàng về Văn gia bảo làm tỳ nữ.

Lúc đầu, mọi người trong bảo tưởng Tú Chân sẽ là vợ của Văn đại thiếu gia, nhưng không ngờ nàng lại trở thành nhị phu nhân.

Đại công tử Văn Tuấn Thu đã tam thập đáng vóc cao lớn hiên ngang - giống hệt như thân phụ. Tính tình già trầm lặng, ít nói, không màng tử sắc, chỉ chăm chú luyện võ công và điều hành công vụ của Thiết Long Tiêu Cục. Sau khi đưa Hà Tú Chân về bảo, già không hề ngó ngang đến nữa, tiếp tục phận sự của mình.

Vì vậy việc Văn bảo chủ tục huyền với Tú Chân không gây chút dị nghị nào.

Từ sau ngày vợ chết, Thiết Long Văn Chí Lâm trở nên nóng nảy, tàn nhẫn và khắc nghiệt. Ngay cả đứa con trai tám tuổi là nhị công tử Văn Tuấn Hạc cũng không được ông ưu ái hay vuốt ve. Mọi người cho rằng ông quá đau khổ nên mới thay đổi tính tình như vậy.

Cậu bé sợ hãi phụ thân như sợ cọp, ít khi dám lại gần. May thay, Văn đại công tử rất yêu thương bào đệ, luôn gần gũi, dạy bảo để bù đắp cho đứa em bạc hạnh.

Hạc nhi là đứa bé thông minh, mẫn tiệp say mê văn chương thi phú, bảy tuổi đã biết làm thơ, được mọi người trong bảo yêu mến.

Khi Hà Tú Chân trở thành kế mẫu, nàng đã hết lòng yêu mến và chăm sóc Hạc nhi, khiến ai cũng lấy làm lạ. Ngược lại Hạc nhi cũng coi nàng như mẹ ruột của mình. Nhưng nó chỉ dám thân thiết, kề cận kế mẫu khi không có mặt thân phụ.

Đêm nay cũng vậy, vừa thấy Văn Chí Lâm bước vào khuê phòng, Hạc nhi vội vàng rời lòng Hà Tú Chân, vòng tay thì lễ ấp úng nói:

- Phụ thân an giấc, hài nhi xin phép cáo lui Gương mặt Văn bảo chủ lúc này đang đầy vẻ giận dữ, ông lạnh lùng hừ một tiếng, quắc mắt nhìn đứa bé. Hạc nhi run rẩy lui ra.

Hà Tú Chân dịu dàng hỏi :

- Tướng công! Vì sao sắc diện người không được vui?

Thiết Long bực bội đáp:

- Tên nghịch tử Tuấn Thu quả là đáng ghét! Đang lúc công việc của tiêu cục bẽ bộn mà hắn lại xin đi Trường An thăm bằng hữu. Ta mắng cho một trận hắn mới chịu thôi .

Hà Tú Chân mỉm cười, bước đến cởi áo ngoài của trượng phu rồi bảo:

- Đại công tử đã chịu nghe lời, tướng công còn giận làm gì? Thiếp đã chuẩn bị sẵn một chén sâm thang để tướng công uống cho tỉnh rượu.

Nụ cười mê hoặc và mùi u hương từ tóc mỹ nhân đã khiến Văn bảo chủ động tình ông nhìn nàng say đắm, ngồi xuống cạnh giường chờ đợi.

Hà Tú Chân bưng chén sâm thang đèn tận tay phu tướng, kèm thêm một nụ cười âu yếm.

Văn Chí Lâm hài lòng uống cạn. ông vận chân khí đưa chiếc chén là đà bay về phía bàn, nhẹ nhàng hạ xuống. Hà Tú Chân nó i với vẻ kính phục :

- Tướng công nổi tiếng võ lâm về ngạch công, không ngờ nội lực cũng thâm hậu phi thường”

Họ Văn đắc ý, vươn tay ôm mỹ nhân vào lòng. Đôi tay to bè, sần sùi của ông hăm hở lột sạch xiêm y ái thiếp. Chí Lâm đặt pho tượng ngọc lên giường rồi tự cởi y phục.

Thiết Long tuy đã hơn năm mươi nhưng cơ thể cường tráng, rắn chắc, da dẻ mịn màng - nhờ thường xuyên rèn luyện.

ông say đắm ngắm nghía vuốt ve người ngọc. Ba ngọn hồng lạp vẫn thấp sáng, lung linh soi tỏ núi đồi, thung lũng. Văn Chí Lâm mê mẩn thỏa mãn dục vọng nên không nhận ra ánh mắt căm hận, bi thương của Tú Chân. Nàng vẫn rên rỉ như đang tận hưởng hoan lạc nhưng vẻ mặt lạnh lùng khó tả.

Nửa khắc sau, nhịp độ giao hoan chậm dần và Thiết Long sụp xuống, thiếp ngay đi trên người Tú Chân.

Nàng mỉm cười bí ẩn, khẽ lay gọi:

- Tướng công ! Tướng công ”

Thấy lão không đáp, Tú Chân xô lão xuống giường rồi mặc lại y phục. Nàng kiểm tra lần cuối, bước ra mở cánh cửa sổ thông với hoa viên.

Một bóng đen cao lớn lao vào. Gã cười nhạt dồn chân khí vào ngón trỏ tay hữu, điểm mạnh vào huyệt Linh Khư trên ngực trái Thiết Long. Huyệt này nằm trong khoảng gian sườn ba, từ huyệt Ngọc Đường ngang ra hai thốn. Đây chính là nhược điểm trí mạng của Văn Chí Lâm.

Mấy chục năm nay, lúc nào ông cũng mang một miếng thép để che chỗ yếu huyệt - chỉ trừ lúc ân ái với Tú Chân”

Chí Lão rùng mình giãy chết, ông mở mắt nhìn hung thủ, kinh hãi thều thào:

- Té ra là... người... ”

Thiết Long đoạn khí chết ngay. Người áo đen quay lại, bước đến ôm lấy Hà Tú Chân. Hai người không hề lộ vẻ vui mừng mà lại khóc?

Dưới ánh nến chập chờn bởi gió xuân, dung mạo hung thủ hiện rõ. Đó là đại công tử Văn Tuấn Thu, trưởng nam của Thiết Long Văn Chí Lâm.

Tuấn Thu hôn lên những giọt nước mắt trên má Tú Chân và thì thầm:

- Cám ơn Hà muội”

Tú Chân đau đớn nó i :

- Thiếp chịu ơn cứu tử nên ngậm đắng nuốt cay chịu đựng lão già dâm dăng này suốt nửa năm qua. Nay đại sự đã thành, thiếp xin cáo biệt. Tầm thân ô uế này không xứng đáng để hầu hạ công tử nữa.

Tuấn Thu mỉm cười, hôn lên má nàng:

- Văn mỗ nào phải kẻ hủ lậu, hẹp hòi mà nàng nói vậy? Nay chí nguyện đã thành ta sẽ cùng nàng sống đến răng long đầu bạc. Nếu lòng này có chút gian dối ắt sẽ sớm tắt như ngọn nến kia.

Lời nói chí tình khiến Tú Chân đẹp dạ, nàng then thùng thỏ thẻ:

- Thiếp là người hắc đạo, quá khứ như nhớp xấu xa, không ngờ lại được chàng yêu thương như vậy! Thiên Diện Ma Cơ này xin đem kiếp sống thừa hầu hạ công tử Nhưng chàng phải mau tìm cách giải quyết cho chu đáo, Nhật Nguyệt Song Ma rất khó đối phó. Nếu họ nghe tin lão tặc chết tất sẽ điều tra đến cùng ”

Tuấn Thu nghiêm giọng:

- Ta đã suy nghĩ đến điều ấy. Nhưng chỉ cần nàng ra tay điều thủ là mọi việc sẽ tốt đẹp thôi * * *

sáng hôm sau, một tỳ nữ gõ cửa báo tin:

- Bẩm lão gia, đại công tử đã bỏ đi, để lại một phong thư.

Văn Chí Lâm nói vọng ra:

- Được rồi! Người hãy đút qua khe cửa.

Giọng lão có vẻ hòa hoãn hơn thường lệ. Lúc này Thiết Long và Hà Tú Chân còn nằm trên giường. Lão dúi chiếc cằm tròn vào ngực mỹ nhân. Những cọng râu mới nhú làm nàng nhột nhột, bật cười khúc khích. Thiết Long vui vẻ nói:

- Chiếc mặt nạ này quả tinh xảo, râu có thể mọc xuyên qua một cách tự nhiên.

Tú Chân vuốt má tình nhân:

- Tướng công chớ lo, đây là tuyệt học của Biển Hình Môn, không ai khám phá nổi đâu.

Thiết Long nhìn nàng say đắm, định gây lại cuộc ái ân. Tú Chân đỏ mặt bảo:

- Ngày tháng còn dài! Tướng công phải dậy sớm mới đúng tác phong của Văn lão.

Chí Lâm ngưỡng ngừng, tặng nàng một nụ hôn nữa rồi mới chịu xuống giường.

Khi hai người ra đến phòng ăn sáng thì tin đại công tử Văn Tuấn Thu bỏ đi đã loan khắp bảo. Hạc nhi chờ sẵn, nước mắt nhạt nhòa, nó áp úng hỏi:

- Bẩm phụ thân! Hài nhi nghe nói đại ca đã bỏ đi?

Nó chờ đợi một lời quát mắng nhưng không ngờ Chí Lâm lại bước đến bồng Hạc nhi lên, âu yếm nói:

- Đại ca người giam mình ở đất Lư Lăng này đã quá lâu, tuy võ công xuất chúng nhưng chẳng có chút thanh danh gì trong võ lâm. Nay hấn nổi máu tang bồng hồ thủy, xách kiếm hành tẩu giang hồ cũng là phải đạo. Phụ thân sẽ thay Tuấn Thu chăm sóc cho Hạc nhi.

Lão hôn lên gò má bầu bĩnh của Tuấn Hạc - trong sự ngạc nhiên của mọi người.

Hạc nhi lần đầu được cha âu yếm, cảm động đến lặng người. Nó bạo dạn hôn lại ông, thì thầm gọi :

- Phụ thân”

Thiết Long buông con xuống, quay lại nghiêm giọng quát:

- Trương tổng quản! Mau chuẩn bị ngựa để ta vào thành bàn bạc với phó tổng tiêu đầu”

Văn gia bảo là nơi cư ngụ của họ Văn, còn tiêu cục nằm trong thành Lưu Lăng.

Văn bảo chủ đi rồi, mọi người xúm lại hỏi han:

- Bẩm phụ nhân! Vì sao bảo chủ lại đột nhiên thay đổi cách cư xử như vậy?

Hà Tú Chân mỉm cười:

- Đêm qua bảo chủ nằm mơ thấy đại nương hiện về trách móc nên hối hận đã khắc bạc với con cái”

Đám gia nhân thở phào nhẹ nhõm mừng cho nhị công tử.

Trong bảy năm sau đó, Tuấn Hạc được sống trong tình yêu thương của thân phụ và kế mẫu. Niềm u uất tan đi, trí tuệ của Hạc nhi phát triển rực rỡ, mười bốn tuổi đã nổi tiếng thần đồng đất Giang Tây, văn chương lừng lẫy vì có tài Thất Bộ Hành Thi - như Tào Thực thời Hán.

Thiết Long bắt Hạc nhi luyện võ thì kết quả lại rất tồi tệ. Nó thuộc lòng hai quyển bí kíp Thiết Thạch Thần Công và Ngõ Câu Kiếm Pháp nhưng chẳng chịu rèn luyện. Thiết Long có trách mắng thì Hạc nhi biện bạch:

- Cao tiên tổ họ Văn chỉ giỏi văn chương và thi pháp mà cũng lưu danh sử sách. Hài nhi thể chất văn nhược, không thích hợp với việc luyện võ.

Thấy chí hướng Tuấn Hạc như vậy, Thiết Long đành bỏ qua. Mùa thu năm Hồng Võ thứ ha mươi, nhằm năm Đinh Mão, theo lệ thường có tổ chức thi Hương. Văn Tuấn Hạc tuy tuổi mới mười bốn mà đỗ đầu phủ Giang Tây, đoạt danh vị cử nhân.

Mùa xuân năm sau, Tuấn Hạc xin phép phụ thân đi Kim Lăng để thi Hội ở bộ Lễ.

Văn bảo chủ vui vẻ tiễn ái tử lên đường. Theo hầu Văn Tuấn Hạc là lão bộc già họ Nhâm. Ít ai biết rằng lão già thấp đậm tuổi ngũ tuần này là cao thủ hắc đạo Hai mươi năm trước lão có danh là Hoàng Diện Thái

Tuế. Nhâm Bá Linh có gương mặt vàng vồ, cử chỉ chậm chạp, từ tốn nhưng đã từng là Đại Sát Tinh vùng Cam Túc, lão được Thiết Long cứu mạng nên nguyện làm nô bộc để báo ân.

Nhâm lão ít nói và lạnh lùng như đá, nhưng đối với hai công tử lại hết dạ yêu thương. Tuấn Hạc cũng rất vui khi có Nhâm lão đồng hành. Chàng thường gọi lão là Nhân đại thúc.

Năm nay trời rét đậm, ngay vùng hạ lưu Trảng Giang cũng có tuyết rơi. Tuấn Hạc đứng nhìn dòng nước Trường Giang cuộn cuộn, cao hứng ngâm bài Tử Niệm Nô Kiều của Tô Đông Pha:

”Niệm nô kiều Đại Giang Đông khứ Lãng đào tận thiên cổ phong lưu nhân vật.

Cổ lũy Tây Biên . . . ” Tạm dịch:

“Niệm nô kiều Sông dài đông chảy Bao khách phong lưu từ xưa cuốn sách Thành lũy phía Tây . . . ” Bài thơ đầy khí tượng hào phóng, mộng lung và hùng mạnh. Nhâm lão tán dương:

- Nhị công tử quả là bậc tài hoa xuất chúng”

Tuấn Hạc đỏ mặt:

- Nhâm đại thúc quá lời! Đây là bài từ của Đông Pha cư sĩ đời Tống chứ nào phải của tiểu diệt”

Nhâm lão cười xòa bảo:

- Sáng mai mới có thuyền xuôi Đông, chúng ta tìm khách điểm trọ một đêm.

Hai người thúc ngựa đi vào trấn An Lạc cạnh bờ sông. Cổ nhân có câu nhất cận thị, nhị cận giang.” Vì vậy, trấn này rất phồn vinh, sầm uất. Tuy không có thành quách bao quanh nhưng nhà cửa san sát, lâu quán, tửu hiệu cũng nhiều.

cơ ngơi đồ sộ tất đường đi phải rộng rãi và được lót đá bằng phẳng. Văn Tuấn Hạc lần đầu đi xa phần khởi ngắm những kiến trúc trong trấn, tắc lưỡi ngợi khen.

Nhưng vừa đến giữa trấn, từ phía đối diện có một cặp tuần mã đi ngược chiều với bọn Tuấn Hạc. Đó là hai lão già cao gầy dung mạo âm u hiểm ác, đôi mắt điều hâu lóe sáng dưới vành nón rộng. Họ nhìn trừng trừng vào mặt Hoàng Diện Thái Tuế, cười gằn rồi quay đầu ngựa đi theo.

Nhâm lão biến sắc nhưng cố giữ vẻ thản nhiên dừng cương trước tòa Kim Thất lữ quán. Hai lão già kia cũng dừng lại chờ bọn Tuấn Hạc vào trong rồi mới bỏ đi.

Nhâm lão chỉ mướn có một phòng.

Chờ thiếu chủ tắm gội xong, lão nghiêm giọng bảo:

- Nhị công tử! Lão nô có đôi lời tâm huyết muốn bộc bạch”

Tuấn Hạc ngỡ ngàng đáp :

- Sao Nhâm đại thúc lại tỏ vẻ nghiêm trọng quá vậy? Có gì xin cứ tỏ bày”

Nhâm Bá Linh không nói thẳng mà hỏi lại:

- Chẳng hay công tử tin nhiệm lão nô được bao nhiêu phần?

Tuấn Hạc cau mày đáp :

- Đại thúc chăm sóc ta từ thuở ấu thơ, tình thân như ruột thịt, hà tất phải hỏi thế.

Nhâm lão bỗng quỳ xuống lập trọng thệ:

- Xin hoàng thiên chứng giám cho những lời Nhâm mỗ nói ra đây. Nếu chỉ nói sai một câu thôi cũng bị lôi thần đả tử Tuấn Hạc kinh hãi đỡ ông lên:

- Đại thúc cứ nói thẳng ra. Hạc nhi luôn kính trọng và tin yêu đại thúc ”

Hoàng Diện Thái Tuế ngồi vào ghế, buồn bã nói:

- Lão nô có một bí mật giấu kín trong lòng đã mười lăm năm. Nay gặp lại kẻ thù cũ, tự biết không thể thoát chết nên đành thổ lộ cho công tử biết! Mong công tử bình tâm lắng nghe.

Tuấn Hạc róc chung trà cho lão :

- Phải chăng hai lão già mặc áo cừu đen mà chúng ta mới gặp lúc này?

- Thưa phải! Họ chính là Hoàng Sơn Nhị Quỷ, võ công xuất chúng, thủ đoạn tàn bạo nhất Hồ Nam”

Lão bỗng cười nhạt kể:

- Lão nô không sợ chết vì ít ra cũng đổi mạng được một tên. Giờ xin công tử nghe cho rõ. Thiết Long Văn Chí Lãm hiện nay chỉ là giả mạo. Kẻ ấy chính là thúc phụ của công tử. Năm xưa, lệnh tôn nhận được một phong thư liền vội vã đi ngay.

Mười ngày sau, ông trở về và có nhiều cử chỉ khác lạ. Lão nô quá quen với nhiều thủ đoạn sâu độc của tà ma nên sanh lòng nghi ngờ, dốc sức theo dõi. Lúc ấy, công tử mới chỉ được vài tháng tuổi. Một đêm nọ, lão nô nấp dưới cánh cửa sổ khuê phòng đại phu nhân, tình cờ phát hiện bí mật kinh người. Thì ra, sau lần ân ái đầu tiên, đại phu nhân đã phát giác sự giả mạo. Bà định hô hoán lên thì lão tặc kia chụp lấy công tử và dọa giết chết. Lệnh mẫu đành phải hạ giọng năn nỉ. Qua lời đối thoại lão nô biết được lão ta là Văn Chí Khải, bào đệ của lệnh tôn. Lão bỏ nhà ra đi từ năm mười bảy tuổi. Giờ bày độc kế giết chết đại ca, đoạt lấy cơ nghiệp và thanh danh. Cuối cùng, lão quý sợ bại lộ nên đã điểm vào tử huyết của đại phu nhân. Lão nô vì công lực chưa khôi phục nên đành cắn răng nhẫn nhục.

Tám năm trước, lão nô chưa kịp thổ lộ cho đại công tử nghe thì Tuấn Thu lại thất tung. Tiếng là bỏ nhà ra đi nhưng lão nô lại cho rằng lệnh huynh đã bị giết. Nay công tử đã rời xa được Văn gia bảo, xin hãy cố học lấy võ công mà báo phục mối đại cừu”

Lão vừa kể vừa rơi lệ, trông rất chân thành Tuấn Hạc nghe xong lặng người suy nghĩ và thắc mắc :

- Hạc nhi biết đại thúc nói thực, nhưng điều kỳ lạ là tại sao bảy năm trước, gia phụ đột nhiên thay đổi tính tình, hết lòng yêu thương Hạc nhi? Nếu không phải cha ruột sao lại có thể biểu lộ một tình cảm đến như thế?

Nhâm lão bối rồi đáp:

- Chính lão nô này cũng thắc mắc về điều này. Nếu năm xưa không tận mắt thấy lão giết đại phu nhân tất sẽ chẳng dám nghi ngờ ”

Văn Tuấn Hạc tuy còn niên thiếu nhưng trí tuệ xuất chúng. Chàng cố phân tích và hiểu rằng Nhâm lão không có lý do gì để bịa đặt ra chuyện tày trời này.

Tuấn Hạc thở dài bảo :

- Xem ra, võ công Văn Chí Khải không thua gì gia phụ. Nay Hạc nhi chỉ là một thư sinh trói gà không chặt, làm sao báo được gia thù?

Nhâm Bá Linh rút từ dây lưng ra một túi lụa nhỏ, trong đó là một tấm đồng bài cũ kỹ, nhỏ hơn bàn tay. Lão đặt lên bàn rồi nói:

- Ba mươi năm trước, lão nô tình cờ lấy được vật này. Sau mới biết được đây là lệnh phù của Hằng Sơn Thiên ông.

Công tử hãy cầm lấy, tìm đến Huyền Không trên núi Hằng Sơn phía Bắc phủ Sơn Tây. Nếu được Thiên ông thu làm đệ tử thì lo gì không giết được Văn Chí Khải Tuấn Hạc cầm lấy đồng bài xem xét, thấy một mặt khắc hình thanh kiếm và rặng núi, mặt kia là những hoa văn rối rắm, tuy sắc sảo nhưng không nhận ra hình dạng. Chàng buồn bã nói:

- Nghe nói từ đây đi đến phủ Sơn Tây đường xa bốn năm ngàn dặm, làm sao Hạc nhi có thể tự mình đi đến đó được, Nhâm lão thử người suy nghĩ. Lát sau, lão nghiêng rằng nói:

- Lão nô sẽ hy sinh chút hư danh năm xưa, âm thầm trốn đi, đưa công tử đến Hằng Sơn, Hoàng Sơn Nhị Quỷ chắc không ngờ lão nô lại làm như vậy.

Tuấn Hạc mừng rỡ bảo :

- Hải nhi từng đọc Nam Hoa Kinh, thấy cổ nhân xem danh lợi như phù vân. Nay đại thúc quyết định như vậy là rất hợp lý trời Ngay Hạc nhi đi thi cũng chỉ vì muốn đẹp lòng gia phụ và kế mẫu chứ chẳng phải muốn làm quan.

Nhâm lão nghe lòng nhẹ nhõm gọi tiểu nhị dọn cơm. Canh hai đêm ấy, lão thu xếp hành lý, chỉ đem theo những vật dụng cần thiết, công Tuấn Hạc bôn đào về hướng Tây.

Đến một đoạn sông vắng, thấy có một chiếc thuyền con neo đậu, lão lấy trộm đưa Tuấn Hạc sang sông. Chàng là người đọc sách thánh hiền nên đã bảo Nhâm lão để bạc lại bồi thường cho gã nghi dân chủ thuyền.

Hoàng Diện Thái Tuế biết đối thủ của mình giỏi thuật truy tung nên đốc thúc Tuấn Hạc đi thật nhanh. Nhưng do cơ thể yếu đuối chàng không kham nổi cuộc hành trình gian khổ, cấp bách. Vì vậy, cước trình chậm chạp .

Nhưng có lẽ đỉnh bạc lớn để lại có giá trị gấp bốn lần chiếc thuyền câu nên gã nghi phủ nào đó đã giấu biệt việc mình mất thuyền. Vì vậy, Hoàng Sơn Song Quỷ cứ tưởng Nhâm lão đưa chàng thiếu niên kia về hướng Đông. Lúc chiều, Song Quỷ đã thấy họ đi từ bến dò đến.

Ba ngày sau, không thấy ai truy đuổi, Nhâm Bá Linh yên tâm, không thúc giục thiếu chủ nữa. Tuấn Hạc tha hồ thưởng lãm cảnh vật dọc đường thiên lý. Càng lên phía Bắc trời càng lạnh, tuyết rơi dày hơn, điểm trắng cảnh vật, nhưng đủ để chàng thiếu niên thi hứng dâng tràn.

Chàng khoan khoái nói:

- Nhâm đại thúc! Đúng là đọc vạn quyển sách không bằng đi xa trăm dặm.

Non sông gấm vóc này xinh đẹp biết bao?

Nhâm lão cười tán thành, nhưng lại nghiêm giọng:

- Công tử cứ việc thưởng lãm phong cảnh nhưng xin vì mối gia cừu mà ghi nhớ những lời lão nô nói ra. Giang hồ là chốn hiểm nghèo, đầy những thủ đoạn xảo quyệt tàn độc. Dầu sau này công tử có học được võ công tuyệt thế, mà không chút kinh nghiệm cũng chẳng mong toàn mạng.

Tuấn Hạc chỉnh sắc đáp :

- Xin đại thúc cứ chỉ giáo, Hạc nhi không dám lơ là.

Hoàng Diện Thái Tuế bèn đem qui củ giang hồ, cùng những mưu ma chước quỷ của giới tà đạo ra giảng giải. Lão xuất đạo từ năm mười bảy tuổi, lang thang khắp thiên hạ nên kiến văn rất rộng.

Tuấn Hạc không ngờ cuộc sống của người võ sĩ lại phong phú đến như vậy, chàng đắm ra say mê, tận tình học hỏi.

Với trí nhớ siêu phàm, Tuấn Hạc chẳng quên điều gì. Một hôm chàng hỏi Nhâm lão:

- Đại thúc! Vì sao Văn Chí Khải lại muốn tiểu diệt luyện hai pho tuyệt kỹ của họ Văn? Chẳng lẽ lão ta không sợ có ngày tiểu diệt khám phá ra nội tình hay sao?

Nhâm lão giật mình:

- Thế công tử có học được gì hay không?

Tuấn Hạc mỉm cười :

- Tiểu diệt thuộc lâu nhìn chẳng bao giờ luyện tập.

Nhâm lão mừng rỡ:

- Nếu vậy sau này công tử sẽ biết hết những sơ hở trong pho Ngô Câu Đoạt Mệnh Kiếm. Ngược lại, lão tặc kia không hề biết gì về võ công của Hằng Sơn Thiên ông. Đó chính là lợi thế rất lớn.

Bỗng lão lộ vẻ lo lắng:

- Nhưng dù công tử có giết được Văn Chí Khải cũng khó mà thoát chết dưới tay Nhật Nguyệt Song Ma. Họ chính là nghĩa phụ, nghĩa mẫu của lão tặc. Song Ma tu luyện trên núi Ngọc Sơn, cách Nam Xưởng hơn trăm dặm. Cặp ma đầu ấy từng liên thủ giao đấu với Hằng Sơn Thiên ông ngoài ngàn chiêu mới chịu bại. Có lẽ sau này công tử nên giết kẻ thù một cách âm thầm thì tốt hơn.

Tuấn Hạc mỉm cười nói sang chuyện khác * * *

Gần tháng sau, hai người đến bờ Hoàng Hà, bên kia sông chính là địa phận của phủ Sơn Tây.

Tuấn Hạc đứng trên dò ngang, ngắm nhìn dòng nước vàng đục chảy cuộn cuộn về Đông, mạnh mẽ hơn cả Trường Giang.

Chàng khoan khoái, say mê thì thầm ngâm vịnh.

Nhưng dò vừa ra đến giữa sông đã bị một chiếc khoái thuyền thân dài đuổi kịp.

Đứng trên mũi trước chính là Hoàng Sơn Nhị Quỷ. Một lão quát lên như sấm:

- Nhâm Bá Linh, người tưởng rằng có thể thoát thân được sao?

Nhâm lão biến sắc bảo Tuấn Hạc:

- Lão nô phải đối phó với chúng. công tử cứ đi trước hẹn nhau ở chân núi Hằng Sơn Lão nô tinh thông thủy tính, chẳng thể chết được đâu.

Tuấn Hạc sợ hãi gật đầu:

- Mong Nhâm đại thúc bảo trọng.

Hoàng Diện Thái Tuế trao tay nải cho Tuấn Hạc rồi tháo dây Thiết Luyện quấn quanh bụng dẫu dưới thắt lưng nhảy sang thuyền của đối phương.

Nhâm lão giương danh giang hồ bằng vũ khí độc môn có tên là Thiết Luyện Lưu Tinh Chùy. Trái cầu gai bằng thép ở đầu sợi xích dài gần trượng kia tuy chỉ lớn hơn trái chanh nhưng rất nặng và sắc bén.

Nhâm lão lao vào khoảng không giữa hai chiếc thuyền. Lưu Tinh Chùy quét một đòn sấm sét khiến Nhị Quỷ phải thoái bộ, nhường chỗ cho Hoàng Diện Thái Tuế hạ thân xuống mũi khoái thuyền.

Ở địa thế chật hẹp này, Nhâm Bá Linh chẳng thể phát huy được uy lực của pho chùy pháp. Lão phải thu ngắn dây Thiết Luyện lại vì Hoàng Sơn Nhị Quỷ đã múa tít đoản kích xông vào.

Vũ khí dài như Thiết Luyện tối kỵ việc đánh gần. Vì vậy, Nhâm lão cố giữ không để đối phương nhập nội. Lúc đầu, nhờ chân khí còn dồi dào nên Nhị Quỷ không tiến lên được. Đôi đoản kích tạo thành màn lưới thép, chống đỡ trái chùy kia.

Tiếng vũ khí va chạm vang rền và những tia lửa nhỏ bắn ra liên tục.

Sau gần ba trăm chiêu, khí lực Thái Tuế giảm sút, đường chùy không còn lợi hại như trước nữa. Đại Quỷ cười hăng hắc:

- Bá Linh! Cách biệt hai mươi năm, xem ra bản lãnh người chẳng tiến bộ được chút nào cả?

Hoàng Diện Thái Tuế cười nhạt:

- Khoan hãy đắc ý! Hôm nay lão phu sẽ đổi mạng với bọn người ”

Lúc này dò ngang đã trôi khá xa, Tuấn Hạc không còn nhìn thấy rõ trận chiến trên khoái thuyền, chàng lo lắng cho Nhâm đại thúc, thầm khẩn hoàng thiên bảo hộ cho lão.

Ở đây Nhâm lão đã bắt đầu kém thế.

Hoàng Sơn Nhị Quỷ đã đánh bật được trái thiết chùy và ập đến.

Hoàng Diện Thái Tuế nhận ra sáu trên trạo phu đã thủ sẵn cung tiễn, phòng khi lão nhảy xuống nước. Bá Linh nghĩ đến Tuấn Hạc liền cần rằng đập mạnh xuống sàn thuyền. Nhị Quỷ kinh hãi lao vào váo như ánh chớp. Thiết Luyện bị khóa chặt và Thái Tuế trúng liền hai kích vào ngực, nhưng cú đập thứ hai đã phá thủng đáy

thuyền. Nước tràn vào rất nhanh khiến thuyền chìm hẳn xuống. Bọn cung thủ mất đà, phải bám vào mạn thuyền.

Chỉ chờ có thế, Hoàng Diện Thái Tuế lao xuống dòng nước Hoàng Hà mất dạng. Hoàng Sơn Nhị Quỷ và sáu thủ hạ ướt như chuột lột, lóp ngóp cố bơi vào bờ Nam.

Tuấn Hạc thấy khoái thuyền đã chìm, chàng nửa mừng nửa lo. Sang đến bờ Bắc, Tuấn Hạc dẫn hai con tuấn mã vào phạm điểm bên đường chờ đợi. Mãi đến quá Ngọ vẫn không thấy Nhâm Bá Linh xuất hiện, chàng đành gởi ngựa và hành lý của lão lại quán cơm rồi một mình đi về hướng Bắc.

2. Lộ Thương Phùng Mỹ Nữ.-đông Dạ Hưu Lương Duyên.

Tuấn Hạc đã hỏi thăm lão chủ quán, được biết dãy Hằng Sơn nằm ở cực Bắc phủ Sơn Tây, cách đây hơn ngàn dặm, cứ nhắm hướng Bắc mà đi thẳng là không sợ lạc. Không có Nhâm Bá Linh bên cạnh, Tuấn Hạc cảm thấy rất cô đơn trên con đường thiên lý lạnh lùng. Tuyết vẫn rơi không ngớt dù đã bước qua tháng ba.

Tuy yếu đuối nhưng với dũng khí của kẻ sĩ, chàng không hề sợ hãi, ung dung dong ruổi. Tuy nhiên theo đúng lời dạy bảo của Nhâm lão, chàng dấu thật kỹ đồng bài và sổ ngân phiếu trong ống giày, chỉ để hơn năm trăm lượng bạc ở ngoài.

Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương đã thống nhất được Trung Hoa. Khi vua Nguyên chạy khỏi Hoa Bắc mà về Mông Cổ ba phủ Sơn Tây, Thiểm Tây và Cam Túc vẫn do tướng Mông Cổ chiếm cứ.

Thái Tổ đã sai tướng sĩ đánh đuổi bọn chúng, sát nhập ba miền đó vào bản đồ nhà Minh.

Xong việc, ông dẹp luôn bọn anh hùng hảo hán ở Tứ Xuyên và Vân Nam. Năm ngoái (Hong Vũ thứ hai mươi) Minh Thái Tổ đã chiếm được Liêu Đông ở phía Đông Bắc.

cương thổ mở mang đến đâu thì đất tung hoành của giới võ lâm rộng theo đến đấy. Tuy trong cuộc kháng Nguyên phần lớn tinh hoa đã bỏ mình, nhưng từ ngày giành lại được độc lập, nền võ học Trung hoa ngày càng khởi sắc.

Giang sơn quá rộng lớn khiến triều đình cai quản không xuể, nạn cường sơn thảo khấu vẫn hoành hành. Nạn nhân của chúng là đám lương dân và khách thương hồ. Tuấn Hạc cũng sắp là một trong những người đáng thương ấy.

Sáu bốn ngày bốn hành, chàng đến một cách rừng vắng - cách bến dò của một giống sông chừng vài dặm. Cùng đi với Tuấn Hạc còn có một toán lái buôn đông độ mười người. Bỗng một lão la lên:

- Chết cha ! Phí a trước có cường đạo ”

Cả bọn vội vã dừng cương quay ngựa, tìm đường khác mà đi. Tuấn Hạc đang tuổi thiếu niên, như chú cừ non không biết sợ cọp. Chàng mỉm cười chua chát, thúc ngựa đi tiếp.

Khi đến gần, chàng nhận ra một thiếu nữ - tuổi độ mười chín, hai mươi đang bị sáu tên đại hán râu ria vây chặt. Nhìn dáng người gầy yếu, mảnh khảnh của nàng, Tuấn Hạc nghe lòng hào hiệp sục sôi. Chàng dừng cương chờ xem sự thể.

Lúc này gã cường đạo mặt đen đã lục soát xong tay nải nhỏ của thiếu nữ. Gã bực bội chửi thề:

- Mẹ kiếp! Chẳng có một đồng kẽm nào cả! Bọn lão gia thật xui xẻo”

Gã chỉ mặt thiếu nữ rồi gầm lên:

- Con tiểu nha đầu kia! Nếu khôn hồn moi hết tiền bạc giấu trong người ra, không thôi lão gia sẽ một trường người ra đấy”

Thiếu nữ lạnh lùng đáp:

- Ta vội vã rời nhà nên không đem theo ngân lượng ! Xin đừng ép người thái quá ”

Hắc diện hán tử quát lớn:

- Các hiền đệ hãy lục soát con bé này cho ta ! Mặt mũi xinh đẹp, quý phái thế kia lẽ nào không có được vài trăm lượng?

Năm gã còn lại bật cười dâm dăng, xuống ngựa chạy đến bên thiếu nữ.

Tuấn Hạc tự biết mình vẫn nhược, chẳng thể dùng sức mà cứu được người con gái bất hạnh kia. Chàng đánh liều gọi lớn:

- Khoan đã ! Xin chư vị dừng tay ”

Chàng thúc ngựa đến gần, vòng tay noi:

- Tiểu sinh có hơn trăm lượng trong hầu bao, xin tặng thay cho vị tỷ tỷ kia.

Tuấn Hạc rút túi bạc quăng về phía hán tử mặt đen. Gã chụp lấy, mở ra xem. Đắc ý cười ha hả:

- Tốt lắm! Lão gia biết trong người tiểu tử ngươi chắc chắn còn rất nhiều, nhưng số này cũng là đủ lễ. Hoắc Châu Lục Hồ tuy là cường đạo nhưng cũng không đến nỗi tán tận lương tâm.

Gã hô lớn:

- Rút thôi các hiền đệ”

Cả bọn cười vang, chạy vào rừng. Tuấn Hạc xuống ngựa, nhặt lại bọc hành lý của thiếu nữ, đem đến cho nàng:

- Tỷ tỷ! May mà bọn đạo tặc kia không quá tham lam.

Thiếu nữ kia không hề cảm ơn mà lại lạnh lùng bảo:

- Ai khiến người xen vào việc của bốn cô nương?

Tuấn Hạc sững người , cười khổ :

- Tiểu đệ đa sự, xin nhận lỗi với tỷ tỷ”

Chàng giữ lễ không nhìn thẳng vào mặt đối phương, nhưng cũng lơ mờ nhận ra nàng rất xinh đẹp. Thấy thiếu nữ không hài lòng, chàng cúi chào, định quay bước.

Bỗng nhớ đến nàng không có một xu dính túi chàng cúi xuống lấy trong ống giày ra một cuộn ngân phiếu, lựa một tờ rồi cung kính nói:

- Tiểu đệ xin tỷ tỷ nhận lấy chút bạc mọn này để cho dùng trên đường thiên lý.

Sau này có dịp trùng phùng, tỷ tỷ hoàn lại cho tiểu đệ cũng được.

Thiếu nữ cầm lấy xem thử, thấy nó trị giá đến năm trăm lượng bạc ngân, nàng mỉm cười:

- xem ra cậu học trò nhỏ này lại là con nhà đại phú! Thôi được, bốn cô nương cũng xin mượn tạm. Hãy báo tính danh để sau này ta gửi trả.

Ngôn từ của nàng vô cùng cao ngạo nhưng giọng nói bình thản, từ tốn.

Tuấn Hạc tuy còn nhỏ nhưng lâu thông sách vở thánh hiền, thâm nhập tinh túy tam giáo nên thái độ quân tử, độ lượng như biển lớn. Chàng không hề có sắc giận, kính cẩn đáp:

- Tiểu đệ là Văn Tuấn Hạc, xin thỉnh giáo phương danh tỷ tỷ”

Thiếu nữ tủm tỉm đáp :

- Ta là ôn Tiểu Băng! Người đi đâu mà một mình dong ruổi như vậy? Không sợ cường đạo hay sao?

Chàng vui vẻ đáp :

- Tỷ tỷ là nữ nhi mà còn không sợ, lẽ nào tiểu đệ lại nhát gan hơn?

Lúc này chàng nhìn thẳng vào mặt đối phương nên bất giác sững sờ trước dung mạo của Tiểu Băng. Dẫu bao nhiêu ngôn từ diễn cổ cũng không thể diễn tả hết được vẻ đẹp kỳ tuyệt kia! Ngoài vẻ thanh tú của nữ

quan, gương mặt này còn vô cùng biểu cảm. Đôi mắt huyền đen láy man mác vẻ sầu muộn nhưng đôi lúc bừng lên ánh tinh ranh hay lạnh lẽo. Da mặt đang trắng hồng lên vì hổ thẹn.

Tất cả những vẻ sinh động đó đều làm xao xuyến lòng người.

Tuấn Hạc ngơ ngẩn nhìn, quên cả việc giữ lễ. Tiểu Băng biết cậu bé này bị chấn động bởi nhan sắc của mình, nàng thầm hài lòng nhưng không khỏi thẹn thùng, mặt đỏ lên như hoa đào. Tiểu Băng hừ nhẹ Tuấn Hạc giật mình bối rối:

- Thất lễ ! Thất lễ ! Chỉ vì tỷ tỷ xinh đẹp như tiên giáng trần nên tiểu đệ không giữ được lòng mình. Mong tỷ tỷ lượng thứ.

Phàm là nữ nhân, ai cũng thích nghe tán dương nhan sắc của mình. Nay Tuấn Hạc còn nhỏ mà cũng biết thưởng thức khiến Tiểu Băng vô cùng khoan khoái.

Nàng giả vờ giận dữ nói:

- Người là người đọc sách thánh hiền mà sao miệng lại trơn như bôi mỡ thế kia?

Tuấn Hạc chỉnh sắc biện bạch:

- Tiểu đệ chẳng dám xảo ngôn, quả thực tỷ tỷ đã được trời phú cho một dung nhan tuyệt thế. Trộm nghĩ Hằng Nga, Tây Thi thuở trước cũng không hơn được .

ánh mắt của chàng đã tỏ rõ được lòng trung thực nên Tiểu Băng đẹp dạ, sanh lòng cảm mến chàng thiếu niên này.

Hơn nữa, Tuấn Hạc cũng xinh đẹp như tiên đồng, mắt sao, mày kiếm, môi đỏ tọng son. Mấy năm qua, chàng được giới tao nhân mặc khách đất Giang Tây hết lòng mời mọc đến bình thơ, ngâm vịnh. Nhờ quen giao tiếp với các bậc đại nhân nên phong thái chàng rất tự nhiên và tôn quý.

Tiểu Băng nhận ra mình thoát khỏi tâm trạng sầu muộn, cô độc từ lúc gặp Tuấn Hạc. Nàng dịu giọng:

- Văn hiền đệ thôi đừng tán dương ta nữa, mà hãy nói rõ xem người đang định đi đâu?

Dù Hoàng Diện Thái Tuế đã dặn dò rất kỹ, Tuấn Hạc vẫn không thể nói dối người con gái này. Chàng thực thà đáp:

- Tiểu đệ đang trên đường đến Hằng Sơn để tìm Thiên ông mà học nghệ ”

Tiểu Băng khê giật mình hỏi lại:

- Hiền đệ sở cậy vào điều gì mà dám đến Huyền Không Tự?

Tuấn Hạc mỉm cười, cúi xuống lấy tấm đồng bài trong ống giấy bên tả đưa cho Tiểu Băng xem. Nàng chăm chú quan sát rồi thở dài:

- Người lầm rồi! Đây không phải là tín vật của Hằng Sơn Thiên ông mà là của một vị kỳ nhân tuyệt thế khác. Có điều, ông ta đã hơn trăm tuổi và qui ẩn nơi nào không rõ.

Tuấn Hạc thất vọng, ngơ ngàng nói :

- ôn tỷ tỷ nói thực chứ?

- Không thể sai được, Hằng Sơn Thiên ông chính là đại bá phụ của ta. Tục danh của người là ôn Thanh Liêm.

Tuấn Hạc buồn bã:

- Nếu vậy, tiểu đệ chẳng có chút hy vọng học được thần công.

Tiểu Băng cười hỏi:

- Dẫu không có tín vật, ta cũng có thể năn nỉ bá phụ nhận người làm đồ đệ. Nãy giờ người cứ leo leo gọi ta là tỷ tỷ, lẽ nào ta không giúp người? Nhưng trước tiên hãy nói rõ vì sao lại phải khổ công tâm sư học đạo như vậy?

Tuấn Hạc vui mừng khôn xiết, vòng tay vái dài:

- Tiểu đệ nguyện khắc cốt ghi tâm đại ân này. Còn về nguyên nhân xin tỷ tỷ thương mã, dọc đường tiểu đệ sẽ cáo trạng Hai người lên ngôi, khi đến bờ sông thì Tiểu Băng đã hiểu hết hoàn cảnh của Tuấn Hạc. Nàng cười nhạt bảo:

- Hạc đệ đừng lo, tỷ tỷ sẽ giúp người báo phục mối huyết thù này”

Tuấn Hạc cảm kích, dương mắt nhìn nàng với vẻ ngưỡng mộ vô bờ. Một lần nữa, nhan sắc kia lại cuốn hút chàng.

Không phải do tà niệm mà như người họa sĩ say đắm cảnh đẹp của thế gian. Tuy nhiên, Tiểu Băng vẫn cảm thấy xốn xang.

Nàng đỏ mặt gất:

- Sao người lại nhìn ta như vậy?

Tuấn Hạc giật mình, bên lên đáp:

- Tiểu đệ luôn tự răn mình giữ lễ nhưng mỗi lần ngắm dung mạo tiên nga của tỷ tỷ là lòng lại say đắm, không dứt ra được.

Lần đầu được thấy cảnh tượng hùng vĩ của Hoàng Hà, cảm giác cũng như vậy.

Tiểu đệ muốn ngẫu tác vài câu thơ để tỏ lòng ngưỡng mộ mà chẳng thể tìm ra lời Tiểu Băng hứ nhẹ rồi quay đi. Nếu là lời của một nam nhân trưởng thành, nàng đã tát vào mặt gã. Nhưng đây lại là cảm nhận của một đứa bé mười lăm, thành thực và trong sáng. Nàng nghe lòng thư thái cười bảo:

- Người cũng anh tuấn phi phạm, sau này tất sẽ là một mỹ nam tử trên thế gian.

Vừa lúc đồ ngang cấp bờ, hai người vội dắt ngoi lên. Sang đến bên kia thì chiều đã buông, trời u ám, tuyết rơi dày và gió Đông thổi mạnh. Tuấn Hạc thấy Tiểu Băng chỉ mặc một tấm áo khinh cừu ngắn bên ngoài bộ võ phục đen, chàng ngần ngại nói:

- Nếu đi tiếp cũng chẳng được bao nhiêu dặm là trời tối. Chúng ta vào lữ quán nghỉ ngơi thì tốt hơn. Tiểu đệ nghe đói bụng rồi.

Tiểu Băng đồng ý, dừng cương trước khách điểm duy nhất gần bên đò.

Lão chủ quán hồ hởi nói:

- May quá, bốn điểm còn trống một phòng. Nhị vị là tỷ đệ ở chung chắc cũng không bất tiện.

Tiểu Băng từng đi qua đây nhiều lần nên biết rõ không còn nơi nào khác. Nàng bên lên gật đầu. Tuấn Hạc xoa bụng nói thêm:

- Xin đại thúc cho sắp ngay một mâm cơm thượng hạng.

Vào đến nơi, thấy phòng có một giường đôi trải nệm trắng muốt và chiếc trường kỷ gỗ. Tiểu Băng nhìn mặt. Tuấn Hạc hiểu ý cười bảo:

- Tỷ tỷ yên tâm ! Ti đệ ở nhà thường đọc sách rất khuya ngủ quen nơi trường kỷ.

Tiểu Băng xem chàng như đứa em nhỏ nên cũng khoan tâm. Nàng sửa soạn y phục để ra sau tấm gò. Mùa này, ở vùng phía Bắc Hoàng Hà, lữ quán nào cũng có nước nóng cho khách.

Hai người lần lượt tắm xong, bắt đầu dùng cơm. Thấy trên mâm cơm có một bình rượu nhỏ, Tiểu Băng cười hỏi:

- Hiền đệ có uống được rượu không?

- Thưa có! Tiểu đệ thường ngâm vịnh với các danh sĩ đất Giang Tây nên cũng uống được vài chén.

Tiểu Băng nói đùa:

- Ta quên mất ! Người cũng là một trong những danh sĩ ấy. Nhà ta ở Nghi Xương nên cũng từng được nghe đến thanh danh của thần đồng đất Giang Tây.

Tuấn Hạc then thùng, bối cơm cho nàng. Sau vài chung rượu nhỏ, mặt hoa ửng hồng trông càng thêm diễm lệ. Tuấn Hạc không dám nhìn thẳng, cúi đầu ăn cho no. Xong bữa thì trời tối. Tiểu Băng nghiêm giọng:

- Hiền đệ cứ ở yên trong phòng, ta ra ngoài có chút việc”

Nàng đi rồi, Tuấn Hạc ngồi nghiêm ngẫm khẩu quyết pho Thiết Thạch Thần Công. Gần tháng nay, từ lúc biết mình mang nặng mối gia thù, chàng đã âm thầm luyện pho nội công này. Một trong những đặc điểm của nó là có thể thở nạp chân khí trong mọi tư thế mà không cần tĩnh tọa.

Cả võ lâm đều tưởng rằng Thiết Long Văn Chí Lâm chuyên luyện ngoại công như dạng Thiết Bổ Sam, Kim Chung Trạo. Thực ra, pho tâm pháp Thiết Thạch Thần Công lại có đủ hai phần nội ngoại công. Song song với việc luyện khí, Thiết Long còn dùng một loại dược phương đặc biệt thoa khắp cơ thể, khiến da thịt săn chắc, dai bền gấp bội.

Giờ đây, trong người Tuấn Hạc đã có một ít chân khí lần lượt di chuyển từ huyệt này sang huyệt kia một cách tự động.

Dẫu sao, tư thế kiết già vẫn tốt nhất cho việc luyện công. Tuấn Hạc tĩnh tọa, hít thở độ một hai canh giờ mới đi ngủ.

Chàng ôm mền gối sang trường kỷ và mau chóng chìm vào giấc mộng.

Đầu canh ba, ôn Tiểu Băng mới về đến, thấy Tuấn Hạc đã ngủ say, nàng bước lại sửa sang tấm chăn bông trên người chàng. Trước ánh sáng leo lét của đĩa đèn dầu, nàng chợt cảm thấy thu hút trước vẻ đẹp thiên thần của cậu bé.

Tiểu Băng nhìn mãi, lòng rộn lên những cảm giác, những ước mơ kỳ lạ.

cuối cùng, nàng khê thở dài, bước lại giường mình; Nàng có vẻ ngần ngại khi thay áo, mắt liếc về phía trường kỷ. Nhưng thói quen bao năm khó mà bỏ được, nàng trút nhanh bộ võ phục, khoác áo ngủ rồi chui vào chăn.

Đêm nay, trời trở rét đột ngột vì bão tuyết Cuối canh tư, Tiểu Băng thức giấc vì lạnh Nàng chợt nghe tiếng rên nho nhỏ của Tuấn Hạc, giật mình nhớ lại rằng cậu bé kia nằm trên trường kỷ gỗ, không lót nệm bông nên sẽ lạnh hơn nàng nhiều.

Tiểu Băng bối rối, không biết tính sao.

Mãi hơn khắc sau nàng mới quyết định được nhẹ nhàng bước xuống giường, đến bên trường kỷ. Nếu ánh đèn sáng hơn, ta có thể thấy mặt nàng đỏ bừng và ánh mắt có chút sợ hãi.

Tiểu Băng thò tay điểm vào Thụy Huyệt Tuấn Hạc . Nàng cho rằng nó không biết võ công nên điểm rất nhẹ. Tẩu xảo thay, lúc này luồng chân khí yếu ớt trong người chàng lại chạy ngay đến huyệt ấy nên Tuấn Hạc không bị mê đi.

Chàng nhận ra Tiểu Băng đang điểm huyệt mình, nhưng không hiểu nguyên do nên nằm im giả như say ngủ. Tiểu Băng thấy vậy yên tâm bỗng cậu bé về giường mình. Nàng nằm xuống bên cạnh, cố dỗ giấc ngủ. Bão tuyết vẫn ào ạt thổi qua, Tiểu Băng run lên và hiểu rằng Tuấn Hạc cũng rất lạnh.

Nàng nhìn vào gương mặt ngây thơ kia, mắt long lanh vì nghe lòng mình bất nhẫn. Cuối cùng, nàng cắn răng ngồi dậy, xếp hai tấm chăn làm một, nằm xuống đắp chung. Nàng rụt rè ôm lấy Tuấn Hạc, cố đem hơi nóng của cơ thể sưởi ấm cho đứa cô nhi bất hạnh.

Nàng đâu biết rằng Tuấn Hạc đã khóc.

Nó cảm nhận được tấm lòng thương yêu của nàng và sung sướng được nằm trong vòng tay của người con gái đẹp nhất thế gian. Trong phút giây kỳ diệu ấy, Tuấn Hạc bỗng phát nguyện rằng sẽ tôn thờ nàng suốt kiếp.

Hơi ấm của hai cơ thể hòa lại đã xua đuổi được cái lạnh cắt da của đêm đông.

Hai người mau chóng chìm vào giấc ngủ.

Cuối canh năm, tiếng gà gáy sáng khiến Tiểu Băng giật mình. Nhận ra Tuấn Hạc vẫn còn ngủ, nàng mừng rỡ đưa cậu bé về trường kỷ. Thay y phục xong, nàng mới lay gọi:

- Văn hi ền đệ ”

Tuấn Hạc mở mắt, nhìn nàng mà mỉm cười Tiểu Băng có tật giật mình, nghe tim đập thành thịch. Nàng ngỡ rằng cậu bé đã biết chuyện hôm qua. Tuấn Hạc then quá hóa giận. Nàng gắt nhỏ:

- Trời đã sáng mà chưa chịu dậy sao?

Mặt nàng đỏ hồng nhưng ánh mắt uy nghiêm lạnh lẽo. Tuấn Hạc sợ hãi vùng dậy ngay. Dừng điểm tâm xong, hai người lên ngựa tiếp tục cuộc hành trình. Ai cũng bị ám ảnh bởi việc đêm qua nên lặng lẽ, ít nói hơn. Tuấn Hạc thấy nàng có vẻ sầu muộn nên tìm cách giải khuây. Chàng cao giọng ngâm nga những bài phú, bài từ.

Giọng chàng trong trẻo vui tươi nên Tiểu Băng cũng nguôi ngoai.

Trưa hôm ấy, họ chỉ còn cách thành Hoắc Châu chừng ba chục dặm. Tiểu Băng cười bảo:

- Hiền đệ phi nhanh một chút, ta đói bụng rồi đấy.

Hai người thúc ngựa phi nước đại.

Được vài dặm, đường quan đạo xuyên qua khu đồi nhỏ, ha bên là rừng cây rậm rạp. Bỗng từ mé tả có tám thớt ngựa phi ra chặn đường. Đó là hai lão nhân áo vàng tuổi độ lục tuần và sáu hán tử áo xanh. Tuấn Hạc kinh hãi bảo:

- ôn tỷ tỷ! Lại có cường đạo nữa kìa”

Tiểu Băng cười nhạt:

- Không phải đâu! Họ là người quen của ta đấy.

Quả thực, lão già mập mập râu ngắn cung kính vòng tay nó i :

- Bọn lão phu phụng mệnh giáo chủ cung thỉnh Thánh Nữ hồi sơn”

Tiểu Băng lạnh lùng đáp:

- Lục hộ pháp hãy về thưa với giáo chủ rằng ôn Tiểu Băng ta thà chết chứ không lấy gã họ Trương ấy đâu.

Lão già áo vàng thứ hai vuốt chòm râu dài, nở một nụ cười âm hiểm:

- Giáo chủ đã trao Thiên Độc Ngân Bài cho anh em lão phu. Thánh Nữ còn dám phản kháng hay sao?

Lão mập bèn giơ cao một thẻ bài bằng bạc. Tiểu Băng tái mặt, lộ vẻ sợ hãi.

Nàng quay sang bảo Tuấn Hạc:

- Hiền đệ cứ đi đi, tỷ tỷ chẳng thể đưa ngươi đến Hằng Sơn rồi ! Nhanh chân lên”

Nói xong, nàng nháy mắt ra hiệu. Tuấn Hạc thông minh tuyệt thế, hiểu ngay rằng nàng đang có diệu kế trong lòng. Hơn nữa, chàng đã từng nghe Hoàng Diện Thái Tuế Nhâm Bá Linh kể về Thiên Độc Giáo và Thiên Độc Thánh Nữ. Nay nghe qua cuộc đối thoại, chàng nhận ra vị tỷ tỷ xinh đẹp của mình chính là vị nữ sát tinh số một trong võ lâm đương đại. Cơ trí và võ công của nàng đều lừng lẫy giang hồ.

Tuấn Hạc yên lòng thúc ngựa đi ngay.

Chờ chàng đi khuất, Tiểu Băng quay về phía bọn thủ hạ, buồn rầu bảo:

- Thôi được! Ta đành phải theo nhị vị về thôi Lão già được gọi là Lục hộ pháp mừng rỡ nhét Ngân Bài vào bụng. Nào ngờ, từ tay tả Tiểu Băng một chùm độc châm bay ra, chụp lấy đối phương. Lão ta đâu ngờ đến việc này nên trúng đòn, rớt lên thảm khốc rơi xuống mặt tuyết. Cả ba tên giáo chúng gần đấy cũng vậy.

Đồng thời, Tiểu Băng tung mình về phía lão râu dài. Trên tay nàng là một thanh kiếm tẩm độc xanh lè.

Lão ta thất kinh, vung trường kiếm đón chiêu. Ba hán tử áo xanh còn lại cũng xông vào .

Lão áo vàng thứ hai này chính là Thất hộ pháp của Thiên Độc Giáo, lão gầm lên:

- Tiểu Băng! Ngươi dám giết hộ pháp của bốn giáo là đã phạm vào đại tội. Lão phu không tha cho ngươi đâu.

Tiểu Băng quát mắt mắng:

- Bọn ngươi theo phe nhị nương hà hiệp mẹ con ta. Nay cũng đừng hòng mà sống sót.

Nàng giận dữ múa tít thanh đoản kiếm, tung mình nhảy ngược về phía sau, chém bay đầu một gã bang chúng, chân phải của nàng quất thêm một cước vào bụng tên thứ hai. Thất hộ pháp nghiêng răng lao đến giương tả thủ giáng vào lưng nàng.

Tiểu Băng phiêu thân tránh thoát, cười khanh khách:

- Hắc Độc Chương thì làm gì được bốn Thánh Nữ. Hãy xem tuyệt kỹ vô thượng của Độc Môn”

Tử tay tả nàng, một viên bi trong suốt bay ra. Lão già khiếp vía vội nhảy lùi.

Nhưng đã quá trễ viên bi nổ nhẹ và hóa thành làn sương trắng phủ kín đối phương. Lão ré lên, lão đảo quy xuống, miệng thều thào:

- Thiên Độc Thần Châu! Không ngờ đại phu nhân lại dạy cho ngươi tuyệt học này”

Tên giáo chúng cuối cùng đang định đào tẩu thì thanh đoản kiếm như ánh chớp đuổi theo cắm vào lưng gã.

Tiểu Băng hạ thủ xong, cũng lão đảo gục xuống. Nàng bỗng nghe tiếng gọi thất thanh:

- ôntỷtỷ”

Tuấn Hạc đang từ trong bụi cây cách đây tám trượng lúp xúp chạy lại. Tuyết dày lắm chân nên chàng vấp té mấy lần.

Đến nơi, thấy Tiểu Băng mỉm cười, cậu bé an tâm một chút nhưng vẫn hỏi:

- Tỷ tỷ có bị thương không?

Tiểu Băng cảm động lắc đầu:

- Không hề ! Chẳng qua c ông phu phóng Thiên Độc Thần Châu của ta mới luyện có ba thành nên khi xuất thủ rất hao tổn chân nguyên.

Bỗng nàng nghiêm mặt:

- Sao ta bảo ngươi chạy xa chỗ này mà không nghe lời?

Tuấn Hạc sợ hãi đáp :

- Tiểu đệ lo cho tỷ tỷ nên quay lại xem sao.

Tiểu Băng hài lòng nhưng cũng hứ nhẹ như trách móc. Nàng nghỉ ngơi nửa khắc, thu hồi Thiên Độc Ngân Bài rồi rắc Hủ Thi Tán vào tám xác chết. Chỉ lát sau, không còn dấu vết nào.

Tuấn Hạc run rẩy nhìn tám tử thi tan dần thành vũng nước vàng, mắt tròn tròn khiếp sợ Tiểu Băng cười nhạt:

- Phải chăng lòng ngươi đang ghê sợ thủ đoạn tàn độc của ta?

Tuấn Hạc nghe lòng chua chát, vội nói ngay:

- Tiểu đệ mới chứng kiến lần đầu nên không tránh khỏi sợ hãi. Về thủ đoạn thì tiểu đệ cho rằng tỷ tỷ buộc phải hành động như vậy. Nếu để lại dấu vết, tỷ tỷ sẽ bị Thiên Độc Giáo truy đuổi đến cùng.

Tiểu đệ biết tỷ tỷ chẳng phải là một kẻ hiếu sát, nếu không, hôm trước bọn Hoắc Sơn Lục Hồ đâu thể thoát chết”

Tiểu Băng hài lòng âu yếm liếc chàng:

- Không ngờ tâm cơ người lại mẫn tiệp như vậy Nhưng đừng có quá tô vẽ cho ta, e sau này sẽ thất vọng đấy. Thiên Độc Thánh Nữ chẳng phải thiện nhân đâu.

Nàng bỗng giật mình đỏ mặt. Câu nói kia chẳng phải đã hẹn hò chuyện tương phùng mai hậu đó sao?

- Tuấn Hạc tự tin mình không nhìn lầm người. Dẫu cả thiên hạ có gọi tỷ tỷ là ác nhân, tiểu đệ vẫn một dạ tôn thờ, kính mộ.

Chàng lẳng xẵng bẻ cành cây quét tuyết che phủ những vũng nước vàng và đem tám thanh trường kiếm vào rừng chôn giấu.

Hai người lên ngôi, phi về hướng Hoắc Châu. Chẳng may, trong khách điểm đầu tiên họ ghé vào cũng chỉ có một phòng duy nhất. Tiểu Băng nhớ đến cảnh ngộ hôm trước, định đi nơi khác. Nhưng lão chủ phòng quỳ cười hề hề bảo:

- Phòng của tề điểm rộng rãi và có đến hai giường riêng biệt. Tiểu thư đừng ngại.

Tiểu Băng nhận ra ánh mắt khẩn khoản của Tuấn Hạc, bắt giắc gật đầu.

Quả thực, cậu bé rất muốn kề cận Tiểu Băng, không phải vì khao khát được nàng ôm ấp mà vì không muốn xa nàng. Mồ côi mẹ từ thuở lọt lòng, lại không có chị gái, vì vậy Tuấn Hạc rất quyến luyến Tiểu Băng. Chỉ cần được nhìn thấy nàng là đủ nghe lòng ấm áp.

Trong bữa cơm tối, Tuấn Hạc dò hỏi:

- Theo thiên ý của tiểu đệ thì hiện nay tỷ tỷ đang gặp rắc rối với bọn Thiên Độc Giáo. Chẳng hay tỷ tỷ có thể chia sẻ với tiểu đệ đôi điều được không?

Nàng buông đũa, nhấp hớp trà rồi buồn rầu kể:

- Sáu năm trước, phụ thân ta nạp thiếp, người đàn bà này nổi tiếng vô lâm với danh hiệu Giang Lăng Thần Nữ Liễu Nhược Thủy. Nhị nương tuổi mới tứ tuần, nhan sắc, nội lực đều đứng đầu thiên hạ.

Chỉ sau một năm, bà ta đã khống chế được gia phụ cùng đám trưởng lão, hộ pháp trong Thiên Độc Giáo. Ta phát hiện mẹ ta có hành vi dâm loạn với bọn thủ hạ liên tổ cáo, nhưng gia phụ vì quá mê muội nên không nghe theo. Hơn nữa Thần Nữ biết được lại càng kín đáo hơn nên không bại lộ. Gia mẫu bị hờ hững, phần chí lập am tu hành. Cách đây ba tháng, nhị nương bàn bạc với gia phụ việc gả ta cho thiếu giáo chủ Thiên Sư Giáo là Trương ân Tuấn. Sau khi thành thông gia, hai phái sẽ tiến hành tìm kiếm một kho tàng khổng lồ trong vùng rừng núi Quảng Tây. Thiên Sư Giáo có bản đồ nhưng không vượt qua được cánh rừng đầy độc vật nên cũng cần sự hỗ trợ của Thiên Độc Giáo. Trương ân Tuấn vốn có danh hiệu Tích Ngọc Lang Quân, tạt hạo sắc khét tiếng giang hồ. Vì vậy ta không thể đem thân ra làm lễ vật tế thần, liền trốn đi, mục đích là tìm đến nương nhờ bá phụ ở Huyện Không tự. Không ngờ gia sư biết được mà cho người truy bắt.

Dòng lệ thương tâm tràn ra khoé mắt đẹp mặt hoa vô cùng sầu não. Tuấn Hạc động tâm, nắm chặt tay nàng an ủi:

- Tỷ tỷ yên tâm, chỉ ít lâu nữa chúng ta sẽ đến được Hằng Sơn. Tiểu đệ nguyện sẽ tận tâm hầu hạ tỷ tỷ. Sau này được thành tuyệt nghệ, tiểu đệ sẽ chẳng để ai ức hiếp tỷ tỷ nữa.

Tiểu Băng hồ thẹn rút tay lại mắng yêu:

- Liệu người có bảo vệ ta được suốt đời chẳng?

Nói xong, nàng đỏ mặt, lúng túng. May thay, gã tiểu nhị gõ cửa phòng, mang món tráng miệng vào.

Không khí trầm lặng hẳn đi. Tuấn Hạc biết nàng xấu hổ, nói lảng sang chuyện khác:

- ôn tỷ tỷ! Mảnh đồng bài của tiểu đệ vốn là của vị kỳ nhân dị sĩ nào vậy?

Tiểu Băng mừng rỡ đáp ngay:

- Người ấy là Cuồng Kiếm Thần Y Công Tôn Quang Nguyệt. Đệ nhất cao thủ mấy chục năm trước, ông ta phải già đến trăm tuổi lễ.

Trong câu chuyện kể tiếp, chẳng biết nói gì, nàng kể về cơ cấu Thiên Độc Giáo, nói rõ cả danh tánh, đặc tính của từng cao thủ, kiến trúc trong tổng đàn Nghi xương. Với ký ức kỳ tuyệt, vô tình Tuấn Hạc nhớ không sót một điều.

Đầu canh hai, họ mới vào giường nghỉ ngơi. Tiểu Băng then thùng bảo:

- Người đừng quay lại khi ta thay áo.

Tuấn Hạc mỉm cười, bước ra khỏi phòng. Đứng ở lan can, nhìn xuống vườn hoa. Chàng đứng hơi lâu khiến Tiểu Băng lo ngại, cao giọng gọi:

- Tuấn Hạc! Sao không vào ngủ đi?

Chàng trở vào, lên giường, cố dỗ giấc ngủ. Tiểu Băng mệt mỗi lúc chiều nên thiếp đi rất nhanh. Tuấn Hạc trở mình, nhận ra nàng đã ngủ, không kèm được lòng ngưỡng mộ, nhìn say mê gương mặt kiều diễm, cao quý như tượng Quan âm trong chùa.

Hai chiếc giường kê cách nhau cả trượng ánh đèn dầu leo lét phủ lên mặt nàng vẻ đẹp huyền ảo, mộng lung. Tuấn Hạc nghe lòng xôn xao khó tả. Một cảm giác ngọt ngào, kỳ diệu tràn ngập cả tâm hồn. Chàng biết mình đã yêu Tiểu Băng.

Tuy tuổi còn niên thiếu, nhưng trong Đường thi, Tống Tử nào thiếu chuyện yêu đương? Chàng thuộc ngàn bài thơ nên chất lãng mạn đã thấm sâu vào tâm thức.

Cơn buồn ngủ của tuổi trẻ ập đến, đưa khách đa tình vào giấc cô miên.

* * *

sáng hôm sau, hai người lại đăng trình, đi tiếp lên hướng Bắc, chiều buông mới đến được vùng núi Hà Sơn, cách Tinh Châu ba trăm dặm.

Tuyết rơi nhẹ trong ánh hoàng hôn vàng nhạt, le lói cuối trời Tây. Trên đường ai cũng hối hả phi mau để tìm nơi ghé trọ. Thế mà dưới gốc cây đa bên mé hữu có một vị thư sinh già đang ung dung ngồi trên lưng trâu xanh thối sáo.

Tuấn Hạc quay sang thì Tiểu Băng đang tái mặt sợ hãi. Nàng buồn rầu nói:

- Xem ra phen này khó thoát rồi! Vị thư sinh ấy chính là Thanh Ngưu Cuồng Tử, nhị bá phụ của ta.

Tuấn Hạc đã nghe nàng kể đêm qua nên nhớ ngay. Chàng hiểu tính lão già dở, cuồng bạo và sính thơ văn, liền suy nghĩ tìm cách đối phó.

Dù có đi chậm cũng phải đến nơi.

Cuồng Tử cười nhạt b ảo :

- Phụ thân ngươi đoán rằng Thất, Lục hộ pháp không thể chế phục được nên đã nhờ ta đến bắt ngươi về. Phải chăng ngươi đã giết sạch họ rồi?

Tiểu Băng thần nhiên đáp:

- Tiểu diệt chẳng hề gặp ai cả”

Thư sinh gãi mái đầu bạc trắng, ngơ ngác tự hỏi:

- Là thực ! Họ đi trước ta một ngày đường cơ mà”

Bông lão nghiêm giọng:

- BỎ qua chuyện ấy đi. Vậy giờ đây ngươi có chịu về Nghi Xương hay không?

Tiểu Băng sa lệ, nhảy xuống ngựa, đến bên lão khóc rống:

- Chẳng lẽ nhị bá phụ không thông cảm cho cảnh ngộ của Băng nhi hay sao mà lại còn bức bách? Trương ân Tuấn là một tên bại hoại nhất vô lâm, Băng nhi đâu mặt mũi nào mà làm vợ hắn? Hơn nữa, đây chỉ là một vụ mua bán vì kho tàng ở Quảng Tây chứ nào phải gia phụ lo lắng cho hạnh phúc con gái?

Thanh Ngưu Cuồng Tử bói rồi đáp:

- Bá phụ cũng hiểu nhưng người là gái chưa chồng, tam đệ muốn gả cho ai thì gả ta đâu dám ngăn cản? Luân thường, lễ giáo từ ngàn xưa đã định rõ như vậy. Phải chi người nhanh tay lấy quách một chàng trai nào đó, ta sẽ có cơ về phục mệnh.

Giờ đây, cha người đã dùng quyền giáo chủ ra lệnh, ta đâu dám vi mệnh. Thôi, hãy theo ta về cho mau”

Tiểu Băng biết ý lão đã quyết, nàng lùi lại mấy bước. Mắt phượng nhòa lệ nhưng lời nói rất đanh thép:

- Nếu nhị bá phụ không thương, Băng nhi sẽ cắn lưỡi chết tại đây chứ chẳng về đâu Cuồng Tử cười khở :

- Dẫu người có chết ta cũng đành chịu.

Việc người bỏ đi là sai với đạo nghĩa làm con, ta nào dám bênh vực?

Chợt Tuấn Hạc cao giọng:

- Khoan đã”

Chàng nhảy xuống ngựa, bước đến vòng tay kính cẩn thưa:

- Bẩm lão trượng, tiểu sinh là Văn Tuấn Hạc, quê ở Giang Nam. Trước đây vẫn đem lòng ngưỡng mộ ôn tiểu thư.

Nay nhân có lão trượng là trưởng bối, tiểu sinh ngõ lời cầu hôn ôn tiểu thư. Lão trượng hãy dừng ra tác hợp mối lương duyên này. Lúc ấy, ôn tiểu thư đã là gái có chồng, lão trượng có thể về phục mệnh Thiên Độc Giáo Chủ”

Thanh Ngưu Cuồng Tử ngơ ngác nhìn chàng, còn Tiểu Băng thì hổ thẹn dẹn lặng người. Cuồng Tử phá lên cười dài:

- Thật là nực cười! Tiểu tử người mới độ mười bốn, mười lăm, đứng chỉ tới tai Băng nhi sao lại dám lộng ngôn cầu hôn?

Tuấn Hạc điềm nhiên đáp:

- Lão trượng sai rồi! Tiểu sinh tuy chỉ mới mười lăm tuổi nhưng đã sớm nổi tiếng là danh sĩ đất Giang Tây. Vừa rồi lại đỗ đầu kỳ thi Hương, đoạt danh vị cử nhân. Nếu muốn ra làm quan cũng chẳng phải là việc khó. Vậy thì chuyện cầu hôn ôn tiểu thư, trộm nghĩ không phải là quá sớm.

Chàng mở bọc hành lý, cung kính trao cho Thanh Ngưu Cuồng Tử xem sắc bằng cử nhân của mình.

Lão lộ vẻ mừng rỡ, bật cười ha hả:

- Hay lắm! Không ngờ lại hạnh ngộ Tào Tử Kiến đất Giang Tây. Tài bảy bước làm thơ của túc hạ đã khiến lão phu khát khao gấp gờ. Chúng ta mau tìm nơi kỳ tú, cùng nhau ngâm vịnh cho thỏa chí.

Cổ nhân có câu tài không đợi tuổi.” Trong giới văn chương, người có thực tài luôn được tôn trọng. Mười bài thơ Biên Hoàn - Xuân Giang Hoa Nguyệt Dạ của Tuấn Hạc đã được truyền tụng khắp vùng Giang Nam, đem lại cho chàng một địa vị rất cao trong thi đàn. Thanh Ngưu Cuồng Tử cũng rất ngưỡng mộ chàng nên xưng hô là túc hạ.

Tuấn Hạc vui vẻ nói :

- Tiểu sinh sẵn lòng phụng bồi lão trượng nhưng xin người đừng bắt ôn tiểu thư về Nghi Xương nữa”

Cuồng Tử nhớ lại :

- Không được! Vậy là phải tiến hành ngay việc bái đường thành thân. Nếu không ta sẽ khó mà ăn nói với giáo chủ”

Tiểu Băng bên lên thở thê:

- Thì nhị bá phụ cứ nói với gia phụ như vậy là đủ rồi”

Cuồng Tử giận dữ quát:

- Lão phu là bậc quân tử, đâu thể ăn không nói có như vậy được? Nếu không chịu nhận Văn túc hạ đây làm chồng thì hãy theo ta về ”

Tuấn Hạc sợ nàng quá cương liệt mà hồng việc, liền bước đến trước mặt nàng, nháy mắt ra hiệu rồi nói:

- Mong tiểu thư đừng chê bỏ tiểu sinh.

Nếu không, tiểu sinh đến chết vì bệnh tương tư mất”

Tiểu Băng biết đây là kế tòng quyền, nhưng là phận nữ nhi, đã bái đường thì không còn tranh cãi được nữa. Nàng sa lệ hỏi lại:

- Công tử thực lòng muốn lấy ta chứ?

Tuấn Hạc bất giác nghe lòng sôi sục, chỉ tay lên trời thề thốt:

- Nếu tiểu sinh có chút gian dối, xin hoàng thiên đoãn. . .

Tiểu Băng không để cho chàng nói hết, sợ hãi xòe bàn tay ngọc bịt miệng chàng lại và áp úng:

- Công tử bất tất phải lập trọng thệ như vậy ta bằng lòng”

Thanh Ngưu Cuồng Tử cười ha hả :

- Hay lắm! Chúng ta là khách vô lâm, quý ở tấm lòng chứ không ở chút lễ nghi.

Nay hãy lấy cây cỏ làm hương, lấy tuyết làm rượu, lấy ánh hoàng hôn làm đèn hoa chúc. Ta sẽ chứng giám cho”

Tuấn Hạc và Tiểu Băng đành phải quỳ xuống trước mặt lão thi đại lễ, theo tiếng Cuồng Tử hô hoán:

- Nhất bái thiên địa”

- Nhị bái phụ mẫu”

- Phu thê giao bái . . . ”

Lão là trưởng bối nên được nhận cái lạy thứ hai, thay cho cha mẹ.

Xong việc, Cuồng Tử hoan hỉ cười vang. Chợt lão nhớ lại điều gì, vỗ trán than:

- Chết rồi! Việc ngâm vịnh với Văn diệt tể chắc phải hẹn hôm khác! Tam đệ đã đến Lạc Dương và hẹn ta phải đem Băng nhi về ngay. Vậy ta phải trở lại báo cho y biết việc Băng nhi đã có chồng, nếu không, lão sẽ phải thêm cao thủ khác đến thì nguy to”

Tiểu Băng nghe nói thân phụ đang ở Lạc Dương, lòng sợ hãi vô cùng, vội hỏi thúc :

- Nhị bá phụ đi ngay đi! Xin vì diệt tể mà biện bạch giùm”

Cuồng Tử gạt đầu, bước đến xiết chặt tay Tuấn Hạc:

- Nay túc hạ đã là hiền tể của họ ôn, lòng lão phu vô cùng phấn khởi. Sau khi gặp nhạc phụ người, lão phu sẽ đuổi theo ngay! Nhưng trước lúc chia tay, bá phụ có món quà mừng đám cưới, thay cho của hồi môn.

Lão móc trong lưng một lọ sành nhỏ, trút ra một viên được hoàn bóng loáng bằng hột nhãn, bóng loáng như viên ngọc đen. Cuồng Tử cười bảo:

- Đây là Thiên Độc Thần Đan, vật chí bảo trong thiên hạ. diệt tể uống vào rồi sẽ không còn sợ bất cứ chất độc nào nữa”

Tiểu Băng mừng rỡ nói:

- Cảm tạ bá phụ đã ban kỳ trân”

Tuấn Hạc nhận lấy bỏ vào miệng nuốt rồi tỏ lời tri ân.

Cuồng Tử cười xòa, nhảy lên lưng trâu phóng như bay về hướng Nam.

Lão đi rồi, Tiểu Băng then thùng nói trống không:

- Đi thôi ! Trời tối rồi ”

Sau lễ bái đường, nàng lâm vào tình trạng phân vân khó xử, không dám gọi Tuấn Hạc là hiền đệ nữa. Ngược lại, Tuấn Hạc cũng bối rối không kém, chẳng hiểu lúc này Tiểu Băng có thật lòng bái đường với mình hay không?

Cả hai lặng lẽ phi nước kiệu, suy nghĩ miên man. Nửa canh giờ sau, họ dừng cương trước cửa một khách điểm thì bảo tuyết ập đến.

Hai người vội trao cương cho tiểu nhị rồi lách qua cánh cửa mà vào trong. Lão chưởng quầy hớn hỏ hỏi :

- Chẳng hay nhị vị cần mấy phòng?

Tuấn Hạc nhẹ nhõm khi nghe Tiểu Băng đáp:

- Một phòng ”

Chàng rất sợ việc vừa rồi sẽ khiến người con gái nhạy cảm và hay e thẹn kia sẽ xa cách mình.

Bữa ăn tối trôi qua trong bầu không khí nặng nề, chẳng ai nói câu nào. Tuấn Hạc thấy ánh mắt nàng đầy vẻ ai oán, lòng chàng đau đớn vô hạn, không dám nhìn lâu ăn xong, cả hai lên giường của mình và chẳng ai ngủ được. Ngoài kia cơn bão tuyết còn dữ dội hơn lần trước. Đến cuối canh hai, cái lạnh cắt da đã khiến Tuấn Hạc run lên cầm cập. Chàng chui hẩn vào chiếc mền bông mà run rẩy nên không nhận ra Tiểu Băng đang bước đến.

Chàng nhận thấy nàng không điểm huyết mình mà vẫn bông lên, đưa vào giường. Cảnh cũ tái diễn, hai người lại đắp chung tấm chăn đôi. Tuấn Hạc sợ hãi nằm im thín thít. Mùi xử nữ thơm tho tỏa vào mũi chàng khiến chàng như mê muội.

Nhưng do nhiều năm trau dồi sách vở thánh hiền nên lòng dạ chàng trong sáng, dục vọng mờ nhạt. Hơn nữa, chàng kính ngưỡng Tiểu Băng như thiên thần nên không hề nảy chút tà tâm.

Bỗng chàng phát hiện đôi vai gầy của nữ nhân run nhẹ. Nàng ghẹn ngào thì thầm:

- Ta đã suy nghĩ rất kỹ rồi ! Chúng ta xứng hô tỷ đệ nhưng ôn Tiểu Băng này thế sẽ không lấy ai khác ngoài hiền đệ ra”

Tuấn Hạc nghe lòng ngọt lịm, mạnh dạn vòng tay ôm nàng rồi nghiêm giọng:

- Suốt đời tiểu đệ chỉ yêu có mình tỷ tỷ mà thôi.

Tiểu Băng cảm động, biết hôn ước đã thành sự thực, nàng quay sang ôm chặt lấy Tuấn Hạc.

* * *

Trưa ngày rằm tháng ba, đôi vợ chồng trẻ vui vẻ rượt đuổi nhau trên đường quan đạo tiếng cười trong trẻo cất cao. Tiểu Băng chọc ghẹo Tuấn Hạc:

- Này tiểu trượng phu, phi nhanh quá coi chừng ngã ngựa đấy”

Chàng cười dòn đáp :

- Đại nương tử đừng lo, ông chồng nhỏ của nàng biết cưỡi ngựa từ lúc lên năm”

Lúc này đường quan đạo đi lên một ngọn núi cao. Một bên là vách, một bên là vực thăm sâu hun hút.

Tiểu Băng khích lệ:

- Hạc đệ cố lên, dưới chân đèo là một phạn điểm có nhiều món ăn ngon.

3. Uyên Đê Tiêu Dao Ngộ -hồi Gia Tam Nghi Mang

Hai người ra rồi, thúc ngoi lên đèo.

Đến đỉnh, Tiểu Băng kinh hãi nhận ra hai lão già cao gầy, sắc diện tái xám, mũi kết, mắt điều loang loáng hàn quang.

Dung mạo ấy chính là của Chấp Pháp Song Tướng của Thiên Độc Giáo. Uy quyền của bọn họ chỉ dưới một mình giáo chủ ôn Thiệu Bảo.

Tiểu Băng tuyệt vọng nói:

- Nay nhị bá phụ đã đứng ra gã tiểu nữ cho công tử đây rồi, nhị vị còn truy đuổi làm gì nữa?

Lão không râu là đệ nhất chấp pháp Bùi Tự Viên, cười nhạt đáp:

- Giáo chủ đã nghe báo việc này.

Người bảo chỉ cần giết gã oắt con kia đi là tiểu thư lại trở thành gái không chồng.

Dường như đã bàn bạc từ trước, lão vừa dứt lời thì đệ nhị chấp pháp Bùi Thế Đông vung chưởng quạt bay Văn Tuấn Hạc xuống vực thẳm.

ôn Tiểu Băng đau đớn gào lên, chưa kịp có phản ứng gì thì đã bị Bùi Tự Viên búng một đạo chỉ phong vào huyệt Bộ Long. Nàng diên cuồng chửi mắng:

- Hai lão khốn kiếp kia, bốn cô nương thê sẽ phân thân bọn ngươi ra”

Lão cười nhạt, điểm luôn Thụỵ Huyệt của nàng. Cả hai lên ngôi phi mau, không để ý gì đến việc sống chết của Tuấn Hạc .

Lúc này chàng đang rơi xuống vực thẳm. Chưởng lực của Bùi lão quái quả là uy mãnh tuyệt luân.

Nhưng không hiểu do hoàng thiên hữu nhân hay Tuấn Hạc chưa đến số chết, chàng rơi vào đám dây leo gai góc mọc trên vách. Nhờ vậy, tốc độ rơi chậm dần.

Cuối cùng, chàng nằm lịm người trên một mồm đá lớn bằng ba mảnh chiếu nhô ra khỏi sườn vực thẳm.

Tuấn Hạc ngất xỉu đến gần một canh giờ mới hồi tỉnh. Chàng mừng rỡ khi nhận thấy mình còn sống nhưng lo âu khi thấy miệng vực cao đến bốn năm chục trượng Kiểm tra lại cơ thể, chàng nhận ra mặt và toàn thân đầy những vết trầy xước do gai góc.

May thay, bọc hành lý may bằng lụa dày nên chưa rách tung ra và vẫn còn vướng trên vai. Chàng và Tiểu Băng đã dón chung y phục vào một bọc nên chiếc hỏa tập của nàng cũng ở đây. Tuấn Hạc tìm thấy, mừng rỡ bật lên quan sát vách vực Trước mặt chàng là một động khẩu nhỏ rộng độ nửa trượng.

Lúc đầu, vì e sợ độc vật, rần rít nên chàng không dám vào. Nhưng nhờ lại rằng mình đã uống Thiên Độc Thần Đan, chàng bạo dạn tiến lên. Nếu ở lại mồm đá chàng sẽ không chịu được cái lạnh của đêm đông.

Tuấn Hạc ngạc nhiên khi thấy đường vào sạch sẽ, bằng phẳng, hai bên vách lại có khảm dạ minh châu to bằng quả trứng tỏa ánh sáng dịu nhạt. Chợt có luồng gió nhẹ từ trong thổi ra, mang theo mùi hương thơm của quả chín.

Đang đói khát, chàng phần khởi bước nhanh. Được vài trượng, một hang động thiên nhiên rộng rãi hiện ra. Trần hang lồ nhố muôn ngàn thạch nhũ, phía dưới là một hồ nước nhỏ rộng chừng hơn trượng.

cạnh hồ là một cây thấp, lá màu tím thẫm và lủng lẳng trên cành là bảy quả lạ, hình dáng giống lê mà vỏ trắng như sữa.

Chắc đã đến lúc chín mùi nên hương thơm ngào ngạt.

Dù đọc nhiều sách vở cổ kim, nhưng chàng vẫn không nhận ra lai lịch cây lạ kia. Không ăn cũng chết! Tuấn Hạc thử dài phỏ mặc, hái một trái ăn thử. Không ngờ, mùi vị lại ngon phi thường, tuy có hơi đắng vị thuốc bắc. Chàng ăn một mạch hết bảy quả, cúi xuống uống vài ngụm nước trong hồ.

Bông chàng nghe bụng nóng lên dữ dội, luồng nhiệt khí lan khắp châu thân, xông thẳng lên óc, da thịt trương phồng vô cùng đau đớn. Tuấn Hạc kinh hãi, cố lết xa hồ nước, để cạnh vách động mà rên la, quần quai.

Chàng lặn lội đến nỗi tấm đồng bài trong giày rơi ra, nằm lăn lóc bên cạnh.

Lát sau, Tuấn Hạc mê man bất tỉnh, không còn biết gì nữa.

Và rồi, từ ngoài cửa động, một bóng trắng nhỏ bé lướt vào. Đó mà một con vượn bạch, mắt đỏ như lửa.

Nhận ra linh quả đã bị ăn sạch, nó giận dữ hú lên ghê rợn, định chụp lấy Tuấn Hạc mà xé xác. Nhưng nó chợt thấy tấm đồng bài liền dừng tay, nhặt lên xem xét và gãi đầu ngơ ngẩn.

Lát sau, Bạch Viên nhẩy nhót như mừng rỡ. Nó lao vào trong, lấy ra một vò rượu rỗng, mức nước dưới hồ tạt vào mặt Tuấn Hạc. Có lẽ sự công phạt của dị quả đã hết, chàng hồi tỉnh.

Ngày còn thơ ấu, Tuấn Hạc cũng nuôi một con khỉ nên rất mến loài linh trưởng này. Chàng vui vẻ hỏi:

- Phải chăng đây là nơi cư trú của người?

Hỏi chỉ để tỏ sự thân tình, không ngờ Bạch Viên gật đầu xác nhận. Nó còn dơ tấm đồng bài lên và chỉ vào ngực chàng, như muốn hỏi có phải của chàng hay không? Tuấn Hạc hiểu ý đáp:

- Đúng vậy ! Vật này là của ta ”

Bạch Viên vui mừng, hoa tay múa chân, thọt khét một hồi. Tuấn Hạc chịu thua, cười bảo:

- Ta không thể hiêu được ”

Bạch Viên tức tối nắm tay chàng lôi vào trong. Tận cùng của hang động là một tảng đá vôn vức, nhẵn nhụi, cao hơn đầu người. Trên ấy là pháp thể của một lão nhân mặc áo thư sinh màu trắng đã Oá vàng vì thời gian. Đầu ông đội mũ Khổng Minh. Bộ râu dài năm chòm và gương mặt đoan chính khiến Tuấn Hạc sinh lòng kính nghiêng. Chàng sụp xuống thi đại lễ:

- Vãn bối ngộ nạn, vô tình lạc bước đến nơi tọa hóa của tiền bối. Ba lạy này gọi là để tạ lỗi đã mạo phạm chốn tôn nghiêm.

Chàng lạy xong, nhận ra Bạch Viên tỏ vẻ hài lòng. Nó chạy vào góc động, mào mào một lát, đem ra một gói giấy dày đưa cho chàng xem.

Thấy trên thạch án có ngọn tọa đăng còn hơn nửa bình dầu, chàng vươn tay lấy xuống đốt lên.

Sau lớp giấy dầu kia là bọc vải dày, chứa hai quyển sách và một mảnh hoa tiên cũ kỹ. Tuấn Hạc mở ra đọc thử:

hậu sinh nhã giám”

Lão phu tung hoành thiên hạ bốn chục năm, không tìm ra đối thủ nên cảm thấy mình cô độc. Năm bảy mươi tuổi, phát hiện vực thẳm này có một cây Tử Diệp Bạch Lê - Kỳ toàn chí bảo của đất trời - Lão phu tìm xuống xem thử. Nhận ra nơi này thanh tịnh có thể tu tiên được nên ở lại ẩn cư và chờ đợi. Hai mươi năm sau, lão phu giác ngộ đại đạo, lòng hư tĩnh, sáng suốt, không còn chút dục vọng nào nữa và tính toán được cả chuyện vị lai. Vì vậy lão phu biết rằng mười lăm năm sau sẽ có người lạc vào đây, đúng lúc linh quả chín mùi. Người này sẽ kế thừa sở học của lão phu mà tạo phúc cho bách tính.

Lão phu cho rằng không còn vướng bận gì nơi trần tục nên thanh thần ra đi. Tiểu Bạch là thần vật hiếm có, hiểu rõ tính người và dũng mãnh tuyệt luân. Mong người hữu duyên hãy đối xử tử tế với Bạch Viên”

Cuồng Kiếm Thần Y Công Tôn Quang Nguyệt di bút ! ” Tuấn Hạc vui mừng khôn xiết, xem đến hai quyển sách. Một là pho Võ Kinh Thủ Lục, hai là Y Kinh Chân Giải.

Chàng biết là mình đã ngộ kỳ duyên, liền đứng trước thạch án lạy chín lạy khẩn rằng:

- ân sư! Đồ nhi quyết không phụ lòng của người ”

Từ đó, chàng ở lại thạch động, chuyên tâm rèn luyện. Bạch Viên chính là một vị sư huynh rất tốt, nó đã ở bên Công Tôn Quang Nguyệt suốt năm mươi năm nên thuộc lòng từng thế thức trong pho Cuồng Kiếm. Chàng thi triển sai là nó biết ngay và sửa lại. Tuy chỉ có mười tám chiêu nhưng biến hóa thành ngàn chiêu rất dễ dàng.

Pho chuông có tên là Tiêu Dao Thất Thập Nhị Thủ, bao gồm cả quyền, cước, chuông, chỉ và phát huyệt vô cùng uyên ảo bác tạp. Tiểu Bạch đã được chân truyền tuyệt kỹ này. Nhưng do không thể luyện nội công, chỉ dựa vào thần lực thiên sinh nên không phát ra chuông kinh.

Bảy trái Tử Diệp Bạch Lê đã đem lại cho Tuấn Hạc gần bốn mươi năm công lực. Nếu không, chàng chẳng thể nào hoàn thành được các tuyệt kỹ của Cuồng Kiếm Thần Y. Nhất là pho khinh công Thiên Tinh Quá Hải đòi hỏi một nguồn chân khí sung mãn, hùng hậu mới thi triển được.

Thần Viên Tiểu Bạch là đối thủ duy nhất của chàng. Nó từng theo Công Tôn Quang Nguyệt đánh hàng trăm trận, lịch duyệt có thừa. Cộng với tính linh thông, ranh mãnh. Tiểu Bạch nhiều lần dồn Tuấn Hạc vào thế hạ phong. Nhờ vậy, chàng ngày càng lãnh hội được tinh túy sở học của ân sư.

Chàng cũng học luôn cả phép xoay chuyển linh hoạt của loài vượn nên thân pháp nhanh như điện chớp.

Không muốn tuyệt học gia truyền bị mai một, Tuấn Hạc rèn luyện luôn pho Ngô Câu Đoạt Mệnh Kiếm Pháp. Tuy không hùng mạnh bằng pho Cuồng Kiếm nhưng mức độ quỷ dị, ác độc có phần hơn. Lý do là vì Ngô Câu Kiếm có móc câu ở đầu nên thêm những thức móc giật, đối phương khó đề phòng.

Sau bốn năm khổ luyện, Tuấn Hạc đã đạt được bảy thành Thiết Thạch Thần Công, chịu liền mười đòn như trời giáng của Tiểu Bạch mà vẫn không thọ thương.

Chàng tự lượng đủ sức giết Văn Chí Khải nên tính chuyện rời vực thăm.

Giờ đây, chàng leo trèo nhanh nhẹn không thua gì Thần Viên, nhưng cơ thể cao lớn và nặng đến hơn trăm cân nên chẳng thể tự trèo lên được. Tuấn Hạc liền bảo Tiểu Bạch ra ngoài tìm mấy chục sợi giây leo bền chắc, nối lại với nhau.

Lạy tạ pháp thể Cuồng Kiếm Thần Y xong, chàng thu xếp bọc hành lý ít ỏi rồi bảo Tiểu Bạch cầm một đầu dây trèo lên miệng vực, cột vào gốc cây.

Tuấn Hạc thông minh tuyệt thế, lại thực tâm yêu thương Tiểu Bạch nên đã hiểu hết mọi cách biểu hiện của Thần Viên. Cả hai tâm ý tương thông, chẳng còn chút ngăn cách nào cả.

Thoát khỏi vực thăm, chàng mừng rỡ hú lên cao vút. Tiểu Bạch thấy vậy cũng hú theo.

Y phục cũ của chàng đã quá nhỏ bé, Tuấn Hạc đành phải mượn một bộ trường bào của sư phụ. Tuy cũ kỹ nhưng dệt bằng tơ tốt nên chưa hề rách.

Đã mấy năm qua không thấy ánh dương quang, Tuấn Hạc có làn da trắng xanh, làm nổi bật bộ râu mép rậm rì. Một vết sẹo nhỏ vắt từ tai bên tả xuống khoe miệng chính là dấu vết còn lại của lần rơi xuống vực. Nó không làm cho chàng xấu đi mà càng tăng phần uy vũ, phong trần.

Chàng thừa hưởng của Thiết Long Văn Chí Lãm dáng vóc cao lớn, tay dài chạm gối nhưng không thô ráp như ông và Tuấn Thu, mà đầy vẻ tuấn nhã, thông tuệ.

Tuy nhiên, trong đôi mắt sáng như sao kia, man mác một nỗi buồn sâu thẳm.

Chàng buồn vì nhung nhớ và lo lắng cho ôn Tiểu Băng. Chàng đã khổ luyện vì mối huyết cừu và hình bóng kiều diễm của nàng là sự an ủi, khích lệ.

Chàng không biết nàng có thoát khỏi cuộc hôn nhân ép buộc với Tích Ngọc Lang Quân Trương ân Tuấn hay không?

Nghĩ đến tính tình cuống liệt của tình nương, bất giác Tuấn Hạc toát mồ hôi lạnh. Nếu chẳng may nàng đã tự sát thì sao?

Còn nỗi buồn thứ hai chính là hạ lạc của đại ca Văn Tuấn Thu và ảm tình của mối gia thù. Chàng tin rằng Hoàng Diện Thái Tuế Nhâm Bá Linh không hề nói dối, nhưng vì sao Văn Chí Khải lại đột nhiên yêu thương chàng như ruột thịt?

Trong tâm trạng u uẩn ấy, Tuấn Hạc đưa Thần Viên Tiểu Bạch đi về hướng Nam.

Hai ngày sau, bọn chàng đến thành Hoắc Châu. Việc làm đầu tiên là mua sắm vài bộ y phục và sửa sang râu tóc.

Lúc đầu, chàng định cạo phẳng hàng râu mép, nhưng nhớ đến bào huynh, chàng giữ lại. Tuấn Thu cũng có hàng râu xanh như vậy Hồi thăm lão thợ cạo, chàng mới biết giờ đã là giữa tháng tư năm Hồng Vũ thứ hai mươi bốn.

Để tưởng nhớ đến những kỷ niệm ôn nhu ngày nào với Tiểu Băng, chàng tìm đến khách điểm cũ. Tắm gội thỏa thuê xong, chàng ra phố chọn tửu lâu lớn nhất mà vào.

Không phải vì chàng thèm rượu mà vì chỉ những nơi náo nhiệt như thế, chàng mới có thể hỏi thăm tin tức Thiên Độc Thánh Nữ ôn Tiểu Băng. Đây là một trong những kinh nghiệm mà Nhâm Bá Linh đã dạy cho chàng.

Quả nhiên, lầu trên của Hoắc Châu đại tửu lâu đầy ắp khách giang hồ. Họ ồn ào đàm luận về cục diện võ lâm, hoặc khoe khoang kiến văn của mình.

Trong đám người ấy có một lão nhân tóc hoa râm, dáng người nhỏ bé, mặt mũi tinh ranh như mặt chồn. Lão chẳng nói gì mà cứ vân vê chòm râu dê vàng hoe, mỉm cười khinh mạn. Nhưng lát sau, lão ngửa miệng bật thốt:

- Chư vị quả là những người thông thái lịch lãm. Nhưng liệu có biết một việc động trời vừa xảy ra ở vùng Giang Nam hay không?

Quần hùng xôn xao hẳn lên. Một hán tử áo xám tươi cười bợ đỡ:

- Việc ấy thì chỉ có Vạn Bác Hồ Tinh mới biết được thôi! Mong tiền bối dạy cho.

Tuấn Hạc từng nghe Nhâm Bá Linh giới thiệu qua về nhân vật này. Lão có tên là Cù Sở Hòa, thông minh tuyệt mức, xảo quyệt có thừa. Không việc gì trong võ lâm mà lão không biết. Nghe nói lão là người của Cái Bang nên bao giờ cũng nắm được thông tin trước thiên hạ. Chàng định bụng sẽ hỏi lão về tin tức của Tiểu Băng.

Hồ Tinh đắc ý, háng giọng rồi mới kể:

- Chư vị có nhớ việc Thiết Long Văn Chí Lâm treo giải thưởng một ngàn lượng vàng - cho ai tìm thấy nhị công tử Văn Tuấn Hạc - hồi bốn năm trước hay không? Tháng rồi, Văn nhị công tử xuất hiện ở Triết Giang, thành lập Hoài Hạc Bang. Chàng ta lại lên tiếng tố cáo Thiết Long hiện nay là giả mạo. Lão ấy chính thực là Văn Chí Khải. Mười năm trước đã giết chết Thiết Long và phu nhân rồi thế thân vào. Minh chủ võ lâm Thanh Long Tử - chủ môn phái Võ Đang - đã nhận được đơn kiện. ông bèn phát võ lâm lệnh bài, triệu Thiết Long đến Võ Đang Sơn trần tình - vào ngày đầu tháng năm này”

Mọi người kinh hãi òa lên, tíu tít gọi tiểu nhị tính tiền và kéo đi hết. Họ về chuẩn bị gia sự, thu xếp tiền bạc rồi đi Tung Sơn.

Hồ Tinh bực bội lắm lắm:

- Tin tức sốt dẻo như vậy mà chẳng tên nào dám bỏ tiền chiêu đãi lão phu cả”

Thật là một lũ bần tiện”

Tuấn Hạc nghe thấy ứng tiếng ngay:

- Tiểu sinh xin được làm việc ấy”

Chàng đứng lên bước qua bàn lão, gọi tiểu nhị dọn một mâm rượu thịt mới.

Vạn Bác Hồ Tinh khoan khoái cười hề hề hỏi:

- Lão phu đang được làm quen với ai đây?

Chàng mỉm cười đáp :

- Văn sinh là Văn Tư Băng”

Lúc này nghe Cù Sở Hòa nhắc đến chuyện Hoài Hạc Bang, chàng linh cảm tên Tuấn Hạc giả mạo kia có thể là đại ca Tuấn Thu, hoặc chính ôn Tiểu Băng.

Nhưng nếu là Tuấn Thu thì bang hội kia sẽ không mang tên Hoài Hạc. Chỉ mình Tiểu Băng biết chàng rơi xuống vực.

Vì vậy bất giác xưng tên giả là Văn Tư Bang - để tỏ lòng hoài vọng mỹ nhân.

Tuy nhiên, chàng phải hỏi cho ra lẽ mới có thể xác quyết Thần Viên Tiểu Bạch thấy chàng sang bàn khác cũng đi theo. Nó chễm chệ ngồi xuống cạnh bàn, gương đôi mắt đỏ rực nhìn Vạn Bác Hồ Tinh với vẻ nghi ngờ.

Quả thực, gương mặt chồn già kia không lấy gì làm lương thiện.

Cù lão kinh hãi nói:

- Văn lão đệ! Đây là giống Hỏa Nhân Tuyết Viên hiếm có trên đời, sao lão đệ lại có được?

Tuấn Hạc cười đáp :

- Văn sinh gặp Tiểu Bạch cách đây bốn năm ở rặng núi phía Nam thành Tinh Châu.

Rượu thịt được đem ra, hai người nâng chén mời nhau. Cù lão neho cặp mắt tinh quái hỏi :

- Phải chăng công tử có điều gì muốn nhờ lão phu gỡ rối?

- Thưa phải! Văn sinh mong tiền bối chỉ giáo tình hình của Thiên Độc Thánh Nữ ôn Tiểu Băng?

Cù Sở Hòa cau mày đáp:

- cách đây bốn năm, nàng được gã cho Tích Ngọc Lang Quân, thiếu giáo chủ của Thiên Sư Giáo. Nhưng khi thuyền hoa đưa dâu xuôi dòng Trường Giang thì Tiểu Băng đánh trọng thương tân lang rồi gieo mình xuống sông tự tử. Việc này lan truyền khắp thiên hạ, sao công tử không biết?

Tuấn Hạc chết điếng người. Đôi giống lệ thương tâm lén trào ra mà chàng không hay biết.

Cù lão lộ vẻ cảm thông:

- Té ra công tử có mối thâm tình với ôn tiểu thư. Như vậy cái tên Văn Tư Bang chắc là tên giả?

chàng giật mình, gương cười :

- Tiền bối quả là thần nhân! Văn sinh đích thực là Văn Tuấn Hạc ở Văn gia bảo đây Đến lượt Hồ Tinh nhảy nhồm lên:

- Không lẽ bang chủ Hoài Hạc Bang là kẻ giả mạo?

Chàng biết lão là người tinh minh, thông thái nên thổ lộ tâm sự, nhờ lão gỡ rối cho:

- Đúng thế! Văn sinh còn đoán rằng người ấy là đại ca Văn Tuấn Thu”

Cù lão hỏi thêm:

- Vậy lời tố cáo kia có phải là sự thật hay không?

chàng gật đầu xác nhận:

- Bốn năm trước, Hoàng Diện Thái Tuế Nhâm Bá Linh đã tiết lộ việc này cho văn sinh biết. Sau đó ông ta bị bọn Hoàng Sơn Nhị Quỷ đánh rơi xuống Hoàng Hà, không rõ số sanh tử thế nào?

Cù Sở Hòa vốn là kẻ hiếu kỳ số một vô lâm, gặp nan đề phải giải cho ra. Vì vậy lão vô cùng thích thú trước vụ án bí ẩn của nhà họ Văn. Lão trầm ngâm suy nghĩ rồi hỏi:

- Thế trong bốn năm nay, công tử lưu lạc phương nào?

Biết lão tinh ranh như hồ ly, chàng đành thú thực :

- văn sinh cùng ôn tiểu thư trên đường đến Huyền Không Tự để tìm Hằng Sơn Thiên ông thì bị Chấp Pháp Nhị Tướng của Thiên Độc Giáo chặn lại. Họ đánh bay văn sinh xuống vực thăm rồi bắt ôn tiểu thư về Nghi Xương. Văn sinh may mắn thoát chết, nhưng mãi đến nay mới thoát khỏi vực sâu Tuy chàng không nói rõ việc mình gặp kỳ duyên nhưng Cù lão cũng đoán ra.

Nếu không, chàng chẳng thể nào trở lại nhân gian. Lão cười khà khà:

- Họa trung đắc phúc, xin chúc mừng công tử”

Bỗng lão ngó người suy nghĩ, rồi hồ hởi nói:

- Lão phu võ đoán rằng công tử đã kể cho ôn tiểu thư nghe nội tình Văn gia bảo? Nếu đúng vậy thì gã Hoài Hạc bang chủ kia có thể chính là nàng ta. Cái tên Hoài Hạc chẳng phải là để tưởng nhớ đến công tử đó sao?

Tuấn Hạc mừng rỡ:

- Văn sinh cũng nghĩ như vậy nhưng không dám chắc”

Cù lão mỉm cười :

- Đầu tháng năm tới đây, cả Thiết Long lẫn Hoài Hạc Bang chủ đều có mặt ở Vô Đang Sơn, công tử cứ đến đấy tất sẽ rõ nội tình.

Tuấn Hạc cảm tạ, gọi tiểu nhị tính tiền rồi cáo biệt Hồ Tinh. Thấy lão già nua cô độc áo rách không người vá, Tuấn Hạc cung kính nó i :

- Còn tiền bối, tiền tài như phấn thổ, nhân nghĩa tựa thiên kim. Mong tiền bối nhận chút lòng thành của văn sinh.

Nói xong, chàng đặt ba tấm tiền giấy trăm lượng bạc xuống bàn.

Cù Sở Hòa chưa chát hỏi:

- Dung mạo lão phu gian xảo, hèn hạ như vậy mà công tử không chán ghét sao?

Tuấn Hạc chỉnh sắc :

- Khổng Phu Tử có tướng ngũ lộ xấu xí Lão Tử thì mộc mạc, quê mùa, thô thiển như cây khô! Sao có thể nhìn dung mạo mà xét đoán con người? Hình dáng xấu đẹp tròn vuông là do tự nhiên ban cho, nhưng ai cũng sẵn có cái thiện căn trong tâm. Tiền bối một đời bôn ba vì chuyện của thiên hạ, không màng lợi lộc, văn sinh hết lòng ngưỡng mộ.

Vạn Bác Hồ Tinh vỗ bàn khoan khoái:

- Sinh ra ta là cha mẹ nhưng hiểu ta chỉ có mình công tử. Lão phu xin đem tấm thân tàn này theo hầu vậy”

Biết lão là người tài trí, Tuấn Hạc phấn khởi vòng tay:

- Được tiền bối di theo dạy bảo, văn sinh vui mừng khôn xiết ”

Hai người vui vẻ rời tửu lâu, mua ngựa rồi lên đường xuôi Nam. Tiểu Bạch quen tính nghịch ngợm, cứ nhảy từ con tuấn mã này sang con kia, Tuấn Hạc hòa nhã noi:

- Tiểu Bạch! Hãy ngồi im, đừng làm ngựa sợ”

Thần Viên lập tức ngoan ngoãn ngồi sau lưng chàng. Cù Sở Hòa thấy con vượn thông hiểu tiếng người, lão suy nghĩ miên man. Cuối cùng, không đành được tính tò mò, lão cất tiếng:

- Văn công tử, lão phu nhớ ra một cố sự vô lâm, cách nay đã mấy chục năm, đó là một vị đại kỳ nhân có danh hiệu Cuồng Kiếm Thần Y. ông ta có nuôi một con vượn trắng như Tiểu Bạch đây. Dám hỏi sư thừa của công tử?

Tuấn Hạc mỉm cười gật đầu:

- Đúng vậy! Người ấy chính là tiên sư”

* * *

Tám ngày sau, khi bọn Tuấn Hạc đến thành Lạc Dương thì nghe tin Thanh Long Tử qua đời vì tẩu hỏa nhập ma. Vụ án Văn gia bảo đành phải hoãn lại chờ bầu tân minh chủ.

Vạn Bác Hồ Tinh liền bàn:

- Nếu vậy, công tử cứ về Văn gia bảo xem thái độ Thiết Long thế nào. Lão phu sẽ đi Chiết Giang dò xem bang chủ Hoài Hạc Bang là ai. Đệ tử Cái Bang sẽ giữ liên lạc giữa hai chúng ta.

Lão trao cho chàng một đồng tiền cổ để làm tín vật điều động bọn hóa tử. Hồ Tinh chưa xót nó i :

- Tiền nhiệm bang chủ vì tham vinh hoa phú quý nên đã phục vụ quân Mông Cổ Vì vậy sau khi cuộc chiến kháng nguyên thành công, các môn phái khác đều được tuyên dương và tự do phát triển, duy chỉ có Cái Bang là mất cả tông môn.

Tuy nhiên, anh em vẫn âm thầm duy trì bang hội.

Tuấn Hạc an ủi lão :

- Cái Bang có truyền thống trọng nghĩa, trung liệt từ mấy trăm năm nay, đâu thể vì lỗi lầm của một đời bang chủ mà tiêu diệt được? Sau này tất có ngày trùng hưng trở lại được.

Hai người rời Lạc Dương, đồng hành thêm mấy trăm dặm nữa, đến tận Tín Dương mới chia tay.

Cuối tháng năm, Tuấn Hạc về đến Lư Lăng. Tòa Văn gia bảo thân yêu vẫn sừng sững đứng bên dòng sông Lư Giang trầm lặng.

Cửa bảo đóng kín, chàng xuống ngựa nắm song sắt đập vào cánh cửa gỗ. Lát sau, Trương tổng quản chạy ra, ngỡ ngàng nhìn chàng trai trẻ. Lão đã già đi, mắt mũi kém nhem nên chẳng thể nhìn ra nhị công tử. Gia dĩ, chàng đã khác xưa rất nhiều Bộ râu mấy ngày không cạo càng khiến gương mặt thêm xa lạ.

Câu đầu tiên mà chàng hỏi là:

- Xin hỏi Nhâm đại thúc có mặt ở đây không?

Trương lão buồn rầu đáp :

- Bốn năm trước, lão ta đưa nhị công tử lên kinh thi Hội, cuối cùng chẳng thấy trở về.

Tuấn Hạc thâm thương cho Hoàng Diện Thái Tuế nhưng lại yên tâm vì việc này phù hợp với kế hoạch đã định. Chàng cười b ảo :

- Trương lão không nhận ra Hạc nhi sao? Ta là nhị công tử đây”

Trương Phúc kinh hãi, trợn mắt nhìn cho kỹ rồi ré lên:

- Nhị c ông tử ”

Lão ôm chàng khóc dài:

- Trời cao có mắt nên công tử còn sống. Bốn năm qua, Văn gia bảo buồn như có đám ma.

Tuấn Hạc vỗ về lão :

- Trương lão đừng khóc nữa, để ta vào xem có ai nhận ra ta không?

Chàng trao cương ngựa cho lão rồi đứng đỉnh bước vào. Thiết Long Văn Chí Lãm và Hà nhị nương đang ngồi trên bàn bát tiên ở giữa đại sảnh. Bước chân Tuấn Hạc quá êm ái nên họ chẳng hề phát hiện.

văn bảo chủ thì thờ thẩn nhìn qua song cửa phía Tây ngắm ánh hoàng hôn thoi thóp Gương mặt ông hốc hác, đầy vẻ buồn phiền. Hà Tú Chân cặm cùi khâu va.

Tuấn Hạc bước đến gần họ mới nhận ra. Thiết Long ngỡ ngàng nhìn khách, đôi mắt ánh lên niềm nghi hoặc và hân hoan vô hạn. Cuối cùng, từ đôi mắt hồ trào ra những giọt lệ. Thiết Long thất thanh:

- Hạc nhi ”

Tuấn Hạc nhìn thấy tất cả. Chàng biết ông ta thực lòng yêu mến mình. Người này chẳng thể là Văn Chí Khải được”

Chàng sụp xuống khó c :

- Hài nhi bái kiến phụ thân và nhị nương”

Thiết Long lao đến ôm chặt lấy chàng, bật cười vang dội:

- ôi hoàng thiên! Ta đội ơn người”

Hà nhị nương cũng khó c . Nàng chẳng thể chạy đến ôm lấy Tuấn Hạc vì chàng đã cao bằng Thiết Long. Tú Chân ghen ngào nói:

- Hạc nhi ! Ta tưởng rằng ki ếp này không còn được gặp con nữa.

Thiết Long kéo chàng về bàn rồi quát vang:

- Trương tổng quản đâu, mau chuẩn bị đại yến mừng nhị công tử”

Trương lão đã biết trước và thông báo các gia nhân nên mọi người kéo lên sảnh chúc mừng. Lát sau, họ ủa xuống bếp, chuẩn bị yến tiệc.

Họ đi cả rồi mới có một đứa bé gái độ ba tuổi chạy ra. Dường như nó đang ngủ và bị đánh thức bởi những tiếng ồn ào.

Thiết Long nhắc bóng cô bé lên cười khanh khách:

- Hạc nhi, tiểu nha đầu này là em ngươi đấy! Tên nó là Uyển Lan”

Lan nhi tròn mắt nhìn Tuấn Hạc rồi bập bẹ:

- Phụ thân! Chẳng phải đây là nhị ca mà người vẫn thường nhắc đến?

Thiết Long gật đầu, trao nó cho Tuấn Hạc. Lan nhi bụ bẫm, xinh đẹp như trong tranh, khiến chàng sinh lòng yêu mến.

Lan nhi ôm cổ chàng thủ thủ:

- Nhị ca đi đâu không chịu về làm phụ mẫu sầu khổ, chẳng ngày nào vui vẻ. Tiểu muội cũng chẳng có ai chơi cùng.

Tuấn Hạc cảm động nói:

- Nhị ca sẽ không đi đâu nữa, Lan muội hãy yên tâm.

Thiết Long nghiêm giọng:

- Bốn năm qua Hạc nhi lưu lạc nơi nào, sao không viết thư về cho phụ mẫu yên lòng? Phải chăng người chính là Hoài Hạc Bang chủ?

Giọng ông nghiêm khắc nhưng ánh mắt đầy vẻ quan hoài.

Tuấn Hạc quên cả kế hoạch đã tính toán, bi phẫn nói:

- Hài nhi không phải là Hoài Hạc Bang chủ, nhưng chẳng hay lời tố cáo ấy có đúng hay không?

Thiết Long cười dài, rồi chỉnh sắc chỉ lên trời mà thề :

- Nếu ta là Văn Chí Khải thì xin cho lôi thần đả tử, trầm luân trăm kiếp trong địa ngục a tỳ”

Vào thời ấy Phật Giáo đang hồi hưng thịnh Ai cũng tin vào thuyết luân hồi.

Hà nhị nương cũng nói vào:

- Hạc nhi! Nếu lão gia là Văn Chí Khải sao có thể đối đãi với ngươi như vậy được? Bốn năm nay, người ăn ngủ không yên, tiêu tốn cả nửa gia sản để truy tìm tông tích.

Tuấn Hạc cảm nhận được sự thành thực của họ nhưng vẫn chưa dám tin hẳn.

Chàng gượng cười :

- Hài nhi đã tin, mong phụ thân thứ tội.

Nhấp hớp trà thơm, Tuấn Hạc kể ra thiên cổ sự bịa đặt:

- Năm ấy, Nhâm đại thúc đưa hài nhi đến bờ Trường Giang thì gặp kẻ cừu thù, họ đánh bay hài nhi xuống sông. Tình cờ có một lão già cứu hài nhi lên. Nhưng lão không cho hài nhi đi Nam Kinh mà đưa vào một khu rừng già âm u, cách bờ Bắc chừng hơn trăm dặm. Trong suốt bốn năm, lão bắt hài nhi phải hầu hạ, phục vụ.

Dường như lão già là một lang trung, đang luyện loại đan dược nào đấy. Trong lúc đi hái thuốc, hài nhi tình cờ quen được một con vượn trắng. Một hôm, trong lúc lão ta đang đánh đập hài nhi, Tiểu Bạch xuất hiện giết chết lão Hồ đại phu gian ác. Nhờ vậy hài nhi mới có thể trở về đây Câu chuyện này do chính Vạn Bác Hồ Tinh sắp đặt. Quả thực là phía Bắc Trường Giang có một khu rừng rậm và một người tên ác Y Hồ Lộ Kỳ - lão này đã chết từ lâu nhưng ít ai biết được.

Thiết Long nghe xong quắc mắt gầm lên:

- Khốn nạn thực, nếu lão ta còn sống thì hay biết mấy. Văn mẫu sẽ rửa hận cho Hạc nhi.

Tú Chân cười b ảo :

- Tướng công nói lạ! Nếu lão còn sống thì sao Hạc nhi có thể về nhà được?

Thiết Long mỉm cười, cười xòa:

- Ưø nhỉ ! Thế con Thần Viên ấy đâu?

Tuấn Hạc quay ra gọi :

- Tiểu Bạch”

Linh thú đang say sưa hái quả, nghe gọi liền phóng vào như tia chớp. Tuấn Hạc giới thiệu xong, Tiểu Bạch nghiêm trang vòng tay vái chào.

Hà nhi nường ngạc nhiên:

- Chẳng lẽ Tiểu Bạch lại thông linh đến thế ư?

- Thưa phải! Nó thông hiểu tiếng người và có sức mạnh như thần.

Uyển Lan thích thú, tuột khỏi lòng Tuấn Hạc, chạy đến vuốt ve con vượn bạch.

Chàng liền dặn dò:

- Tiểu Bạch! Lan nhi còn nhỏ và rất yếu đuối người phải nhẹ nhàng, không được đùa giỡn nặng tay.

Tiểu Bạch gật đầu, ôm lấy Lan nhi đưa ra vườn. Tú Chân biến sắc sợ hãi nhưng Tuấn Hạc đã trấn an:

- Nhị nường chớ lo, hài nhi xin chịu trách nhiệm.

Lát sau, ngoài kia vọng lại tiếng cười trong trẻo của Uyển Lan.

* * *

Từ đó, Tuấn Hạc trở lại là Văn nhị công tử, danh sĩ Triết Giang Tây. Chàng vẫn đọc sách ngâm thơ như ngày nào nhưng sáng sáng cũng ra vườn múa quyền. Thiết Long rất vui vì điều ấy, chỉ bảo thêm cho chàng. Nhưng rồi ông lại bị cuốn hút vào sanh ý của Thiết Long Tiêu Cục Giữa tháng sáu, phó tổng tiêu đầu Thiên Phương Kích Chu Tứ Lân xuất hiện. Tay và chân ông quần đầy băng trắng. Cách nay mười mấy ngày, họ Chu áp tải đoàn tiêu đi Quý Dương.

Thiết Long kinh hãi hỏi:

- Phải chăng đã gặp cường địch?

Chu Tứ Lân thiếu não nói:

- Bảo chủ! Phen này nguy ngập lắm rồi! Chính Thiên Độc Giáo đã ra tay cườn tiêu xa và ngang nhiên thách thức bang chủ đến hồ Động Đình phó ước! Tam hộ pháp Thiên Độc Giáo là Cổ Túc Chi bảo rằng nếu Thiết Long Tiêu Cục không chịu nộp mỗi năm sáu vạn lượng thì đừng hòng đi về phía Tây nữa”

Thiết Long giận dữ nói:

- Vân mỗ coi lữ chó rơm đó ra gì! Sáng mai chúng ta sẽ lên đường đi Động Đình Hồ”

Chu Tú Lâm đi rồi, Tuấn Hạc hỏi ngay:

- Hài nhi nghe nói Thiên Độc Giáo rất lợi hại. Phụ thân kéo quân đi không sợ đối phương dùng độc hay sao? Thiệt Long buồn rầu đáp :

- Ta cũng biết mình không địch lại Thiên Độc Giáo, nhưng chẳng thể để thanh danh trôi theo dòng nước! Ngày mai ta sẽ đi một mình vì không muốn anh em uống mạng ”

Tuấn Hạc vui vẻ bảo :

- Hài nhi ở với ác Y Hồ LỘ Kỳ mấy năm, cũng học được đôi điều hữu ích.

Chờ hài nhi vào chế xong thuốc phòng độc rồi người hãy đi”

Thiệt Long hân hoan trả lời:

- Hay lắm ! Nếu thế thì ta chẳng sợ ai ca.

Trong bốn năm ở dưới vực sâu, Tuấn Hạc có đủ thời gian để thuộc lòng và thấu hiểu Y Kinh. Nhờ vậy, chàng biết được đặc tính thần diệu của rễ cây Tử Diệp Bạch Lê. Khi trở lên mặt đất, chàng đã đem theo số rễ cây ấy - dưới dạng bột khô Đây là nguyên liệu quý giá để tiền chế những loại thuốc bổ, thuốc trị thương và thuốc giải độc.

Chỉ trong ba ngày, chàng đã có trong tay hơn trăm viên Giải Độc Đan.

Sáng ngày mười chín tháng sáu, Thiệt Long cùng hai mươi tiêu sư lên đường đến Động Đình Hồ.

Trước lúc khởi hành, Tuấn Hạc bảo Thiệt Long:

- Phụ thân! Sao người không nhờ nghĩa công và nghĩa bà - Nhật Nguyệt Song Ma - đi theo trợ chiến? Nếu lần này Thiên Độc Giáo đưa đến nhiều đại cao thủ thì sao?

Thiệt Long sững người suy nghĩ, vỗ đùi khen:

- Hay lắm! Yù kiến của Hạc nhi quả là tuyệt diệu. Ta sẽ ghé ngang qua Ngọc Sơn thỉnh họ cùng đi .

Đoàn nhân mã khuất xa, Tuấn Hạc cùng Hà nhị nương trở vào, chàng bỏ ra vườn đi xuyên qua cánh rừng tùng sau bảo, đến bờ sông Lư Giang ngắm giống nước hiền hòa trôi. Lư Giang là dòng sông nhỏ, nước trong xanh chứ không vàng đục như Hoàng Hà.

Nửa tháng qua, chàng đã để tâm quan sát theo dõi hành động của Thiệt Long.

Nhiều đêm, chàng phục dưới cánh cửa sổ để nghe ngóng, cố tìm ra chút sơ hở, nhưng chẳng phát hiện được gì. Trong câu chuyện phòng the, Thiệt Long vẫn mãi nhắc đến chàng với giọng trìu mến, thương yêu.

Sau ngày chàng trở lại nhà, chàng đã hỏi Thiệt Long về tin tức của đại ca Văn Tuấn Thu. Văn bảo chủ buồn bã nói rằng không biết. Tuy nhiên, chỉ vài ngày sau có một lá buôn đem đến tiêu cục - ở thành Lư Lăng - một phong thư của Tuấn Thu.

Thiệt Long nhận được, mừng rỡ trao cho chàng đọc. Tuấn Hạc rất quen thuộc với nét chữ của đại ca nên biết rằng không phải là giả. Nội dung trong thư, Tuấn Thu tạ lỗi với Thiệt Long và bảo rằng chàng đã định cư ở Tây Vực và không bao giờ trở lại Trung Nguyên nữa.

Có cả những lời hỏi thăm thân thiết dành cho Tuấn Hạc .

Như vậy Thiệt Long không hề giết Tuấn Thu như lời Nhâm Bá Linh đã phỏng đoán. Nhưng sơ hở lớn nhất của Thiệt Long và Hà Tú Chân là họ không hề mở miệng thóa mạ Hoàng Diện Thái Tuế Nhâm Bá Linh. Lão ta chính là người có tội lớn nhất trong việc ly gián tình phụ tử giữa Thiệt Long và Tuấn Hạc. Chính điểm này đã nuôi dưỡng nghi ngờ trong lòng chàng.

Một chiếc thuyền chài lướt ngang qua.

Trên thuyền thấp thoáng một bóng nghi nữ áo đen đang uyển chuyển đẩy mái chèo. Cảnh tượng này gợi nhớ đến Thiên Độc Thánh Nữ ôn Tiểu Băng. Chàng muốn đi ngay Chiết Giang để xem gã bang chủ kia có phải là nàng hay không?

Chàng lại lo lắng khi không nhận được tin tức của Vạn Bác Hồ Tinh.

Thơ thần cả canh giờ, chàng mới trở lại khu hậu viện. Lúc đi ngang qua khuê phòng của nhị nương, Tuấn Hạc thoáng thấy bà đang ngồi ủ rũ, nhìn qua khung cửa sổ đôi dòng châu lệ đã tuôn rơi.

Chàng biết bà đang lo lắng cho Thiết Long, định vào an ủi nhưng không dám.

Ngày còn thơ ấu, chàng thích thú được bà ôm ấp vỗ về. Giờ đây, chàng đã trưởng thành mà bà vẫn thon thả, kiều diễm. Ở tuổi ba mươi bảy, nhị nương chỉ như gần tam thập.

Tuấn Hạc trở về phòng, chuẩn bị đi Động Đình Hồ. Trước khi biết rõ thực hư, chàng không thể để Thiết Long gặp nguy được Nhưng Hà nhị nương đã đến. Bà dặn dò chàng :

- Hạc nhi ! Nhị nương có hẹn đến chơi với phu nhân huyện lệnh Lư Lăng, có thể mai mới về. Mọi việc trong Bảo, mong Hạc nhi quán xuyến dùm.

Chàng vui vẻ gật đầu nhưng trong lòng đầy nghi vấn. Hà nhị nương rất yêu thương Thiết Long, không thể thần nhiên đi chơi trong khi trượng phu đang đi vào hổ huyết. Nhất là lúc này bà đã khóc vì lo lắng.

Bà đi rồi, Tuấn Hạc giao sự vụ cho Trương tổng quản rồi cũng đi luôn. Văn Uyển Lan đã có nhũ mẫu trong nom nhưng chàng cũng phải để Thần Viên ở lại chơi với nó. Chàng đã nói với Trương lão là mình đi Cát An thăm bằng hữu.

Tuấn Hạc dùng khinh công bám theo ngựa của Hà Tú Chân. Đến một cánh rừng vắng gần thành, nhị nương nhìn trước nhìn sau rồi rẽ vào. Được hơn mười trượng bà nhảy xuống ngựa, cởi bỏ bộ cung trang. Tuấn Hạc kinh hãi không dám nhìn.

Khi chàng mở mắt ra thì bà đã mặc xong bộ võ phục màu thanh thiên, dung mạo thay đổi hoàn toàn. Thì ra người đàn bà dịu dàng, nhân hậu kia là một cao thủ võ lâm có tài dịch dung thần diệu.

Đôi nhãn quang sắc bén của chàng không hề nhận ra chút sơ hở của gương mặt giả kia. Tuấn Hạc toát mồ hôi nghĩ đến việc Thiết Long cũng mang mặt nạ.

Nhưng suy nghĩ lại, chàng biết Hà Tú Chân không dính dáng đến vụ huyết án thay mặt đổi đào mười chín năm trước.

Việc đại ca Tuấn Thu cứu nhị nương đem về Bảo thì chàng vẫn nhớ rõ.

Văn nhị phu nhân hóa trang xong, rời khỏi cánh rừng và phi nước đại. Tuấn Hạc đoán rằng bà đi Động Đình Hồ để hỗ trợ cho Thiết Long Văn Chí Lâm. Dịch thủ chưa rõ nhưng chàng vẫn mừng cho Thiết Long có được người vợ chí tình, chí nghĩa .

Đã biết mục tiêu, Tuấn Hạc thông thả đuổi theo. Đến trấn Đại Lâm, chàng ghé vào mua ngựa đi tiếp.

Hà nhị nương nóng ruột quát ngựa phi nhanh. Tuấn Hạc cũng vội nhưng giữ một khoảng cách chừng gần trăm trượng.

Chiều hôm sau, Hà Tú Chân và Tuấn Hạc lần lượt đến trấn Trường Đức - gần hồ Động Đình.

Đoàn người ngựa của Thiết Long tuy khởi hành trước hai canh giờ nhưng cũng đến trước chẳng bao lâu. ông không biết rằng vợ và con cũng đuổi theo.

Hà nhị nương trong dung mạo giả, thần nhiên trọ cùng khách điểm với phu quân.

Tuấn Hạc thì ở lữ quán đối diện.

Sáng ra, Thiết Long dương cờ tiêu cực, tiến ra bờ hồ. Nơi đây, có một phân đàn của Thiên Độc Giáo. ông kéo quân đến trước cửa, quát vang như sấm:

- Thiên Độc Giáo! Vạn mỗ đã y hẹn đến phó ước ”

Chung quanh khu vực này có những khoảng rừng đào, liễu rậm rạp nên Tú Chân và Tuấn Hạc ẩn nấp dễ dàng. Tuấn Hạc chăm chú nhìn kỹ hai nhân vật đứng cạnh Thiết Long, họ chính là Nhật Nguyệt Song Ma.

Nhật Ma Hách Động Doanh người béo lùn, râu bạc, mặt đỏ như son, quanh lưng quấn một sợi nhuễn tiên vàng nhạt. Còn Nguyệt Ma Hân Hân Thúy là một lão bà cao gầy, mặt sạm xương tái mét. Trong tay bà có một cây Long Đầu Quả Trượng bằng một thứ kim loại đen sì.

Hoàng Diện Thái Tuế từng kể rằng:

- Mười chín năm trước, Song Ma đã theo Văn Chí Khải về Văn gia bảo. Họ ở lại một đêm mới quay về Ngọc Sơn - Nam Xương. Chí Khải nói là chính Song Ma cứu mạng lão nên trở thành nghĩa phụ, nghĩa mẫu. Tuấn Hạc thầm nghĩ: có thể song Ma có liên quan đến cái chết của cha chàng vì một mình Văn Chí Khải không thể giết được Văn Chí Lâm.

Lúc này, các cao thủ Thiên Độc Giáo xuất hiện. Tuấn Hạc đã không đoán sai, ngoài Tam hộ pháp Cổ Túc Chi, còn có Chấp Pháp Nhị Tướng Bùi Tự Viên và Bùi Thế Đông. Sau lưng là năm mươi giáo chúng áo xanh, hông đeo độc đao.

Nhật Ma tính nóng như lửa, thấy mặt đối phương là mắng ngay:

- Thiết Long là nghĩa tử của Nhật Nguyệt Song Ma. Nay Thiên Độc Giáo dám cướp tiêu, đòi cống nạp, tức là chẳng coi vợ chồng lão phu ra gì rồi”

Tam hộ pháp C Oả Túc Chi cười nhạt :

- Bốn giáo thống trị địa bàn ba phủ Hồ Nam, Giang Tây, Quý châu. Các nơi khác đều răm rắp tuân phục, lẽ nào Thiết Long Tiêu Cục lại được ngoại lệ?

Thật ra thì họ chỉ mới có ý định bành trướng vào phủ Giang Tây mà thôi. Văn gia bảo chính là hòn đá cản đường mà họ muốn hất đi .

Nguyệt Ma bật cười the thé:

- Để xem lũ người có được bao nhiêu bản lĩnh mà dám ngông cuồng?

Dứt lời, bà vung Quả Trượng lao đến như tia chớp. Khí thế mãnh liệt như vũ bão. Phu thê tâm ý tương thông, Nhật Ma cũng đồng thời xuất thủ. Cây Hoàng Long Tiên của lão thất nên những vòng tròn chết chóc, chụp xuống đầu Chấp Pháp Nhị Tướng.

Thiết Long và hai mươi tiêu sư cũng xông vào đám giáo chúng áo xanh. Thanh Ngô Câu Kiếm đặc dị trong tay ông lồng lộn như thần long, lập tức chém chết hai tên.

Đám tiêu sư đi theo Thiết Long thực ra là những đệ tử thân tín. Họ được ông truyền cho phép đánh Ngô Câu Kiếm của dòng họ Văn. Vì thế, bản lĩnh vô cùng lợi hại. Tuy nhân số ít hơn phe Thiên Độc Giáo nhưng lại được thể thượng phong.

Mười tám người lập thành kiếm trận, tiến thoái nhịp nhàng, liên thủ mà tấn công nên khí thế càng hùng hậu. Hai người còn lại theo sau Thiết Long để bảo vệ hậu tâm của ông. Thiết Thạch Thần Công chống lại được đao kiếm nhưng nếu gặp tay nội gia cao thủ đánh trộm thì cũng không tránh khỏi bị thương.

Nhờ có hai gã đệ tử này mà Thiết Long yên tâm chém giết. Chỉ hơn nửa khắc, phe Thiên Độc Giáo đã bỏ mạng mười mấy tên. Bọn còn lại vội tung độc phấn, độc châm nhưng cũng chỉ hoài công.

Tuấn Hạc núp trong rừng liễu, mỉm cười hài lòng khi thấy thuốc giải của mình phát huy hiệu dụng.

Phản Nguyệt Ma, cây Long Đầu Quả Trượng liên tiếp giáng xuống đầu Tam hộ pháp Cổ Túc Chi những đòn sấm sét. Họ Cổ đón đỡ vài chiêu đã nghe hổ khẩu đau rát. Thanh kiếm tẩm độc mẻ từng miếng lớn Lão vung tả thủ, đẩy ra những luồng độc chưởng đen mờ, nên tạm thời duy trì được Bên kia Nhật Ma cùng Chấp Pháp Nhị Tướng giữ thế quân bình. Hách Đông Danh là người duy nhất trong võ lâm luyện phép đánh nhuễn tiên đến mức đại thành Cây Hoàng Long Tiên dài gần trượng biến hóa quỷ dị vô song. Nếu lão không úy kỵ chất độc thì đối phương đã thảm bại từ lâu rồi. Vì tự ái mà Song Ma không chịu uống thuốc Giải Độc Đan mà Thiết Long đưa cho.

Nguyệt Ma Hân Hàn Thúy tính tình kiêu ngạo, nóng nảy. Thấy trượng phu ung dung đối phó với nhị tướng trong khi mình đánh một mà chưa xong, bà động sát khí rú lên. Cây Long Đầu Quả Trượng hóa thành trận cuồng phong đen thối về phía Cổ Túc Chi. Lão ta kinh hãi trước khí thế của chiêu trượng, vội buông kiếm, dùng cả hai tay giáng liền tám chưởng vào màn trượng ảnh.

Tiếc rằng công lực của Nguyệt Ma thâm hậu hơn nhiều, Quả Trượng ập đến gõ vỡ đầu họ Cổ. Bà đắc ý cười khanh khách, định sang liên thủ với Nhật Ma.

Nhưng mấy chục thốt ngựa đã lao đến.

Ba người áo vàng nhảy xuống tấn công Nguyệt Ma, số còn lại đánh vào kiếm trận của bọn tiêu sư.

Tuần Hạc giật mình khi thấy ba mươi sáu tên mới đến có hình dạng rất kỳ dị.

Toàn thân chúng được bao phủ bởi những miếng da dày đen xám, xếp như vảy cá.

Tay hữu cầm độc kiếm, tay tả thủ thiết chùy. Trên đầu chúng lại chụp mũ sắt dày.

Được trang bị kín đáo như vậy, khó ai mà dả thương được. Hơn nữa, thủ pháp kiếm chùy hợp nhất kia vô cùng đáng sợ, mới ra tay đã có bốn tiêu sư bị thương.

Thiết Long gầm vang, bỏ đám giáo chúng áo xanh, tung mình đón đánh hai tên giáp sĩ. Thanh Ngô Câu Kiếm như tia chớp rạch sáu đường trên ngực chúng nhưng không chém đứt được lớp giáp kia.

Họ Văn điên tiết nhắm vào mặt và hai cổ tay bọn chúng mà đánh. Với những mục tiêu giới hạn như vậy, làm sao đắc thủ được Lại thêm bảy tiêu sư nữa rú lên vì thương tích. Kiếm trận bắt đầu loạn. Một mình Thiết Long chống cự với tám gã giáp sĩ nên bắt đầu nguy ngập. ông bị trúng hai chùy vào lưng, không rách da thịt nhưng máu miêng rỉ ra.

Tuần Hạc cau mày suy nghĩ:

- Lạ thực ! Nếu phụ thân ta đã luyện xong lớp thứ bảy của Thiết Thạch Thần Công thì đâu thể bị thương bởi hai đòn kia được?

chàng cũng đã luyện tâm pháp này nên biết rõ điều ấy. Tuần Hạc chưa kịp nhảy ra hỗ trợ Thiết Long thì Hà nhị nương đã nhanh hơn. Bà lướt về phía trận địa của Thiết Long và tung mình lên không. Từ tay tả của bà, những cây kim vàng bay vào mặt tám tên giáp sĩ. Thủ pháp kỳ tuyệt kia đã có tác dụng, bốn tên bị kim đâm mù mắt, rú lên những tiếng khàn đặc Thiết Long phấn khởi chặt liền hai bàn tay của chúng.

Hà nhị nương lướt khắp trận địa phóng kim châm vào mắt bọn giáp sĩ để cứu các tiêu sư Cục diện được vãn hồi đôi chút, bọn giáp sĩ e sợ nên không hung hăng như trước Nhưng một lão áo trắng - đang vây đánh Nguyệt Ma - đã thoát ra, chặn đường Hà Tú Chân. Người ấy là Tứ hộ pháp Lưu Độc Hà. Võ công của lão ta cao hơn Tú Chân rất nhiều nên bà bị thương ngay sau mười mấy chiêu kiếm.

Tuần Hạc kinh hãi, lướt nhanh về phía Hà nhị nương. Thấy bà bị thêm một vết kiếm thương trên vai trái, Tuần Hạc căm hận rú lên cao vút. Từ trên không chàng đánh chiêu Tinh Sa Lạc Nhạn. Hàng ngàn chưởng ảnh giăng mắc khiến lão Tứ hộ pháp hoa mắt, không biết đâu là hư thực.

Lão kinh hãi cử song thủ giáng mạnh vào giữa đám ma thủ. Nhưng chưởng kinh đã hụt mục tiêu. Lúc này, trái cầu ma quái kia phủ xuống và hai đạo chưởng phong nặng như núi bổ vào ngực lão.

Tuần Hạc được Hà nhị nương nuôi nấng, yêu thương suốt bảy năm dài.

Trong thâm tâm, chàng vẫn coi người đàn bà hiền thực kia là mẹ của mình. Chính vì thế khi thấy bà đã bị thương, chàng đã xuất thủ rất độc ác. Xương lồng ngực của lão ma gãy nát và thân hình lão văng xa hơn trượng.

Tú Chân ngỡ ngàng nhìn người bị mặt.

Chàng điểm huyết chỉ huyết, xé vạt áo băng bó hai vết thương và cho bà uống thuốc giải độc. Lúc này, hyc đã kiệt lực vì sự công phá của chất độc trên lưỡi kiếm.

Tuần Hạc ẵm bà trên đôi tay mạnh mẽ rồi lướt khỏi trận địa. Bọn giáp sĩ xông đến cản đường nhưng thân pháp chàng cực kỳ linh hoạt và nhanh nhẹn, thoát đi rất dễ dàng. Lúc sắp đến bìa trận, một tên giáp sĩ bắt

ngờ phóng thiết chùy vào lưng Tuấn Hạc. Toàn thân chàng chấn động nhưng không dừng chân. Tú Chân kinh hãi hỏi:

- Các hạ có sao không?

Chàng không dám mở miệng.

Tuấn Hạc chạy vào khu rừng liễu, đặt bà xuống chỗ kín đáo rồi quay trở ra.

Chàng gỡ pho Tiêu Dao Thất Thập Nhị Thủ ra tàn sát bọn giáp sĩ. Chỉ trong nửa khắc đã bẻ gãy tay mười mấy tên. cục diện được vặn hồi.

Thấy vậy, Tuấn Hạc quay sang trận địa của Nhật Nguyệt Song Ma. Họ đang bị áp đảo vì khí độc đã ngấm vào huyết mạch.

Nhờ công lực thâm hậu nên còn tạm thời chống đỡ được.

Tuấn Hạc nhớ đến việc Chấp Pháp Nhị Tướng đẩy mình xuống vực và bắt ôn Tiểu Băng, liền nhặt thanh kiếm trong tay xác một tên tiêu sư rồi xông vào. Chàng dùng pho Cuồng Kiếm mà tấn công Nhị chấp pháp Cầu Triệu Linh.

Nhật Ma mừng rỡ bảo:

- Hay lắm! Tiểu tử cố cầm chân hắn để ta giết lão quỷ ốm này.

Họ Bùi cười âm hiểm, tung Hắc Độc Chương bao phủ lấy Tuấn Hạc. Nhưng lão đâu biết rằng chàng đã uống Thiên Độc Đan nên chẳng hề e sợ, lao thẳng vào luồng độc chương. Dù trúng hai đòn vào ngực và bụng nhưng chiêu kiếm vẫn vun vút bay đến. Đây lại là chiêu sát thủ trong pho kiếm pháp, lợi hại khôn lường. Bùi lão ma bị bất ngờ nên không kịp tránh né, bị thanh Ngô Câu Kiếm chặt đứt tay trái và vạch bốn đường trên ngực - máu bắn tung tóe. Lão rú lên thê thiết, hồn về chín tuổi Nhật Ma thấy chàng trai này chỉ một chiêu đã lấy mạng địch thủ, nổi lòng háo thắng, lao thẳng vào luồng độc chương của Đại chấp pháp - Hoàng Long Tiên thắt chín vòng quanh thân đối phương.

Lão trúng một chương vào vai tả nhưng cần cổ Bùi Thế Đông cũng bị ngọn roi xiết đứt Nhật Ma đắc ý cười ha hả rồi gục xuống. Tuấn Hạc là người nhân hậu, tuy nghi ngờ Song Ma dự phần giết cha mình, nhưng vẫn không thể để lão chết được.

Chàng vội nhảy đến, nhét vào miệng lão ba viên linh đan và trút nội lực hỗ trợ.

Nhật Ma có đến hơn hai hoa giáp tu vi nên mau chóng phục hồi. Lão gượng cười hỏi:

- Tiểu tử là ai mà lại cứu lão phu?

Tuấn Hạc chưa kịp đáp thì nghe Nguyệt Ma rên nhỏ. Chàng vội lướt về phía bà ta, chém vào lưng Ngũ hộ pháp Cốc Tòng Châu để giải vây.

Là người quang minh chính đại, chàng quát lên cho đối phương biết. Lão này thấy chàng giết Nhị chấp pháp nên không dám tiếp chiêu, tung mình đào tẩu. Đại hộ pháp CỐ An Tử cũng vội chạy theo.

Nhưng vừa đi được hai, ba trượng, lão quay ngoắt lại, phóng thanh độc kiếm vào Nguyệt Ma, bà ta đang lao đảo vì chất độc mất nhắm nghiền nên không phát hiện.

Nhật Ma đứng xa đến bốn năm trượng nên không kịp cứu hiền thê, lão hét lên kinh hoàng:

- Hân muội! Coi chừng”

Nguyệt Ma mở mắt nhưng không còn sức né tránh. Tuấn Hạc đã như tia chớp lao đến ôm bà, hứng lấy mũi kiếm oan nghiệt kia.

CỐ An Tử là cao thủ có hạng trong võ lâm, công lực thâm hậu nên thanh kiếm có sức công phá rất mãnh liệt. Tuấn Hạc vờn tả thủ vô vào bản kiếm, đẩy nó lệch đi Thủ pháp của chàng khi ẩn Nhật Ma giết mình.

Lão chưa kịp nói lời cảm ơn thì người bịt mặt kia đã như tia chớp rút lui khỏi đấu trường, biến mất trong khu rừng liễu.

Lúc này, bọn giáp sĩ đã rút lui theo các hộ pháp. Thiết Long rảnh tay chạy đến, nhét thuốc giải độc vào miệng Nguyệt Ma. Nhờ có Nhật Ma truyền thêm công lực bà ta hồi phục rất nhanh. Vừa mở mắt, bà đã hỏi ngay:

- Chí Lâm! Cái gã bịt mặt đã cứu ta lúc nãy là ai vậy?

Thiết Long cười khổ đáp :

- Hải nhi cũng chẳng biết người ấy là cao nhân phương nào nữa? ông ta dường như có mối thâm thù với Thiên Độc Giáo nên xuất thủ rất nặng tay. Nếu không, hôm nay chúng ta khó thoát chết.

Nguyệt Ma thở dài:

- Ta nghĩ mãi mà không tìm ra ai là kẻ có bản lãnh cao siêu như vậy! Mối đại ân này làm sao trả được?

Nguyệt Ma nhớ đến nữ nhân vãi kim vàng liền hỏi:

- Như vậy nữ lang mặc võ phục màu xanh lúc nãy cũng là đồng bọn của người bịt mặt?

Thiết Long không hề biết Hà Tú Chân giỏi nghề phóng kim châm nên cũng tán thành Nhật Ma nghiêm giọng:

- Nay Văn gia bảo và Thiên Độc Giáo trở thành tử đối đầu vợ chồng ta sẽ đến Lư Lăng để giúp người chống cự. Trước sau gì lão họ Ôn cũng đến đòi lại món nợ hôm nay.

Thiết Long vòng tay cảm tạ rồi thét thủ hạ đưa tiêu xa về. Tổng cộng, Thiết Long Tiêu Cục chết mất năm tiêu sư và bị thương gần hết. Tuy nhiên, đây là một chiến thắng oanh liệt”

Tiêu xa nặng nề, lại có người mang thương nên cước trình chậm chạp, mãi ba ngày sau bọn Thiết Long mới về đến Văn gia bảo.

Tuấn Hạc và Hà nhị nương đều đã có mặt ở nhà. Chàng về trước Tú Chân hai canh giờ vì bà bị thương không đi nhanh được. Lúc nhìn thấy Văn nhị công tử Nhật Nguyệt Song Ma đều hết lời khen ngợi:

- Cốt cách của Hạc nhi mà học võ thì chỉ bốn năm là có thể ngạo thị giang hồ”

Thiết Long ứng tiếng:

- Nếu vậy, xin nhị vị tài bồi cho.

Nguyệt Nguyệt Song Ma chưa có truyền nhân nên hoan hỉ chấp thuận. Tuấn Hạc đã có dịp quan sát nên nhận ra Song Ma không phải là người xấu. Nhất là Hách Đông Danh lại có tướng phúc hậu, hào sảng. Chàng đã là nghĩa tôn của họ nên không cần xưng hô là sư phụ.

Trong đại yến tẩy trần, Thiết Long hết lời ca ngợi công lao nữ lang áo xanh và người bịt mặt. Nhật Ma cười bảo:

- Lão phu ước lượng người ấy có khoảng bốn mươi năm công lực. Như vậy, tuổi tác sẽ vào khoảng lục tuần. Tuấn Hạc đã bao kín cả tóc nên họ không thể đoán ra tuổi.

4. Đông Khứ Tầm Cổ Nhân-ôn Châu Đả Tích Ngọc

Đêm ấy, Thiết Long vô tình chạm vào vết thương nơi vai trái của nhị nương, bà nhăn mặt rên rỉ. Thiết Long giật mình, nhìn ái thê dò hỏi.

Tú Châu liếc yêu trượng phu rồi nói:

- Nữ lang áo xanh kia chính là thiếp đấy.

Bà cởi áo cho Thiết Long xem hai vết thương ở vai và lưng. ông cảm động hôn lên trán Tú Châu:

- Không ngờ nương tử lại liều mình để hỗ trợ ta.

ông bỗng nhớ ra:

- Vậy nàng có biết diệu nhân kia không?

Hình như ông ta đã cứu nàng và đem vào cánh rừng liễu mà.

Tú Chân then thùng lắc đầu:

- Người ấy hoàn toàn không nói tiếng nào !

Ngay cả khi trúng một chùy vào giữa lưng mà cũng chẳng hề rên rỉ. Thiếp đã quan sát vết thương ấy, áo đã bị gai chùy móc rách mà không hề có dấu máu.

Thiệt Long kinh hãi:

- Chỉ có ai luyện Thiệt Thạch Thần Công và hoàn thành lớp thứ bảy mới có khả năng ấy thôi Nhưng trừ ta và nhị đệ ra, không còn ai biết được tâm pháp ấy.

Tú Chân giật mình, suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Không thể là Hạc nhi được ! Nó đang nghi ngờ chàng là Văn Chí Khải tất sẽ không liều mình cứu Nhật Nguyệt Song Ma!

Chợt bà nghiêm sắc mặt bảo:

- Mấy năm qua, chúng ta đã hiểu Song Ma không phải kẻ ác. Họ chỉ bị Chí Khải lợi dụng mà thôi. Sao chàng không âm thầm nói rõ sự thực cho Hạc nhi nghe?

Thiệt Long cười buồn:

- Nếu nói ra thì còn gì danh dự của Hà muội và nhà họ Văn? Tuấn Hạc là người đọc sách, trọng lễ nghĩa, tất sẽ rất đau lòng và tủi hổ.

Tú Chân chỉnh sắc :

- Thiếp lại nhận xét khác với tướng công.

Hạc nhi là người phóng khoáng, thông tình đạt lý chứ không cố chấp như bọn hủ nho. Nó sẽ thông cảm được với chúng ta.

Thiệt Long rầu rĩ đáp:

- Có lẽ không cần phải nói ra đâu. Trong cuộc chiến với Thiên Độc Giáo, vợ chồng ta chắc gì đã sống sót? Vài ngày nữa, ta sẽ đóng cửa tiêu cực và gửi Tuấn Hạc xuống miền Đông. Có như vậy mới bảo tồn được tông tự họ Văn Tú Chân nghe lòng nặng trĩu, thầm công nhận tướng công có lý. Thế lực Thiên Độc Giáo hùng mạnh nhất vùng phía Nam Trường Giang, cao thủ nhiều như mây. Nhật Nguyệt Song Ma và Văn gia bảo không tài nào địch lại.

Bà trầm ngâm một lúc, tủm tỉm cười:

- Tướng công! Sao người không tính đến chuyện lập gia thất cho Hạc nhi?

Thiệt Long không hiểu:

- Trong lúc dầu sôi lửa bỏng này, bàn đến chuyện ấy làm gì?

Tú Chân vui vẻ nói:

- Tướng công có nhớ đến chuyện Lưu Bị sang Đông Ngô cầu hôn em gái Tôn Quyền hay không? Biển Hình Môn ở ôn Châu mấy năm nay đã phát triển thành một bang hội hùng mạnh. Đương kim môn chủ cũng có ý muốn dương danh thiên hạ. Tháng trước, thiếp có gặp lại một đồng môn, ông ta thổ lộ như vậy. Đồng thời còn nói rằng môn chủ đang kén chồng cho thiếu môn chủ Cổ Doanh Doanh. Hạc nhi là con nhà dòng dõi, lại nổi tiếng thiên hạ về tài thi phú, cộng với dung mạo tuấn tú kia, lo gì không lọt vào mắt xanh của Cổ tiểu thư? Hôn sự mà thành tựu, Cổ môn chủ sẽ dốc sức tương trợ Văn gia bảo. Đây cũng là dịp để Biển Hình Môn bành trướng về hướng Tây.

Thiệt Long trầm nghĩ như vậy cũng là cách bảo toàn mạng sống cho Tuấn Hạc, vì nếu thất bại, chàng sẽ rút về trọng địa của Biển Hình Môn. ông hỏi lại:

- Nhưng dung mạo Cổ tiểu thư như thế nào?

Tú Chân trấn an:

- Tướng công chớ lo, nàng ta đẹp hơn thiếp nhiều Thiết Long đẹp dạ:

- Chỉ cần kiều diễm như nàng cũng quá tốt cho Hạc nhi rồi.

Sáng ra, trong bữa điểm tâm, ông trình bày kế hoạch của Tú Chân. Song Ma cũng tự lượng sức mình nên không phản bác. Hân lão nương cười bảo:

- Té ra Chân nhi là đệ tử của Biến Hình Môn !

Thiết Long khai luận:

- Thưa phải ! Nàng cũng chính là nữ lang áo xanh hôm trước.

Tuấn Hạc không ngạc nhiên vì biết rằng vợ chồng đầu ấp tay gối tất chẳng thể giấu diếm nhau. Hơn nữa, nhị nương đã thọ thưởng.

Thiết Long quay sang hỏi ý kiến chàng:

- Hạc nhi ! Người đã đến tuổi lập gia thất, Cổ tiểu thư lại là người sắc nước hương trời, nếu lấy được nàng, người cũng chẳng thiệt thòi gì.

Nay Cổ môn chủ nuôi mộng tránh bá, dương danh vô lâm, hợp với tình thế hiện nay của Văn gia bảo. Người cứ đi ôn Châu một chuyến xem sao, nếu không đúng như lời nhị nương thì hãy trở về Tuấn Hạc cau mày suy nghĩ. Chàng hỏi Tú Chân:

- Nhị nương! Cao thủ của Biến Hình Môn có bản lãnh gì lợi hại? Nếu quá tầm thường, e rằng chỉ uống mạng mà thôi.

Hà nhị nương cười đáp :

- Trước đây, họ chỉ giỏi nghề hóa trang và xử dụng ám khí. Nhưng mười năm trước, Cổ môn chủ tình cờ bắt được một pho đao phổ. ông cố công khổ luyện và dạy lại một phần cho các đệ tử Nhờ vậy giờ đây, bốn môn đã có một đội dũng sĩ rất tinh nhuệ - đông đến năm trăm người. Cộng với những tuyệt kỹ tổ truyền, họ lợi hại hơn bọn giáo đồ Thiên Độc Giáo. Nhất là khi Hạc nhi cho họ uống phòng độc đan.

Tuấn Hạc mang nặng mối tương tư ôn Tiểu Băng nên không hề nghĩ đến chuyện lấy Cổ Doanh Doanh. Nhưng chàng cũng muốn đi về hướng Đông một chuyến để do thám tình hình Hoài Hạc Bang. Sự im lặng của Vạn Bác Hồ Tinh khiến chàng lo ngại.

Trầm ngâm một lúc, chàng đáp rằng:

- Tuần phủ Giang Tây là bạn văn chương với Hạc nhi. ông ta sẽ điều quan quân đến đồn trú gần Văn gia bảo. Thiên Độc Giáo thấy vậy sẽ không dám đến Lư Lăng. Nhưng hài nhi cho rằng phụ thân nên tạm thời đóng cửa tiêu cực, đưa đệ tử về đây phòng thủ. Trong lúc ấy, hài nhi sẽ đi ôn Châu.

Thiết Long hoan hỉ bảo:

- Để ta phái bốn cao thủ theo bảo vệ người.

- Phụ thân quên rằng Tiểu Bạch thần dũng tuyệt luân hay sao?

Thiết Long cười ha hả:

- Phải lắm! Đến ta mà còn phải lúng túng khi so tài với nó.

Nhật Ma Hách Đông Danh giật mình:

- Chẳng lẽ con vượn nhỏ ấy lợi hại đến thế Lão quay sang hỏi Tuấn Hạc:

- Người bắt được nó ở đâu?

Chàng đành phải kể lại câu chuyện bịa đặt kia. Hách lão gật gù:

- Nếu Tiểu Bạch giết nổi ác Y Hồ Lô Kỳ thì nó chính là linh vật của Cuồng Kiếm Thần Y Công Tôn Quang Nguyệt. Bốn mươi năm trước lão phu có gặp ông ta và một con vượn trắng.

Không ngờ Cuồng Kiếm quy tiên mà nó vẫn còn đây.

Ba ngày sau khi Tổng Binh Lư Lăng đã hạ trại cách Văn gia bảo trăm trượng, Tuấn Hạc mới yên tâm lên đường.

Ngoài tiền bạc, chàng còn mang thư giới thiệu của Thiên Diện Ma Cơ Hà Tú Chân. Bà là sư diệt của môn chủ Biển Hình Môn.

Nhưng chàng lại đi thẳng đến Kim Hoa, cách ôn Châu bốn trăm dặm. Nơi đây chính là tổng đàn của Hoài Hạc Bang - nằm ngay trên ngọn đồi nhỏ cách cửa Nam thành mười dặm.

Đầu tháng bảy chàng mới đến nơi. Y phục ướt sạch vì cơn mưa hạ. Tuấn Hạc vào thành tìm chỗ trọ. Tắm gội, thay áo xong, chàng ra phố tìm bọn hóa tử. Cái Bang bị triều đình giải tán nên không hề có phân đà. Nếu ai có hỏi, bọn khất cái cũng chẳng dám nhận mình là con cháu của Hồng Thất Công.

Hôm nay là ngày mùng một nên đám hóa tử tụ tập đông đảo ở cổng chùa Lăng Nghiêm Tự.

Tuấn Hạc không vào chùa mà đứng ngoài quan sát bọn khất cái. Cuối cùng, chàng đã phát hiện ra kẻ đứng đầu. Đó là một lão già râu ngắn, tuổi độ ngũ tuần. Lão ngồi giữa hàng, trên ngực chiếc áo rách kín đáo điểm sáu mụn vá nhỏ màu xanh. Nếu không biết trước ký hiệu này, sẽ chẳng ai để ý. Nó tượng trưng cho cấp bậc sáu túi. Lão chính là phân đà chủ Kim Hoa.

Tuấn Hạc đã đổi sẵn một ít tiền đồng, chàng đi vào bố thí cho từng người. Đến trước mặt lão phân đà chủ, chàng ném tiền vào chiếc nón rách của lão, kèm theo đồng tiền cổ. Đồng thời chàng giả đồ làm rớt cây quạt giấy, lúc cúi xuống nhặt quạt, chàng nói nhỏ với đối phương :

- Nửa khắc nữa ra sau chùa gặp ta.

Chàng thò tay lấy lại tín phù rồi đi vào chùa.

Chỉ vài cái lấy lệ, Tuấn Hạc trở ra ngoài.

chàng đi vòng về phía bức tường sau Lăng Nghiêm Tự đứng chờ.

Lát sau, lão khất cái râu ngắn xuất hiện. Lão quan sát chàng rồi bảo:

- Công tử bao nhiêu niên kỷ?

- Bốn mươi!

Lão nghe đúng mặt khẩu, hoan hỉ vòng tay:

- Tiểu nhân là Đoàn Tu Cái Côn Hành Khuất Phải chăng công tử ở họ Văn?

Chàng gật đầu rồi hỏi lại:

- Tứ trưởng lão Cù Sở Hòa đã đến đây chưa?

- Thưa đã! Người đến đây cách nay gần tháng Khi nghe nói tổng đàn Hoài Hạc Bang không còn một bóng người, trưởng lão dắt tiểu nhân đến tận nơi điều tra. Người đoán rằng ở đây đã xảy ra một cuộc chiến khốc liệt. Theo dấu vó ngựa để lại, Cù trưởng lão theo hướng Đông Nam mà truy tìm. Người dẫn tiểu nhân nếu công tử có đến thì báo lại rằng có thể tàn quân của Hoài Hạc Bang kéo về hướng ôn Châu - hoặc bị bắt làm tù binh. Nhưng từ lúc chia tay đến giờ, phân đà Kim Hoa không còn nhận được tin tức của Tứ trưởng lão nữa.

Tuấn Hạc hỏi ngay:

- Túc hạ ở đây từ lúc Hoài Hạc Bang ra đời, vậy có biết lai lịch của gã bang chủ ấy hay không?

- Thưa không, ngoài cái tên giả Văn Tuấn Hạc, chẳng ai được thấy gã bao giờ. Nhân số Hoài Hạc Bang cũng chỉ độ gần trăm.

Tuấn Hạc từ giả Đoàn Tu Cái và khách điểm thu xếp hành lý đi ngay.

Mùa hạ này, các khối băng trôi từ Bắc Hải về phía Nam đã làm cho nhiệt độ Hoàng Hải xuống thấp. Không khí lạnh tràn vào khu vực hạ lưu Trường Giang, gặp khối khí nóng ẩm, khiến hơi nước ngưng tụ, trời trở nên âm u, có mưa phùn kéo dài.

Chàng đặt Thần Viên vào lòng, trùm kín áo tơi thúc ngựa phi mau. Đường quan đạo lầy lội, nước đọng lại thành vũng và bắn tung tóe, làm cho bốn vó tuần mã và hai chân chàng bùn bám lấm lem.

Hai ngày sau, trời đột nhiên quang đãng hơn, mưa ngừng rơi, mặt trời le lói sau đám mây xám lững lờ. Lúc này, Tuần Hạc chỉ còn cách ôn Châu chừng trăm dặm.

Trước mặt chàng là một đoạn đường vắng vẻ đi ngang qua khu rừng thưa. Tiến lên được hơn dặm đã nghe tiếng quát tháo, tiếng vũ khí va chạm vọng lại. Chàng đoán rằng lũ khách nào đó bị cường đạo chặn đường, liền thúc ngựa phi nước đại. Khi đến nơi, cuộc chiến đã gần tàn.

Sáu tên bị mặt đang vây quanh hai thiếu nữ.

Nàng áo hồng đã mê man, nằm gục trên mặt lộ.

Nàng áo đen đứng bên, đang cố chống cự, nhưng chỉ như ngọn đèn sắp tắt.

Tuần Hạc thấy cảnh ngộ này, nộ khí bừng bừng, quát vang như sấm:

- Lũ cẩu tặc !

Chàng như chiếc pháo thăng thiên rời yên ngựa, bay chéo về phía trận địa. Tiểu Bạch cũng không chịu chậm chân. Từ trên cao, Tuần Hạc xuất chiêu Khuê Đẩu Quang Minh, nhắm vào đầu hai gã bị mặt gần nhất.

Tiếng quát của chàng đã khiến bọn chúng đề phòng - vùng kiếm đón chiêu. Kiếm phong rít lên ghê rợn, chứng tỏ một công lực thâm hậu.

Tuy nhiên, pho chương pháp này là tuyệt học hãn thế của Công Tôn Quang Nguyệt nên chẳng dễ gì đối phó.

Chương kinh liên tiếp vỗ vào lưới kiếm và âm thầm xuyên qua chỗ sơ hở, giáng vào ngực chúng. Hai gã kia trúng đòn, gào lên thảm thiết quì xuống mặt đất.

Tiểu Bạch chỉ học được phần cầm nã và quyền pháp trong pho tuyệt học kia, nhưng bù lại nó có lớp lông dày trắng muốt, không sợ gươm đao và thần lực bẩm sinh. Nó không tấn công từ trên xuống mà lao thẳng vào hạ bàn gã thứ ba. Đối phương chưa kịp nhận ra cái bóng trắng nhỏ bé kia là vật gì, cũng vùng cước đá liền. Tiểu Bạch chụp ngay bàn chân bẻ mạnh khiến gã trật khớp kêu trời. Và sau đó là tiếng than vãn cuối cùng vì Thần Viên đã thọc bàn tay đầy móng sắt vào bụng gã.

Ba tên còn lại điên cuồng lao đến tấn công.

Tuần Hạc cười nhạt xông vào như không biết sợ chết là gì. Thân hình chàng uyển chuyển và linh hoạt luồn lách giữa ba thanh gươm. Thủ cước ra đòn như chớp giật, uy hiếp các nhược điểm của đối phương. Đường như chàng muốn mượn tay ba gã để thử uy lực pho chương pháp? Thực ra không phải thế, kiếm pháp của ba gã này rất ảo diệu, chàng thiếu kinh nghiệm hỗn chiến nên chưa tìm ra cách giải pháp.

Nhưng Tiểu Bạch đã lao vào lưng một gã. Nó chẳng hề để ý gì đến qui củ của võ lâm hay tinh thần thượng võ cả. Đối phương nghe hơi gió vội quay lại, vùng kiếm đỡ đòn. Trường kiếm chém vào lớp lông dày và trượt đi. Cánh tay dài thườn thượt của Thần Viên vươn đến vỗ vào mặt gã. Đôi nhãn cầu vỡ nát, xương đầu rạn nứt, nạn nhân gào lên rồi ngã vật xuống.

Tuần Hạc phần khởi dồn chân khí vào song thủ, chụp lấy lưới kiếm của tên trước mặt.

Chàng lôi gã về phía mình và tống một quyền vào ngực. Lối đánh cương mãnh này khiến gã còn lại giật mình định đào tẩu. Tuần Hạc cười nhạt ve vẩy đôi bàn tay. Mười ngón biến thành vạn ngón và một trong những ngón ấy búng luồng chỉ phong vào huyệt Liên Khuyết trên cổ tay hữu - thuộc kinh Thủ Thái âm Phế. Thanh trường kiếm rơi xuống, nhưng gã này có võ công cao cường, cơ trí biến báo nên đã nhịn đau vỗ thẳng vào ngực Tuần Hạc. Gã đắc thủ nhưng nghe như đánh vào đá, chiếc cổ tay đau đớn gãy lìa. Chân phải Tuần Hạc đã quát thẳng vào bụng dưới đối thủ, đưa lão về chín suối.

Lúc này thiếu nữ áo đen cũng đã gục xuống.

Chàng vội chạy đến xem thử. Thấy cả hai mê man bất tỉnh, mạch đập rất yếu, Tuấn Hạc cho họ uống linh đan.

Nếu họ là nam nhân, chàng đã có thể cởi áo xem xét thương thế và xoa bóp huyết đạo.

Tuấn Hạc theo nho học nên trọng lễ nghĩa, không dám sơ xuất.

Trời lại u ám, mây đen giăng mắt, báo hiệu một cơn mưa. Tuấn Hạc thở dài nghĩ đến tòa phế miếu cách đây nửa dặm. Lúc đi chàng đã thấy nó ẩn hiện trong rừng, cách vệ đường vài mươi trượng.

Tuy thiếu lịch duyệt nhưng chàng cũng hiểu rằng không thể để sáu tử thi kia nằm phơi trên mặt lộ, phe đối phương sẽ phát hiện lùng sục ngay. Chàng không sợ chúng nhưng còn hai thiếu nữ này thì sao?

Tuấn Hạc liền bảo Tiểu Bạch kéo xác giấu vào rừng, còn chàng đưa hai nạn nhân lên lưng ngựa.

Thần Viên chỉ đi ba lượt đã hoàn tất nhiệm vụ Tuấn Hạc đặt hai người nằm vắt ngang qua lưng ngựa rồi dẫn đi ngược trở lại. Cơn mưa sắp đến sẽ xóa tan vết máu và dấu vó ngựa.

Vừa đến được tòa cổ miếu thì cơn mưa ập đến, không phải mưa phùn mà là mưa rào. May thay, một phía mái ngói còn nguyên vẹn nên phần nền chỗ ấy không bị ướt. Chàng trải áo tươi và thêm tấm áo choàng rồi mới đặt họ nằm lên.

Giờ đây chàng mới có dịp nhìn rõ gương mặt hai thiếu nữ. Nàng áo hồng tuổi độ đôi mươi, dù da mặt đang tái xanh vì thương thế mà vẫn lộ rõ một dung nhan diễm lệ. Ngược lại nàng áo đen có gương mặt nạm, xấu xí.

Tuấn Hạc bảo Tiểu Bạch canh gác rồi thăm mạch lần nữa. Thấy khí huyết trì trệ, không thông suốt dù trên người không dấu máu.

Chàng đoán rằng họ trúng chướng thương.

Nhưng nếu không cởi áo họ ra, sao có thể nhận biết được thủ pháp mà chữa trị? Nghe hơi thở họ yếu dần, Tuấn Hạc cau mày lẩm bẩm:

- Lẽ nào thấy chết mà không cứu? Giữ được chút lễ nghĩa mà phế bỏ đạo nhân thì có xứng đáng là người quân tử hay không?

Nghe tâm yên ổn, Tuấn Hạc lật họ nằm sấp xuống, kéo áo lên xem, chàng hy vọng vết thương sẽ nằm ở phía sau như thế đỡ thất lễ hơn. Nhưng tiếc thay, hoàn toàn không có gì ca.

Chàng đành đỡ họ nằm ngửa trở lại. Nhớ đến ôn Tiểu Băng, Tuấn Hạc bỗng ngần ngại.

Đồng ý rằng ngộ biến từng quyền nhưng quan niệm tiết trinh thời bấy giờ rất khắc khe. Nếu những nạn nhân này không thông cảm, chàng khó mà từ chối hôn sự.

Nay ôn Tiểu Băng vì chàng mà ngọc nát châu trầm, lẽ nào chàng lại đa mang thêm nữa?

Tuấn Hạc quyết định chữa trị cho thiếu nữ xấu xí kia trước, rồi nhờ nàng xoa bóp cho thiếu nữ áo hồng xinh đẹp. Có như thế, Tiểu Băng mới không trách chàng là người tham sắc.

Đã có chủ ý, Tuấn Hạc cởi áo ngoài và chiếc yếm đào của nạn nhân. Thân trên ngọc ngà hiện ra khiến chàng đỏ mặt. Người con gái thon gầy này lại đầy đặn, nở nang hơn bề ngoài.

Một dấu chướng ấn xám xỉ nằm ngay giữa hai nhũ hoa. Tuấn Hạc quan sát và hồi tưởng lại Y Kinh, chàng nhận ra đây là Khôi Yên Thủ của Thiên Sư Giáo.

Chàng hít một hơi dài, cố trấn tĩnh tâm hồn, điểm vào các huyết Trung Phủ, Thâm Tăng, Nhũ Trung, Bát Dung, Thần Phong. Trong đó có hai huyết Nhũ Trung nằm ngay trên vú.

Sau đó, chàng ngồi xếp bằng, tả thủ đặt vào giữa hai vết thương, hữu thủ áp lên khí huyết ở bụng dưới. Chân khí của chàng trút vào Chí Huyết - lên đến vết thương - ngay huyết Đản Trung - và chất độc bị tay trái hút ra ngoài.

Chỉ nửa khác sau, luồng chân nguyên hùng hậu của chàng đã trục hết độc tố, đã thông tâm mạch, chàng không dám nhìn tấm thân nõn nà, khêu gợi kia. Chính vì vậy chàng không biết rằng thiếu nữ áo đen đã tỉnh lại trước rồi. Nàng nhìn say đắm gương mặt anh tuấn của chàng, đôi dòng lệ tuôn trào. Và nàng kịp nhắm mắt lại trước khi chàng xả công.

Tuấn Hạc thấy vết chướng ấn đã biến mất mà sao nạn nhân vẫn chưa tỉnh lại. Chàng cắn răng xoa bóp các huyết đạo trên ngực, cố dùng lửa tam muội hỗ trợ luồng chân khí của nạn nhân Thiếu nữ mặt nam ngất ngậy và hổ thẹn, đành phải tỉnh lại. Nàng nhìn Tuấn Hạc bằng cặp mắt ai oán và trách móc. Chàng nghe mặt nóng bừng, vội nói ngay:

- Tiểu sinh không nỡ để cô nương táng mạng nên đành vượt qua lễ giáo, mạo phạm đến ngọc thể Mọi sự sẽ giải quyết sau. Nay xin cô nương điều tức một lát để phục hồi công lực mà cứu nữ lang áo hồng kia.

Thiếu nữ áo đen bên lên mặc lại áo rồi hỏi:

- vì sao công tử không ra tay cứu Doanh muội mà lại cứu ta trước?

Tuấn Hạc buồn rầu đáp :

- Tiểu sinh đã lỡ nặng mối chung tình với một người, đâu dám vương vấn cùng ai nữa.

Nếu sau này nàng biết chuyện hôm nay, may ra tiểu sinh còn có cơ hội biện bạch.

Thiếu nữ hiểu ngay tâm trạng của chàng, mắt tóa lên những tia bí ẩn:

- Thì ra công tử cho rằng thiếp xấu xí, tất sẽ không dám với cao chứ gì? Công tử sai rồi, thiếp tuy gương mặt đen đúa nhưng lại là người cương liệt. Thân này đã bị công tử chạm đến, coi như đã thuộc về công tử. Nếu chàng chê bỏ, thiếp sẽ tự sát ngay, Tuấn Hạc khẳng khái đáp :

- Kể làm điều nhân không hề nghĩ đến hậu quả Nếu cô nương chịu phận lẽ mọn, tiểu sinh cũng chẳng dám chối từ trách nhiệm. Tiểu Bãng là người nhân hậu tất sẽ lượng thứ cho chúng ta. Giờ xin cô nương theo lời chỉ dẫn của tiểu sinh mà chữa trị cho lệnh muội. Tiểu sinh sẽ truyền công lực qua người cô nương, bắt tất phải điều tức nữa.

Thiếu nữ ranh mãnh nói:

- Thiếp đã quá mệt mỏi, e không làm đúng theo lời công tử chỉ dẫn, sao chàng không tự mình làm đi? Hai chị em thiếp thờ chung một chồng cũng chẳng sao. Tiểu Bãng cô nương nào đó chắc cũng chấp nhận thôi. Cổ nhân có câu: Ngộ biến từng quyền mà.

Tuấn Hạc nhăn mặt:

- Một mình cô nương cũng đã khiến tiểu sinh lỗi đạo với Tiểu Bãng, xin hãy lượng thứ.

Thiếu nữ áo đen động tâm trước tấm lòng chung thủy, liếc chàng say đắm. ánh mắt nàng chất ngất yêu thương khiến Tuấn Hạc phải ngơ ngàng.

Nàng ta cởi áo thiếu nữ kia, lúc quay lại thì thấy chàng đã nhắm nghiền mắt lại. Nàng phì cười :

- Đúng là hủ nho ! Gặp người quốc sắc mà không biết thương thức.

Tuấn Hạc cắn răng không đáp, từ tốn chỉ cho nàng phương pháp trị thương. Thiếu nữ nghe xong, suy nghĩ một lúc rồi nũng nịu nói:

- Thú thật với công tử là thiếp không tường vị trí các huyết đạo. Mong công tử chỉ dẫn cho, nếu không hậu quả sẽ khó lường. Chỉ nhìn thôi chắc cũng không đến nỗi nào? Lát nữa Doanh muội tỉnh lại, thiếp sẽ giấu kín việc ấy.

Tuấn Hạc sợ nàng điểm sai, nguy đến tính mạng nạn nhân, đành thở dài, mở mắt ra. Trộn vện thân trên cơ thể mỹ nữ lồ lộ như pho tượng ngọc. Tuấn Hạc cắn răng hướng dẫn, xác định vị trí đúng để nữ lang mặt nam điểm vào.

Gần khắc sau, thiếu nữ kia tỉnh lại. Nàng ngơ ngác nhìn người bạn gái và chàng trai tuấn tú kia. Nữ lang áo đen nháy mắt rồi khép vạt áo của nàng kia lại. Nàng vui vẻ đáp:

- Công tử có thể mở mắt rồi đấy. Doanh muội đã hồi tỉnh.

Tuấn Hạc thở phào, rút tay lại đứng lên, đi ra ngoài để hai nàng sửa sang xiêm áo.

Không hiểu họ đã nói gì với nhau mà tàn nửa nén hương mới gọi chàng vào. Tuấn Hạc bối rối khi thấy nữ lang áo hồng đỏ mặt, cúi đầu vờ vờ tà áo Chàng đoán rằng nữ lang xấu xí kia đã kể lại chuyện trị thương.

Tuấn Hạc vòng tay nói :

- Tiểu sinh là Văn Tuấn Hạc, quê ở Giang Tây. Dám hỏi phương danh nhị vị?

Nữ lang mặt nam đáp ngay:

- Thiếp là Hàn Khiết Văn, còn đây là biểu muội Hàn Khiết Doanh. Công tử chắc là Văn nhị thiếu chủ của Văn gia bảo? Có việc gì mà lại đi ngang đây?

Tuấn Hạc lúng túng đáp :

- Tiểu sinh đi ôn Châu có chút việc riêng.

Thiếu nữ áo đen nghiêm nghị nói:

- Chị em thiếp đã bàn bạc với nhau, đồng lòng xin làm tỳ thiếp. Sau này, nếu ôn cô nương rộng lượng dung nạp mới dám nâng khăn sửa túi cho công tử, bằng như bị ôn cô nương từ chối, sẽ bỏ đi ngay, không dám xen vào hạnh phúc của nhị vị. Công tử thấy thế nào?

Tuấn Hạc giật mình:

- Sao lại cả hai người như vậy?

Hàn Khiết Văn mỉm cười:

- Chị em thiếp từ lâu đã nguyện cùng thờ một chồng để khỏi phải xa nhau. Khi gặp ôn cô nương, bọn thiếp sẽ biện minh để nàng không trách công tử.

Tuấn Hạc cũng đang thầm áy náy vì câu lễ nghĩa, tiết trinh nên đành xuôi tay, chấp thuận:

- Nhị vị đã hết lời, tiểu sinh xin phụng ý.

Việc duyên nợ cứ để cho Tiểu Băng định đoạt.

Hàn Khiết Văn kéo tay Khiết Doanh đến nghiêng mình ra mắt:

- Chúng thiếp bái kiến tướng công.

Chàng nhìn hai nữ nhân, thở dài thườn thượt. Khiết Văn cười hỏi:

- Tuy thiếp xấu xí nhưng Doanh muội xinh đẹp như tiên nga, công tử còn buồn chi nữa?

Tuấn Hạc bùi ngùi đáp :

- Tiểu Băng với ta tình thâm như biển, dẫu hai nàng kiều diễm hơn nữa cũng chẳng thể khiến ta quên được người xưa. Hơn nữa, hiện nay nàng trôi dạt phương nào ta cũng chẳng hay, lòng dạ nào mà vui duyên mới?

Khiết Doanh thò tay nhéo vào lưng Khiết Văn nàng nhột nhật ưỡn người né tránh. Khiết Văn hỏi lại Tuấn Hạc:

- Dám hỏi có phải công tử đang đề cập đến Thiên Độc Thánh Nữ hay không?

- Chính là nàng, ta đi về Đông chuyến này cũng là để tìm Tiểu Băng.

Khiết Doanh đã mạnh dạn hơn, nàng thỏ thẻ:

- Thiếp nghe nói ôn đại thư đã bỏ mình dưới sóng nước Trường Giang rồi mà?

Tuấn Hạc nói như đang hy vọng:

- Không đâu! Ta đoán rằng nàng thoát chết và trở thành Hoài Hạc Bang chủ! Tháng trước, tổng đàn của nàng ở Kim Hoa bị tấn công. Dấu vết để lại cho thấy Hoài Hạc Bang đã rút lui, hoặc bị bắt đi về hướng này. Như thế, hung thủ có thể là Biển Hình Môn.

Khiết Doanh biến sắc cãi ngay:

- Thiếp chính là một đệ tử của Biển Hình Môn, có thể đoán chắc rằng không có việc ấy.

Khiết Văn cũng nói:

- Thiếp đã từng đến Kim Hoa và tình cờ đi ngang qua ngọn đồi Quý Khâu và gặp bang chủ Hoài Hạc Bang. Đó là một nam nhân.

Tuấn Hạc choáng váng, thần thờ:

- Thế là hết, ta còn biết dựa vào đâu để tìm Tiểu Băng nữa đây?

Khiết Văn mỉm cười:

- Thiếp vốn là tỳ nữ thân tín của ôn tiểu thư, có mặt trên chiếc thuyền hoa hôm ấy nên có thể đoán chắc rằng nàng vẫn còn sống. Thánh Nữ sinh trưởng ở Nghi Xương, bơi lội như cá kình, làm sao chết đuối được?

Tuấn Hạc mừng rỡ nắm tay nàng hỏi dồn:

- Thật thế sao? Nàng hãy kể rõ sự việc hôm ấy cho ta nghe đi !

Khiết Văn nhăn mặt:

- Thiếp đói bụng lắm rồi, để vừa ăn vừa nói cũng được.

Nàng bước ra ngoài, rú lên cao vút. Lát sau, hai con tuấn mã chạy đến, trên yên còn đầy đủ hành lý.

Trời vẫn còn mưa dai dẳng, không biết lúc nào sẽ ngưng và chiều cũng đã buông. Khiết Văn dắt cả ba con ngựa vào miếu, cho chúng đứng ở nửa miếu tả. Dù dột nát nhưng cũng hơn ở ngoài trời mưa gió.

Tuấn Hạc gom gỗ mục nhóm lửa xong, gọi Tiểu Bạch vào. Chàng chỉ hai nàng rồi bảo:

- Tiểu Bạch, họ là tỳ thiếp của ta đấy.

Thần Viên khệnh khạng vòng tay cúi đầu chào. Khiết Doanh thích thú bước đến vuốt ve Tiểu Bạch:

- ôi chao ! Sao tướng công lại nuôi được con vượn xinh đẹp và thông minh thế này?

Tuấn Hạc cười đáp :

- Tiểu Bạch còn là sư huynh của ta đấy!

Thần Viên đắc ý, vỗ ngực thọt khét liên hồi.

Khiết Văn tháo hai bọc hành lý, lấy thực phẩm bày trên tấm áo tơi. Họ là nữ nhân nên trử toàn là bánh kẹo, mứt khô. May mà còn có một con gà nướng dành cho Tuấn Hạc.

Chàng định chia thịt cho họ thì Khiết Doanh bảo:

- Bọn thiếp chỉ ăn chút bánh mứt là đủ rồi.

Tướng công cứ dùng đi.

Tiểu Bạch ném thử chiếc kẹo hoa quế, gật gù khen ngon. Nó chưa bao giờ được ăn những thứ này.

Tuấn Hạc ăn xong mà hai nàng kia vẫn còn nhăm nháp. Chàng nhìn Khiết Văn bằng cặp mắt van nài. Nàng bật cười khúc khích:

- Tướng công cứ nhìn thiếp chăm chăm như vậy làm sao thiếp nuốt nổi?

Tuấn Hạc băng khuâng vì nụ cười kia đầy ma lực và thân thiết. Mặt nàng loang lổ những vết nam đen, nhưng môi đỏ như son, hàm răng đều đặn và trắng như ngọc, khi nàng cười, ánh mắt đầy vẻ đắm say, tình tứ. Chàng băng khuâng nhớ đến Tiểu Băng.

Khiết Văn thấy dáng điệu ngơ ngẩn của chàng, giận dữ nói:

- Thôi được! Thiếp chẳng thèm ăn nữa! Nếu không kể ngay chắc tướng công sẽ thăm trách thiếp Khiết Doanh bật cười:

- ôn đại thư quả là tốt phúc !

Nói xong, nàng giật mình. Nhưng thấy Tuấn Hạc không có phản ứng, nàng thở phào nhẹ nhõm. Thực ra, câu này của nàng mang một ý khác Khiết Văn liếc nàng rồi kể:

- Ngày ấy, ôn tiểu thư bị Chấp Pháp Nhị Tướng bắt về Nghi Xương, ép gả cho Tích Ngọc Lang Quân Trương ân Tuấn của Thiên Sư Giáo. Tiểu thư thà chết cũng không chịu.

Giáo chủ bèn phong tảo võ công của nàng và cho uống Thất Hồn Tán, đưa lên thuyền hoa.

Nào ngờ, trong đêm trước lúc thuyền rời bến, giáo chủ phu nhân đã bí mật cho nàng uống một viên Thiên Độc Đan và giải tỏa kinh mạch. Bà còn dặn dò Tiểu Băng cách hành động để thoát thân. Vì vậy, khi thuyền hoa sắp đến Đại Văn Hà thì tiểu thư vung chưởng đả thương Trương ân Tuấn rồi lao mình xuống nước tẩu thoát. Thiếp cũng phóng theo nhưng hai bên lạc nhau nên không biết tiểu thư đã đi đâu Phần thiếp trở về ôn Châu nương tựa biểu thúc là cha của Khiết Doanh. Nhưng thiếp có thể đoán chắc với tướng công rằng Thánh Nữ vẫn còn sống.

Tuấn Hạc mừng rỡ nói:

- Nàng còn sống là đủ rồi ! Ta sẽ lặn lội khắp vùng Giang Nam để tìm cho được.

Khiết Văn bỗng hỏi:

- Thiếp có nghe Thánh Nữ kể về nghi án Văn gia bảo. Chẳng hay tướng công đã giải quyết đến đâu rồi?

Chàng thở dài :

- Gia phụ đã thề độc rằng ông không phải là Văn Chí Khải, và hết mực yêu thương. Vì vậy, chuyện này tạm gác lại. Hiện nay, Văn gia bảo đang bị Thiên Độc Giáo uy hiếp, ta phải tìm người giúp đỡ mới mong địch lại. Hà nhị nương đã bảo ta đến cầu hôn thiếu môn chủ Biển Hình Môn nhưng ta không hề có ý ấy. Ta chỉ lợi dụng chuyện đi này để tìm Tiểu Băng và Vạn Bác Hồ Tinh mà thôi.

Khiết Doanh bèn lên hỏi:

- Nếu chàng không chịu cưới Cổ Doanh Doanh thì làm sao cứu được Văn gia bảo?

Chàng thương nạp được bọn thiếp, sao không nhận luôn thiếu môn chủ? Sau này, ôn đại thư chắc cũng lượng thứ cho tướng công.

Tuấn Hạc khẳng khái đáp :

- Ta gặp hai nàng là do duyên nợ, ràng buộc bởi chữ nhân. Còn việc cầu hôn để lợi dụng, Văn mỗ không làm được.

Chàng chợt thắc mắc :

- Ta quên chưa hỏi vì sao bọn cao thủ Thiên Sư Giáo lại vây đánh hai nàng?

Khiết Văn sững sốt:

- Họ là người của Thiên Sư Giáo đấy sao?

Gã họ Trương này quả là đốn mạt.

Khiết Doanh tiếp lời:

- Cách đây hơn chục dặm có một trấn lớn tên gọi Thanh Tuyền. Trưa nay, chị em thiếp đi ngang qua đấy thì gặp đoàn nhân mã của Tích Ngọc Lang Quân. Nghe nói gã mang lễ vật đến cầu hôn thiếu môn chủ bốn môn. Khi thấy thiếp gã buông lời chọc ghẹo. Bọn thiếp nhún nhún bỏ đi, nhưng không ngờ gã lại cho người đuổi theo để vây bắt.

Khiết Văn nghiêm giọng:

- Tướng công không muốn kết duyên với Cổ Doanh Doanh cũng chẳng sao. Tuy nhiên, chàng phải giết gã họ Trương kia. Trước là báo thù cho Thánh Nữ, sau là phá vỡ âm mưu thống trị của Thiên Sư Giáo. Nếu họ liên kết được với Biển Hình Môn thì giang hồ sẽ đại loạn ôn tiểu thư đã từng nói với thiếp về dã tâm của Trương giáo chủ.

Tuấn Hạc tư lự:

- Ta sẽ vì Tiểu Băng mà giết cái gã bại hoại ấy Còn chuyện võ lâm ta không dám lạm bàn.

Đã đầu canh một mà trời vẫn mưa như trút nước. Gió lạnh lùa qua khung cửa không cánh của tòa phế miếu.

Tuấn Hạc đi tìm thêm củi nhưng trong miếu chẳng còn khúc gỗ nào. Đống lửa thoi thóp kia không đủ sưởi ấm cho hai nữ nhân.

Thế mà hai nàng còn rủ nhau ra tắm rửa dưới trời mưa. Thay áo xong, họ run lên cầm cập Tuấn Hạc cau mày trách:

- Hai nàng mới thọ thương, dầm mưa làm gì?

Khiết Doanh thẹn thùng đáp:

- Bọn thiếp là nữ nhân, không chịu được cảm giác dơ bẩn.

Họ trải áo choàng xuống nền gạch nằm ôm nhau mà run rẩy. Tuấn Hạc cũng ngã mình xuống bên kia đống lửa. Chàng luyện thân công đến lớp thứ bảy, cơ thể tự điều hòa lúc nào cũng bình thường, nên không nghe lạnh, Tiểu Bạch nhảy tót lên xà gỗ vì nó chẳng bao giờ chịu nằm dưới đất.

Tuấn Hạc không ngủ được, thao thức suy nghĩ mãi. Chàng nghe tiếng rên của hai nữ nhân chạnh lòng nhớ đến kỷ niệm ngày nào.

Tiểu Băng đã đem tấm thân nóng ấm để sưởi cho chàng. Nàng quả là người nhân hậu hiếm có Nay hai nàng kia đã là tỳ thiếp của chàng, chẳng lẽ chàng lại để họ chịu cảnh giá lạnh như thế? Cơ thể họ, chàng đã đụng chạm đến thì còn giữ lễ nghi làm gì nữa?

Chàng lưỡng lự một lúc rồi bước sang phân khai hai người, chui vào giữa mà nằm. Họ thẹn thùng và sợ hãi vì tưởng chàng đã động tình.

Tuấn Hạc xiết hai nàng vào thân mình rồi trầm giọng:

- Ta gặp Tiểu Băng năm mới mười lăm tuổi, nhỏ bé và yếu đuối. Nàng đã không nề hà lễ giáo, ôm ta vào lòng mà sưởi ấm. Hai nàng yên tâm ngủ đi.

Nói xong, chàng đẩy chân khí lưu chuyển khiến cơ thể nóng rực lên. Hai nàng nghe ấm áp rụt rè ôm lấy chàng mà thiếp đi.

Nhưng Khiết Doanh chỉ nhắm mắt mà không ngủ. Tử đôi mắt đẹp, giống lệ sung sướng ứa ra. Nàng vẫn tự hào mình là người quốc sắc, vì hoàn cảnh mà lấy Tuấn Hạc nên lòng khiêm cường. Nay thấy thái độ nhân hậu, quân tử của chàng, nàng vô cùng ngưỡng mộ. Mấy ai có thể ôm người ngọc trong lòng mà không nổi tà tâm?

* * * sáng ra, cơn mưa đã tạnh, vầng thái dương ló dạng, chiếu những tia nắng ấm qua cửa miếu, như cười cợt hai nữ nhân kia. Họ đã thức giấc, thẹn thùng nhìn nhau.

Khi ba người rửa mặt xong thì Tiểu Bạch đã đi sẵn về Nó vác một con lợn non - đã bị bẻ gãy cổ - quảng xuống sân miếu, thọt khết để kể công lao.

Hàn Khiết Văn mừng rỡ, xách ra sau miếu.

Nơi đây có chiếc lu mẻ miệng đầy ắp nước nhờ cơn mưa đêm qua. Nàng vung kiếm chặt đứt hai đùi sau, cạo lông, rửa sạch rồi đem vào miếu.

Tuấn Hạc và Khiết Doanh đã phá hai cánh cửa sổ cuối cùng. Đêm qua, họ không dám đốt vì sợ mưa gió tạt vào. Sổ gỗ ấy vừa đủ để nướng hai đùi lươn.

Khiết Văn vừa chia thịt vừa hỏi:

- Tướng công chưa kể cho bọn thiếp nghe việc chàng rơi xuống vực thăm mà không chết?

ôn tiểu thư đã tốn biết bao nước mắt vì tướng chàng đã vong mạng.

Tuấn Hạc bèn kể lại cho họ nghe. Kể cả cuộc chiến với Thiên Độc Giáo ở Động Đình Hồ.

Khiết Văn mừng rỡ nói:

- Không ngờ chàng lại là truyền nhân của Cuồng Kiếm Thần Y. Bọn thiếp may mắn được gởi thân cho bậc anh hùng.

Chàng ngượng ngùng đáp :

- Ngoài võ công, ta chẳng có chút kinh nghiệm giang hồ nào cả. Vì vậy, khi đối phó với bọn tà ma sẽ chịu thiệt thòi.

Khiết Doanh nổi hào khí:

- Bọn tiện thiếp tuy bản lĩnh không bằng tướng công nhưng lại thông thuộc mọi thủ đoạn của phe hắc đạo, sẽ tận lực giúp chàng.

Chỉ cần về đến Văn gia bảo, thiếp sẽ nói cho chàng biết Thiết Long kia là giả hay thực.

Tuấn Hạc đang rầu rĩ vì nghi án, nghe vậy lòng hoan hỉ vô cùng.

ăn xong, họ khởi hành ngay, chiều hôm ấy đã đến ôn Châu. Hai nàng dẫn Tuấn Hạc vào một trang viện đồ sộ ở cửa Tây. Họ bảo chàng đứng ngoài chờ một lát, để họ vào thưa chuyện với Hàn lão gia trước đã.

ôn Châu nằm ở sát bờ biển Triết Giang nên khí hậu mát mẻ, cây cối xanh tươi. Tuấn Hạc đứng trên chiếc cầu gỗ sơn son trước cửa trang viện, thưởng lãm phong cảnh.

Cơ ngơi này không có chiều bài và được xây dựng theo một thiết kế lạ mắt. Tường vây chỉ cao đến ngực người lớn nhưng chung quanh lại có hào nước rộng hai trượng, thả sen và súng.

Làn nước trong vắt, nhìn rõ cả đàn cá chép đỏ hồng đang bơi lội. Cây cầu gỗ là lối xuất nhập duy nhất.

Cạnh bờ hào nước là hàng dương liễu rủ tóc soi bóng, khiến cảnh vật càng thêm phần mơ mộng.

Bỗng từ sau bức tường phía Nam, một chiếc thuyền con xuất hiện. Trên ấy có một cô gái tuổi độ mười bốn, mười lăm, tóc thắt bím. Tầm áo ngắn màu hồng nhạt kia chứng tỏ nàng không phải là tỳ nữ.

CÔ gái vừa chào, vừa thò cánh tay trắng nuột, hái những đóa sen, miệng ngâm nga một điệu hát vui.

Chợt phát hiện Tuấn Hạc đang đứng tựa lan can cầu nhìn mình. Cô gái thẹn thùng cúi mặt cho thuyền quay lại.

Tuấn Hạc nổi tính trẻ con, ngâm bài Việt Nữ Tử của Lý Bạch:

"Da Khê Thái liên nữ.

Kiến khách trạo La Hồi.

Tiểu nhập hà hoa khú.

Đương tu bất xuất lai."

Tạm dịch:

"Gái da Khê hái sen.

Thấy khách, hát quay thuyền.

Cười nấp vào sen lạnh.

Thẹn thùng bước chằng lên.”.

CỔ bé đi khuất rồi mà tiếng ca còn vọng lại.

Vừa lúc Hàn Khiết Văn bước ra đến, nàng vui vẻ hỏi:

- Tướng công cao hứng vì sắp được gặp nhạc phụ hay sao mà ngâm nga như vậy?

Tuấn Hạc ngượng ngừng chẳng biết đáp sao.

Chàng lăm lăm đi theo nàng vào trang.

Qua hết cây cầu nhỏ là một sân gạch rộng rãi, hoa cảnh rất nhiều. Cuối sân là một tòa khách sảnh hai tầng đồ sộ, đường nét giản dị, thanh thoát chứ không màu mè, cầu kỳ của đám trọc phú. Tuấn Hạc thăm ngưỡng mộ nhân cách của Hàn trang chủ.

Vào đến nơi, Tuấn Hạc thấy một lão nhân áo xanh lục tuần. Tướng mạo phương phi, tuần tú, râu ba chòm đen nhánh, dù tóc đã hoa râm.

Cạnh ông là một phụ nhân tuổi sáu mươi, tóc bới cao, cài cây Phụng Đầu Thoa bằng bạc.

(Quy định của triều Minh: Thứ dân không được dùng vàng trang sức trên đầu.) Gương mặt của phụ nhân này rất giống Hàn Khiết Doanh, chỉ già dặn hơn. Còn Hàn Khiết Doanh thì đứng sau lưng bà ta.

Hàn Khiết Văn hôn hờ giới thiệu:

- Thúc thẩm! Đây chính là ân nhân của bọn hài nhi.

Tuấn Hạc kính cẩn vòng tay:

- Tiểu sinh Văn Tuấn Hạc, bái kiến trang chủ và phu nhân.

Hai người ấy chăm chú nhìn chàng, nở nụ cười hòa dịu, Hàn trang chủ cười ha hả:

- Nghe danh nhị công tử đã lâu, không ngờ nay lại được hạnh ngộ. Lão phu đã nghe hai liễu đầu kia cáo tường sự việc, lòng vô cùng hoan hỉ. Giá mà công tử hạ cố, gọi ta và bà lão đây một tiếng nhạc phụ, nhạc mẫu thì còn gì sung sướng bằng.

Tuấn Hạc bối rối đến gần người, chàng ấp úng thưa:

- Bẩm trang chủ! Tiểu sinh biết ơn lòng ưu ái của nhị vị. Nhưng . . . chưa tìm được ôn Tiểu Băng, kẻ hèn này không dám . . . !

Khiết Doanh đỏ mặt đỡ lời:

- Cha! Hài nhi đã nói tận tường, sao người còn ép uống tướng công làm gì?

Hàn lão cười xòa:

- Phải phải ! Ta vì quá nóng ruột nhận rể quý nên lỡ lời.

Hàn phu nhân khen ngợi :

- Văn công tử chung tình như vậy, quả là thế gian hiếm có. Xin mời an tọa.

Tiểu vế được dọn ra, chủ khách thù tạc vui vẻ Vợ chồng trang chủ càng lúc càng mến mộ chàng công tử văn võ song toàn.

Khi bàn đến việc giết Tích Ngọc Lang Quân Trương ân Tuấn để trả thù cho Tiểu Băng, Hàn trang chủ cau mày bảo:

- Đây là địa phận của Biển Hình Môn, họ Trương đến cầu hôn được coi là thượng khách.

Nay công tử giết y thì chẳng phải đã giá họa cho Cổ môn chủ hay sao? Thiên Sư Giáo có công đầu trong cuộc chiến đánh đuổi quân Mông Cổ, được triều đình sủng ái nên thế lực vô cùng hùng mạnh, Biển Hình Môn chẳng cách nào địch lại được. Vì vậy, theo ý lão phu là công tử hãy tạm gác ân oán, tìm cách hạ nhục để y bề mặt bỏ chạy khỏi ôn Châu là đủ rồi.

Tuấn Hạc cung kính vâng lời. Hàn Khiết Văn bỗng góp ý:

- Hiện nay cả Thiên Độc Giáo và Thiên Sư Giáo đều nuôi mộng xưng hùng, sao ta không bày kế ly gián để họ tương tranh? Nhị phu nhân của Thiên Độc Giáo - Giang Lăng Thần Nữ - có một người con riêng tên là Doãn Tự Văn Gã hai mươi sáu tuổi và được phong là thiếu giáo chủ, tính tình háo sắc không kém họ Trương. Nếu Văn công tử hóa trang làm Doãn Tự Văn mà đánh đuổi Trương ân Tuấn thì hai giáo phái kia sẽ hiểu lầm nhau. Lúc ấy, Thiên Độc Giáo sẽ chẳng còn thời gian mà uy hiếp Văn gia bảo nữa.

Hàn trang chủ vỗ đùi khen phải. ông bảo gia nhân đi điều tra xem Tích Ngọc Lang Quân hiện đang ở đâu. Gã đã đến được mấy hôm nhưng lại đưa thiệp hẹn đến ngày sáu tháng bảy này mới để bái kiến và bàn chuyện hôn sự - ngày tốt nhất trong tháng - nghĩa là còn hai hôm nữa.

Trong thời gian chờ đợi, gã thản nhiên thăm thú các kỹ viện ở ôn Châu. Gã cho rằng Biến Hình Môn không dám từ chối và sẽ rất vinh hạnh được kết thông gia với Thiên Sư Giáo.

(Quả thực là Thiên Sư Giáo - tức Đạo giáo - đã có công rất lớn với Chu Nguyên Chương.

Mấy chục vạn nông dân nghèo khổ - theo họ Chu kháng nguyên - đều là tín đồ Thiên Sư Giáo. Bản thân giáo chủ Trương Tỳ Văn cũng là cận tướng của họ Chu. Khi đại công cáo thành, Chu Nguyên Chương lên ngôi thiên tử liền ban chức và phong chức tước cho những thủ hạ dày công hạn mã. Nhưng Trương giáo chủ hiểu rõ bản chất tiểu nhân hẹp hòi, phản phúc của Chu Nguyên Chương nên không nhận sắc phong. ông chỉ lãnh mấy vạn lượng vàng về Giang Tô xây dựng tổng đàn, phát triển Thiên Sư Giáo.

Sau này, Minh Thái Tổ lần lượt giết những người đã từng theo mình dựng nghiệp. Lúc ấy, bá quan mới khâm phục đầu óc của Trương giáo chủ. Tổng đàn của Thiên Sư Giáo nằm ở huyện Cú Khúc, tỉnh Giang Tô. Vào thời Nam triều đạo sĩ Đào Hồng Canh đã từng xây đạo quán trên núi Cú Khúc. Tương truyền trước đó - đời Tây Hán Canh Đế - ba anh em Mao Doanh, Mao Cổ, Mao Lý đã tu luyện thành tiên ở núi này, nên được tôn là tổ sư. Gọi chung là Tam Mao Chân Quân. vì vậy núi Cú Khúc cũng được đổi thành Tam Mao Sơn (gọi tắt là Mao Sơn) phái này còn có tên là Thượng Thanh Phái.

Trương Tỳ Văn đến núi Cú Khúc, xây một tòa Đạo Cung thật vĩ đại, gọi là Thượng Thanh Cung. Trên đỉnh - chung quanh sườn núi là hàng trăm kiến trúc để các giáo đồ thân tín cư ngụ. Họ là những cao thủ Đạo Giáo đã từng theo ông chiến đấu với quân Nguyên.

*** Tối hôm ấy, bọn gia nhân về báo rằng Tích Ngọc Lang Quân đang trọ trong Chiết Giang đệ nhất khách điểm, cùng với mười bốn thủ hạ.

Hàng ngày, họ Trương la cà khắp chốn yên hoa, lâu quá, đỡ trường. Muốn gặp chẳng phải chuyện khó.

Sáng hôm sau, Hàn Khiết Doanh dựa theo bức họa chân dung - mà Khiết Văn đã vẽ ra - hóa trang Tuấn Hạc thành thiếu giáo chủ Thiên Độc Giáo Doãn Tự Văn.

Bản thân hai nàng cũng dịch dung thành hai gã hán tử nhỏ thó, thấp tùn Tuấn Hạc.

Gần trưa, trinh sát cho biết Trương ân Tuấn đang ăn nhậu trên tòa ôn Châu đại tửu lâu.

Ba người lập tức khởi hành, ngay hông Tuấn Hạc giờ đây có thêm một thanh trường kiếm.

Bạch Viên phải ở nhà để bảo toàn lai lịch.

Để đóng vai họ Doãn, Tuấn Hạc phải cạo sạch bộ râu mép cho đúng dung mạo của gã.

BỘ y phục hai màu trắng xanh diêm dúa và chiếc quạt lụa nan xương tạo ra vẻ hào hoa phong nhã. Gia dĩ Doãn Tự Văn cũng rất anh tuấn Ba người ung dung xuống ngựa, bước lên lầu trên của tửu lâu. Họ chọn một bàn cách bọn Trương ân Tuấn không xa. Họ Trương đang mãi mê chọc ghẹo ả ca nhi xinh đẹp nên không để ý đến.

Âu ca nhi đang ôm trong lòng một cây đàn tỳ bà có bốn dây. Loại đàn này được truyền từ Thiên Trúc vào miền Bắc Trung Hoa từ thời nhà Tấn. Và đến thời Bắc triều thì truyền xuống miền Nam. Còn có một kiểu đàn Ngũ Huyền tỳ bà nữa, nhưng đã thất truyền từ đời Tống.

So dây xong, ả gầy đàn, hát bài Tử Sơn Hoa Tử của Nam Đường Trung Chủ Lý Cảnh:

"Hàm Thiều Hương Tiêu, Thúy Diệp tàn.

Tây phong sầu khởi lục ba gian.

Hoàn dũ thiêu quang cộng tiều tụy.

Bất khan khan.

Tế vũ mộng hồi kê tái viễn.

Tiêu lâu xung triệt ngọc sinh hàn.

Đa Thiều lộ Châu hà hạn hạn.

Y lan can."

(Dịch thơ) "Hương nhật sen phai lá lục tàn.

Gió thương sầu gợn bóng hồ lan.

Cùng bóng Thiều quang chung ảm đạm.

Ngắm khăn đang.

Mưa nhỏ mộng hồn về ải quốc.

Lầu con, sênh lạnh, tiếp tiêu ngừng.

Bấy nhiêu nước máy bao nhiêu hạn.

Dựa lan can."

Giọng hát của nàng trong trẻo nhưng ảo não, diễn tả được hết nỗi buồn vơi vợi của lời thơ, nhưng Tích Ngọc Lang Quân lại không thích như vậy gã cau mày mắng:

- Đang lúc bốn công tử vui vẻ, khoan khoái thế này, sao ngươi lại hát cái bài buồn như đưa đám đó?

Tuấn Hạc đang tán thưởng tài nghệ của ả ca nhi nên phật lòng trước thái độ dung tục của họ Trương. Chàng lạnh lùng hừ nhẹ, nhưng khi lọt vào tai Trương ân Tuấn thì như tiếng sấm. Gã giật mình và điên tiết nhìn quanh rồi hậm hực hỏi:

- Kẻ nào vừa làm bẩn tai ta vậy?

Tuấn Hạc đứng lên, ra vẻ khinh miệt:

- Hạng phàm phu tục tử như ngươi làm sao thưởng thức được cái thần diệu của thi nhạc?

Bài Tử Sơn Hoa Tử kia chính là kiệt tác văn chương thời nhà Đường. Tài cầm ca của vị cô nương đây cũng rất tài hoa, thế mà ngươi còn chê bai, thật đáng gọi là lỗ tai trâu.

Tích Ngọc Lang Quân giận tím mặt, nhưng là người gian hiểm nên gã phải hỏi lai lịch trước đã :

- Ngươi hãy xưng danh tính, kéo không lại chết oan.

- Ta là thiếu giáo chủ Thiên Độc Giáo Doãn Tự Vân.

Trương ân Tuấn ngửa cổ cười vang:

- Té ra ngươi là em vợ huyệt của ta! Bốn công tử là thiếu môn chủ Thiên Sư Giáo đây.

câu nói của gã đánh động mối thương tâm trong lòng Tuấn Hạc. Vì gã mà Tiểu Băng trôi dạt phương nào không rõ. Chàng cười nhạt:

- Ngươi chỉ là tên dâm tặc bại hoại, đâu có dây mơ rễ má gì với bốn thiếu gia?

Trương ân Tuấn đỏ mặt vì nhục nhã, quát vang :

- Giết hẳn cho ta.

Mười bốn tên thủ hạ của gã lập tức xông đến vây chặt và tấn công.

Hai nữ lang chẳng hề khách sáo, tung ngay đòn sát thủ. Khiết Văn rải độc phấn và Khiết Doanh rắc kim vàng. Đòn phủ đầu này đã loại ngay được bốn tên.

Tuấn Hạc thì rút kiếm lao vào hai gã trước mặt. Chiêu Bất Kiến Bạch Đầu - trong pho Cuồng Kiếm - để lại hai lỗ trên huyệt Mi Tâm của chúng. Cả hai ngã xuống và chết khi tóc vẫn còn xanh.

Trương ân Tuấn chứng kiến chiêu kỳ tuyệt kia, giật mình kinh hãi. Nhưng gã cũng rất tự hào về bản lãnh của mình nên xông vào ngay.

Nếu không, đối phương sẽ giết chết thủ hạ của gã Tích Ngọc Lang Quân cũng là một tay kiếm sĩ lợi hại. Thanh kiếm của gã cũng hoa lệ, diêm dúa như chủ nhân. VỎ kiếm bằng bạc, cấn chín viên lam ngọc. Chuôi kiếm bằng vàng khối, khắc hoa văn tinh xảo. Lưỡi kiếm được đúc bằng thép Miến Điện, tỏa ánh xanh biếc. Với cây Kim Ngân bảo kiếm này, Trương ân Tuấn đã giết gần trăm cao thủ, đương danh thiên hạ - khi tuổi mới ba mươi.

Gã được chân truyền pho Thái Thanh Kiếm Pháp của Trương giáo chủ, từ ngày xuất đạo chưa hề gặp đối thủ xứng tay nên không khỏi mục hạ vô nhân.

Trương ân Tuấn gầm lên, bốc cao hơn trượng, bủa lưới kiếm xuống đầu đối phương.

Tuấn Hạc không đón chiêu kiếm mà lao thẳng vào hàng ngũ bọn thuộc hạ. Tả thủ về nửa chiêu Tam Dạ Hàn Tinh. Chưởng kinh xuyên qua màn kiếm quang, giáng vào ngực một tên.

Đồng thời, mũi kiếm lướt nhanh vào cổ họng tên thứ hai.

Tích Ngọc Lang Quân mất mục tiêu, sa xuống lao vào lưng kẻ địch. Thanh kiếm xé gió, phát ra những tiếng ngân nho nhỏ.

Tuấn Hạc quay ngoắt lại đón chiêu, tiếng thép chạm nhau chan chát. Họ Trương nghe hổ khẩu tê chồn, kinh ngạc không hiểu vì sao đối phương kém mình nửa con giáp mà công lực lại thâm hậu hơn. Gã cắn răng vận toàn lực, đem hết sở học ra thi thố.

Tuấn Hạc cũng phần khởi dùng pho Cuồng Kiếm mà đối phó. Đây là dịp để chàng rèn luyện thêm kiếm pháp. Trong bốn năm ở dưới vực thẳm, chàng dùng cành cây thay kiếm nên không phát huy được hết uy lực của pho tuyệt học. Nay gặp kẻ có kiếm pháp cao cường, là dịp để chàng thử nghiệm.

Mười tám chiêu của pho Cuồng Kiếm có thể biến hóa thành ngàn chiêu và chiêu nào mãnh lực cũng tựa cuồng phong và nhanh như thiểm điện. Càng đánh, chàng càng thông thuộc, và ngược lại, họ Trương càng tới bởi thiếu nào.

Búi tóc trên đầu gã đã bị tiện đứt, bộ trường bào màu lam bằng gấm Hồ Châu thượng hạng bị rách nát te tua.

Sáu tên thủ hạ sợ thiếu giáo chủ bỏ mạng, liền để hai tên cầm chân Khiết Văn và Khiết Doanh, còn bốn tên xông vào hỗ trợ cho họ Trương. Họ là cao thủ có hạng trong Thiên Sư Giáo nên võ công rất cao siêu. Tuổi của họ đều ở khoảng ngũ tuần nên công lực cũng chẳng kém. Chính vì vậy mà Tuấn Hạc rơi vào thế hạ phong.

Bọn Thiên Sư Giáo dùng phép xa luân chiến, thay phiên nhau tấn công và không đón những đòn trực diện. Khi Tuấn Hạc xông đến phía ai thì kẻ ấy lùi xa và đám còn lại sẽ tập kích.

Lúc đầu, vì thiếu kinh nghiệm hỗn chiến nên Tuấn Hạc lúng túng. Nhưng cuối cùng, chàng cũng tìm ra cách giải phá. Chàng thi triển pho khinh công Thiên Tinh Quá Hải đến độ chót, lướt nhanh như bóng u linh thành một vòng tròn. Thân hình chàng chỉ còn là cái bóng mờ.

Bất chợt, chàng nhảy xổ vào một gã. Chiêu Đông Phong Đoạn Liễu chỉ gồm có chín kiếm ảnh, uy hiếp thượng bần đối phương. Gã kia vội múa tít trường kiếm chống đỡ nhưng chỉ chạm vào ma ảnh. Kiếm của Tuấn Hạc âm thầm lướt ngang hông gã, không chờ kẻ địch ngã xuống, chàng vung tả thủ giáng một chưởng vào ngực y. Cả thân hình to lớn ấy, văng vào gã thứ hai. Đồng thời, chàng đã nương theo cái xác ấy mà tiến lên. Tên hán tử rậm râu này đang bối rối vì đâm trúng đồng bọn liền bị một kiếm vào mắt phải.

Trương ân Tuấn cầm hận gầm lên, ôm kiếm lần xả vào chiêu kiếm của gã cực kỳ hiểm độc.

Tuấn Hạc đang ung dung đẩy bật trường kiếm của tên hán tử gầy gò, chân lực dồn vào thân kiếm, chỉ còn một nửa nên thất thế. Kim Ngân kiếm rạch một đường dài trên ngực Tuấn Hạc.

Trương ân Tuấn đang đắc ý thì chàng trợn mắt quát vang, xuất chiêu NỘ PHÁT XUNG QUAN.

Đúng như tên gọi, đường kiếm chứa đầy nộ khí nên mãnh liệt vô song, chiêu thức đơn giản nhưng đối phương không sao cản nổi. Trương ân Tuấn trúng liền ba kiếm vào ngực, rú lên đau đớn rồi tung mình qua cửa sổ mà đào tẩu.

Ba thủ hạ của gã cũng phóng theo.

Khiết Doanh ném cho gã tiểu nhị - đang núp dưới gầm bàn trong góc lầu - nén bạc mười lượng rồi gọi Tuấn Hạc và Khiết Văn rút mau.

5. Ma Cung Nhất Xuất Khuynh Thiên Hạ -bán Dạ Đông Thành Hỏa Hựu Minh

Về đến Hàn gia trang, Khiết Doanh mau mắn kể lại trận chiến. Hàn trang chủ hồi hộp hỏi Tuấn Hạc:

- Thương thế của Tích Ngọc Lang Quân có nặng lắm không?

Chàng mỉm cười :

- Trang chủ yên tâm, gã không chết được đâu Nhưng phải tĩnh dưỡng ít nhất là một tháng Tuấn Hạc đứng lên cáo từ:

- Tiểu sinh còn phải truy tầm hạ lạc của Vạn Bác Hồ Tinh Cù Sở Hòa, xin được phép đi ngay.

Hàn phu nhân hỏi lại:

- Thế công tử định đi đâu để tìm lão hồ ly ấy?

Tuấn Hạc thở dài bảo:

- Tiểu sinh cũng chẳng có manh mối gì cả.

Hàn trang chủ vui vẻ nói:

- Công tử yên lòng! Tiểu nữ Hàn Diệu Anh đã cùng bọn gia nhân ra đi từ tờ mờ sáng. Chỉ nội trong ngày nay sẽ có tin tức của Cù trưởng lão Khiết Văn cười khúc khích:

- Tiểu nha đầu ấy đã chịu ra tay thì lo gì không tìm được họ Cù?

Tuấn Hạc ngơ ngác, không hiểu họ đang nói về ai? Khiết Doanh giải thích:

- Diệu Anh là nhị muội của thiếp. Tuy còn nhỏ nhưng tinh minh như quỷ sứ, khinh công tuyệt thế và giỏi nghề truy tung. Nó chính là cô bé hái sen mà chàng đã gặp hôm qua.

Tuấn Hạc ngượng ngùng nhớ lại mình đã ngâm thơ chọc ghẹo Diệu Anh.

Mãi đến chiều, Hàn nhị tiểu thư mới về tới.

Người nàng ướt đầm mồ hôi và tóc phủ bụi đường nên phải tắm gội xong mới ra báo cáo.

Diệu Anh mệt mỏi buông mình xuống ghế cạnh Hàn phu nhân rồi nói bằng quơ:

- Từ sáng đến giờ, bốn ba mấy trăm dặm đường cực khổ biết bao nhiêu. Thế mà chẳng có ai rót cho chung trà nào cả.

Khiết Doanh cười khúc khích:

- Văn tướng công hiền như đất, thế mà nhị muội cũng chọc ghẹo được ư?

Diệu Anh chu mỏ :

- Ai bảo công tử dám ngâm thơ chọc ghẹo tiểu muội trước. Y chỉ ngốc thôi chứ không hiền đâu.

Hàn phu nhân vội mắng con gái:

- Anh nhi nên giữ lời. Sao dám chê Tuấn Hạc là ngốc tử?

Dường như nàng rất sợ mẫu thân nên cười hì hì :

- Hải nhi chỉ nói đùa thôi !

Rồi nàng nghiêm giọng:

- Hải nhi đã hỏi thăm bọn hóa tử Cái Bang.

Họ cho biết Vạn Bác Hồ Tinh đã có mặt ở trấn Thủy Sơn - cách đây hai trăm dặm. Nhưng ngay trong đêm đó, lão đã mất tích một cách bí ẩn Hải nhi đến tận nơi điều tra thì phát giác một lá cờ nhỏ cắm trên xà nhà.

Nàng lấy từ tay áo ra một lá cờ vải màu đen, hình tam giác, cán nhỏ bằng cây đũa, hai đầu nhọn hoắc. Trên nền vải thêu hai chữ Luân Hồi. Và mặt kia là hình một gương mặt đang cười Đường thêu có màu đỏ của máu, trông rất ghê rợn.

Hàn trang chủ giật mình than:

- Không ngờ Luân Hồi Ma Cung lại tái xuất giang hồ. Phen này võ lâm không tránh khỏi cảnh diệt vong.

Tuấn Hạc hỏi ngay:

- Bẩm trang chủ! Chẳng hay lai lịch bang hội này ra sao?

Hàn trang chủ nhấp hớp trà rồi kể:

- Luân Hồi Ma Cung xuất hiện vào thời Nguyên Văn Tôn - cách nay hơn sáu chục năm.

Hành tung của họ cực kỳ thần bí và thủ đoạn cũng vô cùng ác độc. Hàng trăm cao thủ võ lâm đã bị giết hoặc mất tích. Nếu trên lá cờ thêu một gương mặt đang khóc thì nạn nhân chẳng thể nào sống sót. Còn căn cứ của họ thì chẳng ai biết nơi nào. Khi Minh Thái Tổ đánh đuổi được quân Mông Cổ thì Ma Cung cũng im hơi lặng tiếng. Cù lão bị họ bắt đi, đúng là lành ít dữ nhiều.

Tuấn Hạc bị phần nói:

- Tiểu sinh sẽ huy động anh em Cái Bang trên cả nước để tìm cho được tọa lạc của Ma Cung.

Hàn trang chủ trầm ngâm một lúc lâu mới nói:

- Thực ra thì công tử muốn tìm họ cũng chẳng khó, chỉ nguy hiểm mà thôi. Năm xưa, lệnh sư - Cuồng Kiếm Thần Y Công Tôn Quang Nguyệt - đã từng giết chết mười mấy sứ giả Ma Cung. Trong đó có cả ái tử của Luân Hồi Đế Quân. sau đó, lệnh sư ẩn cư nơi nào không rõ nên oán thù chưa liễu kết. Nay công tử cứ võ ngược xưng là đệ tử của Cuồng Kiếm tiền bối và dương danh cho thiên hạ biết, chẳng bao lâu sau, Ma Cung sẽ lần đến ngay.

Hàn Khiết Văn sợ hãi nói:

- Một mình tướng công sao có thể đối phó với Ma Cung?

Hàn lão nghiêm sắc mặt:

- Tuấn Hạc không thể tránh khỏi việc đối đầu với Ma Cung. Chính họ đã giết Văn Vi Trần - ông nội của y. Còn về lực lượng thì họ Văn không đơn độc. Tiền nhiệm môn chủ Biến Hình Môn cũng là nạn nhân của môn chủ. Khi nghe tin này, họ sẽ dốc hết nhân lực cùng Tuấn Hạc báo thù. Ngày mai ta sẽ dận tổng đàn Biến Hình Môn để bàn bạc với họ Cổ.

Mở sáng hôm sau, Hàn lão lên ngựa rời trang viện, mãi gần trưa mới trở lại. Lão gọi chàng vào thư phòng, trao cho một chiếc trâm cài tóc bằng đồng đen, đầu lớn tròn như viên bi, khắc nổi những hoa văn rắc rối. ông nghiêm nghị nói:

- vật này là tín phù của Biến Hình Môn.

Người ngoài không nhận ra nhưng đối với đệ tử của họ Cổ thì rất quen thuộc và quý giá.

Công tử dắt trâm này lên tóc, họ sẽ tìm đến liên hệ và chịu sự sai xử. Môn đồ Biến Hình Môn giỏi nghề biến hóa nên rất đặc lực. Đạo pháp của họ cũng khá lợi hại. Lúc nào cũng có người bám theo để bảo vệ công tử. Nếu muốn sai phái gì, chỉ cần đưa tay sửa trâm, sẽ có người xuất hiện. Cuộc chiến với Ma Cung vô cùng nguy hiểm, mong công tử cẩn trọng giữ mình.

Tuấn Hạc vòng tay cảm tạ rồi cài trâm lên búi tóc.

Trong tiệc tổng hành, Tuấn Hạc hỏi Hàn lão:

- Bẩm trang chủ! Xin hỏi lộ số võ công của Luân Hồi Đế Quân và bọn sứ giả Ma Cung?

Hàn trang chủ vuốt râu tư lự:

- về bản thân của lão Đế Quân thì không rõ vì ngay dung mạo cũng chưa ai thấy qua. Còn bọn sứ giả, may nhờ lệnh sư giết được mấy tên nên võ lâm mới biết chúng mặc hắc y, mang mặt nạ gỗ. Võ công tương đương với các cao thủ nhất lưu. Bọn này xử dụng trường kiếm và kiếm pháp có nguồn gốc từ bán đảo Cao Ly.

Dua vào tuổi tác của đứa con bị giết có thể đoán năm nay Đế Quân đã hơn bát thập.

Tuấn Hạc điềm đạm nói:

- Đã có anh em Biến Hình Môn theo hỗ trợ, tiểu sinh không hề sợ bọn sứ giả, nhưng chỉ sợ liên lụy đến Văn gia bảo. Một mình Thiên Độc Giáo cũng đã mệt rồi.

Hàn Khiết Văn cười bảo:

- Nếu thế, tướng công cứ mang mặt nạ, dùng thân phận khác mà đối phó với Ma Cung.

Mọi người đồng khen phải. Tuấn Hạc hỏi lại:

- Việc gây sự chú ý của bọn Ma Cung thì sao? Chẳng lẽ lại vác chiêu bài trên vai mà bốn tẩu?

Hàn trang chủ gật gù:

- Công tử chớ lo, Cổ môn chủ có cho lão phu biết rằng vừa nhận được võ lâm thiệp của Thiếu Lâm Tự. Thông báo về đại hội bầu minh chủ - tổ chức ở núi Hoa Sơn - ngày rằm tháng chín năm nay. Công tử cứ đến đấy mà dương oai diệu võ, ắt cả giang hồ đều biết mặt, biết tên.

Tuấn Hạc vẫn còn băn khoăn:

- Nhưng còn an nguy của Văn gia bảo thì sao?

Hàn phu nhân đỡ lời chồng:

- Cổ môn chủ sẽ cho hai trăm cao thủ tiềm phục quanh bảo. Hơn nữa, Tổng Binh Lư Lăng là con cháu trong nhà họ Cổ, sẽ hết lòng bảo vệ Văn gia bảo.

Tuấn Hạc cảm kích nói:

- Xin trang chủ cho tiểu sinh gởi lời tri ân đến Cổ môn chủ.

Diệu Anh bật cười khanh khách:

- úi chà! Ngốc ơi là ngốc!

Khiết Doanh vội bịt miệng cô bé lại.

Hàn phu nhân lạnh lùng nói:

- Anh nhi hay nói càn, ta chiếu gia pháp phạt con tưới hoa một tháng.

Diệu Anh tái mặt bật khóc :

- Hải nhi sẽ xin lỗi cùng công tử, mong mẫu thân tha tội.

Nàng rời khỏi ghế, quỳ ngay xuống chân Tuấn Hạc, run rẩy nói:

- Tiểu muội thất ngôn, mong công tử lượng thứ.

Nhớ đến vườn hoa rộng mấy mẫu ở sao hậu viện, chàng không khỏi tội nghiệp cô bé. Tuấn Hạc liền khẩn cầu Hàn phu nhân:

- Diệu Anh tuổi còn non dại, thích chọc ghẹo người khác chứ không phải có ý khinh mạn.

Mong phu nhân nể mặt tiểu sinh mà bỏ qua cho. Hơn nữa . . . tiểu sinh mới xuất đạo, chưa hề có kinh nghiệm nào, nhiều lúc cũng cảm thấy mình ngốc nghếch.

Vẻ thành thực của chàng khiến mọi người phì cười. Phu nhân vui vẻ bảo:

- Công tử đã có lời xin, ta sẽ tha cho Anh nhi Diệu Anh mừng rỡ, dương cặp mắt to tròn nhòa lệ, nhìn chàng với vẻ tri ân rồi bật thốt:

- Công tử tuy ngốc nhưng rất đáng yêu.

cả nhà lại ôm bụng cười.

Hàn Khiết Văn nói với giọng áy náy:

- Thiếp phải đi Hồ Bắc thăm thân mẫu nên không thể theo tướng công. Xong việc, thiếp sẽ đến Hoa Sơn ngay.

Tuấn Hạc không hiểu tại sao trái tim mình ngày càng hướng về phía nữ lang mặt nạm này? Chàng lộ vẻ lo lắng:

- Nếu vậy, ta sẽ cho Tiểu Bạch hộ tống nàng.

Có nó bên cạnh nàng, ta mới yên tâm được.

Khiết Doanh cười khúc khích:

- Tướng công quá quan tâm đến biểu thư, khiến thiếp sinh lòng đỏ ky.

Tuấn Hạc ngượng ngừng không đáp. Khiết Văn đỡ lời:

- Tướng công thấy ta xấu xí nên thương hại đẩy thôi Doanh muội ghẹo chàng làm gì?

Người được theo tướng công đi Hoa Sơn, chưa thỏa chí hay sao?

Tuấn Hạc bỗng nói:

- Doanh muội hãy vì ta mà dẫn đám cao thủ Biến Hình Môn đến Lư Lăng. Ta sẽ viết một phong thư giới thiệu nàng là thê thiếp, cha mẹ ta sẽ rất vui mừng. Trong thời gian ở Văn gia bảo, nàng hãy điều tra xem phụ thân ta có mang mặt nạ hay không?

* * * Gần giữa tháng tám, có một chàng thư sinh đứng (rình Vào thành Hợp Phì - Huy Châu.

Chưa đến Hoa Sơn nên Tuấn Hạc không cải trang Gương mặt anh tuấn, trưng hậu kia khiến các nàng xuân nữ trên đường phố phải trầm trồ mơ tưởng.

Tuấn Hạc dừng cương trước tòa Hòa Giang đại tửu lâu trao cương ngựa cho gã tiểu nhị rồi xách tay nải hành lý lên lầu.

Trên này đã có sẵn gần trăm hào kiệt võ lâm.

Họ cũng đang trên đường đến núi Hoa Sơn - Sơn Tây để tham dự đại hội bầu tân minh chủ.

Võ lâm thanh bình nên việc triệu tập hảo hán tứ phương rất dễ dàng. Thanh Long Tử đã qui tiên, cần phải bầu người để thay thế.

Hơn nữa, mười bốn năm nay mới có được một thịnh hội tưng bừng thế này. Anh hùng Tam Sơn Ngũ Nhạc vui vẻ lên đường.

Tuấn Hạc chọn một bàn cạnh lan can để có thể ngắm nhìn phong cảnh. Tuy không hóa trang nhưng râu mép, râu cằm xanh đen, khiến gương mặt chàng khác hẳn đi.

ăn vài bát cho vững bụng, Tuấn Hạc róc rợn nhâm nhi. Chàng không phải là người hay rợn nhưng cũng uống đôi chén để tăng nhả hứng.

Lúc này, vùng trũng du sông Hoài đã chớm vào thu, không khí mát mẻ, dịu dịu. Cảnh thu không ảm đạm như miền Bắc nhưng cũng phẳng phất nét u buồn.

Tuấn Hạc thở dài nghĩ đến Tiểu Băng. Lạ thay, thấp thoáng cạnh bóng hình xưa là nữ lang mặt nam đen xầu xí. Khiết Doanh tuy kiều diễm nhưng lại mờ nhạt hơn.

Trong lúc dong ruổi trên đường thiên lý, chàng đã có thời gian để suy nghĩ về duyên nợ của mình. Dẫu rằng hai nữ nhân kia đã tự nguyện giao ước như vậy, nhưng liệu chàng có thể vì sự từ chối của Tiểu Băng mà phụ rẫy họ hay không? Chàng cũng thầm thắc mắc, không hiểu vì sao vợ chồng Hàn trang chủ lại chấp nhận một hôn ước bấp bênh, bất công như vậy?

Chàng tự hiểu mình sẽ không thể bỏ Khiết Doanh và Khiết Văn. Tiểu Băng là bậc kỳ nữ tất sẽ thông cảm cho hoàn cảnh của hai kẻ hồng nhan bạc mệnh mà tha thứ cho chàng.

Những kỷ niệm bốn năm trước hiện về. Hơi ẩm của Tiểu Băng trong đêm đông lạnh giá như còn đọng lại trong cơ thể chàng. Và da thịt ngọc ngà của hai thiếu nữ kia cũng hiện ra, Tuấn Hạc đỏ mặt, không dám nghĩ vãn vợ nữa.

Chàng đảo mắt nhìn quanh, lắng nghe những lời đàm luận của hào khách. Một chàng trai áo màu tro, mặt mũi tinh ranh, đang trợn mắt, phùng mang, nhưng lại nói rất nhỏ như đang đề cập đến một vấn đề trọng đại. Với thính lực của Tuấn Hạc thì trong vòng năm trượng, dẫu tiếng lá rụng cũng không thoát khỏi. Gã tiểu tử ấy nói:

- Chư vị không tin ư? Cứ đến xem thử khắc rõ. Tòa nông trang ấy chỉ cách đây có hơn ba chục dặm về phía Đông. Thật là khủng khiếp khi thấy hàng trăm người mang xiềng xích mà làm việc. Lại còn bị đánh đập rất tàn nhẫn.

Tiểu đệ còn nhận ra một số nhà sư và đạo sĩ.

Một người tỏ ý nghi ngờ:

- Có thể đó là một trại giam tù của triều đình thì sao?

Gã áo tro cãi ngay:

- Tiểu đệ đoạn chắc là không phải. Bọn canh gác đều mặc hắc y, mang mặt nạ gỗ, thân thủ nhanh nhẹn phi thường, chẳng thể là quân triều đình được Tuấn Hạc hân hoan vì không ngờ lại may mắn tìm ra cơ sở của Luân Hồi Ma Cung.

Chàng muốn hỏi kỹ địa điểm mà không biết làm sao? Liền nhớ đến toán cao thủ Biến Hình Môn. Tuấn Hạc đưa tay lên sửa râu, lập tức, gã lái buôn mập mạp ở bàn mé tả bước đến, ngồi xuống trước mặt chàng. Gã thì thầm:

- Bẩm công tử! Thuộc hạ là Đồng Túc Luân, đệ tử của Cổ môn chủ, xin chờ sai bảo.

Tuấn Hạc đoán gã ít nhất cũng phải trên bốn mươi. Chàng ấy náy:

- Sao Đồng huynh lại xưng hô khách sáo như vậy? Tại hạ hổ thẹn vô cùng.

Họ Đồng thần nhiên đáp:

- Môn chủ đã truyền nghiêm lệnh rằng công tử được coi như là thiếu môn chủ bốn môn!

Mọi người phải tôn kính và đem mạng sống ra mà bảo vệ.

Tuấn Hạc ngỡ ngàng trước lòng sùng ái của môn chủ Biến Hình Môn. Chàng đành chấp nhận vai trò, không tranh cãi nữa:

- Thôi được! Đồng huynh hãy cho ta biết gã áo tro ấy là ai, và có cách nào nhờ gã đưa ta đến tòa nông trang bí mật ấy hay không?

Họ Đồng cười đáp:

- Tiểu tử ấy mà Tam Thúc Thố âu Tiểu Du, đạo chích khét tiếng vùng Giang Tả (Tả ngạn sông Hoài) Thuộc hạ sẽ bắt hán đưa đường cho công tử.

Đồng Túc Luân đứng lên, bước vào nhà vệ sinh Lát sau, gã bước ra với một dung mạo khác không phải một lái buôn hiền lành mà là một đại hán râu rồng uy mãnh, oai phong. Trên bộ võ phục màu xanh thẫm là đai lưng da to bản - cắm đầy những mũi phi đao. Tuần Hạc ngồi quay về hướng ấy mới biết đại hán là họ Đồng. Nãy giờ không có ai vào tiểu tiện cả.

Đại hán nện gót, bước đến cạnh bàn của Tam Thúc Thố. âu Tiểu Du tái mặt gọi:

- Đồng đại ca! Tiểu đệ nhớ đại ca đến héo gáy Đám hào khách cùng bàn cũng hoan hỉ hô hoán:

- Không ngờ VÔ ảnh Đao lại giá hạ nơi này.

Xin mời các hạ an tọa.

Đồng Túc Luân vui vẻ từ tạ:

- Cảm ơn chư vị ! Tại hạ bận việc riêng, không có thời gian thù tạc.

Gã quay sang bảo Tam Thúc Thố:

- Ta có chuyện muốn nói với người.

Tiểu Du lú rú đứng lên, đi theo họ Đồng.

VÔ ảnh Đao là thủ lĩnh của đám đạo tặc khu vực sông Hoài, tính tình quang minh, thác lác nên rất được trọng vọng. Tam Thúc Thố vốn là thủ hạ của họ Đồng.

Một hào khách cười vang:

- Phải chăng gã thỏ ba chân này đã đắc tội với Đồng huynh?

VÔ ảnh Đao đi ngang qua bàn Tuần Hạc liền nháy mắt ra hiệu. Chàng hiểu ý, gọi tiểu nhị tính tiền rồi đi theo họ.

Ba người lên ngựa, đi về hướng Đông thành.

Đến một cách rừng vắng Đồng Túc Luân dừng cương. âu Tiểu Du nhảy xuống, quỳ trên mặt cỏ mà lạy lạy:

- Đại ca tha mạng! Từ ngày ấy đến nay, tiểu đệ đã thề không đánh bạc nữa. Số vàng trăm lượng ấy, tiểu đệ hứa sẽ hoàn lại dần.

Túc Luân trừng mắt:

- Người dám đem đồng tiền xương máu của anh em ném vào chiếu bạc là không còn muốn sống nữa rồi. Nhưng may cho người là có người đã để ý đến chút tài mọn của người. Vì vậy ta sẽ bỏ qua chuyện cũ. Người hãy ra mắt chủ nhân đi.

Tam Thúc Thố nhìn về phía hướng chỉ của họ Đồng, nhận ra chàng thư sinh râu rìa, da trắng như ngọc, đang đến gần.

VÔ ảnh Đao vòng tay nói:

- Vâng công tử! âu Tiểu Du là người tinh minh, lanh lợi, xin người cho gã theo hầu hạ.

Tam Thúc Thố thấy thủ lĩnh của mình hết lòng tôn kính chàng thư sinh, kính hãi sụp xuống lạy tạ:

- âu Tiểu Du mong công tử thương nạp, thuộc hạ nguyện phôi gan trải mật, một dạ trung thành !

VÔ ảnh Đao nghiêm khắc nói:

- Đây là Văn Tuần Hạc, nhị công tử của Văn gia bảo. Nếu người không hết lòng hầu hạ thì đừng trách ta tàn nhẫn.

Tiểu Du gượng cười:

- Đại ca yên tâm, tiểu đệ chỉ có một cái đầu, đâu dám để nó rơi mất.

Đồng Túc Luân quay sang nói với Tuấn Hạc:

- Thuộc hạ bận điều động anh em và cũng không tiện lộ diện. Tên tiểu quỷ này sẽ tháp tùng công tử. Bọn thuộc hạ sẽ âm thầm bám theo.

Gã cúi đầu chào rồi lên ngựa đi ngược về thành. Tuấn Hạc hết lòng khâm phục tổ chức của Biển Hình Môn. Cao thủ của họ phân tán khắp giang hồ, dương danh bằng mặt giả, chẳng ai biết lai lịch thật.

Chàng đi ngay vào vấn đề :

- Nhiệm vụ của người là đưa ta đến nông trang bí mật mà người đã tình cờ phát hiện.

Tiểu Du chời hề hề:

- Việc ấy không khó, xin mời công tử.

Hai người lên ngựa phi mau. Hơn hai canh giờ sau, Tiểu Du rẽ trái, vào một con đường mòn trong khu rừng rậm. Được vài dặm, gã dừng ngựa, nhảy xuống và nói:

- Chỉ còn hơn dặm nữa là đến, chúng ta dấu ngựa ngoài này, nếu không sẽ bị những trạm canh phát hiện.

Giấu ngựa xong, Tam Thúc Thố vận khinh công lướt đi. Gã có danh hiệu như vậy chắc là nhờ có thân pháp nhanh nhẹn. Tính gã lại tinh ranh, quỷ quyệt nên muốn thử tài chàng thư sinh này. Nào ngờ, chàng ta bình thần bám theo, ung dung như người đi dạo mát.

Tiểu Du nổi lòng háo thắng, chạy bán sống bán chết mà vẫn không bỏ rơi được tại hạ. Gã phục chàng sát đất, bỏ ý định tranh tài.

Quả nhiên, chung quanh nông trang có những trạm gác ngấm. Nhưng Tam Thúc Thố lợi dụng bóng chiều âm u, đưa Tuấn Hạc vượt qua.

Cuối cùng, hai người vào đến bức tường phía Đông của nông trang. Gọi là nông trang là vì Tiểu Du đã thấy những cánh đồng trồng một loại cây lạ thực ra khu vực này chỉ rộng độ mười mẫu đất. Vì vậy mới có tường bao chắc chắn, cao hơn trượng; Tiểu Du mở túi bảo bối lấy ra một sợi dây đan bằng tơ. Tuy chỉ nhỏ bằng mút đũa nhưng rất bền chắc. Gã tung đầu có móc sắt lên đỉnh tường rồi trèo lên.

Tuấn Hạc nắm lấy sợi dây, giật mạnh để mượn sức rồi bốc thẳng lên đầu tường, chẳng cần phải leo trèo. Tiểu Du tròn mắt kinh ngạc.

Gã đâu biết rằng chàng có thể bay nhảy không khác gì một con vượn. Chỉ cần một điểm tựa yếu ớt là đủ. Hoàng hôn buông xuống, đám tù nhân uể oải vác cuốc xeng trở về khu lán gỗ tối tăm. Chỉ có đám tăng nhân và đạo sĩ là còn phân biệt được nhờ y phục. Tất cả đều lem luốc, dơ bẩn và rách rưới.

Họ gồm khoảng hơn trăm người, còn đám hắc y thì khoảng độ năm mươi. Chúng vung roi đánh đập đám tù nhân như đánh súc vật. Tuấn Hạc nghe lửa giận dâng trào.

Chàng quan sát những luống cây gần nhất và nhớ lại một đoạn trong Y Kinh. Thì ra đây là giống cây Anh Túc, ở vùng biên giới Miến Điện. Trái của nó cho nhựa có tác dụng giảm đau và gây hưng phấn. Tuy nhiên, loại nhựa này gây nghiện. Đây cũng là dược liệu trong một số phương thuốc trị thương.

Chàng hạ giọng bảo Tiểu Du:

- Người trở ra ngoài đưa VÕ ảnh Dao và các cao thủ vào đây.

Gã cười đáp :

- Họ đã vào cả rồi. Tổng số là ba mươi người .

Nói xong, gã đưa tay lên vẫy. Một người áo đen bịt mặt lướt đến, bám dây trèo lên. Nhìn dáng vóc có thể nhận ra đây là VÕ ảnh Dao.

Họ Đồng nhìn vào trong, ước lượng tình hình rồi hỏi:

- Công tử tính sao?

chàng gượng cười :

- Ta không có chủ ý gì, mong các hạ chỉ giáo.

- Theo thiên ý thuộc hạ thì chúng ta hãy chờ trời tối hẳn, triệt hạ đám phòng vệ bên ngoài rồi hãy đột nhập.

Tuấn Hạc gật đầu, VÕ ảnh Dao trở xuống, điều động anh em áp sát các trạm canh.

Lúc trời tối hẳn, gã trở lại báo cáo:

- Bẩm công tử! Mười trên ở vòng ngoài đã bị tiêu diệt.

Tuấn Hạc thầm khen thủ đoạn của đám đệ tử Biển Hình Môn. Họ hành động êm thấm đến mức quỷ thần cũng chẳng hay biết.

Đồng Túc Luân nói thêm:

- Theo thuộc hạ võ đoán thì bọn này chỉ là hạng thấp kém chứ không phải là sứ giả Ma cung. Bản lãnh của chúng còn thua xa thuộc hạ.

Tuấn Hạc yên lòng, ra lệnh tiến vào. Thủ hạ họ Đồng đều trang bị dây móc như âu Tiểu Du nên vượt tường chẳng khó khăn gì.

Cả bọn âm thầm lướt về phía dãy nhà gỗ khang trang Đây là nơi ăn ở của bọn mặt gỗ.

Chúng đang xoay tròn dùng cơm tối nên không trở tay kịp. Toán đao thủ Biển Hình Môn tàn sát không thương tiếc, bất kể việc chúng không có vũ khí. Lợi hại nhất là VÕ ảnh Dao, mười tám mũi phi đao kia giết đủ mười tám tên.

Nhưng từ căn nhà kho gần đấy, bốn gã mặt nạ gỗ lướt đến như bay. Chỉ nhìn thân pháp cũng biết họ là thủ lĩnh nông trang này.

VÕ ảnh Dao cùng ba thủ hạ xông đến chặn đường Chỉ một chiêu đầu, họ Đồng đã phải lùi bốn bước, còn ba người kia thọ thương. Tuấn Hạc kinh hãi nhập cuộc ngay. Chàng cầm thanh kiếm mà VÕ ảnh Dao trao cho - lúc đột nhập - xuất chiêu Tịch Dương VÕ Ngữ. Kiếm quang tỏa rộng nhưng âm thầm, không hề phát ra tiếng động. Mục tiêu của chàng là hai gã mé tả.

Chúng thấy đường kiếm của chàng vô lực, cười nhạt đón chiêu. Nào ngờ mũi kiếm của chàng lặng lẽ xuyên qua lưới kiếm, đâm vào cơ thể chúng. Tuấn Hạc dồn đủ mười hai thành công lực vào chiêu kiếm nên sức công phá rất mạnh.

Xương lồng ngực hai đối thủ bị đâm gãy, thấu đến phủ tạng.

Chính bản thân Tuấn Hạc cũng không ngờ chiêu này lại lợi hại như vậy. Chàng phấn khởi xông vào hai gã còn lại, chúng đã biết sợ bên chia nhau tấn công tả hữu, trước sau.

Phép đánh viên thủ này giúp chúng duy trì được một lúc lâu. Tuấn Hạc gặp đối thủ càng khôn ngoan lại càng thích thú. Chàng muốn bổ xung sự thiếu thốn về kinh nghiệm chiến trường và nhân dịp này tìm hiểu lộ số kiếm thuật của Ma Cung.

Khi nhận ra chúng chỉ biết có mười hai chiêu căn bản, Tuấn Hạc quyết định kết liễu trận đấu Chàng vung tả thủ giáng một chưởng cách không vào tên trước mặt, gã cử chưởng tiếp chiêu, bị đẩy lùi gần trượng. Chàng liền quay ngoắt lại, nhảy xổ vào gã sau lưng, lần này là chiêu Mai Liên Xung Địch, kiếm khí rít lên vi vu như tiếng sáo, kiếm ảnh mịt mù như sương chiều. Đối phương kinh hãi múa tít trường kiếm, có chặn đường kiếm lại. Nhưng chỉ hoài công vô ích, đường kiếm của Tuấn Hạc vẫn phẳng phẳng ập đến, lướt ngay yết hầu của gã.

Tên còn lại phóng kiếm cản đường Tuấn Hạc rồi lao vào bóng đêm.

Tuấn Hạc không truy sát vừa ra hiệu cho Tam Thúc Thổ âu Tiểu Du đuổi theo. Chàng hy vọng sẽ tìm ra vị trí của Ma Cung.

Lúc này, bọn đệ tử Ma Cung đã bị giết sạch.

VÕ ảnh Dao dẫn bọn thủ hạ lùng sục khắp nơi nhưng không còn mống nào. Gã phát hiện phía sau có hai chục con ngựa và mười cỗ xe song mã, liền báo cho Tuấn Hạc biết.

Chàng hỏi lại:

- Các hạ định đưa những nạn nhân này đến đâu tỉnh đường?

- Bẩm công tử, cách đây vài dặm, có một cơ sở mật của bọn môn. Chúng ta sẽ chuyển họ về đây Tuấn Hạc yên lòng, cầm đuốc chạy sang khu lán gỗ của tù nhân. Chàng mừng rỡ nhận ra Vạn Bác Hồ Tinh Cù Sở Hòa. Nhưng cũng như những người còn lại, họ Cù dờ dẩn, dương đôi mắt lạc thần, mê muội. Lão không nhớ gì cả.

chàng thở dài quay ra, đám thủ hạ của chàng đã bắt kể xong mười cỗ xe. Họ vào đưa các nạn nhân lên.

Đoàn nhân mã rời nông trại, đi về cơ sở mật.

Đó là một tòa trang viện rộng rãi, nằm giữa những thửa ruộng kê màu mỡ.

Đêm ấy, Tuấn Hạc chẩn mạch và xem triệu chứng của Vạn Bác Hồ Tinh. Chàng đối chiếu với Y Kinh và đoán rằng họ bị đầu độc bởi một loại mê dược - có gốc từ cây Anh Túc.

Chàng suy nghĩ đến sáng mới tìm ra một dược phương, đưa cho VÔ ảnh Dao vào thành hốt thuốc.

Tòa trang viện này là của một phú nông họ Tạ. ông ta chịu ơn Đồng Túc Luân nên tự nguyện biến nhà mình thành cơ sở của Biển Hình Môn.

Tạ lão tuổi đã cao nhưng xem ra vẫn còn sung sức. Đứa con nhỏ nhất của lão mới lên ba.

Tổng cộng lão có đến hai vợ và chín người con.

Gần trưa, họ Đồng mang thuốc về, hai cô con gái của Tạ trang chủ hăng hái đốt lò sắc thuốc. Họ rất vui lòng được phục vụ chàng công tử anh tuấn và nho nhã kia. BỘ râu tâm và vết sẹo trên gò má trái của chàng chẳng hề làm họ sợ, vì ánh mắt và nụ cười rất hiền hòa.

Chiều đã buông mà Tam Thúc Thố âu Tiểu Du vẫn chưa về. VÔ ảnh Dao nóng ruột:

- Công tử! Thuốc hạ sẽ đưa anh em búa ra truy tìm gã họ âu. Không chừng hấn lại đâm đầu vào một sông bạc nào đấy.

Tuấn Hạc mỉm cười chấp thuận. Căn cứ này rất an toàn nên VÔ ảnh Dao kéo quân đi hết.

Thuốc đã sắc xong, Tuấn Hạc cho Cù lão uống và ngồi chờ xem diễn biến.

Trời tối hẳn, mảnh trăng non chênh chếch rọi qua song, nghe tiếng vó câu tử xa vọng lại, chàng cứ ngỡ bọn VÔ ảnh Dao về đến.

Nhưng lát sau, đoàn ngựa kia dừng lại chứ không tiến thẳng vào trang. Một linh cảm xấu khiến lòng bức rức, tuy thiếu lịch duyệt nhưng đầu óc mẫn tiệp, Tuấn Hạc nhận ra ngay quái sự Chàng xách kiếm chạy ra ngoài, nhảy lên tầng cây cao nhất mà quan sát.

Nhờ ăn được linh quả mất hàng sáng gấp bội người thường nên nhìn thấy những bóng đen thấp thoáng trong ruộng kê, tạo thành vòng vây hình cách cung, tiến đến Tạ gia trang.

Có lẽ phe đối phương không biết rằng VÔ ảnh Dao đã đưa thủ hạ đi cả nên mới cẩn thận như vậy Tuấn Hạc kinh hãi nhảy xuống chạy nhanh vào trong, nghiêm giọng hỏi Tạ trang chủ:

- Phía sau có đường thoát thân nào không?

Cường địch đã ở phía trước.

Tạ lão biến sắc, run rẩy đáp:

- Thưa có, sau vườn là con rạch nhỏ, có sẵn thuyền.

- Vậy trang chủ hãy gom góp những của cải quý giá nhất, đưa gia quyến thoát ra ngay.

Tạ lão là một nông dân già cẩn trọng, khi dính dáng vào việc giang hồ là đã dự phòng có ngày hôm nay. Vàng bạc, châu ngọc lúc nào cũng nằm sẵn trong bọc - để có thể đào tẩu thật nhanh. Chỉ nửa khắc sau, gia đình họ Tạ đã thoát hiểm. Họ chỉ đem theo được một mình Hồ Tinh.

Tuấn Hạc thở dài nhìn đám nạn nhân đang ngủ. Chàng xách kiếm chạy ra cổng trang, quát lớn:

- Luân Hồi Ma Cung! Bốn công tử đã chờ đợi lâu lắm rồi.

Phe đối phương thấy mình bị lộ, đứng cả lên, đuốc trong tay bật sáng. Tổng cộng có đến gần trăm tên.

Chúng đều đeo mặt nạ gỗ như nhau nhưng có một chút khác biệt. Tám tên đi đầu có thêm một ngôi sao bạc trên trán. Giống như bốn gã thủ lĩnh nông trang mà chàng đã gặp hôm qua.

Có lẽ họ là Luân Hồi Sứ Giả? Và đặc biệt, có một người cao lớn, không mang dấu hiệu ngôi sao mà là một vành trăng khuyết bằng vàng.

Vai vế của lão chắc khá cao. Chòm râu hoa râm đã nói lên rằng lão ta chẳng thể dưới sáu mươi.

Lão nhân ấy cất giọng khàn khàn:

- Người dám giết môn nhân của bốn cung là không muốn sống nữa rồi.

Chàng lạnh lùng đáp:

- Ta còn muốn lấy cả chiếc đầu của Luân Hồi Đế Quân nữa đấy!

Đã nghe tên sứ giả thoát chết nói về bản lãnh của Tuấn Hạc nên lão ta nổi tính hiếu kỳ:

- Người là ai mà dám đối đầu với bốn cung?

Tuấn Hạc thản nhiên đáp:

- Bốn nhân là Tiêu Dao thư sinh Công Tôn Độc Hành, truyền nhân của Cuồng Kiếm Thần Lão già chấn động, ngựa cổ cười vang:

- Hay lắm! Bốn cung truy tìm lão quỷ Cuồng Kiếm đã nhiều năm mà không thấy. Nay người sẽ thay lão ta mà trả món nợ năm xưa.

Một tên sứ giả từ trong trang chạy ra bẩm báo:

- Khỏi bẩm Tây điện chủ, trong trang không có ai, ngoài đám Lạc Hồn Nhân.

Lão điện chủ gần giọng:

- Thế mà gã cầu tặc họ Âu lại bảo rằng có đến hơn ba mươi cao thủ.

Tuấn Hạc choáng váng, không ngờ Tam Thúc Thố đã bị bắt. Chàng hơi yên lòng khi gã không khai báo danh tánh của chàng ra.

Lão Tây điện chủ quay sang bảo Tuấn Hạc:

- Nếu người chịu đầu phục bốn cung và khai ra chỗ ẩn nấp, hoặc chôn thây của lão Cuồng Kiếm thì bốn điện chủ sẽ tha chết cho.

Tuấn Hạc mỉm cười :

- Đừng vọng tưởng vô ích, chính lão mới là người phải xin tha mạng đấy.

Dứt lời, chàng vùng kiếm lao đến tấn công.

Sáu gã sứ giả xông ra chân đánh.

Tuấn Hạc là người thông minh tuyệt thế, thân thể cao lớn, tay dài chạm gối - rất thích hợp với người luyện võ. Chàng đã có dịp chạm trán với bọn sứ giả ở nông trang Anh Túc nên nắm được đôi nét về kiếm thuật Ma Cung. Nhờ vậy chàng không hề bối rối trước sự hợp công này.

Thấy tên mé hữu dùng một chiêu rất quen thuộc. Tuấn Hạc đoán được thế thức, liền thọc mũi kiếm qua chỗ sơ hở, đâm thẳng yết hầu đối phương.

Chàng thi triển pho khinh công Thiên Tinh Quá Hải, cộng với thuật nhào lộn của Hỏa Nhân Bạch Viên mà di chuyển trong vòng vây.

Lại thêm một tên nữa bị đâm thủng ngực.

Tây điện chủ vô cùng kinh hãi khi nhận thấy chàng tìm ra sơ hở của kiếm thuật Ma Cung.

Lão vội quát lớn:

- Lập kiếm trận!

Bốn tên sứ giả vội di chuyển theo phương vị tứ tượng phối hợp nhịp nhàng. Kiếm trận đã phát huy hiệu dụng, kìm hãm tốc độ di chuyển của Tuấn Hạc và dồn chàng vào chỗ bị động.

Nhưng chàng còn một ưu thế nữa mà chúng không hề biết. Tuấn Hạc gằm lên, dồn nửa nội lực vào hậu tâm rồi nhảy xổ vào đối thủ trước mặt. Ba sứ giả còn lại vùng kiếm đâm vào lưng chàng. Chúng tưởng chàng phải bỏ ý định ban đầu Không ngờ, chàng vẫn thần nhiên xuất chiêu Cân Động Trường Thiên. Mục tiêu bị chặt bay đầu dù lưng chàng cũng trúng ba kiếm.

Những kẻ đâm sau lưng đang đắc ý bỗng sững sờ nhận ra mũi kiếm như chạm vào da voi Tuấn Hạc quay ngoắc lại, đánh chiêu Hoàng Diệp Diêu Linh. Ba gã sứ giả đang ngơ ngẩn nên chẳng thể tránh được chiêu kiếm kỳ tuyệt Mỗi tên lãnh một kiếm vào ngực, hồn du địa phủ.

Tuấn Hạc luyện chiêu kiếm này đã đến mức xuất thần Chàng có thể đâm trúng mười tám chiếc lá mà Tiểu Bạch tung vào người.

Lão Tây điện chủ thấy cả sáu sứ giả mạng vong, lòng thầm khiếp sợ. Nhất là thấy cơ thể chàng không tổn thương vì đao kiếm. Nhưng lão già dặn kinh nghiệm nên cũng biết chân khí chàng đã hao hụt rất nhiều.

Lão ta quát vang như sấm, ôm kiếm lao vào, khí thế mãnh liệt phi thường. Công lực lão ta có vẻ thâm hậu hơn Tuấn Hạc.

Chàng tự lượng sức mình, xuất chiêu Lâm Ly Thúy Mặc, thân hình chàng nghiêng ngả, lảo đảo như người say, trường kiếm vẽ nên những đường ngoằn ngoèo rất lạ lùng - như gã say đang múa bút. Một luồng kiếm kinh âm nhu đón lấy đường kiếm và mũi kiếm uy hiếp tảm đại huyết trên thân trước của đối phương.

Kiểm ý của chiêu này là dĩ nhu thắng cương, đáng gọi là tuyệt học thể gian. Lão điện chủ bị chặn lại, lửa giận bùng bùng, vùng kiếm đánh dồn. Lão không sử dụng những chiêu của bọn sứ giả mà thi triển một loại kiếm thuật cao cường hơn hẳn.

Được hơn trăm chiêu, Tuấn Hạc nghe tay tê chồn, công lực giảm sút. Đối phương cũng biết vậy nên tấn công ráo riết, không để chàng thoát ra. Lão mỉm cười âm hiểm, đánh một chiêu cực kỳ quỷ dị và hung hãn. Kiếm quang loang loáng dưới ánh trăng ngà và tỏa khí lạnh như sương đêm.

Tuấn Hạc mệt mỏi nên đường kiếm không nhanh như mong muốn, bị lão đâm thủng ngực phải. Nội lực hao hụt nên Thiết Thạch Thần Công không còn bảo vệ được da thịt chàng nữa.

Tuấn Hạc nhảy lùi hơn trượng, điểm huyết chỉ huyết. Lão Tây điện chủ cười khinh ngạo:

- Ta tưởng ngươi đã luyện thành Kim Cương Bất Hoại, không ngờ cũng chỉ là gỗ mục!

Dứt lời, lão ập đến tấn công. Tuấn Hạc nén đau đánh chiêu Tịch Dương Vô Ngã. Đặc điểm của chiêu kiếm này là không hề phát ra chút kinh lực hoặc âm thanh nào, vì vậy đối phương xem thường.

Nhưng thực ra, Tuấn Hạc cũng chẳng còn đủ sức để đánh hết chiêu, chàng liền biến hóa đi một chút. Thay vì vươn tay, đưa mũi kiếm lên qua chỗ sơ hở, chàng lại phóng mạnh. Nhờ thế, lão ác ma không ngờ đến. Lão kinh hãi lách ngay, bị kiếm cắm vào bả vai tả.

Tuấn Hạc chỉ chờ có thế, tung mình về phía sau, phá vòng vây mà đào tẩu. Bọn đệ tử Ma Cung vội múa kiếm chặn lại. Nhưng đôi tay ma quái của chàng vươn dài, phát vào cổ tay hoặc khéo léo vỗ đẩy những thanh kiếm chạm vào nhau.

Đây chính là thủ pháp Lan Hoa Điểm Thạch trong pho Tiêu Dao Thất Thập Nhị Thủ!

Thân ảnh chàng lại vô cùng linh hoạt, biến hóa nên dễ dàng thoát khỏi vòng vây. Chàng chạy ngược vào trang viện, ra phía sau, nhảy xuống con rạch, lặn một hơi dài mới trôi lên, ẩn dưới bụi cây cạnh bờ.

Lão điện chủ đã được thuộc hạ băng bó xong, lão bật cười ghê rợn:

- Tiểu tử kia đã trúng một mũi Độc Kiếm, chắc chắn chẳng thể thoát chết được, còn tìm gã làm gì nữa? Các ngươi hãy phóng hỏa đốt trụi nơi này, thiêu hủy luôn đám Lạc Hồn Nhân vô dụng kia đi.

Tuấn Hạc chết điếng người. Dòng lệ thương tâm trào ra khóe mắt. Chàng có ra mặt cũng không cứu được họ.

Ngọn lửa bốc cao, sáng rực cả một vùng.

Tuấn Hạc trợn mắt nhìn ngọn lửa, nghiêng rằng kèn kẹt, chàng thề sẽ giết sạch bọn Luân Hồi Ma Cung.

Bọn mặt gô lên ngựa rút lui. Tuấn Hạc cũng không đủ can đảm ở lại nhìn cảnh chết chóc, lên bờ nhắm hướng Bắc mà đi.

6. Hắc Xà Hưu Điện.-minh Chủ Vô Nhân Đường

Chàng đã uống Thiên Độc Đan nên không thể chết vì chất độc trên mũi kiếm, và nhờ lọ linh đan chế từ cây Tử Diệp Bạch Liên nên vết thương không hoành hành.

Lúc trời mờ sáng, chàng đến được một sơn trang nhỏ dưới chân ngọn núi đá - cách Tà gia trang ba chục dặm.

Thấy trong nhà chưa ai thức dậy, Tuấn Hạc nhảy lên chạc ba cây cổ thụ cạnh tường, ngồi vận khí hành công.

Nửa canh giờ sau, chàng khôi phục được sáu thành công lực nhưng vết thương trên ngực phải rất đau đớn. Vầng dương lấp ló đằng Đông và dưới khu vườn kia có một hán tử tam tuần cao lớn đang luyện võ. Trong tay gã là một cây roi đen bóng, dài hơn nửa trượng.

Phép đánh nhuyễn tiên của gã khá lợi hại nhưng không thể so với pho Hoàng Long Tiên Pháp của Nhật Ma Hách Đông Doanh. Trước lúc Tuấn Hạc lên đường, Hách lão đã trao cho chàng bản sao quyển Tiên Phổ. Chàng đã thuộc lòng nhưng chưa có thời gian rèn luyện.

Múa xong bài roi, hán tử quần vào lưng rồi cầm thanh trường kiếm trên ghế đá. Gã bắt kiếm quyết rồi đánh từng chiêu. Tuấn Hạc kinh hãi nhận ra những chiêu này rất giống kiếm pháp của lão Tây điện chủ. Chàng cảnh giác ẩn nấp thật kỹ. May mà tàng cây rậm rạp nên khó bị phát hiện.

Lát sau, từ trong nhà, một lão nhân râu bạc bước ra. Gương mặt lão hiền lành và bình thường như bao kẻ già nua trong đám thường nhân Nhưng Tuấn Hạc đã thấy mắt lão loé lên tia hàn quang lạnh lẽo. Trên vai lão ta là một bọc hành lý nhỏ.

Hán tử thấy lão nhân ra đến vội thu kiếm, kính cẩn vái chào. Lão nhân nghiêm giọng:

- Đơn Thu Cốt, nay ngươi đã học được tám thành của pho Luân Hồi Ma Kiếm, có thể đánh bại bất cứ cao thủ nào của phe bạch đạo. Hãy cố luyện tập thêm vài ngày nữa rồi lên đường đi Hoa Sơn. Ta nhắc lại, nhiệm vụ của ngươi là phải thắng tất cả những kẻ lên tranh chức minh chủ, nhưng cuối cùng phải trả bại trước thiếu chủ Tàn Thái Bạch. Ngươi mà trái lệnh, bốn Đế Quân sẽ không tha cho đâu! Hãy nhớ rằng trong máu ngươi đã có chất độc Tam Niên Qui - thiên hạ vô song.

Tuấn Hạc sửng sốt, không ngờ lại gặp Luân Hồi Đế Quân ở chốn này. Chàng cũng từng nghe Thiết Long nhắc đến hán tử họ Đơn, gã có danh hiệu Hắc Xà Tiên, cao thủ mới nổi danh ở vùng Hồ Bắc.

Đơn Thu Cốt cung kính nói:

- Đệ tử đã được Đế Quân thu nạp, dạy cho kiếm thuật thượng thừa, thề sẽ xả thân đáp đền !

Luân Hồi Đế Quân hài lòng bảo:

- Ngươi là kẻ có căn cơ rất tốt để luyện võ - còn hơn cả ái tử của ta. Nếu sau đại hội Hoa Sơn kỳ này. Bách nhi được lên làm minh chủ võ lâm, bốn Đế Quân sẽ thu ngươi làm truyền nhân chánh thức. Giờ đây, ta ban

cho một viên Tỷ Ngộ Đại Hoàn Đan Chi Bảo. Giờ Tỷ đêm nay, ngươi hãy uống vào để có thêm mười năm công lực !

Hắc Xà Tiên mừng rỡ, quỳ xuống nhận kỳ trân Gã mở ra xem, thấy viên linh đan to bằng hạt nhãn, tỏa mùi thơm phức, liền hỏi:

- Bẩm Đế Quân! vì sao phải uống đúng vào giờ Tỷ?

- Nam Tỷ, nữ Ngộ, uống sai thời khắc là khí huyết nghịch chuyển, chết ngay lập tức.

Nói xong, Luân Hồi Đế Quân bỏ đi. Thân pháp của lão nhanh như gió thoảng, chỉ trong chớp mắt đã khuất vào khu rừng đào. Tuần Hạc thở dài, tự lượng mình còn kém xa.

Đơn Thu Cốt chạy theo ra cổng, thấy Đế Quân đi khuất liền mỉm cười nham hiểm, vuốt mặt biển thành thiếu giáo chủ Doãn Tự Vân.

Tuần Hạc từng cải trang thành họ Doãn nên đâu lạ lòng gì?

Họ Doãn lắm bả:

- Bao năm nay, ta dùng gương mặt giả, dương danh Hắc Xà Tiên để thỏa mãn lòng hiếu sắc, không ngờ Luân Hồi cung chủ lại trướng kế, chọn ta làm vai chính trong kế hoạch xưng bá của họ. Máu thân ta quả là Gia Cát Lượng tái sinh. Phen này ngôi minh chủ sẽ thuộc về Thiên Độc Giáo.

Gã lau mồ hôi rồi mang lại mặt nạ. Mặt trời lên cao, vàng dương khá gay gắt. Doãn Tự Vân bước đến đứng dưới gốc cây cổ thụ, ngơ ngẩn nhìn về hướng Tây như nhớ nhưng ai? Chợt gã tiếp tục lẩm bẩm:

- Tiểu Băng! Ta thề sẽ phải lấy cho được nàng! Dẫu phải dùng đến thủ đoạn hạ tiện ta cũng chẳng từ nan. Chỉ mình ta biết nàng ở đâu thôi Tuần Hạc giật mình suy nghĩ, kiểm tra lại công lực rồi nhảy xuống.

Doãn Tự Vân giật mình, không ngờ lại có kẻ ẩn nấp trên cây. Gã lùi ba bước, rút cây Hắc Xà Tiên thủ thế và nhìn kẻ lạ mặt. Thấy đối phương không có vũ khí, gã yên tâm quát lớn:

- Ngươi là ai mà lại đến đây rình mò như vậy?

Tuần Hạc lạnh lùng đáp:

- Ta là ai không quan trọng. Nhưng nếu ngươi tiết lộ chỗ ẩn cư của Thiên Độc Thánh Nữ ôn Tiểu Băng thì ta sẽ tha chết cho !

Mắt họ Doãn loé sát khí, bật cười nham hiểm:

- Thì ra ngươi là tên Văn Tuần Hạc đã cùng Tiểu Băng bá đường đây ư?

Tuần Hạc cau mày:

- Ngươi không sợ chết ư?

Doãn Tự Vân vùng vẫy tấn công luôn. Gã nhìn thấy ngực áo chàng đầy máu khô nên chẳng hề sợ hãi.

Tuần Hạc cũng biết mình không thể chiến đấu lâu được nên phải tốc thắng.

chàng lao vào vòng tiên ảnh, song thủ khoa nhanh, đánh bật đường roi và ập đến. Đây chính là chiêu Ngọc Thủ Liêm Câu trong pho Tiêu Dao Chưởng Pháp.

Tự Vân thấy đối thủ trướng liền mấy roi vào lưng mà không dừng bước, kinh hãi lùi nhanh.

Nhưng đã quá muộn màng, chưởng ảnh chụp chồm vây chặt và giáng vào ngực gã.

Tuần Hạc đã dồn hết chân khí vào chiêu quyết định này nên xương lồng ngực Tự Vân gãy vụn, phủ tạng dập nát. Gã ngã ngửa ra bãi cỏ đầy dứa vài cái rồi tuyệt khí.

Lúc này, vết thương trên ngực Tuần Hạc cũng vỡ ra, đau đớn vô cùng.

Chàng vội bóp nát bốn viên linh đan, nhét vào miệng vết thương và ngồi điều tức. Lát sau, chàng mở mắt, suy nghĩ một lúc rồi gỡ tấm mặt nạ Đơn Thu Cốt và lấy viên Tỷ Ngộ Đại Hoàn Đan.

chàng đi một vòng xem còn ai khác nữa không? May thay, chẳng một bóng người ! Thấy cuối vườn có một hố sâu để đổ rác và đốt lá khô chàng kéo xác Doãn Tự Vân quăng xuống dưới, lấp đi.

Vào đến bên trong, chàng nhận ra hũ gạo còn nhiều, và trên đầu giường còn có cả bản sao của mười chiêu Luân Hồi Ma Kiếm và bảy chiêu Hắc Xà Tiên Pháp.

Tuần Hạc lật xem thử, thấy những chiêu này không khó học, liền nảy ra một kế hoạch.

Trong mười bốn ngày sau đó, chàng vừa dưỡng thương, vừa rèn luyện pho Luân Hồi Kiếm pháp và pho Hoàng Long Tiên Phổ. Ý định của chàng là sẽ đóng vai Hắc Xà Tiên Đơn Thu Cốt mà tham gia đại hội Hoa Sơn.

Tình cờ, chàng có mang theo mặt nạ Doãn Tự Vân đây là một vật rất hữu ích.

* * * Giữa tháng chín, có một hán tử áo đen, lưng quần nhuộm tiên, vai mang trường kiếm đi vào trấn Kỳ ĐỒ dưới chân núi Hoa Sơn.

Nơi đây đã tràn ngập hàng ngàn cao thủ võ lâm đến dự đại hội nên chẳng quán trọ nào còn trống. Ngay các tửu lâu, phạn điểm cũng vậy.

Hán tử áo đen thấy nơi đâu cũng chật chội, đi thẳng đến đầu phía Bắc của tiểu trấn. Gã dành hải lòng với một quán cơm bên cạnh đường Gội là quán cho sang chứ thực ra bàn ghế đều bày dưới bóng mát của một cây Vu già.

Trời thu ở khu vực phía Bắc Hoàng Hà ẩm đậm hơn phương Nam, cảnh vật xơ xác tiêu điều Chỉ có cánh rừng phong trên lưng chừng núi Hoa Sơn là đỏ rực.

Tây Nhạc Hoa Sơn nằm ở phía Tây tỉnh Sơn Tây, là một trong Ngũ Nhạc của Trung Hoa. Nó có đến năm đỉnh: Đông, Tây, Nam, Bắc và Trung tâm.

Tương truyền, Trần Đoàn lão tổ đã từng dụ Tống Thái Tổ Triệu Khuôn Dã đánh cờ - mà vật được đặt cược chính là ngọn núi này. Trên sườn núi vẫn còn một phiến đá bằng phẳng, di tích của ván cờ ấy.

Nhưng kiếm phái Hoa Sơn lại chẳng phải là truyền nhân của Trần Đoàn. TỔ sư của họ là Hách Đại Thông - đệ tử của giáo chủ Toàn Chân Giáo - Vương Trùng Dương thời nhà Kim.

Toàn Chân là một phái của Đạo gia. Vì vậy, Hoa Sơn cũng theo Đạo giáo.

Sau khi Vương Trùng Dương tọa hóa, Toàn Chân Thất Tử đã lập ra bảy nhánh. Sáu phái kia đều tàn lụi, chỉ riêng có Hoa Sơn phái là còn tồn tại.

Hán tử áo đen ăn no bụng, lưng thưng trên lưng ngựa, di dạo quanh đường phố trong trấn.

Nhờ vậy gã phát hiện ra rằng cả Thiên Độc Giáo lẫn Thiên Sư Giáo đều có mặt.

Khi gã đi ngang một quán trọ xập xệ ở mé Tây tiểu trấn, một tên tiểu nhị cất tiếng mời chào :

- Thỉnh đại gia vào nghỉ chân, bốn điểm vẫn còn một phòng.

Hán tử dừng cương, vào gặp chương quỹ.

Lão ta hỏi tên theo đúng qui định của triều đình Hán tử lạnh lùng đáp:

- Đơn Thu Cốt, ba mươi hai tuổi, quê Hà Bắc!

Gã chính là Hắc Xà Tiên, cao thủ hắc đạo, nhưng trên đời, không một ai biết rằng họ Đơn chính là do Tuần Hạc hóa thân.

Chàng bước vào căn phòng tồi tàn, thở phào khi thấy giường kê sát cửa sổ nhìn ra vườn.

Tuần Hạc ngã lưng xuống nệm, suy nghĩ một lát rồi mở túi hành lý, lấy ra một quyển sách mỏng, chỉ nhỏ bằng bàn tay. Đây là quyển nhật ký của Doãn Tự Vân - tức Đơn Thu Cốt. Chàng đã tình cờ tìm ra nó trong cán của cây Xà tiên.

Chàng đã đọc lướt qua vài trang và ghé mắt những gì đã viết. Nhưng hôm nay, chàng phải đọc thật kỹ để hiểu rõ nội tình Thiên Độc Giáo.

Lực lượng Luân Hồi Ma Cung quá hùng hậu, chàng không thể một mình chống chọi lại. Vì vậy chàng có ý định gây cuộc tương sát giữa hai tà hội, chàng phải tiềm nhập Thiên Độc Giáo hoặc Ma Cung, quyền nhậm kỳ này sẽ giúp chàng.

Doãn Tự Vân là một kẻ có tâm thần bệnh hoạn. Gã thích thú ghi chép lại những lần chiếm đoạt tiết trinh của các nạn nhân. Tuần Hạc bỏ qua những trang ấy. Chàng chú ý những gì liên quan đến gia đình gã.

Đọc xong, chàng mới biết mồ hôi mình vã ra như tắm. Một cảm giác buồn nôn dâng tràn, Doãn Tự Vân đã là tình nhân của chính mẹ hắn - Giang Lăng Thần Nữ Liễu Nhược Thủy!

Tự Vân miêu tả từng nét nhỏ trên cơ thể mẹ hắn với bút pháp diên cuồng say đắm.

Tuần Hạc vội đi tắm ngay để xua đuổi cảm giác nhơ nhớp. Nhưng dấu sao chàng đã biết được sự sắp đặt của Giang Lăng Thần Nữ, cũng như hiểu rõ dã tâm của phu thê Thiên Độc Giáo chủ.

Quyển sách tuy mỏng nhưng với nét chữ rất nhỏ Tự Vân đã ghi lại một lượng thông tin rất lớn Văn phong và thư pháp chứng tỏ gã cũng là một kẻ tài hoa.

Điều bí mật ghé gói thứ hai là việc: Doãn Tự Vân chính là con của Giang Lăng Thần Nữ với Đông điện chủ Doãn Thiên Dũng của Luân Hồi Ma Cung.

Khi nhà Nguyên sụp đổ, Luân Hồi Ma Cung rút vào bí mật nên Doãn Thiên Dũng cũng biến mất. Mười năm trước đây, lão đã tìm đến Giang Lăng Thần Nữ bàn bạc với Thần Nữ kế hoạch khuynh đảo. Việc Thần Nữ nhận lời lấy Thiên Độc Giáo Chủ ôn Thiệu Bảo là bước mở đầu Sau này, Doãn Thiên Dũng lại tiến cử Đơn Thu Cốt - tức Doãn Tự Vân - làm con cờ thí - để đưa thiếu cung chủ Tần Thái Bách lên làm minh chủ võ lâm. Căn cơ võ học của Thái Bách hơi kém nên chẳng thể có hy vọng qua được đến vòng cuối. Kế hoạch này dựa vào luật đặc cách của qui củ đại hội. Từ lúc đầu, người muốn tranh tài phải đăng ký và qua phần thử nội lực. Nghĩa là không được lên ngay.

Tuy nhiên, đến cuối đại hội, ai cũng có quyền khiêu chiến với người giỏi nhất còn lại trên đài. Nhưng người sắp được làm minh chủ lại có quyền nhận lời hay từ chối cũng được.

Vào phút chót, khi Đơn Thu Cốt đánh bại tất cả Tần Thái Bách mới xuất hiện và trở thành minh chủ - nhờ đánh bại họ Đơn.

Luân Hồi Đế Quân tin chắc rằng không có cao thủ nào - dưới năm mươi tuổi - có thể hơn được Hắc Xà Tiên.

Năm ngoái, Doãn Thiên Dũng đã giáp mặt Thiên Độc Giáo chủ, đem kho tàng của người Mông ra làm mồi dụ dỗ. Họ Doãn bảo rằng bản đồ của Thiên Sư Giáo đang giữ chỉ là đồ giả.

Chính Luân Hồi Đế Quân mới nắm được họa đồ đưa đến kho tàng vĩ đại ấy - vì lão ta là tai sai của người Mông! Đế Quân đưa thủ hạ vượt trường thành, trở lại Trung Nguyên cũng vì mục đích là tìm ra kho báu.

Thiên Độc Giáo chủ mờ mắt vì lợi nên cùng họ Doãn kết tình huynh đệ, cùng âm mưu tiêu diệt Ma Cung, chiếm lấy kho tàng.

Kế hoạch của họ là tương kế tựu kế, để Doãn Tự Vân lên làm minh chủ võ lâm, bắt sống thiếu cung chủ Tần Thái Bách, uy hiếp Đế Quân phải đưa họa đồ ra chuộc mạng.

Tuần Hạc đã rõ mưu đồ của họ, thâm kinh sợ dã tâm của bọn tà ma.

* * * Sáng ngày rằm tháng chín, quần hùng ùn ùn lên núi Hoa Sơn và trấn Kỳ ĐỒ trở nên vắng lặng như tờ. Càng im ắng hơn nữa khi các phạm diện, từ lâu cũng chờ đợi dịp đi theo.

Đại hội thường kéo dài đến mấy ngày, nên việc phục vụ bữa trưa cũng là một sanh ý có lợi nhuận không nhỏ. Họ đã dựng hàng trăm quán lá cạnh đấu trường, xào nấu tại chỗ và sẵn sàng phục vụ tận nơi.

Khách giang hồ đều là những tay từu quỷ, tất sẽ mượn rượu để trợ hứng cho cuộc thưởng lãm võ thuật.

Mấy ngày nay, kinh tế trấn Kỳ ĐỒ phồn vinh hẳn lên nhờ đại hội. Đám chủ tiệm vui mừng về cái chết của tiền nhiệm minh chủ Thanh Long Tử và thăm van vái các vị kế nghiệp đừng sống quá lâu. Sự đời nực cười!

đôi khi tai họa của người này lại là niềm vui của người khác Tuấn Hạc - trong vai Hắc Xà Tiên Đơn Thu Cốt - đứng đỉnh di lên sườn núi. Chỉ vài mươi trượng đã đến một bình đài bằng phẳng, rộng hàng trăm mẫu. Phần đất sát vách được đắp cao hơn trượng thành một lối đài. Vách núi lại nằm ở hướng Tây nên có thể che chắn ánh nắng buổi chiều. Chung quanh chỗ ngồi của khán giả lại có hàng từng bách hàng trăm tuổi xòe bóng mát.

Không hiểu do sáng kiến của ai mà trên khắp mặt bình đài có đặt những khúc gỗ cao hai gang - dùng để làm đôn ngồi. Bốn khúc nhỏ vây một khúc lớn, thành một bàn tiệc rất lý tưởng Tuấn Hạc thầm nghĩ:

- Chắc đây là phát minh của đám đầu bếp trong trấn Kỳ Đồ?

Có lẽ chàng đoán đúng vì ở cạnh những chiếc bàn thô sơ kia có viết số và tên tử quán.

Quần hùng khoan khoái trước sự bố trí mới mẻ, tiện nghi này, ngồi ngay xuống và cao giọng gọi rượu. Ai cũng đã ăn sáng nên thức nhắm chỉ là lạc rang. Nhưng không sao, rượu phần Sơn Tây có tác dụng tiêu hóa rất tốt, chỉ lát nữa họ sẽ phải cần đến thức ăn. Các hào kiệt ngồi theo từng nhóm. Gỗ từng rất nhẹ nên họ có thể di chuyển các thớt gỗ, ghép lại thành bàn lớn.

Hắc Xà Tiên Đơn Thu Cốt mới xuất đạo vài năm, lại độc lai độc vãng nên chẳng quen biết ai. Gã ngồi một mình một bàn, càng thoải mái.

Tuấn Hạc biết họ Đơn tính tình cô độc, cao ngạo nên cũng ra vẻ như thế. Nếu mà gã có nhiều bằng hữu thì chàng sẽ lộ ngay.

Chàng đi khá sớm, nên chọn được vị trí gần lối đài - hàng thứ tư. Các hàng trên cùng dành cho những chương môn các phái hay tiền bối võ lâm.

Lần lượt, những vị đức cao vọng trọng, long đầu các bang hội đã đến đầy đủ. Lúc phái đoàn Thiên Độc Giáo đi ngang qua, Tuấn Hạc chăm chú quan sát và nhận được cái nháy mắt bí ẩn của Giang Lăng Thần Nữ.

Chàng thở dài, không ngờ người đàn bà xinh đẹp tuyệt thế này lại là một dâm nữ trên đời có một không hai. Tuy đã gần ngũ thập mà Liễu thị chỉ như mới tam tuần. Bà ta mặc bộ xiêm y bằng the mỏng - theo kiểu đời nhà Đường - nghĩa là không có yếm che ngực và thân hình rực lửa kia càng lộ dưới ánh dương quang.

Quần hào đường như nghệt thở trước vẻ đẹp khêu gợi, mời gọi ấy.

Thế mà Thiên Độc Giáo Chủ ôn Thiếu Bảo hoàn toàn thản nhiên, không hề để ý đến việc hàng ngàn cặp mắt đang dán vào da thịt vợ mình. Lão đã ở tuổi thất tuần, thân hình cao gầy chẳng có vẻ gì là tráng kiện. Múi mỏng, cảm lạnh tăng về nhu nhược nhưng chiếc mũi ưng và đôi mắt nhỏ kia khiến Tuấn Hạc e ngại.

Chàng linh cảm rằng ôn giáo chủ chẳng phải là người mà Thần Nữ có thể xỏ mũi.

Giờ đây, chàng cũng đã hiểu vì sao Doãn Tự Vân trở thành kẻ thương luân, bại lý. Chính Thần Nữ mới là người gây ra việc này. Cảm giác buồn nôn, ghê tởm lại dâng lên.

Còn giáo chủ Thiên Sư Giáo Trương Tỳ Vân thì lại hoàn toàn khác. Mặt lão trắng như ngọc, vầng trán cao, ngũ quan đoan chính. Tầm đạo bào cũ nhưng sạch sẽ và bộ râu năm chòm khiến lão trông rất tiên phong đạo cốt.

Sau vụ Tích Ngọc Lang Quân Trương ân Tuấn bị Doãn Tự Vân đả thương, chạy khỏi ôn châu, Thiên Sư Giáo và Thiên Độc Giáo đã đụng nhau mấy trận. Số tử vong lên đến hàng trăm. Cuối cùng, ôn Thiếu Bảo viết thư đình chiến và thề độc rằng hung thủ chẳng phải là Doãn Tự Vân, lúc ấy gã đang ở Nghi Xương.

Trương giáo chủ thấy vậy, giảng hòa với đối phương, nhưng tình giao hảo không còn nữa.

Hôm nay, song phương gặp nhau mà cứ tảng lờ như không thấy. Thực ra, giang hồ đã có qui định rằng: trong thời gian đại hội, mọi ân oán đều gác lại, tròn một tháng mới hết kỳ hạn.

Luật này giúp cho mọi người đều có thể tham gia đại hội mà không sợ kẻ thù chặn đánh.

Đồng thời, võ lâm cũng có được mấy ngày yên tĩnh chính vì lẽ này mà Thiết Long Văn Chí Lâm cùng Nhật Nguyệt Song Ma đã đến Hoa Sơn.

Tuấn Hạc nhận ra gương mặt họ Văn đầy vẻ buồn phiền, luôn đảo mắt nhìn quanh, như muốn tìm ai đó. Chàng hiểu rằng ông ta đã nhận được hung tin về trận hỏa thiêu Tạ gia trang ở Hợp Phì và đến đây với hy vọng tìm ra chàng.

Như vậy Thiết Long đã biết việc chàng có võ công tuyệt thế. Vậy, vì sao ông ta không hề sợ hãi mà vẫn yêu thương chàng? Phải chăng Hoàng Diện Thái Tuế đã lừa gạt chàng?

Xét về bối phận, Nhật Nguyệt Song Ma phải được ngồi ở hàng trên cùng. Nhưng do họ đến trễ nên không còn chỗ. Thấy Doãn Tự Văn chỉ ngồi có một mình, còn dư đúng ba ghế, Thiết Long vui vẻ nói:

- Hai năm trước, Văn mẫu có duyên được gặp tôn giá ở ngoại thành Vũ Xương, không ngờ lại trùng phùng. Xin phép cho bọn tại hạ được ngồi chung.

Tuấn Hạc bối rối, nói giả lả:

- Tại hạ rất vinh hạnh, xin mời tam vị.

Thiết Long an tọa và giới thiệu:

- Hai người này là nghĩa phụ, nghĩa mẫu của Văn mẫu.

Chàng giả dờ không nhận ra, chỉ cúi chào.

Một gã tiểu nhị lẳng vẳng gần đấy lập tức chạy đến ứng hầu. Thiết Long vui vẻ nói:

- Bọn ta chưa kịp ăn sáng, người hãy dọn ngay một mâm thịnh soạn để Văn mẫu thù tạc với Đon lão đệ Gã tiểu nhị mừng rỡ chạy đi ngay. Lúc này, giờ khai mạc đã đến. Chương môn phái Hoa Sơn là Hư Trúc Chân Nhân vòng tay cao giọng:

- Kính cáo đồng đạo võ lâm, Thanh Long Tử đạo huynh chẳng may đã qui tiên. Võ lâm chẳng thể thiếu người chủ trì. Vì vậy, bản đạo cùng hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang đã phát võ lâm thiệp, mời chư vị đến đây. Chúng ta sẽ cùng nhau tìm ra một tân minh chủ tài đức vẹn toàn Cũng như lần trước, chỉ những cao thủ dưới năm mươi tuổi, không có ác tính, mới được lên đài. Ban giám đài sẽ kết luận ai là người đủ tư cách. Xin mời những vị có tên sau đây bước lên để là nhiệm vụ giám đài:

- Phương trượng Thiếu Lâm Tự Pháp Hoa thiền sư.

- Chương môn phái Võ Đang Minh Tâm Tử.

- Chương môn phái Hằng Sơn Huệ Hà sư thái - Toàn Chân trưởng giáo Hoàng Hạc Chân Quân.

- Thiên Sư Giáo Chủ Trương Tỳ Vân.

- Đào Hoa Khuê Chủ Hồng Hợp Thượng.

sáu người lần lượt bước lên đài, đứng cạnh Hư Trúc Chân Nhân. Cả bảy người cúi chào toàn trường rồi ngồi vào ghế giám đường.

Một đạo sĩ Hoa Sơn vung dùi gõ vào chiếc chiên đồng to lớn, báo hiệu đến giờ đăng ký danh tính thượng đài.

Võ học Trung Quốc rất phong phú và đa dạng nên chỉ có thể dùng công lực, sức mạnh làm tiêu chuẩn. Các đạo sĩ gánh ra chín chiếc đỉnh đá ba chân. Trọng lượng của nó là hai trăm cân, thí sinh phải nắm hai chân đỉnh, nâng cao khỏi đầu, mới được coi là hợp cách.

Nền tảng của võ công chính là nội lực. Dầu kiếm thuật phi phàm mà không đủ sức giữ chặt vũ khí thì cũng vô ích. Nhưng ngược lại, khi đã có chừng hai mươi năm tu vi trở lên thì bàn lãnh lại phụ thuộc vào sở học. Kẻ mạnh mà không có chiêu thức tinh kỳ, ảo diệu thì cũng chẳng hơn được những người kém mình vài năm tu luyện.

Từng chín người một nhảy lên đài thử sức.

Khi thành công họ mới khai báo danh tánh.

Chẳng ai đại gì nói ra trước, lỡ cử không nổi thì thêm ê mặt.

Thực ra, chẳng phải ai cũng dám lên đài cử đỉnh Thanh danh gầy dựng bao năm đầu thế để cho sút mẻ. Nhất là người cao thủ chuyên luyện các tuyệt kỹ tinh xảo như ám khí, nhuyễn tiên, đoản kiếm . . . hoặc khinh công.

Nhưng có một thí sinh vừa lên đến nơi đã vỗ ngực xưng tên - giọng lão ta vang rền như chuông đồng:

- Bần tăng là VÔ Giới hòa thượng ở Lục Bàn Sơn - Tây vực. Năm nay tròn bốn mươi chín tuổi Quần hào cười ầm lên vì hai lẽ: Một là tấm thân to béo, phúc phịch kia khoác một tấm tăng bào cũ kỹ màu vàng nhưng trên đầu là mái tóc rậm rì. Hai là gương mặt của lão già khăng, chẳng thể dưới năm mươi được.

Pháp Hoa thiền sư tùm tùm cười bảo:

- Phật huynh xưng là đệ tử Phật môn sao lại để tóc?

VÔ Giới cười ha hả đáp:

- Thiền Sư thử nghĩ xem, trong hàng vạn ngôi chùa ở Trung Hoa, có bức tượng nào mà Phật TỔ Như Lai trọc đầu hay không? Bần tăng mới đích thực là đệ tử chân truyền của ngài.

Chương môn Thiếu Lâm cũng hòng vì quả đúng như vậy. Minh Tâm Tử bèn đỡ lời cho thiền sư:

- Thôi được ! Chuyện ấy không quan trọng lắm. Nhưng dung mạo Phật huynh chẳng có vẻ gì là bốn mươi chín tuổi cả.

Quần hào Oà lên:

- Đúng vậy! Ít nhất cũng phải sáu mươi.

VÔ Giới ngửa cổ cười dài:

- Bần tăng có đem theo thẻ thuế thân.

Lão đưa ra một mảnh giấy nhàu nát cũ kỹ.

Thiền Sư Giáo Chủ Trương Tỳ Vân nhận lấy xem. Lão cau mày bảo:

- Luật Đại Minh đâu có bắt tăng lữ phải đóng thuế thân?

Quần hào lại đồng thanh nói:

- Đúng vậy! Đây là thẻ già!

VÔ Giới hòa thượng xua tay cãi:

- Chư vị không nhớ phép vua thua lệ làng hay sao? Lão Tuần Phủ Cam Túc là người theo nho học, bài xích Phật pháp nên đã bắt sư sãi phải đóng thuế thân. Lão còn cho rằng tăng lữ ăn không, ngồi rồi, không làm ra hạt thóc nào mà còn báo hại bách tính phải nuôi dưỡng nữa.

Không tin, chư vị cứ đi Tây Vực mà hỏi.

Pháp Hoa thiền sư chợt dạ nói:

- Hòa thượng đã nhất quyết như vậy, bọn lão nạp chẳng thể không tin. Đệ tử Phật môn lẽ nào lại nói dối.

Nói xong, thiền sư mới nhớ ra pháp hiệu của đối phương là VÔ Giới, chuyện nói lão là chuyện bình thường.

VÔ Giới hòa thượng mừng rỡ, xăm xăm bước đến bên chiếc đỉnh đá. Lão tần ngần một lúc cởi tăng bào xếp lại cẩn thận, đặt xuống đất Thân hình lão mập mạp, bụng to phệ, trông rất khôi hài. VÔ Giới thấy ở dưới bật cười liền quay xuống phân bua:

- Chư vị lượng thứ. Bần tăng bị kẻ gian lấy sạch hành lý, chỉ còn tấm tăng bào duy nhất.

Có người buộc miệng thét:

- Ai mà thèm lấy đồng áo rách và hôi hám của lão chứ?

vô Giới hầm hầm quát:

- Thì ra người chính là kẻ đã lấy trộm của Phật gia. Nếu không, sao người lại biết chúng rách và hôi hám? Người kia hổ thẹn, im bặt. Quần hùng ôm bụng cười.

Đào Hoa Khuê Chủ Hồng Hợp Thượng hắng giọng:

- Mời hòa thượng thử sức, đừng làm uổng phí thời giờ của đại hội.

VÔ Giới cười hì hì, quay lại. Lão xuống tấn, chụp lấy chân đỉnh rồi đưa lên cao rất nhẹ nhàng Bắp thịt trên người lão nổi cuộn cuộn, khác hẳn lúc ban nãy. Lão ta còn biểu diễn thần lực bằng cách đi vài bước mới chịu đặt xuống.

Toàn trường hoan hô như sấm dậy, VÔ Giới đắc ý vòng tay cúi chào, nhơn nhơn nói:

- xin cảm tạ!

Lão nhặt lấy tảng bào, khệnh khạng đi xuống. Lúc này, Đơn Thu Cốt cũng đang đi lên lôi đài Gã ung dung nhất bỗng Thạch Đỉnh lên đầu và báo danh:

- Hắc Xà Tiên Đơn Thu Cốt, ba mươi hai tuổi quê Hà Bắc!

Nói xong, gã mới đặt đỉnh đá xuống. Quần hùng chấn động vì chẳng ai dám mở miệng khi cử đỉnh thế mà họ Đơn làm được việc ấy!

Ban giám đài nhìn Hắc Xà Tiên rất chăm chú và nói nhỏ với nhau.

Cuối cùng, chỉ có sáu mươi người qua được cửa quan và đủ tư cách. Có tám cao thủ bị loại vì thanh danh không tốt. Trong đó không có Đơn Thu Cốt vì hành vi rất chu đáo, cẩn mật nên chưa bao giờ bị phát hiện.

Ban giám đài tuyên bố nghỉ trưa. Tiếng gọi rượu thịt vang dậy khắp nơi. Đơn Thu Cốt đang lắng nghe Nhật Ma Hách Đông Doanh nói về thuật đánh roi thì phát hiện VÔ Giới hòa thượng bước đến. Lão ta xách cả thớt gỗ tùng theo.

Quái hòa thượng cười hề hề:

- Bần tăng ngưỡng mộ thần lực của Đơn thí chủ nên sang đây để kết giao.

Lão ta thần nhiên bảo tiểu nhị mang thêm chén bát. Thiết Long là người hào sảng, quảng giao nên giới thiệu phe mình.

VÔ Giới gật gù:

- Cửu ngưỡng ! Cửu ngưỡng !

Thật ra thì lão chẳng biết ai cả.

Tuấn Hạc có dịp quan sát kỹ dung mạo của hòa thượng, thấy lão mắt to, mày rậm, mũi thẳng miệng rộng, đầy khí phách anh hùng. Về ngu ngốc hoạt kê kia dường như chỉ là vỏ bên ngoài.

VÔ Giới chẳng khách sáo gì, ăn uống như rồng cuốn, luôn miệng mời mọc cạn chén.

Tuấn Hạc bất giác sanh lòng yêu mến nhân vật bất phàm này, chàng gọi thêm thật nhiều rượu thịt Khi đã no nê, hòa thượng mới để ý là bốn người kia chỉ ăn cầm chừng, nét mặt nặng nề như mang tâm sự gì không vui. Lão ngưng ngừng hỏi Thiết Long:

- Vì sao Văn thí chủ lại có vẻ thất vọng, lo lắng như vậy?

Thiết Long gượng cười:

- Tại hạ đến đây tìm ái tử, không ngờ lại chẳng thấy đâu.

Nguyệt Ma thở dài, buột miệng than:

- Chẳng lẽ Hạc nhi lại vẫn sống thế sao? Gã tìm rớt xuống vực thẳm mà không chết, lẽ nào lại bỏ mạng bởi bọn Ma Cung?

VÔ Giới hòa thượng thoáng giật mình nhưng cố giấu. Lão cười hề hề:

- Hàn thí chủ yên tâm, bản tăng có tài Nhâm Độn, sẽ giúp các vị tìm ra người ấy.

Thiết Long mừng rỡ nói ngay:

- Vậy xin đại sư giúp cho.

Lão bèn nói ngày sanh tháng đẻ của Tuấn Hạc cho VÔ Giới nghe. Hòa thượng hỏi thêm:

- Y thất tung ngày nào?

- Canh hai đêm mười hai tháng chạp vừa rồi.

VÔ Giới bấm tay tính toán một hồi lâu, tươi cười bảo:

- Bản tăng đoán chắc y còn sống và đã đi về hướng Tây Bắc: Nếu sai xin chặt bỏ bàn tay.

Nhật Ma hoan hỉ vỗ vai VÔ Giới:

- Nếu hòa thượng người nói đúng, lão phu sẽ thưởng cho trăm vò rượu. Nhưng Hạc nhi đã có mặt ở đây chưa?

VÔ Giới ngượng ngừng đáp:

- Việc này thì bản tăng không thể đoán ra.

Thiết Long lẩm bẩm:

- Có lẽ Hạc nhi chưa đến! Doanh nhi đã dẫn chúng ta tìm một người có nốt ruồi son nơi gò má trái, nhưng nào thấy ai đâu?

Tuấn Hạc đã không dùng đến chiếc mặt nạ ấy. Hết giờ nghỉ trưa, đại hội lại tiếp tục. Sáu mươi cao thủ được xếp thành mười nhóm, mỗi nhóm sẽ chọn ra người giỏi nhất. Mười người này cũng lại chia thành hai nhóm. Trận cuối cùng là của hai người đứng đầu hai nhóm ấy.

Hư Trúc Tử thông báo luôn danh sách các nhóm cũng như lịch thời gian so tài.

Đơn Thu Cốt và VÔ Giới hòa thượng ở khác nhóm nhưng cùng có mặt vào sáng mai.

Tuấn Hạc vòng tay nói:

- Tại hạ về ôn luyện thêm tiên pháp. Hách tiền bối đã chỉ giáo nhiều điều bổ ích. Xin cáo biệt.

Chàng gọi tiểu nhị tính tiền cơm rượu. Thiết Long không cho, chàng cũng chẳng gượng ép, cúi chào rồi bỏ đi.

Hắc Xà Tiên đi rồi, Thiết Long bỗng nói:

- Giang hồ vẫn nghi ngờ tư cách của Đơn Thu Cốt, nhưng không hiểu sao, ta lại cảm thấy y rất dễ mến. Ánh mắt trung hậu, hòa ái kia đâu phải là của một tên dâm tặc?

Nhật Ma tán thành:

- Đúng thế ! Họ Đơn có căn cơ rất tốt, đáng gọi là kỳ hoa của võ lâm! Y không kiêu ngạo mà còn khiêm tốn học hỏi lão phu những bí quyết của thuật đánh roi.

VÔ Giới ngẩn người:

- Té ra tam vị chỉ mới quen họ Đơn thôi sao?

Lão già đầu chạy theo Hắc Xà Tiên. Họ Đơn đang đứng đỉnh rêu núi thì bị hòa thượng bắt kịp. VÔ Giới gọi vang:

- Đơn thí chủ! Chờ bản tăng với !

Tuấn Hạc dừng bước. Chờ lão đến. Chàng mỉm cười hỏi ngay:

- Đại sư tìm tại hạ có việc gì?

VÕ Giới cười hì hì:

- Phải chăng thí chủ uống chưa đã nên vào thành uống thêm? Bần tăng cũng có ý đó, hai ta đối ẩm được không?

Tuấn Hạc lắc đầu:

- Không phải đâu, tửu lượng của tại hạ rất kém. Mong đại sư thứ lỗi.

VÕ Giới lúng túng, lát sau mới gãi đầu nhưn nhó :

- Bần tăng bị kẻ gian lấy hết hành lý, tiền bạc. Chẳng hay thí chủ có muốn cúng dường để tạo phúc hay không?

Tuấn Hạc biết đối phương cũng là bậc anh hùng, nay gặp cơn bĩ cực mới tiều tụy như vậy.

Chàng móc hầu bao lấy ra tờ tiền giấy Đại Minh Thông Hành Bảo Sao, trị giá trăm lượng bạc, trao cho lão.

(Năm Hồng Vũ thứ tám, Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương đã phát hành loại tiền này và cấm dùng vàng bạc để làm tiền tệ.) VÕ Giới nhận lấy, cười toe toét:

- Phật tổ sẽ chứng giám cho Đơn thí chủ.

Lão tất tả quay lại núi Hoa Sơn. Tuấn Hạc tiếp tục đi vào trấn Chàng không trở lại đại hội vì sợ ngồi lâu sẽ lộ, hơn nữa, hình bóng ôn Tiểu Bồng bỗng hiện ra khiến chàng nhớ nhung vô hạn. Nay thân phận Thiết Long đã rõ ràng, ông chính là phụ thân của chàng, vậy mỗi gia thù phụ mẫu làm gì có thực? Bản chất chàng ôn nhu văn nhã, thích văn chương hơn đao kiếm, bắt đắc dĩ mới can thiệp vào chuyện ân oán giang hồ. Cho nên, hôm nay thấy cảnh ham danh đoạt lợi, chàng rất ngao ngán, chỉ mong tìm được Tiểu Bồng, cùng nàng kết duyên Tần Tấn. Mỗi thù Ma Cung sẽ hỏi lại thân phụ chàng sau.

Bầu trời thu buồn man mác, hàng cây hai bên đường buông rơi từng chiếc lá vàng theo gió. Trở lại gian phòng trọ kia cũng chẳng ích gì Tuấn Hạc rẽ vào một tửu quán.

Khách khứa đã đi cả lên núi xem đại hội nên quán vắng tanh. Duy nhất có bàn cạnh cửa sổ có người ngồi. Đó là một chàng trai to béo, mặt mũi hiền lành, chất phác. Bộ võ phục sang trọng và thanh trường kiếm trên bàn chẳng hề khiến gã oai phong lên được chút nào. Ồn con người này toát ra vẻ trượng thực, nhu nhược, có phần hơi ngây ngô.

Cạnh gã là một lão nhân già nua, đầu hói bóng, chỉ còn vòng tóc bạc chung quanh. Lão mặc y phục xanh của bọn gia nhân.

Hán tử áo lam có vẻ buồn vì độc ẩm - lão đầu hói kia chỉ uống trà.

Tuấn Hạc ngồi xuống chiếc bàn cạnh khung cửa sổ thứ hai. Chàng gọi bình rượu và đĩa lạc rang. Đang trong tâm trạng u buồn nên chàng uống cạn liền mấy chén lớn.

Hán tử kia thấy vậy, đứng lên vòng tay nói:

- Uống một mình sẽ không cảm thấy cái ngon của rượu. Tại hạ xin được phép hầu rượu tức hạ.

Tuấn Hạc có cảm tình với gương mặt hiền hậu kia nên gật đầu:

- Xin mời nhị vị !

Hán tử áo lam hoan hỉ bưng chén của mình sang bàn khách. Gã cao hứng gọi một vò rượu phần lâu năm và món cá chép Hoàng Hà chưng. Lão già đầu hói vẫn ngồi yên. Hán tử vui vẻ xưng tên:

- Tại hạ là Tần Thái Bách, quê quán Huy Châu. Tung lão bộc bị cầm điếu và không biết uống rượu nên chỉ mình tại hạ quấy nhiễu tức hạ mà thôi. Dám hỏi quý tính đại danh?

Tuấn Hạc giật mình, không ngờ gã này lại là thiếu cung chủ Ma Cung. Chàng gượng cười đáp :

- Tại hạ là Hắc Xà Tiên Đơn Thu Cốt!

Đến lượt Thái Bách ngạc nhiên. Gã bật cười:

- Thật là tấu xảo! Té ra là các hạ.

Tuấn Hạc bỗng nói:

- Tại hạ cho rằng chẳng nên nói đến chuyện ngày mai. Nếu không, chén rượu này sẽ vô vị !

Thái Bách vũ bàn khen phải:

- Đơn huynh nói chí phải, cứ xem như bọn ta là người kẻ tiêu dao thể ngoại, lòng dạ thênh thang chẳng hề vướng bận lợi danh.

Gã hào hứng ngâm nga:

"Thiên thượng phù vân như bạch y.

Tu tư hột biến vi thương câu!"

Tuấn Hạc tiếp ngay:

"Ngô Cung hoa thảo mai u kính.

Tấn đại y quan thành cổ khâu."

(Dịch thơ) "Mây nổi lưng trời như áo trắng.

Cúi đầu chợt hóa đàn chó xanh.

Hoa cỏ cung Ngô vui lối vắng.

áo xiêm đời Tấn lấp gò quanh."

Bốn câu thơ này trích từ hai bài Đường thi khác nhau, nhưng ráp lại rất đúng vần điệu và âm luật.

Thái Bách cao hứng bật cười sang sảng:

- Hay lắm! Không ngờ Đơn huynh lại là bậc tao nhân hiếm có, chỉ trong chớp mắt đã tìm ra hai câu thơ thích hợp. Tiểu đệ xin cúi đầu khâm phục.

Đây chính là trò chơi ta nhả của giới văn chương, kẻ xướng người họa cho đến khi thành một bài thơ hoàn chỉnh. Thái Bách vui mừng như gặp được tri âm, cùng Đơn Thu Cốt những ngâm vịnh không biết chán. Đến chiều thì gã và họ Đơn điều say.

Tuấn Hạc đứng lên, định nói lời từ biệt, Thái Bách xua tay:

- Đơn huynh hãy nán lại một lúc đã. Tiểu đệ có đôi lời muốn nói !

chàng ngồi xuống lắng nghe:

- Tiểu đệ chuộng văn hơn võ nên võ nghệ chẳng đến đâu. Vì gia phụ ép buộc nên mới miễn cưỡng tham gia vào kế hoạch này. Nay được hạnh ngộ Đơn huynh, càng cảm thấy mình kém cỏi, không mặt mũi nào mà cướp lấy chức mình chủ từ tay một người văn võ song toàn Tiểu đệ sẽ trở lại Huy Châu vui thú thanh nhàn dẫu bị phụ thân trách mắng cũng đành cam chịu. Chỉ mong sau này, Đơn huynh dành chút thời gian, ghé qua tệt xá để hai ta xướng họa. Tấn gia trang nằm ở cửa Tây thành Hợp Phì .

Tuấn Hạc nhân dịp này dò hỏi nội tình Ma Cung:

- Công tử sinh trưởng ở Mông Cổ sao lại tinh thông văn học Trung Nguyên như vậy?

Thái Bách ngơ ngác:

- Làm gì có chuyện ấy. Tấn gia trang đã có từ thời nhà Tống. Tiểu đệ sinh ra và lớn lên ở Trung Nguyên. Gia phụ kinh doanh ngành tầu lâu khách sạn nên cũng chưa hề bước chân đến đất Mông.

Tuấn Hạc hiểu ngay rằng y không hề biết mình là con của Luân Hồi Đế Quân. chàng hỏi thêm:

- Vậy công tử học võ với ai?

- Một bằng hữu của gia phụ. Người là ẩn sĩ nên không hề có danh hiệu gì.

Tuấn Hạc trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Vạn hạnh hiếu vi tiên! Nay lệnh tôn đã muốn như vậy, công tử cứ lên làm minh chủ cho người được vui. Thực tâm tại hạ cũng chẳng thích bị ràng buộc bởi chức vụ ấy. Nếu công tử bỏ cuộc, tại hạ cũng chẳng tham dự đại hội làm gì.

Thái Bách bối rồi:

- Tiểu đệ biết Đơn huynh đã nhận ngàn vàng của gia phụ nên phải tận lực. Thôi được! Tiểu đệ xin nghe lời Đơn huynh! Chỉ mong . . . chúng ta vẫn là bằng hữu!

Tuấn Hạc cảm động, nắm tay gã siết mạnh:

- Được kết giao với công tử thì dầu ngàn vàng Đơn mỗ cũng không đổi. Sau này chúng ta sẽ có dịp cùng nhau vui thú văn chương.

Chàng gọi tiểu nhị tính tiền. Tần Thái Bách không cho. Tuấn Hạc cười bảo:

- Lần sau tại hạ sẽ đến Tần gia trang quấy nhiễu công tử một tháng.

Gã hân hoan nói:

- Thật chứ! Tiểu đệ sẽ giữ Đơn huynh ở đúng một năm.

* * * Năm ngày sau, đại hội đã bước vào giai đoạn hấp dẫn nhất. Vòng đấu loại đã xong, chỉ còn lại mười cao thủ đứng đầu mười nhóm. Trong ấy có:

- Hắc Xà Tiên Đơn Thu Cốt.

- Vô Giới hòa thượng.

- Bạch Ngọc Tử (Võ Đang) - Hư Nhân đạo trưởng (Hoa Sơn).

- Pháp Đăng đại sư (Thiếu Lâm).

- Huyền Vô Chân Nhân (Toàn Chân).

- Huệ Vân Ni CỒ (Hằng Sơn).

- Phích Lịch Dao Hồ Vạn Chúc (Thần Dao Đường).

- Long HỔ Thần Quyền Hoàng Nhâm MỸ (Long HỔ Bang).

- Vân Kiếm Hạ Thương Diêu (Thiên Sư Giáo).

Ban giám đài tùy theo bản lĩnh mà xếp chia thành hai bảng. Hắc Xà Tiên và Vô Giới hòa thượng được coi là mạnh nhất nên không cùng bảng.

Trận đầu tiên, Đơn Thu Cốt đấu với Huệ Vân Ni Cồ. Hai người vái chào giám đài và quần hùng rồi thủ thế. Thu Cốt thầm khen đối thủ của mình. Huệ Vân tuổi độ hai mươi sáu, nước da trắng như ngọc, mắt phượng, mày xanh, môi đỏ như son. Nàng đáng gọi là đệ nhất giai nhân phe bạch đạo.

Hơn nữa, nội lực của nàng cũng đáng khâm phục vì đã cử được chiếc đỉnh đá hai trăm cân.

Huệ Vân thấy đối phương cứ chăm chú nhìn mình, thẹn thùng vùng kiếm tấn công ngay.

Hằng Sơn Phái vốn là một chi nhánh của phái Nga Mi - trên đỉnh Nga Mi Sơn, giữa Tứ Xuyên và Thiểm Tây. Phái Nga Mi có cả nam lẫn nữ đệ tử, nhưng Hằng Sơn lại chỉ là đạo cô.

cuối thời Nam Tống, phái Nga Mi tông quân chống lại Mông Cổ và tử trận gần hết. Vì thế, phái này mai một. Như vậy, Hằng Sơn chính là đại biểu còn lại của Nga Mi.

Pho Nga Mi kiếm pháp được cải biến đôi chút để thích hợp với nữ nhi - chỉ ở chữ khoái và chữ ảo. Huệ Vân đã từng thấy Hắc Xà Tiên giao đấu nên rất e dè. Họ Đơn chưa dùng đến kiếm cũng qua được vòng loại. Giờ đây, gã điều khiển cây roi dài, đối phó với Huệ Vân.

Nàng là cao thủ ưu tú nhất Hằng Sơn - chỉ kém chúng môn sư tỷ - lòng hiếu thắng cũng không nhỏ. Huệ Vân đem hết sở học ra thi thố.

Đường kiếm linh hoạt và biến ảo phi thường.

Nhưng Tuấn Hạc - tức Đơn Thu Cốt - đã nắm được tinh túy của phép đánh roi, sau chín trận vừa qua. Cây Hắc Xà Tiên vươn dài, đánh bật những chiêu kiếm của đối phương, thủy chung Huệ Vân không làm sao đến gần được.

Nhật Ma Hách Đông Doanh thấy họ Đơn thỉnh thoảng lại sử dụng những chiêu có nét giống Hoàng Long Tiên Pháp, lòng vô cùng thắc mắc. Đây là tuyệt học gia truyền của Hách gia, sao Đơn Thu Cốt lại biết? Lão định bụng sẽ hỏi cho ra lẽ. Nhưng giờ đây, lão vẫn cuồng nhiệt hoan hô. Nhuyễn tiên không được xếp hạng cao trong binh khí phổ, nay họ Đơn liên tiếp chiến thắng là niềm vinh hạnh cho những kẻ dùng roi làm vũ khí.

Đến chiêu thứ hai trăm mà vẫn không đến gần đối thủ được, Huệ Vân mất kiên nhẫn, tung mình lên không, quyết dùng tuyệt chiêu để thủ thắng Thanh trường kiếm hóa thành đạo kiếm quang sáng bạc, liền lạc như da trời.

Tuấn Hạc không dám coi thường, vội xuất chiêu Vân Trượng Tróc Long. Xà Tiên vươn thẳng như trường thương, chỉ một đoạn phía trên là mềm mại. Đầu roi liên tiếp mổ vào màn kiếm quang, cuốn lấy lưỡi kiếm và giật phăng khỏi tay đối thủ. Thanh kiếm bị tung lên cao hai trượng.

Nhưng Huệ Vân vẫn không dừng lại, tiếp tục lao xuống - trên tay nàng là một thanh trủy thủ sắc bén. Nhuyễn tiên đang vươn dài, không cách nào thu về kịp nữa, tâm thất họ Đơn lại vô cùng trống trải, Huệ Vân tin chắc mình sẽ đắc thủ. Đây là chiêu tuyệt kỹ Tử Mâu Xuyên Tâm của Hằng Sơn. Thanh trủy thủ kia nằm lồng trong trường kiếm.

Nhưng Đơn Thu Cốt đã vươn tay tả ra, vẽ nên những thức vô cùng ảo diệu. Năm ngón tay của gã hóa thành trăm ngón và hai đạo chỉ phong đã âm thầm bay ra, xạ trúng hai huyệt Khí Phòng ở ngực trái và Khí HỘ ở ngực phải.

Hai huyệt này thuộc kinh túc dương minh vị nên hai chân Huệ Vân tê cứng, không còn di chuyển được nữa.

Thu Cốt lui lại gần trượng vòng tay nói:

- Cảm tạ ni cô đã nương tay.

Nhưng bỗng quần hào đồng kinh hãi thét lên.

Lưỡi trường kiếm trên không trưng tình cờ rơi xuống ngay đầu Huệ Vân, mũi kiếm trút xuống.

Thu Cốt không còn kịp suy nghĩ gì nữa, gã lao đến như tên bắn, ôm lấy Huệ Vân lăn tròn trên mặt đất, rời xa hiểm địa.

Mọi người mừng rỡ vỗ tay. Huệ Vân đang nằm trên người Thu Cốt, đẩy dua khỏi vòng tay gã Nhưng chân nàng không thể cử động nên chẳng thể đứng lên. Thân hình mềm mại kia cứ dán chặt vào người Thu Cốt. Gã vội giải huyệt rồi đỡ nàng đứng dậy. Lần đầu tiên bị nam nhân ôm ấp, Huệ Vân hổ thẹn đến mức chỉ muốn chui xuống đất, mặt nàng đỏ rực rồi tái xanh, bỏ chạy xuống dưới đài.

Thu Cốt vái chào giám đài rồi cũng xuống theo, trở về bàn của mình.

* * * Trận thứ hai là trận của Vô Giới hòa thượng và Phích Lịch Dao Hồ Vạn Phúc. Họ Hồ là trưởng tử của Đường Chủ Thần Dao Đường - Thiểm Tây. Dao pháp của gã uy mãnh như sấm sét nổi tiếng là tàn nhẫn, lạnh lùng.

Vô Giới hòa thượng chỉ có hai tay không, lão nhìn thanh đao xanh biếc của đối phương, gãi đầu bảo:

- Mong Hồ thí chủ nhẹ đòn cho, da thịt bản tăng không chịu nổi lưỡi đao cạo kia đâu.

Không hiểu sao, hôm nay lão lại cạo đầu láng bóng và mặc bộ tăng bào màu xám mới toanh?

Quần hùng thấy lão giọng hoạt kê, bật cười vang. Một người thét lên:

- Nếu sợ đau thì cứ nhận bại là xong!

VÔ Giới quay xuống nhìn nhỏ:

- Không được! Bàn tăng đã lỡ thí phát và mặc áo mới nên không thể bỏ cuộc được.

Một kẻ đa sự khác hỏi ngay:

- Tiền đâu mà hòa thượng may áo mới? Phải chăng hôm qua đã giở trò đạo chích?

VÔ Giới giãy nảy:

- Sao các hạ lại nữ vu khống kẻ tu hành?

Tiền này là do Đơn thí chủ cúng dường cho bậc cao tăng.

Lao hóm hỉnh nói thêm:

- Chẳng qua là y muốn mua chuộc để bàn tăng nhẹ đòn ấy mà.

Mọi người Õa lên, nhìn về phía Hắc Xà Tiên.

Họ Đơn vẫn thản nhiên, chẳng hề lộ vẻ tức giận.

Phích Lịch Dao bực bội nói:

- Hòa thượng đừng làm mất thì giờ nữa.

VÔ Giới quay lại, vái chào ban giám đài và đối thủ. Bất chợt thân hình to béo của gã lao vào họ Hồ, thủ cước liên tục đánh ra những đòn như búa bổ. Nhờ vậy, lão chiếm được tiên Phích Lịch Dao bị mất tiên cơ, giận dữ gầm vang như sấm, múa tít bảo đao phản kích. Đao chiêu liên lạc, kín đáo, tỏa sát khí bức người.

Nhờ vậy Hồ Vạn Phúc quân bình được thế trận VÔ Giới hòa thượng bật cười khanh khách, thân hình to béo kia di chuyển, đảo lộn trong lưới đao, không hề chịu kém nửa chiêu. Quyền phong xé gió, mãnh liệt tựa cuồng phong.

Thỉnh thoảng, bàn tay lão xòe ra vỗ vào bản đao, đánh bật ra. Quần hùng hết lòng khâm phục bản lãnh của hòa thượng, hồi hộp, chỉ sợ lão bị chặt đứt tay.

Trên giám đài, Pháp Hoa thiền sư nói với sáu người kia:

- Lão nạp cho rằng VÔ Giới hòa thượng xử dụng pho Cương Thủ Tán Hoa Quyền của Tây Phật.

Đào Hoa Khuê vuốt chòm râu bạc trắng gật gù:

- Thiền sư có lý, lão phu cũng cho là vậy.

Giáo chủ Thiên Sư Giáo góp lời:

- Dù VÔ Giới có là đệ tử của Tây Phật cũng không thể thắng nổi Hắc Xà Tiên. Lão phu nghĩ hoài mà không tìm ra lai lịch sư thừa của họ Đơn Tiên pháp kia có vẻ giống Hoàng Long Tiên Pháp của Nhật Ma, nhưng mấy chứng thức lúc này lại vô cùng ảo diệu.

Hoàng Hạc Chân Quân thở dài:

- Đơn Thu Cốt dùng cách không chỉ lực để điểm huyết Huệ Vân, như vậy gã phải có không dưới ba mươi năm công lực. Tuổi gã còn trẻ tất sẽ tiến xa, có điều bản đạo từng nghe đôi điều tai tiếng về gã.

Huệ Hà Sư Thái hiền hòa nói:

- Lúc đầu bản ni cũng hơi lo, nhưng khi thấy y liệu mình cứu Huệ Vân mới yên tâm đôi chút. Nếu là kẻ tà ác tất chẳng thể có hành động như vậy. Đơn thí chủ hoàn toàn không có thời gian tính toán, y chỉ làm theo cái tâm nhân hậu cố hữu mà thôi.

Hư Trúc Tử cũng tán thành:

- Đúng vậy! Lưới kiếm kia rơi xuống chỉ cách sườn gã có một gang tay.

Tiếng quát như sấm của Phích Lịch Dao khiến ban giám đài giật mình. Họ Hồ đã dùng đến chiêu sát thủ lừng danh: Phích Lịch Tam Đỉnh Ba luồng đao quang chói lọi bao phủ đối phương, chặn đứng mọi đường tiến thoái.

VÕ Giới hòa thượng mỉm cười, lao thẳng vào màn đao quang. Đao dài, tay ngắn tất nhiên lão sẽ trúng đòn trước. Quần hùng sợ hãi kêu lên khi lưỡi đao quét ngay gần cổ hòa thượng. Nào ngờ, trong lúc thấp tử nhất sinh ấy VÕ Giới ngồi phệt xuống đất, thân hình trôi đi và hai chân đá liền tam cước vào hạ bàn họ Hồ. Chỉ một đòn trúng đích nhưng cũng đủ khiến Phích Lịch Dao văng xa gần trượng, đùi đau đớn như bị gãy xương. Đương nhiên, gã không còn tái đấu được nữa.

Quái chiêu của VÕ Giới khiến toàn trường chấn động, hoan hô nhiệt liệt. Hòa thượng lau mồ hôi trán vãi dài:

- Xin cảm tạ! Hòa thượng ta chỉ gặp may thôi Phích Lịch Dao tập tễnh hạ đài và VÕ Giới được tuyên bố là thắng trận.

Những cặp đấu thủ khác lần lượt thượng đài.

Họ tranh tài trong suốt ba ngày trời, cuối cùng chỉ còn lại Đơn Thu Cốt và VÕ Giới hòa thượng.

Sáng ngày hai mươi bốn tháng chín, trận đấu gay cấn nhất bắt đầu. Ai thắng sẽ trở thành minh chủ võ lâm.

Số người tham dự hôm nay đông hơn mọi ngày. Một số lương dân trong trấn Kỳ ĐỒ cũng lên núi xem bản lãnh của tân minh chủ.

VÕ Giới hòa thượng khẽ cúi chào toàn trường, cứ như là đã nắm chắc phần thắng trong tay.

Lão quay sang bảo đối thủ:

- Đơn thí chủ đã có lòng bỏ tất cùg đường nên bản tăng hứa sẽ không đánh gãy xương thí chủ.

Thu Cốt thản nhiên:

- Xin đa tạ !

Và cây roi đen nhánh lập tức vươn dài, mổ vào ngực VÕ Giới. Lão vội lùi nhanh nhưng đầu roi đã ngóc lên quất vào má gã.

Quần hùng Õa lên trước thủ pháp kỳ diệu của họ Đơn. Gã đã dùng đúng thủ pháp Tiên Pháp Thế Nhân của hòa thượng mà trị lại lão.

VÕ Giới trúng đòn tuy không đau nhưng rất ư là mất mặt. Lão giận dữ gầm lên, múa tít song thủ, tạo thành lưới kinh phong quanh người rồi xông đến. Quyền kinh mãnh liệt kia đã xô bật những đường roi của họ Đơn. Cây Hắc Xà Tiên liên tiếp đánh trúng tay, vai và lưng của VÕ Giới mà không cản được đường tiến của lão. Đơn Thu Cốt phải lùi nhanh gần trượng, không cho đối phương nhập nội. VÕ Giới đắc ý càn lên.

Họ Đơn thấy da thịt lão dày như voi, đành đổi đấu pháp khác. Cây Hắc Xà Tiên chìa thẳng ra phía trước. Đầu roi như có mắt nhắm vào những yếu huyệt mà mổ vào.

Đơn Thu Cốt đã dồn hết năm mươi năm công lực vào mũi nhọn của cây roi nên sức công phá rất mạnh. Hai cánh tay của hòa thượng như chạm phải những mũi đinh thép, đau thấu trời xanh. Lão kinh hãi la lên oai oái, nhưng không hề lùi mà lại thi triển một chiêu tuyệt học - hai bàn tay mở ra, vẽ nhanh những vòng tròn trước mặt. Đường roi lập tức trở thành vô hiệu và bị lão chụp trúng.

VÕ Giới mừng rỡ gầm lên, vận toàn lực kéo mạnh cây Hắc Xà Tiên. Nhưng Đơn Thu Cốt đã xuống tấn, giữ chắc cán roi, thân hình gã cao lớn nên trông vững vàng như núi Thái. Hòa thượng tha hồ gào thét mà vẫn không kéo được đối phương xê dịch một bước nào. Lão tự hào mình là người có thần lực thiên sanh, nội lực thâm hậu nên nổi lòng háo thắng, không chịu buông ra.

Cuối cùng, cây roi kia không chịu nổi sức kéo ngàn cân, đứt làm hai đoạn. VÕ Giới cười ha hả xông tới, nhưng luồng kiếm quang xanh biếc đã chặn lão lại ngay.

Đây là lần đầu họ Đơn rút kiếm nên ai cũng háo hức muốn xem kiếm thuật của gã. Tiếng reo hò vang lên khi ngay ở chiêu thứ hai, Đơn Thu Cốt đã vạch đứt ngực áo hòa thượng.

Chiêu thứ ba đẩy lão lùi bốn bước. Phần quỹ đệ này chưa ai được chứng kiến.

Chiêu thứ tư vạch một đường dài trên tay tả hòa thượng. Vết thương không sâu nhưng cũng có máu, VÔ Giới chột quất vang, mặt đỏ rực như son, song thủ xòe ra như cương đao. Thân hình lão đảo như say rượu nhưng bộ pháp cực kỳ thần diệu, tránh được những thức kiếm chết người.

Hai bàn tay lão hóa thành hàng ngang chướng ảnh, chấp chờn bám theo kiếm như không hề sợ đứt tay. Thỉnh thoảng, cương thủ xuyên qua màn kiếm quang, uy hiếp những tử huyết của họ Đơn.

Tuấn Hạc đã đánh hết mười chiêu Luân Hồi Kiếm Pháp mà không hạ được đối phương, liền dùng đến sở học của mình. Chàng thấy lão thi triển Tủy Bộ liền xuất chiêu Lâm Ly Tủy Mặc.

Kẻ múa quyền say sưa thì kẻ múa kiếm cũng lão đảo Mũi kiếm vẽ nên những vạch kỳ lạ chung quanh người VÔ Giới, thân hình Tuấn Hạc nghiêng ngã theo nét vẽ.

Khách quan chiêm chỉ thấy buồn cười nhưng VÔ Giới hòa thượng vô cùng kinh hãi, mồ hôi toát ra như tắm. Lão cố thoát ra khỏi vòng kiếm ảnh mà không được. Mũi kiếm cứ nhằm vào những chỗ sơ hở mà thọc vào. Khóa chặt mọi đường tiến thoái. Cuối cùng, thanh kiếm nhẹ nhàng gác lên cổ đối phương.

Quần hùng náo loạn cả lên, hoan hô nhiệt liệt Đây là chiêu kiếm thần diệu nhất mà họ tìm được chiêm ngưỡng.

Ban giám đài cũng biến sắc. Thiên Sư Giáo Chủ lẩm bẩm:

- Chiêu kiếm này của bậc kỳ nhân nào thế nhỉ?

Đào Hoa Khuê Chủ lạnh lùng đáp:

- Gã họ Đơn này đã học được Tiêu Dao Kiếm Pháp của lão quỷ Công Tôn Quang Nguyệt. Bây giờ lão phụ mới sáng mắt ra.

VÔ Giới hòa thượng ừ rừ nói:

- Gia sư nói chẳng sai, bản tăng vào Trung Nguyên chuyến này sẽ gặp khác tinh. Đơn thí chủ quả là đáng khâm phục.

Tuấn Hạc mỉm cười :

- Tại hạ chỉ gặp may thôi !

Chàng lại hạ giọng thì thầm:

- Đại sư khoan rời đại hội, vẫn còn một màn rất hấp dẫn nữa.

VÔ Giới bán tín bán nghi, đi xuống dưới.

Phương trượng Thiếu Lâm đứng lên tuyên bố:

- Đơn thí chủ đã thắng một cách rất vinh quang Theo đúng qui củ của võ lâm, nếu không ai lên khiêu chiến theo luật đặc cách thì ban giám đài sẽ tiến hành nghi lễ đăng quang.

Đào Hoa Khuê Chủ có vẻ nóng nảy, vội vả xin phép đi đại tiện. Nhưng ở dưới đài có tiếng người vọng lên:

- Tại hạ là Tần Thái Bách ở Huy Châu, xin được lãnh giáo Đơn huynh.

Đào Hoa Khuê Chủ thở dài, không đi nữa.

Tần Thái Bách nhảy lên lôi đài, nhìn Đơn Thu Cốt với vẻ chờ đợi. Quần hùng bàn tán, hỏi nhau lai lịch của Tần công tử. Gã là ai mà dám khiêu chiến với kẻ có võ công quán thế như họ Đơn?

Hắc Xà Tiên vui vẻ nói:

- Tần công tử đã có nhã hứng, tại hạ xin phụng hầu.

Thái Bách rút kiếm chào rồi tấn công. Tuấn Hạc dùng mười chiêu Luân Hồi Kiếm Pháp mà đối phó. Chàng nhận ra Thái Bách biết đến ba mươi sáu chiêu nhưng không sao phát huy được uy lực của kiếm chiêu. Rõ ràng, căn cơ của gã không thích hợp với việc luyện võ.

Nhưng người ngoài thì lại thấy đường kiếm của Tần công tử rất linh diệu và lợi hại phi thường. Bằng chứng là Đơn Thu Cốt chỉ phòng thủ chứ không phản công được chiêu nào.

Trên kia, Đào Hoa Khê Chủ đã dụ lại, không quá lo lắng như lúc nãy nữa.

Đã hơn ba trăm chiêu trôi qua mà vẫn không phân thắng bại. Trên trán Tần Thái Bách đã lấm tẩm mồ hôi. Gã đang định mở miệng chịu thua thì Đơn Thu Cốt ập đến. Tả thủ họ Đơn chập chờn quanh thân Tần Thái Bách và xạ liên ba đạo chỉ phong vào các huyệt Vân Môn, Bội Lang, Nhân Nghinh. Đồng thời, gã đặt lưỡi kiếm vào ngực Tần công tử. Thái Bách kinh hãi, nhìn Đơn Thu Cốt như muốn hỏi vì sao?

Đơn Thu Cốt lướt ra sau lưng, ôm lấy đối phương, thì thâm vào tai :

- Công tử yên tâm, chúng ta vẫn là bằng hữu ma.

Lúc này, cả ban giám đài lẫn quần hùng đều đứng cả dậy, ngơ ngác không hiểu gì cả. Đào Hoa Khê Chủ quát lên:

- Đơn Thu Cốt! Người đã thắng sao còn uy hiếp kẻ chiến bại?

Hắc Xà Tiên vẫn không rời con tin. Gã xua tay rồi cao giọng:

- Kính cáo các vị đồng đạo, tại hạ không phải là Hắc Xà Tiên Đơn Thu Cốt mà chính là Doãn Tự Vân, thiếu giáo chủ Thiên Độc Giáo.

Còn Tần công tử đây lại là ái tử của Luân Hồi Đế Quân. Toàn trường òa lên kinh hãi khi nghe nhắc đến Luân Hồi Ma Cung, Đơn Thu Cốt dùng tay tả lột mặt nạ, để lộ dung mạo Doãn Tự Vân. Gã nói tiếp:

- Thiên Độc Giáo đã được sự hỗ trợ của gia phụ là Đông điện chủ Ma Cung, bày ra kế hoạch này. Bây giờ, tại hạ sẽ đòi Đế Quân ra đây đổi chất.

Gã cao giọng gọi:

- Luân Hồi Đế Quân! Nếu lão không chịu mang bản đồ kho báu ra dâng nạp cho Thiên Độc Giáo thì ta sẽ cắt cổ Tần Thái Bách.

Thiên Độc Giáo Chủ ôn Thiệu Bảo và Giang Lăng Thần Nữ hoan hỉ nhảy lên lôi đài, chờ đợi.

Nhưng Đế Quân không hề xuất hiện, lão tà hy sinh con trai chứ không chịu mất kho tàng.

Chỉ có mình lão bộc già cầm điếu nhảy lên đài, dương cặp mắt oán hận, ú Ồu sỉ vả.

Giang Lăng Thần Nữ bực bội nói lớn:

- Vân nhi ! Chúng ta cứ giết quách tiểu tử này đi cho xong !

Tự Vân thì thâm với Thái Bách:

- Bây giờ ta sẽ giải huyệt và công tử hãy thúc mạnh cùi chỏ vào ngực ta rồi bỏ chạy thật nhanh. Hẹn ngày tái ngộ.

Thái Bách là người thuần hậu, tuy không hiểu gì cả nhưng cũng nhất nhất nghe lời chàng. Khi thấy huyệt đạo đã khai thông, gã giật mạnh một chỗ vào sườn đối phương rồi phi thân xuống đài. Lão cầm điếu mừng rỡ chụp lấy tay gã, kéo đi nhanh như gió thoảng.

Đơn Thu Cốt trướng đòn. Gã chồm dậy ngay và quát vang :

- Đứng hòng chạy thoát!

Thế rồi gã phi thân đuổi theo ngay, chờ mãi chẳng thấy Tự Vân trở lại, Hư Trúc Tử ngơ ngác hỏi:

- Thế ai sẽ làm mình chủ đây?

Giang Lăng Thần Nữ cười lớn:

- Nay Vân nhi đã đứng đầu đại hội thì chính y là minh chủ chứ còn ai nữa?

Đào Hoa Khê Chủ bác ngay:

- Không được, y chưa được ban giám đài làm lễ đăng quang, không thể coi là hợp cách.

Thiên Độc Giáo Chủ liền nói:

- vậy trong vòng một tháng, lão phu sẽ đưa Vân nhi đến Thiếu Lâm Tự để nhận minh chủ lệnh kỳ.

Ban giám đài đành đồng ý.

7. Mạch Thượng Phùng Thiên Độc-tàng Long Hí Nam Tà

Lúc này, Tuấn Hạc đã bắt kịp Tần Thái Bách và lão bộc cạnh cánh rừng già:

- Tần công tử! chúng ta vào trong rừng già đàm đạo một lát.

Thái Bách quay lại, cười hỏi:

- Ta đánh Đơn huynh có đau không?

Tuấn Hạc lắc đầu, ngồi xuống thăm cổ lá khô rồi nghiêm giọng:

- Tại hạ không phải là Đơn Thu Cốt mà cũng chẳng phải là Doãn Tự Vân.

Thái Bách dụi mắt ngơ ngẩn:

- Thế này là thế nào?

Tuấn Hạc bèn kể lại khúc nôi từ nông trại Anh Túc cho đến âm mưu của Thiên Độc Giáo.

Thái Bách nghe xong, mồ hôi lạnh toát ra.

Gã quay lại hỏi lão già hói:

- Có đúng thế không, Tung lão?

Lão ta tuy câm điếc nhưng có thể nhìn miệng người mà đoán ra câu nói, vì vậy, lão gật đầu xác nhận.

Tần công tử buồn bã nói:

- Trong việc này, còn nhiều điều bí ẩn, tiểu đệ phải về hỏi cho ra lẽ mới được. Chỉ hy vọng rằng gia phụ chẳng phải tay sai của người Mông, nếu không, tiểu đệ còn mặt mũi nào mà sống nôi.

Tuấn Hạc an ủi gã:

- Tần huynh, dầu sự thế có thế nào, chúng ta cũng vẫn là bằng hữu. Việc Luân Hồi Ma Cung phục vụ ngoại bang vẫn chưa có bằng chứng xác thực.

Thái Bách chán nản, nói lời cáo biệt. Gã đi rồi, Tuấn Hạc mới nhớ lại rằng họ Tần có thể bị Thiên Độc Giáo hoặc ai đó chặn bắt. Tầm họa đồ kho báu kia sẽ khơi dậy lòng tham của nhiều người. Họ sẽ bắt cho được Thái Bách để đổi lấy họa đồ. Nhưng chàng lại nghĩ rằng, Luân Hồi Đế Quân tất sẽ bảo vệ ái tử của mình.

Chàng khôi phục dung mạo Văn nhị công tử, cởi bỏ bộ võ phục màu đen bên ngoài. Tầm trường bào thư sinh bên trong may bằng tơ thượng hạng nên không nhàu nát.

Nửa canh giờ sau, Tuấn Hạc đến một trấn lớn - cách Hoa Sơn ba chục dặm. Chàng ăn uống rồi mua ngựa và ít quần áo.

Trưa ngày hai mươi sáu, chàng đến bến dò sông Hoàng Hà, nhận ra hàng trăm hào kiệt võ lâm đang chờ sang sông. Thấy có cả Thiết Long và Nhật Nguyệt Song Ma, chàng ẩn vào chỗ kín đáo, cải trang lần nữa.

Hàn Khiết Doanh đã trao cho chàng đến bốn chiếc mặt nạ để phòng thân. Giờ đây, Tuấn Hạc trở thành một nho sĩ tứ tuần không râu, mặt mũi hiền lành, trắng trẻo. Chàng ung dung thúc ngựa đến cạnh đám đông, đứng chờ dò sang.

Nhìn gương mặt sầu héo của Thiết Long, chàng định nói cho lão biết mình đang có mặt nơi này. Nhưng sợ lão không giữ được trầm tĩnh chàng đành im lặng. Nuôi dưỡng mỗi nghi ngờ trong suốt mấy năm dài, chẳng thể nhất thời mà quên đi được. Vì vậy, giữa chàng và Thiết Long vẫn còn một khoảng cách nhất định Tuấn Hạc rất đau khổ vì chuyện này.

Cuối cùng thì quần hùng cũng sang được bờ Nam. Từ đây, họ tỏa đi các hướng, trở về cố quận Số người xuôi theo hướng chính Nam chỉ độ hai chục.

Tuấn Hạc không ngạc nhiên khi thấy VÕ Giới hòa thượng theo sát Thiết Long, cùng ông cười nói vui vẻ. Cha chàng là bậc anh hùng hào sảng, dễ mến và thích kết giao, hòa thượng kia tuy hơi quái dị nhưng cũng là một hảo hán kiệt xuất họ thân nhau cũng là phải đạo.

Đám hào khách râm ran bàn tán về đại hội Hoa Sơn, ai nấy đều không hiểu vì sao Doãn Tự Vân không trở lại nhận ngôi minh chủ? Và nhất là việc gã công khai tiết lộ vai trò nội gián của cha gã là Đông điện chủ Ma Cung. Phen này, lão ta chắc chắn khó mà toàn mạng. Hơn nữa, Thiên Độc Giáo cũng chẳng yên thân với Luân Hồi Đế Quân.

Thiết Long cao giọng:

- Tại hạ cho rằng Doãn Tự Vân muốn Ma Cung và Thiên Độc Giáo chém giết lẫn nhau.

Tự Vân là con riêng của Giang Lăng Thần Nữ nên đâu cần đến cơ nghiệp của họ ôn? Còn về lão điện chủ họ Doãn kia chắc cũng đã cao chạy xa bay từ trước rồi.

vô Giới cười khanh khách:

- Văn thí chủ luận việc rất chính xác, nhưng bản tăng lại có ý khác.

Nhật Ma nóng nảy hỏi ngay:

- Hòa thượng người nghĩ gì sao không nói phứt ra đi .

VÕ Giới nghiêm giọng:

- Bản tăng đoán rằng gã ta cũng chẳng phải Doãn Tự Vân. Kẻ đã mang được một lớp mặt nạ thì cũng có thể còn lớp thứ hai.

Cao luận của gã khiến ba người kia tỉnh ngộ.

Nhật Ma vỗ đùi rú lên:

- Đúng thế ! Gã ấy chính là tiểu quỷ Văn Tuấn Hạc. Ngoài Hạc nhi ra, không ai có thể biết được Hoàng Long Tiên Pháp !

Tuấn Hạc thâm khâm phục đầu óc của VÕ Giới hòa thượng. Thiết Long thì vui mừng khôn xiết:

- Hay lắm! Hay lắm! Thế mà ta không đoán ra.

VÕ Giới tùm tùm hỏi:

- Dám hỏi lệnh lang học nghệ với cao nhân nào?

- Đối với đại sư tại hạ không dám giấu, hẳn là truyền nhân của Cuồng Kiếm Thần Y Công Tôn tiên bối !

VÕ Giới ngẩn người xoa đầu than:

- Thế thì bản tăng địch không lại là phải rồi !

Bỗng từ xa vọng lại tiếng khí giới chạm nhau và tiếng quát tháo. Bọn Thiết Long vội thúc ngựa phi mau để xem thử. Tuấn Hạc bám theo nhưng cách xa họ mười mấy trượng.

Thì ra, trên ngọn đồi nhỏ cách đường quan đạo nửa dặm, cuộc ác chiến đẫm máu đang diễn ra. Phe trên đồi gồm mấy chục kiếm thủ áo đen đang liều mình cố thủ để bảo vệ cho một chàng công tử áo lam. Chàng ta chính là Tần Thái Bách, ái tử của Luân Hồi Đế Quân.

Phe đang vây đánh tuy mặc y phục đủ màu nhưng chắc chắn là tín đồ Thiên Độc Giáo.

Ngay cạnh đường có cắm một ngọn đại kỳ thân hình rắn rít. Phe này đông gấp ba lần nên chiếm được thượng phong.

Rải rác từ đường vào đến chân đồi là mấy chục xác chết của hai bên. Một lão già râu dài đến ngực đang đứng dưới đại kỳ đốc chiến, thấy bọn Thiết Long đến liền quát lớn:

- Đây là chuyện riêng của Thiên Độc Giáo, các ngươi mau rút đi.

Thực ra chẳng ai muốn dây vào cuộc chiến giữa hai phe tà ma, nhưng chính lời nói trịch thượng kia đã gây tác dụng ngược lại. Nguyệt Ma cười the thé :

- Ngươi chỉ là loại chó săn của họ ôn, thế mà dám bảo lão nương rút đi ư?

Hân Hàn Thúy còn ôm mối hận Động Đình Hồ nên vùng vằng đánh liền. Lão râu dài nhận ra Nhật Nguyệt Song Ma, cũng nhớ đến cái chết của Tam, Tứ hộ pháp và Nhị Tướng.

Lão bèn nhổ phăng cây đại kỳ phản công. Lão ta chính là chưởng kỳ lệnh sứ Cao Viên Lý của Thiên Độc Giáo. Cây cờ kia cũng là vũ khí của họ Cao.

Cán cờ bằng thép luyện, mũi nhọn hoắt như mũi giáo. Còn lá đại kỳ được dệt bằng tơ Thiên Tầm đất Miêu Cương nên rất bền chắc. Cao Viên Lý vũ lộng lá cờ lớn bằng mảnh chiếu, tạo thành luồng gió rất mạnh. Nó còn có tác dụng che phủ nhân tuyến đối phương.

Nhưng rất tiếc, đối thủ của lão lại là một bậc tiền bối thành danh, có trên sáu mươi năm công lực. Nguyệt Ma lạnh lùng múa tít Quả Trượng xông vào đám mây kỳ ảnh. Tiếng thép chạm nhau chan chát và họ Cao biến sắc, cố giữ chặt lá cờ.

Nhật Ma, Thiết Long, Vô Giới hòa thượng cũng xuống ngựa, tấn công bọn giáo đồ Thiên Độc Giáo. Những người đồng hành phân vân một lúc cũng lao theo.

Nhờ vậy áp lực quanh đỉnh đồi giảm đi, phe Ma Cung có thể thay nhau chống cự và băng bó vết thương. Lát sau, họ đánh thốc xuống mở đường máu mà thoát thân. Tần Thái Bách giờ đây đã mê man, nằm gục trên lưng lão bộc họ Tung.

Tuấn Hạc vẫn kiên nhẫn không xuất thủ.

Chàng đoán rằng lát nữa đây, Luân Hồi Đế Quân và Thiên Độc Giáo Chủ sẽ xuất hiện.

Hơn nữa, toán kiếm thủ Ma Cung vô cùng kiên dũng, đã tiến được đến chân đồi.

Có lẽ bọn Thiên Độc Giáo đã dùng hết số ám khí và chất độc nên chẳng còn gì để tung ra nữa. Tuy quân số đông đảo nhưng gặp những cao thủ như Song Ma, Thiết Long và Vô Giới hòa thượng thì chúng tan tác ngay.

Ngoài chưởng kỳ lệnh sứ, còn có hai lão già võ công rất cao siêu. Nhật Ma cầm chân cả hai lão để Thiết Long và Vô Giới rảnh tay tàn sát.

Thanh Ngộ Câu Kiếm xanh biếc trong tay Thiết Long liên tiếp chém bay những chiếc thủ cấp hay những cánh tay của bọn giáo đồ Thiên Độc Giáo, còn Vô Giới hòa thượng luôn miệng cười ha hả và quyền cước tung ra như chớp giật.

Tâm trạng Tuấn Hạc giờ đây rất mâu thuẫn.

Một mặt, chàng chán ghét cả hai phe Thiên Độc Giáo và Ma Cung. Mặt khác, chàng lại lo lắng cho thương thế của Thái Bách. Chờ mãi không thấy Luân Hồi Đế Quân xuất hiện, chàng thầm nghĩ có thể lão không có mặt ở Hoa Sơn. Nếu không, lúc chàng uy hiếp Thái Bách, lão đã ra mặt rồi. Tuấn Hạc toát mồ hôi nghĩ đến việc Thiên Độc Giáo Chủ sẽ kéo thêm cao thủ đến. Lão ta đã dự tính đến lúc lấy được họa đồ, tất sẽ đưa nhiều người đến Hoa Sơn.

Khi ấy ngay cả bọn Thiết Long cũng khó thoát thân Tuấn Hạc muốn kiểm tra xem trong đám ấy có cao thủ của Biển Hình Môn hay không, liền thay trâm cài tóc. Lập tức, một vóc dáng quen thuộc chạy đến bên chàng. Lão già to béo này chính là VÕ ảnh Dao Đồng Túc Luân. Họ Đồng nhìn chàng với cặp mắt hân hoan, nghẹn ngào nói:

- Thiếu môn chủ! Thuộc hạ xin chờ lệnh.

Tuấn Hạc biết gã thực lòng vui mừng khi mình còn sống. Chàng cười bảo:

- Chuyện ta thoát chết rất dài dòng. Giờ hãy lo việc trước mắt cái đã. Tổng số anh em được bao nhiêu người có mặt nơi này?

- Dạ bẩm! Bốn chục người.

- Được ! Các hạ cho anh em nhập cuộc, tiêu diệt nhanh bọn Thiên Độc Giáo.

Đồng Túc Luân hăng hái chạy đi. Lát sau, trong đám khách quan chiến, có mấy chục người rút đao xông lên Đồng Túc Luân quát vang :

- Hãy giết sạch bọn Thiên Độc Giáo.

Toán cao thủ Biển Hình Môn hành động rất quyết liệt Họ tung ám khí giết liền mười mấy tên. Cũng may, bọn giáo đồ Thiên Độc Giáo đã đem hết bửu bối đối phó với các kiếm thủ Ma Cung, nếu không, đối phương sẽ khốn đốn vì những vũ khí cực độc của họ. Thiên Độc Giáo vốn dương danh võ lâm nhờ chất độc của họ.

Thấy có người đến hỗ trợ, Thiết Long và VÕ Giới quay sang tấn công hai đối thủ của Nhật Ma.

văn chí Lâm gầm lên, múa tít Ngô Câu Kiếm chém vào vai tả lão già cao gầy. Lão ta đang phải đối phó với cây Hoàng Long Tiên nên tả chưởng giáng mạnh.

Thiết Long cắn răng chịu đòn, tiếp tục lao đến, đâm thủng ngực đối phương. Lão già thứ hai cũng trúng một quyền như búa bổ của VÕ Giới hòa thượng, hồn du địa phủ.

Bên kia, Nguyệt Ma bật cười ghê rợn, lao vào chưởng kỳ lệnh sứ. Chiêu Tổng Hữu Tây Thiên cực kỳ ảo diệu và mãnh liệt, đánh bật cán đại kỳ khỏi tay đối thủ và quét ngay lưng lão Cao Viễn Lý gây xương sống, chết không kịp ngáp.

Cuối cùng, chẳng còn một tên giáo đồ Thiên Độc Giáo nào chạy thoát. VÕ ảnh Dao cao giọng:

- Chúng ta phải rút cho mau, quân tiếp viện đối phương sắp đến.

Mọi người lập tức lên ngựa phi nhanh, để lại chân đồi hơn trăm tử thi.

Trời sẫm tối, đoàn người mới tới Trinh Châu, hòa vào cảnh náo nhiệt mà ẩn mình.

Thế lực Thiên Độc Giáo rất đáng sợ nên sáng hôm sau, phe Ma Cung phải cảnh giác, đi lẫn với các đoàn khách thương hồ, chỉ có bọn Thiết Long là vẫn giữ nguyên diện mạo, hiên ngang đi tiếp về Nam.

Tuấn Hạc đi theo họ vì không thấy phe Ma Cung đâu cả. Có lẽ chúng đã đưa Thái Bách đi từ lúc nửa đêm?

Cuộc hành trình êm ả trong suốt bốn ngày.

Khi họ còn cách Hứa Xương mười dặm thì bị chặn lại ở bờ một cánh rừng. Thiên Độc Giáo Chủ ôn Thiên Bảo và tám mươi cao thủ đã chờ sẵn Tuấn Hạc thắc mắc, không hiểu lão ta đi đường nào mà lại đến đây trước bọn chàng?

ôn lão lạnh lùng bảo:

- Thiết Long! Lão phu chưa hỏi tội Văn gia bảo là đại phúc cho ngươi, sao còn dám xen vào chuyện của bốn giáo?

Thiết Long cười nhạt:

- Lão phu cũng chẳng ưa gì bọn Ma Cung, nhưng do lão chưởng kỳ lệnh sứ kia quá khinh người đẩy thôi.

Tuần Hạc thấy có đến bốn lão hộ pháp áo vàng đứng cạnh ôn giáo chủ, chàng biết trận này lành ít dữ nhiều. VỖ ảnh Đạo tiến đến gần hỏi nhỏ:

- Thiếu môn chủ tính sao?

Tuần Hạc không thể để Thiết Long mất mạng, cố nghĩ cách đối phó. Trước đây, chàng chẳng hề quen với việc mưu mô, thủ đoạn, cố giữ một lòng trung kiên, chính trực. Nhưng sau những tao ngộ vừa qua, chàng hiểu rằng đã dấn thân vào chốn giang hồ, tất phải quyền biến, cơ trí Tuần Hạc suy nghĩ rất nhanh:

- Các hạ cứ lên tiếng xin đi qua. Sau đó bất thần tập kích vào lưng bọn chúng.

VỖ ảnh Đạo nhìn chàng với vẻ khâm phục, quay lại dặn dò anh em. Xong xuôi, gã thúc ngựa lên phía trước, gãi đầu, ấp úng nói:

- Bẩm chư vị anh hùng, bọn tiểu nhân chỉ là đám lương dân vô tội, buôn bán kiếm miếng ăn cho thê tử. Mong chư vị cho phép đi qua để kịp chuyển hàng.

Thiên Độc Giáo Chủ thấy phe mình đã làm ách tắc đường quan đạo, khiến cho mấy chục cỗ xe hàng và hơn trăm người ngựa phải chờ đợi liên gập đầu:

- Được ! Chư vị cứ đi qua, bốn giáo chẳng phải bọn cướp đường.

Lão ra lệnh cho đám giáo đồ đứng vào vệ đường nhường cho bách tính đi qua.

Tuần Hạc và bốn mươi cao thủ Biến Hình Môn cố tình đi sau cùng. Thủ pháp hóa trang của họ thiên hạ vô song nên ai cũng trông rất hiền lành yếu đuối. Gia dĩ, loan đao lại giấu kín trong quần, dọc theo đùi, nên không ai biết được Đoàn người vừa đi qua khỏi, bọn giáo đồ Thiên Độc Giáo lập tức dàn hàng ngang chặn kín mặt đường.

Bọn Thiết Long mừng rỡ tấn công ngay. ôn Thiếu Bảo không thềm ra tay, đứng vào vệ đường khoanh tay quan chiến, để bốn lão áo vàng đối phó.

Họ chính là Đại hộ pháp CỔ An Tử, Nhị hộ pháp Cung V nh Thống, Ngũ hộ pháp Cốc Tông Châu, Bát hộ pháp Dương Linh Lạc. Bốn lão này không hề khách sáo, rải ngay độc phấn để chiếm tiên cơ. Nhưng may thay, Thiết Long cho ba người kia uống Phòng Độc Đan của Tuần Hạc nên không bị ảnh hưởng gì. Họ thần nhiên xông qua luồng phấn độc, như không hề biết sợ chết.

Chính yếu tố bất ngờ này đã khiến cho họ chiếm được tiên cơ. Bốn lão hộ pháp bị dồn cho cuốn cả tay chân.

Toán giáo chúng Thiên Độc Giáo cũng phóng độc châm và nhận được kết quả y như các hộ pháp. Bọn đao thủ Biến Hình Môn đều được uống Phòng Độc Đan.

Tuần Hạc đã lén nhảy lên một cây hoàng cam rậm rạp gần đấy, chờ cơ hội xuất thủ.

(Tập tục trồng cây ven đường đã có từ thời Tiên Trần. Và đến năm thứ hai mươi bảy, Tần Thủy Hoàng cho đắp đường giao thông rộng hai mươi bước, hai bên đường cứ cách ba trượng trồng một cây tùng. Cây trên đường không những cho bóng mát mà còn bảo vệ đường bởi vậy, được các triều đại nối tiếp duy trì) ôn giáo chủ biến sắc khi thấy phe đối phương không sợ chất độc. Lão chưa kịp ra tay thì Bát hộ pháp Dương Linh Lạc đã bị Nguyệt Ma giáng một trượng vào đầu. Tiếp đó, Nhật Ma thất đứt cổ Ngũ hộ pháp Cốc Tông Châu.

Song Ma rảnh tay, nhảy đến tấn công Thiên Độc Giáo Chủ. ôn Thiếu Bảo cười ngạo mạn, vung độc kiếm chống đỡ. Lúc này mới thấy được chân bản lãnh của họ ôn. Một mình lão đấu với Song Ma mà vẫn không chịu lép. Tuần Hạc kinh hãi nhận ra pho kiếm pháp kia cực kỳ hiểm ác và ảo diệu. Những luồng độc chương phát ra từ tay tả của lão chứng tỏ một tu vi thâm hậu, hơn cả tuổi tác.

Chàng nhớ đến thủ pháp Thiên Độc Thần Châu lại càng thêm lo lắng. ôn Tiểu Băng đã tìm nói cho chàng biết rằng đó là tuyệt học vô thượng của Độc Môn. Chất độc được tích lũy nhiều năm trong cơ thể được đẩy ra ngoài theo kinh Thủ Thái Dương Tiền Trường, qua huyết Thiếu Trạch - ở đầu ngón út.

Giọt nước độc này tụ lại thành viên bi nhỏ và sẽ vỡ tan khi chạm phải bất cứ một lực nhỏ nào. Nó lại bay ra rất âm thầm nên đối phương không bao giờ ngờ đến. Giải được duy nhất có công hiệu là Thiên Độc Đan của dòng họ ôn.

Nhưng không hiểu sao đến giờ này mà ôn giáo chủ vẫn chưa sử dụng đến tuyệt học ấy.

Lão rú lên cao vút và đám giáp sĩ trong rừng chạy ra.

Tuấn Hạc đã chạm trán chúng một lần ở Động Đình Hồ nên ngao ngán thở dài. Chàng tung mình xuống tấn công ôn lão ma. Chỉ có cách đả thương lão mới vẫn hồi được cục diện.

Mượn sức bật của cành cây, Tuấn Hạc vượt khoảng cách bốn trượng, chụp lưới chướng xuống đầu đối phương.

Chiêu Hồng Lạc Mãn Kính (Hoa hồng rụng đầy vườn) này chàng mới sử dụng lần đầu.

Chướng ảnh trừng trừng, giăng mắc và thoáng có màu hồng nhạt. Chướng phong chỉ hiu hiu như gió Xuân chứ không mạnh mẽ gì.

ôn lão ma cơ trí hơn người, biết ngay chiêu thức kia không hiền lành như vẻ bên ngoài, lão vung tả thủ phóng Thiên Độc Thần Châu, đón đánh từ xa.

Độc thủy vỡ tan, hóa thành làn sương mù mịn, bao phủ lấy đối phương. Nhưng gã lạ mặt không hề rơi xuống mà vẫn tiếp tục lao đến.

Một đạo chướng kinh từ trong đám hoa hồng kia bay vào ngực lão. ôn Thiếu Bảo trúng đòn, đau đớn hự lên, máu phun thành vòi, quay mình đào tẩu.

May mà Song Ma đã chạy xa để tránh làn sương độc nên không ai cản đường lão tặc.

Tuấn Hạc nề lão ta là thân phụ Tiểu Bằng nên đã giảm đi ba thành lực đạo, nếu không, ôn Thiếu Bảo chẳng thể toàn mạng. Hai lão hộ pháp còn lại thấy giáo chủ bốn đào cũng vội quát thuộc hạ rút lui.

VỖ ảnh Đạo không cho anh em truy sát mà lên ngựa đi ngay.

Tuấn Hạc thì bị bọn Thiết Long vây chặt.

Văn Chí Lâm buồn bã nói:

- Hạc nhi ! Sao ngươi cứ trốn tránh ta mãi vậy?

Dòng lệ thương tâm ứa ra từ đôi mắt hổ khiến Tuấn Hạc bối rối. Chàng cúi đầu áp ứng:

- Hải nhi chỉ sợ liên lụy đến Văn gia bảo nên không dám lộ diện.

Chàng lại cúi đầu ra mắt Song Ma. Hách lão gia vỗ vai Tuấn Hạc cười ha hả:

- Ta biết lòng ngươi còn nghi ngờ Lâm nhi là Văn Chí Khải. Vợ chồng lão phu xin đem thanh danh của mình ra bảo đảm rằng không hề có chuyện ấy.

Nguyệt Ma ứng tiếng:

- Chẳng lẽ bọn ta đã gần chín chục tuổi đầu mà còn nói láo ngươi sao?

Tuấn Hạc hổ thẹn đáp :

- Tiểu tôn chẳng dám không tin.

Thiết Long cười ha hả, bước đến ôm chàng vào lòng.

VỖ Giới hòa thượng cười hì hì:

- ở đây chẳng có ai khác, mong thí chủ cho bản tăng được thấy chân diện mục.

Tuấn Hạc gỡ mặt nạ rồi lại mang vào. VỖ Giới gật gù cười:

- Thí chủ là người trưng hậu nhưng hơi ngốc một chút !

Tuấn Hạc không hiểu, chỉ cười mát:

- Có một vị tiểu cô nương cũng thường chê tại hạ là ngốc tử.

Thiết Long cười hỏi:

- Có phải con bé Hàn Diệu Anh hay không?

Âu đang ở Văn gia bảo cùng với Doanh nhi.

Tuấn Hạc vội hỏi:

- Bẩm phụ thân! Khiết Văn cô nương có ở đó không?

- Không! Nghe nói Văn nhi đi núi Ba Sơn, Ba Đông thăm thân mẫu.

Tuấn Hạc nghe nổi ưu tư xâm chiếm tâm hồn. Khiết Văn đã hẹn gặp chàng ở Hoa Sơn, thế mà đến giờ cũng chẳng thấy đâu. Chàng muốn đi ngay Ba Đông nhưng lại sợ Thiên Độc Giáo chặn đường bọn Thiết Long.

Đầu tháng mười, khi về đến thành Nam Xương, chàng cung kính nói:

- Bẩm thân phụ! Chắc Thiên Độc Giáo Chủ thọ thương khá nặng nên không dám đến chúng ta nữa. Hàn nhi sẽ đi Hồ Bắc tìm Khiết Văn chực vị cứ về Lư Lăng trước. Võ ảnh Dao và bốn chục cao thủ sẽ theo hộ tống.

VÔ Giới hòa thượng cười hì hì:

- Bần tăng xin tháp tùng thí chủ cho có bạn.

VÔ Giới này đã mến mộ ai thì chẳng muốn rời xa.

Thiết Long cũng nói:

- Có hòa thượng đi theo Hạc nhi ta mới yên tâm.

Tuấn Hạc đành phải nhận lời. Chàng khôi phục dung mạo Văn nhi công tử, cùng lão đi ngược lên hướng Tây Bắc.

Chín ngày sau, hai người đến gần núi Ba sơn Trên ngọn núi nhỏ này chỉ có duy nhất một tòa Đạo Am. Tuấn Hạc thả hai con ngựa ở chân núi rồi kéo VÔ Giới thượng sơn.

Đến nơi, chàng kinh hãi nhận ra cánh cửa am đã bị đánh vỡ tung. Trên sân cỏ còn lại dấu chân người đầy xéo và rải rác những vũng máu đen sẫm.

Tuấn Hạc gọi lớn:

- Khiết Văn!

Không thấy hồi âm, chàng phi thân vào trong. Người thì không thấy nhưng trên chiếc chõng tre vẫn còn tấm võ phục đen quen thuộc.

Tuấn Hạc tìm trước sau, bỗng nhớ đến Tiểu Bạch liền vận công rú lên cao vút. Từ trên đỉnh núi, một bóng trắng lao xuống như bay. Tiểu Bạch nhảy xổ vào lòng Tuấn Hạc, ôm chặt lấy chàng.

Tuấn Hạc hỏi ngay:

- Khiết văn đâu rồi?

Tiểu Bạch múa tay ra dấu và thọt khét liên hồi. VÔ Giới cười hỏi:

- Con vượn này nói gì vậy?

Tuấn Hạc buồn bã nói:

- Tiểu Bạch bảo rằng một sáng nọ, nó lên khu rừng trên đỉnh núi hái trái cây, lúc trở về thì không còn thấy ai nữa.

VÔ Giới trầm giọng:

- Nghe nói thí chủ có tín phù trưởng lão Cái Bang trong tay, sao không vào thành hỏi bọn hóa tử xem?

Tuấn Hạc bưng tỉnh, lập tức hạ sơn. Chàng mang theo cả tấm áo cũ của Khiết Văn. Mùi hương da thịt cổ nhân như còn vương vấn trong manh áo này. Chàng nghe lòng sôi sục nỗi nhớ thương cô gái xấu xí Khiết Văn. ánh mắt, nụ cười của nàng dành cho chàng biết bao nồng thắm.

Xuống đến chân núi, hai người chú tâm quan sát dấu vó ngựa và nhận ra toán cao thủ tập kích đông đến mười mấy người. Họ đến từ hướng Bắc và cũng rút theo hướng ấy.

Tuấn Hạc thở dài :

- Có lẽ hung thủ không phải là Thiên Độc Giáo vì Khiết Văn chỉ là một tỷ nữ tầm thường.

Nếu là họ thì dấu chân sẽ đi về hướng Nam.

Tuấn Hạc và VÔ Giới hòa thượng lên ngựa đi vào huyện thành Ba Đông. Bọn hóa tử nói rằng không biết gì về việc bắt cóc trên núi Ba Sơn VÔ Giới cau mày hỏi:

- Thế ở phía Bắc khu vực này có bang hội nào mới nổi lên hay không?

Gã phân đà chủ suy nghĩ rồi đáp :

- Bẩm có! Cảnh Hồng Hồ xuất hiện một gia trang tên gọi Tàng Long Trang. Thực ra cơ ngơi ấy đã được xây dựng trên hai chục năm.

Nhưng không có hoạt động gì lạ. Chỉ mới tháng rồi, Tàng Long Trang mở cửa, mời đón anh hùng, hào kiệt ở tứ phương đến tham quan.

Khách được chiêu đãi rất nồng hậu, nếu muốn gia nhập sẽ hưởng lương rất cao.

VÔ Giới gật gù:

- Bần tăng sẽ đến làm khách của Tàng Long Trang vài tháng.

Tuấn Hạc thưởng cho anh em phân đà Ba Đông hai trăm lượng rồi khởi hành.

Trên đường đi, VÔ Giới cười:

- Chắc là do dung mạo của vị cô nương kia quá xinh đẹp nên mới bị bắt đi.

Tuấn Hạc lắc đầu:

- Không phải ! Khiết Văn rất xấu xí, mặt nam đen, loang lổ.

VÔ Giới giật mình:

- Thế thì hung thủ bắt cóc nàng và mẫu thân vì động cơ gì?

Tuấn Hạc lặng lẽ thúc ngựa phi mau. Chàng nóng ruột muốn đến Tàng Long Trang càng sớm càng tốt. Đêm nay có ánh trăng non soi đường chàng sẽ kiên trì không nghỉ. Nhưng nếu muốn như vậy, phải ăn cho no bụng và mang ít lương khô.

Hai người dừng cương trước một phạm điểm bằng gỗ - mái lợp cỏ - nằm lẻ loi cạnh đường.

Quán vắng tanh nên hai gã tiểu nhị hơn hờ chạy ra tiếp đón thần tài.

Tuấn Hạc biết rõ phạm lượng và tửu lượng của bạn đồng hành nên gọi một mâm lớn và một vò rượu mười cân.

Nhưng không phải chỉ mình VÔ Giới phàm ăn Tiểu Bạch cũng chẳng khách sáo gì.

Tuấn Hạc cố lừa hết ba chén cơm cho vững bụng rồi ngồi nhâm nhi chung rượu. Chàng thả hồn vào quá khứ, hồi tưởng đến những ngày kề cận Khiết Văn ở Chiết Giang. Giờ đây, chàng không còn hổ thẹn khi nghĩ đến thân hình nõn nà của cô nhân. Đó chính là kỷ niệm sâu sắc nhất mà nàng đã để lại. Thời gian gần gũi chẳng được bao lâu nhưng không hiểu sao lại thân thiết như đã quen nhau từ kiếp trước?

Tuấn Hạc không hiểu tại sao nhưng tự biết lòng mình đã nặng tình với nữ lang mặt nam đen kia. Hình bóng của nàng đã làm mờ nhạt cả ôn Tiểu Băng trong tim chàng.

Tuấn Hạc nghe lòng quặn đau, buột miệng ngâm bài từ Vọng Giang Nam của Nam Đường Hận Chủ Lý Dục :

”đa thiêu lệ.

Đoạn kiếm phục hành di Tâm sự mặc tương hòa lệ huyết Phong sinh lưu hướng lệ thời xung.

Trường đoạn cách vô nghi!” (Dịch thơ) ”Bao ngăn lệ Chảy đầy mặt đầy vai Tâm sự chớ hòa vào nước mắt Bi thương sáo gió thổi làm chi.

Đút ruột chẳng còn nghi !” Trong lúc ngâm, bất giác giọng châu lệ lên ứa ra. VÔ Giới thở dài:

- Không ngờ thí chủ lại nặng tình với một nữ nhân kém nhan sắc như vậy. Bần tăng không hiểu nổi chữ tình.

Tuấn Hạc ngượng ngừng lau lệ rồi thở than:

- Tại hạ đang lo là làm sao xác định được Khiết Văn có trong Tàng Long Trang hay không?

vô Giới cười khà khà:

- Bần tăng nghe gia sư nói rằng con Thần Viên của Cuồng Kiếm tiền bối có tài đánh hơi rất giỏi. Khi đến nơi, cứ cho Tiểu Bạch ngửi tấm áo kia rồi bảo nó đi tìm.

Tiểu Bạch hiểu được lời lão, vui vẻ vỗ ngực, ra hiệu rằng mình làm được.

Tuấn Hạc vui mừng nói:

- Hay lắm! Nếu đại sư không chỉ giáo thì tại hạ cũng chẳng biết Tiểu Bạch có khả năng ấy.

Ăn xong, Tuấn Hạc bảo chủ quán gói cho mình ba chục chiếc bánh bao và hai con gà nướng. Loại bánh bao này không có nhân. Vốn là thức ăn thông dụng của vùng phía Bắc Hoàng Hà. Nhưng sau này đã lan truyền xuống miền Nam.

Hai người lên ngựa phi nước đại, chỉ nghỉ vài khắc để dùng lương khô. Trưa hôm sau, họ đã đến huyện thành Hồng Hồ .

Vùng châu thổ hai bên Trường Giang có rất nhiều hồ nước ngọt, Hồng Hồ là một trong những hồ nước ấy. Nó có tên như vậy không phải vì nước đỏ quạch mà vì quanh hồ có hàng ngàn tảng đá ong đủ mọi hình dáng kỳ quái và thêm cánh rừng phong đỏ lá mỗi lần thu đến.

Bọn Tuấn Hạc vào thành mượn phòng để tắm gội và dùng bữa. Xong xuôi đã cuối giờ Mùi, họ lên đường đến Tàng Long Trang.

Tòa trang viện đồ sộ này nằm dựa bờ Tây của Hồng Hồ - Sau lưng là rừng phong. Diện tích của nó phải đến gần mười mẫu, gồm hàng trăm kiến trúc nằm lẫn với vườn hoa và được vô số những cây cổ thụ che mát.

Bức tường vây chung quanh xây bằng đá hộc rất kiên cố nhưng chỉ cao bằng đầu người.

Cổng chính rộng ba trượng và không có cánh.

Tuấn Hạc và VÔ Giới lỏng tay cương, cho ngựa đi vào con đường trải sỏi trắng. Hai bên đường trồng đầy một loại cây lạ có gai, điểm hoa màu vàng nhạt và tỏa hương hăng hắc.

Cuối con đường dài hai mươi trượng ấy là một căn tiểu viện, có tám chiều bài nhỏ:

Nghênh Tân Đình. Mé tả là một cột cờ cao vút, phát phối lá đại kỳ đuôi neo mang hai chữ Chiêu Anh.

Thấp thoáng trong ấy là hàng chục ả nữ tỳ áo xanh. Thấy khách đến, hai cô chạy ra tươi cười chào đón:

- Kính thỉnh nhị vị anh hùng nhập trang. Họ nhận lấy dây cương, đem ngựa vào chuồng.

Tuy chẳng phải là bậc thiên hương quốc sắc nhưng đám ả hoàn này cũng đáng được gọi là những đóa hoa biết nói.

VÔ Giới cười khà khà:

- Cũng may bần tăng không giới sắc, nếu không sẽ uống phí chuyển lạc đào nguyên này!

Lão già phụ trách Nghênh Tân Đình hoan hỉ nói:

- Lão phu là Khang Lạc Nhật, phó tổng quản Tàng Long Trang, vui mừng được nghênh đón ngọc giá của nhị vị anh hùng.

VÔ Giới cười hì hì:

- Nghe giang hồ truyền tụng nơi đây có sẵn rượu ngon, gái đẹp, nên hòa thượng ta đến quấy nhiễu vài tháng. Khi nào bị đuổi mới chịu đi Bần tăng là VÔ Giới, còn đây là sư đệ Công Tôn Độc Hành.

Đôi mắt Khang lão bừng sáng:

- Thì ra đại sư là người đã vào đến trận cuối của đại hội Hoa Sơn. Lão phu quả có mắt như mù, không thấy núi Thái Sơn.

VÔ Giới hiu hiu tự đắc, vỗ ngực:

- Nói thật cho Khang thí chủ nghe, chẳng qua bần tăng quen thói hạc nội mây ngàn, nên mới nhường chức minh chủ cho gã họ Đôn đây thôi. Khang lão nghe kể nhiều về trận so tài ấy nên biết ngay VÔ Giới khoác lác. Tuy nhiên, hòa thượng này vẫn được coi là cao thủ số hai của võ lâm, thu phục được lão ta là quý lắm rồi. Phó tổng quản Tàng Long Trang gật đầu lia lịa:

- Phải ! Phải ! Lão phu biết đại sư là bậc cao tăng, không muốn ràng buộc bởi lợi danh.

VÔ Giới nheo mắt:

- Danh thì chẳng cần nhưng lợi thì bần tăng chẳng chê đâu.

Khang Lạc Nhật hồ hởi đáp :

- Đối với bậc đại anh hùng như đại sư, dầu ngàn vàng bốn trang cũng chẳng dám tiếc. Xin mời nhị vị vào khách xá nghỉ ngơi, chờ lão phu bẩm báo với trang chủ.

Lão bảo hai tỳ nữ:

- Các người đưa nhị vị này vào Thanh Phong Viên nghỉ ngơi.

Hai ả yểu điệu dẫn khách theo con đường mé tả vào sân bên trong. Bước chân họ nhẹ nhàng khoan thai, chứng tỏ võ công không kém. Hai tỳ nữ kia này giờ say đắm dung mạo của chàng công tử áo trắng nên ra sức ưỡn ẹo, lắc lư đôi hông khiêu gợi.

VÔ Giới dò hỏi:

- Con đường mé hữu dẫn đến đâu?

Một ả vui vẻ đáp :

- Bẩm đại sư! Đường ấy dẫn đến Tín Lăng Quán, nơi chiêu đãi những cao thủ hạng hai.

Họ ở chung trong một tòa nhà gỗ, còn Thanh Phong Viên dành cho thượng khách, có nhiều tiểu viện riêng biệt, nằm quanh một vườn hoa xinh đẹp - Thế chừng nào bọn ta mới được gặp trang chủ?

Hòa thượng là người hỏi nhưng ả nữ tỳ có nốt ruồi khốe miệng lại nhìn Tuấn Hạc mà đáp:

- NÔ tỳ chẳng rõ, nhưng chắc cũng không lâu lắm.

Nãy giờ Tuấn Hạc lặng lẽ qua sát địa thế và cố nhớ xem loại cây hoa vàng có gai kia tên là gì Trong Y Kinh có mô tả một loại cây độc ở Miêu Cuộng. Tên là Tống Tử Hoàng Hương.

Gai của nó sắc nhọn và cứng như gai tre. Chỉ cào rách da là đủ khiến người mê man bất tỉnh nếu không uống thuốc giải tất sẽ mạng vong.

Chàng không chắc lắm nên hỏi hai nữ tỳ:

- Xin nhị vị cô nương chỉ giáo cho, loại cây trồng ven đường kia có phải là giống Tống Tử Hoàng Hương hay không?

Hai ả giật mình:

- sao công tử biết?

Tuấn Hạc mỉm cười :

- Tại hạ có học qua y đạo.

Ngoài mặt vui vẻ nhưng trong lòng chàng thăm e ngại dã tâm của Tàng Long Trang Chủ.

Đường đi trong trang ngoằn ngoèo, rắc rối như mê cung. Cạnh đường lại trồng cây độc, chẳng thể cắt ngang, nếu không nhớ đường, khó mà ra khỏi.

Cuối cùng đã đến Thanh Phong Viên. Nơi đây giống như một khu vực biệt lập, được bao quanh bằng hàng rào cây Tống Tử Hoàng Hương. Trên cổng vào là tấm bảng gỗ sơn son thiếp vàng ba chữ Thanh Phong Viên. Cũng như bên ngoài, cổng không có cánh, nhưng chỉ cần vài tay đệ tử trấn giữ cũng khó ai qua lọt.

Đến nơi, hai ả nữ tỳ giao khách lại cho một nữ nhân tứ tuần, phong vận lẳng lơ, mắt sắc như dao :

- Bẩm đại nương, Khang lão gia truyền đưa khách vào.

Nói xong, họ bỏ đi ngay. Nữ nhân nghiêng mình:

- Thiếp là Mạch Hàn Anh, viện chủ Thanh Phong Viên, vui mừng được cung nghinh ngọc giá. Dám hỏi quý tính đại danh?

Vô Giới gãi đầu cười hì hì:

- Lần sau bản tăng phải viết sẵn mấy trăm tờ bái thiếp mới được. Cứ xưng danh mãi cũng chẳng khác gì phường tuồng. Bản tăng pháp danh Vô Giới còn người này là sư đệ công Tôn Độc Hành.

Mạch đại nương hoan hỉ nói:

- Cữu ngưỡng ! Cữu ngưỡng ! Tử sau đại hội Hoa Sơn, thanh danh của đại sư như mặt trời chính Ngọ, bọn thiếp ở tận vùng đất hủ lậu này mà vẫn nghe như sấm bên tai.

Vô Giới ngắt lời mụ:

- Thôi đừng nhiều lời! Bản tăng mỗi chân lấm rồi !

Mạch nương gượng cười, đưa hai người vào trong.

Tuấn Hạc đã từng thưởng lãm các hoa viên đất giang Tây, thăm khen tài nghệ của người bày trí vườn cảnh này. Kỳ hoa, dị thảo, giả sơn, cho người xem cảm giác thanh nhàn, như lạc vào chốn đào nguyên.

Giữa vườn là một tòa mộc đình hình bát giác, bày biện mấy chục bộ bàn ghế bằng gỗ quý để khách nhâm nhi chung trà, chén rượu mà ngắm cảnh. Hiện đã có tám, chín bàn có người ngồi và được đám nô tỳ áo hồng phục vụ Dưới bộ xiêm y bằng the mỏng manh kia, da thịt nõn nà như mời gọi.

Loại y phục này thịnh hành ở đời nhà Đường Thuở ấy, phụ nữ Trung Hoa quan niệm rằng thân hình nõn nang là vẻ đẹp nên không mặc yếm che ngực, chỉ có tấm áo the mỏng bỏ trong váy lụa, văn nhân đương thời đã có câu “the lụa lượt là rõ thịt da.” Xiêm y khiêu gợi như vậy bảo sao Vũ Khúc Nghê Thường không lừng danh thiên hạ?

Mạch đại nương dẫn hai thượng khách vào tòa tiểu xá xinh đẹp ở hướng Bắc Thanh Phong Viên. Mụ tươi cười hỏi:

- Đây là một trong những tòa khách xá đẹp nhất của bốn viện. Nhị vị vào cất hành lý rồi ra Khán Hoa Đình dùng bữa.

Vô Giới thấy trên cửa tiểu xá có đề mấy chữ Tứ Ngọc Khách Xá liền cười hỏi:

- Phải chăng chữ Ngọc kia dung để phân biệt cấp bậc của khách?

Mạch viện chủ liếc lão rất tình tứ:

- Đại sư quả là cao minh. Có ba cấp là Ngọc, Kim, Ngân.

Vô Giới giả như động lòng trước mị lực của mụ, bước đến vỗ vào hông:

- Nữ thí chủ quả là vưu vật hiếm có. Bần tăng động lòng phàm tục rồi đây!

Mạch nương đỏ mặt ngượng lão:

- Thiếp đã già rồi ! Sẽ có bọn a hoàn trẻ đẹp hầu hạ đại sư.

Mụ liền hắng giọng và từ trong tiểu xá có hai thiếu nữ áo trắng chạy ra. Họ sợ hãi nghiêng mình đợi lệnh. Mạch viện chủ nghiêm giọng:

- Hai vị anh hùng đây là thượng khách của bốn trang, các người phải hết lòng phục vụ.

Nếu sơ suất thì đừng trách ta đây nhé.

Hai ả lí nhí vàng dạ. Mạch nương cáo biệt khách rồi ngoe nguẩy bỏ đi. Nàng a hoàn có đôi mắt to tròn cung kính nói:

- NỖ tỳ là Ngọc Mai, còn đây là Ngọc Vân!

Ngọc Vân thấp hơn một chút và có chiếc mũi hếch rất dễ thương. Nói chung, cả hai đều rất đẹp .

Tuấn Hạc hiền hòa đáp:

- Ta là Công Tôn Độc Hành, còn vị hòa thượng này là sư huynh của ta, pháp danh là VÔ Giới hòa thượng.

Hai nàng đưa khách vào trong. Phòng ngoài cũng có bàn bát tiên và được trang trí như nơi tiếp khách. Tiếp đó là bốn gian phòng ngủ và cuối cùng là nhà vệ sinh.

Ngọc Vân vui vẻ nói:

- Nhị vị có thể dùng bữa trong tiểu xá hay ra Khán Hoa Đình tùy ý.

Tuấn Hạc dò hỏi:

- Khách của Thanh Phong Viên có đông không?

- Bẩm công tử! Ngọc Xá hiện có năm thượng khách, Kim Xá mười hai và Ngân Xá hai mươi. Nhị vị ra Khán Hoa Đình sẽ gặp.

Hai người vào phòng cất hành lý rồi đi ra nhà bát giác. Thần Viên Tiểu Bạch được thả ra.

Nó sẽ đi khắp nơi đánh hơi xem có thấy dấu vết gì của Khiết Văn hay không? Giờ đây là lúc vắng dương ngả về Tây, cảnh vật Thanh Phong Viên dưới ánh hoàng hôn càng thêm kỳ diệu. Vì vậy, cả ba mươi lăm người kia đều có mặt để thưởng lãm. Họ chăm chú nhìn VÔ Giới và Tuấn Hạc. Hai ả tỳ nữ áo trắng theo hầu kia đã chứng tỏ sự sùng ái của Tàng Long Trang với hai người mới đến.

Tuấn Hạc nhìn quanh, thấy bàn nào cũng có bọn tỳ nữ ngồi chung với khách. Chúng mặc y phục có màu trắng, vàng hoặc xanh. Như vậy khách cùng bàn sẽ thuộc ba cấp Ngọc, Kim, Ngân.

Chàng mừng rỡ nhận ra Vạn Bác Hồ Tinh đang ngồi với một nàng áo trắng. Nhưng lão không hề tỏ dấu hiệu gì là quen biết với Tuấn Hạc, điềm nhiên nâng chén.

Chàng cũng không dám sơ xuất, ngồi xuống ghế, truyền âm bảo VÔ Giới:

- Đại sư! Lão mặt chồn kia chính là Vạn Bác Hồ Tinh Cù Sở Hòa, trưởng lão Cái Bang.

Chắc Tàng Long Trang muốn lôi kéo Cái Bang làm vây cánh nên mới hậu đãi họ Cù như vậy.

Lão là người quen cũ của tại hạ.

Hai ả Ngọc Mai, Ngọc Vân vân kiền nhần đứng hầu. Tuấn Hạc dịu giọng:

- Hai nàng ngồi xuống cùng ăn cho vui.

Lúc ấy họ mới dám khấp nép an tọa. Ngọc Mai ngồi cạnh VÔ Giới còn Ngọc Vân bên Tuấn Hạc.

Tuy thực đơn cố định nhưng toàn những món sơn hào hải vị rất ngon. Lại thêm vò rượu Thúy Đào, róc vào chén bạch ngọc có màu hồng nhạt, vị đậm hương thơm ngát. Loại rượu quý này nổi tiếng với các loại danh tửu như Lan Sinh, Ngọc Giới, Lạc Khải . . .

VÔ Giới hòa thượng khoan khoái ăn uống như rồng cuốn. Ngọc Mai ngồi bên gấp cho lão cũng mỗi tay.

Tuấn Hạc quen thói văn nhã, ăn ít và chậm rãi. Ngọc Vân bật cười:

- Công tử và đại sư đây là huynh đệ đồng môn sao chẳng có điểm gì giống nhau vậy?

VÔ Giới nghiêm giọng:

- Bần tăng đã từng nhịn đói nửa tháng trời, ăn toàn cỏ và trái dại nên rất quý trọng vật thực của đất trời. Sư đệ ta chưa hề gặp cảnh ấy, hơn nữa, gã là một hủ nho chính hiệu nên làm gì dám phóng dật, tự nhiên như bần tăng.

Nói thì nói như vậy nhưng lão cũng lùa nhanh cho hết bát cơm rồi buông đũa, cùng Tuấn Hạc đối ẩm.

Dung mạo anh tuấn phi phàm của Tuấn Hạc đã làm đắm tỳ nữ áo hồng trong Khán Hoa Đình xiêu hồn lạc phách. Họ cố tình đi ngang bàn chàng và gởi gắm cái nhìn say đắm.

VÔ Giới là người tinh minh, lập tức nhận ra điều ấy Lão cười khanh khách:

- Sư đệ ở đây thêm vài ngày đắm tếu cô nương trong Tầng Long Trang ốm nặng vì tương tư mất.

Bỗng từ bàn gần đấy vang lên tiếng mỉa mai.

- Không ngờ có kẻ chỉ nhờ gương mặt trắng trẻo mà trở thành thượng khách của Tầng Long Trang.

Tuấn Hạc biết gã kia nói mình những vẫn mỉm cười. Ngọc Vân thì thào:

- Công tử! Gã ấy là Xà Kiếm Tú Sĩ Đới Cao Hà ở Du Lâm, được coi là thượng khách, bố trí trong Tam Ngọc khách xá. Tỳ nữ Ngọc Linh hầu hạ gã đã phải chịu đựng biết bao trò dâm Oa tàn nhẫn. Lúc này, họ Đới đã đứng lên, tiến về phía bàn của Tuấn Hạc. Gã ta tuổi gần bốn mươi, y phục hoa lệ, diêm dúa, dung mạo khá anh tuấn nhưng lộ rõ vẻ khắc nghiệt, tàn bạo.

Xà Kiếm cười nhạt bảo Tuấn Hạc:

- Ta cho rằng người không xứng đáng hưởng sự sủng ái của trang chủ! Chẳng qua người chỉ núp bóng lão hòa thượng VÔ Giới này mà thôi.

Bọn tỳ nữ áo hồng đã thông báo cho Mạch đại nương biết. Mụ tất tả chạy vào khuyên giải:

- Chư vị đều là khách của bốn trang, sao không giữ hòa khí với nhau?

Xà Kiếm ngạo nghễ đáp:

- Bốn Tú Sĩ chẳng bao giờ chịu xếp ngang hàng với kẻ bất tài. Nếu y không chứng tỏ được chút bản lĩnh thì hãy rời trang ngay.

VÔ Giới hòa thượng cười hì hì:

- Té ta thí chủ tướng sư đệ của bần tăng dễ ăn hiếp lắm phải không? Thôi được! Bần tăng hứa sẽ niệm cho thí chủ một hồi kinh siêu độ vậy !

Tuấn Hạc điềm đạm hỏi Mạch nương:

- Nếu tại hạ lỡ tay giết người trong quý trang liệu có phạm qui hay không?

Mụ mỉm cười bí ẩn:

- Đối với công tử thì không!

Tuấn Hạc đứng lên bảo Xà Kiếm Tú Sĩ:

- Chúng ta ra bãi cỏ trống kia để khỏi làm hư hại bàn ghế.

Đới Cao Hà bật cười gian xảo:

- Hai người định dùng phép Xa Luân Chiến chứ gì?

VÔ Giới xua tay:

- Yên tâm! Nếu thí chủ giết được gã, bản tăng rất biết ơn. Gia sư cũng chiều sư đệ ta như bảo bối, lại còn đem y bát chương môn truyền cho. Bản tăng uất ức lắm rồi !

Lão nói huyền thiên khiến chẳng ai hiểu gì cả!

Xà Kiếm gật gù, đi ra bãi cỏ. Tuần Hạc đã đứng chờ sẵn, trong tay không một tấc sắt.

Quần hùng ủa cả ra lan can Khán Hoa Đình mà quan chiến.

Bổng Vạn Bác Hồ Tinh cao giọng:

- Lão phu bắt chàng công tử kia, một ăn ba.

VÔ Giới cướp lời:

- Bản tăng bắt một ăn năm.

Đám cao thủ kia không thiếu máu đỏ đen nên nhao nhao đòi đặt cược. Hồ Tinh cười hì hì :

- Hòa thượng nghèo mặt rệp, nếu thua lấy gì mà trả?

VÔ Giới nghênh mặt:

- Bản tăng không có nhưng tiểu sư đệ lại là con nhà đại phú. Nếu gã thắng thì hai anh em bản tăng phát tài, bằng như gã bỏ mạng thì còn cần đến tiền bạc làm gì?

Mọi người cười òa lên vì lý luận của hòa thượng. VÔ Giới bảo Ngọc Mai:

- CÔ nương về tiểu xá lấy hết bạc trong bọc hành lý ra đây !

Ngọc Mai rầu rĩ nói :

- Đại sư quả là người vô tình, bạc nghĩa, không nghĩ gì đến an nguy của sư đệ. Họ Đới là đại sát tinh vùng Thiểm Tây, chưa hề bại bao giờ!

VÔ Giới nhăn mặt thì thầm:

- Đừng lo ! Vô công y còn cao hơn cả bản tăng mấy bậc, gã Xà Kiếm Tú Sĩ kia nào có nhằm nhỏ gì. Hãy nhanh chân lên đừng để lỡ cơ hội kiếm tiền của Phật gia. Nếu Độc Hành chết, bản tăng sẽ đem chiếc đầu trọc này đền cho cô nương.

Ngọc Mai yên tâm, chạy về tiểu xá lấy bạc.

ở đây VÔ Giới hòa thượng cao giọng hỏi Xà Kiếm Tú Sĩ:

- Chẳng hay Đới thí chủ có muốn đánh bạc hay không? Vì nếu lỡ chết đi thì số bạc trong người cũng trở thành vô dụng, bằng như thắng trận chẳng phải là nhất tiền xạ song điều đấy sao?

Họ Đới lạnh lùng đáp:

- Lão nói có lý! Ta đặt hết số tiền năm trăm lượng! Chỉ sợ lão không có đủ tiền chung đấy thôi Ngọc Vân đã thử sẵn giấy bút, chạy ra nhận túi bạc, đếm lại và ghi vào danh sách. Tổng cộng gần sáu ngàn lượng bạc.

Ngọc Mai ra đến, trao túi bạc của Tuần Hạc cho VÔ Giới, lão đổ ra bàn đếm, thấy có hơn ba vạn lượng tiền giấy Đại Minh Thông Hành Bảo Sao. Mạch đại nương hớn hờ nói:

- Không ngờ Công Tôn thiếu hiệp lại mang nhiều ngân lượng như vậy. Thiếp xin đứng ra làm trọng tài cho trận cá cược này.

Tiền bạc liền được giao cả cho mục giữ.

Mạch nương cao giọng:

- Nhị vị có thể xuất thủ được rồi đấy!

Đới Cao Hà rút thanh trường kiếm lừng danh ra. Lưỡi kiếm đen sì, uốn lượn như thân rắn, ở mũi lại có hai chiếc râu nhỏ nhọn hoắt. Với vũ khí này, gã đã hạ sát rất nhiều cao thủ tiếng tăm !

Thấy thái độ chắc ăn của VÕ Giới hòa thượng. Đới Cao Hà bắt đầu thận trọng, không dám coi thường chàng trai văn nhược kia nữa.

Gã thủ thế rất kín đáo và trầm giọng:

- Theo qui củ giang hồ, các hạ không có vũ khí sẽ được ra chiêu trước.

Tuần Hạc mỉm cười, xuất thủ ngay! Thân ảnh chàng ập đến như cơn lốc, song thủ liên tiếp đẩy ra những luồng chưởng kinh mãnh liệt bao phủ đối phương. Họ Đới múa tít xà kiếm chống đỡ nhưng nghe nặng như chì, thân kiếm rung lên bần bật. Gã kinh hãi than thầm trong bụng, sinh lòng khiếp sợ công lực thâm hậu của đối phương. Mỗi lần chưởng kinh chạm vào màn kiếm quang là Đới Cao Hà phải lùi lại một bước.

Quần hùng Oà lên kinh ngạc trước lối đánh như sấm sét của Công Tôn Độc Hành. Họ cũng than thầm vì biết đã thua cuộc VÕ Giới hòa thượng. Mạch đại nương chú tâm quan sát pho chưởng pháp của Tuần Hạc mà không nhận ra lai lịch.

Thực ra, chẳng ai biết đây là tuyệt học của Cuồng Kiếm Thần Y.

Công Tôn Quan Nguyệt ngạo thị vô lâm bằng pho Cuồng Kiếm hay Tiêu Dao Kiếm Pháp. ông chưa hề thi thố Tiêu Dao Thất Thập Nhị Thủ lần nào cả.

Ngay cả VÕ Giới cũng tròn mắt ra nhìn. Rõ ràng là pho quyền chưởng của Tuần Hạc lợi hại hơn pho Cương Thủ Tán Hoa Quyền của sư phụ lão.

Lúc này Xà Kiếm Tú Sĩ đã lùi đến tận cuối bãi cỏ, chỉ còn vài bước là chạm phải tòa giả sơn Gã cầm hận gầm vang, tung mình lên không tránh đòn rồi bủa lưới kiếm xuống.

Tuần Hạc không tiếp chiêu, lùi nhanh bốn bước. Đới Cao Hà sa xuống phần khởi xông lên. Đôi mắt gã thoáng lóe lên tia hiểm ác và từ tay tả, một luồng mây độc phần bay ra phủ kín đối thủ.

Nhưng từ trong đám bụi phần mịt mù ấy, Tuần Hạc đã bốc thẳng lên như chiếc pháo thăng thiên. ở trên cao, chàng xuất chiêu Tri Ngoại Khinh Lôi - chưởng kinh ép vào không khí nổ ì ầm và đè xuống đầu Xà Kiếm.

Họ Đới kinh hoàng, vội buông kiếm, cử song chưởng đỡ đòn. Nhưng trong chín chưởng ảnh kia, chỉ có một là thực, giáng thẳng vào thủ cấp Xà Kiếm. Đầu gã thụt sâu vào giữa hai vai, chân cũng lún xuống nền đất mềm một gang tay.

Cái chết khủng khiếp của Xà Kiếm Tú Sĩ khiến mọi người chết lặng, không nói nên lời.

Vạn Bác Hồ Tinh nói băng quơ:

- Xà Kiếm Tú Sĩ đã từng giết bao người vô tội nay lại dùng độc phần ám toán, có chết thảm như vậy cũng là báo ứng nhân tiền.

Quần hùng cũng chẳng ưa gì Xà Kiếm nên đồng thanh khen phải và mở lời tán dương Công Tôn Độc Hành.

VÕ Giới hòa thượng cười ha hả, vơ lấy đồng bạc trên bàn:

- MÔ Phật! Từ ngày xuất gia đến giờ mới thấy đức Như Lai linh hiển, phù trì cho bản tăng thắng được canh bạc lớn này.

Những người thua cuộc càng thêm cay cú.

Một gã mĩa mai:

- chắc gì hòa thượng đã kịp xài hết số bạc ấy?

VÕ Giới bắt bẻ ngay:

- Phải chăng thí chủ muốn nói chúng ta chẳng thể sống sót mà rời Tàng Long Trang?

Gã kia biến sắc, câm họng ngay! Mạch đại nương cũng tái mặt, gượng cười, giả lả hỏi Tuần Hạc :

- Bản lãnh của công tử quả là kinh thế, hãi tục tiện thiếp vô cùng ngưỡng mộ.

VÕ Giới cười khà khà khoe khoang:

- Võ công của bản tăng còn hơn cả y nữa đấy Y nhập môn sau bản tăng đến hai chục năm ma.

Mạch đại nương bán tín bán nghi, đối với VÕ Giới càng bội phần cung kính.

Hòa thượng hùng hổ nói:

- Tiếc là ở đây ăn uống không mất tiền, nếu không bản tăng sẽ đem số bạc này ra chiêu đãi chư vị một bữa đã đời.

Mọi người bực bội, thầm rửa lão chỉ nói dài bơi. VÕ Giới đưa túi bạc cho Ngọc Mai:

- CỒ nương đem về cất hộ ta, nếu mất, bản tăng sẽ bắt đền đấy. Thấy mặt lão trộm già Cù Sở Hòa này là bản tăng chẳng yên tâm chút nào cả.

Hồ Tinh thần nhiên nói:

- Hòa thượng đã nói thế thì lão phu sẽ lấy cho được. Đêm nay ráng mà giữ lấy.

Tuấn Hạc hiểu ngay đó là lời hẹn gặp.

Chợt có một hán tử áo đen bước vào thì thầm với Mạch đại nương. Mụ biến sắc, đến hỏi Tuấn Hạc:

- Sao công tử lại thả con vượn trắng kia đi lang thang khắp nơi như vậy? Nó đã vào đến tận khu hậu viện của bồn trang, treo tít lên ngọn cây cao nhất, bẻ trái ném bọn vệ sĩ, gọi mãi không chịu xuống.

Tuấn Hạc lộ vẻ biết lỗi:

- Không ngờ Tiểu Bạch lại phá phách như vậy tại hạ sẽ vào gọi nó ra ngay. Mong viện chủ dẫn đường.

Mạch đại nương thở dài, đưa Tuấn Hạc ra khỏi Thanh Phong Viên, theo con đường bên tả đi vào trọng địa của Tầng Long Trang.

Đường đi cũng quanh co chẳng khác gì phía bên ngoài. Cuối cùng đến một cánh cổng lớn bằng sắt rèn kiên cố, Mạch Hàn Anh hỏi hai gã hắc y canh cửa:

- Con vượn ấy còn ở khu hậu viện hay không?

- Bẩm đại nương, còn ạ!

Gã mở cổng, cung kính mời hai người vào.

Đi thêm mười trượng nữa mới đến một tòa đại sảnh lộng lẫy, xây toàn bằng bạch thạch. Kiến trúc uy nghi tráng lệ theo kiểu cung điện. Trên cửa chính có cẩn nổi ba chữ Thần Võ Điện!

Mạch đại nương đưa chàng đi dọc theo tòa nhà ấy vào phía sau. Khu hậu viện gồm hàng chục dãy nhà ngói dài, nằm ngang dọc trong khu rừng phong già. Hết khu vực ấy là đến một thạch thất kiên cố. Chỉ nhìn sơ cũng biết đây là nhà lao.

Thần Viên Tiểu Bạch đang đu đưa trên chót cây tùng cao nhất, miệng hú liên hồi. Thấy Tuấn Hạc, nó chuyển ngay xuống, nhảy vào lòng chàng ríu rít, ra dấu đã phát hiện tung tích của Khiết Văn.

Tuấn Hạc mừng rỡ bảo nó im lặng rồi quay lại tạ lỗi với Mạch đại nương:

- Tại hạ xin hứa sẽ không để Bạch Viên đi lung tung nữa. Việc vừa rồi, mong viện chủ lượng thứ cho.

Mạch Hàn Anh mỉm cười :

- Sau này, chúng ta sẽ trở thành người nhà, chuyện vặt này đâu đáng nhắc đến.

* * * Đêm hôm ấy, hai ả tỳ nữ dọn giường chiếu, mời khách nghỉ ngơi. Ngọc Mai thần nhiên trút bỏ xiêm y nhìn VÕ Giới hòa thượng với ánh mắt mời mọc. Lão nhăn mặt:

- CỒ nương chỉ đáng tuổi con cháu nên bản tăng chẳng thể động tình được. Hãy sang phòng bên kia mà dụ dỗ sư đệ ta. Gã còn trẻ nên chắc sẽ không chê một nữ nhân như cô nương.

Ngọc Mai then thùng ôm xiêm áo qua phòng Tuấn Hạc. Lúc này, Ngọc Vân cũng đang lơ đãng sa vào lòng chàng công tử đẹp trai và tuấn dũng.

Thấy Ngọc Mai bước vào, Ngọc Vân tủm tỉm cười :

- Té ra tỷ tỷ bị đại sư đuổi sang đây!

Ngọc Mai hồ hởi đáp:

- Mong rằng công tử đây không chê bỏ ta.

Nàng bước đến ôm vai Tuấn Hạc thủ thủ :

- Chị em nô tỳ xin được hầu hạ công tử.

Tuấn Hạc bị hai thân hình nóng bỏng kia áp sát buồn rầu nói:

- Phải chăng nhị vị được lệnh phải làm thế này?

Ngọc Vân bối rối đáp:

- Đúng là có lệnh ấy! Nhưng bọn nô tỳ cũng thật lòng muốn được kề cận công tử.

Nàng biểu lộ tình cảm bằng cách hôn lên má chàng và thò tay tháo thắt lưng.

Theo kế hoạch đã bàn, Tuấn Hạc phải giữ hai ả nữ tỳ để VÔ Giới tiếp xúc với Vạn Bác Hồ Tinh. Vì vậy, chàng không thể xua đuổi họ được. Lát sau, áo chàng đã bị lột ra, để lộ tấm thân cường tráng đầy nam tính.

Hai ả nữ tỳ chia tả hữu vuốt ve Tuấn Hạc.

Chàng chưa động tâm thì lòng xuân nữ đã sục sôi. Tuấn Hạc chẳng phải là gỗ đá nhưng đã quen nghiêm cẩn giữ mình nên định lực rất cao. Hơn nữa, lòng chàng hướng cả về Khiết Văn đang khổ sở trong thạch lao nên chẳng chút hứng thú nào.

Thấy chàng cứ trơ trơ như tượng gỗ, Ngọc Mai tủi hổ nói:

- Phải chăng công tử chê bọn nô tỳ xấu xí?

Tuấn Hạc điềm đạm đáp:

- Không phải thế đâu, nhị vị rất xinh đẹp. Có điều lòng ta đã lạnh như tro tàn nên không thương thức nổi ân sủng này.

Ngọc Vân chua chát nói:

- Công tử đã uống Xuân Dược mà vẫn không nổi tà tâm. Thực đáng thẹn cho bọn nô tỳ.

Chàng giật mình hỏi lại:

- Té ra trong vò rượu Thúy Đào ấy có bỏ thuốc kích thích hay sao?

Ngọc Mai cười khúc khích:

- Hay là công tử mắc bệnh kín!

- Đúng vậy! Ta không thể làm chồng được.

Ngọc Vân xô chàng ngã xuống giường:

- NÔ tỳ không tin!

Hai nàng ra sức kích động nhưng không sao thắng được định lực của Tuấn Hạc. Phòng bên vọng lại tiếng ho của VÔ Giới hòa thượng. Biết cuộc hẹn hò với Cù lão đã xong, Tuấn Hạc thở phào bảo:

- Trời đã khuya rồi, hai nàng đừng phí công với một kẻ vô dụng như ta nữa.

Ngọc Mai, Ngọc Vân mặc lại xiêm y, trở về phòng mình ở phía trước. Họ lên giường rù rì nói chuyện một lúc mới ngủ. Tuấn Hạc lướt vào điểm Thụy Huyệt họ rồi sang phòng VÔ Giới.

Lão dơ ngón cái khen ngợi:

- Thật đáng khâm phục ! Gặp bản tăng chắc phải xếp giáo quy hàng!

Tuấn Hạc gạt đi :

- Đại sư! Cù lão có tiết lộ điều gì quan trọng hay không?

VÔ Giới hạ giọng:

- Lão chồn già ấy đã điều tra ra được lai lịch của tổ chức này, nhưng không nhiều lắm. Hình như trang chủ Tàng Long Trang là lão đại ma đầu Nam Tà Khúc Phụng Sứ - ở vùng Vân Chí.

Lão ta có mối thâm thù với Thiên Độc Giáo nên mới tổ chức ra tòa Tàng Long Trang ma quỷ này, chiêu binh mãi mã. Điều khó hiểu là Nam Tà bắt cóc Khiết Văn với mục đích gì?

Tuấn Hạc tư lự:

- Có lẽ Nam Tà muốn nài nỉ thổ lộ các bí mật trong nội bộ Thiên Độc Giáo.

VÔ Giới hỏi lại:

- Còn việc giải cứu Khiết Văn cô nương thì sao?

Tuấn Hạc thở dài :

- Thạch lao cực kỳ kiên cố, canh phòng cẩn mật, vào được cũng khó ra. Đêm nay, tại hạ sẽ đi do thám một chuyến xem sao?

Chàng mặc hắc y, trùm kín mặt, lẩn vào bóng đêm, chằng thể theo đúng đường ban chiều mà đi được. Tuấn Hạc không còn cách nào khác, cởi hết y phục vào một chỗ rồi vận Thiết Thạch Thần Công hộ thể, chui qua hàng rào cây Tống Tử Hoàng Hương. Những chiếc gai sắc nhọn kia không thể làm tổn thương da thịt chàng. Trắng mười một lơ lửng trên cao soi rõ nước da trắng trẻo của chàng. Nhưng may thay, đằng sau những bụi cây độc không hề có mai phục.

Ba khắc sau, chàng mới đến được khu vực đại lao. Dù biết không thể đưa người ra được, chàng cũng phải tìm cách xác định địa hình trong phòng giam.

Hàng rào cây độc đã tạo cảm giác an toàn nên bọn võ sĩ gác ngục quá lơ là. Chúng ngồi ngay cửa lớn nhâm nhi, chẳng thèm đi tuần cho mỗi chân. Hơn nữa, ba phía kia không hề có cửa sổ.

Tuấn Hạc vòng ra phía sau trèo lên một cây phong rồi chui qua mái ngói. Tuy còn cách đến hơn trượng nhưng chàng vẫn có thể mượn sức bật của cành cây mà bay sang mái ngục.

Chàng gỡ mảnh ngói, nhìn xuống dưới. Một dây lồng sắt nằm dựa vách đá và người nữ tù duy nhất là một thiếu nữ mặc áo ngủ mỏng manh. Nhờ ánh sáng của cây đuốc trên vách, Tuấn Hạc nhìn rõ được khuôn mặt nạm đen của Khiết Văn Chàng đau lòng tới mức chỉ muốn nhảy xuống phá tan lồng sắt, đưa nàng thoát khỏi cảnh giam cầm.

Nhưng rồi chàng cũng trấn tĩnh được, đặt ngói vào chỗ cũ rồi trở ra. Phải có kế hoạch chu đáo mới mong giải thoát được người chàng yêu dấu.

Trên đường ra, Tuấn Hạc đi ngang qua một tòa tiểu viện phía hữu Thần Võ Điện. Chàng nhận ra có tiếng người bàn bạc, liền nhẹ nhàng áp sát núp trong bụi hoa gần cửa sổ.

Quanh chiếc bàn bát tiên kia có bốn người đang ngồi uống trà. Ngoài phó tổng quản Khang Lạc Nhật và Thanh Phong Viên chủ Mạch Hàn Anh, còn có hai lão nhân lạ mặt.

Lão áo vàng mập mạp kia có lẽ là trang chủ Tàng Long Trang, vì trên búi tóc có cài một chiếc kim quan bằng vàng ròng cần ngọc. Lão thứ hai gầy hơn, trán cao, mắt sáng, áo trắng, đầu đội mũ Lục Hợp Nhất Thống Mao (loại mũ này may bằng sáu mảnh vải, còn được gọi là mũ quả dưa, rất thịnh hành trong giới sĩ phu đời nhà Minh) .

Lúc này, Khang Lạc Nhật đang nói:

- Bầm trang chủ! Gã Công Tôn Độc Hành kia tự xưng là đệ tử của Tây Phật, nhưng bản lĩnh còn cao siêu hơn cả VÕ Giới hòa thượng.

Gã lại nhận ra cây Tổng Tử Hoàng Hương thì trình độ y đạo không thể kém được. Nếu không thu phục được gã thì chỉ có cách là giết đi mà thôi Nam Tà quay sang hỏi gã áo trắng:

- Ý quân sư thế nào?

Lão ta vắn về chòm râu dài :

- Theo thiên ý của lão phu thì VÕ Giới hòa thượng và Công Tôn Độc Hành chỉ tình cờ đến đây - vì giữa ta và họ chẳng hề có ân oán gì?

Ngày mai, trang chủ hãy cho triệu kiến hai người ấy. Một mặt, dùng vàng bạc danh vọng mà dụ dỗ, mặt khác âm thầm hạ độc để khống chế. Có được hai cao thủ kiệt xuất như vậy, lo gì đại sự không thành?

Nam Tà gật gù khen phải. Lão hỏi họ Khang:

- Này phó tổng quản! Tình hình con bé nữ tỳ của Thiên Độc Thánh Nữ ra sao rồi?

- Bầm trang chủ! Lúc bọn thuộc hạ đến tập kích núi Ba Sơn, không thấy ôn phu nhân đâu cả mà chỉ thấy con nha đầu ấy. Thuộc hạ tình nghi ả là ôn Tiểu Băng nên đã cố tẩy những vết nam kia, nhưng không thể được. Âu ta lại một mực khai rằng mình là tỳ nữ của ôn Tiểu Băng nên thay nàng thăm hỏi giáo chủ phu nhân Âu khai tên Hàn Khiết Văn, rồi Nghi Xương từ bốn năm trước nên không biết gì về nội tình của Thiên Độc Giáo. Cũng không hề biết công phu Thiên Độc Thần Châu.

Nam Tà thở dài:

- Công phu độc môn vô thượng ấy chỉ có ôn Thiếu Bảo và vợ con lão biết mà thôi. Nếu không tìm ra cách khắc chế, làm sao tiêu diệt được Thiên Độc Giáo?

Lão quân sư mỉm cười :

- Trang chủ yên tâm ! Lão phu đã quan sát những vết nam ấy và cho rằng phó tổng quản có lý Hai ngày nữa, một đại cao thủ của VÕ Dung Môn sẽ đến đây, lúc ấy sẽ biết ai là ôn Tiểu Băng.

Tuấn Hạc thấy họ đứng lên, vội lướt nhanh ra ngoài, khi chàng về đến phòng thì đã cuối canh ba, cả Vạn Bác Hồ Tinh cũng có mặt, ba người bàn bạc rất lâu mới chia tay.

* * * Sáng hôm sau, Vạn Bác Hồ Tinh ra Khán Hoa Đình khá sớm, ung dung dùng điểm tâm.

Lát sau, VÕ Giới hòa thượng dùng dùng chạy ra quát tháo :

- Cù lão tặc ! Mau trả túi bạc cho bản tăng!

Hồ Tinh lật tung cả bàn cản đường VÕ Giới rồi bỏ chạy ra ngoài. Hòa thượng chạy theo bén gót, liên tiếp tung ra những đạo chưởng phong sấm sét. Nhưng không hiểu sao chẳng phát chưởng nào trúng họ Cù mà lại đánh vào bọn vệ sĩ cản đường. VÕ tình, hòa thượng lại mở đường cho Cù Sở Hòa chạy trốn. VÕ Giới gầm lên:

- Lão trộm gia kia! Dâu người có chạy lên trời Phật gia cũng lên theo.

Chẳng mấy chốc, hai người ra khỏi Tầng Long Trang mất hút. Công Tôn Độc Hành xuất hiện thở dài phân bua:

- Dẫu không quen biết nhưng cũng là khách của Tầng Long Trang, chẳng ngờ Cù lão lại dờ trò đạo chích, vét sạch tài sản của bọn tại hạ.

Mạch đại nương nghiêng răng:

- Công tử yên tâm! Số bạc kia bản trang sẽ hoàn lại cho ! Còn lão họ Cù kia chẳng thể thoát được đâu Mụ đến gần thở thê :

- Trang chủ ái mộ phẩm chất anh hùng của công tử nên muốn diện kiến ngay sau bữa điểm tâm.

Tuấn Hạc lộ vẻ bối rối:

- Tại hạ còn non trẻ, mọi sự đều do VÕ Giới hòa thượng sư huynh quyết định. Mong viện chủ thừa với trang chủ rằng sáng mai anh em tại hạ sẽ đến bái kiến.

Mạch đại nương gật đầu:

- Như thế cũng được, để thiếp bẩm lại.

Mãi đến chiều, VÕ Giới hòa thượng mới quay lại Thanh Phong Viên, lão hơn hở giờ cao túi bạc, oang oang nói:

- Bần tăng tiếc của đuổi theo không nghỉ, Hồ Tinh thấy khó nuốt, đành phải quăng hầu bao trả lại Người lão ướt đầm mồ hôi, chứng tỏ đã chạy hàng trăm dặm.

Một người trong Khán Hoa Đình mở lời chọc ghẹo:

- Phật gia vốn quan niệm tứ đại giai không, sao đại sư lại coi trọng tiền bạc như vậy?

VÕ Giới cười hì hì:

- Bần tăng đã phát nguyện xây một cảnh chùa thật lớn trên Lục Bàn Sơn nên phải tận lực gom góp, nhất nhạnh từng xu nhỏ! à! Có thí chủ nào muốn cúng dường hay không?

Ai nấy đều xua tay:

- Làm gì còn đồng nào ! Hôm qua đại sư đã quỳen sạch sẽ rồi còn gì?

- A Di Đà Phật! Công đức vô lượng! Chư vị thí chủ thua cuộc nhưng đã tạo được phúc quả cho đời sau.

Lão nhơn nhơn đi về tiểu xá tắm rửa.

Mờ sáng hôm sau, có năm kỵ mã dừng cương trước doanh trại của lãnh binh huyện Hồng Hồ. Cả năm đều mặc áo cẩm y thị vệ, lưng cài đơn đao, sắc diện lạnh lùng, tàn khốc.

Người đi đầu trầm giọng bảo bọn lính gác:

- các người vào bảo Tăng lãnh binh rằng có anh em Cẩm Y thị vệ ở ứng Thiên Phủ đến thăm !

Tên lính gác sợ hãi, chạy vào ngay, lòng thầm lo lắng, không hiểu vì sao đám hung thần này lại đến tận nơi này?

Cẩm Y thị vệ là lực lượng cảnh vệ thân tín nhất của thiên tử, do Minh Thái Tổ lập ra. Họ chịu trách nhiệm bảo vệ an ninh hoàng cung và đôi lúc được cử đi các địa phương để điều tra bọn quan lại.

Chu Nguyên Chương đuổi được quân Mông Cổ và lên ngôi hoàng đế cũng là nhờ mấy chục vạn nông dân nghèo khổ. Bản thân ông cũng tìm phải nương thân cửa Phật để khỏi chết đói Vì vậy khi lên làm vua, Minh Thái Tổ rất chú ý đến cuộc sống của dân nghèo. ông xem xét mọi đơn kêu oan và phái bọn Cẩm Y thị vệ đi điều tra. Sau khi đã nắm được nội vụ, ông mới ra lệnh cho ĐỒ Sát Viện hay bộ Hình tiến hành xét xử.

Minh Thái Tổ là vị hoàng đế độc tài nhưng cũng là một vị vua rất tốt. Dưới bàn tay sắt của ông, triều cương được vững vàng, bọn tham quan không dám hoành hành.

Chính vì thế, uy quyền bọn Cẩm Y thị vệ rất lớn Tăng lãnh binh vừa nghe tới đã mau mắn ứng hầu. Lão cung kính mời anh em thị vệ vào doanh, nhưng gã đội trưởng lắc đầu, lạnh lùng dơ cao tấm kim bài thị vệ rồi bảo:

- Hai tháng trước, một cung nữ hầu cận thái hậu đã lấy trộm viên Lam Quang Bảo Châu và trốn đi. Thánh thượng nổi lôi đình, ra lệnh phải tìm cho bằng được. Anh em tại hạ may mắn điều tra ra rằng ả chạy về Hồng Hồ. Xin hỏi túc hạ có biết Tăng Long Trang hay không?

Tăng lãnh binh đã nhận của tổ chức này ba ngàn lượng bạc nên run rẩy đáp:

- Bẩm thị vệ đại nhân, nơi ấy chỉ là một gia trang bình thường của một phú hào già nua.

Gã đội trưởng gật gù:

- Túc hạ là mệnh quan của triều đình mà không biết luật Đại Minh cấm dân thường và bách quang dùng chữ Long hay sao? Hơn nữa, đêm qua, bọn tại hạ phục bên ngoài, thấy rõ lá cờ mang chữ Đại Nguyên phát phối trên cột.

Phải chăng quan lại Hồng Hồ không muốn sống nữa?

Tăng lãnh binh hồn vía lên mây, sụp xuống lạy như tể sao:

- Bọn ty chức đầu gối lão già họ Khúc lại dám to gan như vậy nên sơ xuất, không dòm ngó đến. Giờ xin đem đại quân theo thị vệ đại nhân thảo trừ bọn phản tặc.

Viên đội trưởng trấn an:

- Tại hạ cũng biết túc hạ là bậc trung thần, chỉ do sơ xuất nên mới để xảy ra chuyện tày trời này. Chỉ cần tiêu diệt được bọn chúng và bắt lại ả cung nữ họ Hàn, bọn ta sẽ bỏ qua vụ này.

Tăng lãnh binh mừng rỡ, cho đánh trống triệu tập quân sĩ lát sau, hai ngàn quân triều đình lên đường đến Tàng Long Trang.

Đến cổng trang, Tăng lãnh binh sững sờ nhận ra trên đỉnh cột cờ bên trong, quả thực có tấm bạch kỳ đuôi neo to bằng mảnh chiếu, mọi ngày là hai chữ Chiêu Anh, giờ lại là Đại Nguyên. Lão kinh hãi cho quân vây chặt cột cờ rồi tiến vào.

Phó tổng quản Khang Lạc Nhật nghe báo vội chạy ra, xanh mặt hỏi:

- Chẳng hay Tăng đại nhân giá lâm có điều gì chỉ giáo?

Tăng lãnh binh nghiêm giọng:

- Người vào mời trang chủ ra đây cho ta hỏi một việc.

Khang lão vội bảo một ả tỳ nữ chạy vào trong. Lát sau, Nam Tà Khúc Phụng Xứ cùng lão quân sư ra đến.

Lập tức, năm mươi xạ thủ triều đình vây lấy, dương cung uy hiếp.

Nam Tà hốt hoảng:

- Vì có gì mà lãnh binh lại muốn bắt bọn ta?

Tăng lãnh binh chỉ lên cột cờ, cười nhạt:

- Lão định đưa bách quan Hồng Hồ vào chỗ chết hay sao mà dương cờ Mông Cổ lên? Tội phản loạn đã rành rành, đừng hòng chối cãi.

Nam Tà nhìn lên, tay chân rụng rời, miệng lắp bắp:

- Oan cho lão phu! Có kẻ đã thay lá cờ kia để giá họa. Nếu lão phu có ý làm phản cũng đâu ngu dại gì mà treo cờ Mông Cổ lên?

viên đội trưởng thị vệ ghé tai Tăng lãnh binh thì thầm:

- Lão ta nói cũng có lý. Túc hạ hãy ở lại đây thương lượng cho êm thấm. Tại hạ vào trong tìm ả cung nữ kia. Vụ này đổ bể thì bá quan Hồng Hồ cũng chẳng yên thân.

Tăng lãnh binh hiểu ý, cười hề hề đáp:

- Thị vệ đại nhân yên tâm. Ty chức sẽ bắt lão già kia phải ói vàng ra.

Họ Tăng quay sang nói với Nam Tà bằng giọng hòa hoãn:

- Thôi được ! Để bốn quan tra xét thử, nếu không có tàng trữ khí giới, quân nhu hay lương thảo thì sẽ có cách giải quyết.

Năm gã thị vệ đi theo phó lãnh binh họ Dương vào trong. Khang Lạc Nhật đưa đường cho họ.

Vào đến Thanh Phong Viên, thấy mấy chục cao thủ đang tụ tập trong Khán Hoa Đình, viên đội trưởng thị vệ gần giọng bảo Khang lão:

- Bọn kia làm gì ở đây? Định chiêu binh mãi mã làm phản hay sao?

Khang Lạc Nhật run rẩy đáp :

- Bẩm quan nhân, họ chỉ là khách đến ngoạn cảnh thôi ạ!

- Vậy thì đuổi họ đi hết đi !

Gã cao gọng bảo mọi người:

- Nay Tàng Long Trang đương cờ Đại Nguyên, có ý tạo phản. Nếu các người không muốn mang họa thì mau rời khỏi đây ngay!

Khách võ lâm rất ngại dính dáng đến quan nha, họ mau mắn thu xếp hành lý rút lui.

Đương nhiên, VÕ Giới hòa thượng và Tuần Hạc cũng rời trang.

Vào đến Tín Lăng Quán, quan quân đuổi luôn hơn trăm hào khách. Cuối cùng họ cũng lục soát đến tòa đại lao. Viên đội trưởng cười nhạt hỏi họ Khang:

- Phải chăng đây là nơi cất giấu khí giới?

Khang lão tái mặt:

- Bẩm không! Đây chỉ là nơi nhốt bọn gia nhân phạm lỗi mà thôi.

Lão bảo bọn võ sĩ áo đen mở cửa. Quan quân tràn vào quả thực chỉ thấy có một thiếu nữ trong lồng sắt. Nhưng viên đội trưởng lại ra lệnh:

- Dem nàng ấy ra cho bọn chức xem thử.

Đương nhiên, Khang lão chẳng dám trái lệnh Viên đội trưởng nắm tóc nàng lật ngửa lên xem mặt rồi mừng rỡ quát:

- Hàn nha đầu! Người tướng cải trang là có thể qua mắt được ta chăng? Viên Lam Ngọc Bảo Châu đâu?

Khang Lạc Nhật ngớ người, chẳng hiểu gì cả Lão càng ngạc nhiên khi thấy Hàn Khiết Văn lạy lục:

- Thị vệ đại nhân gia ân, tiện thiếp còn giấu trên núi Ba Sơn, xin về lấy để hoàn lại cho thái hậu.

Gã đội trưởng quay sang hỏi Khang lão:

- Vì sao ả cung nữ này lại bị bắt vào đây?

Khang Lạc Nhật đành nói bừa:

- Hôm trước ả xin vào trang làm tạp dịch, nhưng thói quen trộm cắp nên bị bắt quả tang.

Viên đội trưởng gật gù:

- Hay lắm! Không ngờ Tàng Long Trang lại có công giúp triều đình bắt được tên trọng phạm này. Ấu là cung nữ của thái hậu, hai tháng trước lấy trộm Bảo Châu rồi trốn đi. Với công trạng này, bọn quan sẽ xét lại tội tạo phản.

Đám quan quân trở ra, mang theo Hàn Khiết Văn Lúc này, mặt mũi Tăng lãnh binh rất tươi tỉnh Lão nói ngay:

- Chẳng hay thị vệ đại nhân có tìm ra tang vật gì không?

Viên đội trưởng mỉm cười:

- Không có tang vật nhưng lại may mắn tìm ra ả cung nữ Hàn Khiết Văn. Công lao này có cả phần của túc hạ đây.

Tăng lão vui vẻ nói:

- Như vậy vụ này có thể dàn xếp được. Khúc trang chủ đúng là bị kẻ gian vu oan giá họa.

Mong thị vệ đại nhân thi ân.

Gã thị vệ làm như khó nghĩ, không nói gì.

Tăng lãnh binh bèn đến bên thì thầm:

- Khúc lão đã dâng ngàn lượng vàng ròng.

Viên đội trưởng liền gật đầu. Tăng lãnh binh hồ hởi ra lệnh rút quân. Đi được vài dặm, gã thị vệ nói với Tăng lãnh binh:

- Túc hạ cứ đưa quân về, ta phải áp giải phạm nhân hồi kinh.

Tăng lãnh binh bèn cởi túi đựng vàng nặng trĩu trên khấu yên trao cho gã. Viên thị vệ xua tay:

- Công lao của túc hạ không nhỏ, ta chỉ lấy một nửa thôi. Cũng là bạn đồng liêu, ai lại nỡ ăn cả!

Thấy ý gã đã quyết, Tăng lãnh binh lấy ra năm trăm lượng vàng ròng rồi cung kính tiễn anh em thị vệ lên đường. Phạm nhân cũng được cấp một con ngựa tốt vì đường về kinh rất xa xôi.

8. Thập Thượng Tương Tư Lệ.-lộ Bán Huyết Màn Đình

Sáu con tuần mã phi nước đại về hướng Đông. Được chừng mười dặm đã thấy VÔ Giới hòa thượng và Tuấn Hạc đứng chờ. Bọn thị vệ dừng cương, nhảy xuống bãi cỏ ven rừng ôm bụng cười lẫn lộn.

Hàn Khiết Văn thì gieo mình vào vòng tay Tuấn Hạc, bật khóc thút thít. Tuấn Hạc vuốt ve đôi vai gầy khẽ gọi:

- Tiểu Băng!

Khiết Văn giật mình nhưng không phản ứng, dụi mặt vào ngực chàng thổ thổ :

- Đến bây giờ chàng mới nhận ra thiếp ư?

Tuấn Hạc hôn lên trán nàng và nhìn sâu vào đôi mắt đen huyền:

- Ta đúng là một đại nghịch tử! Nhưng tại sao nàng lại trốn tránh ta?

Tuấn Hạc buồn rầu đáp :

- Đâu phải do lòng thiếp muốn vậy. Có lẽ thiếp phải mang gương mặt xấu xí này suốt đời thôi. Viên đội trưởng thị vệ đã cởi bỏ bộ áo gấm và trở lại dung mạo của Vạn Bắc Hồ Tinh Cù Sở Hòa. Còn bốn gã kia chính là bọn ăn mày ở Hồng Hồ .

Lão nghiêm giọng cảnh báo:

- Lão quân sư của Tàng Long Trang chính là Trại Phương SỞ Hạng Tiêu Sâm, nổi tiếng đa mưu túc trí. Chắc giờ này lão đã khám phá ra âm mưu của chúng ta. Nếu không lên đường ngay, e sẽ bị chúng đuổi kịp.

Cả bọn vội lên ngựa phi mau, đến ngã ba đường thì chia ra. Bọn khát cái đi về hướng Nam còn bọn Tuấn Hạc tiếp tục đi theo hướng Đông.

Đêm qua, Tuấn Hạc đã vào ngục cho Tiểu Băng uống linh đan và truyền công lực nên nàng đã hoàn toàn hồi phục, vui vẻ dong ruổi.

Chiều hôm ấy, bốn người dừng chân ở trấn Bình Sơn, tìm khách điểm nghỉ trọ. Tuấn Hạc thản nhiên bảo chưởng quỹ dọn hai phòng.

Tiểu Băng thẹn thùng cúi mặt nhưng không dám nói gì.

Tối hôm ấy, chàng dìu nàng lên giường rồi nói:

- Nàng hãy kể cho ta nghe những tao ngộ từ lúc nhảy xuống Trường Giang.

Tiểu Băng ngượng ngùng thuật lại:

”Như tướng công đã biết, khi gần đến Nam Kinh, thiếp đột ngột vùng chường đánh gã thợ thương. Nhưng vì công lực mới khôi phục được ba phần nên Tích Ngọc Lang Quân chỉ bị thương nhẹ. Gã bèn phản kích và đánh thiếp rơi xuống nước. Trúng một đòn Khôi Yên Thủ vào lưng, thiếp không còn đủ khí lực để bơi vào bờ, đành mặc cho sóng nước cuốn trôi.

May thay, có chiếc thuyền lớn đi ngược dòng.

Một người đang đứng ở mũi thuyền nhìn thấy, liền lao xuống nước vớt lên.

Trên thuyền có một vị lão phu nhân tinh thông y thuật. Bà ta liền cứu thiếp tỉnh lại và đưa về Khuất gia trang ở Giang âm.

Hơn tháng sau thiếp mới bình phục và được biết ân nhân của mình là Ngọc Diện Quan âm Thích Thụy Vân. Còn chàng công tử kia là Khuất Bạch Thành, nam tử của bà.

Khi thiếp cáo từ thì Khuất phu nhân nói thẳng ra là Bạch Thành đã đem lòng luyến ái thiếp và muốn cưới thiếp làm vợ. Thiếp bèn từ chối và nói rõ rằng mình đang để tang chồng.

Không ngờ Ngọc Diện Quan âm là người khắc bạc, bà ta ra điều kiện rằng: một là làm dâu nhà họ Khuất, hai là suốt đời mang dung mạo xấu xí! Thiếp bèn chọn điều kiện thứ hai.

Bà ta bôi lên mặt một thứ thuốc đặc biệt và bảo rằng suốt đời không ai tẩy nổi !

Sau đó thiếp về ôn Châu, mượn Cổ môn chủ một trăm cao thủ, thành lập Hoài Hạc Bang để tố cáo Thiết Long Văn Chí Lãm!

Nhưng một đêm nọ, có toán người bí mật đến tập kích. May mà anh em Biến Hình Môn đều là tay kiêu dũng nên đã bảo vệ được thiếp về đến ôn Châu.

Hàn trang chủ - cha của Khiết Doanh - chính thực là biểu thức của thiếp. ông cũng là Cổ Thiên Hòa, môn chủ của Biến Hình Môn. Và Khiết Doanh là hóa thân của Cổ Doanh Doanh.

Lúc gặp chàng, thiếp mặc cảm mình xấu xí nên không dám nhận thân phận Tiểu Băng!” Tuấn Hạc nghe xong, cảm thương cho số phận ái thiếp, ôm nàng vào lòng an ủi:

- Nương tử đừng lo ! Ta là truyền nhân của Cuồng Kiếm Thần Y, lẽ nào lại không khôi phục được dung mạo cho nàng! Và dù cho có thất bại, ta vẫn yêu thương nàng bằng cả trái tim mình.

Tiểu Băng cười khúc khích:

- Nay tướng công đã có một mỹ nhân tuyệt thế như Doanh muội, chắc gì sẽ yêu mãi được một kẻ bị hủy dung như thiếp?

Tuấn Hạc ngượng ngùng đáp :

- Việc ta lấy Doanh Doanh, chẳng phải do nàng sắp đặt đó sao?

Như để chứng tỏ tấm chân tình của mình, Tuấn Hạc hôn lên mắt, lên môi Tiểu Băng.

Niềm thương nhớ mấy năm qua biến thành sự khát khao chiếm hữu. Từng mảnh vải trên cơ thể hai người bay xuống nệm.

Gương mặt quái dị của Tiểu Băng không làm mờ đi vẻ đẹp của thân hình ngà ngọc.

Tính nàng hay cả thẹn nên lúc đầu không cảm nhận được hoan lạc, nhưng dần dần, niềm hưng phấn dâng cao, khiến da thịt nàng run rẩy dưới bàn tay phu tướng. Tuấn Hạc say đắm vuốt ve mãi thân hình mượt mà kia rồi gây cuộc mây mưa.

Hai người vùng về dâng hiến cho nhau trái ngọt của cây đời, cùng lúc trưởng thành trong tính dục Sáng hôm sau, Tiểu Băng hồ thẹn đến mức chẳng dám lộ mặt ra. Tuấn Hạc cười bảo:

- Mặt nàng đen thế kia, có xấu hổ cũng chẳng ai nhận ra đâu.

Tiểu Băng giận dỗi đáp:

- Tướng công có ý chê thiếp xấu xí phải không?

Tuy nói vậy nhưng trong thâm tâm nàng biết rằng Tuấn Hạc yêu mình tha thiết và không hề để ý gì đến chuyện xấu đẹp.

Trong bữa điểm tâm, Tuấn Hạc kể lại việc ôn Tiểu Băng bị hủy dung. Vạn Bác Hồ Tinh nói ngay:

- Ngọc Diện Quan âm chính là vợ của VÔ Tâm Kiếm Khách Khuất Viên Lâm. Lão ta đã chết cách đây hơn hai mươi năm - vì bảo vệ Minh Thái Tổ, được truy tặng tước Trung Liệt Hầu. Và như vậy Khuất công tử cũng được lập tước Hầu. Khuất phu nhân còn là sư tỷ của môn chủ VÔ Dung Môn. Xem ra việc khôi phục dung mạo cho ôn cô nương khó mà bắt buộc được họ .

Tuấn Hạc mỉm cười :

- cù lão hiểu lầm rồi, tại hạ không hề có ý ấy Khuất lão thái và công tử Bạch Thành đã cứu mạng Tiểu Băng, lại ra tay hủy dung, coi như ân oán sòng phẳng. Việc chữa trị sẽ do tại hạ đảm nhiệm.

VÔ Giới hòa thượng lắc đầu:

- Nếu tính tình khuất Bạch Thành cũng giống như phụ thân hắn, tất sẽ không chịu để yên cho ôn cô nương đâu! Cù lão không nhớ VÔ Tâm Kiếm Khách đã dùng phương pháp nào để lấy Ngọc Diện Quan âm sao?

Hồ Tinh giật mình than:

- Đúng thế ! Thật là một cách cầu hôn bá đạo chưa từng thấy bao giờ. Khuất Viên Lâm đem sính lễ đến Thích gia trang. Khi bị từ chối, lão ta bèn cất chòi ở lại gần đấy. Bất cứ ai đến mai mối đều bị giết sạch. cuối cùng, Thích Thụy Vân phải bằng lòng lấy lão ta.

Tiểu Băng ngượng ngùng nói:

- Nhưng nay tiểu nữ là gái đã có chồng, chắc Bạch Thành sẽ chẳng thiết tha đến thế đâu.

VÔ Giới cười khà khà:

- Nữ thí chủ nói sai rồi. Ngày ấy Ngọc Diện Quan âm cũng từng có một đời chồng.

Tuấn Hạc vui vẻ bảo:

- Thế thì lần này về đến Văn gia bảo, chúng ta phải tổ chức đám cưới ngay mới được.

VÔ Giới, Cù Sở Hòa bật cười khen phải.

Vạn Bác Hồ Tinh bỗng nghiêm giọng:

- Sau khi thoát chết ở Tạ gia trang, lão phu suy nghĩ rất nhiều về nghi án thể thân ở Văn gia bảo. Cuối cùng lão phu đã tìm ra sự thật.

Tuấn Hạc mừng rỡ nói:

- Thực thế sao? Cù lão nói mau đi.

Hồ Tinh mỉm cười bí ẩn:

- cổ nhân có câu: Đương cục giả mê, bàng quan giả tỉnh. Người đang đóng vai Thiết Long hiện nay chính là Văn Tuấn Thu, bào huynh của công tử.

Tuấn Hạc ngớ người, hiểu rằng lão nói đúng.

Chàng lẩm bẩm:

- Như vậy là đại ca ta đã cố tình đưa Hà Tú Chân về làm nội ứng giết Văn Chí Khải.

Hồ Tinh khẳng định:

- Đúng vậy! Vì thanh danh Văn gia bảo và danh tiết Hà phu nhân nên lệnh huynh không thể thổ lộ sự thực. Thiên hạ sẽ chẳng tin và cho rằng con giết cha để đoạt vợ lẽ. Nếu nói ra từ đầu cặp tình nhân ấy không thể chung sống được Vì vậy họ đành phải chọn hạ sách là ém nhem vụ án. Hơn nữa Nhật Nguyệt Song Ma là mối đe dọa rất lớn.

Tuấn Hạc võ lễ, trầm ngâm suy nghĩ:

- Nhật Nguyệt Song Ma chịu ơn cứu tử của tại hạ nên không đáng ngại. Có điều làm sao để gia huynh đường chính trở lại thân phận của mình. Chẳng lẽ Tuấn Hạc cứ phải gọi anh là cha?

VÔ Giới cười hề hề:

- Có gì khó đâu, sang năm võ lâm lại tổ chức đại hội bầu minh chủ, thí chủ cứ đoạt lấy danh vị ấy rồi công bố cho thiên hạ biết rõ ẩn tình.

Lúc ấy, nhất ngôn cửu đỉnh, ai mà chẳng nghe?

Hồ Tinh gật gù:

- Lão phu cũng có một kế hoạch khác, nhưng chưa đến lúc dùng đến.

Cục diện võ lâm còn rối ren, chờ lúc thanh bình rồi sẽ liệu. Nay Văn gia bảo trở thành kẻ đối đầu của Thiên Độc Giáo và ôn tiểu thư lại là dâu, công tử tính sao?

ôn Tiểu Băng sa lệ nói:

- cù lão yên tâm, tiểu nữ không phải là con ruột của ôn giáo chủ đâu. Nhưng ẩn tình này không tiện nói ra.

VÔ Giới thở phào, xoa tay:

- Thế là tốt rồi, chỉ sợ con rể và bố vợ giết nhau thôi.

* * * Hôm sau, bọn Tuấn Hạc lại lên đường, và gần đến cuối tháng mười họ về đến Lư Lăng.

Thấy doanh trại của quân triều đình vẫn còn đóng nguyên chỗ cũ, và Văn gia bảo vẫn an toàn Tuấn Hạc hân hoan gõ cửa.

Trương tổng quản mừng rỡ mở cổng. Phu thê Thiết Long và Nhật Nguyệt Song Ma ra tận cửa nghênh đón.

Tuấn Hạc vái chào Song Ma rồi bước đến ôm lấy Thiết Long. Chàng thì thâm vào tai lão:

- Đại ca! Tiểu đệ đã biết hết rồi.

Thiết Long đang cười ha hả liền sững lại, lão ôm chặt Tuấn Hạc sa lệ nói nhỏ:

- Song Ma cũng đã biết và không hề bắt tội ta. Nhưng hiền đệ đừng để lộ ra ngoài, tội nghiệp Hà đại tẩu.

Thế là mọi sự trở lại như cũ. Tuấn Thu vẫn giữ vai Văn Chí Lãm, chỉ lúc không có ai anh em mới dám nhận nhau.

Tiểu Băng then thùng ra mắt mọi người. Khi xưng hô với Thiết Long và Hà nhị nương nàng rất ngượng ngập. Hồi đến Cổ Doanh Doanh mới biết nàng đã bị gọi về ôn Châu. Các cao thủ Biển Hình Môn cũng đã rút sạch.

Để bọn gia nhân khỏi dị nghị, Hà Tú Chân đã trao cho ôn Tiểu Băng một chiếc mặt nạ.

Dung mạo giả này tuy không xinh đẹp bằng mặt thực của nàng nhưng cũng rất xinh xắn.

Thiết Long đã đóng cửa tiêu cục, nhưng bọn tiêu sư đều là người Lư Lăng nên vẫn thường lui tới tham gia bảo vệ Văn gia bảo và rèn luyện võ nghệ. Thực ra, hầu hết đều là đệ tử của Thiết Long.

Tuấn Hạc muốn nâng cao bản lãnh của họ nên đã bảo Tiểu Băng đem thủ pháp phóng độc châm ra dạy lại.

Không thể dựa mãi vào quân triều đình, Thiết Long trả họ về chỗ cũ. Thay vào đó, đám đệ tử Cái Bang thường xuyên lảng vảng, giám sát chặt chẽ từ xa. Một mạng lưới nối liền Văn gia bảo với Nghi xương. Nếu Thiên Độc Giáo xuất phát là họ báo về ngay.

VÔ Giới hòa thượng có vẻ buồn phiền vì cuộc sống êm ả này, lão đòi ra đi. Thiết Long đành bày tiệc tổng hành để tiễn khách.

Hôm ấy là ngày đầu tháng chạp, tuyết rơi phủ trắng cảnh vật vùng Lư Lăng. Lâu lâu mới có một năm rét đậm thế này, thường thì, vùng hạ du Trường Giang ít khi có tuyết rơi.

Đang ăn uống vui vẻ thì có một hóa tử vào cấp báo:

- Bẩm trưởng lão! Giáo chủ Thiên Độc Giáo cùng hơn trăm cao thủ đã đến Nam Xương và đang trên đường đến đây.

Thiết Long liền thưởng cho gã năm lượng bạc tiền giấy. VÔ Giới hoan hỉ nói:

- Thế thì bần tăng không đi nữa. ít nhất cũng phải đánh một trận cho sướng tay cái đã.

Vạn Bác Hồ Tinh tuy có dung mạo xấu xí, hạ tiện nhưng tài quyết sách đáng mặt Vũ Hầu.

Lão lập tức trình bày kế hoạch đối phó.

Dòng sông Lư Giang chảy từ vùng núi phía Đông ra hướng Đông Bắc, cắt ngang đường quan đạo từ Nam Xương xuống. Muốn đến Lư Lăng, bọn Thiên Độc Giáo phải đi qua một trong hai cây cầu gỗ.

Cây cầu lớn rất kiên cố, xe ngựa có thể qua lại được Nhưng cách nó vài chục trượng lại có một cây cầu nhỏ, chỉ cho phép hai kỵ mã song song đi qua. Đoạn sông này chỉ rộng độ tám trượng mà thôi.

Kế sách của Cù Sở Hòa là lợi dụng hai cây cầu này.

Ngay chiều hôm ấy, Thiết Long đến dinh tri huyện Lư Lăng, đề nghị được bỏ tiền tu sửa, sơn phết lại cây cầu gỗ lớn, gọi là đóng góp chút công lao với địa phương.

Đương nhiên Lã tri huyện rất vui lòng. Lão ta có quyền bỏ túi số tiền mà triều đình đã cấp để làm việc ấy. Lã tri huyện liền cử ngay một toán quân lính canh gác hai đầu cầu để tiến hành sửa chữa. Không phải là cấm hãm lưu thông vì ban ngày sơn phết thành cầu, ban đêm mới thay những thanh ván mục.

Vì vậy chiều tối hôm sau khi toán nhân mã của Thiên Độc Giáo đến nơi thì bị chặn lại.

Sàn cầu đã bị nhổ bật những mảnh ván cũ, muốn qua cũng chẳng được. Bọn lính bèn chỉ cho ôn Thiệu Bảo đi bằng lối cầu nhỏ.

Dù là người xảo quyết, ôn lão cũng không thể ngờ rằng việc sửa cầu kia là mưu kế của đối phương. Đoạn này còn cách Văn gia bảo đến ba dặm đường.

Vì vậy lão yên tâm đi vào con đường nhỏ và qua cầu. Trời Đông mau tối, tuyết rơi nhiều và gió bắc rít trên mặt sông.

Lần này, ôn giáo chủ đem theo sáu đại cao thủ và năm mươi gã giáp sĩ. Để che dấu bộ giáp quái dị kia, lão đã cho họ mặc áo choàng lông dài đến gối.

Nhưng người đi đầu chưa sang đến bên kia thì chiếc cầu gỗ rung chuyển dữ dội và sập xuống.

Năm mươi gã giáp sĩ rơi xuống dòng nước lạnh cắt da, vấy vùng một lát rồi chìm lìm. BỘ giáp trên người cộng với chiếc áo lông dầm nước đã kéo chúng xuống.

ôn Thiệu Bảo và sáu hộ pháp nhờ khinh công cao cường, phản ứng nhanh nhẹn nên kịp bám vào thành cầu, trèo lên sàn gỗ đang bập bênh. Lúc này, trên bờ rục rờ ánh đuốc, hàng trăm xạ thủ chia cung tên xuống. Thiết Long cười ha hả:

- ôn Thiệu Bảo! Nếu lão thê độc bỏ qua hận thù với Văn gia bảo thì bọn ta sẽ tha mạng cho.

Lão ma và đồng bọn đang ướt sũng và kẹt giữa hai thành cầu nên chẳng còn chút dũng khí nào. Nếu đối phương buông tên thì khó mà toàn mạng.

ôn giáo chủ nghiêng răng cắn hận:

- Được ! xem như lão phụ thua trí bọn ngươi.

Ta thê có hoàng thiên chứng giám, bỏ qua mối hận với họ Văn.

Người nhỏ thó đứng bên nói gì đó với Thiết Long, ông ta cười nhạt bảo:

- Không được ! Lão phải lấy danh nghĩa tổ sư Độc Môn Vạn Xà Ma Quân ra thê ta mới tin.

ôn lão ma biến sắc, không ngờ đối phương lại biết bí mật này của Thiên Độc Giáo. Lão không sợ trời, đất, chỉ sợ tổ sư mà thôi. Nếu lão bội ước sẽ không được công nhận là Thiên Độc Giáo Chủ nữa.

ôn Thiệu Bảo giận điên người:

- Không ngờ con nha đầu ôn Tiểu Băng lại dám đem bí mật này tiết lộ ra.

Nhưng lão cũng phải làm theo yêu cầu của Thiết Long. Đèn đuốc tắt ngấm, phe Văn gia bảo rút sạch, để giáo chủ Thiên Độc Giáo và sáu lão hộ pháp chờ vợ giữa dòng nước lạnh.

* * * Sáng ra, bách tính Lư Lăng phát hiện cầu nhỏ bị gãy liền báo quan. Văn gia bảo lại đứng ra xin làm một cây cầu mới.

Trưa hôm ấy, Văn gia bảo mở tiệc mừng công. Không tốn một giọt máu, một mũi tên mà phá được cường địch và giải tỏa được mối uy hiếp từ phía Thiên Độc Giáo. Đây chính là công lớn của Vạn Bác Hồ Tinh. Mọi người đua nhau tán dương tài trí của Cù lão.

Tuấn Hạc bỗng nhớ đến Luân Hồi Ma Cung liền hỏi Thiết Long:

- Bẩm phụ thân! Môn chủ Biến Hình Môn tìm nói gia tổ phụ bị Ma Cung sát hại, chẳng hay việc ấy có thực hay không?

Văn Chí Lãm cau mày:

- Làm gì có chuyện ấy. Lúc người qua đời vì bạo bệnh, ta có mặt mà.

Tuấn Hạc ngỡ ngàng hỏi Tiểu Băng:

- Nương tử có hiểu vì sao Cổ lão gia lại nói thế không?

Tiểu Băng ấp úng:

- Tiệm thiếp cũng không hiểu rõ nhân cách của biểu thúc. Có điều là trước đây gia mẫu đã tìm dặn thiếp phải cẩn thận khi đến nương tựa lão ta.

Tuấn Hạc thở dài :

- Nếu xét tính tình Doanh Doanh và Diệu Anh thì lão ta chẳng thể là người bất thiện được Tiệp tàn, các tiêu sư đều cáo từ ra về, chỉ còn lại người nhà. Lúc này Cù Sở Hòa mới nói:

- Dám hỏi bảo chủ là Doanh Doanh có biết lai lịch thực của bảo chủ hay không?

Hà nhị nương đáp thay chồng :

- Thưa có ! Nàng ta nhận ra ngay thuyết phu mang mặt nạ nên tiệm nữ đành phải nói thực.

Cù lão gật gù:

- Đúng rồi ! Lúc đầu, Cổ Thiên Hòa cho rằng bảo chủ là Văn Chí Khải nên không biết Văn lão công chết vì cố gì, vì vậy, sẽ đáp xuôi theo câu hỏi của nhị công tử. Ý lão ta muốn lợi dụng Văn nhị thiếu gia chống lại Ma Cung. Có lẽ Doanh Doanh đã báo việc này về ôn Châu nên lão mới thất vọng, ra lệnh rút quân.

Tiểu Băng thở dài:

- Tội nghiệp Doanh muội, biết duyên nợ với tướng công có trắc trở gì không?

Thiết Long bác lại:

- Nhưng vì sao Cổ môn chủ không kết thông gia với Thiên Sư Giáo rất hùng mạnh mà tiêu diệt Ma Cung?

Hồ Tinh mỉm cười :

- Thiên Sư Giáo Chủ Trương Tùy Vân là hồ ly thành tinh, đầu đại gì vì chuyện của Biến Hình Môn mà hy sinh xương máu? Cổ lão hiểu rõ như vậy nên mới chọn Văn nhị công tử.

Hà Tú Chân thở dài :

- Đến giờ này, thiếp không dám che giấu cho Cổ Thiên Hòa nữa. Chính vì lão mà thiếp phải bỏ Biền Hình Môn, phiêu bạt giang hồ. Thiếp nghi ngờ rằng lão ta đã ám hại gia sư để đoạt chức môn chủ.

VÔ Giới cười xòa:

- ái chà! Văn nhị thí chủ có một nhạc phụ như thế quả là đáng ngại.

Tuấn Hạc bùi ngùi nói:

- Không ngờ một người có dung mạo phúc hậu, hòa ái như vậy mà cái tâm lại chẳng hề trong sáng.

Bổng Trương tổng quản vào báo có một vị tiểu cô nương đến tìm nhị công tử. Tuấn Hạc đoán rằng đó là Diệu Anh nên bảo Trương lão đưa vào.

Lát sau, Hán Diệu Anh xuất hiện, nàng sụp xuống chân Tuấn Hạc khóc vùi. Chàng kinh hãi đỡ lên rồi bảo:

- Vì sao hiền muội lại thương tâm như vậy?

Diệu Anh nức nở:

- Tỷ phụ ơi ! Gia phụ đã ép gã Doanh tỷ cho thiếu môn chủ Ma Cung Tần Thái Bách. Hôn lễ sẽ cử hành vào ngày mười tám tháng giêng này. Doanh tỷ bảo tiểu muội đi tìm tỷ phụ đến giải cứu. Nếu không, Doanh tỷ sẽ tự sát.

Tuấn Hạc không ngờ Doanh Doanh lại chí tình với mình như vậy, bất giác đau lòng, xiết chặt Diệu Anh.

Vị tiểu cô nương đỏ mặt nhưng không hề phản kháng, lòng rộn lên một cảm giác ngọt ngào.

Tuấn Hạc vỗ về nàng:

- Di muội tử an tâm, ta sẽ cứu cho được Doanh Doanh.

Tiểu Băng cười bảo:

- Sao tướng công cứ ôm Anh muội mãi thế?

Người ta bôn ba ngàn dặm sao chẳng cho ngồi?

Tuấn Hạc giật mình, bắt Diệu Anh đến ngồi bên cạnh. CÔ bé tuy cũng xấu hổ nhưng lại sôi giận hỏi Tuấn Hạc:

- Phải chăng tỷ phụ đã có người mới? Biết thế tiểu muội chẳng đến làm phiền.

Tiểu Băng trừng mắt:

- Người ghen đấy ư?

Diệu Anh điên tiết định đứng lên thì thấy đối phương vuốt mặt. CÔ bé mừng rỡ gọi:

- ôn đại thư!

Tuấn Hạc nghiêm giọng:

- Nương tử đưa Anh muội vào trong tắm gội, ta sẽ bàn bạc với trưởng bối việc đi ôn Châu.

Hai nàng đi rồi, Tuấn Hạc hỏi ngay:

- Chư vị có hiểu tại sao Cổ môn chủ lại quyết định như vậy hay không?

VÔ Giới hòa thượng mỉm cười:

- Bần tăng cho rằng đó là vì tám tầng bảo đồ của Ma Cung. Một người như lão ta, sẵn sàng bỏ qua mối oán thù để thu lợi.

Hà nhị nương tán thành:

- Có lẽ đại sư nói đúng, Cổ sư thúc rất mê của cải.

Cù Sở Hòa gật đầu:

- Mọi việc đều không quan trọng, chỉ cần đưa được Doanh Doanh về đây là đủ.

vừa lúc Diệu Anh và Tiểu Băng ra đến, lão hỏi ngay:

- CỒ nương đến Lư Lăng cầu cứu có cho ai trong Biển Hình Môn biết không?

Diệu Anh rầu rĩ đáp :

- Gia mẫu không tán thành hành vi của gia phụ nên đã bao che cho tiểu nữ trốn đi.

Thiết Long lắc đầu:

- Trước sau gì CỒ môn chủ cũng đoán ra thôi Cù lão trầm giọng:

- Đúng thế ! Vậy là lão ta sẽ chuẩn bị kế hoạch đón tiếp Tuấn Hạc, việc cứu Doanh Doanh chẳng phải dễ đâu.

Hà nhị nương nhỏ nhẹ góp lời:

- Theo ý tiện nữ, phe đối phương tất sẽ giám sát chặt chẽ các cửa thành ôn Châu và chú ý đến những người cao lớn như nhị công tử và một cô nương nhỏ thó như Anh muội. Họ không biết rằng Cù lão và VÔ Giới hòa thượng đang có mặt ở đây. Vì vậy, tiện nữ đề nghị các vị đi thành đoàn để tạo thế bất ngờ. Diệu Anh sẽ về trước thú thực rằng đã đến Lư Lăng tìm Tuấn Hạc nhưng không gặp.

Cù Sở Hòa gơ ngón tay cái khen:

- Phu nhân quả có tài liệu việc.

Diệu Anh phụng phịu lắc đầu:

- Gia mẫu đã dặn tiểu nữ không được trở lại ôn Châu một mình, mà phải chờ tỷ phụ cứu được Doanh tỷ rồi đi theo luôn. Bà sợ gia phụ biết mất Doanh tỷ sẽ dùng kế thay mặt đổi đào Mọi người sững sốt nhìn Diệu Anh. Quả thực cô gái kia đã đến tuổi cập kê, đứng cao gần bằng Tiểu Băng và nhan sắc cũng chẳng kém phần kiều diễm.

Thiết Long cười ha hả:

- Hay lắm! Ta đã hiểu ý lệnh mẫu rồi. Thôi thì Anh nhi ở lại đây với bọn ta vậy.

Diệu Anh thẹn đỏ mặt, ấp úng:

- Bảo chủ nói gì mà tiểu nữ không hiểu?

Cù lão nói khỏá lấp đi:

- Diệu Anh không đi cũng được vì đã có ôn cô nương thông tỏ địa hình Hàn gia trang.

Ngày mai, bốn người chúng ta sẽ lên đường.

Đêm ấy, Tiểu Băng trò chuyện với Diệu Anh đến tận nửa đêm mới về phòng Tuấn Hạc - trên môi nàng điểm nụ cười bí ẩn.

Tuấn Hạc háo hức bông Tiểu Băng vào giường. Nàng thẹn thùng nói:

- Tướng công không muốn biết chị em thiếp đã nói gì với nhau ư?

Tuấn Hạc mỉm cười :

- Ta hy vọng nàng đừng tiếp tục tự se dây tự trói mình nữa. Con tim ta đã dành trọn cho nàng, họ chẳng được gì sẽ rất thiệt thòi.

Tiểu Băng sung sướng vô ngần, gối đầu lên ngực chàng thổ thê :

- Thiếp vì quá yêu chàng nên muốn đền bù bằng hai chị em họ Cồ. Hơn nữa, Diệu Anh đã đem lòng yêu chàng từ lâu rồi. Nếu chàng từ chối, chẳng phải là tội nghiệp cho Anh muội lắm sao?

Tuấn Hạc thở dài :

- Tình yêu đâu phải là tài sản mà đem ra bố thí được? Càng lắm thê thiếp, gia sự càng rối ren chứ nào có ích gì.

Chàng chấm dứt sự tranh luận bằng người nộ hôn của mình. Tiểu Băng rùng mình rên xiết, cảm nhận niềm hoan lạc ngút ngàn. Trong lúc này đây, nàng tự hỏi lại lòng và chợt hiểu mình không thể chia sẻ ái ân cho bất cứ ai khác.

* * * Trưa hôm sau, dưới sự cảnh giới của bọn hóa tử từng người âm thầm rời khỏi Văn gia bảo, đi về hướng Đông. Trong cánh rừng thưa cách Lư Lăng bốn dặm đã có cỗ xe song mã và thớt ngựa chờ sẵn.

Trên thành xe có sơn chiêu bài của lò gốm Long Tuyền. Đây là lò gốm nổi tiếng nhất Trung Hoa, thành lập từ thời Bắc Tống. Mặt hàng sứ Đông Thanh của họ trong và xanh như ngọc. Giá đắt như vàng, chỉ có bọn đại phú, đại thần mới dám xữ dụng. Thương thuyền của đám Tây Dương, mắt xanh tóc vàng cũng thường ngược Trường Giang vào Giang Tây để mua những cửa quý này.

Nghệ thuật làm đồ gốm sứ đời Tống đã đạt đến đỉnh cao của mọi thời đại Trung Hoa. Phía Bắc có các lò Định Châu, Tử Châu. Trung Nguyên có Nhữ Châu, Quân châu. Miền Nam có Long Tuyền, Tu Hội . . . Nhưng danh tiếng của lò Long Tuyền vẫn lẫy lừng hơn tất cả.

Chủ lò Long Tuyền hiện nay là Thượng Kinh Hoa, được coi là người giàu nhất đất Giang Tây. Lão ta lại có chút tài thi phú nên tìm khải khoản mời Tuần Hạc đến chơi. Năm ấy chàng mới mười bốn tuổi, nếu không lão đã gả Phương tiểu thư cho chàng rồi.

Chính vì thông thuộc gia đình họ Phương nên Tuần Hạc đã đề nghị giả làm họ để đến ôn Châu. Chàng vẽ lại dung mạo Hương lão và Phương tiểu thư rồi nhờ Diệu Anh, Hà Tú Chân hóa trang.

Giờ đây, chễm chệ trên xe là một lão nhân lục tuần phương phi, quắc thước và một nữ nhân tuổi độ hai mươi ba.

Theo hầu là lão xà ích gầy gò và một cận vệ to béo râu rậm đầy cằm. Họ chính là Vạn Bác Hồ Tinh và Vô Giới hòa thượng. Trong xe còn một nhân vật đáng chú ý khác, đó là Tiểu Bạch. Nó có một chỗ nằm ở gầm ghế.

Bốn người nhìn nhau cười ngất rồi trực chỉ hướng Đông. Nửa tháng sau, bọn Tuần Hạc vào thành ôn Châu mà không gặp trở ngại gì cả.

Bọn đệ tử Biển Hình Môn đứng đầy ở cổng thành phía Tây không hề để ý đến cỗ xe của lò gốm Long Tuyền. Hơn nữa, vẹm xe được vén cao và chẳng có một thiếu nữ thâm thấp gầy gò nào cả. Tiểu Băng vốn mập mập hơn Diệu Anh.

Tuần Hạc đã nhiều lần trò chuyện với Hương lão gia nên biết lão thường trọ ở Hoàng Hải đệ nhất khách điểm. Chàng còn biết tên của lão chủồng quầy là Phùng lão tứ. Nhờ vậy mọi việc diễn ra rất suôn sẻ. Dẫu Biển Hình Môn có cài người vào khách điểm cũng chẳng thể nghi ngờ.

Đêm đến, Tuần Hạc và Tiểu Băng thay áo dạ hành, nương theo bóng tối, đi về hướng Hàn gia trang. ôn Châu nằm sát bờ Hoàng Hải nên không có tuyết rơi như trong nội địa. Tuy nhiên, gió lạnh căm căm thổi vào da thịt, khiến bách tính ngại ra đường và lên giường rất sớm.

Trên vai Tuần Hạc là một con vượn lông đen. Họ đã phải lấy mực tàu để hóa trang cho nó. Ngoài ra chàng còn mang theo một cuộn giấy se bằng tơ hảo hạng. Nó dài đến hai mươi trượng và rất bền chắc, dù chỉ lớn bằng cây đũa nhưng chịu được sức nặng của hai người. Đây là bảo bối trộm gà của lão Cù Sở Hòa.

Hai người đi về mé Tây của Hàn gia trang.

Cách hào nước mười trượng là một cây Thủy Sơn cao vút và rậm rạp. Còn ở phía trong tường đối diện là cây Du cổ thụ.

Đám đệ tử Biển Hình Môn túc trực tuần tra phía trong tường, chỉ một tiếng cá đớp bèo dưới hồ nước cũng bị chúng phát hiện ra.

Tường vây thấp đến cổ nên bọn tuần tra có thể nhìn thấy bên ngoài. Nhưng với khoảng cách mười trượng, chúng khó mà quan sát được động tĩnh ở cây Thủy Sơn bên ngoài.

Sương đêm đã che mờ nhãn tuyến.

Tuấn Hạc, Tiểu Băng đã treo lên tận ngọn cây Chàng dạo dò Tiểu Bạch, cột một đầu dây tơ vào bụng nó rồi vận toàn lực tung mạnh.

Thần Viên mắt sáng như sao, thấy rõ mục tiêu.

Nó dang rộng tứ chi rồi hăm đà rơi rớt xuống nhẹ nhàng. Lúc này, bọn tuần tra đã đi qua, cách xa vài trượng nên không hề phát hiện. Gia dĩ, gió biển thổi vào rất mạnh khiến lá cành khua động, che giấu cho cuộc hạ cánh của Thần Viên.

Tiểu Bạch cột chặt một đầu dây vào một cành Du lớn rồi giật nhẹ vài cái. Tuấn Hạc kéo mạnh, thấy không suy suyễn liền cố định đầu dây bên này. Cây Thủy Sơn vốn cao hơn cây Du kia hai trượng nên dây tơ chúc về phía trong. Thấy còn dư một đoạn dài, Tuấn Hạc cắt bớt đem theo. Chàng định dùng đoạn dây ấy cột chắc Doanh Doanh vào lưng mình.

Tiểu Băng ở lại còn Tuấn Hạc êm ái trượt nhanh theo đường dây, qua đến cây Du. Bọn tuần tra đâu bao giờ ngờ đến việc đối phương đi bằng đường trên không, chúng chỉ chăm chú qua sát phía ngoài, để phòng kẻ định vượt hào nước.

Tuấn Hạc và Tiểu Băng nhẹ nhàng lần xuống, đột nhập vào trong. Hàng trăm đao thủ đi lại khắp nơi, cảnh giới rất nghiêm mật, nhưng với thân pháp của Tuấn Hạc và Tiểu Băng thì cũng chỉ vô ích mà thôi.

Diệu Anh nói rõ rằng Doanh Doanh bị nhốt chặt trong khuê phòng, sát bên phòng của vợ chồng Cổ môn chủ. Lão ta lại đích thân giữ chìa khóa.

Tuấn Hạc đã thuộc lòng sơ đồ Hàn gia trang nên mau chóng tìm được nơi giam giữ. Nhưng phòng kế bên vẫn sáng đèn và vọng ra tiếng người cãi cọ. Cổ phu nhân ghen ngào trách móc:

- Ông quả là người tham lam, tàn nhẫn, nỡ đem ái nữ ra đổi chác, như thế có khác gì lão ôn Thiều Bảo kia đâu?

Cổ môn chủ cười nhạt:

- Biến Hình Môn có đến hơn năm trăm đệ tử, nếu lão phu không tính toán thiệt hơn thì lấy gì mà nuôi họ?

Cổ phu nhân mỉa mai:

- Ông còn định che mắt cả ta nữa sao? Phụ thân ta qua đời, để lại gia sản đến năm vạn lượng vàng. Thu nhập các lâu quán tửu hiệu trong thành đâu phải ít? Được ba nhiều ông gom góp cất kỹ, lại trả lương cho bọn đệ tử rất bạc bẽo, sao giờ còn than thở? Nói thực cho ông biết, lòng người đã chán ghét, phần nộ lắm rồi đấy.

Cổ Thiên Hòa bật cười ghê rợn:

- Lão phu nắm sinh mạng chúng trong tay, có gì phải sợ?

Cổ phu nhân thẳng thốt nói:

- Chẳng lẽ ông đã hạ độc vào người bọn đệ tử?

- Đúng vậy! Lão phu suốt đời làm gì cũng phải nắm đằng cán.

Cổ phu nhân bật khóc:

- Ta không ngờ ông lại đáng sợ như vậy. Bảo sao không nhẫn tâm nhốt Doanh nhi trên chót vót thạch tháp giữa mùa đông giá lạnh này.

Tuấn Hạc giật mình, nhìn về phía hậu trang.

Tòa thạch tháp ba tầng kia chính là cấm địa của Biến Hình Môn, nơi phụng thờ tổ sư và chế tạo mặt nạ.

Công trình này cao đến sáu trượng và chỉ có một cửa vào duy nhất. Thân tháp hình tròn, xây bằng đá tảng, tầng trên cùng mới có cửa sổ nhỏ với những song sắt to bằng cổ tay một tiểu hài. Hiện giờ cửa sổ ấy khép kín và không hề có chút ánh sáng nào. Có lẽ Cổ lão sợ phe đối phương nhận ra Doanh Doanh trên ấy.

Diệu Anh trước đây đã từng dắt Tuấn Hạc đi dạo vòng gia trang, có nói rằng cửa lớn ở chân tháp luôn đóng kín và được canh giữ bởi hai lão nhân mù. Họ là sư thúc của Cổ môn chủ.

Cách đây ba mươi năm bị kẻ thù dùng độc phấn ném vào mắt. Họ mất thị giác nên nhận công việc canh giữ tháp tổ sư. Họ chỉ mở thạch môn khi nghe đúng giọng Cổ Thiên Hòa.

Chung quanh tháp không có người tuần tra vì chẳng kẻ nào có thể dùng công phu Bích Hổ Du Tường mà bò lên được.

Nhưng đêm nay, kẻ trèo lên không phải là người mà là một con vượn. Với nó thì chỉ cần điểm tựa rất nhỏ cũng đủ.

Tuấn Hạc cột một dây vào bụng Tiểu Bạch rồi dận dò tỉ mỉ. Cuối cùng, thì nó cũng hiểu rằng mình có nhiệm vụ lên đến cánh cửa kia, mở ra và cột dây vào chấn song.

Tiểu Bạch thận trọng bám vào những mạch hồ, hay máu đá nào đấy mà trườn lên. Nó không biết sợ độ cao nên thần nhiên tiến dần, mặc cho gió đông gầm thét thổi vào người.

Thạch tháp này trên nhỏ dưới to nên tường hơi nghiêng về phía trong. Nếu không có mái ngói lưu ly trên đỉnh thì chẳng khác gì ống khói khổng lồ.

Tuấn Hạc ngửa cổ trông theo bóng Tiểu Bạch. Chàng hồi hộp đến mức mồ hôi rịn ướt lòng bàn tay. Chàng có thể hứng được Thần viên nếu nó xảy tay rơi xuống, nhưng kế hoạch giải cứu Doanh Doanh xem như thất bại.

May thay, Tiểu Bạch không phụ lòng chàng, nó đã lên đến nơi và cố mở cánh cửa bằng sắt.

Cánh cửa gài then bên trong nên kẹt cứng. Tiểu Bạch giận dữ vỗ mạnh.

Tiếng động này làm cho Doanh Doanh tỉnh giấc. Nàng đang mỗi mồn chờ đợi nên hỏi ngay:

- Tướng công đây phải không?

Tiểu Bạch trả lời bằng cách đập thêm lần nữa. Doanh Doanh mừng rỡ, mở then, chậm rãi đẩy cánh cửa ra. Nàng sợ chính mình sẽ vô tình đẩy chàng rơi xuống đất.

Tiểu Bạch khoan khoái trườn lên, chụp lấy song sắt cho đỡ mỏi, rồi thọt khét chào Doanh Doanh. Lúc đầu nàng rất kinh hoàng khi thấy con vật đen thui kia, nhưng tiếng kêu quen thuộc đã giúp nàng trấn tĩnh. Thấy Tiểu Bạch mảy mò cời nút dây dưới bụng, nàng bèn giúp nó cột chặt vào song sắt. Thần Viên theo dây đi xuống báo tin, lần này thì nó đến đất rất nhanh.

Tuấn Hạc thở phào, bảo Tiểu Bạch trở lên rồi cùng tung mình nắm lấy đầu dây. Còn cách đến một trượng nhưng không làm khó được chàng.

Thấy tình quân đến, Doanh Doanh thò tay qua song sắt vuốt ve gương mặt chàng mà nức nở. Nàng không dám khóc thành tiếng, chỉ run nhẹ đôi vai gầy.

Tuấn Hạc thì thầm:

- Doanh muội đừng lo, ta sẽ cứu nàng ra ngay.

Chàng kéo dây cột chặt người rồi treo lơ lửng mà cắt song sắt. Hồ Tinh đã trao cho chàng một lưỡi cưa thép đặc biệt có hình lưỡi liềm, dài độ gang tay. Đây là bảo vật mà giới đạo chích hàng mơ ước.

Ngoài này, gió Đông lồng lộng thổi vào rèm ngói gây nên những tiếng rít vi vu nên không đáng ngại. Nhưng Tuấn Hạc sợ hai lão nhân mù phía dưới nghe thấy nên bảo Doanh Doanh lấy chăn nệm phủ lên tấm thiết bản, vốn là cửa đi xuống tầng dưới.

Chàng kiên nhẫn kéo từng đường cưa, từ từ dồn chân lực vào để không làm gãy dụng cụ.

Doanh Doanh lấy bình trà trên bàn chế vào vết cắt để lưỡi cưa không bị nóng lên.

Hai khắc trôi qua mà như hàng thế kỷ, cuối cùng song sắt cũng đứt rồi Tuấn Hạc thở phào, đẩy ngược, mở lối cho mỹ nhân thoát ra.

Để tranh thủ thời gian rời khỏi ôn Châu, Tuấn Hạc đã phải bẻ song sắt lại như cũ. Chàng công Doanh Doanh xuống dưới đất thì Tiểu Bạch ở trên này tháo nút dây. Nó tung mình rơi xuống. Tuấn Hạc đã chờ sẵn, cử song chướng võ liền tám đạo chướng kinh âm nhu, làm giảm đi dần tốc độ rơi và hứng lấy Thần Viên.

Ngày mai, có ai tình cờ nhìn lên cũng chẳng thể biết chấn song kia đã bị cắt đứt chân.

Tuấn Hạc cởi áo đen phủ lên người Doanh Doanh rồi công nàng thoát ra.

Lên đến ngọc cây Du già, chàng dẫn dò Tiểu Bạch lần chót rồi đu theo đường dây. Dù Tiểu Bạch đã hạ đầu kia xuống thấp hơn nhưng sức nặng của hai người khiến dây chùng xuống.

Tuấn Hạc thận trọng lần từng bước tay, cố vượt đoạn đường năm trượng còn lại. Cũng may, bọn tuần tra không ngăn đầu lên nên chẳng thấy gì Sang đến tàng cây Thủy Sơn, chàng để mặc hai nữ nhân ôm nhau khóc lóc, cởi đầu dây rồi lên tận ngọn vẫy tay ra hiệu. Nhân lực của Tiểu Bạch thiên hạ vô song, đôi mắt lửa kia nhìn xuyên đêm tối. Nó liền cởi đầu dây bên này, nắm chặt rồi giật báo hiệu.

Tuấn Hạc vận toàn lực kéo Thần Viên bay bổng lên không rơi về phía mình. Lúc đến gần, Tiểu Bạch buông dây, chụp lấy một cành cây đang đưa vài vòng mới chịu rơi vào tay Tuấn Hạc.

Bọn chàng về đến khách điểm thì đã là đầu canh năm. VÕ Giới, Hồ Tinh thở phào đón chào Cổ Doanh Doanh.

* * * Giữa giờ Thìn sáng hôm sau, xe song mã của lò gốm Long Tuyền rời khách điểm lóc cóc đi về hướng Đông.

Rèm xe rộng mở nên ai cũng thấy họ chỉ là bốn người như lúc đến. Ngay một kẻ lão luyện như Đồng Túc Luân cũng chẳng nhận ra có gì đáng ngờ. Gã che miệng ngáp dài, nhìn chăm chú những người đi vào thành. Được vài dặm, rèm xe buông xuống và Doanh Doanh từ gầm ghế chui ra. Cả Tiểu Bạch cũng vậy.

Tuấn Hạc đỡ nàng ngồi xuống cạnh mình.

Ba người nói chuyện, cười đùa rất vui vẻ.

Năm ngày sau, đoàn người đến Thượng Nhiên, vào tửu quán dùng bữa. Nơi đây cách ôn Châu hơn sáu trăm dặm nên chẳng còn phải e ngại Biển Hình Môn nữa. Tuấn Hạc tháo mặt nạ, thay áo, trở về là một thư sinh tuấn tú.

Nhưng VÕ Giới và Hồ Tinh thì không. Hòa thượng có vẻ khoái dáng vẻ mới này. Mái tóc trên đầu và bộ võ phục khiến lão tự nhiên hơn.

Mái tóc giả này chỉ đến ngang vai, với giải lụa xanh quanh trán, trông VÕ Giới rất giống một tay thủ lĩnh cường đạo.

Tòa tửu điểm nằm ngay cửa Đông thành, cạnh đường quan đạo. Nó được nhiều người chiếu cố vì địa thế tốt và diện tích rất rộng.

Tuy chỉ có một tầng và cất bằng tre trúc nhưng cũng khá đẹp mắt. Trong trăm chiếc bàn đã có hơn nửa số đầy người.

Bọn Tuấn Hạc chọn một bàn lớn, gần chậu than hồng. Càng vào sâu đất liền, tiết trời càng giá lạnh. Vị trí này cách xa các bàn khác nên họ có thể tự do trò chuyện.

Vài khắc sau, có một kỵ mã dừng cương bước vào. Gã cởi áo lông và nón rộng vành trao cho tiểu nhị. Dung mạo và phong thái của người này khiến Tuấn Hạc chú ý. Gã chưa đến ba mươi, mặt mũi tuấn tú nhưng đầy vẻ cao ngạo. Đôi môi mỏng kia lộ nét tàn nhẫn và ánh mắt lạnh lẽo khó tả. Trên người gã là một bộ trường bào gấm màu xanh, đai lưng cần ngọc rất sang trọng.

Nếu không có thanh trường kiếm bên hông, người ta sẽ tưởng đấy chỉ là một chàng công tử thế gia. Nhưng Tuấn Hạc là người học võ, chàng nhận thấy sát khí hừng hực tỏa ra từ toàn thân gã. Sự nhìn lên thất lễ, chàng đưa mắt sang phía Tiểu Bạch và thấy hai vai nàng đang run lên.

Tuấn Hạc hỏi khẽ:

- Người mới đến là ai vậy?

Tiểu Băng hạ giọng thì thầm:

- Tướng công! Gã ta chính là Khuất Bạch Thành, ân nhân của thiếp.

VÔ Giới thở dài:

- Không hiểu luyện loại thần công gì mà bản tăng chỉ nhìn thôi cũng nổi gai ốc.

Hồ Tinh mỉm cười :

- VÔ Tâm kiếm pháp nổi tiếng nhờ tốc độ và sự tàn khốc Người luyện kiếm hầu như chẳng còn nhân tính nữa.

Tuấn Hạc đã hiểu vì sao Tiểu Băng thà chịu xấu xí chứ không lấy Khuất Bạch Thành. Một phần vì chàng và một phần cũng vì bản chất của họ Khuất. Với một nam nhân như vậy chẳng thể nào có hạnh phúc được.

Bông từ ngoài cửa có một lão ăn mày bước vào Không hiểu vì kém mắt hay vì chiếc nón lá kia che khuất, lão ta vấp vào chân của một đại hán ở bàn ngoài và ngã bổ nhào vào bàn của Khuất Bạch Thành.

Cú ngã quá bất ngờ nên chẳng ai đối phó kịp. Lão ăn mày níu vào mép bàn làm mặt bàn bật lên và côm canh bắn đầy áo họ Khuất.

Lão ăn mày loạng choạng đứng lên luôn miệng xin lỗi. Nhưng thanh kiếm của họ Khuất đã rời khỏi vỏ, bay đến cắt đứt bàn tay tả của lão ta.

Kẻ bất hạnh kia rú lên thảm khốc, lăn lộn trên nền quán. Mọi người Õa lên kinh hãi nhưng không dám nói gì. Thế kiếm nhanh như chớp khiến họ không dám nổi máu hiệp sĩ.

Khuất Bạch Thành thản nhiên rút khăn lau áo rồi lạnh lùng bảo bọn tiểu nhị:

- Khiêng lão vất ra cho xa, đừng để bốn tước gia nghe thấy tiếng kêu bản tai kia.

Nghe gã tự xưng như vậy, bọn tiểu nhị sợ điếng hồn, đem lão ăn mày đi gấp.

Đôi mắt hổ của VÔ Giới loé lên niềm phấn hận vô bờ. Tuấn Hạc xua tay:

- Đại sư nhường cho tại hạ.

VÔ Giới gằn giọng:

- Công tử hãy chặt tay gã cho ta. Tuấn Hạc rời bàn, đến trước bàn Khuất Bạch Thành, chỉ mặt gã mà nói:

- Các hạ là giống dõi công thần mà xử sự như một kẻ cướp vậy.

Hãy bước ra ngoài kia, ta sẽ dạy cho các hạ biết thế nào là đạo của kẻ cầm gươm.

Khuất Bạch Thành nhú mày:

- Người là ai mà nhận ra bốn tước gia?

Tuấn Hạc cười nhạt:

- Phụ thân người bất quá chỉ là một vệ sĩ của Minh Thái Tổ, chứ nào phải bậc trượng phu, liệt sĩ gì đâu mà vênh mặt. Bản thân người có công gì với xã tắc mà cứ mở miệng xưng hầu?

Thanh kiếm của họ Khuất lại bay ra, kiếm ảnh trùng trùng sát khí, hơi lạnh thấu xương.

Nhưng song thủ tại hạ đã vẽ lên những chương ảnh màu hồng nhạt. Chương kinh mềm mại kia như mảnh lưới tơ bền chắc, níu chặt đường kiếm lại. Và một phát chương cách không vỗ vào ngực Bạch Thành.

Họ Khuất hự lên, lùi lại ba bước, máu rỉ ra khoé miệng. Tuấn Hạc cười kháy:

- Té ra VÔ Tâm Kiếm cũng chỉ tầm thường thôi Khuất Bạch Thành lau máu miệng, ngạo nghễ đáp :

- Bốn tước gia nhẹ tay nên người mới chiếm được chút thượng phong. Hãy ra ngoài sân để biết thế nào là kiếm pháp thượng thừa.

Tuấn Hạc quay mình bước ra ngoài, Khuất Bạch Thành nối gót theo sau. Bọn VÕ Giới và thực khách cũng ùa cả ra ngoài để quan chiến.

Tiểu Băng run lên vì bối rối. Dầu sao, Khuất Bạch Thành cũng là người đã cứu mạng nàng.

Tiểu Băng vội gọi lớn:

- Tướng công! Xin chàng vì thiếp mà đừng giết hắn!

Tuấn Hạc mỉm cười gật đầu.

Khuất Bạch Thành đã nhận ra giọng của Tiểu Băng, gã ngửa mặt cười nói:

- Té ra ôn tiểu thư đã tìm được người để nâng khăn sửa túi. Khuất mỗ sẽ biến nàng thẳng góa phụ.

Tuấn Hạc chỉnh sắc nói:

- các hạ lầm rồi, ta chính là người chồng chính thức đã rơi xuống vực thẳm bốn năm trước Khuất Bạch Thành đáp:

- Cũ mới cũng chẳng quan hệ, ngươi đừng mong thoát chết lần nữa.

Dứt lời, gã vùng kiếm tấn công ngay. Oū đầu trường rộng rãi, Bạch Thành phát huy được uy lực của kiếm pháp. Gã đảo lộn dưới màn tuyết lát phất, quyết dồn đối phương vào tử địa.

Đường kiếm của gã nhanh như ánh chớp và quý dị vô song, mấy lần tướng chừng như đâm thủng ngực Tuấn Hạc. Nhưng từ hồi được uống viên Tỳ Ngộ Đại Hoàn Đan của Luân Hồi Đế Quân, bản lãnh Tuấn Hạc tăng tiến vượt bậc, chàng đủ công lực để thi triển pho Tiêu Dao Thất Thập Nhị Thủ đến mức chót.

Hai bàn tay chàng biến hóa vô song, lúc nắm lại thành quyền, lúc xoè thành cương đao, lúc giáng chưởng kinh. Vì vậy họ Khuất có vũ khí trong tay mà không sao áp đảo được chàng.

Tuấn Hạc đã lỡ hứa không giết gã nên phải bỏ qua nhiều cơ hội tốt. Khuất Bạch Thành chẳng có cái tâm nhân hậu như chàng nên không hiểu. Gã tướng chàng không giải pháp nổi pho kiếm pháp VÕ Tâm.

VÕ Giới đứng ngoài bỗng thở dài:

- Nếu Tuấn Hạc cứ nường tay mãi thế nào cũng thọ hại. Lòng không có sát khí thì làm sao thắng được?

Tiểu Băng biến sắc lắm lắm:

- Chẳng lẽ chính ta đã hại chàng?

Đúng lúc ấy, Bạch Thành dùng đến chiêu tối độc của sở học. Thân hình gã hoàn toàn biến mất trong làn kiếm quang, chỉ còn là một trái cầu thép xanh biếc, lạnh lẽo. Trái cầu chết chóc ấy bay lên, chụp lấy đối thủ.

Tuấn Hạc để mất tiên cơ, vội dồn nội lực vào chiêu Sủng Khí Phi Phi để đối phó. Thân hình chàng quay tít như chong chóng, song thủ lướt nhanh tạo nên một bức màn chướng kinh chung quanh mình. Những bông tuyết rơi xuống bị cuốn theo, nhuộm trắng lưới chướng.

Kiếm quang, chướng ảnh chạm nhau nổ bùng bùng. Song phương dội ngược ra, người ôm ngực, kẻ cười dài. Một đường kiếm đâm máu đã vắt từ vai trái xuống hông phải Tuấn Hạc. Nếu là người khác thì lồng ngực đã bị rách toang ra. Khuất Bạch Thành ngạo nghễ noi:

- Mùi vị VÕ Tâm kiếm pháp thế nào?

Ngoài này Tiểu Băng phục xuống khóc ròn:

- Tướng công ơi! Thiếp đã hại chàng rồi.

Tuấn Hạc thản nhiên điểm huyết chỉ huyết rồi bảo:

- Đúng là ta không đủ bản lãnh để tha chết cho ngươi, nhưng giết ngươi thì rất dễ.

Dứt lời, chàng bốc thẳng lên cao như cánh hạc và quanh thân xuất hiện hàng ngàn chướng ảnh. Chướng kinh mềm mại nhưng lại phát ra những tiếng ì ầm nhẹ nhẹ. Khối cầu khí ấy sa thẳng xuống đầu họ Khuất.

Gã lạnh lùng bay lên đón chiêu, hàng ngàn kiếm ảnh tua tủa như bàn chông, đâm vào lưới chướng.

Tuấn Hạc đã động sát khí nên chướng kinh cực kỳ bá đạo. Chiêu Trì Ngoại Kinh Lôi lại uyên não tuyệt luân nên thanh trường kiếm bị đánh bật khỏi tay Khuất Bạch Thành và hữu thủ của chàng giáng vào vai họ Khuất.

Tiếng xương gãy răng rắc vang lên. Khuất Bạch Thành rú lên thảm khóc, ôm bả vai vỡ nát, phi thân đào tẩu.

Mọi người mừng rỡ hoan hô vang dội. Tiểu Băng chạy đến ôm chân chàng sụt sùi:

- Vì thiếp mà tướng công phải thọ thương.

Tuấn Hạc đỡ nàng lên, cười bảo:

- Tha chết cho gã cũng là cách báo đại ân ngày trước, nàng làm thế là phải đạo. Chút thương tích này nào có đáng gì?

Doanh Doanh xé ngang vạt áo mình bằng bó cho phu tướng. Tiểu Băng thấy chàng không giận, càng thêm cảm kích, gạt lệ phụ với Doanh Doanh.

Tuấn Hạc bồng cau mày:

- Không hiểu gã dùng loại bảo kiếm gì mà dả thương được ta?

Vạn Bác Hồ Tinh nhặt thanh kiếm dưới đất lên xem, lão mừng rỡ nói:

- xem ra công tử có lời rồi. Đây chính là thanh Lân Vân Bảo Kiếm lừng danh thời Bắc Tống.

VÔ Giới cũng tìm được bao kiếm đem lại.

Tuấn Hạc cầm lấy, trao cho Tiểu Băng:

- Nương tử hãy giữ lấy mà hoàn lại cho họ Khuất Nàng được gã cứu mạng, ta đâu nỡ đoạt kiếm gia bảo của gã.

Tiểu Băng ngập ngừng:

- Nhưng nếu Bạch Thành lại dùng chính kiếm này để trả thù chàng thì sao?

Tuấn Hạc trấn an:

- Lần sau ta sẽ không nương tay nữa, dẫu gã có thần kiếm cũng vô dụng.

VÔ Giới hòa thượng giơ ngón tay cái khen:

- Quân tử lẫm lẫm, hào khí ngất trời.

Hồ Tinh thanh toán tiền ăn rồi đốc thúc mọi người lên đường. Khi rời Thượng Nhiên được vài dặm, đến một quãng đường vắng thì gặp phục binh.

Từ những bụi lau cạnh đường, đám cung thủ Biển Hình Môn đứng lên chìa tên vào đoàn lữ hành. Và chặn trước xe là VÔ ảnh Phi Dao Đồng Túc Luân. Gã vòng tay cao giọng:

- Kính thỉnh đại tiểu thư hồi trang, đừng bắt thuộc hạ phải thất lễ.

Tuấn Hạc cùng hai nàng bước xuống xe.

Chàng mỉm cười hỏi:

- Đồng túc hạ có khỏe không?

Gã ngượng ngùng đáp :

- Cảm tạ công tử, Đồng mõ vẫn còn tráng kiện.

Tuấn Hạc rút thanh Lân Vân Kiếm ra rồi nghiêm giọng:

- Ta bảo thật với túc hạ là với khoảng cách này, ta chỉ cần một chiêu cũng đủ lấy mạng túc hạ. Nghĩ tình quen biết cũ, túc hạ hãy rút quân đi Đồng Túc Luân hiểu rất rõ bản lãnh của chàng. Gã buồn bã nói:

- Dầu công tử có giết Đồng mỗ cũng vô ích, hai nữ nhân kia sẽ chết vì loạn tiễn mà thôi.

Môn chủ đã ra lệnh rằng không bắt được thì phải đem xác về.

Doanh Doanh chấn động:

- Lễ nào phụ thân ta lại tuyệt tình đến thế?

Tuấn Hạc trầm giọng:

- Đồng huynh nói không sai đâu. Ngay chính bọn đệ tử còn bị lão âm thầm hạ độc.

Đồng Túc Luân biến sắc:

- Sao công tử lại biết?

- Đêm trước ta vào trang cứu Doanh muội có nghe được câu chuyện giữa môn chủ và phu nhân Đồng Túc Luân cảm hận rít lên:

- Thế mà lão bảo là linh đan, bồi bổ công lực Tuấn Hạc diễm đạm nói:

- Các hạ thử ấn vào huyết Đới Mạch trên hông trái, nếu thấy đau đớn là có triệu chứng ngộ độc.

Họ Đồng làm theo, tái mặt than thở:

- Trên đời, làm gì có một vị sư phụ như vậy.

Uổng công bọn tại hạ cúc cung tận tụy phục vụ cho gã.

Vạn Bác Hồ Tinh cười ha hả nói:

- Đã có Thiên Độc Thánh Nữ ở đây, chất độc ấy nào có gì đáng lo? Chỉ sợ chư vị không biết tìm con đường sáng mà đi đấy thôi.

Đồng Túc Luân bình tĩnh, gã cao giọng nói:

- Anh em, mau lại đây.

Gần trăm cao thủ chạy đến, sắc mặt đầy vẻ lo lắng. Họ cũng đã phát hiện mình bị trúng độc Đồng Túc Luân cao giọng:

- Hỡi các huynh đệ, chúng ta đã hết lòng tận tụy với Cổ môn chủ, không ngờ ông ta lại giở thủ đoạn đê tiện như vậy. Nay ta quyết tâm thoát ly Biến Hình Môn về làm thủ hạ Văn gia bảo. Ý các vị thế nào?

Đám cao thủ này đã từng được cử đến hỗ trợ Văn gia bảo và được Thiết Long đối đãi rất trọng hậu, khác hẳn với Cổ Thiên Hòa. Vì vậy, họ hoan hỉ được về Lư Lăng.

Đồng Túc Luân cùng đám cao thủ quỳ chống một tay bái kiến chủ nhân. Tuấn Hạc vui vẻ đỡ họ đứng lên. Chàng nghiêm giọng:

- Tuấn Hạc xin hứa rằng, Văn gia bảo sẽ là mái nhà ấm cúng, thân thiết của quý vị.

Chàng chỉ nói đơn giản như vậy nhưng cũng đủ để ấm lòng người nghe. Họ đã biết các đệ tử Văn gia bảo được hậu đãi như thế nào. Tiêu cục đóng cửa mà các tiêu sư vẫn không tìm nghề khác, một lòng theo Thiết Long, bất chấp tử sinh Đoàn người giờ đây đông đảo gấp bội, rầm rộ kéo về Lư Lăng. Xuân năm nay, Văn gia bảo tưng bừng nhộn nhịp hơn hẳn mọi năm.

9. Bắc Khứ Thiên Ma Tầm Bảo Trượng.-lư Lăng Hỏa Khởi Diệt Văn Gia

Mới mừng bốn tết Vô Giới hòa thượng đã dời rời khỏi Lư Lăng. Hồ Tinh cười nhạt:

- Hòa thượng cho rằng nơi này không đủ náo nhiệt hay sao? Nay Văn gia bảo có đến mấy kẻ thù lợi hại như Biến Hình Môn, Khuất gia trang Thiên Độc Giáo, Ma Cung và Thiên Sư Giáo, lẽ nào hòa thượng lại bỏ đi?

VÔ Giới giã này:

- Cù lão chỉ phóng đại, Thiên Độc Giáo Chủ đã có lời trọng thị, còn Thiên Sư Giáo thì có dính dáng gì?

Cù Sở Hòa giải thích:

- ôn Thiếu Bảo đâu thể nuốt trôi mối hận này? Trước sau gì lão ta cũng tìm cách âm thầm báo thù. Còn Thiên Sư Giáo và Ma Cung thì sẽ bị lão Cổ Thiên Hòa kích động, bằng cách nói ra việc Tuấn Hạc giả Doãn Tự Vân đả thương Tích Ngọc Lang Quân và mới đây lại cướp tân nương của Ma Cung.

VÔ Giới biết Hồ Tinh nói đúng, lão ngập ngừng bảo:

- Bần tăng có việc hệ trọng phải đi ngay, nếu suông sẻ, trong vòng hơn nửa tháng sẽ quay lại.

Cù Sở Hòa không hổ danh Vạn Bác, lão cười hỏi:

- Phải chăng đại sư muốn đến Thiên Ma Cốc phó ước?

VÔ Giới giật mình:

- Té ra Cù thí chủ cũng biết việc ấy sao?

Hồ Tinh vuốt râu đắc ý:

- Đây chỉ là chút sở đoản mà thôi. Nhưng liệu hòa thượng có phá nổi Thiên Ma Trận hay không mà dám đi?

Thiết Long không nén nổi lòng hiếu kỳ, hỏi ngay:

- Mong Cù lão giải thích rõ đầu đuôi cho bọn tại hạ nghe thử?

- Hai mươi năm trước đây, Tây Phật và Trung Nguyên thăm rặng Hoàng Sơn. ông ta tình cờ lạc vào Thiên Ma Cốc và bị cặp bạch hổ gác cửa tấn công. Tây Phật tướng là ác thú vô chủ nên đánh chết chúng. Thiên Ma Song Lão xuất hiện bất ngờ. Song phương đấu với nhau hai ngày đêm bất phân thắng bại. Song Lão đề nghị đình chiến và Tây Phật phải để lại thiên tượng trấn tự của chùa Tây Phương, hai mươi năm sau sẽ cho đệ tử đến lấy lại. Song Lão ra điều kiện là người ấy phải qua được Thiên Ma Trận và sau đó là qua được hai trăm chiêu.

vô Giới hòa thượng gật đầu:

- Cù thí chủ kể không sai một câu. Tháng hai này chính là ngày đã hẹn.

Tuấn Hạc hỏi thêm:

- Lệnh sư có nói gì về Thiên Ma Trận hay không?

VÔ Giới đỏ mặt:

- Đó là một kiếm trận tà môn, gồm mười tám thiếu nữ loa thể.

Tuấn Hạc nghiêm giọng:

- Tại hạ đã lỡ gọi đại sư là sư huynh, vậy xin được đi theo để phá trận.

VÔ Giới cảm động gãi đầu:

- Nếu được thí chủ hỗ trợ thì may ra bần tăng mới hoàn thành sứ mạng được. Nhưng hung cát khó lường, bần tăng chẳng dám làm phiền.

Tuấn Hạc mỉm cười :

- Đại sư từng vì tại hạ và Văn gia bảo vào sanh ra tử, thì việc của đại sư cũng là việc của Tuấn Hạc.

Thiết Long vỗ đùi khen:

- Đúng thế ! Nhị đệ nói rất hợp ý ta.

Diệu Anh buột miệng:

- Tỷ phu không biết xấu, vừa nghe nói có nữ nhân loa thể là xin đi ngay.

Tiểu Băng cười bảo:

- Ta và Doanh Doanh không ghen sao người lại đổ ghè tương?

Diệu Anh đỏ mặt, cúi đầu lẩm bẩm:

- Chỉ sợ tỷ phu dất cả mười tám ma nữ ấy về đây thì nguy to.

Cả nhà bật cười vui vẻ, Hồ Tinh nghiêm giọng:

- Nhị công tử và hòa thượng cứ yên tâm lên đường lão phu sẽ tiến hành xây dựng lại hệ thống phòng thủ của Văn gia bảo, biến nơi đây thành tường đồng vách sắt.

Tuấn Hạc hân hoan nói:

- Cù lão là bậc tài trí, xin vì Văn gia bảo mà ra sức. Tại hạ muôn phần cảm kích.

Cù Sở Hòa xua tay:

- Công tử không chê ta tướng mạo hèn mọn, lấy lễ quốc sĩ mà đối đãi, lại còn cứu mạng già này. Lão phu xin đem nắm xương tàn này phò tá Văn gia bảo.

Thiết Long vỗ vai Tuấn Hạc khen:

- Nhị đệ ! Người có nhân quang và độ lượng của một bậc minh chủ, đại ca rất khâm phục.

Cù lão bỗng đề nghị:

- Thời gian còn dài, nhị vị ở thêm ba ngày nữa hãy khởi hành. Mừng tám khởi hành rất tốt VÔ Giới cười hề hề:

- Đã có Văn nhị thí chủ đồng hành, bản tăng hết cả nóng ruột.

Chiều hôm ấy, Hồ Tinh gặp hai nữ nhân trong hậu viện, cùng họ thì thăm bàn bạc.

Đêm đến, Tiểu Băng dọn trà trong phòng, cùng Tuấn Hạc và chị em họ Cổ hàn huyền. lát sau, Diệu Anh che miệng ngáp, xin phép đi ngủ trước Tiểu Băng chỉnh sắc nói:

- Tướng công! Đã dẫn thân vào chốn giang hồ thì chẳng thể lường trước được an nguy.

Nay Hà đại tẩu không thể sinh nở được nữa, trách nhiệm hương hỏa thuộc về tướng công.

Đêm nay, chàng và Doanh muội sẽ động phòng để tránh kẻ đắp chăn bông người lạnh lẽo.

Nói xong, nàng bỏ về phòng Diệu Anh.

Doanh Doanh then thùng, cúi mặt vờ vờ tà áo.

Dưới ánh nến chập chờn, trông nàng thật xinh đẹp và kiều mị.

Từ ngày biết nàng thà chết chứ không lấy chồng khác, Tuấn Hạc cảm kích mối chân tình kia, bất giác nảy sinh lòng luyến ái.

Chàng vốn chẳng phải là người háo sắc, chỉ nghe theo nhịp đập của con tim. Giờ đây, lòng chàng rộn ràng đón nhận tình yêu của Doanh Doanh.

Tuấn Hạc bước đến, dìu nàng vào giường. Ở phòng bên, Tiểu Băng và Diệu Anh thì thăm bàn tán, cười rúc rích. Nhưng khi cô bé ngủ rồi, Tiểu Băng nằm ngửa mặt nhìn lên trần nhà, lệ trào ra khóe mắt. Chính nàng đã se duyên cho Tuấn Hạc với Doanh Doanh và để rồi giờ đây tim nàng nhói đau. Trong nền lễ giáo đa thê này, có ai hiểu được tấm lòng người chính thất? Nàng là nữ nhân mà nữ nhân nào cũng ích kỷ khi yêu.

Tiểu Băng thao thức mãi, mắt nhắm nghiền mà không ngủ được. Cho đến lúc Tuấn Hạc bước vào, nhẹ nhàng bông nàng trên đôi cánh tay rắn chắc, đưa về phòng riêng của Doanh Doanh, chàng thì thăm:

- Doanh muội đã ngủ say, ta nhớ nàng nên không ngủ được.

Tiểu Băng sung sướng đến lặng người, nhưng cũng giả đồ giận dỗi:

- Tướng công đã có mỹ nhân bên cạnh, còn nhớ đến thiếp được sao?

Tuấn Hạc dùng chân mở cửa phòng, bước vào Chàng ngồi lên mép giường, đặt Tiểu Băng lên lòng rồi cúi xuống hôn nàng.

Tiểu Băng sa lệ nói:

- Thiếp hổ thẹn vì lòng sủng ái của tướng công.

* * * Sáng ngày tám tháng giêng, Tuấn Hạc cùng VÔ Giới lên đường. Hà Nhị nương chạy ra, trao cho Tuấn Hạc một thanh trường kiếm:

- Hạc nhi ! Thanh kiếm này ta mới mua của một gã sơn đông mãi võ, tuy xấu xí nhưng khá tốt Chàng nhận lấy, vui vẻ nói:

- Đa tạ nhị nương đã ban kiếm!

Trước mặt đông người họ vẫn xưng hô như cu Tuấn Hạc nhìn bên ngoài thấy võ và chuôi đều cũ kỹ. Khi rút ra, lưỡi kiếm tỏa hơi lạnh ngắt nhưng nước thép mờ đục chứ không sáng loáng.

Hà Tú Chân mỉm cười :

- Hạc nhi đừng coi thường, nó chặt đứt cả sắt thép Ta đã phải mua với giá ba ngàn lượng bạc chứ chẳng rẻ đâu.

Tuấn Hạc vội nói:

- Nhị nương là bậc kỳ nữ, tất chẳng thể mua lầm. Hà nhi không dám nghi ngờ.

VÔ Giới tủm tỉm cười, nháy mắt với Hồ Tinh rồi thúc giục:

- Đi thôi Văn thí chủ!

Họ đi rồi, Thiết Long cau mày hỏi Hà Tú Chân:

- Tử trước tết đến giờ, ta có thấy phu nhân vào thành mua sắm lần nào đâu mà lại có thanh kiếm kia?

Tiểu Băng tươi cười đáp thay:

- Bẩm lão gia, đây chính là thanh Lãnh Vân Kiếm được làm cho cũ đi.

Thiết Long bật cười:

- Té ra Băng nhi sợ mất gã hủ nho kia nên mới bày ra kế này.

Hồ Tinh gật gù đắc ý:

- Sự có mặt của Tiểu Bạch và thanh bảo kiếm kia sẽ là đòn bắt ngờ đối với Thiên Ma Song Lão.

Quả thực là Tiểu Bạch cũng đi với Tuấn Hạc. Có điều là bộ lông của nó đã điểm thêm những đốm màu đen loang lổ. Thuốc nhuộm của Biển Hình Môn dấu gập mưa cũng chẳng phai màu.

Cuối tháng giêng, bọn Tuấn Hạc đến Hoàng Sơn Họ dạo chơi mấy ngày, thưởng lãm phong cảnh kỳ tú Trung Hoa đệ nhất danh sơn! Năm nay rét đậm, tuyết rơi phủ trắng đỉnh của bảy mươi hai ngọn núi, nhưng không làm giảm được vẻ đẹp hùng vĩ, kỳ tuyệt của Hoàng Sơn.

Sáng ngày đầu tháng hai, VÔ Giới dẫn Tuấn Hạc đến Thiên Ma Cốc, cạnh chân núi Thiên ĐỒ Sơn cốc này là một hẻm núi nằm giữa ngọn Thiên ĐỒ và một ngọn núi khác.

Cửa cốc rộng rãi, không người canh gác.

Tám bia đá đề tên bị cỏ mọc che khuất, bảo sao hai mươi năm trước Tây Phật không nhìn thấy.

VÔ Giới vận công gọi lớn:

- Đệ tử Tây Phương Tự ở Lục Bàn Sơn y ước đến phó hội !

Lão đã dùng đến công phu Sư Tử Hồng nên tiếng nói vang rền, chấn động cả những mảng tuyết bám trên vách cốc.

Lát sau, từ trong vọng ra tiếng người già nua :

- Đã đến thì cứ vào đi.

Hai người chậm rãi dắt ngựa đi vào. May mà không có con mãnh hổ nào nhảy ra.

Đang là đầu xuân nên ngàn hoa khoe sắc, tiếng chim rộn rã hót vang. Trong sơn cốc đầy những kỳ hoa dị thảo, hương thơm tỏa ngát, rực rỡ nhất là đám hoa đào, năm nay trời lạnh giá nên nàng mai mép vể.

Đi hết rừng hoa là bãi cỏ trống xanh rờn rộng rãi. Cuối bãi là tòa tiểu đình lục giác cổ kính, dựa vào một khu vực những tảng đá cao lớn mang hình thù kỳ lạ.

Trong tiểu đình là hai lão nhân cao lớn, già nua, giống nhau như đúc. Nếu không có tấm trường bào xanh, trắng thì khó phân biệt được.

Râu tóc họ đều bạc phơ, da dẻ mịn màng, nhưng đôi mắt tỏa hào quang sáng chói lọi.

Bọn VÔ Giới cột ngựa vào gốc đào già rồi đi ngang bãi cỏ, đến tận trước tiểu đình mà bái kiến. Hòa thượng chấp một tay lên ngực đồng dục nói:

- Ba anh em bần tăng đại diện Tây Phương Tự đến thu hồi ngọc trượng.

Lão áo trắng mỉm cười :

- Lão phu là đại lão còn người áo xanh này là nhị lão Nhưng các vị chỉ có hai người sao lại xưng là ba?

VÔ Giới cười khà khà bảo:

- Tiểu Bạch! Tam đệ mau ra mắt nhị vị tiền bối.

Thần Viên khệnh khạng bước đến đứng thẳng người vòng tay vái chào rất đúng lễ nghi.

Hai lão nhân rất thích thú, phá lên cười khanh khách.

VÔ Giới thản nhiên nói:

- Năm xưa, nhị vị tiền bối không giao ước giới hạn số người đến phá trận. Vì vậy, gia sư phái cả ba huynh đệ bọn ta đến Thiên Ma Cốc.

Nhị lão ngạo nghễ nói:

- Dẫu mười người cũng chẳng sao. Nhưng chỉ một người vào phá trận mà thôi. Lão phu nhắc lại là bọn người không được hạ sát những thiếu nữ trong kiếm trận. Dẫu chỉ một nàng vong mạng, cuộc phó ước này xem như thất bại, lão phu sẽ đuổi cổ bọn người về ngay.

VÔ Giới giật mình phản đối:

- Gia sư đâu nói gì đến điều kiện này?

Không cho giết người làm sao phá trận?

Bạch Y lão nhân cười khanh khách:

- Điều kiện này rất phù hợp với tông chỉ Phật giáo, có gì là sai?

Dứt lời, lão vỗ tay ba cái. Từ trong đám loạn thạch kia, mười tám thiếu nữ xách kiếm đi ra.

Họ không lỏa thể nhưng thân trên chỉ khoác tấm the mỏng manh, phơi bày đôi nhũ phong khuê gợi. Chỉ một cái hắt vai là tấm the kia sẽ tuột xuống ngay.

VÔ Giới hòa thượng cau mày nhìn ra chỗ khác Tuấn Hạc thản nhiên ngẩng nhìn, nhận ra họ cũng biết hổ thẹn chứ chẳng phải phờng mặt dầy.

Tuấn Hạc mỉm cười khiến mười tám nữ nhân càng lúng túng. Về anh tuấn phi phàm của chàng đã khiến lòng xuân nữ rộn ràng, và bất giác hổ thẹn vì sự lỏa lồ của mình.

Đại lão cười gian xảo:

- Mười tám nha đầu này là đệ tử cưng của Thiên Ma Cốc. Vì vậy, chẳng thể để họ vong mạng được. Nếu liệu không làm được thì hãy rời khỏi nơi này.

Tuấn Hạc vui vẻ bảo:

- Bọn tại hạ xin nhận lời.

Nhị lão quay sang bảo các nữ lang:

- Bọn ngươi đừng thấy gã anh tuấn mà nương tay đấy nhé. Lão phu sẽ không tha cho đâu. Các nàng sợ hãi cúi đầu nhận lệnh rồi đứng vào phương vị.

Vô Giới thì thầm:

- Thí chủ có chắc thắng không?

Tuấn Hạc gật đầu, cúi xuống dặn dò Tiểu Bạch.

Đại lão thấy lâu liền nhắc nhở:

- Lão phu không có thì giờ chờ đợi.

Tuấn Hạc cười mát đáp :

- Tại hạ không cần phải nhọc sức, chỉ mình tam đệ là đủ.

Dứt lời, chàng nắm Tiểu Bạch ném vào khoảng trống giữa trận. Các thiếu nữ vội phát động trận thế, tấn công Thần Viên.

Nhưng kiếm trận này dành để đối phó với người chứ không phải với con vượn nhỏ bé kia.

Chiều cao của nó chỉ đến thắt lưng một người bình thường. Vì vậy, các chiêu thức đã học trở thành vô dụng.

Hầu hết các môn võ thuật Trung Hoa đều nhắm vào những mục tiêu từ rốn trở lên. Thứ nhất là về vấn đề lễ giáo, tấn công vào hạ thể xem ra chẳng thượng võ, đẹp mắt chút nào.

Thứ hai, các tử huyết đều nằm ở thân trên.

Kiếm trận này cũng không ngoại lệ, mười tám thiếu nữ bối rối vùng kiếm chém bừa chứ chẳng còn trận pháp gì nữa. Tiểu Bạch lại là thú vật nên không đếm xỉa gì đến lễ nghi, cứ lăn xả vào hạ bàn đối phương.

Với thân pháp nhanh nhẹn phi thường và bộ lông không sợ gươm đao. Thần Viên chỉ cần nửa khắc để xé tan những chiếc váy lụa của các thiếu nữ. Có nàng còn bị nó tuột hẳn ra.

Đương nhiên, các nàng đổ mặt tía tai, bỏ chạy cả vào trong đám loạn thạch.

Song lão không ngờ trận pháp kỳ tuyệt kia lại bị phá dễ dàng như vậy, họ nhìn Tuấn Hạc bằng cặp mắt đầy sát khí.

Vô Giới hòa thượng ngửa cổ cười dài:

- Té ra Thiên Ma Trận cũng chỉ tầm thường mà thôi. Tiểu Bạch giỏi thực.

Thần Viên đắc ý, võ ngực hú vang.

Nhị lão rít lên:

- Khoan hãy đắc ý. Chắc gì các ngươi còn sống mà qua nổi hai trăm chiêu?

Hai lão rời tiểu đình, bước ra bãi cỏ, trong tay là trường kiếm sáng loáng.

Đại lão cao giọng gọi:

- Ngọc nhi ! Con hãy ra làm trọng tài giúp bọn ta!

Từ trong đám loạn thạch phía sau tiểu đình, một nữ lang tuổi đôi mươi, mặc võ phục trắng, bước ra. Nàng ăn mặc kín đáo, khác hẳn các cô lúc nãy.

Nhị lão gần giọng:

- Trong ba người, ai là người ứng chiến?

Tuấn Hạc nói với VÕ Giới:

- Đại sư! Việc thu hồi bảo vật trấn sơn là hệ trọng, mong đại sư nhường cho tại hạ.

VÕ Giới thấy trường kiếm của Song Lão tỏa ánh xanh ngời ngời, tự biết mình không đủ sức.

Lão sở trường về quyền pháp nên cây thiết côn nặng nề trong tay sẽ chẳng địch lại Song Lão.

Hòa thượng gượng cười:

- Bần tăng bất tài, đành giao gánh nặng này cho thí chủ.

Tuấn Hạc rút kiếm, bước ra. Thiên Ma Song Lão thấy chàng chỉ mới đôi mươi, lòng vô cùng khinh thị. Nhị lão cười nhạt:

- Tu vi của ngươi được bao lắm mà dám gánh lấy trọng trách này?

Tuấn Hạc thản nhiên đáp:

- Nếu nhị vị tiền bối cảm thấy không xứng tay thì bớt đi một người cũng được. Tại hạ rất cảm kích.

Đại lão cẩn trọng hơn em mình, liền gạt đi:

- Không được ! Năm xưa đã giao ước thế nào thì nay làm vậy.

Tuấn Hạc mỉm cười :

- Nếu nhị vị chịu bớt đi một người, tại hạ xin hứa trong vòng trăm chiêu sẽ chém rách áo đối thủ. Sai lời sẽ rời cốc ngay.

Nhị lão giận tím mặt, ngửa cổ cười ghê rợn:

- Ngươi đã dám khoát lác, lẽ nào lão phu không đồng ý. Nhưng nếu bỏ mạng đừng trách ta tàn ác.

Tuấn Hạc khẳng khái gạt đầu:

- Ngược lại, nếu tại hạ có lỗi tay, xin lượng thứ cho .

Đại lão bắt đầu nhìn chàng bằng cặp mắt khác lão linh cảm rằng chàng trai này phải có chỗ sở cậy mới dám cuồng ngôn như vậy. Lão nói nhỏ:

- Nhị đệ nên cẩn trọng. Tên tiểu tử này căn cơ thượng hạng, đừng thấy y trẻ tuổi mà coi thường.

Nhị lão cười nhạt:

- Đại ca yên tâm, tiểu đệ biết cách xử trí mà.

Lão hát hàm bảo Tuấn Hạc:

- Tiểu oa nhi xuất thủ trước đi.

Tuấn Hạc ôm kiếm cúi chào rồi động thủ.

Chàng thi triển một chiêu trong pho Luân Hồi kiếm pháp của Ma Cung. Nhị lão cười nhạt, vùng kiếm giải phá. Mũi kiếm của lão như có mắt, điểm vào những chỗ sơ hở trong kiếm chiêu. Tuấn Hạc thực lòng khâm phục kiếm thuật của lão, lập tức biến chiêu.

Trong phép đánh kiếm, chiêu thức ít khi được thi thố trọn vẹn, đôi lúc chỉ nửa đường đã bị chặn đứng. Lúc ấy, người kiếm thủ phải biến hóa thật linh hoạt bằng một thể thức khác. Khả năng biến hóa ấy tùy thuộc vào trí tuệ cũng như công phu rèn luyện của người võ sĩ. Trong trường hợp này, rõ ràng Thiên Ma nhị lão dày công tu luyện hơn Tuấn Hạc. Nhưng bù lại, căn cơ chàng lại thuộc hàng thượng phẩm, đầu óc thông minh, mẫn tiệp. Tuấn Hạc phối hợp cả ba pho kiếm pháp: Ngô Câu, Tiêu Dao, Luân Hồi - chống đỡ một cách rất hữu hiệu.

Đối phương thật sự kinh ngạc trước công lực và kiếm thuật của chàng.

Tiếng đếm của Mạn Ngọc đều đặn vang lên.

Đến chiêu thứ chín mươi bảy, Tuấn Hạc mỉm cười lao vào màn kiếm quang của địch thủ, xuất chiêu Ngọc Câu La Mạc (rèm cài trắng khuyết) Chín kiếm ảnh mang hình nửa vầng trăng bám chặt lấy lưới kiếm của đối phương.

Nhị lão nghe thân kiếm vướng víu, vội vận toàn lực cố phá tan màn kiếm ảnh huyền ảo kia. Nhưng lão chỉ có phá được tám, còn lại một vầng trăng khuyết cài vào vai tả, cắt đứt một mảnh trường bào xanh.

Thiên Ma Song Lão có đến gần sáu mươi năm công lực, màn cương khí hộ thân rất dày nên không bị thương. Nhị lão nhảy lùi lại. Phát giác áo mình bị rách, lão gầm lên như sấm, ập đến tấn công.

Tuấn Hạc tưởng trận đấu đã kết thúc nên không kịp tránh né. Chàng đành dùng chiêu Trù Trướng Mộ Yên (khói chiều vây màn trướng) mà đối phó. Kiếm ảnh mịt mù quanh thân cố chặn đường kiếm của nhị lão, tiếng thép chạm nhau liên tiếp, ngân dài.

Do bị mất tiên cơ, chân lực dồn không đủ, màn kiếm ảnh kia không bảo vệ nổi Tuấn Hạc.

Lưới trường kiếm của nhị lão đâm vào ngực phải của chàng. Nhờ khinh công xuất chúng, Tuấn Hạc kịp thời đảo bộ lùi nhanh nên chỉ bị thương nhẹ.

Vô Giới hòa thượng kinh hãi quát vang:

- Lão quỷ kia giở trò gì vậy?

Nhị lão vừa tấn công Tuấn Hạc vừa cười độc ác :

- Lão phu rách áo nhưng vẫn chưa hết hai trăm chiêu qui định mà.

Vô Giới cứng họng, giận đến run người mà không làm sao được.

Tuấn Hạc vẫn chạy quanh để tránh đòn và tranh thủ điểm huyết chỉ huyết. Chàng chưa chút nhận ra kẻ gọi là võ lâm tiền bối kia chẳng có chút tư cách nào cả. Chàng không còn kính trọng lão nữa và muốn dạy cho lão một bài học.

Với óc thông minh tuyệt đỉnh, chàng đã nhìn ra sự sơ hở của đối phương. Tuấn Hạc dồn đủ mười hai thành công lực, xuất chiêu Sầu Lạc Quyên Thanh. Thân hình chàng bốc lên cao, hóa thành luồng kiếm quang sa xuống đầu nhị lão Trường kiếm rung lên, ép vào không khí, phát ra tiếng ngân nga thẳm nào.

Đây chính là thuật ngự kiếm mấy trăm thế thức được đánh ra với tốc độ của sao băng và không thể dừng lại.

Lão nhị kinh hãi, bủa lưới kiếm đón chiêu.

Nhưng đáng tiếc là bản lãnh của lão thua xa Công Tôn Quang Nguyệt nên không phá nổi chiêu tuyệt kiếm lợi hại kia.

Hai thanh thép chạm nhau vang rền và có tiếng người rú lên đau đớn.

Tuấn Hạc hạ thân, hiên ngang như thiên tướng Còn nhị lão thì lão đảo vì một vết thương đâm máu, vắt từ vai tả xuống hông phải.

Đại lão kinh hoàng nhảy xuống đỡ bào đệ, điểm huyết chỉ huyết và gọi Ngọc nhi đến chăm sóc.

Lão đứng lên quát lớn:

- Sao ngươi dám hạ độc thủ với em ta?

Vô Giới cười kháy:

- Chẳng lẽ lão lại hồ đồ đến mức không nhận ra ai có lỗi hay sao? Nhị lão rách áo mà không biết tự lượng, còn trách gì ai nữa? Mau đem Hàn Ngọc Thân Trượng ra đây.

Đại lão thấy hòa thượng hùng hổ. Tự biết rằng mình không địch lại phe đối phương. Lão cười gian hiểm đáp:

- Thôi được ! Đúng là nhị đệ của lão phu quá cố chấp. Mời nhị vị vào trong, lão phu sẽ hoàn lại bảo vật cho. Không chờ VÔ Giới có ý kiến, lão cúi xuống bồng nhị lão đi thẳng vào đồng loạn thạch. CÔ nương tên Ngọc nhi kia cũng đi theo.

VÔ Giới lo lắng:

- Không hiểu họ còn âm mưu gì nữa đây.

Nhưng không thể không vào, lão tất tả rảo bước. Tuấn Hạc bận đắp thuốc vào vết thương nên chậm bước hơn. Lúc đi ngang qua tiểu đình chàng thoáng thấy một vuông khăn lụa hồng trên bàn đá, biết rằng của mỹ nhân để quên, chàng ghé vào lấy theo hầu trả lại nàng.

Chiếc khăn được thêu hoa rất tinh xảo và sức nức mùi hương.

Vào đến phía trong đồng loạn thạch, chàng thấy VÔ Giới đang ngẩn ngơ đứng nhìn quanh.

Lão dặm chân bực bội nói:

- Thôi chết rồi, đây là một trận pháp kỳ môn.

Đúng lúc ấy, một tiếng động rất lớn vang lên và cảnh vật liền đổi khác, một làn sương mờ mịt bao trùm khắp nơi, che mờ cả vầng thái dương trên đầu.

VÔ Giới kinh hãi nói:

- Mau trở ra ngay!

Hai người dắt Tiểu Bạch quay lại nhưng đi mãi vẫn không qua khỏi trận. Tuấn Hạc thở dài :

- Không ngờ Song Lão lại là người đồn mật như vậy Từ đâu đó vọng lại tiếng cười nham hiểm của đại lão.

VÔ Giới giận dữ mắng:

- Thật là một lũ dê tiện! Bắn tãng mà túm được thì đừng hòng toàn mạng. Dầu chết bắn tãng cũng phải đào bới tổ tông người ra mà nguyên rửa cho hả giận.

Tuấn Hạc cười bảo:

- Có chữ cũng chỉ mỗi miệng. Đại sư hãy để dành khí lực mà tìm lối thoát thân.

VÔ Giới ngồi phịch xuống thảm cỏ, buồn rầu noi:

- Thế là bắn tãng đã hại thí chủ rồi.

Tuấn Hạc lắc đầu:

- Chưa đến nỗi ấy, chúng ta cứ thử đi một vòng xem sao.

Hai người đi lần vào trong thạch trận cả canh giờ mà vẫn không tìm thấy lối đi. VÔ Giới động nộ vung côn thép đập tan mấy tảng đá chung quanh, nhưng chỉ hoài công.

Họ mệt mỏi nằm xuống bãi cỏ nghỉ ngơi.

Tuấn Hạc gồi tay ngửa mặt lên trời, nhớ đến những người thân ở Văn gia bảo.

Hình bóng Tiểu Băng và Doanh Doanh khiến lòng chàng quặn đau. Họ còn quá trẻ để trở thành góa phụ. Chàng biết rằng Thiên Ma Song Lão quyết chiếm bảo trượng của Tây Phương Tự nên không để bọn chàng sống sót. Hơn nữa, việc này lộ ra khiến thanh danh Song Lão bị rơi xuống bùn nhơ.

Chàng cố nén tiếng thở dài vì sợ làm VÔ Giới đau lòng. Nghe bụng đói meo, chàng nhắm mắt cố chìm vào hồi ức để quên đi.

Những kỷ niệm êm đềm trong quá khứ hiện về.

Hai hàng lệ thương tâm tràn ra khóe mắt. Bỗng chàng nghe mùi thơm phức tỏa vào mũi, liền mở mắt. Thì ra Tiểu Bạch thấy chàng khóc nên đã lấy vuông khăn lụa của Ngọc nhi lau lệ cho chàng.

Tuấn Hạc cảm động kéo Tiểu Bạch vào lòng rồi cầm lấy khăn lụa. Bỗng một ý niệm lóe lên như tia chớp giữa trời đêm, Tuấn Hạc ngồi bật dậy bảo Thần Viên:

- Tiểu Bạch! Người hãy hít lấy mùi trong tấm khăn này rồi nhắm mắt đưa bọn ta đi tìm vị cô nương kia.

Kèm theo lời nói là một số cử chỉ nữa. Tiểu Bạch hiểu được, làm theo ý chàng.

Tuấn Hạc xé vạt áo, bịt mắt Tiểu Bạch rồi cùng VÔ Giới đi theo sát.

Khứ giác của loài vật tinh tế gấp trăm lần người ta và thuộc về bản năng nên không trợn pháp nào đánh lừa được.

Tiểu Bạch nhẩn nại lần mò từng bước, lần theo mùi hương mà đi. Tuấn Hạc nắm lấy chót đuôi nó, còn VÔ Giới nắm tay chàng. Thần Viên len lỏi qua những tảng đá, từ từ đưa chủ nhân tiến sâu vào Thiên Ma Cốc.

Cuối cùng, họ thoát ra khỏi trận đồ quái ác kia. VÔ Giới mừng rỡ ôm chầm lấy Tiểu Bạch mà hôn hít điên cuồng.

Tuấn Hạc điềm tĩnh hơn, dương mắt quan sát địa hình. Trước mặt chàng là mấy tòa tiểu viện bằng gỗ, nằm được bóng mát của những gốc tùng già. Chung quanh lại có vườn cây ăn quả rậm rạp xúm xuê. Những trái đào Côn Luân chín mọng khiến Tuấn Hạc nghe bụng sôi lên.

Chàng quyết định an cho no để phục hồi sức lực trước đã VÔ Giới cũng đã thấy, lão nuốt nước miếng kéo chàng và Tiểu Bạch lần sâu vào vườn cây Dền sát vách cốc, họ dừng lại và bắt đầu nhét đầy chiếc dạ dày trống rỗng. Hai khắc sau, khí lực tràn trề Tuấn Hạc cười bảo:

- Chẳng trách cổ nhân bảo rằng “Dĩ thực vi tiên.” Không có miếng ăn thì bậc anh hùng như Hạng Võ cũng phải xuôi tay.

vô Giới gật gù:

- Đúng thế ! Aò bần tăng cho rằng chúng ta nên nghỉ ngơi đến tối rồi hãy vào do thám.

Song Lão vô cùng quỷ quyệt, không thể xem thường được .

Tuấn Hạc tán thành cùng Tiểu Bạch nhảy lên chạc ba của cây đào mà ngủ.

Đầu canh một, họ tiến về phía tòa nhà gỗ lớn nhất Nơi đây rực rỡ ánh đèn và vọng ra tiếng đàn sáo du dương. Hai người nấp trong bụi hoa nhìn qua khung cửa sổ.

Lão đại Thiên Ma đang ngất ngưỡng, ngồi giữa Ngọc nhi là một thiếu nữ áo hồng lạ mặt.

Ngọc nhi thổi sáo còn nàng kia gảy đàn. Trước mặt họ là mười tám thiếu nữ trong Thiên Ma kiếm trận. Giờ đây họ thướt tha trong vũ điệu Ngọc Thụ Hậu Đình Hoa. Đây là điệu múa cung đình nổi tiếng, có từ thời Hán - Ngụy.

Tuấn Hạc thầm khen Thiên Ma Song Lão là những kẻ sành vũ đạo.

Nhưng khi nhìn khuôn mặt phơn phớt và ánh mắt dâm dăng của đại lão, Tuấn Hạc nghe chua chát trong lòng. Bào đệ của lão đang mang thương tích trầm trọng mà lão ta có thể vui vẻ hưởng lạc thì quả là vô tình.

Điệu vũ chấm dứt, đám vũ nữ được lệnh giải tán trở về mấy căn tiểu xá gần đấy.

Hai nữ lang kia cũng đặt đàn lên bàn, định cáo lui Đại lão cười khanh khách, rót trà trong ấm ra hai chung rồi bảo:

- Mạn Ngọc, Phương Phương! Hai nàng uống chung trà cho đỡ khát rồi hãy về phòng.

Hai nàng cung kính nhận lấy, uống từng hớp nhỏ Vừa cạn chung, gương mặt họ đỏ hồng lên và tay chân run lấy bầy.

Mạn Ngọc bi phẫn hỏi:

- sao sư phụ lại hạ độc bọn đồ nhi?

Đại lão cười âm hiểm:

- Nào phải độc được gì đâu, chỉ là chút Xuân Tình Tán đấy thôi. Đêm nay hai người sẽ được vinh hạnh hầu hạ lão phu.

Thiếu nữ tên gọi Phương Phương nghiêng răng nói:

- Đại sư phụ đối với bọn đồ nhi như tình cha con, sao lại nỡ nghĩ đến chuyện thương luân bại lý ấy? Gia sư biết được chắc sẽ chẳng bỏ qua đâu.

Thì ra Phương Phương là đồ đệ của lão nhì.

Lão dâm ma kia quắc mắt:

- Đừng đem sư phụ người ra mà dọa ta. Lão phu đã cho hẩn uống bảy viên Đoạn Trường Đan rồi.

Lão ngửa cổ cười đắc ý:

- Giờ thì Hàn Ngọc Thiên Trọng chí bảo kia sẽ là của một mình lão phu. Thiên Sư Giáo Chủ Trương Tỳ Vân đã chịu mua với giá ba ngàn lượng vàng, lão phu đại gì mà chia cho ai.

VÔ Giới và Tuấn Hạc giật mình kinh sợ cho cái tâm độc ác vô song của lão già tuổi thất tuần kia.

Tuấn Hạc suy nghĩ rất nhanh. Chàng vận công truyền âm nói với Mạn Ngọc:

- CÔ nương yên tâm, bọn tại hạ đang ẩn ngoài cửa sổ, không để lão làm hại hai người đâu. CÔ nương hãy bảo lão ta bước ra đóng cửa sổ lại. Mạn Ngọc sững sờ liếc về phía khung cửa rồi cố nở một nụ cười như hoa nói với đại lão:

- Sư phụ nuôi dưỡng đồ nhi từ nhỏ, thì thân này có dâng hiến cho người cũng chẳng sao.

Dứt lời, nàng giả vờ động tình, lần cởi nút áo Đồi trĩnh nữ môn môn đào tơ lồ lộ như mời gọi. Đại lão tíu mắt háo hức, định bước lại vuốt ve. Bỗng Mạn Ngọc rùng mình hắt hơi, nàng nũng nịu nói:

- Sư phụ ra đóng cánh cửa sổ kia lại đi, tiểu đồ sẽ múa một điệu Thiên Ma thoát y để sư phụ thưởng lãm.

Phương Phương tròn mắt kinh ngạc, không ngờ sư tỷ của mình lại là người dâm đẳng như vậy. Nhưng nàng đang cố vận công để chống lại xuân dược nên không dám mở miệng mắng chửi. Đại lão đang bị ánh mắt tình tứ của Mạn Ngọc kích động, lão vội bước ra phía cửa sổ, vươn tay khép hai cánh lại.

Bất ngờ, từ trong bụi hoa trước mặt lại có một bóng đen đứng bật dậy, giáng song chưởng vào ngực lão dâm ma. Người xuất thủ chính là VÔ Giới hòa thượng. Lão đã dồn hết lòng phần nộ vào phát chưởng này nên đối phương chẳng thể sống nổi.

Một tiếng bùng vang lên, thân hình đại lão văng ngược ra phía sau hơn trượng, ngã xõng xoài dưới chân Phương Phương cô nương.

Nàng ta cảm hận gờ chân đạp mạnh khiến mặt lão bẹp dí.

Dù không có cú đạp ấy lão cũng không sống nổi vì phủ tạng đã dập nát.

Mạn Ngọc đã khép áo lại và quỳ cạnh xác lão ma mà khóc rầm rức. Dù sao, lão cũng là người đã nuôi dạy nàng.

Tuấn Hạc lướt vào, móc lọ linh đơn ra:

- Nhị vị cô nương mau uống thuốc giải này, để lâu e không tốt.

Hai nàng thẹn thùng nhận lấy và nuốt ngay.

Phương Phương cô nương vòng tay bái tạ:

- Tiểu nữ là Đinh Phương Phương, xin đội ơn cứu giúp của nhị vị.

Nói xong, nàng chạy ngay vào trong để xem tình hình của nhị lão. Lát sau, vọng ra tiếng khóc nức nở.

Mạn Ngọc buồn bã nói:

- Tiểu nữ là Đinh Mạn Ngọc, cùng Phương muội là hai đứa trẻ mồ côi, được Song Lão nhặt về nuôi dưỡng. Không ngờ giờ đây lại vẫn mồ côi.

Mười tám thiếu nữ kia nghe tiếng khóc vội kéo đến. Họ ngỡ ngàng nhìn thi thể đầm máu của đại lão. Mạn Ngọc cắn răng giải thích:

- Đại cô chủ đã hạ độc sát hại nhị cung chủ, định cưỡng bức ta và Phương muội. May nhờ có nhị vị đây xuất hiện kịp lúc.

Một nàng nói giọng căm hờn:

- Hai lão quỷ kia chết là đáng tội. Họ coi bọn nô tỳ như món đồ để thỏa mãn nhục dục của mình.

Mạn Ngọc đau đớn nói:

- Họ dồn mặt đến thế sao? Ta đâu hay biết chuyện này.

Đinh Phương Phương từ trong bước ra, tay cầm một cây phượng trưng bằng ngọc trắng, dài gần hai gang. Nàng cung kính dâng cho Tuấn Hạc :

- Xin công tử thu hồi lại bảo vật.

Tuấn Hạc nhận lấy và hỏi:

- Nhị vị cô nương có biết vì sao giáo chủ Thiên Sư Giáo lại đòi mua vật này với giá cao như vậy hay không?

Mạn Ngọc then thùng đáp:

- Tiện nữ tình cờ nghe lỏm được cuộc bàn bạc của Song Lão. Cây thiên trưng này chính là chìa khóa mở cửa kho báu, mà Trương giáo chủ đang giữ họa đồ.

Tuấn Hạc giật mình hỏi VÔ Giới:

- Là thực ! Chẳng lẽ họa đồ của Luân Hồi cung chủ là vật giả?

VÔ Giới gãi đầu, ậm ừ:

- Bần tăng cũng chẳng hiểu thực hư thế nào?

Hay là công tử đi Hợp Phì gặp Tần Thái Bách thử xem sao?

Tuấn Hạc hỏi lại:

- Đại sư không cùng đi với tại hạ ư?

VÔ Giới gật đầu:

- Bần tăng phải đưa ngay thiên trưng về Lục Bàn Sơn. Gia sư đang lâm trọng bệnh, cần có vật này để chữa trị.

Đinh Phương Phương thở thê:

- Giờ đã khuya, nhị vị nghỉ lại một đêm rồi hãy xuất cốc.

VÔ Giới gãi đầu:

- Cũng được ! Nhưng trước hết phải chôn xác Song Lão cái đã.

Lão bèn vác tử thi đại lão ra vườn. Tuấn Hạc vào hậu sảnh để mang nhị lão ra. Thấy thất khiếu lão chảy máu đen trông rất khủng khiếp, chàng thở dài ngao ngán cho lòng người đen bạc, vì hơn vạn lượng vàng mà nỡ giết cả em ruột của mình.

Trong lúc hai nam nhân đào đất chôn xác, Mạn Ngọc cho người ra cửa cốc lấy hành lý trên lưng ngựa vào. Phương Phương thì chỉ huy đám tỳ nữ xuống bếp làm cơm. Trong Thiên Ma Cốc có cả đàn gà, dê, thỏ, lợn nên chẳng lo thiếu thực phẩm.

Xong việc, VÕ Giới và Tuấn Hạc thở phào khoan khoái khi được mời đi tắm, lúc trở ra thì bàn tiệc đã sẵn sàng.

Những gương mặt tươi vui của hai mươi cô gái, chẳng ai có thể ngờ rằng nơi đây mới xảy ra một thảm án ghê người.

Chủ khách an tọa, Mạn Ngọc tùm tùm thưa:

- Dám hỏi phương danh nhị vị ân nhân.
- Bần tăng là VÕ Giới còn công tử này là Văn Tuấn Hạc.

Tiểu Bạch thì khỏi cần giới thiệu. Lúc phá trận Tuấn Hạc đã gọi tên nó ra rồi. Thế nhưng Thần Viên cũng vỗ ngực, thọt khét một hồi.

Đám nữ nhân thích thú phá lên cười.

Phương Phương và Mạn Ngọc ngồi ở chủ vị.

Luôn miệng mời mọc. Giờ đây, Tuấn Hạc mới có tâm trí để thưởng thức nhan sắc hai nữ nhân kia. Phương Phương tuy da hơi đen một chút nhưng cũng xinh đẹp không kém gì Mạn Ngọc.

Dù tán thưởng nhan sắc của họ nhưng lòng chàng tuyệt không một chút vẩn vương. Nhưng ngược lại, hai nàng lại chẳng thờ ơ với chàng hiệp khách tài ba và anh tuấn phi phàm kia.

Đám nữ nhân đã no nê nên chỉ nhắm nháp vài miếng mứt kẹo. Họ nháy nhó nhau rồi cười rúc rích.

Một nữ lang chợt nói:

- Đại sư có pháp danh là VÕ Giới chắc không kiêng nữ sắc, hay là ở lại đây để bọn nô tỳ hầu hạ?

VÕ Giới đang nuốt miếng thịt lớn nên giật bắn mình và mắc nghẹn, lão trợn mắt, cổ nuốt cho trôi. Gương mặt lão lúc này thật khó coi và đầy vẻ hoạt kê. Cả bàn phá lên cười.

Cuối cùng, hòa thượng cũng thoát nạn. Lão vợ lấy chén rượu uống ừng ực, nuốt ngực nhần nhó :

- Nữ thí chủ nào lại hại bần tăng suýt chết nghẹn như vậy? Bần tăng không giới sắc nhưng cũng chẳng thể nào lấy vợ được nữa. Mụ la sát ở nhà còn dữ hơn Diêm Vương, bần tăng đâu dám đeo bông.

Nàng kia thất vọng, quay sang bảo Tuấn Hạc :

- Hay công tử ở lại làm cóc chủ vậy? Nhị vị tiểu thư đều là bậc thiên hương quốc sắc cả.

Mạn Ngọc và Phương Phương hổ thẹn cúi đầu nhưng vẫn liếc Tuấn Hạc với ánh mắt đợi chờ. Đám tỷ nữ nhao nhao tán thành.

Tuấn Hạc ngượng ngùng đáp :

- Tại hạ đã có đến hai vị phu nhân, họ cũng đều hung dữ như nương tử của đại sư đây.

Mạn Ngọc ai oán nói:

- Các chị em đây chỉ nói đùa thôi, mong đại sư và công tử lượng thứ.

* * * sáng hôm sau, lúc tiễn khách rời Thiên Ma Cốc Phương Phương e ấp nói:

- Khi nào đi ngang qua vùng này, mong công tử ghé thăm bọn tiện nữ.

Tuấn Hạc gật đầu nhưng tự nhủ rằng mình sẽ không bao giờ trở lại đây nữa. Chàng không còn gì để đền đáp lại lòng ưu ái của họ nữa.

VÕ Giới hòa thượng bịn rịn chia tay Tuấn Hạc rồi đi về hướng Tây để về Cam Túc. Lão hẹn rằng xong việc sẽ đến Văn gia bảo sát cánh với chàng.

Tuấn Hạc một mình xuôi Nam. Vắng lão hòa thượng khả ái kia, chàng bỗng thấy đường thiên lý thêm dài. Một tình cảm bằng hữu đã phát sinh giữa hai người, tuy tuổi tác chênh lệch đến ba mươi năm.

Chiều hôm sau, chàng đến Cảnh Đức trấn, dừng chân nơi quán dùng bữa. Gia trang của Hương lão - chủ nhân lò gốm Long Tuyền cũng ở trong thành này - Nhưng chàng không có ý định ghé vào. Tâm hồn chàng giờ đây nặng trĩu bởi ân oán giang hồ nên không còn thanh thản mà ngậm vịnh nữa.

Tuấn Hạc ngồi ngay lan can lầu, nhìn xuống đường chính trong thành. Ắn xong, chàng nâng chén rượu, ngắm đoàn người đang qua lại.

Bỗng chàng phát hiện dưới mái hiên nhà bên kia đường có một gã ăn mày đang vẫy gọi. Tay gã xòe ra bốn ngón, rồi cụp vào, rồi xòe ra.

Biết rằng Cái Bang đang có tin tức muốn truyền đạt, chàng tính tiền rồi xuống dưới. Gã hóa tử đã chờ sẵn trước cửa, hạ giọng nói rất nhanh:

- Công tử lấy ngựa đi theo tiểu nhân ngay.

Nói xong, gã rào bước đi trước. Tuấn Hạc vội lên ngựa, chậm rãi bám theo sau, gã hóa tử đưa chàng đến một tòa trang viện hoang phế, cây cối um tùm. Chàng vừa xuống ngựa thì hần ta quỳ sụp xuống nghẹn ngào nói:

- Bẩm công tử! Văn gia bảo đã bị cường địch thiêu rụi vào đêm hai mươi bảy tháng giêng vừa rồi.

Tuấn Hạc chết điếng người hỏi ngay:

- Còn người trong bảo thì sao?

- Dạ bẩm! Anh em ở Lư Lăng báo về rằng đối phương đông đến năm sáu trăm người, không hiểu từ đâu ra. Chúng ném độc đạn vào trước để làm tê liệt mọi người, rồi dùng mấy trăm cây hỏa đồng phun lửa đốt cháy toàn bộ.

Sức lửa mạnh đến nỗi đá bị nung thành vôi nên xác người cũng chẳng thể còn. Vì vậy, không rõ có ai thoát chết hay không. Có điều, chẳng thấy người nào chạy ra cả.

Tuấn Hạc lão đảo quy xuống, phục trên sàn gạch loang lổ mà khóc vùi.

Gã hóa tử vẫn kiên nhẫn chờ đợi. Một lúc lâu sau, Tuấn Hạc ngẩng lên, đôi mắt chàng rực lửa căm hờn và hừng hực sát khí.

Gã khất cái áp ứng nói tiếp:

- Nay tứ trưởng lão đã chết, anh em Cái Bang ở các tỉnh phía Nam Trường Giang đồng lòng tôn công tử làm trưởng lão. Cái Bang sẽ dốc sức truy tìm hung thủ và hết lòng phò tá công tử, dầu tan xương nát thịt cũng không sờn lòng.

Trong tình cảnh này, lời nói chí tình của gã ăn mày khiến chàng cảm kích và thêm nghị lực Tuấn Hạc đỡ y đứng lên rồi hỏi:

- Danh tánh các hạ là gì?

- Bẩm công tử! Tiểu nhân là Hồ Diện Cái Cù Y Thảo, đệ tử năm túi của phân đà Cảnh Đức.

Tuấn Hạc giật mình, nhận ra gã có nhiều nét giống Vạn Bác Hồ Tinh. Chàng hỏi thêm:

- các hạ có quan hệ gì với Cù trưởng lão?

Hồ Diện Cái nghẹn ngào đáp:

- Người chính là gia phụ.

Tuấn Hạc nghe mỗi đồng cảm dâng tràn, bất giác ôm lấy gã:

- Được rồi ! Chúng ta sẽ cùng nhau sát cánh báo đại thù.

Cù Y Thảo mời chàng ngồi xuống đôn đá gần đấy để bàn bạc. Tuấn Hạc từ từ nói:

- Toán hung thủ ném Yêu Độc Đạn vào Văn gia bảo đêm ấy chắc chắn là người của Thiên Độc Giáo. Nhưng bọn sử dụng hỏa đồng phun lửa kia là ai, các hạ có đoán ra không?

- Bẩm công tử! Theo thuộc hạ được biết thì hỏa khí kia vốn là của Thiên Sư Giáo.

Tuấn Hạc nhớ đến lời tiên đoán của Vạn Bác Hồ Tinh liền hỏi lại:

- Đêm ấy, anh em ở Lư Lăng có nhận ra toán hung thủ sử dụng vũ khí gì không?

- Bẩm công tử! Cả đao lẫn kiếm.

Tuấn Hạc thở dài bảo:

- Ta cho rằng bọn mang đao chính là thủ hạ của Biến Hình Môn, còn bọn đeo kiếm là người của Thiên Độc Giáo. Như vậy, lực lượng hung thủ gồm đến ba bang hội.

Chàng dừng lời rồi chính sắc nói tiếp:

- Các hạ hãy thông báo với anh em Giang Nam rằng tại hạ nhận lời làm trưởng lão. Các hạ sẽ cầm Cổ Tiền tín phù liên hệ với các phân đàn tuyển ra một trăm đệ tử khỏe mạnh nhất.

Ta sẽ dạy kiếm pháp cho họ.

Hồ Diện Cái gật đầu đáp ứng:

- Bẩm trưởng lão, việc nuôi dưỡng và đào tạo một lực lượng như vậy cần phải có chỗ kín đáo an toàn Theo thuộc hạ võ đoán, phe đối phương đang ráo riết truy tìm trưởng lão. Hiện ở Lư Lăng có đến hơn trăm tên sát thủ tiềm phục, chờ trưởng lão trở về.

Tuấn Hạc suy nghĩ một lúc và hỏi lại:

- Các hạ ước lượng xem chi phí ăn uống của một trăm người ấy trong một tháng là khoảng bao nhiêu tiền?

- Bẩm trưởng lão, anh em Cái Bang quen cam khổ, có gì ăn nấy. Thuộc hạ cho rằng không đến sáu trăm lượng bạc thực phẩm.

Tuấn Hạc bảo Tiểu Bạch lấy hành lý trên yên ngựa xuống. Chàng muốn kiểm tra xem mình còn được bao nhiêu tiền. Trước đây, chàng chẳng bao giờ để ý đến việc này. Giờ đây chàng mừng rỡ nhận ra Hà nhị nương đã bỏ vào đây đến sáu ngàn lượng tiền giấy Đại Minh Thông Hành Bảo Sao.

Tuấn Hạc trao cho Cù Y Thảo ba ngàn lượng:

- các hạ cầm số bạc này đi khắp nơi tuyển chọn cao thủ và điều động anh em do thám trọng địa của Biến Hình Môn, Thiên Độc Giáo và Thiên Sư Giáo. Địa điểm tập trung huấn luyện là Thiên Ma Cốc - dưới chân ngọn Thiên Sơn trong dãy Hoàng Sơn, tin tức cũng báo về nơi ấy.

Hồ Diện Cái ngỡ ngàng hỏi lại:

- Chẳng lẽ trưởng lão quen với Thiên Ma Song Lão?

Chàng bẽ bề sơ lược chuyển đi Thiên Ma Cốc vừa rồi. Cù Y Thảo trầm ngâm một lúc, ngượng ngùng nói:

- Theo thiên kiến của thuộc hạ, nếu Ngọc Trưởng kia quan trọng như vậy tất Thiên Sư Giáo Chủ sẽ không chịu bỏ qua. Lão mà đến Thiên Ma Cốc kéo nài tất sẽ lộ chuyện Song Lão thăm tử.

Tuấn Hạc thầm khen gã đáng mặt hậu duệ Hồ Tinh, mau chóng tìm ra cốt lõi vấn đề.

Chàng hỏi lại:

- Vậy ý của các hạ thế nào?

- Bẩm trưởng lão! Thuộc hạ cho rằng người nên giả dạng làm đại lão để đối đáp với Trương Tỳ Vân và nói rằng Tây Phật đã đến Thiên Ma Cốc đánh chết nhị lão và thu hồi Ngọc Trưởng roi.

- Nhưng ta đâu biết thuật dịch dung?

- Việc ấy không đáng lo. Thuộc hạ sẽ điều động phân đà chủ Giang Nam đến ngay. Gã có danh hiệu là Xảo Thủ Cái, rất giỏi nghề hóa trang Hai người bàn bạc thêm một hồi rồi chia tay.

Tuấn Hạc cẩn thận mang chiếc mặt nạ mà Doanh Doanh đã trao, đi ngược lên hướng Bắc.

Tiểu Bạch thì được giấu kín trong áo choàng lông, đến tối mịt mới dám lộ ra.

10. Khắp Hài Sơn Cốc Ưu Hương Hoa -nhất Đáo Nghi Xương Độc Giáo Vong

Tuấn Hạc mang nặng nỗi thương tâm, dong ruổi suốt đêm, trưa hôm sau đã đến Thiên Ma Cốc. Chàng tần ngần đứng trước tòa tiểu đình, do dự không muốn cất tiếng gọi.

Chàng đến đây để nhờ vả vì đường cùng và với trái tim tan nát này, ân tình của Mạn Ngọc, Phương Phương sẽ gói gắm vào đâu?

Nhưng Tiểu Bạch lại chẳng hề phân vân. NÓ rất thích vườn cây ăn trái trong sơn cốc này nên đã hú lên cao vút để gọi cửa.

Tiếng hú của Thần Viên khỏe mạnh khác hẳn với lũ vượn thường nên người trong cốc nhận ra ngay.

Một tỳ nữ lấp ló sau một tảng đá lớn, nhìn xem khách là ai. Nàng ta mừng rỡ rú lên:

- ôi chào! Công tử đã trở lại.

Tiếng cơ quan phát động vang lên âm TLần sương mù trong thạch trận biến mất.

Ả tỳ nữ chạy đến nghiêng mình bái kiến:

- NÔ tỳ là Đông Bách.

Nhận ra gương mặt hốc hác và đôi mắt sầu khổ của Tuấn Hạc, nàng kinh hãi hỏi:

- Công tử sao vậy?

Chàng gượng cười đáp :

- Tại hạ không còn chỗ để trở về nữa rồi. Mong cô nương vào báo với nhị vị tiểu thư rằng tại hạ muốn vào bái kiến.

Đông Bách xua tay:

- Bất tất phải bẩm báo. Mọi người trong cốc này đều hoan hỉ được gặp lại công tử.

Nàng xăng xái nắm dây cương dắt ngựa đi vào thạch trận. Con đường này không rộng và rất quanh co.

Đến bìa trận phía trong, nàng quay lại xô mạnh một tảng đá. Tức thì làn sương mù mịt lại hiện ra.

Đông Bách giải thích:

- Bọn nô tỳ sợ lão giáo chủ Thiên Sư Giáo đến nên phải đề phòng cẩn mật.

Lúc này, Mạn Ngọc, Phương Phương và mười bảy nữ tỳ kia đã ra đến. HỌ hân hoan chào đón và khựng lại trước sắc diện đau khổ của Tuấn Hạc.

Mạn Ngọc ấp úng:

- Chẳng hay công tử đã gặp biến cố gì?

Tuấn Hạc thở dài :

- Văn gia bảo đã bị cường địch tập kích đêm hai mươi bảy tháng giêng. Toàn gia gần hai trăm người không một ai sống sót Đám nữ nhân kinh hãi Oà lên. Phương Phương sa lệ hỏi:

- Công tử có đoán ra lai lịch hay không?

Tuấn Hạc bi phẫn đáp :

- CỐ lẽ là bọn Thiên Độc Giáo, Thiên Sư Giáo và Biến Hình Môn.

Chàng ngần ngừ một lúc, vòng tay nói:

- Tại hạ mạo muội cầu xin chư vị ra tay tương trợ, cho mượn Thiên Ma Cốc làm nơi huấn luyện cao thủ, hầu báo phục mối gia thù.

Phương Phương nghiêm giọng:

- Mong công tử chờ cho một lát, chị em tiện nữ sẽ cùng nhau bàn bạc.

Nàng kéo hết đám nữ nhân ra thật xa.

HQ thì thầm, thương lượng gì đó rất mau chóng.

Thế rồi, cả bọn quay lại, nhất tề quỳ xuống trước mặt gọi:

- Cốc chủ”

Tuấn Hạc đang ngỡ ngàng không biết nói sao thì Mạn Ngọc mở lời:

- Bọn tiện nữ là những đứa trẻ mồ côi, không hề biết cha mẹ mình là ai. Nay Song Lão đều đã qua đời, chẳng lẽ bọn tiện nữ đành ru rú suốt đời trong Thiên Ma Cốc rồi chịu chết già hay sao? Nay, bọn tiện nữ đồng lòng làm tội tởm cho công tử góp phần tiêu diệt bọn cường địch.

Nếu công tử không nhận lời, bọn tiện nữ sẽ quỳ mãi nơi này.

Tiểu tỳ Đông Bách là người tinh ranh, lém lỉnh nhất bọn, tiếp lời:

- Bọn nô tỳ học được kiếm pháp mười mấy năm nay, chẳng lẽ lại đành để giết gà? Mong công tử đưa bọn nô tỳ xuất đạo vậy vùng cho thỏa chí. Còn hơn là quanh quẩn mãi chốn này.

Cả đám nhất tề khen phải. Tuấn Hạc nhìn đám thiếu nữ mặt hoa da phấn, tuổi trên dưới đôi mươi kia, chưa chút bảo:

- Cuộc chiến tranh trước mặt cực kỳ hung hiểm, sinh tử khó lường. Tại hạ đâu nỡ đưa chư vị vào tử lộ?

Bọn nữ nhân đồng thanh nói:

- Chúng nô tỳ tự nguyện, chẳng màng đến chuyện sống chết.

Tuấn Hạc không còn được lựa chọn, đành gật đầu:

- Được! Chư vị đứng lên đi, tại hạ nhận lời. Các nàng hân hoan đứng lên, đến trước mặt chàng nghiêng mình báo danh. Tất cả đều không có họ riêng, mà theo họ của Song Lão. Tên của mười tám nữ tỳ đặt theo tên của các loài hoa và thảo mộc:

Mâu Đơn, Trà Mi, Ngọc Lan, Hoàng Cúc, Thanh Huệ, Phong Trà, Thuộc Dược, Tử Trúc, Tường Vi, Hồng Đào, Hàn Mai, Hải Đường Bạch Lê, Nhược Liễu, Bạch Dương, Xuân Tùng, Thủy Sơn, Đông Bách.

Nhan sắc của họ tuy không bằng Mạn Ngọc và Phương Phương, nhưng nếu đem tiến cung thì chẳng giám khảo nào chê ca.

Sự có mặt của chàng công tử anh tuấn phi phàm Văn Tuấn Hạc đã đem lại sinh khí cho hai mươi xuân nữ cô đơn này. HQ không mong chiếm hữu được nhưng ai cũng có quyền mơ mộng. Tuổi thanh xuân luôn khao khát có được một hình bóng để tôn thờ, để say đắm. Nếu không, cuộc sống của họ sẽ rất vô vị.

Hơn nữa, các bậc vương hầu, đại phú đương thời có rất nhiều tỳ thiếp, vì vậy họ lại càng hy vọng.

Mạn Ngọc và Phương Phương cũng chỉ là người cùng chung cảnh ngộ, nhờ may mắn nên được Song Lão sủng ái, nhận làm đệ tử chân truyền. Tình nghĩa giữa họ và đám nữ tỳ thân thiết như ruột thịt nên chắc cũng biết nghĩ đến chị em.

Ngay sáng hôm sau, Tuấn Hạc bắt tay ôn luyện võ công. Thấy vậy, các nàng cũng xách kiếm ra múa. Tuấn Hạc ngấm ngấm quan sát, nhận ra kiếm thuật của họ đều rất cao cường. Có điều bộ pháp không được minh khoái, như chưa hề luyện qua phép khinh công. Chàng hỏi thì Phương Phương đáp:

- Song Lão sợ bọn tiểu muội bỏ trốn nên đâu dám dạy khinh công.

Tuấn Hạc bèn đem khẩu quyết của pho Thiên Tình Quá Hải ra truyền lại. Dưới ánh mắt nghiêm khắc và buồn rầu của vị cốc chủ đẹp trai, chẳng ai dám lười biếng ca.

Không hiểu họ đã bàn bạc với nhau thế nào mà đều đồng thanh xưng là tiểu muội. Tuấn Hạc hài lòng vì chẳng hề ưa hai tiếng nô tỳ.

Chàng đỡ băng khoắn khi thấy bản lãnh các nàng rất lợi hại. Nhất là khi họ chia thành từng cặp một.

Trong hai mươi nàng thì một nửa thuận tay trái. Đây chính là ý đồ của Song Lão.

HQ đã nhờ đấu pháp Tả Hữu Hợp Kiếm này mà cầm đồng Tây Phật.

Nếu hôm trước, chàng không tinh ý nhận ra và dùng kế khích tướng để đơn đấu thì chưa chắc đã qua khỏi hai trăm chiêu của Song Lão.

Mấy ngày sau, trong bữa ăn tối, Tuấn Hạc nghiêm giọng bảo mọi người:

- Tại hạ đã thức ngộ ra lẽ vô thường của nhân gian và hiểu rằng nước mắt chỉ là vô ích. Vì vậy, chư vị chớ nên vì tại hạ mà đánh mất niềm vui của chính mình.

Thời gian qua, hầu như chẳng ai dám cười cả khiến lòng này vô cùng áy náy.

Đông Bách dương đôi mắt to tròn linh lợi nói:

- Vậy hôm nay bọn tiểu muội sẽ múa vài điệu để công tử được khuây khỏa.

Tuấn Hạc thấy ánh mắt giới người sáng rực niềm vui, không nỡ phụ lòng, đành gật đầu:

- Chư vị cứ tự nhiên.

Đám thiếu nữ này quen múa hát từ nhỏ nên đã thành thói quen, họ vui mừng được biểu diễn.

Đàn sáo vang lên và những cô gái xinh đẹp kia tận tình cống hiến những điệu múa ảo huyền, diễm lệ.

Tuấn Hạc gượng vui mà xem, nhưng qua những thân hình, những gương mặt kia, bóng dáng Tiểu Băng và Doanh Doanh hiện về. Chàng mở mắt nhưng hồn chìm đắm trong hoài niệm và thống khổ.

Tuấn Hạc luôn tay nâng chén và say mềm lúc nào không biết nữa.

Khi đám vũ nữ dừng lại thì Tuấn Hạc cũng gục xuống bàn. Mạn Ngọc và Phương Phương vội dìu chàng vào phòng riêng.

Hai nàng cùng cởi y phục chàng rồi dùng khăn nóng lau sạch mồ hôi.

Phương Phương tằm tằm:

- Đại tỷ ở lại chăm sóc công tử, tiểu muội về phòng đây.

Mạn Ngọc đỏ mặt, nắm tay giữ lại:

- Không được ! Nhị muội cũng phải ở lại Cuối canh ba, Tuấn Hạc tỉnh rượn thì nhận ra hai nữ nhân đang ngồi dưới đất, gối đầu vào mép giường mà ngủ. Chàng nhẹ nhàng bước xuống, ngồi bên kỷ trà, uống vài chung cho đỡ khát. Chàng nhìn khuôn mặt khả ái của hai nàng, lòng xót xa vô hạn. Trái tim chàng đã chết theo Tiểu Băng và Doanh Doanh.

Chàng biết họ yêu chàng và mai đây sẽ theo chàng vào chốn rừng gươm biển giáo. Chàng lấy tư cách gì để chiếm đoạt cuộc sống bình yên quý giá của họ?

Chàng có gì để đền bù cho họ?

Tuấn Hạc bỗng thức ngộ rằng mình đã sai lầm. Chàng không có quyền vì mối gia thù mà lôi kéo người khác vào chỗ chết. Bọn đệ tử Cái Bang thì khác, họ là người của giang hồ và mang nặng trên vai mối thù của tứ trưởng lão Cù Sở Hòa.

Bỗng Mạn Ngọc trở mình thức giấc.

Nhận thấy Tuấn Hạc đang uống trà, nàng hồ thẹn lay Phương Phương dậy, hai nàng đỏ mặt sửa lại xiêm y rồi cáo từ.

Tuấn Hạc ngăn lại, buồn rầu nói:

- Ngày mai tại hạ sẽ rời Thiên Ma Cốc, tìm chỗ khác đào tạo thủ hạ. Chư vị còn quá trẻ tuổi xuân còn dài, không nên dưng phần vào ân oán giang hồ.

Hai nàng thẳng thốt sa lệ nói:

- Công tử đừng đi ”

Phương Phương nức nở:

- Nếu công tử dứt áo ra đi xin cho bọn tiểu muội được làm người bảo toàn tông mạch họ Văn. Đứa bé kia sẽ là niềm an ủi cho phận hồng nhan bạc bội, nơi chốn quanh hiu này.

Mạn Ngọc cũng gật đầu sụt sướt:

- Mong chàng đừng chê bỏ, chị em thiếp chỉ dám cầu xin có thể thôi.

Tuấn Hạc choáng váng vì mối chân tình và cũng vì vấn đề tông tự. Chàng đã quên bẵng đi việc mình là hậu duệ duy nhất của Văn thừa tướng.

Quan niệm bất hiếu hũn tam, vô hậu vi đại,, được nho gia nên Tuấn Hạc không dám lơ là.

Chàng suy nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Cảm tạ hai nàng đã nhắc nhở. Tại hạ không biết lấy gì mà đền đáp mối ân tình này.

Biết chàng đã chấp thuận, hai nàng mừng rỡ sụp xuống :

- Tiện thiếp bái kiến tướng công.

Tuấn Hạc xót xa đỡ họ lên xiết chặt vào lòng.

Phương Phương thỏ thẻ:

- Việc chàng chung thủy với vong thê, không ngó ngang gì đến người khác, chỉ khiến bọn thiếp thêm ngưỡng mộ.

Tuấn Hạc ôm người đẹp trong tay mà lòng nặng trĩu đau thương, chẳng xao xuyên chút nào .

Phương Phương liếc yêu:

- Tướng công trợ như đá thể này, làm sao mau có người nối dõi được.

Nàng bèn đi về phía bàn, rót một chung trà bưng đến:

- Tòng ngộ nhi an là đạo thánh nhân.

Kiểm vốn để giết người nhưng cũng có thể con người, tướng công uống đi.

Tuấn Hạc thông minh tuyệt thế, hiểu ngay trong chén trà có Xuân Dục.

Nhưng chàng cũng thầm khen Phương Phương khéo biện luận.

Uống cạn chén nước, Tuấn Hạc nghe lửa dục bùng lên. Chàng thầm tạ lỗi với vong linh Tiểu Băng và Doanh Doanh rồi quật tắt đèn.

* * *

Trong bữa điểm tâm sáng hôm sau, chỉ cần nhìn hai gương mặt rạng rỡ như hoa đào của Mạn Ngọc và Phương Phương là đám tỳ nữ đã đoán ra nội tình. HQ xúm lại chúc mừng và gọi hai người là cốc chủ phụ nhân.

Tuấn Hạc vô cùng hồ thẹn với vong thê nói lảng sang chuyện khác:

- Ta có hẹn với một đệ tử Cái Bang là xảo Thủ Cái. Các nàng phải thường xuyên ra cửa cốc xem gã có đến hay không.

Phương Phương hỏi ngay:

- Bẩm tướng công! Chẳng hay Xảo Thủ Cái đến đây với mục đích gì?

- Ta muốn nhờ gã hóa trang, biến thành Thiên Ma đại lão Đinh Sơn Giáp. CỐ như thế mới mong che mắt được giáo chủ Thiên Sư Giáo. Lão ta nhất định sẽ đến đây để đòi mua Hàn Ngọc Thần Trượng.

Mạn Ngọc nũng nịu nói:

- Sao tướng công không nói sớm?

Thiếp và Phương muội cũng tinh thông nghề dịch dung.

Phương Phương cướp lời:

- Ngoài ra, tướng công còn phải học thuộc thân thể, sự nghiệp cũng như bắt chước phong thái của lão ta. Vì đại cốc chủ cũng là bạn đồng liêu của Trương Tỳ Vân. Trước đây, hai người ấy cùng là thủ hạ thân tín của Minh Thái TỔ Chu Nguyên Chương.

Tuấn Hạc ngơ ngàng hỏi lại:

- Thế sao Đinh lão lại không ở lại triều đình mà hưởng vinh hoa phú quý?

Phương Phương cười đáp:

- Cũng như Trương Thiên Sư, Đinh lão hiểu rõ tâm địa của Thái TỔ nên rút lui ngay. Thiên Tử đã ban cho lão hai vạn lượng vàng và chức BỐ Y Hầu kiêm chức Trấn VÕ Thái Bảo. Yù của Thái TỔ là dùng Đinh lão để trấn áp các phái võ lâm. ông ta sợ có ngày họ làm phản, khôi phục nhà Tống.

Tuấn Hạc cau mày:

- Với uy quyền to lớn như vậy, sao không thấy Đinh lão đại dương danh võ lâm mà lại giấu mặt nơi sơn cốc này?

Mạn Ngọc ứng tiếng:

- Song Lão bị chứng vô sinh nên chỉ lo việc chữa trị, hầu có những nối dõi. HỌ đến tận Miêu Cương tìm loại âm Dương Thảo, đem về Thiên Ma Cốc trồng cạnh suối nước nóng. Loại cỏ quý này có tác dụng bồi bổ nguyên dương và chữa được chứng vô sinh. Nhưng đã mấy năm rồi mà không có kết quả gì.

Tuấn Hạc nhớ lại Y Kinh, lắc đầu bảo:

- HỌ lắm rồi. Phải nấu chung với đậu đen mới có tác dụng.

Sau đó Mạn Ngọc đưa các nàng ra vườn luyện võ, còn Phương Phương đưa Tuấn Hạc vào thư phòng.

Nàng đem ra một tập sách dày:

- Tướng công! Đây chính là quyển hồi ức của Đinh lão đại. Trong này, lão ta ghi chép tỉ mỉ mọi việc xảy ra trong đời.

Chàng cứ yên tâm nghiên cứu, việc chế tác mặt nạ đã có thiếp lo liệu.

Tuấn Hạc mãi mê đọc, không để ý rằng mình đã uống cạn một bình trà lớn có mùi đậu đen là lạ.

Hôm sau, chàng lại xem đến quyển Thiên Ma Bảo Lục. Muốn giả dạng họ Đinh thì phải biết chút ít võ công của lão.

Hàng đêm, lúc chàng tắt đèn hai mỹ nhân mới vào phòng. Trong bóng tối, Tuấn Hạc đỡ hồ thẹn hơn, cùng họ ái ân say đắm. Sáng ra, khi chàng thức giấc thì họ đã rời phòng.

Sau nửa tháng trời, chàng nhận ra cơ thể mình sung mãn hơn trước, dù đêm đêm vẫn phải làm công việc duy trì nòi giống.

Mặt nạ đã chế xong, Tuấn Hạc đã thuộc lòng tiểu sử và hành vi của Đinh Sơn Giáp. Chàng được các nàng hướng dẫn tận tình nên phong thái họ Đinh không sai một nét.

Mạn Ngọc cười bảo:

- Giờ đây, tướng công có thể đưa bọn thiếp đi khắp thiên hạ được rồi. Với vai trò Trấn Võ Thái Bảo, bất cứ môn phái nào cũng phải mở cửa nghênh đón.

Tuấn Hạc vui mừng khôn xiết, hôn lên trán nàng:

- Ngọc muội giỏi lắm. Yếu kiện của nàng rất tuyệt diệu.

Vào cuối tháng hai, HỒ Diện Cái đưa một trăm đệ tử Cái Bang đến Thiên Ma Cốc Tuấn Hạc nôn nóng hỏi ngay:

- Các hạ có dò la ra tin tức gì không?

- Bẩm trưởng lão, bang chúng ở Giang âm, Nghi Xương, ôn Châu đều xác nhận ba bang hội kia có sự điều động nhân lực hồi giữa tháng giêng. Còn về kế hoạch tung hỏa mù thì bốn bang đã thực hiện xong. Giờ đây, thiên hạ đều tin rằng Văn nhị công tử vì quá đau đớn nên đã đâm cổ rồi nhảy xuống Trường Giang tự vẫn.

Nhờ vậy lực lượng mai phục ở Lư Lăng đã rút đi gần hết.

Tuấn Hạc nghe xong, hỏi thêm:

- Cục diện võ lâm hiện nay thế nào?

Luân Hồi Ma Cung và Thiên Độc Giáo có tương sát hay không?

- Bẩm trưởng lão! Ma Cung đã ba lần tấn công Thiên Độc Giáo ở Nghi Xương nhưng đều thất bại. Gần đây, Biển Hình Môn đã đến tăng cường cho ôn giáo chủ nên Luân Hồi Đế Quân kém thế, không dám xuất quân nữa. Chủ yếu là do chất độc của đối phương quá lợi hại.

Tuấn Hạc liền triệu tập mọi người rồi tuyên bố ý định của mình:

- Anh em Cái Bang sẽ ở lại Thiên Ma Cốc để rèn luyện pho kiếm pháp Tả Hữu Hợp Kiếm, dưới sự hướng dẫn của hai mươi nữ nhân kia. Phần ta sẽ cải trang đến Hợp Phì giúp Ma Cung tiêu diệt Thiên Độc Giáo. Cù Y Thảo sẽ theo ta để lo việc liên lạc.

xảo Thủ Cái là một hán tử tam tuần nhỏ bé, mắt lớn, mắt nhỏ. Gã cung kính nói:

- Thuộc hạ xin được theo hầu để giúp trưởng lão dịch dung khi cần thiết.

Phương Phương cười nhạt:

- Tài nghệ các hạ được bao nhiêu mà dám múa môi. Ta đi theo tướng công mới là phải đạo.

Xảo Thủ Cái cười hề hề:

- Té ra phu nhân cũng là cao thủ trong nghề. Thuộc hạ đành phải rút lui.

Phương Phương bước ra tươi cười bảo:

- Chắc các hạ không phục chứ gì?

Dứt lời, nàng đưa tay vuốt mặt, lập tức biến thành người khác. Trong vòng nửa khắc nàng thay diện mạo đến tám lần khiến mọi người phục lăn.

Xảo Thủ Cái le lưỡi báai phục:

- Thuộc hạ xin tâm phục.

Phương Phương đến bên Tuấn Hạc nũng nịu nói:

- Mong tướng công cho thiếp đi theo cùng. Từ nhỏ đến giờ, thiếp chưa lần nào ra khỏi dãy Hoàng Sơn này.

Mạn Ngọc cũng nói:

- Thiếp còn được đi theo Song Lão đi Miêu Cương, chứ Phương muội suốt đời chỉ ru rú trong sơn cốc. Hơn nữa, có Phương muội tháp tùng, đối phương sẽ ít nghi ngờ hơn.

Con người nào phải gỗ đá mà không biết rung động? Con tim chai đá của Tuấn Hạc cũng phải mềm đi vì ánh mắt thiết tha của Phương Phương. Chàng gật đầu ưng thuận:

- Thôi được! Phương muội sẽ đi theo Năm ngày sau, một cỗ xe song mã xuất hiện trước cửa Hợp Phì để nhất khách điểm.

Thượng khách là một cặp phu thê quyền quý. Nam nhân tuổi độ năm mươi, mặt trắng như ngọc, râu ba chòm đen nhánh Còn nữ nhân kia chỉ mới hơn nhị thập da hơi ngăm ngăm nhưng dung mạo diễm lệ phi phàm.

Chỉ nhìn hai bộ y phục bằng tơ lụa thượng hạng và những viên bảo ngọc lấp lánh trên đầu nữ nhân cũng đủ biết họ thuộc hàng đại phú.

Bọn tiểu nhị khom lưng tươi cười mời thần tài vào. Khách điểm này sang trọng bậc nhất Huy Châu, giá mướn phòng cũng mắc đến đau ruột, nên chỉ có bậc quan quyền và đám lái buôn giấy mực giàu sụ là dám vào mà thôi.

Gã xà ích lái xe lúc này cũng là võ sĩ hầu cận. Gã giao xe cho bọn tiểu nhị rồi bước vào nói với chủ phòng:

- Thương đại thiếu gia và phu nhân ở Cảnh Đức trấn.

Chỉ cần khai báo như vậy là đủ, ở Cảnh Đức trấn chỉ có một Thương gia trang Phú Xương Dịch Quốc.

Gã xà ích nói tiếp:

- Lão hãy cho dọn hai phòng thượng hạng liền nhau. à, còn ta là HỒ Thảo, võ sĩ hộ vệ.

Dù luật triều đình đã quy định là khách trọ phải trình thẻ thuế thân, nhưng chỉ có các khách điểm hạng trung hoặc bình dân là thực hiện. Còn ở những nơi mà vàng bạc ngự trị thì thẻ thuế thân là những xấp Đại Minh Thông Hành Bảo Sao, hoặc những thỏi vàng lấp lánh.

Tuy Minh Thái Tổ đã cấm dùng vàng bạc để thanh toán, nhưng trong thực tế, người dân Trung Hoa vẫn ngấm ngấm sử dụng. Họ tin tưởng vào những thỏi kim loại bền chắc kia hơn là những tờ giấy mỏng manh, dễ bị hủy hoại. Trung Hoa là đất nước loạn lạc liên miên, nhà cửa đa số có kết cấu bằng gỗ. Nếu tích trữ tiền giấy thì có ngày đi ăn mày.

Vì vậy đôi mắt lão chủ phòng sáng rực lên khi nghe tiếng vàng bạc khua nhẹ trong đồng hành lý của thượng khách.

Ngay sau bữa cơm trưa, HỒ hộ vệ rời khách điểm, đi đến tối mịt mới về, gã vào phòng chủ nhân thì thầm bàn bạc gì đó.

sáng ra, dùng điểm tâm xong, phu thê Lương đại thiếu gia đứng đĩnh che dù đi dạo. Khi đến trước tòa Thiên Hương đại tửu lâu họ ghé vào. Đến tầng ba, hai người mới chịu an tọa. Trời còn khá sớm nên tửu khách chẳng được mấy người.

Uống rượu vào giờ này chỉ có những kẻ nghiện ngập hoặc đám đệ tử của Trích Tiên Lý Bạch. họ Lý bao giờ cũng vừa uống rượu, vừa làm thơ.

Quả nhiên, ở đây cũng có một kẻ say thơ ĐÓ là công tử Tàn Thái Bách. Gã ngồi sát lan can, ngấm làn mưa phùn đang phủ mờ cảnh vật Hợp Phì.

Thái Bách cạn liền ba chung mà không tìm ra thi tứ, đành mượn bài Thanh Minh của Đ Oá Mục đời Đường :

“Thanh minh thời tiết vụ phân vân LỘ thượng hành nhân dục đoạn hồn Tả vấn tửu gia. hà xứ hữu Mục đồng dao chí Hạnh Hoa thôn.” (Dịch thơ) “Thanh minh lát phát tiết mưa phùn Khiến khách đường xa thấm nỗi buồn Quán rượu đầu đây, nhờ mách hộ Mục đồng xa chi Hạnh hoa thôn.” Họ Tàn đắc ý, tự thưởng mình một chung rượu. Bông từ bàn bên vang lên tiếng ngâm sang sảng. Đây là bài Khiến Hoài cũng của ĐỖ thi sĩ:

”Lạc phách giang hồ tái tửu hành, Sở Yên tiên tế chưởng trung khinh.

Thập niên nhất giác Dương Châu mộng, Doanh đặc thanh lâu bạc hãnh danh.” (Dịch thơ) ”Lang bạt giang hồ chén chén nhanh, Lưng ong gái múa giữa tay mình.

Dương Châu chợt tỉnh mười năm mộng, Được tiếng lầu xanh gã bạc tình.” Tần Thái Bách nghe xong cười ha hả đứng lên vòng tay nói:

- Không ngờ lão huynh cũng là bậc nhà sĩ Tiểu đệ là Tần Thái Bách, xin phép được với cao.

Gã là kẻ chỉ biết sống vì thơ, coi nhẹ của cải và mọi thứ trên đời, nên bưng chén bước ngay sang bàn của khách.

Tuấn Hạc tươi cười :

- Tại hạ là Phương Sơn Lâu. Còn đây, thuyết thê Đình Phương Phương. Mời công tử an tọa.

Thái Bách chỉ nhìn qua, vòng tay chào mỹ nhân rồi ngồi xuống. Gã chẳng cần hỏi lai lịch, say sưa nói ngay:

- Mùa thu năm ngoái, tiểu đệ được may mắn hạnh ngộ với một bậc anh hùng trong thi đàn, hai bên ngâm vịnh vô cùng tương đắc. Nay phải chăng lại gặp được tri âm?

Gã nâng chén mời rồi ngâm nga:

”Kim nhật hoa tiềm ẩn, Cam tâm túy sở bôi.” Đây là hai câu đầu trong bài ngũ ngôn tứ tuyệt âm Tầm Khán Mẫu Đơn của Lư Vũ Tích. Quả thực dưới vườn dưới kia có vài khóm mẫu đơn đang khoe màu sắc.

Tuấn Hạc mỉm cười đọc tiếp:

”Khả liên nhật mộ yên hương lạc, Giá dữ xuân phong bất dụng môi.” Hai câu này tuy là thất ngôn nhưng ý tứ cực kỳ thích hợp, vần điệu không chê vào đâu được Yù cả bài là:

”Nay nhấp chén bên hoa.

Cổ say lấy vài ly.

Thương thay chiều tối tìm hương sắc, Chàng gió đông nào mới lái chi?” Tần Thái Bách vỗ đùi, vòng tay bái phục:

- Tôn huynh quả là bậc tài hoa xuất chúng, chỉ trong sát na đã tìm ra hai câu trong bài Nam Viên của Lý Hạ. Tiểu đệ tự thẹn không bằng được.

Bổng gã lộ vẻ nuối tiếc:

- Giá mà Van nhị công tử còn sống thì Thái Bách tôi đâu cô đơn đến thế này.

Không ngờ một kẻ có tài bảy bước làm thơ lại bạc mệnh như thế.

Tuấn Hạc cảm động nói:

- Tại hạ xin thay họ Văn để làm bạn văn chương với công tử có được chăng?

HQ Tấn gượng cười :

- Có lẽ không nên, tiểu đệ là người xui xẻo bất tường, kết giao với ai cũng chỉ làm hại người ấy mà thôi.

Tuấn Hạc mỉm cười, nhìn vào mắt gã ngâm khê:

”Ngô cung hoa thảo mai u kính, Tấn đại y quan thành cổ khâu.” Thái Bách giật mình nhìn chăm chú gương mặt người đối diện, như cố tìm một bóng hình trong quá khứ. ánh mắt, nụ cười kia nào có xa lạ gì? HQ Tần run giọng:

- Văn công tử đây ư?

Tuấn Hạc gật đầu, đưa tay gỡ nhanh mặt nạ. Gương mặt thực chỉ lộ ra trong khoảnh khắc nhưng cũng đủ để Thái Bách nhận ra cổ nhân. Gã vui mừng khôn xiết siết chặt tay chàng thì thầm:

- Túc hạ làm ta đau xót đến đứt ruột đi được Tuấn Hạc nghiêm giọng:

- Tại hạ mang nặng huyết thù, đành phải giả chết để chờ ngày báo phục. Lần này đến đây, trước là thăm Tàn huynh, sau có việc muốn nhờ cậy.

Thái Bách sốt sắng nói:

- Tại hạ đã xem công tử như tri kỷ, dầu việc to tát đến đâu cũng chẳng từ nan.

Tuấn Hạc mời cạ chén tương phùng rồi mới hỏi:

- Tàn huynh đã tỏ lai lịch của mình chưa?

Thái Bách tư lự đáp :

- sau khi ở đại hội Hoa Sơn về đến nhà tại hạ đã hỏi thẳng gia phụ. Người xác nhận rằng Luân Hồi Đế Quân chính là gia tổ . . .

Tuấn Hạc giật mình:

- Lệnh tôn được bao nhiêu niên kỷ?

- Gia phụ mới hơn năm mươi.

Thái Bách nói tiếp:

- Người cam đoan gia tổ không phải là tai sai của Triều Nguyên, mà ngược lại còn là thủ hạ của Minh Thái Tổ. Lúc cuộc kháng chiến kháng Mông sắp thành công thì gia tổ hy sinh. Vì vậy, Ma Cung cũng thoái xuất giang hồ. Còn bốn vị điện chủ bỏ sang Mông CỔ để tìm bản đồ kho báu.

Mười năm trước, họ trở lại Trung Nguyên, yêu cầu gia phụ trùng hưng Ma Cung. HỌ bảo rằng đó là di chí của gia tổ.

Gia phụ đồng ý trở thành Luân Hồi Đế Quân - đời thứ hai . Nhưng khi Ma Cung lớn mạnh, tứ vị điện chủ kia dùng quyền cố mệnh, lấn áp cung chủ. Gia phụ chán nản, để mặc họ tung hoành, không để ý đến sự vụ Ma Cung nữa.

Nhân lúc Thái Bách thắm giọng bằng một chung rượu ngon, Tuấn Hạc hỏi gã:

- Vậy lệnh tôn có nói vì sao lại chấp nhận cho Tàn huynh ra tranh chức minh chủ hay không?

Thái Bách cười đáp :

- Thực ra, trong bốn vị điện chủ kia có một người rất trung thành với gia phụ-.

ĐÓ là Nam điện điện chủ hay Đào Hoa Khuê Chủ Hồng Hợp Khuê. Hồng lão có chân trong ban giám đài nên hứa sẽ bảo đảm thắng lợi và an toàn cho tại hạ. Hôm ấy khi công tử uy hiếp Bách này, lão đã ngầm ngầm phóng một mũi độc châm vào lưng để giải cứu. Nhưng không hiểu sao lại chẳng có tác dụng?

Tuấn Hạc cười đáp :

- Tại hạ cũng đã biết điều ấy, nhưng không rõ ai đã xuất thủ?

Thái Bách kể tiếp:

- Nhờ lời tố cáo của công tử nên âm mưu của Đông điện điện chủ bị vạch trần.

Lão ta liền cùng Tây điện điện chủ trốn ngay về Nghi Xương. Còn Bắc điện điện chủ là một lão già ngốc nghếch, ba phải, chẳng có tâm cơ gì, do bị hai lão kia lôi kéo nên mới dự phần. Nhưng thực tâm lão không hề nghĩ đến chuyện tạo phản nên đã nhận lỗi với gia phụ. Hiện nay, hai lão Nam, Bắc điện chủ kia đang sát cánh với gia phụ để tiêu diệt Thiên Độc Giáo.

Tuấn Hạc đã nắm rõ nội tình, liền nói thực :

- Mong Tàn huynh tiến cử tại hạ với lệnh tôn để Hạc này có cơ hội báo phục mối huyết thù. Thiên Độc Giáo và Biến Hình Môn chính là hai trong bốn hung thủ đã thiêu hủy Văn gia bảo.

Thái Bách gật đầu ngay:

- chuyện ấy không khó, Bách tôi có thể làm được. Nhưng xin hỏi ngoài hai bang hội kia, còn kẻ nào đã nhúng tay vào máu?

Tuấn Hạc nghi ẩn răng đáp :

- Nếu tại hạ đoán không sai thì chúng là bọn Thiên Sư Giáo và Khuất gia trang.

Tần Thái Bách chính sắc nói:

- Tại hạ còn sống đến nay là nhờ công tử và Văn bảo chủ. Bách tôi sẽ đưa công tử đến HỒ Quảng. Lực lượng Ma Cung đang đóng ở một căn cứ bí mật, cách Nghi Xương hơn trăm dặm.

(Đầu đời nhà Minh, HỒ Bắc và HỒ Nam được gọi chung là HỒ Quảng.) * * *

Đêm cuối tháng ba, vùng trung du Trường Giang lất phất mưa phùn, nên ngàn sao tắt lịm, trời tối đen như mực.

Phía sau ngọn đồi thấp cạnh bờ Bắc Trường Giang - cách Nghi Xương vài dặm về phía Đông, xuất hiện năm trăm kiếm thủ mang mặt nạ gỗ. Mục tiêu của họ là tổng đàn Thiên Độc Giáo trên đỉnh đồi Ba lần trước, đoàn quân này không có cách vượt qua khu rừng đầy độc dược độc vật nên phải đánh thẳng vào cổng chính.

Chưa lên đến đỉnh đồi họ đã phải rút lui vì thương vong quá lớn. Đối phương phục sẵn trong rừng cây hai bên đường, dùng cung nỏ, ám khí mà tấn công.

Nhưng đêm nay, họ vào bằng lối phía sau, xuyên qua khu rừng rậm rạp và nguy hiểm. Thiên Độc Giáo Chủ tự hào mình là cao thủ số một của Độc Môn nên cho rằng không ai giải được chất kỳ độc trong khu rừng. Do đó, lực lượng phòng vệ phía sau rất mỏng.

Dẫn đầu đoàn cao thủ Ma Cung là một người không mang mặt nạ gỗ mà bịt mặt bằng khăn vải đen. Kế đó là Luân Hồi Đế Quân cùng hai vị điện chủ. Đế Quân đeo tấm mặt nạ bằng vàng óng ánh.

ĐAU giáo chúng Thiên Độc Giáo cũng ỷ y nên xúm lại đánh bài, uống rượu dưới hiên những căn nhà gỗ. Chúng chẳng tội gì tuần tra trong một đêm lạnh lẽo và ướt át như thế này.

Chỉ trong chớp mắt, bốn mươi tên giáo chúng biến thành những cái xác không hồn. Đoàn quân Ma Cung nương theo bóng đêm tỏa ra, vây chặt lấy những cơ ngơi của tổng đàn. Những túi dầu trên vai họ được lấy xuống, rưới vào những bức vách gỗ.

Khi nghe tiếng huýt sáo, các nơi đồng thời châm lửa. Dù trời mưa lất phất nhưng chất dầu kia vẫn bốc cháy bùng bùng.

Đây chính là loại dầu mỏ khai thác từ lòng đất, nó được gọi bằng nhiều tên:

Thạch Du, Thạch Tất (Sơn đá) Thạch Chi Thủy (nước mở đá) .

Vào thời nhà Hán, người Trung Hoa đã phát hiện và khai thác mỏ dầu lửa đầu tiên ở huyện Cao NÔ thuộc Tượng Quận - tức Diên Châu ngày nay. Đến thời nhà Minh, họ đã biết cách lọc dầu mỏ để thắp đèn.

Cho nên, chưa đầy nửa khắc, ngọn lửa đã lan tràn khắp tổng đàn Thiên Độc Giáo. Tiếng quát tháo hòa với tiếng kêu cha gọi mẹ vang dậy đêm trường. Trong cơn hoảng loạn, bọn giáo chúng mất cả dũng khí và trở thành mối ngon cho bọn kiếm thủ Ma Cung.

Thiên Độc Giáo Chủ ôn Thiệu Bảo, Giang Lăng Thần Nữ, Đông điện chủ, Tây điện chủ cùng các cao thủ đầu não quát vang, cố điều động thuộc hạ chống chọi. Họ đang ngủ say nên y phục chẳng chỉnh tề chút nào cả.

Luân Hồi Đế Quân ngựa cổ cười vang dội:

- ôn Thiệu Bảo! Chắc lão không ngờ có ngày hôm nay chứ gì?

Dứt lời, ông cùng các đại cao thủ Ma Cung ập vào tấn công.

Người áo đen bịt mặt kia không tham chiến mà tiến thẳng về phía thạch lao ở mé hẻm tổng đàn. Trên đường tiến của gã có đến mấy chục tên giáo chúng vong mạng vì lỡ đại cản đường.

Đến nơi, Mông Diện Nhân vùng kiếm chặt đứt khóa sắt, đập cửa nhảy vào. Gã nhô cây đuốc trên vách, chạy dọc dãy lồng sắt, tíu xem có ai không?

Đến lồng cuối cùng, gã mừng rỡ nhận ra có một tù nhân áo đen đang nằm sóng soài trên Oả rơm. Nhìn vóc dáng gầy nhỏ, có thể đoán được đó là một nữ nhân.

Người bịt mặt vùng kiếm phá khóa lồng, đến lật ngửa người ấy lên xem thử.

Gương mặt nam đen vằn vện kia là của ôn Tiểu Băng. Người bịt mặt chính là Tuấn Hạc, chàng ôm chặt lấy ái thê vừa khóc vừa gọi:

- Tiểu Băng! Tiểu Băng! Ta đến cứu nàng đây”

Nhưng Thiên Độc Thánh Nữ vẫn hôn mê trầm trầm, không hề tỉnh lại.

Tuấn Hạc kinh hãi thăm mạch rồi mớm cho nàng năm viên linh đan. Chàng cởi thắt lưng, cột chặt Tiểu Băng vào lưng mình rồi công ra ngoài.

Đôi mắt chàng sáng rực lửa căm hờn nhưng ẩn chứa niềm hạnh phúc. Chàng chỉ vào tìm cầu may, không ngờ lại cứu được người mình yêu quý nhất đời .

Chàng không ngó ngang gì đến cuộc chiến giữa Ma Cung và Thiên Độc Giáo, chỉ mong sao đưa ái thê đào thoát an toàn. Do đó, Tuấn Hạc xuất thủ cực kỳ ác độc không để một tên nào có cơ hội phản kích. Thanh trường kiếm loang loáng dưới ánh lửa hồng trông như lưỡi hái đâm máu của tử thần.

Với pho khinh công Thiên Tinh Quá Hải, Tuấn Hạc lướt đi như bóng dơi đêm, triệt hạ tất cả những vật cản trên đường.

Cuối cùng chàng vào được khu rừng phía sau đồi, thoát ra ngoài.

Tần Thái Bách không tham chiến, đứng giữ đàn ngựa cách chân đồi hơn dặm. Gã nhận ra chàng, thẳng thốt hỏi ngay:

- Công tử công ai trên lưng vậy?

Tuấn Hạc ghen ngào đáp :

- Tại hạ may mắn tìm thấy thuyết thê ôn Tiểu Băng trong thạch lao. Quả trời cao có mắt, tại hạ phải đưa nàng về căn cứ ngay.

Thái Bách hớn hở nói:

- Xin chúc mừng công tử! Tại hạ sẽ hộ tống nhị vị.

Gã giao đàn ngựa cho mấy tên đệ tử Ma Cung rồi cùng Tuấn Hạc đi ngay.

Trên đường đi, Thái Bách nói với giọng đầy hy vọng:

- Tại hạ cho rằng nếu Thánh Nữ thoát chết thì những người khác trong Văn gia bảo cũng có thể vẫn còn sống.

Tuấn Hạc phẩn khởi đáp :

- Tại hạ cũng nghĩ như thế, Vạn Bác HỒ Tinh là người đa mưu túc trí, thông tuệ tuyệt luân, lẽ nào không có cách đưa mọi người đào thoát an toàn?

Mặt trời vừa lên được một sào thì bọn Tuấn Hạc về đến căn cứ bí mật của Ma Cung.

Cơ ngơi này nằm sâu trong một khu rừng rộng, gồm nhiều dãy nhà gỗ.

Phương Phương và HỒ Diện Cái nghe tiếng vó ngựa dồn dập phi vào, vội chạy ra xem. Họ đang nóng ruột lo lắng cho Tuấn Hạc .

Chàng ôm Tiểu Băng tung mình xuống đất vui vẻ nói :

- Phương muội ! Trời còn thương nên ta còn tìm được Tiểu Băng.

Phượng Phượng là người hào sảng, rộng rãi như nam nhân nên thật tình mừng rỡ:

- ôi chao ! Sao mà may mắn thế ”

Tướng công mau đưa ôn đại thư vào phòng cho thiếp sẵn sóc.

Tuấn Hạc bồng Tiểu Băng vào phòng của mình, đặt nàng xuống giường.

Phượng Phượng nhìn rõ gương mặt nam đen, xấu xí, giật mình kinh hãi.

Nàng quay sang bảo Tuấn Hạc:

- Thiếp cứ ngỡ ôn đại thư là bậc tiên nữ giáng phàm nên ngày đêm tưởng công thương nhớ, không ngờ người lại xấu xí như vậy. Tướng công quả là bậc kỳ nam tử hiếm có trên đời.

Mắt nàng rục rờ niềm yêu thương và ngưỡng mộ.

Tuấn Hạc buồn bã nói:

- Nhan sắc nữ nhân như hoa sớm nở tối tàn! Chỉ có tình yêu là đáng trân trọng mà thôi. Tiểu Băng vì ta mà chịu biết bao tai họa rồi. Lần này, nàng bị Thiên Độc Giáo Chủ hạ thủ, biết có thể hồi phục được hay không? Ta thuộc lâu Y Kinh của ân sư, nhưng lại chẳng có chút kinh nghiệm nào về được thảo và bệnh chứng.

Chàng ngồi xuống chẩn mạch, vạch mắt xem xét và cởi cả y phục nàng ra, nhưng không tìm thấy manh mối. Phượng Phượng vào nhà sau bưng lên thau nước ấm, lau mình cho Tiểu Băng và thay y phục sạch.

Trưa hôm ấy, Luân Hồi Đế Quân dẫn thủ hạ về đến. ông phấn khởi nói:

- Nhờ có thuốc giải độc của Văn công tử mà chúng ta đại thắng trận này. Trừ ôn giáo chủ và Giang Lăng Thần Nữ, không một ai thoát chết cả. Lão ta nhờ có Thiên Độc Thần Châu hộ thân nên bốn tòa không ngăn cản nổi.

Tuấn Hạc gượng cười :

- Xin chúc mừng cung chủ.

Đế Quân cười bảo:

- Bốn tòa cũng xin chúc mừng công tử đã cứu được ái thê. Tuấn Hạc buồn rầu đáp :

- Thuyết thê đã bị ôn lão hạ kỳ độc.

Tại hạ đã tận lực mà không sao tìm ra bệnh lý.

Nam điện điện chủ tức Đào Hoa Khê Chủ nói :

- Lão phu cũng biết chút y thuật nhưng không thiện về chất độc. Chỉ có Hằng Sơn Thiên ông là giỏi cả y đạo lẫn độc môn.

Tuấn Hạc mừng rỡ vái dài :

- Cảm tạ tiền bối đã nhắc nhở. Thiên ông chính là bá phụ của tiện nội. Tại hạ phải lên đường ngay mới được.

Hồng lão giật mình:

- Té ra lão tặc kia lại là bào huynh của Thiên Độc Giáo Chủ. Thế mà lão phu không hề hay biết.

Luân Hồi Đế Quân lấy ra một hộp gỗ nhỏ:

- Đây là viên Tuyệt Sâm Bảo Mệnh Hoàn. Tuy nó không có tác dụng giải độc nhưng tăng cường sức đề kháng cho cơ thể Công tử hãy cho Tiểu Băng uống vào mới đủ sức cầm cự cho đến lúc gặp Thiên ông.

Tuấn Hạc biết linh đan này cực kỳ quý giá, vội vòng tay bái tạ. Đế Quân cười khanh khách:

- Công tử còn Bách nhi và còn giúp bốn cung đại phá cường địch. Công lao ấy bốn tòa chẳng dám quên. Sau này, có gì sai bảo xin cứ nói.

Thái Bách dắt ra chiếc xe song mã, mui phủ kín bằng da. Đây là xe riêng của Đế Quân. Gã vui vẻ nói:

- Xe này được chế tạo đặc biệt nên rất êm ái. Tại hạ còn bỏ thêm vài tấm nệm bông nữa.

Phương Phương và HỒ Diện Cái vào trong thu xếp hành lý. Thấy chỉ còn cha con Đế Quân, Tuấn Hạc hạ giọng hỏi:

- Tại hạ muốn biết trong hai tấm họa đồ của cung chủ và Trường Thiên Sư, tấm nào là thật? Theo tại hạ được biết thì giáo chủ Thiên Sư Giáo đã dám bỏ ra ba vạn lượng vàng để mua thanh Hàn Ngọc Thiên Trượng của Tây Phật. Nghe nói vật ấy chính là chìa khóa mở cửa đá của kho tàng.

Đế Quân sững sờ:

- Như vậy có lẽ cả hai tấm họa đồ đều giống nhau. Trong bản của bốn tòa cũng vẽ một chiếc chìa khóa có hình dáng giống như thiên trượng. Nhưng bốn tòa không ngờ rằng đó lại là bảo vật của Tây Phương Tự. Thế lão họ Trương đã mua được vật ấy chưa?

Tuấn Hạc chính sắc nói :

- Nếu kho tàng kia đúng là của người Mông CỔ để lại thì cung chủ nên tìm cho được và nộp vào quốc khố. Tài sản ấy vốn là của bách tính Trung Hoa.

Luân Hồi Đế Quân mỉm cười:

- Không được đâu! Kho tàng này là của một tay đại phú thời nhà Tùy. Nếu công tử có hứng thú thì khi xong việc ở Sơn Tây, về Hợp Phì cùng bốn tòa đi tìm xem thử.

Tuấn Hạc gật đầu:

- Tại hạ sẽ đi Cam Túc hỏi mượn Hàn Ngọc Thiên Trượng. Nếu chúng ta không nhanh tay, Thiên Sư Giáo sẽ đắc thủ, chẳng khác nào hổ thêm cánh.

Chàng vào phòng bông Tiểu Băng đặt lên xe rồi cáo biệt. HỒ Diện Cái làm xà ích, còn Tuấn Hạc cỡi ngựa đi song song.

Phương Phương vén rèm cửa ở hông xe, nói với Tuấn Hạc:

- Tướng công. Tần công tử quả là hảo bằng hữu, xe chạy rất êm và đầy đủ lương thực, rượu ngon.

11. Kim Ngân Năng Sát Nhân -giang Biên Phùng Phật Nữ

Để tranh thủ thời gian, Tuấn Hạc đi thẳng lên hướng Bắc. Bốn ngày sau họ đến Chương Phàn - tận bờ sông Hán Thủy. Tuấn Hạc cho xe ghé vào khách điểm nghỉ ngơi và bảo HỒ Diện Cái đi dò hỏi tin tức, đồng thời báo về Thiên Ma Cốc cho Mạn Ngọc biết họ đang trên đường đi Sơn Tây.

Phương pháp truyền tin bằng chim bồ câu đã có từ thời nhà Đường, nhưng không phổ biến. Nay chỉ còn duy nhất có cái Bang là duy trì được hệ thống liên lạc độc đáo này.

Trước bữa cơm tối, Cù Y Thảo trở lại, báo rằng Thiên Ma Cốc vẫn an toàn. Mạn Ngọc đã giả nét chữ của Thiên Ma đại lão Đinh Sơn Giáp, gửi thư cho Trường Thiên Sư nói rằng Tây Phật đã đến Thiên Ma Cốc giết chết lão nhị và đoạt lại Phật Trượng. Sau đó, Trương Tỳ Vân không đến Hoàng Sơn nữa.

Mờ sáng, bọn Tuấn Hạc lại lên đường.

Tiểu Băng vẫn mê man, chỉ sống bằng nước cháo loãng nấu với sâm già. Nàng không chủ động được sự bài tiết nên Phương Phương rất cực khổ. Tuy nhiên, cô gái này vẫn vui vẻ chăm sóc bệnh nhân rất chu đáo.

Một là Phương Phương cảm thương kiếp hồng nhan bạc phận của Tiểu Băng.

Hai là nàng hiểu rằng mình tận tâm với người chị chung thuyền này thì sẽ dành được lòng yêu mến của Tuấn Hạc.

Quả đúng như vậy, Tuấn Hạc vô cùng cảm kích và nhìn Phương Phương với ánh mắt triu mến.

Đã bước vào mùa hạ nên vàng dương chói lọi trên cao, thiêu đốt vạn vật. Nền đường khô cứng lại và bụi bốc lên mờ mịt theo vó ngựa. Tuấn Hạc nhờ công lực thâm hậu nên không đến nỗi khổ sở, chỉ tội cho HỒ Diện Cái Cù Y Thảo và hai nữ nhân.

Phương Phương đã phải lấy mấy tấm nệm bông cột chặt vào nóc và quanh mui xe để giảm bớt cái nóng kinh người.

Thỉnh thoảng, nàng nhảy lên lưng ngựa Tuấn Hạc, dùng khăn ướt lau mặt phu tướng hoặc cho chàng uống nước.

Đến chiều ngày mùng năm tháng tư, họ đã đi thêm được gần bốn trăm dặm đường vượt qua thành Nam Dương một quãng khá xa. Một con chó của nhà nông dân nào đó băng ngang qua đường, suýt nữa bị vó ngựa đạp bẹp. Cũng may, nó chỉ bị đau ít, kêu ăng ẳng và bỏ chạy về phía sau. Nhờ vậy, chàng phát hiện xa xa đám bụi mù mịt bốc cao và di chuyển rất nhanh.

Chàng cau mày đoán rằng đoàn kỵ mã kia rất đông đảo nên mới gây hiện tượng như vậy. Một cảm giác bất an thoáng hiện, có thể họ đang cố bắt kịp chàng thì sao?

Nghĩ đến câu căn tắc vô ưu,” Tuấn Hạc bảo họ Cù:

- Các hạ cho xe phóng nhanh lên, có thể cường địch đang đuổi theo.

HỒ Diện Cái vội vùng roi quát đôi ngựa gia tăng tốc độ.

Đường xấu nên xe bị nhồi lắc dữ dội.

Phương Phương thò đầu ra hỏi:

- Tướng công! Tại sao lại cho xe chạy nhanh làm gì?

Tuấn Hạc thở dài chỉ về phía sau:

- Phương muội xem kia, đám bụi kia tiến đến rất nhanh, chúng tỏ đám kỵ mã đang đuổi theo chúng ta. Nếu quả đúng như vậy thì lấy nệm bông che chắn cả phía sau để đề phòng cung tiễn. Ta sẽ bảo vệ không cho chúng đến gần.

Chàng lại bảo HỒ Diện Cái:

- Các hạ hãy đưa cây roi ngựa dũ trừ cho ta.

Thói thường, bao giờ trên xe cũng có thêm một, hai cây roi da để thay thế.

Cù Y Thảo vội lấy vòng dây treo trên càn xe đưa cho chàng.

Cây roi này dài gần trượng, khi múa lên có thể che chắn một phạm vi khá rộng.

Hơn khắc sau, đoàn kỵ mã kia đã đến nơi. Người dẫn đầu chính là Khuất Bạch Thành. Gã quát vang:

- Tuấn Hạc! Nếu ngươi không chịu giao ôn Tiểu Bổng lại thì đừng hòng sống sót. Để thị uy bọn kỵ mã giương cung bắn liền. Bốn mươi mũi trường tiễn xé gió bay đến. Tuấn Hạc cho ngựa chạy ngay sau xe, ngồi xoay ngược lại, múa tít roi da. Luồng chân khí hùng hậu của chàng đã biến cây roi mềm mại thành một tấm lưới bền chắc, kín đáo, hứng lấy tất cả những mũi tên.

Lại thêm mấy loạt bắn nữa nhưng đều vô ích. Tuy nhiên, khoảng cách hai bên càng lúc càng gần. Tuấn Hạc phát hiện trong xe vang lên những tiếng như nhà bếp động dao thớt mà không hiểu Phương Phương đang làm gì.

Lát sau, nàng thò ra, đưa cho chàng một túi lụa:

- Tướng công! Thiếp đã chặt nhỏ những thỏi vàng bạc, chàng hãy dùng làm ám khí để đối phó với bọn chúng.

Tuấn Hạc mừng rỡ nhận lấy, bỏ vào lòng rồi bắt đầu tấn công. Mảnh vàng đầu tiên xé gió bay vào ngực Khuất Bạch Thành. Nhờ ánh hoàng kim lấp lánh nên gã nhận ra, nghiêng mình tránh thoát.

Nhưng viên ám khí đắt tiền nay trúng vào tên đệ tử phía sau. Gã rú lên thảm khóc, rơi khỏi mình ngựa. Lại thêm bốn tên nữa chết vì số vàng bạc mà chúng chẳng hề ham muốn. Khuất Bạch Thành đành chậm lại để tránh xa tầm ném. Đường quan đạo chật hẹp, hai bên là ruộng nước nên chúng không thể vượt lên được.

Thỉnh thoảng, Tuấn Hạc ghì cương ngựa, chờ phe đối phương đến mà rải ám khí Chàng giết thêm được vài tên rồi bỏ chạy the o xe .

Tuấn Hạc nhận ra hai lão nhân đi song song với Khuất Bạch Thành có kiếm pháp rất lợi hại. Những thỏi bạc bị bắn vào họ đều bị chặt nát thành những mảnh nhỏ Chàng biết đôi ngựa kéo xe không thể chịu đựng được lâu. Chúng đã đi bảy tám trăm dặm và được nghỉ ngơi rất ít.

Tuấn Hạc quay lại nói với Phương Phương:

- Phương muội bảo họ Cù ghé vào chỗ nào có địa thế hiểm yếu.

Được hơn trăm dặm là hết vùng ruộng lúa, đến rặng núi Hạc Sơn. HỒ Diện Cái quyết định cho xe rẽ sang mé hữu, đi vào con đường gồ ghề, lởm chởm đá. Gã nói lớn:

- Trưởng lão cố cầm chân bọn chúng lại xe không chạy nhanh hơn được. Chỉ hơn dặm nữa là đến nơi trú ẩn.

Tuấn Hạc gật đầu, cho ngựa chạy chậm lại chặn ngang giữa đường quan đạo.

Những mảnh vàng bạc trong tay chàng đã bay ra như sao sa, lại có vài tên nữa bỏ mạng.

Khuất Bạch Thành gầm lên ghê rợn, cùng hai lão nhân áo xanh múa tít trường kiếm tiến lên. Bọn thủ hạ của gã cũng bám theo.

Ba luồng kim quang rực rỡ đã gạt phẳng những viên ám khí của Tuấn Hạc.

Chàng cười nhạt, nhắm vào ức ngựa mà hạ thủ. Trường kiếm không thể với tới nên ba con ngựa đều trúng đòn, chúng đau đớn hí lên rồi ngã quỵ, hất bọn Bạch Thành xuống đất.

Tuấn Hạc nhân cơ hội ấy quay ngựa phi theo xe song mã. Đến chân núi, chàng nhận ra xe đã chạy vào một khe đá hẹp, chỉ vừa lọt chiều ngang của thùng xe, hai bên là vách đá dựng đứng. Địa thế này đáng gọi là tuyệt hiểm, nhất phu đương quan, vạn nhân nan quá.

Chàng thúc ngựa vào, chỉ năm trượng đã đến một khoảng trống rộng rãi, cây cối rậm rạp, xanh tươi. Vách sơn cốc cũng cao vùn vút khiến bầu trời phía trên như nhỏ lại Bọn Khuất Bạch Thành cũng đến nơi nhưng không dám vào, đứng lơ lửng ở ngoài cửa cốc. Tuấn Hạc xuống ngựa, nhặt cục đá to bằng nắm tay, vịn toàn lực ném ra ngoài.

Viên đá bay ra với tốc độ kinh hồn, đập vỡ sọ một tên kỵ sĩ. Chúng hoảng sợ, dạt cả ra hai bên.

Khuất Bạch Thành thở dài bảo hai lão nhân:

- Vàng bạc thì có thể đỡ được chứ với đá xanh thì phải cẩn trọng, tiểu tử họ Văn có đến năm mươi năm công lực trong người, không thể coi thường được.

HỌ Khuất ra lệnh xuống ngựa nghỉ ngơi ăn uống. Bên trong cốc, bọn Tuấn Hạc cũng đang chuẩn bị việc phòng ngự.

Phương Phương và Cù Y Thảo chạy đi nhặt những viên đá to bằng trứng ngỗng, chất thành đồng trước hẻm núi .

Tuấn Hạc vui vẻ khen ngợi :

- Vì sao Cù các hạ lại biết nơi này?

Cù Y Thảo cười hì hì :

- Bốn năm trước, gia phụ sai thuộc hạ đến vùng Hạc Sơn này tìm một vị thuốc, nhờ vậy mới khám phá ra chỗ tuyệt địa này.

Phương Phương giận dỗi nói:

- Cù huynh dẫn chúng ta vào đây thì có hay ho gì? Chỉ như cá trong rọ mà thôi.

Vài ngày nữa hết nước hết lương thực là chết đói ngay.

HQ Cù cười xỏ a :

- Phu nhân yên tâm, trong này có cả một hồ nước trong vắt, đầy cá. Còn chồn thỏ cũng hằng hà sa số.

Phương Phương là nữ nhân không chịu được cảnh đói khát vì thiếu nước nên mừng rỡ:

- Thế thì được .

Nàng tất tả quay xe lại, lấy y phục và bông Tiểu Băng đi sâu vào trong.

Cù Y Thảo cũng bày lương khô và rượu ngon ra nhấm nháp. Ai cũng đói bụng vì hoàng hôn đã buông xuống. Hai người ngồi ngay vị trí phòng thủ mà dùng bữa.

Tuấn Hạc trầm ngâm nói :

- Bệnh tình của Tiểu Băng không cho phép chúng ta lưu lại nơi này lâu hơn được. Đêm nay các hạ và Phương muội giữ vững đường vào, ta sẽ ra ngoài tiêu diệt bọn chúng. Chỉ cần tiêu diệt được Khuất Bạch Thành là đối phương phải rút lui thôi ăn uống xong, chàng điều tức một lúc để khôi phục công lực rồi lướt ra ngoài.

Phương Phương và HỒ Diện Cái núp hai bên vách chờ đợi.

Cửa sơn cốc sáng rực vì phe Bạch Thành đã đốt một đồng lửa rất lớn ở mé tả. Chúng muốn nhìn thấy rõ khi đối phương đi ra.

Tuấn Hạc thần nhiên lộ diện, trầm giọng gọi:

- Bạch Thành, hãy ra đây làm vài chiêu xem nào. Hay là hậu duệ của VÔ TÂM KIẾM KHÁCH chỉ biết dùng cung tiễn?

Khuất Bạch Thành là người cao ngạo, không chịu nổi lời khiêu khích liền kéo thuộc hạ xông đến.

Tuấn Hạc cười nhạt :

- Bạch Thành! Người học cái thói ỷ chúng hiếp cô từ bao giờ thế? CÓ dám cùng ta đơn đấu hay không? Nếu trong ba chiêu ta không khiến máu người ướt đất này thì Văn mỗ nguyện vung kiếm tự vẫn ngay.

câu hỏi khinh bạc, ngạo nghễ kia khiến họ Khuất giận run người. Gã ngửa c Oả cười dài :

- Được! Nhất ngôn cửu đỉnh. Bỏ tước gia sẽ dạy cho người ba chiêu.

Gã rút kiếm đến đứng đối diện Tuấn Hạc. Từng bị Tuấn Hạc đánh trọng thương nên Bạch Thành hiểu rất rõ công lực của đối thủ. Nhưng gã không tin rằng kiếm pháp của Tuấn Hạc cũng cao siêu như chưởng pháp. Thường thì cao thủ nào cũng chỉ sở trường một môn công phu.

Tuấn Hạc dựng trường kiếm trước mặt, tay tả bắt kiếm quyết, chỉ về phía đối phương. Thế thức này rất thông dụng và chẳng có gì đặc sắc cả. Chỉ khác một điểm là chàng đứng trên hai đầu bàn chân, gót nhón cao. Thân hình chàng trôi dạt về phía Khuất Bạch Thành. Khoảng cách càng lúc càng ngắn lại, Bạch Thành phải xuất thủ trước để chiếm tiên cơ.

Thanh kiếm rung động, hóa thành ngàn kiếm ảnh, đưa thân hình gã bốc lên cao.

Tuấn Hạc chỉ chờ có thế, hóa thành mũi tên bạc bay chéo lên, chặn ngang đường đối phương. Khuất Bạch Thành ở trên, chàng ở dưới nên mục tiêu của chàng chính là hạ bàn của gã.

Chiêu kiếm này có tên là Trường Đoạn VÔ Nghi (Đứt một chẳng còn nghi). Tuấn Hạc chưa bao giờ dùng đến vì nó cực kỳ hiểm ác. Nay chàng ở tuyệt lộ, chẳng còn khách sáo được nữa.

Khuất Bạch Thành kinh hoàng cúi xuống, cố chặn đường kiếm của đối phương. Nhưng đã quá muộn, sau tám tiếng va chạm chói tai là tiếng rên đau đớn của họ Khuất. Gã rơi xuống đất, đứng ôm bụng rên rĩ. Một vết kiếm vắt ngang rốn và bốn vết nữa vạch nát hai đùi Hai lão già áo xanh vội lao đến đỡ lấy thiếu chủ và quát vang:

- Giết”

Gần ba mươi gã kiếm thủ của Khuất gia trang dù sợ chết khiếp cũng phải xông vào CỐ điều chúng dùng chiến thuật xa luân, từng đợt bốn tên tiến lên tấn công rồi rút ngay, nhường cho đợt khác.

Tuấn Hạc cười mát, lùi nhanh vào khe núi, biến mất trong bóng tối. Và hàng loạt phi thạch bay ra khiến phe đối phương không dám đuổi theo. Thì ra Phương Phương và Cù Y Thảo nóng ruột nên đã ôm đá ra tận ngoài cửa hang để quan chiến.

Ba người rút vào sơn cốc nghỉ ngơi, bên đồng lửa bập bùng. Phương Phương âu yếm lau mặt cho Tuấn Hạc và thở thê :

- Gã họ Khuất đã bị trọng thương, chắc bọn chúng phải rút thôi.

Quả nhiên, lát sau tiếng vó ngựa lọc cọc khua vang, ngày càng xa sơn cốc. CỐ lẽ chúng phải đi ngay để tìm cách trị thương cho Khuất Bạch Thành.

HỒ Diện Cái áp úng:

- Bẩm trưởng lão! Theo thiên ý của thuộc hạ thì bọn chúng không đi hẳn đâu.

Chắc chắn chúng sẽ cho người mai phục ở lối ra. Hai bên đều có loạn thạch, rất dễ ẩn thân.

Tuấn Hạc tán thành:

- Ta cũng nghĩ thế. Chỉ cần hai người để đưa Khuất Bạch Thành về Nam Dương chữa thương, số còn lại sẽ chặn đường chúng ta. Nhưng không sao, các vị cứ nghỉ ngơi, sáng mai sẽ tính sau.

Phương Phương bỗng nói:

- Tướng công! Tiệp thiệp nghĩ mãi không ra vì sao Khuất Bạch Thành lại biết rằng ôn đại thư nằm trong xe và chúng ta sẽ đi đường này?

Tuấn Hạc thở dài :

- Ta cũng thắc mắc nhưng không lý giải được.

HỒ Diện Cái nói ngay:

- Theo ý thuộc hạ thì có ba khả năng xảy ra. Một là ôn giáo chủ đã đào thoát đến Khuất gia trang ở Giang âm và báo cho Khuất Bạch Thành biết. Hai là trong Ma Cung có nội gián. Ba là chính Luân Hồi Đế Quân đã bán rẻ chúng ta.

Tuấn Hạc cân nhắc :

- Khả năng thứ nhất không đứng vững vì ôn lão không biết ta đã còn được Tiểu Băng. Còn việc bị Đế Quân bán đứng cũng không hợp lý. Lão còn cần đến ta để mượn Hàn Ngọc Thiên Trượng của Tây Phương Tự.

Phương Phương cướp lời chàng:

- Thiệp lại nghĩ khác chàng. CỐ thể VÔ Giới đại sư đã ngộ hại dọc đường và Ngọc Trượng đã rơi vào tay Đế Quân.

Khi tướng công nói với lão về việc Ngọc Trượng là chìa khóa, thiệp thấy ánh mắt lão rất kỳ lạ, có vẻ như đắc ý.

Tuấn Hạc gạt ngay:

- việc ấy tính sau, phải đến cho được Hằng Sơn cái đã.

* * *

Trời còn mờ mờ, Tuấn Hạc đã rời sơn cốc Chàng không đi dưới lòng đường mà luồn lách những bụi rậm hoặc loạn thạch ở trên. Chàng học hỏi của Thần Viên cách di chuyển êm thấm nên đến được đoạn mai phục mà không hề bị phát giác.

Ba mươi tên cung thủ đang dật dựa ngủ gật. Tuấn Hạc chăm chú quan sát, cố tìm ra hai lão già áo xanh. Chàng phải tiêu diệt họ trước vì Phương Phương và HỒ Diện Cái không thể ngăn được.

Tuấn Hạc mừng rỡ nhận ra chỉ có một lão đang ngồi nhập định sau một tảng đá.

Lão kia chắc đã đưa Khuất Bạch Thành đi khỏi Chàng nhảy lên tảng đá cao nhất rồi hắng giọng. Lão nhân và đám cung thủ giật bắn mình chồm dậy. Tuấn Hạc không để trễ một giây, tung mình chụp lưới kiếm xuống đầu thanh y lão nhân.

Chàng nóng ruột vì an nguy của Tiểu Băng nên sát khí ngập hồn, xuất thủ rất nặng tay. Chàng đã thức ngộ ra rằng trong chốn vô lâm tanh máu này, lòng nhân hậu không còn chỗ đứng nữa.

Tuấn Hạc xuất chiêu Hoàng Diệp Diêu Linh, vẽ lên hàng trăm kiếm ảnh mờ mờ, phất phới, lả lơi như lá vàng rụng bởi gió thu.

Thanh y lão nhân mất tiên cơ, lại kẹt tảng đá sau lưng lên không còn đường tiến thoái. Lão nghiêng rằng múa tít bảo kiếm chống đỡ.

Tiếng thép ngân dài hòa với tiếng rú ghê rợn của lão áo xanh. Ngực và bụng lão thủng lỗ chỗ, máu phun thành vòi.

Cái chết thảm thiết của đầu lãnh đã khiến đám cung thủ hồn phi phách tán, ném vũ khí đào tẩu không còn một mống.

Chúng sợ đến nỗi không dám nhảy lên lưng ngựa, chỉ mong sống sót nhờ đôi chân mà cha mẹ đã ban cho.

Tuấn Hạc hài lòng, chẳng truy sát làm gì Chàng ngựa cổ hú vang báo hiệu. Lát sau, xe song mã ra đến. Chàng nhảy lên lưng tuấn mã của mình, đi trước mở đường Giữa tháng tư, bọn Tuấn Hạc đến được dãy Hằng Sơn mà không gặp thêm trở ngại nào. Bắc Nhạc Hằng Sơn là một dãy núi hùng vĩ ở phía Bắc tỉnh Sơn Tây, nằm cách huyện Đại Đồng chừng trăm rưỡi dặm.

Trên sườn núi có nhiều chùa chiền, nổi tiếng nhất là Hằng Sơn Ni Viện và Huyền Không Tự.

Tuấn Hạc để Phương Phương và Cù Y Thảo trong quán trọ dưới chân núi, rồi bồng Tiểu Băng thượng sơn. Huyền Không Tự là ngôi chùa lớn nhất Sơn Tây, tăng chúng có đến hơn trăm người.

Hôm nay đã là ngày mười tám tháng tư nên chùa đóng kín. Huyền Không Tự theo thiên tông, chỉ mở cửa vào các ngày rằm và mùng một.

Tuấn Hạc lên đến nơi thấy một lão ni đang quét lá dưới sân liền gọi:

- Văn sinh có việc khẩn cấp. Muốn cầu kiến Thiền ông.

Lão ni buông chổi bước ra, mở cửa.

Thấy gương mặt nam đen của Tiểu Băng, bà biến sắc hỏi:

- Băng nhi bị sao vậy?

Chàng buồn rầu đáp :

- Nàng bị Thiên Độc Giáo Chủ bắt từ Văn gia bảo về giam ở thạch lao. Không hiểu lão hạ độc thủ thế nào mà nàng hôn mê mãi không hồi tỉnh”

Lão ni nhìn chăm chú chàng rồi hỏi:

- Thí chủ đây là . . . ?

- Bẩm sư thái, văn sinh là Văn Tuấn Hạc, trượng phu của Tiểu Băng.

Lão ni mỉm cười gật gù:

- Cốt cách của thí chủ khá lắm, hèn gì con nha đầu này không hết lòng yêu mến.

Tuấn Hạc kinh hãi, hiểu ngay bà là ai.

Chàng quỳ xuống ra mắt :

- Tiểu tể bá kiến nhạc mẫu”

Lão ni đỡ chàng lên, an ủi:

- Hiền tể yên tâm, đã đến được đây thì Bằng nhi không có gì phải lo cả. Hãy theo ta vào hậu tự gặp Thiên ông.

Bà dẫn chàng đi xuyên qua khu rừng bên hông đại điện, đến một tầng xá rất là mộc mạc, phòng ngoài có một chiếc bàn bát tiên và có hai người đang ngồi uống trà Tuấn Hạc nhận ra ngay lão nhân râu dài là Thanh Ngưu Cuồng Tử ôn Thần Phong. Người thứ hai là một lão tăng râu dài bạc phếch, dung mạo hiền từ, có lẽ là Hằng Sơn Thiên ông ôn Thanh Liêm.

Chàng vẫn bồng Tiểu Bằng trên tay, quỳ xuống thi lễ :

- Tiểu tể bá kiến nhị vị bá phụ.

Cuồng Tử mừng rỡ cười ha hả :

- Lão phu cho rằng diệt tể chẳng phải chết được ! Mau đứng lên ”

Lão bỗng nín bật vì nhận ra Tiểu Bằng:

- Tiểu liễu đầu làm sao vậy?

ôn phu nhân đỡ lời chàng :

- Bằng nhi lại bị ôn Thiếu Bảo hạ độc thủ.

Thiên ông vội nói:

- Hãy đặt nó lên chông tre kia ta xem thử.

Tuấn Hạc làm theo lời lão. Thiên ông đứng bên bắt mạch và trầm ngâm rất lâu.

Cuối cùng, lão thở dài bảo:

- Nguy rồi! Nhị đệ đã dùng đến Thiên Độc Bể Tâm Tán, bản tăng đành phải bó tay”

Lão ni - tức ôn phu nhân sa lệ nói:

- Không ngờ lão ta lại nhẫn tâm đến thế Tuấn Hạc chết đi ếng người :

- Bẩm đại bá phụ, chẳng lẽ trong thiên hạ không còn kỳ trân dị dược gì cứu được Bằng muội hay sao?

Thiên ông suy nghĩ một lúc lâu mới đáp:

- Nếu mượn được bảo vật trấn sơn của Tây Phương Tự trên núi Lục Bàn thì Bằng nhi mới thoát chết”

Tuấn Hạc mừng rỡ nói :

- việc ấy không khó, chính tiểu tể đã đoạt lại vật ấy trong tay Thiên Ma Song Lão, hoàn lại cho đệ tử Tây Phật. Tiểu tể sẽ đi ngay Cam Túc để mượn lại.

Thiên ông vẫn chưa hết ưu tư:

- Nhưng thí chủ phải đi cho thật nhanh.

Bằng nhi không sống nổi quá bốn mươi ngày nữa đâu.

Tuấn Hạc nghẹn ngào hứa:

- Tiểu tể sẽ kiêm trình ngày đêm, chắc chắn sẽ về kịp thời hạn.

Chàng sụp xuống thi đại lễ rồi hạ sơn ngay. Xuống đến khách điểm nơi chân núi, chàng bèn kể lại cho Phương Phương và HỒ Diện Cái nghe mọi sự.

Tuấn Hạc nghiêm giọng:

- Cuộc hành trình cấp bách này rất gian khổ hai người không thể kham nổi đâu.

Hãy trở lại Hoàng Sơn trước đi. Cứu được Tiểu Băng rồi ta sẽ cùng nàng đến Thiên Ma Cốc.

Phương Phương phụng phịu nói:

- Thiếp sẽ ở lại đây và lên Huyền Không Tự chăm sóc ôn đại thư chờ tướng công cùng về. Cứ để Cù huynh đi Thiên Ma Cốc trước.

Tuấn Hạc gượng ngừng nói :

- Ta biết giới thiệu nàng với các trưởng bối của Băng nhi thế nào đây?

Phương Phương mỉm cười:

- Tướng công chẳng phải lâm vào tình trạng khó xử. Thiếp sẽ có cách kê cận đại thư, tướng công cứ lên đường ngay đi.

Nàng bèn soạn hành lý cho Tuấn Hạc.

Nhân lúc HỒ Diện Cái bước về phòng, chàng kéo Phương Phương vào lòng hôn lên má nàng rồi âu yếm nói:

- Phương muội quả là tuyệt diệu, ta rất cảm kích.

Phương Phương hôn trả lại rồi nũng nịu:

- Chỉ mong sau này tướng công và ôn đại thư không hắt hủi tiểu muội và Mạn Ngọc là đủ rồi.

Tuấn Hạc nghiêm giọng:

- sao nàng lại nghĩ quẩn như vậy? Ta đâu phải kẻ bạc hạnh vô tình.

Phương Phương thấy chàng có ý giận, vội bịt miệng chàng lại, cười khúc khích:

- Thiếp chỉ đùa chút thôi, ai mà không biết tướng công là đệ nhất chung tình?

Tuấn Hạc đeo tay nải vào vai rồi lên ngựa đi ngay. Dù không thuộc đường nhưng Lục Bàn Sơn ở hướng mặt trời lặn nên không sợ lạc.

Trưa hôm sau chàng đã vượt nhánh phải Hoàng Hà, đi vào vùng cao nguyên Hoàng Thổ của Thiểm Tây. Cao nguyên đất vùng này rộng đến gần tám mươi vạn dặm vuông, nằm ở phía Tây Bắc lãnh thổ Trung Hoa, trong địa phận các tỉnh: Cam Túc, Thiểm Tây, Sơn Tây, Hà Nam, Thanh Hải và Nội Mông.

Dưới chân Tuấn Hạc là một loại đất nâu vàng, gồm các hạt bụi mịn: khi mưa xuống thì bờ, xấp, khi nắng ráo thì rắn lại và trên mặt là lớp bụi dày.

Ngay chiều hôm ấy, chàng đã phải đối phó với một cơn giông cát bụi mịt mù.

Dù đã lấy áo quần chặt mũi miệng, lớp bụi vàng kia cũng khiến chàng muốn ngộp thở. Mà ở Thiểm Tây, năm nào cũng có vài cơn giông như vậy.

Tuấn Hạc vẫn cắc răng thúc ngựa đi không nghĩ. Tuy nhiên, cước trình cực kỳ chậm chạp vì địa hình bị chia cắt dữ dội, cả về chiều ngang lẫn chiều dọc, tạo thành những gò đồi hình tròn hoặc bầu dục. Hoàng thổ rất dễ bị nước mưa xói mòn nên mới gây ra hiện tượng này.

Vườn thái dương mùa hạ chói chang, đổ lửa xuống đầu, vắt kiệt những giọt nước trong cơ thể lữ khách.

Cuộc hành trình gian khổ kéo dài suốt mười lăm ngày, thay bốn lần ngựa mới đến được nhánh tả của Hoàng Hà. Bên kia sông, chính là thành Ngân Xuyên, thủ phủ của đất Tây Hạ.

Giờ đây, Tuấn Hạc đã nhẹ đi mười cân, râu ria rậm rì trên gương mặt sạm nắng.

Chàng khoan khoái đứng cạnh bên dò ngang, hít thở luồng gió mát của sông Hoàng. Thấy một gã ăn mày bước đến xin tiền. Chàng cho hắn một nắm tiền đồng rồi hỏi:

- Các hạ có biết chừng nào thì dò ngang sang đến hay không?

Gã cười đáp :

- Giờ mới là cuối giờ Ngọ, công tử phải chờ đúng một canh giờ nữa.

Tuấn Hạc thất vọng bảo :

- Mong các hạ chỉ cho ta một chỗ để tắm rửa và ăn uống.

Gã hò a tử vui vẻ chỉ về hướng Nam :

- Công tử cứ đi dọc theo bờ sông, độ bốn chục trượng sẽ có một tửu quán, tên gọi Tẩy Trần quán. Nơi ấy có cả những phòng tắm dành cho khách lữ hành.

Gã bỗng bùm miệng cười rúc rích:

- Chắc đã lâu công tử chưa hề tắm?

Trông người còn dơ bẩn hôi hám hơn cả tiểu nhân.

Tuấn Hạc gượng cười :

- Đã nửa tháng nay ta chỉ rửa ráy qua loa.

Chàng quay đầu ngựa đi về phía Tẩy Trần quán. Giao ngựa cho tiểu nhị xong, chàng bước vào gọi một mâm cơm rượu rồi đi thẳng đến nhà tắm.

Tuấn Hạc dùng hết ba mươi viên tạo giáp mới gột hết bụi đất trên cơ thể và mái tóc.

Tạo giáp chính là viên bồ bết, loại cây này mọc khắp lãnh thổ Trung Quốc và trái của nó đã trở thành chất tẩy rửa đầu tiên, từ thời nhà Tần. Người ta giã nát bồ kết ra rồi viên thành hạt nhỏ như hạt quệt để tắm gội.

Tắm xong, Tuấn Hạc rút thanh bảo kiếm ra cạo râu. Chàng rất hài lòng với thanh kiếm bề ngoài xấu xí nhưng rất sắc bén này.

Lúc ra ngoài, chàng trở lại là một vị công tử anh tuấn phi phàm, làn da rám nắng càng tăng phần lịch lãm.

Đã mười mấy ngày nay chàng chỉ ăn toàn bánh hấp, bánh bao, lương khô và không uống một giọt rượu. Vì vậy, dù cơm rượu ở quán Tẩy Trần chẳng ra gì, chàng cũng cảm thấy rất ngon.

Tuấn Hạc đã ăn xong bốn chén cơm mà cây khắc hương trên quầy của chủ quán mới cháy được một nửa. Như vậy, còn đến bốn khắc hay nửa canh giờ nữa đồ mới sang. Chàng bèn gọi thêm bình rượu nhỏ ngồi nhâm nhi.

Bỗng một cỗ xe độc mã dừng lại trước cửa quán. Người đánh xe là một lão nhân mặc áo lụa xám, râu tóc hoa râm, dung mạo phương phi phúc hậu.

Lão bước xuống, vén rèm xe phía sau, bỗng ra một vị cô nương, đem vào đặt ngồi trên ghế. Lão tươi cười phân bua:

- Khuyển nữ chẳng may mắc chứng quái tật Không cử động và cũng không nói được. Cũng may nó còn ăn uống được nếu không lão phu sẽ chẳng biết làm sao.

Mụ chủ quán suýt soa:

- Thật tội nghiệp! Một nữ nhân xinh đẹp thế này mà lại mắc chứng nan y.

Chẳng hay lão gia định đưa tiểu thư đi đâu vậy?

Lão nhân ngồi xuống ghế, râu rĩ đáp:

- Lão phu nghe nói ở Thạch Chuỳ Sơn có bậc thần tiên giáng hạ nên đem khuyển nữ đến đấy xem sao.

Tuấn Hạc bỗng nhận ra gương mặt thiếu nữ kia rất quen thuộc. Nàng giống hệt ni cô Huệ Vân, người đã bị chàng đả bại và cứu mạng ở đại hội Hoa Sơn.

Nàng ta ngồi đối diện với chàng và ánh mắt to đen kia ánh lên vẻ bi thương, đau đớn Tuấn Hạc nhìn thật kỹ rồi vận công truyền âm:

- Tại hạ là Đơn Thu Cốt đây. Nếu cô nương chính là Huệ Vân thì hãy chớp mắt ba cái.

Mắt nữ lang sáng lên và chớp đúng ba cái Tuấn Hạc hỏi tiếp:

- Vậy cô nương bị lão già kia khống chế?

Huệ Vân lại chớp mắt xác nhận.

- cô nương yên tâm! Tại hạ sẽ giết lão ta ngay bây giờ.

Chàng sợ dò sấp đến nên quyết định xuất thủ liền lập tức. Mụ chủ quán tính tiền xong, chàng khoác bọc hành lý vào vai, cầm kiếm đi ra.

Lúc ngang qua bàn Huệ Vân, chàng thò tay giật mái tóc óng ả trên đầu nàng. Quả nhiên lộ ra lớp da đầu không có tóc. Tuấn Hạc tức tốc nắm thành ghế của nàng, kéo lùi về phía sau, rồi chỉ mặt lão nhân áo xám quát lớn:

- Lão là yêu nhân nhượng nào, sao lại dám bắt cóc đệ tử phái Hằng Sơn?

Lão ta giả hoạt kêu lên:

- Người đừng vu khống, khuyển nữ lâm trọng bệnh nên phải cạo đầu để đỡ mắt công gôi.

Tuấn Hạc cười nhạt :

- Để xem lão có chịu lộ nguyên hình hay không?

Chàng vung hũn thủ giáng một chưởng sấm sét vào ngực đối phương. Lão ta không còn cách nào khác, đành tung mình né tránh. Thân pháp cực kỳ nhanh nhẹn, chẳng giống một viên ngoại chút nào. Tuấn Hạc rất quý thời gian nên rút phăng trường kiếm, xuất chiêu Tịch Dương VÔ Ngũ.

Lúc này, trên tay lão nhân đã xuất hiện hai thanh đoản kiếm tẩm độc xanh lè. Lão nghiêng răng xông vào lưới kiếm vì thấy chẳng có gì đáng sợ.

Nhưng lão đã lầm giống như những người đã từng so kiếm với Tuấn Hạc.

Chiêu kiếm này không xuất ra âm thanh hay ánh sáng lóe mắt nhưng lại vô cùng nguy hiểm. Mũi kiếm cứ âm thầm lướt đến, xuyên qua màn kiếm quang của đối phương và cắm thẳng vào ngực.

Lão ác ma đau đớn ôm ngực trái, dương cặp mắt oán độc, nói thều thào:

- Người . . . đừng hòng . . . thoát chết dưới . . . tay Hoàng Thổ Chi Vương.

Dứt lời, lão gục xuống chết tốt.

Tuấn Hạc xách lão ra phía sau ném xuống dòng nước vàng đục của Hoàng Hà. Chàng trở ra nghiêm nghị bảo mụ chủ quán và các thực khách:

- Đối với ân oán giang hồ, chư vị chớ nên dính vào uống mạng. Cứ coi như lão ta không hề xuất hiện ở nơi này. Nhâm thần lạnh lẽo uy nghiêm của chàng đã khiến họ run bắn lên, đồng thanh gật đầu:

- Bọn tiểu nhân đã hiểu.

Tuấn Hạc nhặt mái tóc giả, bồng Huệ Vân đặt lên thùng xe, cột ngựa của mình vào phía sau rồi đánh xe đi.

Đến bên đò, thấy gã hóa tử lúc nãy còn ngồi đấy, chàng vẫy gã lại gần rồi xòe cụp ngón tay đủ ba lần. Gã sợ hãi hỏi lại:

- Công tử bao nhiêu tuổi?

- Ta tròn bốn mươi .

Gã ta run rẩy vòng tay vái :

- Đệ tử là Lật Tử Cái Đồng Trung, xin bái kiến tứ trưởng lão.

- Các hạ thuộc phân đà nào?

- Bẩm trưởng lão! Cam Túc, Tây Hạ cùng chung một phân đà, trụ sở trong thành Ngân Xuyên.

- Tốt lắm! Các hạ cùng ta qua sông rồi tìm phân đà chủ, bảo gã đến Tây Phương Tự trên Lục Bàn Sơn gặp ta. Còn các hạ dẫn con ngựa sau xe kia theo ta.

chàng lại đưa thêm một tờ tiền giấy trị giá năm mươi lượng:

- Đây là lệ phí.

Đồng Trung mừng rỡ vái tạ, tháo dây cột ngựa, dẫn lên đò.

Sang đến bờ bên kia, Tuấn Hạc hỏi Lật Tử Cái:

- Gần đây có nơi nào vắng vẻ, kín đáo để ta xem xét bệnh trạng cho vị cô nương này không?

Đồng Trung gật đầu, lên ngựa dẫn đường đi về hướng Nam. Được hơn dặm là đến một khoảnh rừng liễu nằm dựa bờ sông. Trong rừng có một tòa phế miếu điêu tàn. HỌ Đồng cười bảo:

- Bẩm trưởng lão! Đây là nơi cư ngụ của tiểu nhân. Bề ngoài hoang phế nhưng bên trong rất sạch sẽ.

Tuấn Hạc nghiêm giọng:

- Nhờ các hạ cảnh giới dùm cho.

Chàng mở rèm xe, bồng Huệ Vân vào miếu. Quả thực nền miếu được quét dọn tươm tất, và có cả một Oả rơm dày.

Tuấn Hạc đặt Huệ Vân xuống Oả rơm rồi bảo:

- Tại hạ sẽ hỏi, nếu đúng thì ni cô chớp mắt. Sai thì thôi.

Huệ Vân chớp mắt trả lời. Tuấn Hạc hỏi liền:

- Ni cô bị lão điểm huyệt?

Huệ Vân xác nhận đúng.

- Những huyệt đạo ấy nằm ở đâu?

Nói xong chàng mới nhớ câu này không có cách trả lời. Chàng bèn hỏi lại:

- Phía trước?

Huệ Vân chớp mắt. Tuấn Hạc thở dài, ngượng ngừng nói:

- Tại hạ sẽ đọc tên từng huyệt đạo, ni cô sẽ xác nhận những huyệt mà lão kia đã điểm.

Cuối cùng thì Huệ Vân đã xác định được bảy huyệt mà lão ác nhân đã phong tỏa: Giáp Xa, Nhu Thượng, Thiên Tuyền, Thực Đầu, Thông Lốc, Bể Quan, Thạch Môn.

Tuấn Hạc trầm ngâm suy nghĩ rất lâu, chính sắc nói :

- Thủ pháp điểm huyệt này rất quái dị nhưng không làm khó được tại hạ. Tuy nhiên khi chữa trị tất phải mạo phạm đến những chỗ cấm kỵ của ngọc thể. Chẳng hay ni cô có thể tắt cho không?

Da mặt của Huệ Vân đỏ bừng lên và nàng chớp mắt tỏ ý ưng thuận.

Do người bị phong tỏa kinh mạch quá lâu nên không thể dùng thủ pháp cách không chỉ lực mà giải được. Tuấn Hạc bắt buộc phải đặt ngón tay vào da thịt Huệ Vân, chân khí mới vào sâu đáy huyệt.

Tuy không cần cỡi ỵ phục nhưng thời gian chàng đã thông hai huyệt Nhũ Trung và Khí Xung lại khá lâu nên Huệ Vân xấu hổ đến sa lệ. Đây là hai vùng cấm của nữ nhân.

Gần hai khắc trôi qua, Tuấn Hạc mới cứu được Huệ Vân. Sự ngượng ngừng khấn trương đã khiến mồ hôi chàng toát ra như tắm. Huệ Vân lại tưởng chàng quá mệt nhọc nên càng cảm kích. Nàng ngồi lên, đổi thành thế quỳ, chấp tay vái Tuấn Hạc:

- Đại ân hai lần cứu mạng của thí chủ, bản ni xin tạ dạ. Kiếp này bản ni sẽ luôn cầu nguyện Phật TỔ độ trì cho thí chủ.

Tuấn Hạc vội đỡ nàng lên:

- Ni cô đừng bận tâm.

Huệ Vân thở thê :

- Theo bản ni được biết thì công tử chẳng phải là Đơn Thu Cốt hay Doãn Tự Vân gì cả? Xin cho biết đại danh.

Chàng cười đáp :

- Tại hạ là Văn Tuấn Hạc, quen ở đất Lư Lăng, Giang Tây. à, ni cô đi đâu mà bị lão yêu quái kia bắt đem về tận chốn này?

Huệ Vân ngượng ngừng đáp :

- Bản ni rời Hằng Sơn về Hán Trung thăm gia quyến. Không ngờ khi đến Trường An thì lại bị lão nhân kia dùng mê hương ám hại. Lão nói rằng mình là Tầm Hoa sứ giả của Hoàng Thổ Vương Gia, có nhiệm vụ đi tìm nữ nhân về dâng cho Vương Gia.

Tuấn Hạc thầm nghĩ: ~Vị cô nương này có dung mạo kiêu diễm phi phàm, sao lại nương thân cửa phật?" Chàng hỏi tiếp:

- Lão Tầm Hoa sứ giả có nói ra tọa lạc căn cứ của Hoàng Thổ Vương Gia hay không?

- Bản ni có nghe lão nhắc đến Hoàng Thổ Thành, nhưng không nói rõ ở đâu.

Nàng hỏi lại:

- Dám hỏi Văn thí chủ đến vùng biên tái này có việc gì?

Tuấn Hạc thở dài đáp :

- Thuyết thê bị trúng độc, tại hạ phải đến Tây Phương Tự để mượn Hàn Ngọc Thiền tượng về giải cứu. Nàng chỉ còn sống có hơn hai chục ngày nữa thôi.

Huệ Vân vội nói:

- Vậy tướng công hãy lên đường ngay đi Bản ni một mình trở lại Hán Trung cũng được .

Tuấn Hạc lắc đầu:

- Không được đâu! Lão Vương kia đã xưng là Hoàng Thổ Chi Vương tất thế lực bao trùm mấy tỉnh Tây Bắc này. Ni cô chỉ mới phục hồi hai thành công lực, tại hạ chẳng yên tâm chút nào cả. Hay là ni cô theo tại hạ đến Lục Bàn Sơn? Xong việc, tại hạ sẽ nhờ bằng hữu là VÕ Giới hòa thượng hộ tống ni cô về Hán Trung?

Huệ Vân bẽn lẽn ưng thuận:

- Thí chủ đã có dạ quan hoài, bản ni xin tuân mệnh.

Mặt hoa bỗng thoáng hồng, nàng ngượng ngừng nói:

- Trong đại hội Hoa Sơn. Đào Hoa Khê Chủ đã nói với mọi người rằng công tử là truyền nhân của Cuồng Kiếm Thần Y tiên bối. Lúc về đến núi Hằng Sơn, chứng môn sư tỷ đã tiết lộ rằng Công Tôn tiên bối chính là Tiêu Dao Thượng Nhân của phái Nga Mi. Như vậy, đối với Hằng Sơn phái cũng có uyên nguyên. Bản ni mong thí chủ xưng hô như huynh đệ đồng môn có được không?

Tuấn Hạc giật mình, không ngờ rằng ân sư của mình lại là cao thủ của Nga Mi.

Chàng ngượng ngừng gật đầu. Huệ Vân mừng rỡ vòng tay:

- Tiểu muội báỉ kiến sư huynh"

Huệ Vân sửa sang xiêm y và mái tóc giả trên đầu rồi cười bảo:

- Sư huynh thấy không? Với trang phục này mà cứ gọi là ni cô thì khó nghe biết chừng nào "

Tuấn Hạc thấy ánh mắt nàng chan chứa niềm vui và nụ cười đầy mị lực, vội quay sang chỗ khác.

chàng bước ra gọi Lật Tử Cái:

- Chiếc xe này không nên lưu lại, các hạ hãy phi tang dùm ta và vào thành tìm phân đà chủ. Giờ ta và Huệ Vân sư muội phải lên đường ngay.

Lật Tử Cái mau mắn tháo con ngựa.

Lão xin phép ra ngoài và trở về với một bộ yên cương cũ kỹ nhưng còn rất tốt.

Gã cung kính tiễn đưa:

- Trưởng lão thượng lộ bình yên.

* * *

Lục Bàn Sơn là dãy núi nằm giữa ranh giới Tây Hạ và Cam Túc. Sườn Bắc thuộc đất Hồi, sườn Nam thuộc đất Cam.

Tuấn Hạc cùng Huệ Vân đi chệch xuống hướng Tây Nam, vào địa phận Cam Túc. Họ ghé vào một trấn lớn dọc đường để mua y phục cho Huệ Vân. Đây là vùng chịu ảnh hưởng của phái Lạt Ma nên chẳng tìm đâu ra được tăng bào. Huệ Vân đành phải bằng lòng với những bộ võ phục may sẵn. Nàng dịu dàng thổ lộ:

- Sư huynh! Lúc chưa xuất gia, tục danh của tiểu muội là Mạc ái Luân.

Tuấn Hạc hiểu ý:

- Ta sẽ gọi nàng là Mạc sư muội.

Ba ngày sau, hai người mới đến được ngọn cực Tây của rặng núi Lục Bàn. Tây Phương Tự nằm phơi ngói đỏ trên sườn núi.

Thấy ngay chân núi có ngôi quán lá, treo ngọn tử kỳ phát phới. Tuấn Hạc rủ Huệ Vân đến đây gởi ngựa. Cách vài trượng đã nghe tiếng VÕ GIỚI oang oang:

- Chủ quán đâu? Phạt gia gọi thêm vò rượu này giờ sao không thấy bưng ra?

CÓ tiếng người đáp lại:

- Đại sư thông cảm cho, bốn quán ít vốn mà đại sư thiếu đến ba mươi lượng, tiểu nhân chẳng thể cho ghi sổ thêm nữa.

Tuấn Hạc mỉm cười, kéo sụp chiếc nón rộng vành xuống, che khuất gương mặt rồi bước vào.

chàng nhẹ nhàng ngồi xuống một bàn trong góc ngoài. Huệ Vân hỏi nhỏ:

- Sư huynh định bốn cột với VÕ GIỚI hòa thượng đấy ư?

Chàng gật đầu, lấy mặt nạ mang vào rồi cao giọng:

- Chủ quán đâu, cho lão phu một vò rượu lâu năm và một mâm thịnh soạn.

Lão chủ quán dạ vang, bưng ngay vò rượu ra trước. Lão cười giả lả:

- Đây là vò rượu Lan Sinh cất ba mươi năm, xin đại nhân thưởng thức thử xem.

Lúc này, Tuấn Hạc mang dung mạo của một lão nhân lục tuần. Chàng gật đầu mở nắp, mùi rượu bay ra thơm ngát, chàng giả vờ than:

- Hảo tửu! Không ngờ vùng đất hoang vu thô lậu này lại có được vò rượu ngon thế này. Chẳng lẽ không ai biết thưởng thức?

Chàng rót ra uống liền ba chung, tấm tắc khen mãi. VÕ GIỚI hòa thượng tròn mắt nhìn, nuốt nước miếng liên hồi. Lão điên tiết đập bàn mắng chủ quán:

- Lão có rượu ngon sao không bán cho bản tăng, để người ngoài đến đây nhieć mớ dân đất Cam không biết thưởng thức?

Lão chủ quán dường như có chỗ dựa nên không hề sợ hãi:

- Phương trưởng Tây Phương Tự đã cấm tiểu nhân bán rượu cho đại sư, thiếu như thế cũng là quá lắm rồi. Nghe nhắc đến Tây Phật, VÔ Giới xù ngay xuống:

- Thôi được! Bần tăng không dám đòi hỏi nữa! Đành phải giới tửu vậy.

Gương mặt thiếu não của lão khiến Huệ Vân bật cười. VÔ Giới bực mình quắc mắt nhìn nàng. Lão giật mình nhận ra nữ lang kia rất quen thuộc.

Huệ Vân vui vẻ gọi:

- Mời đại sư cùng uống cho vui .

VÔ Giới khoan khoái bước đến, ngồi ngay xuống ghế đối diện. Lão sững sờ khi nghe lão già kia nói:

- Đã thích uống rượu sao không trở về Thiên Ma Cốc làm cốc chủ?

Hòa thượng vui mừng khôn xiết, cười ha hả, bước đến ôm lấy Tuấn Hạc:

- Té ra là Văn thí chủ! Hòa thượng ta gặp may rồi.

Lão quay sang Huệ Vân ngập ngừng hỏi:

- Còn nữ thí chủ đây là ai mà bần tăng không nhớ ra?

Tuấn Hạc cười đáp :

- Người chính là ni cô của phái Hằng Sơn vô Giới lại cười ha hả, giờ ngón cái khen:

- Văn thí chủ giỏi thật! Quyến rũ được cả đệ tử Phật môn.

Tuấn Hạc bẽ bàng nói ngay:

- Đại sư nên cẩn ngôn.

VÔ Giới thấy ánh mắt chàng có sắc giận, còn mặt Huệ Vân đỏ như gấc chín, biết ngay mình đã lỡ lời. Lão vội nói chữa thẹn:

- Bần tăng biết mình nói bậy, tự phạt mình ba chén lớn.

Lão uống xong nghiêm giọng hỏi:

- Vì sao nhị vị thí chủ phải lặn lội đến tận chốn này?

Tuấn Hạc rầu rĩ nói :

- Thuyết thê ôn Tiểu Băng vẫn còn sống nhưng lại bị độc thủ của ôn giáo chủ. Tại hạ muốn lên chùa Tây Phương mượn Hàn Ngọc Thiền Trưởng về chữa trị cho nàng.

VÔ Giới cười xòa:

- Việc ấy không khó! Gia sư cũng rất muốn gặp mặt thí chủ. Nhưng giờ là lúc người nhập định, chúng ta hãy uống hết vò rượu này rồi hãy lên.

Trong thâm tâm, VÔ Giới vẫn coi Tuấn Hạc là bằng hữu vong niên của mình. Lão yêu mến chàng và rất mừng được tái ngộ.

Ba người trò chuyện rất vui vẻ. VÔ Giới nghe kể đến Hoàng Thổ Chi Vương, nhãn mặt bảo:

- Lão quý ấy đã từng đến đây mời gia sư về làm phó vương, cùng mun bá nghiệp. Gia sư lựa lời từ chối và khi lão đi rồi, người thờ dài bảo: người này ngộ kỳ duyên, bản lãnh đáng xưng là vô địch.

Lão ta lại nuôi dã tâm quá lớn, e rằng võ lâm Trung Nguyên sẽ chẳng được yên thân.

Tuấn Hạc nhú mày hỏi thêm:

- Đại sư có biết danh rành của lão không?

- Gia sư có tiết lộ điều ấy. Lão ta là người Đột Quyết, họ Hướng tên Y Xích.

Tuấn Hạc gọi lão chủ quán tính tiền.

Chàng đưa thêm ba chục lượng để trả món nợ của VÔ Giới.

Lão cười hề hề:

- Nếu biết đại sư đây có bằng hữu là bậc đại phú thế này, dầu thiếu bao nhiêu tiểu nhân cũng cho cả.

Ba người kéo nhau lên núi, Tây Phật đã nhập định xong, bước ra tiếp khách.

Huệ Vân tỏ lòng kính trọng nên tháo tóc giả quỳ xuống ra mắt:

- Hằng Sơn mặt học Huệ Vân bái kiến Thần Tăng ”

Tuấn Hạc cũng gỡ mặt nạ, thi đại lễ.

Tây Phật vóc người nhỏ bé, râu dài đến bụng, da dẻ hồng hào như trẻ thơ. ông cười khà khà mời hai người an tọa.

Tây Phật ngắm nhìn dung mạo của đôi nam nữ rồi thở dài:

- Huệ Vân đạo hữu! Lão nạp xin tặng mấy câu kệ thế này:

”Phật độ hữu duyên nhân, Hồng nhan nhập không môn.

Nhược đông thời thiệp xuyên, Nhất niệm tồn nan quá”

Khứ chi ! Khứ chi ! ” (Dịch thơ) ”Phật kia độ kẻ hữu duyên, Má hồng nương tựa cửa tuyền khó xong.

Sang sông giữa tiết trời đông, Lòng còn vương vấn đừng mong tới bờ.

Đi thôi! BỎ thôi!” Huệ Vân nghe xong biến sắc, không hiểu Tây Phật muốn khuyên mình cố gắng tu hành hay hoàn tục. Chữ khứ kia vừa có nghĩa đi tới, vừa có nghĩa vứt bỏ đi Huệ Vân ấp úng nói :

- Bần ni không hiểu diệu ý của Thần Tăng; Tây Phật mỉm cười :

- Chẳng cần phải thấu hiểu. Cái gì cần làm thì cứ làm.

Lão quay sang bảo Tuấn Hạc:

- Thí chủ đột ngột đến đây, chắc là có việc cần?

- Bẩm Thần Tăng! Văn sinh muốn mượn Hàn Ngọc Thiền Trượng về Sơn Tẩy để cứu thuyết thê .

Tây Phật tùm tùm cười :

- Vật ấy vốn của thí chủ đòi lại giùm, lão nạp đâu dám tiếc.

Lão bước vào phòng lấy Ngọc Trượng ra, trao cho Tuấn Hạc rồi bảo:

- Lão nạp nghe nói vật này còn là chìa khóa mở cửa một kho tàng nào đấy! Nếu có cơ hội, thí chủ hãy tìm cho được kho tàng kia.

Tuấn Hạc gượng cười :

- Văn sinh không hề có tham vọng ấy.

Tây Phật nghiêm trang bảo:

- của cải nằm chắt trong kho chỉ là vật vô dụng. Nhưng nếu dùng để chẩn tế cho dân nghèo thì cũng là cách tạo phúc.

Tuấn Hạc thức ngộ ra, cúi đầu nhận mệnh. Chàng cáo từ đi ngay.

Tây Phật hỏi bát tự của Tiểu Băng, bấm tay tính toán một hồi rồi trấn an:

- Mạng của người này rất lớn, tuổi thọ trên tám mươi, chẳng thể nào đoán mệnh được Thí chủ cứ thông thả mà đi .

Tây Phật đã ngoài trăm tuổi, tinh thông cả Phật pháp lẫn dịch số, được xem là đệ nhất kỳ nhân đương đại. Vì vậy, Tuấn Hạc rất vui mừng, yên tâm ở lại một đêm.

Sáng hôm sau, lúc tiễn đưa Tuấn Hạc xuống núi, Vô Giới già đầu nói với Tây Phật:

- Sư phụ! Hàn Ngọc Thiên Trương là bảo vật trấn sơn, đồ nhi xin đi theo bảo vệ và mang về. Văn thí chủ đây gia vụ đa đoan, chắc không rảnh rỗi để lặn lội ngàn dặm đem trả cho chúng ta.

Tây Phật mỉm cười :

- Muốn đi thì cứ thu xếp hành lý, hà tất phải viện cớ quanh co như vậy?

Vô Giới mừng rỡ chạy vào trong xách tay nải ra, quỳ xuống lạy tạ rồi đi theo Tuấn Hạc. Xuống đến chân núi, chàng bảo lão:

- Phiền đại sư hộ tống Huệ Vân sư muội về Hán Trung, hẹn gặp nhau ở Hằng Sơn Huệ Vân lắc đầu cười bảo:

- Tiểu muội không nhất thiết phải về Hán Trung nữa. Ở đây chỉ còn vài người bà con xa mà thôi. Ba chúng ta về cả Hằng Sơn cho thuận đường.

Vô Giới hoan hỉ nói:

- Té ra vị ni cô này trong lòng có tâm sự gì nặng nề nên mới định đi chơi một chuyến cho khuây khỏa?

Huệ Vân đỏ mặt, cúi đầu.

Nàng không ngờ lão hòa thượng quái dị này lại đoán ra tâm tình của mình.

Quả thực là từ sau đại hội Hoa Sơn, lòng nàng không còn tĩnh lặng như trước nữa. Đơn Thu Cốt đã cứu mạng nàng và để lại những cảm giác khó quên. Nàng nhớ mãi cảnh tượng mình nằm trong vòng tay một nam nhân, dù khổ công tụng niệm cũng chẳng thể xóa mờ ký ức.

Huệ Hà sư thái thấy nàng gầy đi nhiều và trầm lặng khác thường, bà hiểu ngay tâm sự, dịu dàng nói rằng:

- Sư muội được tạo hóa ban cho một nhan sắc thiên kiều bá mị, tất không phải là người của Phật môn. Sư muội hãy hạ sơn ngao du một thời gian xem sao. Nếu tìm được người ấy thì bắt tất phải về núi nữa.

Chính vì vậy, Huệ Vân mới rời Hằng sơn bốn tẩu giang hồ và được biết kẻ giả dạng Đơn Thu Cốt và Doãn Tự Vân chính là Văn nhị công tử của Văn gia bảo. Sau đó nàng lại nghe chàng tự vẫn vì toàn gia bị thảm tử.

Huệ Vân đau đớn định trở về Hán Trung thăm mộ song thân một chuyến rồi trở lại Hằng Sơn tu niệm. Nào ngờ, họa trung đắc phúc, tuy bị Tầm Hoa sứ giả bắt cóc, nhưng lại tái ngộ người trong mộng.

Được Tuấn Hạc cứu mạng lần thứ hai, mối tình kia càng sâu nặng. Nhưng Huệ Vân tu hành từ nhỏ nên sợ hãi chính tình yêu của mình. Nàng không dám và cũng không biết cách thổ lộ.

12. Kiểm Hạ Dung Hoắc Thị -hoàng Thổ Khấp Hồng Nhan

Đường về không đến nỗi gian khổ như lúc ra đi. Thứ nhất là nhờ có lời tiên đoán của Tây Phật. Thứ hai, Vô Giới rất thông thạo đường lối nên đã tránh được những địa hình gian nan, trắc trở. Ba người đi chếch lên hướng Đông Bắc, tám ngày sau còn cách thành Đông Thăng hơn trăm dặm.

CÓ Vô Giới và Huệ Vân đồng hành, đường thiên lý như ngắn lại và nỗi ưu tư trong lòng Tuấn Hạc cũng vơi đi. Nặng hạ vẫn gay gắt nhưng thỉnh thoảng cũng có những cơn mưa rào ập đến, tắm mát cho lữ khách, đồng thời cũng làm đường đi thêm lầy lội, dơ bẩn.

Mặt đất Hoàng Thổ bị xói mòn, chia cắt thành hẻm sâu và gò đồng lõm chồm nên việc canh tác rất khó khăn. Vì vậy, vùng này hoang vu, vắng bóng dân cư, đương nhiên hàng quán cũng thiếu.

Mỗi lần đến được chỗ sầm uất, bọn Tuấn Hạc phải mua thật nhiều lương khô, để dành cho đoạn tiếp theo. Họ thường xuyên phải ngủ lại dọc đường, những lúc ấy Huệ Vân có dịp trở tài bếp núc, chăm sóc cho hai nam nhân kia. Nàng là ni cô, vô Giới là sư nên nàng cũng gọi lão bằng sư huynh.

Huệ Vân có nước da trắng như tuyết, nay dãi nắng dầm mưa, đỏ rực lên và cháy nạm. VÕ Giới cười khà khà bảo:

- Tội nghiệp cho sư muội, theo bọn ta làm gì cho mặt hoa tàn tạ thế kia?

Huệ Vân dịu dàng bảo:

- Thân tứ đại chỉ là vật giả, trước sau gì cũng mất đi, hà tất phải đau lòng vì xấu đẹp?

VÕ Giới gật gù:

- Đúng vậy, nhan sắc kia gởi vào chốn thiền môn cũng như vàng bạc chôn sâu dưới lòng đất, có sáng hay mờ cũng thế thôi. Vãng dương đã sắp khuất sau rặng núi cuối trời Tây mà vẫn chưa thấy mái nhà nào, Tuấn Hạc thở dài:

- Đêm nay Huệ Vân sư muội lại phải ngủ ngoài đồng trống nữa rồi.

Nghe giọng quan hoài, Huệ Vân sung sướng đáp :

- Đa tạ sư huynh đã quan tâm, nhưng tiểu muội đã quen rồi, chẳng hề thấy cực khổ chút nào cả.

ánh mắt nàng bày tỏ trọn vẹn mối chân tình, tràn ngập niềm hạnh phúc và chan chứa yêu thương. Tuấn Hạc cố nén tiếng thở dài, thầm trách trời già cứ đẩy đưa mình vướng vào lưới tình.

Chàng đưa mắt nhìn về phía trước, giật mình phát hiện một lá cờ vàng to bằng hai mảnh chiếu đang bay phấp phật, thấp thoáng bốn chữ Hoàng Thổ Chi Vương - cách đây chừng hai mươi trượng.

VÕ Giới cũng đã nhìn thấy, cười hì hì bảo:

- Chúng ta sắp được đánh một trận sướng tay.

Tuấn Hạc trầm giọng:

- Chỉ lo cho Huệ Vân thôi. Hai ta kẹp nàng ở giữa rồi phá vòng vây thoát đi.

VÕ Giới cố bảm víu một chút hy vọng:

- chưa chắc họ đã nhận ra chúng ta.

Huệ Vân buồn bã nói:

- Văn sư huynh cần phải sống để đem Phật Tượng về cứu Tiểu Băng. Xin đừng để ý đến tiểu muội.

Tuấn Hạc cười mát:

- Tử sinh hàn mệnh! Làm việc nghĩa chẳng thể cân nhắc thân sơ. Nếu ta vì Tiểu Băng mà bỏ nàng, cố cứu lấy mạng mình thì sau này tất cũng chẳng thể yên tâm làm người.

Dứt lời, chàng thúc ngựa đi nhanh hơn, khẳng khái tiến đến vùng hiểm địa, đoạn đường phía trước chính là một hẻm cạn, do mặt đất bị nước xói mòn tạo nên. Hai bên là gò đồng lổn nhổn, và toán cao thủ của Hoàng Thổ Thành đứng ở trên ấy.

Năm mươi tên cao thủ kia đều mặc y phục màu nâu vàng, tiếp với màu đất Hoàng Thổ dưới chân, chiếc khăn bịt đầu cũng vậy, hông họ đeo đao lưng lẳng và cung tiễn sẵn trên tay.

Trên gò đất cao nhất ở mé hẻm có một cây vu cao lớn um tùm. Đại kỳ cắm dưới bóng mát của tàn cây, và cạnh đây là một hán tử áo trắng, khăn buộc tóc màu vàng kim. VÕ Giới nhận ra lai lịch của hán tử, quay sang bảo Tuấn Hạc.

- Gã này là cận vệ của Hoàng Thổ Vương Gia, đã từng theo lão ta đến Lục Bàn Sơn. Để bản tăng đối đáp với y, nhị vị hãy dừng lại ở đây, đừng đi vào hẻm vực kia.

VÕ Giới thúc ngựa lên trước, cười ha hả hỏi:

- Có phải tôn giá là Truy Mệnh Kiếm Sứ dưới trướng Hướng Vương Gia đây không? Sao lại đến đây phơi nắng thế này?

Hán tử áo trắng cười nhạt :

- Bốn sứ giả chờ đợi để đưa bọn ngươi về chốn suối vàng đấy.

VÔ Giới cười khanh khách:

- Bần tăng là hảo hán của Diêm Vương nên thường lui tới chốn hoàng tuyền nên có lạ lùng gì? Tôn giá cứ đi một mình đi.

Tuấn Hạc đứng hơi xa nhưng nhờ nhãn lực sắc bén nên cũng nhìn rõ dung mạo gã áo trắng. Tuổi y độ bốn mươi, vóc dáng cao gầy, da mặt tái xanh. Đáng sợ nhất là đôi mắt dài nhỏ nằm dưới cặp lông mày rậm, giao nhau ở mi tâm, nối lại thành một đường liền lạc. Từ đôi mắt híp như hai sợi chỉ ấy, luồng nhãn quang tàn độc bắn ra khiến người đối diện phải nổi gai ốc. Y lại không có râu, chiếc cằm bạnh và vành miệng rộng càng tăng phần tàn nhẫn. Giờ đây, đôi môi mỏng kia đang rít lên:

- Đừng lảm nhảm! NẾu mặt Tây Phật, bốn sứ giả tha mạng cho lão, hãy quay về Lục Bàn Sơn đi.

Gã dơ cao kiếm chỉ về phía Tuấn Hạc:

- Tiểu tử kia lại đây! Ngươi đã có gan giết Tầm Hoa sứ giả, sao giờ lại núp bóng lão trọc này?

Tuấn Hạc thúc ngựa tiến lên, điềm đạm hỏi:

- Tôn giá định dùng số đông để uy hiếp hay đơn đấu. Tại hạ nghe VÔ Giới đại sư bảo rằng tôn giá là đại cao thủ Hoàng Thổ Thành, chẳng hiểu có dám cùng tại hạ tỉ đấu công bằng hay không?

Tuấn Hạc là người chính trực, chẳng thích dùng mưu mẹo. Nhưng nay, đứng trước cảnh hiềm nghèo đành phải vận dụng tâm cơ, dùng kế khích tướng.

Mẹo này chẳng có gì là xấu xa, huyền diệu, nhưng lại luôn đắc dụng với những kẻ tự cao, tự đại. Khuất Bạch Thành mắc mưu này thì Truy Mệnh Kiếm Sứ cũng không tránh khỏi. Trong võ lâm, chẳng có mấy ai không lụy bởi thanh danh. Vì vậy, hán tử áo trắng cười ngạo nghễ đáp ngay:

- Tiểu tử ngươi tưởng giết được Tầm Hoa sứ giả là có thể diệu võ dương oai với Hoắc mỗ được sao? Nếu ngươi thắng ta, dù chỉ nửa chiêu cũng có thể an toàn thượng lộ.

Dứt lời, gã tung mình rời gò đất, nhẹ nhàng hạ thân xuống đứng đối diện với Tuấn Hạc. Chàng nhận ra không một hạt bụi nào bay lên, thậm chí khen thưởng bản lãnh của đối phương.

Tuấn Hạc truyền âm bảo VÔ Giới:

- Đại sư hãy lui lại, đứng cạnh Huệ Vân. Nếu tại hạ bại, tức tức đưa nàng trở lại tìm đường khác mà đi.

VÔ Giới rầu rĩ làm theo lời chàng.

Tuấn Hạc xuống ngựa, rút kiếm thủ thế.

Truy Mệnh Kiếm Sứ ập đến tấn công ngay để chiếm tiên cơ. Thân pháp của hắn nhanh như ánh chớp và đường kiếm cũng cực kỳ hiểm ác, phong tỏa bảy yếu huyệt cùng một lúc.

Tuấn Hạc thận trọng dùng Thiên Trù Trường Mộ Yên đón đỡ và phản kích lại.

Hai thanh trường kiếm xoắn lấy nhau, vang lên những tiếng ngân dài. Tốc độ chuyển động ngày càng tăng khiến bụi vàng bốc lên che mờ hai đối thủ. HỌ đảo lộn, lên xuống, ập vào rồi lại văng ra.

Trên người Tuấn Hạc đã có sáu vết kiếm thương nhẹ và đối phương chỉ bị có hai.

Huệ Vân nhìn những giọt máu bị kiếm phong thổi thành làn sương, lo lắng cho Tuấn Hạc. Mắt nàng nhòa lệ và miệng lâm râm khấn vái, cầu khẩn Phật TỔ và chư vị BỒ Tát phù trì cho chàng.

Đến chiêu thứ ba trăm hai mươi sáu, Truy Mệnh Kiếm Sứ gầm vang, lao vào đối thủ, thanh trường kiếm rít lên ghê rợn, kiếm quang loang loáng dưới ánh tà dương, bao phủ cả đấu trường.

Tuấn Hạc bỗng mỉm cười, lão đảo bước đến, thân hình nghiêng ngã như say rượu mũi kiếm vẽ nhanh lên màn kiếm quang rực rỡ của đối phương những nét nguyệt ngoạc. Chàng đã dồn hết năm mươi năm công lực

vào thân kiếm nên lực đạo mãnh liệt phi thường. Tiếng tính tang ngân lên không dứt và đường kiếm của họ Hoắc bị chặn lại. Đồng thời, mũi kiếm của Tuấn Hạc tìm ra sơ hở mà len vào đâm vào cổ họng đối thủ.

Đôi mắt dài nhỏ kia trợn lên, đầy vẻ kinh hoàng và tuyệt vọng, nhưng khi mũi kiếm vừa chạm lớp da cổ đã bị Tuấn Hạc thu về.

Chàng hòa nhã vòng tay nói:

- cảm tạ tôn giá đã nhường cho nửa chiêu.

- Hảo kiếm pháp! Hoắc mỗ khổ luyện kiếm thuật từ năm mười tuổi, không ngờ lại thảm bại dưới tay các hạ. Ta còn mặt mũi nào mà vác gươm hành tẩu giang hồ nữa?

Tuấn Hạc nghiêm sắc mặt nói:

- Tôn giá là bậc anh hùng cái thế, sao lại chỉ mới thất bại có một lần mà đã thoái chí? Con đường học kiếm dài vô tận, ai dám tự hào mình là kẻ đã đi đến cùng? Tại hạ nhờ gặp kỳ duyên nên công lực mới thâm hậu hơn tôn giá một bậc, nếu không cũng khó mà phá được chiêu kiếm kỳ tuyệt lúc này. Chính vì không muốn kiếm đạo mất đi một đóa kỳ hoa nên tại hạ đã không thể xuống tay. Nếu tôn giá khổ công rèn luyện thêm, chưa chắc lần sau tại hạ đã dành được thượng phong.

Truy Mệnh Sứ sững sờ im lặng, lát sau gã thức ngộ được điều gì đó, bật cười khanh khách:

- Té ra các hạ sợ mình trở thành cô độc vì không có đối thủ đấ ư? Được lắm”

Hoắc Cân ta rất vinh dự được trở thành kình địch của các hạ.

Gã bước đến vỗ vai chàng :

- Tại hạ tung hoành dết Tây Hạ này đã nhiều năm, chưa hề gặp kiếm thủ nào xứng tay. Đôi lúc cảm giác cô đơn cũng khiến lòng trống vắng. Nay gặp được các hạ, Hoắc mỗ cảm thấy cuộc đời bớt vô vị.

ít tháng nữa, Vương Gia tiến vào Trung Nguyên tranh bá, hẹn gặp các hạ ở bờ Động Đình Hồ, đúng trưa ngày rằm tháng tám.

Tuấn Hạc cười đáp :

- Tại hạ là Văn Tuấn Hạc, quê đất Lư Lăng, hứa sẽ có mặt đúng hẹn. Xin cáo biệt.

Hoắc Cừu vòng tay chào, kéo quân đi ngược về hướng Tây. Huệ Vân chạy đến chăm sóc vết thương cho Tuấn Hạc. ĐỒ chính là dấu vết sáu mũi kiếm, chúng đều lệch các đại huyệt chừng hai ngón tay. Vết thương không sâu nên chỉ đắp thuốc kim sang là đủ.

Tuấn Hạc nghiêm giọng:

- Tại hạ phải chịu đủ sáu nhát kiếm mới tìm ra lộ số kiếm pháp của đối phương. Hoắc Cừu đã tiến một bước rất dài trong kiếm đạo.

VÔ Giới cười hì hì:

- Văn thí chủ mới đáng được xưng tụng là đệ nhất kiếm thủ.

Huệ Vân không nói gì nhưng ánh mắt nàng đã nói lên niềm ngưỡng mộ vô bờ.

Chàng trai kia không những là một đại kiếm khách mà còn là một bậc kỳ hiệp.

Giết người đã khó, tha người lại càng khó hơn. Trong chốn võ lâm sắc máu này, chẳng ai dung tha địch thủ của mình và lại còn khuyến khích kẻ kia phục hận.

Ba người đi thêm vài dặm thì trời sụp tối Chung quanh hoang vắng, chẳng một mái nhà, một ánh lửa, họ đành nghỉ chân trong một khe hẻm sâu.

VÔ Giới gom góp được một ít củi khô, nhóm đống lửa nhỏ. Huệ Vân và Tuấn Hạc lo bày lương thực trên tấm vải lều.

ăn uống vừa xong thì đồng lửa kia thoi thóp rồi tắt lịm, chỉ còn lại những làn khói trắng. VÕ Giới khó chịu, bốc đất vàng lấp đi, miệng cầu nhàu:

- Để lại chỉ thêm nhức mũi.

Huệ Vân tủm tỉm:

- Lát nữa trăng mười sáu sẽ soi sáng cho giấc ngủ của chúng ta.

VÕ Giới hòa thượng đã uống cạn ba cân rượu ngon nên che miệng ngáp dài.

Lão ôm chân trải xuống chân vách hẻm rồi ngả lưng. Chưa đầy khắc sau, tiếng ngáy đã vang lên như sấm.

Trăng dần lên cao, lơ lửng trên đầu ngọn đồi cao nhất phía xa xa. Tuấn Hạc tung mình lên bờ hẻm vực, đứng trên một gò đất, ngắm vùng đất bao la chung quanh.

Dưới ánh trăng sáng rõ, hàng vạn gò đồng kia chẳng khác gì những nấm mộ điêu tàn. Tiếng côn trùng rí rả và ngọn gió hạ vi vu càng làm cho không gian thêm tịch mịch, thê lương.

Chàng nhớ thương vô hạn những người thân nơi Hải Giác Thiên Nhai. Tiểu Băng thì tử sinh chưa rõ, số còn lại bất vô âm tín. Gương mặt kiều diễm, thùy mị của Doanh Doanh hiện ra khiến lòng chàng quặn đau.

Và lần lượt, hình bóng đại ca Tuấn Thu, Hà Tú Chân, Văn Uyển Lan, Diệu Anh, Cù Sở Hòa . . . như từ cõi xa xôi nào đấy trở về Chàng hình dung thân họ đầy máu, da thịt nứt nẻ, cháy xém vì lửa đỏ, bất giác dòng lệ thương tâm len trào ra.

Huệ Vân đã lên đến tự lúc nào không rõ. Nàng lặng lẽ ngắm nhìn những giọt nước mắt thống khổ của Tuấn Hạc. Huệ Vân nghe nổi sầu muộn của chàng thấm vào hồn mình rồi nàng bật khóc.

Tuấn Hạc quay sang, nhìn gương mặt thanh tú, thánh thiện của Huệ Vân, trong nỗi đớn đau và cô đơn cùng cực, sự hiện diện của nàng tựa như ánh lửa hồng ấm áp rong đêm đông băng giá. Chàng không tự chủ được, bước đến xiết chặt Huệ Vân vào lòng. Không ai nói tiếng nào cả, họ nhắm mắt lại như lắng nghe tiếng thở của chính lòng mình.

Tuấn Hạc dần dần bình tâm lại, chàng buông Huệ Vân ra và thì thầm:

- Cảm ơn Mạc sư muội.

Bông đôi tai tinh tường của chàng phát hiện ngoài xa có tiếng bước chân người.

Chàng bế xốc Huệ Vân nhảy xuống hẻm vực Chàng lay nhẹ VÕ Giới:

- Đại sư có người tới.

Hòa thượng bật dậy, cau mày bảo:

- Chẳng lẽ gã Truy Mệnh Kiếm Sứ kia quay lại?

Tuấn Hạc bác ngay:

- Không phải Hoắc Cầm! Gã mang bản chất anh hùng chứ không phải phường phản bác.

VÕ Giới tư lự:

- vùng đất này có hàng ngàn hẻm vực dọc ngang. Chưa chắc chúng đã phát hiện bọn ta ở dưới này. Huệ Vân sư muội hãy ở lại giữ ngựa và hành lý. Bần tăng và Tuấn Hạc lên ra đánh du kích một trận.

Huệ Vân phụng phịu đáp :

- Tiểu muội tuy không sánh với đại sư và Văn sư huynh nhưng cũng đâu đến nỗi yếu hèn? Cả ba chúng ta đều xuất trận.

Tuấn Hạc biết nàng đủ sức tự vệ nên trao bảo kiếm:

- Mạc sư muội hãy xử dụng thanh kiếm này, ta đã có pho Tiêu Dao Thần Chưởng.

VÔ Giới xách cây đoản côn bằng thép ròng nặng bốn mươi cân đi trước dẫn đường HQ cúi thấp người, lướt đi trong những hẻm vực, tiến về phía địch nhân.

Tuấn Hạc núp sau một gò đất, căng mắt ra quan sát tứ bề. Chàng đếm được không dưới bốn chục tên đao thủ, chúng tỏa ra, cố tìm được chỗ bọn chàng nghĩ qua đêm.

CÓ một toán sáu tên mò đến gần vị trí bọn Tuấn Hạc. Khi chúng còn cách chừng hơn trượng, ba người nhất tề xuất thủ.

Đòn bắt ngờ này hoàn toàn chính xác.

Song chưởng của Tuấn Hạc vỗ đập ngực hai tên. Thiết côn của VÔ Giới hòa thượng cũng không chịu kém, đập vỡ sọ hai gã xấu số. Huệ Vân kém hơn, chỉ giết được một tên. Nhưng gã thứ sáu cũng chẳng toàn mạng dưới chưởng kinh của Tuấn Hạc.

Tiếng la hét báo động vang dậy, nhưng bọn Tuấn Hạc đã nhảy xuống hẻm vực, thoát đi êm thấm. Tuy nhiên, họ không đào tẩu mà âm thầm tiến lên, tìm mục tiêu mới.

CÓ tiếng người quát vang:

- Đốt đuốc lên”

Bọn đao thủ kia vội lui húi che gió để bật hỏa tập, bọn Tuấn Hạc lợi dụng cơ hội ấy, nhảy đến tập kích lần nữa, tiêu diệt thêm được bốn tên.

Nhưng rồi, mấy chục cây đuốc bùng sáng, soi rõ đầu trường. Tuấn Hạc dặn dò vô Giới và Huệ Vân rồi nhảy lên. Chàng phi thân vung chưởng giáng vào bọn đao thủ. Chưởng kinh vũ bão đẩy bốn gã về phía sau. Chúng rú lên đau đớn và không ngồi dậy nổi.

Tuấn Hạc nhận ra thủ lĩnh của bọn này chính là một đại hán áo trắng, đứng trên gò đất cách đây vài trượng. Chàng cử chưởng xuất chiêu Bạch Lăng Đao Thiên hạ thêm ba gã áo vàng, mở đường lao về phía ấy.

Đại hán kia không phải là Hoắc Cừn, gã vạm vỡ hơn và có một bộ râu quai nón trông rất oai vệ. Thấy Tuấn Hạc xông đến, gã vẫn bình thản nắm chắc chuôi đao chờ đợi. Sát khí trong người gã toát ra hùng hực.

Tuấn Hạc đã chạm trán với Hoắc Cừn nên sinh lòng cảnh giác. Đối phương mặc bạch y tất chức vụ, vai về phải ngang hàng với Truy Mệnh Kiếm Sứ và võ công cũng chẳng thể kém hơn. Chàng lướt đến nhưng khi còn cách hơn trượng đã bắt thần bốc thẳng lên cao, vừa kịp tránh khỏi một chiêu đao mãnh liệt. Đối phương trong tư thế Dĩ Dật Đãi Lao, chân khí sung mãn, đầy đủ nên đường đao nhanh như tia chớp và hùng mạnh phi thường. Đại hán đã dùng đến phép Ngự Đao, chứng tỏ bản lĩnh rất cao cường.

Bạch y đại hán đã xuất thủ trước để chiếm tiên cơ và chắc chắn rằng đối phương tay không vũ khí tất sẽ không chống nổi chiêu đao thần tốc. Nào ngờ, gã vừa động thân thì tiểu tử kia đã bay vọt lên như chiếc pháo thăng thiên. Và từ trên cao, lưới chưởng mở mở bữa xuống.

Đại hán liền đổi chiêu, múa tít thanh bảo đao để phá chiêu.

Nhưng dẫu sao gã cũng đã thất thế, công lực dồn vào thân đao không đủ và đường đao có vài sơ hở - khi chuyển từ chiêu này sang chiêu khác.

Đối với các đại cao thủ thì như vậy là quá đủ chưởng kinh của Tuấn Hạc xuyên qua chỗ mỏng nhất của màn đao quang, giáng vào ngực đối phương. Đại hán áo trắng hự lên, văng ra xa sáu bước, máu miệng ộc ra.

Nhưng gã không hề gục ngã như Tuấn Hạc đã ước lượng, mà còn cười ngạo nghễ:

- Giỏi lắm Tiểu Nhai Nhi”

Tuấn Hạc lạnh lùng đáp :

- Nếu tôn giá không mặc bảo y thì giờ này không còn mở miệng nữa rồi.

Đại hán cười vang:

- Bốn sứ giả là Truy Mệnh Đao Sứ, được Vương Gia yêu thương, ban cho Kim Khuyên Giáp để hộ thân, cả vùng Hoàng Thổ này đều biết việc ấy. Tại ngươi là kẻ xa lạ nên không biết đấy thôi.

Tuấn Hạc liếc thấy VÔ Giới hòa thượng và Huệ Vân đang đứng mãnh tung hoành giữa đám đao thủ nên yên tâm đối đáp:

- Vậy là bản lãnh của tôn giá không bằng Hoắc Cừ nên Hưởng Vương Gia mới phải ban cho bảo y. Việc ấy đáng hổ thẹn chứ có gì là vinh hạnh?

Truy Mệnh Dao Sứ giận tím mặt:

- Người tưởng thắng được họ Hoắc là thắng được ta sao?

Dứt lời gã vung đao chém liền. Nhận ra khinh công của đối phương cực kỳ nhanh nhẹn, đại hán không dùng thuật Ngự Đao mà đem pho đao pháp thành danh ra thi thố.

Thanh bạch đao xanh biếc kia hóa thành những lớp sóng cuộn cuộn ập đến.

Chiêu thức của gã kín đáo và hùng mạnh tuyệt luân.

Đao tuy chỉ sắc bén có một bề nhưng dày và nặng hơn kiếm. Nhờ ưu điểm đó, đến thời nhà Minh, ba quân triều đình đều đã bỏ kiếm, sử dụng đao. Kiếm chỉ còn là một vật tùy thân của các vị võ tướng hoặc dùng làm kiếm lệnh.

Nhưng trong giới võ lâm, kiếm vẫn giữ được ngôi vị độc tôn của mình.

Kiếm nhẹ và sắc cả hai bên lưỡi nên cực kỳ linh hoạt biến ảo.

Tuy nhiên, giờ đây, Tuấn Hạc không có kiếm trong tay. Chàng dùng pho Tiêu Dao Thất Thập Nhị Thủ mà đối phó. Từng loạt chưởng kinh uy hiếp thân trên đối thủ, chạm vào màn đao kinh, vang lên những tiếng lũng bùng hay tiếng gió rít gay gắt.

Phách Không Chưởng chính là tuyệt học thượng thừa của võ thuật Trung Hoa.

Nếu không có trên hai mươi năm công lực chẳng thể nào dồn được chân khí qua lòng bàn tay để tạo ra chưởng kinh.

Ưu thế của nó là có thể từ xa tấn công địch thủ, chẳng cần phải chạm tay đến da thịt. Nhưng đương nhiên công phu này rất hao tổn nội lực.

Tuấn Hạc nhờ có nguồn chân khí hùng hậu, liên tục giáng những đòn nặng nề như búa bổ, khiến thanh đao của đối phương rung lên. Gã Dao Sứ vẫn cắn răng chống đỡ, chờ chàng đuối sức rồi mới phản công. Đôi mắt cú vọ kia chợt sáng lên ánh tàn độc và bảo đao hóa thành chiếc móng bạc bay về phía đối phương.

Tuấn Hạc mỉm cười xuất chiêu Thu Dạ Hàn Tinh. Chưởng ảnh trùng trùng giáng mắc, chưởng phong lồng lộng như bão tố vỗ vào lưỡi đao. Đại hán áo trắng trúng liền bốn phương vào ngực, bụng nhưng vẫn nghiêng rằng ập đến. Mũi đao lướt ngang bụng Tuấn Hạc, tưởng như sẽ cắt chàng thành hai đoạn.

Nhưng có một vật gì đó rất cứng rắn đã cản đường đao lại. Chỉ trong sát na ấy, chân phải của Tuấn Hạc quất một cước vào vai tả đối phương. Cú đá như trời giáng đã chấn gãy khớp vai, đẩy Dao Sứ văng xa hơn trượng. Gã lồm cồm bò dậy, nhìn chàng bằng cặp mắt oán độc.

Tuấn Hạc chưa kịp hạ thủ thì nghe tiếng dây cung bật và những mũi trường tiễn xé gió bay đến. Chàng vội múa tít song thủ, dùng chiêu Sảng Khí Phi Phi hộ thân. Màn chưởng phong đã đánh bạt trận mưa tên, nhưng ở bên kia, chợt vang lên tiếng kêu rên đau đớn của Huệ Vân.

Tuấn Hạc kinh hãi, lướt nhanh về phía ấy nhận ra trên lưng Huệ Vân đã cắm sâu một mũi tên dài. Nàng lão đảo, cố chống chọi với hai gã đao thủ.

Cách đây hơn trượng, VÔ Giới hòa thượng đang lồng lộn như hổ dữ, múa tít thiết côn đối phó cùng sáu gã áo vàng.

Tuấn Hạc động nộ, vận toàn lực giáng song chưởng vào đối thủ của Huệ Vân.

Hai gã xấu số gào lên thảm thiết, lảo đảo lảo lộn trên mặt đất.

Chàng vươn tả thủ cặp Huệ Vân vào hông, tay hùm đoạt lấy bảo kiếm của nàng, Tuấn Hạc quát vang:

- Đại sư! Chúng ta rút thôi! Huệ Vân sư muội đã trúng tên”

Nói xong, chàng múa tít bảo kiếm mở đường máu chạy về hướng Đông. Thanh kiếm lấp lánh dưới ánh trăng vàng nhạt, gạt phăng những mũi tên và chặt gãy những trở ngại trước mặt. Với pho khinh công Thiên Tinh Quá Hải, chàng lướt như bay trên đám gò đất, hẻm vực dọc ngang và biến mất.

VỖ Giới muốn chia rẽ lực lượng đối phương nên đào tẩu về hướng Bắc. Bọn đao thủ Hoàng Thổ Thành khinh công kém cỏi nên không cách nào đuổi kịp.

Còn dùng ngựa thì càng thất sách vì địa hình cực kỳ trắc trở.

Lúc này, bên cạnh Truy Mệnh Dao Sứ xuất hiện một người áo vàng. ĐÓ là một lão nhân tuổi độ gần thất thập, vóc dáng nhỏ bé, tóc hoa râm và da mặt đỏ như gấc. Lão búi tóc theo kiểu đạo gia, tay cầm phất trần.

Truy Mệnh Dao Sứ cố nén đau, nghiêng mình vái chào:

- Cảm tạ Phó Vương đã cứu mạng ”

Đạo nhân áo vàng gật gù, ngửa mặt nhìn trăng một lúc thở dài bảo:

- Chúng ta sơ xuất ở chỗ quá nóng nảy trước cái chết của Tầm Hoa sứ giả nên đã kết oán với tiểu tử họ Văn kia. Y chính là truyền nhân của Cuồng Kiếm Công Tôn Quang Nguyệt. Tuy tuổi mới đôi mươi nhưng đáng được coi là đệ nhất cao thủ đất Trung Nguyên. Thú thực, ngay bản thân bản đạo cũng không chắc thắng được y Truy Mệnh Dao Sứ không phục :

- Thuộc hạ cho rằng họ Văn không quá lợi hại như vậy. Nếu bụng y không dấu sẵn một vật cứng thì đã đứt làm hai đoạn roi.

Phó Vương lắc đầu:

- Dao Sứ nói sai rồi. Văn nhị công tử là người thông minh tuyệt thế, mới mười ba tuổi đã nổi tiếng thần đồng. Khi y bước vào võ đạo cũng thành công nhanh chóng.

Chỉ sau ba trăm chiêu đã tìm ra sơ hở trong pho kiếm pháp của Kiếm Sứ. Và lúc này, y cũng đã đoán được đường đao của các hạ sẽ lướt vào bụng. HỌ Văn chỉ lợi dụng vật cứng ấy để thực hiện ý đồ chiến thuật của mình, tâm cơ và dũng khí ấy hỏi mấy ai có được?

Đạo Sứ hần học nói:

- Vậy sao Phó Vương không truy sát để diệt trừ hậu hoạn?

Đạo nhân cười mát:

- Bản đạo nói thực cho các hạ biết là pho khinh công Thiên Tinh Quá Hải kia độc bá vô lâm, chẳng thể nào đuổi kịp.

Thứ hai là cổ nhân có câu giặc cùng chó đuổi.” Y không có kiếm trong tay còn đã thương được các hạ, thì liệu bản đạo có chịu nổi sự liều mạng của y không?

Hơn nữa, bản đạo đã có ý chiêu mộ họ Văn về phò tá Vương Gia. Văn Tuấn Hạc nắm trong tay bốn vạn đệ tử Cái Bang ở vùng Nam Trường Giang, thu phục được y tốt hơn là giết đi.

* * *

Nhắc lại Tuấn Hạc đem Huệ Vân thoát khỏi vòng vây, vận toàn lực chạy đi.

Được vài dặm, chàng phi thân lên gò đất cao nhất, nhìn trở lại. Biết chắc không có người truy đuổi, chàng thở phào nhả xuống, tìm một hẻm vực kín đáo để xem xét vết thương của Huệ Vân.

Tuấn Hạc cởi áo choàng của mình trải xuống đất, đặt Huệ Vân nằm sấp xuống.

Chàng dùng mũi kiếm cắt lớp vải quanh vết thương, điểm huyết chỉ huyết rồi mới dám nhổ mũi tên. Một vòi máu bắn ra nhưng dừng lại ngay. Huệ Vân đau đớn rên rỉ khiến lòng chàng đau xót. Tuấn Hạc điểm nhanh vào hai huyệt Eả Minh, An Miêu sau tai trái khiến nàng mê man ngủ thiếp đi.

Chàng xé vạt áo mình lau sạch máu quanh vết thương rồi bóp nát bốn viên linh đan đắp vào.

Bằng bó xong, Tuấn Hạc cho nàng uống thuốc trị thương. Chẳng có miếng nước nào, chàng đành nhai nát rồi dùng lưỡi mình đưa xuống cổ họng nàng.

Chàng đã từng chạm đến những chỗ cấm kỵ nên không nề hà chuyện nhỏ nhặt này. Hành lý, lương thực, nước uống đều để ở chỗ cũ, có quay lại cũng chưa chắc đã còn. Tuấn Hạc nghe khát và biết rằng Huệ Vân mất máu tất cần nước hơn mình.

Chàng quyết định đưa nàng rời khỏi khu vực này, may ra tìm được mái nhà nào đó Được giải huyết, Huệ Vân tỉnh lại.

Nàng chỉ khẽ rên rồi lại im ngay và nở nụ cười khô héo :

- Văn sư huynh có bị hề hấn gì không?

Tuấn Hạc lắc đầu:

- Cả ta và đại sư đều an toàn, nhưng đã lạc mất nhau rồi.

Huệ Vân ho húng hắng mấy tiếng, nhắm mắt đáp:

- Tiểu muội nghe đau ở vùng phổi mé hữm và khát khô cả cổ.

Tuấn Hạc gượng cười bảo :

- Ta cũng khát. Sư muội hãy để ta công đi tìm nước.

Chàng đỡ nàng lên lưng mình rồi lướt đi dưới ánh trăng lạnh lẽo. Thỉnh thoảng, chàng trèo lên những gò đất cao nhìn tứ phía xem có ánh lửa hay mái nhà nào không?

Tiếng ho sù sụ của Huệ Vân khiến lòng chàng quặn thắt. Phần Huệ Vân dù bị vết thương hành hạ nhưng vẫn thanh thản ôm chặt lấy cổ Tuấn Hạc. Nàng lắng nghe da thịt mình cọ sát vào cơ thể của chàng.

Không phải vì xuân tình rạo rực mà là cảm giác ngọt ngào, hạnh phúc cuối cùng trong đời. Nàng biết mình chẳng còn sống được bao lâu nữa.

Nàng không buồn vì mình sắp chết.

Khi trong những giây phút cuối đời này, được ôm ấp người mình yêu dấu. Nàng yêu Tuấn Hạc nhưng chẳng bao giờ dám thổ lộ Nếu nàng còn sống sót thì cũng lặng lẽ ôm mối tình câm, chia tay chàng - khi đã về đến Hằng Sơn.

Tuấn Hạc không thấy nàng nói gì, sợ hãi hỏi:

- Sư muội có sao không?

Huệ Vân thì thầm vào tai chàng:

- Tiểu muội rất hạnh phúc và mong sao được chết trên lưng sư huynh.

cuối cùng thì cái chết đã đem lại cho nàng dũng khí để thổ lộ lòng mình. Tuấn Hạc rùng mình, choáng váng trước mối tình tha thiết của người con gái bạc mệnh này. Bất giác dòng lệ thương cảm trào ra.

Chàng biết rõ rằng mũi trường tiên kia đã đâm thủng phổi và trong vùng đất hoang vu thiếu thốn này, khả năng sống sót rất hiếm hoi.

Huệ Vân từng kể cho chàng nghe rằng nàng mồ côi cha mẹ từ năm bảy tuổi.

Trong một lần về thăm quê ở Hán Trung, Huệ Hà sư thái động lòng thương cô bé chăn trâu ngộ nghĩnh, đem về Hằng Sơn.

Mạc ái Luân được Định Trần, sư phụ của Huệ Hà, nhận làm đệ tử.

Thân phận cô cút của Huệ Vân đã khiến Tuấn Hạc sinh mỗi đồng cảm - vì chàng cũng mồ côi.

Vết thương hoành hành khiến cơ thể Huệ Vân nóng ran vì cơn sốt. Nàng chìm dần trong cơn mê man, miệng rên rĩ đòi nước.

Tuấn Hạc nghe đứt từng khúc ruột, lao đi như tên bắn. Đến đầu canh năm vẫn chưa tìm được nước, bản thân chàng cũng mệt mỏi rã rời. Chàng đành dừng lại trên một gò đất xem xét tình trạng của bệnh nhân.

Nhìn đôi môi khô héo, nứt nẻ của Huệ Vân, chàng đau đớn vô vàn. Mạch của nàng mỗi lúc một yếu dần, máu trong phổi cứ chực ứa ra khóe miệng.

Tuấn Hạc kinh hãi, lấy năm viên linh đan chế từ rễ cây Tử Diệp Bạch Lê - nhai nát, mớm cho nàng. Nhưng giờ đây, thuốc không thể nào trôi qua được cổ họng khô khốc kia. Chàng bèn rút kiếm cắt tay, để dòng máu mình chảy vào miệng nàng, hòa tan số thuốc kia.

Tuấn Hạc còn xoa bóp một số đại huyệt và trút chân khí vào người nàng.

Nhờ vậy lát sau Huệ Vân tỉnh lại, nhận ra Tuấn Hạc ngồi hành công bên cạnh.

Nàng cố dần những cơn ho để khỏi kinh động chàng, nằm im ngắm nhìn gương mặt dấu yêu.

Sương mai lạnh lẽo rơi xuống làm dịu cơn sốt trong người nàng.

Khi những tia nắng hồng đầu tiên le lói cuối trời đông, Tuấn Hạc xả công, nhìn Huệ Vân mỉm cười:

- Mạc sư muội đã tỉnh lại rồi ư?

Huệ Vân ngượng ngùng gật đầu và nói:

- Sư huynh ! Tiều muội khát nước .

Tuấn Hạc đứng lên nhìn quanh. Trời đã sáng hẳn nên chàng nhận ra xa xa có một mái lá. Chàng mừng rỡ bồng Huệ Vân chạy về hướng ấy.

Đến nơi, chàng thất vọng vì đây chỉ là chiếc chòi tránh nắng nằm cạnh thửa ruộng khô cằn. Trời chưa mưa lớn nên vẫn bị bỏ hoang.

Nhưng may thay, ở phía sau có một chiếc lu sành đầy ắp nước. NÓ để ngoài trời nên đã hứng được nước của những cơn mưa đầu mùa vừa qua.

Tuấn Hạc đặt Huệ Vân lên chiếc chông tre ọp ẹp, dùng chiếc lọ sành đựng linh đan - đã rỗng không - múc nước . Chàng uống no bụng rồi đem vào đổ vào miệng Huệ Vân.

Nàng tỉnh táo ra, cười hỏi:

- CÓ nhiều nước không Văn sư huynh?

Tuấn Hạc cười đáp :

- Nhiều lắm, có cả một lu đầy.

Huệ Vân im lặng một lát, đỏ mặt thì thầm:

- su huynh! Tiều muội biết mình không thể sống nổi. Nhưng là phận nữ nhi, tiều muội muốn được sạch sẽ trước khi chết.

Tuấn Hạc bằng khoáng đáp:

- Sư muội là ni cô! Ta không tiện chạm đến ngọc thể.

Huệ Vân lắc đầu:

- Sư huynh yên tâm, lúc rời Hằng Sơn, chúong môn sư tỷ đã cho tiều muội hoàn tục rồi.

ánh mắt nàng đầy vẻ ai oán, van xin khiến Tuấn Hạc chẳng thể chối từ. Chàng cũng biết rằng nàng sắp chết.

Tuấn Hạc cắn răng nói:

- Thôi được! Ngu huynh đành muối mặt chiều ý sư muội.

Chàng ra ngoài cẩn thận nhấc bồng lu nước đem vào, đặt cạnh chõng tre. Xé vạt trường bào làm khăn để lau cho nàng.

Nho gia chú trọng lễ giáo nhưng lại đặt đức nhân lên trên hết. Lễ có thể bỏ nhưng điều nhân thì không. Chị dâu té giếng, em chồng còn phải vớt lên, hướng hồ gì đây là tâm nguyện cuối cùng của một kẻ sắp lìa đời.

Hơn nữa, Tuấn Hạc đã nhiều lần đụng chạm đến cơ thể Huệ Vân nên việc tắm rửa cho nàng cũng chẳng phải là nghiêm trọng.

chàng tự nhủ như vậy, thân nhiên cởi xiêm áo nàng ra, xếp ngay ngắn để ở đầu chõng. Huệ Vân nhắm nghiền mắt lại vì hổ thẹn.

Khi cả tắm thân ngà ngọc kia hoàn toàn lỏa lồ, Tuấn Hạc nhận ra nó nảy nở và gợi cảm biết bao. Chàng nghe mặt nóng bừng, cổ nén lòng, chăm chú lau sạch bụi đất.

Bỗng hai hàng lệ ứa ra từ khóe mắt nhắm chặt và nàng hỏi như mê sảng:

- Văn sư huynh! Nếu tiểu muội không chết, sư huynh có chịu nhận tiểu muội làm thê thiếp hay không? chẳng còn gì để tiếc nữa, Tuấn Hạc cười khổ đáp :

- Mỗi chân tình của nàng lẽ nào ta không hiểu. Sư muội đừng để mất hy vọng khát sống. Ngu huynh rất vinh dự được cầu hôn sư muội.

Nụ cười hạnh phúc nở trên đôi môi tái nhợt và bỗng đông cứng lại. Tuấn Hạc kinh hãi cầm tay thăm mạch thì thấy nàng đã chết.

Chàng áp mặt vào ngực Huệ Vân khóc nức nở. Lát sau chàng mới bình tâm lại đôi chút, mặc lại y phục cho nàng.

Chàng ôm xác nàng ra ngoài, nhảy lên gò đất cao nhất và dùng kiếm đào một lỗ huyệt.

Ai bảo trượng phu không biết khóc?

Tuấn Hạc quỳ trước nấm mộ vui nông, tiếc thương người con gái xinh đẹp và bạc mệnh Mạc ái Luân”

13. Mao Sơn Hỉ Nhật Tân Nương Tân -đề Địa Du Ngộ Lương Nhân

Khi mặt trời lên cao, chàng mới gặt lệ đi về hướng Đông Bắc.

Tuấn Hạc đến được Hằng Sơn trước kỳ hạn đúng một ngày. VÔ Giới về trước chàng một hôm, lão kinh hãi hỏi:

- Huệ Vân sư muội đâu?

Tuấn Hạc buồn bã đáp :

- Nàng đã qua đời vì vết thương quá nặng.

Chàng vào hậu tự ra mắt ba vị trưởng bối và trao cây Hàn Ngọc Phật Trượng cho Thiên ông.

Phương Phương cũng có mặt ở đây.

Nàng vui vẻ bảo:

- Tướng công! Thiếp đã nói rõ thân phận tỳ thiếp của mình và được ôn bá mẫu chấp nhận. Thiếp sẽ ở lại đây chăm sóc ôn đại thư cho đến lúc bình phục.

ôn phu nhân cũng cười :

- Phương nhi là một cô gái rất tốt. Hiền tể chẳng có gì phải hổ thẹn cả.

Thanh Ngưu Cuồng Tử cười ha hả :

- Trai anh hùng năm thê bảy thiếp là chuyện thường tình, quý hồ bọn họ biết yêu thương nhau là được.

Thiên ông nghiêm giọng:

- CỐ được Hàn Ngọc Phật Trượng, Bằng nhi chắc chắn sẽ thoát chết. Nhưng phải đứng một trăm ngày sau mới bình phục hoàn toàn. Hạc nhi cứ yên tâm trở về Thiên Ma Cốc điều động đệ tử Cái Bang truy tìm những người còn lại trong Văn gia bảo. Lão nạp cho rằng họ vẫn còn sống.

Chàng nghe lời lão, sáng hôm sau cùng VÔ Giới rời Huyền Không Tự.

Trên đường đi, thấy Tuấn Hạc trầm lặng, không nói tiếng nào, VÔ Giới hiểu ngay cái chết của Huệ Vân đã khiến lòng chàng tan nát. Lão ngưng ngừng nói:

- Phải chăng thí chủ nhớ đến Huệ Vân sư muội?

- Trước lúc nàng qua đời, tại hạ đã ngỏ lời cầu hôn. Những tưởng có thể làm tăng sinh cơ cho nàng, nào ngờ lại khiến nàng yên lòng nhắm mắt, Văn mẫu bất tài, không còn được nàng, lòng vô cùng hổ thẹn.

VÔ Giới liền an ủi:

- Thế gian này vốn là tạm bợ, có gì là tồn tại mãi đâu? Sống chết, họa phúc không thể nào lường được, bậc thiện nhân hà tất phải đau buồn vì lẽ mất còn.

Giữa tháng sáu, hai người về đến Hoàng Sơn. Mạn Ngọc mừng rỡ đón chào và nói ngay:

- Tướng công về thật đúng lúc. Thiên Sư Giáo Chủ vừa gửi thiệp mời đại lão Đình Sơn Giáp đến Giang Tô dự tiệc cưới con trai lão - Tích Ngọc Lang Quân”

Tuấn Hạc đang trong tâm trạng sầu khổ nên nạt ngay:

- Ta không đi đâu! Nàng hãy gửi lễ vật và viết thư tạ lỗi là được rồi.

Mạn Ngọc mỉm cười:

- Tướng công không đi không được ”

Tân nương chính là CỐ đại thư”

Tuấn Hạc nghe như sét đánh bên tai, mừng rỡ nói :

- Thật thế sao? Tạ ơn Hoàng Thiên, Doanh Doanh vẫn còn sống.

VÔ Giới cười ha hả:

- Hay lắm, phen này chúng ta lại đại náo Thượng Thanh Cung, cướp lại cô dâu mới được .

HỒ Diện Cái nhăn mặt:

- Đại sư chớ nói đùa! Thiên Sư Giáo cao thủ nhiều như lá rụng, muốn cứu được CỐ tiểu thư đâu phải là chuyện dễ?

Tuấn Hạc hỏi Mạn Ngọc:

- Ngày tháng thế nào?

- Bẩm tướng công! Hôn lễ sẽ cử hành đúng ngày cuối tháng này.

chàng quay sang hỏi Cù Y Thảo :

- Các hạ là hậu duệ của bậc tài trí, xin cho biết cao kiến?

HỌ Cù ngưng ngừng đáp :

- Cảm tạ trưởng lão đã coi trọng! Theo thiên ý của thuộc hạ thì chúng ta nên dụng mun hơn là dụng võ . Núi Cú Khúc có đến hơn ngàn cao thủ, địa thế lại hiểm trở - dễ thủ khó công. Chỉ có cách là trưởng lão giả làm Thiên Ma đại lão đến dự tiệc cưới, chờ cơ hội công thiếu phu nhân đào tẩu. Thuộc hạ sẽ phóng hỏa đốt Thượng Thanh Điện để đánh lạc hướng bọn họ.

VÔ Giới tán thành:

- Hay lắm! Bần tăng cùng các cao thủ Cái Bang sẽ phục ở ngoài để tiếp ứng, phòng khi Thiên Sư Giáo Chủ kéo quân đuổi theo.

Mạn Ngọc và mười tám thiếu nữ trong Thiên Ma Cốc nhất loạt đòi theo, Tuấn Hạc đành phải chấp thuận, nhưng chỉ cho ở vòng ngoài với VÕ GIỚI.

Lòng chàng nóng như lửa đốt nhưng không thể đi quá sớm, đối phương sẽ sinh nghi. Tuấn Hạc đành ở lại Thiên Ma Cốc kiểm tra bản lãnh bọn thủ hạ, chàng rất hài lòng khi thấy một trăm gã đệ tử Cái Bang đã thông thuộc kiếm pháp Tả Hữu Kiếm Pháp. Chàng ngỏ lời khen ngợi thì Xảo Thủ Cái Gai đầu nhăn nhó:

- Trưởng lão mình giám cho! Các vị cô nương đây đều dữ dằn như hổ, ai không chăm chỉ tập luyện đều bị họ đánh đòn và bỏ đói. Nhờ có sư phụ nghiêm khắc nên bọn thuộc hạ tiến bộ rất mau.

Phong Trà yểu điệu nói:

- Cốc chủ biết không! Nếu không khắc khe như vậy thì bọn họ chỉ đương mắt éch nhìn trộm bọn tiểu muội chứ đâu chịu luyện tập.

Tuấn Hạc gật gù, nhìn đám cao thủ Cái Bang đang ngượng ngập cúi đầu. Tuổi tác của họ đều chưa quá ba mươi, tất không tránh khỏi cảnh lòng lơ đãng vượt khi học võ với những nàng sư phụ xinh đẹp.

Chàng thầm mong họ thành đôi lứa để các cô nương kia khỏi uống phí tuổi xuân.

Ba ngày sau, VÕ GIỚI cải trang dẫn đám Cái Bang và mười bốn thiếu nữ đi Giang TÔ trước, Tuấn Hạc sẽ khởi hành trễ vài hôm, từ Hoàng Sơn đến núi Cú Khúc chỉ độ năm ngày đường. Chàng ở lại tranh thủ nghiên ngẫm thêm pho Tiêu Dao Kiếm Pháp. Sau những trận chiến vừa qua, kiến văn võ học được mở rộng, chàng thức ngộ rằng mình cần phải khổ luyện hơn nữa để nắm vững tinh túy pho tuyệt kiếm.

Kiếm pháp của Hoắc cừ không tinh ảo bằng pho Cuồng Kiếm, nhưng gã rèn luyện ba mươi năm, các chiêu thức đều đạt đến mức tận cùng. Kiếm chiêu tùy tâm nhi phát nên vô cùng lợi hại.

Dù Tuấn Hạc là người thông minh tuyệt thế nhưng không có minh sư chỉ bảo nên chẳng thể tránh được khiếm khuyết.

Bạn đồng môn của chàng chính là Thần Viên Tiểu Bạch lại chỉ tinh thông quyền pháp nên pho Tiêu Dao Thất Thập Nhị Thủ thành tựu hơn kiếm pháp.

Từ ngày trở lại Thiên Ma Cốc, Tuấn Hạc dồn sức luyện kiếm, nhờ vậy cũng quên được nỗi ưu tư về những người thân, nhất là cái chết của Huệ Vân.

Thiên Ma Cốc giờ đây chỉ còn lại Mạn Ngọc và bốn tỷ nữ. Khi chàng rời cốc, họ sẽ ở lại giữ nhà.

Dù đang trong tâm trạng buồn lo nhưng Tuấn Hạc cũng chẳng thể xao nhãng nhiệm vụ trọng phụ đối với Mạn Ngọc. Giờ đây chàng không còn phải dùng đến Xuân Dục, nhưng những chén âm Dương Thảo kia cũng quá đủ để đưa chàng vào những trận ái ân nồng cháy.

CÓ lẽ vì quá xấu hổ, Mạn Ngọc thường đến với chàng trong bóng tối hoàn toàn, y như lúc trước còn có Phương Phương.

* * *

Sáng ngày hai mươi ba tháng sáu, Tuấn Hạc được Mạn Ngọc hóa trang thành Thiên Ma đại lão Đinh Sơn Giáp, lên đường đi Tích Giang.

Mạn Ngọc, Đông Bách, Nhược Liêu, Hải Đường và Hàn Mai nhìn chàng bằng cặp mắt yêu thương, luôn miệng dặn dò chàng bảo trọng.

Tiểu Bạch cũng nhảy lên ôm cổ chàng đòi theo. Tuấn Hạc bèn vuốt ve nó, dặn dò Thần Viên ở lại giúp năm nữ nhân canh gác Thiên Ma Cốc.

Tuấn Hạc đến huyện thành Cú Khúc vào trưa ngày hai mươi bảy. Chàng đến thẳng An Thái khách điếm - ở cửa Đông thành - vì đã có hẹn trước với HỒ DIỆN CÁI và VÕ GIỚI.

HỌ CÙ báo cáo ngay:

- Bẩm trưởng lão, tại hạ đã ba lần dò thám tổng đàn Thiên Sư Giáo trên núi Cú Khúc nhưng không tìm ra đường đào thoát an toàn. Dường như Khuất Bạch Thành đã báo với Thiên Sư Giáo rằng trưởng lão vẫn còn sống nên họ Trương tổ chức phòng vệ rất nghiêm mật chung quanh sườn núi .

VÔ Giới háng giọng:

- Bần tăng cùng Cù thí chủ đây đã bàn bạc rất kỹ và cho rằng chỉ có sườn núi phía Tây là còn có hy vọng. Nơi ấy có một vách đá dựng đứng, cao độ mười trượng Dưới chân vách là một khu rừng rậm rạp. Bọn bần tăng sẽ giăng lưới chờ sẵn, Văn thí chủ làm sao phá được vòng vây chạy đến đấy và nhảy xuống dưới là thoát nạn.

Tuấn Hạc phấn khởi nói :

- Tốt lắm! Tại hạ tự tin sẽ đưa được Doanh Doanh thoát ra hướng ấy.

Cù Y Thảo lo lắng nói:

- Mong trưởng lão bảo trọng! Bọn thuộc hạ đều ở cả phía dưới, chẳng cách nào hỗ trợ được.

Chàng cảm động vỗ vai gã:

- Các hạ yên tâm! Dù phải cộng thêm một người ta cũng chẳng để ai đuổi kịp đâu à! Ta nhờ các hạ đặt rên dùm ít hạt Thiết Châu, chẳng hay đã có chưa?

HỒ Diện Cái mỉm cười, lật nệm giường lấy ra một túi lụa rất đẹp, nhìn bề ngoài rất giống một chiếc hầu bao đựng tiền bạc. Gã kính cẩn nói:

- Bẩm trưởng lão! Đây là bảy mươi hạt Thiết Châu được rên rất kỹ.

Tuấn Hạc đổ ra xem thử, thấy chúng đều đen bóng, nhỏ bằng hạt nhãn và rất nặng.

Sau lần bị Khuất Bạch Thành truy đuổi phải dùng vàng bạc chặt vụn làm ám khí, Tuấn Hạc đã thấy được công dụng của công phu này. ân sư chàng không để lại bí quyết dạy môn phóng ám khí vì cả đời ông không dùng đến. Thủ pháp ném Thiết Châu này chàng học được trong pho Thiên Ma Bảo Lục của Song Lão.

Bàn bạc hồi lâu, Tuấn Hạc cùng Xảo Thủ Cái rời khách điểm đi đến núi Cú Khúc Chàng dừng cương, ngấm nhìn địa thế một lúc. Tòa Thượng Thanh Cung đồ sộ uy nghiêm nằm tít trên cao, mái ngói lưu ly uốn lượn cong vút ở các góc tạo hình tượng bay bổng, siêu thoát. Tuy chỉ có ba tầng nhưng kiến trúc có nhiều nét giống tòa Hoàng Hạc Lâu năm tầng ở Vũ Xương.

Đây là nơi thờ phượng Tam Thanh - Nguyên Thủy Thiên Tôn, Ngọc Hoàng Thượng Đế, Kim Quan Ngọc Thần Thiên Tôn - và tiến hành các nghi thức của đạo giáo.

Trương giáo chủ cùng các đệ tử ở trong những tọa xá chung quanh. Đương nhiên, đạo xá của Trương Tỳ Vân cao lớn và rộng rãi hơn cả. ĐÓ là một tòa mộc lâu hai tầng kiên cố và lộng lẫy, nằm trong khu hoa viên gần Thượng Thanh Cung.

Tuấn Hạc đến cổng chính, lạnh lùng báo danh:

- Lão phu là Thiên Ma cốc chủ Đinh Sơn Giáp Người phụ trách việc tiếp tân của Thiên Sư Giáo là đại tổng quản Hình Sơn.

Lão ta hoan hỉ đón chào:

- Trương giáo chủ vẫn thăm lo cốc chủ không đến dự lễ được, nhắc đến luôn miệng. Kính thỉnh cốc chủ thượng sơn.

Lão quát bọn giáo chúng đưa ngựa vào chuồng và cho người dẫn thượng khách lên núi. Đồng thời, chín tiếng khánh đá vang lên, báo hiệu có khách quý giá lạm.

Vì vậy khi Đinh lão đại đến cửa tòa đại sảnh thì Trương giáo chủ đã chờ sẵn. Lão tươi cười bước đến nắm tay họ Đinh, hể hả nói:

- Tiểu đệ cứ sợ Đinh lão huynh không đến được! Hôm trước, nghe tin Đinh lão nhị bị Tây Phật đả tử, tiểu đệ đã định đến chia buồn. Nhưng vì giáo vụ đa đoan nên chưa đi được. Không ngờ Đinh huynh chẳng hề chấp nhất, đến đây chia vui với tiểu đệ Đinh Sơn Giáp mỉm cười:

- Chúng ta đã từng chung vai, sát cánh, vào sinh ra tử, lẽ nào lão phu lại vì chút tiểu tiết mà hờn giận được? Chỉ mong rằm tháng tám năm sau, Trương lão đệ đến Lục Bàn Sơn chứng kiến cho lão phu báo thù lão Tây Phật là đủ rồi.

Trương Tỳ Vân cười xỏ a :

- Té ra Đinh lão huynh đã hẹn ngày báo phục. Tiểu đệ rất sẵn sàng đi Cam Túc để giúp một tay.

Lão dừng lại rồi hỏi thêm:

- Nhưng vì sao lão Tây Phật lại có thể giết được Đinh lão nhị vậy?

Thiên Ma đại lão thở dài đáp:

- Chắc Trương lão đệ cũng biết bào đệ của lão phu là người hiếu thắng? Hôm ấy, Tây Phật dùng kế khích tướng, bảo rằng nếu đơn đấu thì chỉ trong ba mươi chiêu lão ta sẽ thắng ngay, nếu sai lời sẽ bỏ luôn Phật Trương. Nhị đệ vì quá tự phụ nên trúng kế. Không ngờ, chỉ đến chiêu thứ mười chín, lão trọc kia đã dùng một thủ pháp kỳ tuyệt, đánh vỡ lồng ngực của Đinh lão nhị. Lão phu tự lượng không làm gì được, đành phải hoàn trả Phật Trương và hẹn sang năm sẽ đến Lục Bàn Sơn trả thù.

Trương Tỳ Vân mỉm cười nghi hoặc :

- Bản lãnh Tây Phật đã thông thần đến mức ấy, liệu Đinh huynh có địch lại không?

Đinh lão đại đắc ý nói:

- Lão phu đã có chỗ sở cậy, cứ chờ đến lúc ấy sẽ rõ .

Mập mờ, lấp lửng, chính là cá tính của Đinh Sơn Giáp nên Trương giáo chủ không hỏi thêm, đưa khách vào trong sảnh Xảo Thủ Cái ôm hộp lễ vật đi theo, trao cho phó tổng quản. Lão nhận lấy và hướng dẫn Xảo Thủ Cái về khách xá.

Tuấn Hạc qua được cửa ải đầu tiên, ngấm ngấm thở phào, đưa mắt quan sát đám khách đang có mặt. Chàng giật mình nhận ra Thiên Sư Giáo Chủ ôn Thiệu Bảo đang ngồi cạnh Giang Lăng Thần Nữ. Cả Khuất Bạch Thành cũng có mặt nơi này. Ngồi bên gã là một vị phu nhân tuổi thất tuần, tóc bạc râm nhưng mặt trắng như ngọc, da dẻ mịn màng. Chàng đoán bà ta là Ngọc Diện Quan âm Thích Thụy Vân, thân mẫu của Khuất Bạch Thành. Tuấn Hạc đã đọc kỹ quyển Hồi ức Lục của Đinh lão nên biết rằng lão ta có quen biết Ngọc Diện Quan âm. chàng sửa giọng già nua chào hỏi:

- Hơn hai mươi năm không gặp, chẳng ngờ đại tẩu vẫn phong vận như ngày nào ”

Thích Thụy Vân hoan hỉ đáp lễ:

- Đinh huynh cũng đâu có già đi.

chàng tủm tỉm cười :

- Lão phu lận lợi Miêu Cương, tìm được một loại dị thảo nên lâu già một chút vậy thôi .

Khuất Bạch Thành đứng lên cung kính nói:

- Tiểu đệ Khuất Bạch Thành xin bái kiến Đinh đại thúc.

- Té ra đây là nam tử của Khuất đại ca”

Thật là một bậc tài mạo song toàn”

Trương giáo chủ đưa chàng đến giới thiệu với phu thê Thiên Độc Giáo Chủ.

Chàng gật gù hò :

- Nghe nói quý giáo bị Luân Hồi Ma cung tiêu diệt, không ngờ lại hạnh ngộ chốn này ”

Trương Tỳ Vân vui miệng nói:

- Đình lão huynh đây được Thiên Tử phong cho chức Trấn Vũ Thái Bảo, có toàn quyền giám sát các phái trong võ lâm. Nhị vị muốn trùng hưng Thiên Độc Giáo tất cần phải nhờ đến Đình lão huynh đây ôn Thiếu Bảo nghe nói vậy, vòng tay vái dài:

- Nếu Đình cốc chủ mở lượng hải hà giúp tiểu đệ hồi tội Luân Hồi Ma Cung thì kiếp này nguyện làm thân khuyển mã để cốc chủ sai khiến”

Tuấn Hạc cười ha hả, xua tay:

- Lão phu tuy được thánh thượng giao trọng trách, nhưng vì việc riêng đã lâu không hỏi đến chuyện giang hồ. Nay, nếu quả thực Ma Cung có ý khuynh đảo võ lâm, xưng hùng xưng bá, lão phu sẽ đứng ra giải quyết.

Giang Lăng Thần Nữ mừng rỡ, tặng cho con người đầy uy quyền kia một nụ cười đồ quán xiêu đình.

Trương Thiên Sư mời Đình lão đại ngồi cạnh mình rồi thúc giục mọi người nâng chén.

Tuấn Hạc uống cạn, khề khà hỏi:

- sao không gọi Tuấn nhi ra uống với lão phu vài chung?

Yù lão muốn nói đến Tích Ngọc Lang Quân! Trương giáo chủ cười đáp:

- NÓ đang ở trong hậu viện với tân nương.

Tuấn Hạc giả dò giật mình:

- ủa! Sao lại rước dâu về sớm vậy?

Thế thân gia đã đến chưa?

Trương Tỳ Vân nói giả lả:

- Mấy tháng trước, Tuấn nhi tình cờ cứu được Doanh nhi. Hai đứa nhỏ tâm đầu ý hợp nên tiểu đệ đã cho người đến ôn Châu xin cưới. Gia đình họ CỔ đã bằng lòng. Tân nương dưỡng thương ở đây nên chẳng cần phải rước, còn đang gái đang trên đường đến, chỉ nay mai là có mặt.

Tuấn Hạc gật gù:

- Té ra là thế...

Giang Lăng Thần Nữ này giờ ngắm nghía Thiên Ma đại lão, cảm thấy con người này vô cùng hấp dẫn. Tóc họ Đình bạc phơ mà da dẻ không hề nhăn nheo - trừ vài nếp ở đuôi mắt và trên trán.

Lúc này, nàng nghe lão nói chuyện với Ngọc Diện Quan âm rằng đã tìm ra một loại kỳ hoa dị thảo có thể kéo dài tuổi xuân, lòng càng hâm mộ. Thần Nữ đang lo lắng cho nhan sắc của mình nên rất muốn có được kỳ trân kia.

Liêu Nhược Thủy chưa xót so sánh một ôn Thiếu Bảo gầy gò, nhu nhược, đang sa cơ thất thế với một vị Trấn VÕ Thái Bảo hiên ngang, vạm vỡ. Giá mà Thiên Độc Giáo Chủ đột nhiên biến mất trên cõi đời này, nàng sẽ hoan hỉ trở thành phu nhân của Thiên Ma cốc chủ.

Nàng nâng ly, cười khanh khách:

- Hôm nay được vinh hạnh hội ngộ với bậc kỳ nhân, lòng thiếp vô cùng sung sướng. Chung rượu này là để tỏ lòng kính ngưỡng Đình cốc chủ.

Nụ cười trong như ngọc vỡ và ánh mắt tình tứ kia quả xứng danh thiên hạ đệ nhất mỹ nhân.

Tuấn Hạc đang đóng vai một Đình lão đại hạo sắc nên đành phải mỉm cười:

- Lão phu chỉ là kẻ quê mùa hủ lậu trong góc núi Hoàng sơn, đâu đáng được Thần Nữ tôn xưng như vậy.

Dù Khuất gia trang đã từng liên thủ với Thiên Độc Giáo để tiêu diệt Văn gia bảo, nhưng trong lòng Ngọc Diện Quan âm Thích Thụy Vân chẳng ưa Giang Lăng Thần Nữ chút nào cả. Trước đây, bà được coi là người đẹp số một của võ lâm.

Nhưng nay, tuổi tác đã cao, danh hiệu ấy thuộc về Liễu Nhược Thủy, dấu sao trong lòng bà cũng chưa xót về việc ấy. Hơn nữa, vẻ đậm đàng, lả lơi của Thần Nữ khiến bà không chịu nổi. Ngọc Diện Quan âm cười mát :

- ôn phu nhân đây được người đời xưng tụng là tuyệt thế mỹ nhân, nhưng lão thân lại cho rằng ngôi vị ấy phải dành cho Thiên Độc Thánh Nữ ôn Tiểu Băng mới phải.

Khuất Bạch Thành mang nặng mối tương tư Tiểu Băng nên buột miệng tán thành:

- Mẫu thân nói chí phải ”

- Tiểu muội cũng biết mình đã lớn tuổi, chẳng thể sánh với Băng nhi. Nhưng nay nha đầu ấy đã bị Thích đại thư hủy dung, thật là đáng thương”

Ngọc Diện Quan âm lạnh lùng đáp:

- Lão thân đã quyết chọn Tiểu Băng làm dâu họ Khuất nên chẳng để kẻ khác được thưởng thức dung nhan ! Xấu đẹp là do lão thân, phục hồi lúc nào chẳng được?

Thần Nữ chưa ngoa nói mả:

- Khuất công tử đây quả là bậc kỳ nam tử vô cùng đại lượng và hết mực chung tình Nha đầu Tiểu Băng đã thất thân với tiểu tử họ Văn, thế mà công tử vẫn yêu thương, thật là đáng phục thay.

Bạch Thành giận tím mặt, nói bừa:

- Tiểu Băng tuy đã qua tay Tuấn Hạc nhưng vẫn còn hơn những kẻ lang chạ từ ái à đến trẻ ”

Người nhục nhã nhất không phải là Thần Nữ mà lại chính là Thiên Độc Giáo Chủ ôn Thiếu Bảo. Thế mà lão vẫn thần nhiên, xem như không phải vợ mình bị chửi. Tuấn Hạc thẳm kinh hãi trước tâm cơ thâm trầm như biển của lão ma.

Trương giáo chủ vội xua tay can gián:

- Mong chư vị nể mặt lão phu mà bỏ qua hiềm khích.

Đúng lúc ấy, có tiếng khánh đá vọng lên. Trương Tỳ Vân vội xin phép ra ngoài. Tuấn Hạc thừa cơ, nghiêm giọng hỏi Ngọc Diện Quan âm:

- Khuất đại ca một đời anh hùng cái thế Bạch Thành đây cũng tài mạo chẳng kém ai. Vậy thì có gì đại tẩu lại chọn một nàng dâu đã thất tiết để tử hủ vong linh người đã khuất?

Thích ch Thụy Vân ngượng ngừng đáp :

- Lão thân cũng chẳng vui về gì, nhưng do Thành nhi quá mê muội nên đành phải chiều theo”

- Đinh đại thúc đừng tưởng chỉ có mình tiểu diệt ngu đại. Ngay nàng dâu của Trương thúc phụ cũng từng là vợ của tiểu tử họ Văn.

Tuấn Hạc giả dờ giật mình rồi gật gù:

- Nếu họ đều là góa phụ thì cũng chẳng sao ”

Thần Nữ cười khẩy:

- Cốc chủ lầm rồi, gã Tuấn Hạc kia vẫn còn sống sờ sờ”

Đến bây giờ, Thiên Độc Giáo Chủ mới mở miệng:

- Xin cốc chủ chớ hiểu lầm. Thực ra khuyến nữ Tiểu Băng và CỐ Doanh Doanh đều tự ý dan díu với họ Văn. Vì vậy lão phu và Biển Hình Môn Chủ đã quyết định gả cho người khác.

Bạch Thành tức tối vỗ bàn:

- Lão quả là kẻ phản phúc khôn lường, bắt được Tiểu Băng sao không giao cho ta mà lại giấu đi? Cuối cùng, để cho tiểu tử họ Văn cướp lại được? Nếu bốn trang không có nội gián trong Luân Hồi Ma Cung thì ta đâu rõ mặt thật của lão.

ôn Thiều Bảo thần nhiên đáp:

- Công tử muốn cưới ái nữ của lão phu thì cũng phải đem sính lễ đến và tổ chức hôn lễ làng hoàng, lý nào lão phu phải dâng tặng?

Vừa lúc Trương Thiên Sư đưa khách vào Lão hôn hử cao giọng giới thiệu:

- Hoàng Thổ Thành Chủ ở tận miền Tây Bắc xa xôi mà cũng cử phó thành chủ và Truy Mệnh Kiếm Sứ đem lễ vật đến mừng, thật là một vinh hạnh lớn cho lão phu.

Tuấn Hạc quay lại nhận ra Hoắc cừ đứng cạnh một đạo nhân mặt trường bào màu hoàng kim.

Trương Thiên Sư giới thiệu những người trong bàn với khách. Phó thành chủ vòng tay cười ha hả:

- Bần đạo là Trường Xuân Chân Nhân, ẩn cư ở vùng Ngọc Môn Quan, cũng là đệ tử của đạo gia và là bạn cố giao của Trương giáo chủ.

Ba năm trước Hoàng Thổ Thành Chủ Hướng Y Xích đã mời bần đạo về làm phó. Khi nhận được thiệp mời đại hỉ của Trương giáo chủ, bần đạo đã xin phép Thành Chủ để vào Trung Nguyên. Không ngờ Thành Chủ vốn đã ngưỡng mộ Trương Thiên Sư nên phái Kiếm Sứ Hoắc cừ đem bốn rương lễ vật đến mừng.

Bần đạo đến đây, được gặp các bậc anh tài của Trung Thổ, lòng vô cùng cao hứng.

Ai nấy đều vòng tay nói câu hân hạnh nhưng lòng đầy thắc mắc, không hiểu lai lịch của Hoàng Thổ Thành. Chỉ mình Tuấn Hạc là biết rõ, cái chết thảm thiết của Huệ Vân hiện về khiến lòng chàng đau như cắt và niềm phần hận dâng tràn.

Tuấn Hạc cố nén lòng, cười mát bảo:

- Lão phu nghe đồn Tây Vực xuất hiện một vị Hoàng Thổ Chi Vương, thế lực bao trùm ba phủ Cam Túc, Tây Hạ, Thiểm Tây. Bình thường, họ Hướng kia vẫn xưng là Vương Gia, sao giờ đây các hạ lại khiêm tốn gọi là Thành Chủ?

Trường Xuân Chân Nhân giật mình gượng cười :

- Đinh cốc chủ lắm rồi, làm gì có việc ấy! Hoàng Thổ Thành chỉ là một bang phái võ lâm ở miền Tây Bắc mà thôi.

Tuấn Hạc ngạo nghễ nói :

- Thế thì được ! Nếu Hướng Y Xích dám giương cờ Hoàng Thổ Chi Vương thì đừng hòng vào đến Trung Nguyên.

Hoắc cừ lạnh lùng nói:

- Tôn giá có phải là minh chủ võ lâm đâu mà hạch sách đủ điều như vậy?

Tuấn Hạc ngựa cổ cười vang dội:

- Lão phu chẳng là ai cả nhưng chỉ cần nói một lời là Hoàng Thổ Thành chẳng còn một viên ngói nào lành lặn”

Trương giáo chủ vội nói:

- Lão phu quên không nói rõ Đinh cốc chủ đây là Trần Vũ Thái Bảo được thánh thượng giao trọng trách chấn hưng các phái trong võ lâm.

HQ Trương vì tế nhị nên đã dùng từ “chấn hưng” thay cho “giám sát.” Trường Xuân Chân Nhân tái mặt, kéo Hoắc cừ ra sau rồi kính cẩn vòng tay nói:

- Thất lễ! Thất lễ! Bọn bần đạo ở chốn quê mùa hủ lậu nên không nhận ra núi Thái Sơn. Mong cốc chủ bỏ qua cho. Sau này có dịp vào Trung Nguyên, Hướng Thành Chủ sẽ đích thân đến Thiên Ma Cốc vấn an Thái Bảo.

Câu nói này hàm ý sẽ có lễ vật trọng hậu. Tuấn Hạc giả đồ mát dạ:

- Không cần! Không cần! Sao lại phải phiền đến ngọc giá của một bậc kỳ nhân như Hưởng Thành Chủ?

Chàng nâng chén mời cả bàn cùng cạn rồi cáo từ về khách xá nghỉ ngơi.

Trương Tỳ Vân đích thân đưa lão hũn đi HQ Trương cười bảo :

- Thế nào Hoàng Thổ Thành cũng phải dâng ngàn vàng cho Đình lão huynh.

Phen này phát tài rồi ”

Tuấn Hạc hỏi lại:

- Trương lão đệ biết lai lịch của Hưởng Thành Chủ hay không?

Tùy Vân cười nhạt :

- Thiên Sư Giáo bao trùm thiên hạ, lẽ nào không biết đến Hoàng Thổ Chi Vương? Nghe nói Hưởng Y Xích ngộ kỳ duyên nên tuổi mới gần năm mươi mà võ công khiếp quỷ kinh thần và dã tâm cũng không nhỏ. Nếu lão ta ra tranh chức minh chủ, e rằng không ai địch lại.

Tuấn Hạc trầm ngâm:

- CỐ lẽ chúng ta nên sửa đổi lại luật lệ võ lâm, không giới hạn tuổi tác thì mới mong có người đối phó với Hưởng Y Xích”

Trương Tỳ Vân tán thành ngay:

- Đình lão huynh quả là cao kiến. Tiểu đệ sẽ bàn bạc với chưong môn các phái.

Đã đến cửa khách xá, Tỳ Vân quay lại đại sảnh Tuấn Hạc vào trong lấy y phục để tắm gội.

Xong xuôi chàng bàn bạc với Xảo Thủ Cái rất lâu. Gã nhận lệnh, rời núi Cú Khúc đi liên lạc với VÔ Giới và HỒ Diện Cái Một tỷ nữ áo xanh tuổi độ mười tám bưng trà vào. Mặt nàng khá đẹp và đôi mắt to tròn kia như man mác nỗi buồn.

Tỳ nữ nghiêng mình ra mắt:

- NÔ tỷ là Tiểu Quyên, được giáo chủ cất đặt làm người hầu hạ cốc chủ.

Tuấn Hạc mỉm cười bảo :

- Uống xong chén trà này, mong cô nương đưa lão phu đi ngoạn cảnh Thượng Thanh Cung. Từ lúc Trương giáo chủ xây dựng nên đến giờ, lão phu chưa có dịp thưởng lãm.

Lát sau, chàng ung dung theo Tiểu Quyên dạo khắp nơi. Bọn võ sĩ tuần tra chẳng dám ngăn cản vì biết rằng lão già áo trắng này là hảo hán của giáo chủ.

Tuấn Hạc quan sát địa hình khu vực này, nhận ra HỒ Diện Cái đã nói đúng.

Chỉ có đường vách núi phía Tây là còn có hy vọng.

Chàng bảo Tiểu Quyên chỉ cho mình nơi ở của Tích Ngọc Lang Quân. ĐÓ là một tòa tiểu viện hai tầng xinh xắn, nằm nơi mé tả Thượng Thanh Cung, chéch xuống dưới chừng hai chục trượng.

Hai người quay trở lại khách xá thì Xảo Thủ Cái đã có mặt. Tối đến, Tiểu Quyên ngưng ngừng thổ thê :

- NÔ tỷ được lệnh hầu hạ gối chăn, mong cốc chủ thu nạp.

Tuấn Hạc giật mình, bối rối. Chàng đang đóng vai một lão già phong lưu háo sắc nên việc từ chối một mỹ nhân như thế này sẽ không thích hợp. Trong quyển Hồi ức Lục, Đình lão đại đã ghi chép tỷ mỉ những lần cùng Trương Tỳ Vân say sưa ở chốn yêu hoa. CỐ lẽ vì biết rõ bản tính của bằng hữu nên họ Trương đã cho Tiểu Quyên phục vũ bằng hữu.

Tiểu Quyên thấy chàng lặng im không nói lại tưởng chàng đã đồng ý nên tự động trút bỏ xiêm y. Tắm thân lỏa lồ kia tròn trịa và gợi cảm, nhưng lại khiến Tuấn Hạc nhớ đến Huệ Vân, đến Tiểu Băng và Doanh Doanh. Một người đã chết, một người chưa rõ tử sinh và một người đang trong cảnh cá chậu chim lồng.

Tuấn Hạc nghe lòng chua xót, gượng cười:

- Lão phu đã hơn bảy mươi, tinh lực chẳng được bao nhiêu, chắc không có phúc hưởng thụ lòng ưu ái của Trương giáo chủ. Mong cô nương lượng thứ cho.

Tiểu Quyên lặng lẽ mặc lại y phục.

Bông nàng tái mặt, ôm bụng chạy nhanh đến chiếc ống nhỏ, ngồi xuống nôn khan.

Tuấn Hạc từng nghiên cứu Y Kinh nên hiểu ngay nàng đang mang thai. Và tác giả của thai nhi kia chắc không ai khác ngoài Tích Ngọc Lang Quân. Gã nổi tiếng háo sắc, lẽ nào lại bỏ qua một nữ tỳ xinh đẹp thế này? Chàng nghiêm giọng hỏi:

- Tiểu Quyên! Người đang mang thai mà dám đến đây hầu hạ lão phu, quả là to gan! Để sáng mai ta nói chuyện này với Trương giáo chủ”

Tiểu Quyên sợ xanh mặt, chạy đến quỳ xuống, ôm chân chàng mà nức nở:

- Mong lão gia thương tình! Cả nhà nô tỳ sẽ chết đói mất.

Chàng đỡ nàng lên, vỗ về :

- Lão phu là bạn thâm giao với Trương giáo chủ! CỐ gì cứ nói thực ra, lão phu sẽ giúp cho .

Tiểu Quyên sụt sùi nói:

- NÔ tỳ biết phận mình, chẳng dám với cao, nhưng thiếu giáo chủ không chịu tha cho.

Tuấn Hạc gật gù:

- Vậy ân Tuấn có biết nàng đã mang thai hay không?

- Thưa có! Nhưng công tử trở mặt, không chịu nhận trách nhiệm.

- Nàng có dám thề rằng đứa con trong bụng nàng là của ân Tuấn hay không?

Tiểu Quyên nức nở:

- NÔ tỳ suốt đời chỉ thất tiết với một mình thiếu giáo chủ, thề có Hoàng Thiên chứng giám. Các chị em trong đám tỳ nữ đều có thể làm chứng.

- Tốt lắm! Vậy thì lão phu sẽ bắt ân Tuấn phải lấy nàng. Hãy yên tâm đi ”

Tiểu quyên vui mừng khôn xiết, cúi lạy:

- Nếu được như vậy, nô tỳ nguyện kiếp sau kết cở ngậm vành báo đáp đại ân.

Tuấn Hạc dẫn dò :

- CỒ nương không cần ở lại đây, cứ về bàn bạc với đám tỳ nữ. Khi nào lão phu gọi thì nhất loạt đứng ra làm chứng.

Tiểu Quyên hoan hỉ đi ngay. Đầu canh ba, Tuấn Hạc thay áo dạ hành, bịt kín mặt rồi lẩn vào bóng đêm, đi về phía tòa tiểu lâu hai tầng - nơi ở của Tích Ngọc Lang Quân.

việc phòng bị ở khu vực này rất nghiêm mật, đèn đuốc sáng trưng, bọn giáo chúng qua lại không ngớt. Nhưng cũng may Tuấn Hạc học được của Tiểu Bạch phép di chuyển trên cây. Chàng bẻ khí nhảy lên hàng đào già, chuyển nhanh như vượn và êm ái tiến dần đến tòa mộc lâu Trương giáo chủ trông rất nhiều đào, lý để biểu hiện sự nghiệp vinh quang của Thiên Sư Giáo. Nhờ vậy, Tuấn Hạc mới có phương tiện để tiến vào. Sự đời biến ảo khôn lường, cái lợi hôm nay vô tình là cái họa ở mai sau”

Tuấn Hạc ẩn mình trong tán lá nghe ngóng mới tung mình lên lan can lầu.

Chàng lom khom dưới các khung cửa sổ, cố tìm cho ra nơi giam giữ Doanh Doanh.

Đến một khung cửa đóng kín, tìm chàng đập mạnh, linh cảm rằng đã đến nơi. Nhìn qua khe cửa, chàng giật mình kinh hãi nhận ra trong phòng kê đến bốn chiếc giường nhỏ, và dưới ánh nến lung linh là bốn gương mặt giống nhau như đúc không thể phân biệt ai là Doanh Doanh thật.

Tuấn Hạc chết điếng người, vội quay trở ra ngay. Thiên Sư Giáo Chủ quả là kẻ đa mưu túc trí. Lão đề phòng trường hợp Tuấn Hạc vào giải cứu Doanh Doanh nên đã bày ra kế này. Đem một người ra còn dễ, chứ bốn người thì hoàn toàn vô vọng.

Hơn nữa, ba người kia là đệ tử của lão, tất sẽ tri hô lên khi thấy chàng xuất hiện.

Tuấn Hạc vô kế khả thi, đành phải chờ đến lúc cử hành hôn lễ. Chàng sẽ cướp lấy tân nương rồi mở đường máu thoát đi, bất kể tử sinh. Nhưng đó chỉ là hạ sách vì chẳng có chút sinh cơ nào cả.

Về đến nơi, chàng kể lại tình hình cho Xảo Thủ Cái nghe. Gã suy nghĩ một lúc rồi bảo:

- Nếu trưởng lão động thủ vào ban ngày thì không thể nào thoát được. Đêm mai, trưởng lão hãy phóng hỏa đốt tiểu lâu rồi để ý xem người nào chậm chạp nhất thì đấy là CỐ thiếu phu nhân. Nàng bị phong tỏa võ công nên chẳng thể nhanh nhẹn bằng bọn giả mạo. Hơn nữa, qua tiếng la hét của họ cũng có thể phân biệt được.

Tuấn Hạc mừng rỡ vỗ vai gã:

- Quả là diệu kế”

Phùng Yû Trúc khoan khoái, hấp háy đôi mắt to nhỏ không đều, cười bảo:

- ĐE tử đã làm quen với đám nhà bếp, đêm nay sẽ thừa cơ thả sạch đám gà, vịt, heo, bò, gây ra cảnh hỗn loạn.

Hai người thương lượng chu đáo đến tận cuối canh tư mới đi ngủ.

Sáng hôm sau, gã lân la xuống bếp, phụ giúp đám gia nhân chuẩn bị yến tiệc.

Đến chiều, lại cùng bọn đầu bếp nhậu nhẹt say sưa. Lúc gã ngất ngưỡng trở về thì bụng đã to như chiếc trống. Thực ra đó là một chiếc bong bóng heo đựng đầy dầu mỡ.

Đưa dầu cho Tuấn Hạc xong, gã trở xuống bếp uống tiếp.

Tuấn Hạc đã rành rẽ đường đi nên hành động rất sớm. Gần cuối canh hai, chàng nai nịt gọn gàng, bỏ túi dầu vào tay nải, khoác lên vai rồi đi về phía tiểu lâu.

Chàng mới đi được nửa đường thì một cơn mưa rào đột ngột ập đến. Tuấn Hạc núp trong bụi cây, chờ đợi. Cơn mưa quái ác kia ào ào, như thác lũ và kéo dài không dứt. Tuấn Hạc thầm trách trời già đã phá hỏng kế hoạch của mình. Trong thời tiết này, các bức vách đều ướt đầm chẳng thể bắt lửa được. Hơn nữa, dầu có đem Doanh Doanh đến bờ vực phía Tây, cũng không thấy ánh lửa hiệu mà nhảy xuống dưới.

Chàng lặng lẽ quay về khách xá, nằm nghe tiếng mưa gió gào thét. Sáng mai, chàng chỉ còn một con đường duy nhất là liều mạng rồi chết chung với Doanh Doanh.

* * *

Nhưng bình minh vừa ló dạng thì tiếng mõ báo động vang dậy khắp vùng núi Cú Khúc Tuấn Hạc chồm dậy, lau sơ mặt mũi, xách kiếm chạy ra. Chàng chặn một gã giáo chúng lại và hỏi:

- có việc gì đã xảy ra vậy?

- Bẩm lão gia! Tân nương đã biến mất”

Tuấn Hạc vui mừng khôn xiết nhưng lại thắc mắc không hiểu ai là người đủ bản lĩnh để đem Doanh Doanh ra khỏi chốn này, và hẳn ta làm sao phân biệt ai là thực, ai là giả?

Chàng rảo bước về phía tiểu lâu của Trương ân Tuấn. Giáo chủ Thiên Sư Giáo đang bông ái tử trên tay, miệng quát tháo bọn thủ hạ truy tìm dấu vết hung thủ.

Thấy Đinh lão đại xuất hiện, Trương Tỳ Văn than thở:

- Thật là tai họa! Đêm qua một kẻ nào đó đột nhập vào đây đánh ngất Tuấn nhi và đem tân nương đi mất rồi.

Tuấn Hạc hỏi lại:

- Thương thế của Tuấn nhi thế nào?

Trương Thiên Sư nghiêng răng cắn hận:

- Hung thủ đã giáng một chưởng vào đầu ân Tuấn, đến giờ này vẫn chưa tỉnh lại Tiểu đệ đã hết cách rồi. Mong Đỉnh huynh xem thử.

tiểu thư gật đầu, bảo Trương Thiên Sư đặt ân Tuấn xuống sàn gạch hiên nhà.

Chàng cầm tay gã chấn mạch, xác định Tích Ngọc Lang Quân bị tắc nghẽn ba huyết Thiên Dung, Thiên Song và Kiên Trung ở kinh Thủ Thái Dương tiểu trường chàng bảo Trương Thiên Sư dựng gã ngồi lên, truyền chân khí đả thông ba huyết ấy. Quả nhiên Trương ân Tuấn tỉnh lại gã tức tối la lên:

- Phụ thân! Kẻ đánh hài nhi chính là con tiện tỳ Tưởng Thiệu Hà”

Trương Thiên Sư giật mình nghi hoặc:

- Người có nhìn lầm không? Lẽ nào tứ sư muội của người lại làm điều ấy?

Vừa lúc, Vân Kiếm Hạ Thương Diêu - đại đệ tử của Trương giáo chủ - chạy đến báo cáo:

- Bẩm sư phụ! Bọn đệ tử gác cửa bảo rằng mờ sáng hôm nay, tứ sư muội cùng một tỳ nữ đã rời khỏi tổng đàn.

Trương Thiên Sư gầm lên:

- Mau đem năm trăm kỵ mã, chia nhiều hướng đuổi theo, bắt cho được con tiện tỳ ấy về đây Nhưng đến giữa giờ Tỵ, Vân Kiếm quay về chịu tội :

- Bẩm sư phụ! Đệ tử bắt tỳ, chẳng tìm thấy họ.

Tuấn Hạc cố nén nổi hân hoan, nói đỡ cho Vân Kiếm:

- Doanh Doanh là người của Biển Hình Môn, thuật cải trang rất cao cường. Hà sư diệt khó mà tìm được. Trương lão đệ trách mắng y cũng uống công, trước mắt phải lo cử hành hôn lễ cho Tuấn nhi cái đã Quan khách đã tề tựu đầy đủ, đuổi họ về thì còn gì thanh danh Thiên Sư Giáo nữa?

Trương Tỳ Vân buồn rầu nói :

- Thân gia không thấy đến, tân nương cũng biến mất, còn cưới xin gì nữa?

Tuấn Hạc mỉm cười :

- Lão phu có cách chuyển nguy thành an, chẳng hay Trương lão đệ có chịu để ta dàn xếp hay không?

Trương giáo chủ đang rối ruột nên nói ngay:

- Đỉnh lão huynh có kế gì xin cứ chỉ giáo.

Tuấn Hạc quay sang hỏi Tích Ngọc Lang Quân:

- Tuấn nhi ! Ti ếu Quyên tuy không xinh đẹp bằng Doanh Doanh nhưng hết dạ yêu thương người, lại đang mang nặng giọt máu của họ Trương trong bụng. Nay đã đến nước này, người không chịu cưới cũng không được .

Trương giáo chủ kinh hãi :

- Té ra có chuyện ấy nữa sao? Tiểu đệ không biết nên mới cho nha đầu ấy hầu hạ Đỉnh huynh.

Chàng xua tay trấn an:

- Lão phu đang luyện một môn thần công - để đối phó với Tây Phật - nên kiêng nữ sắc, chưa hề đụng chạm đến Tiểu Quyên. Nhờ tinh thông y đạo nên lão phu đã phát hiện nàng đang mang thai. Trương lão đệ chưa có cháu để ẵm bồng, sao không nhân dịp này đưa Tiểu Quyên thế vào chỗ tân nương?

Trương Tỳ Vân mừng rỡ vái Đỉnh lão đại:

- Nếu không có Đỉnh huynh thì tiểu đệ đến chết vì nhục mất.

Lão quay sang dạy nghiêm ân Tuấn:

- Người biết ta đang mong mỏi có người nối dõi, thế mà người lại phụ lòng ta, giấu diếm việc có con. Từ nay, người phải bỏ thói hoang đàng, vui vẻ với vợ con. Nếu không, đừng trách lão phu tàn nhẫn. Ta vì người mà chịu biết bao tai tiếng với thiên hạ.

Tích Ngọc Lang Quân sợ hãi cúi đầu vâng dạ.

Thế là đám cưới được cử hành tốt đẹp.

Việc đào thoát của tân nương được giữ kín trong nội bộ.

Chiều hôm ấy, Thiên Ma đại lão giả từ Trương giáo chủ. Thiên Sư mời họ Đỉnh vào thư phòng. Lão nghiêm nghị nói:

- Tiểu đệ không ngờ xa cách đã lâu mà Đỉnh huynh vẫn giữ nguyên tình bằng hữu ngày xưa, hết lòng giúp đỡ tiểu đệ.

Nay Tuấn nhi đã yên bề gia thất, lại sắp có con, lòng tiểu đệ vô cùng hoan hỉ, chẳng còn muốn tranh danh đoạt lợi làm gì. Nếu Đỉnh huynh đồng ý, chúng ta sẽ chung sức tìm kho tàng của Tần Thủy Hoàng ở Hàm Dương. Tiểu đệ biết Đỉnh huynh đã làm một bản sao của Hàn Ngọc Thiên Trượng, cộng với họa đồ của tiểu đệ việc tìm kiếm chắc sẽ thành công.

Tiểu đệ chỉ cần một nửa kho tàng để phát dương Thiên Sư Giáo và dưỡng già. Đỉnh huynh nghĩ sao?

Tuấn Hạc cười đáp :

- Nhất ngôn cửu đỉnh. Để lão phu chế xong một số thuốc giải độc rồi chúng ta sẽ tiến hành. Nhưng lão phu còn muốn hỏi mượn Trương lão đệ một trăm cây hỏa đồng để đối phó với Tây Phật.

Trương Thiên Sư ngơ ngác đáp :

- Thiên Sư Giáo làm gì có thứ vũ khí ấy? Trong võ lâm chỉ mình Liệt Hỏa Giáo - ở Quảng Tây - là thiện về hỏa khí mà thôi.

Tuấn Hạc thở phào, biết mình đã lầm lẫn khi coi Thiên Sư Giáo là kẻ thù.

Chàng cười bảo :

- Sao lão phu nghe đồn Thiên Sư Giáo đã dùng vũ khí tiêu diệt Văn gia bảo?

Trương Tỳ Vân cười xỏ a :

- Tiểu đệ đâu ngu dại gì mà dính dáng vào những ân oán ấy? Thiên Sư Giáo Chủ và Ngọc Diện Quan âm có đến cầu viện nhưng tiểu đệ đã thoái thác. Hôm ấy, chỉ có mình Tuấn nhi đi theo họ. Hắn buông thuyền trên sông Lư Giang quan chiến, không ngờ lại vớt được CỔ Doanh Doanh.

Đỉnh cốc chủ nghiêm giọng:

- Nay Thiên Sư Giáo bao trùm Trung Thổ, danh vọng còn hơn cả Thiếu Lâm, Võ Đang. Lão phu mong giáo chủ cùng lão phu phù trì chính đạo võ lâm, sát cánh bên nhau như những ngày còn dưới trướng Thái Tổ.

Trương Tỳ Vân vui vẻ nói đùa :

- Không ngờ lúc sắp xuống lỗ, Đỉnh huynh lại thông hiểu đại nghĩa như vậy.

Tiểu đệ sẽ tận lực.

* * *

Tuấn Hạc mau chóng rời khỏi núi Cú Khúc đi đến tòa nông trang ở ngoại thán phía Tây. Đây là nơi tập kết của lực lượng Thiên Ma Cốc.

Thấy mặt VÔ Giới hòa thượng, chàng hỏi ngay:

- Đại sư và anh em có tìm ra Doanh Doanh và Tưởng cô nương không?

VÔ Giới nhăn nhó:

- Trưa nay, khi nghe Xảo Thủ Cái báo lại biến cố, bọn bản tăng liền rút khỏi cánh rừng phía Tây núi Cú Khúc, tiến hành tìm kiếm nhưng chẳng thấy hai nữ nhân nào cả. Chắc họ đã cao chạy xa bay rồi.

HỒ Diện Cái đỡ lời:

- Đệ tử sẽ điều động anh em Cái Bang truy tìm. Chúng ta cứ trở về Thiên Ma Cốc trước đã Tuấn Hạc bỗng nhớ đến một việc, liền bảo:

- Các hạ nhớ hỏi phân đà Chiết Giang xem vì sao phu thê họ CỔ không đến dự lễ cưới Đám nữ nhân châu chực mấy ngày mà không được đánh trận nào, mặt mày ỉu xiu Nhưng thấy Tuấn Hạc buồn bã vì không tìm được Doanh Doanh nên họ lặng im.

Xảo Thủ Cái bỗng nói:

- Đệ tử cho rằng phải điều động khắp cái trong cả nước tìm kiếm mới mau có kết quả. - Trường Tu Cái Cầu Ly HỒ - đang ở ứng Thiên Phủ, sao tứ trưởng lão không đến liên lạc thử? Nếu lão ta chịu đốc thúc bộ phận ở phía Bắc Trường Giang thì việc tìm người không khó.

Tuấn Hạc cau mày hỏi:

- Cầu trưởng lão đến Kim Lăng làm gì?

HỒ Diện Cái đáp thay:

- Cầu lão đã thề phải phục hưng Cái Bang nên ăn dầm nằm dề đất Đế Đô, van xin, lạy lục các đại thần, nhờ họ bảo tấu với thánh thượng. Tiền bạc anh em góp được đều bị lão đem đi hối lộ cả.

Tuấn Hạc thở dài bảo :

- Minh Thái TỔ là người đa nghi, hẹp hòi, giết cả những bậc khai quốc công thần. Vì vậy, có ông quan nào dám mở miệng xin cho Cái Bang đâu mà nhờ họ?

Ta đã định ngày nào tìm được kho tàng, sẽ đem dâng cho Thái TỔ để mua lấy sự tái sinh cho Cái Bang.

HỒ Diện Cái cảm động nói:

- Nếu được như thế thì mười vạn đệ tử Cái Bang trên cả nước sẽ đội ơn trưởng lão VÔ Giới cười khà khà tán vào:

- Hay là Cù thí chủ đưa anh em về Thiên Ma Cốc, tiếp tục rèn luyện võ công, bản tăng cùng Văn thí chủ đi ứng Thiên Phủ một chuyến xem sao?

Mười bốn thiếu nữ nhao nhao đòi theo.

Mâu Đơn đại diện nói:

- Mong cốc chủ cho bọn thiếp được theo hầu. Nghe nói Kim Lăng có rất nhiều thắng cảnh. Chị em ai cũng muốn được thăm qua.

Tuấn Hạc là người nhân hậu, thương họ côi cút từ nhỏ, suốt đời chỉ ru rú trong góc núi nên nhận lời.

HỒ Diện Cái liền đưa thủ hạ đi về Hoàng Sơn, còn bọn Tuấn Hạc đến kinh sư Gần đến Kim Lăng, Tuấn Hạc bảo Xảo Thủ Cái trả lại chân diện mục cho chàng.

Oø đất kinh sư, Đinh Sơn Giáp có nhiều người quen, nếu đóng vai lão sẽ dễ bị thất thế Kim Lăng nằm cạnh Trường Giang nên đất đai màu mỡ, phì nhiêu, chung quanh thành là những thửa ruộng trồng lúa nước bạt ngàn.

Châu thổ hai sông Hoàng Hà, Trường Giang là vựa lúa chính của Trung Quốc.

Mỗi lần xảy ra hạn hán hay lụt lội ở hai vùng này là Trung Hoa rơi vào nạn đói.

Đất đai Trung Hoa có đến tám phần mười là đồi núi khô cằn và rừng rậm nên bách tính luôn thiếu ăn. Dân đông, đất xấu đưa đến tình trạng đói kém suốt mấy ngàn năm. TÔ Đông Pha đời Đường đã từng than thở rằng: ~ta tự hào đọc đến năm ngàn quyển sách, thế mà không tìm ra cách cứu đói cho lê thứ, thật xấu hổ thay.” Sau khi lên ngôi thiên tử, Chu Nguyên Chương đã tịch thu ruộng đất của bọn nhà giàu và chức sắc Mông Cổ, chia cho nông dân. Nhờ vậy, việc sản xuất lương thực có khá hơn, nhưng chỉ một lần thiên tai cũng đủ gây nên nạn đói.

Minh Thái TỎ tuy là một ông vua độc tài tàn nhẫn nhưng lại rất thương dân nghèo, vì ông đã từng nghèo. Tuy không dám rời kinh đô quá xa, ông vẫn thường vi phục xuất tuần, thăm những vùng phụ cận Kim Lăng.

Hôm nay cũng vậy, Thái TỎ giả làm một viên ngoại, đem theo sáu cao thủ hạng nhất của lực lượng Cầm Y thị vệ đi về hướng Bắc dò xét dân tình.

Thái TỎ ngắm cảnh vật sung túc hai bên đường, khoan khoái mỉm cười. Long tâm hoan hỉ nên cao hứng thúc ngựa phi mau.

Sáu gã thị vệ đang ở phía sau vài trượng vội dục ngựa chạy theo. Tuy nhiên, do Minh Thái TỎ đột ngột phi nước đại nên khoảng cách giữa ông và bọn thị vệ khá xa.

Lúc này, đoàn người ngựa của Tuấn Hạc vừa đi ngược đến. Còn chừng hai trượng là đôi bên gặp nhau. Tuấn Hạc cau mày thầm lo: ~Vị lão trượng kia đã già yếu sao lại phóng ngựa nhanh như vậy?” Chàng vừa nghĩ đến đây thì một con chó vàng mập mập từ trong thửa ruộng tiểu mạch bên đường phóng ra. NÓ say mê đuổi theo một chú chuột đồng nên không để ý rằng mình đang lao vào vó ngựa của Minh Thái TỎ.

Chân trước vướng vào mình chó khiến Tuấn mã mất đà, chúi mũi xuống, hất tung chủ nhân lên không. Chu Nguyên Chương hồn phi phách tán, cảm đầu xuống đường.

Con đường này là trục lộ chính lên hướng Bắc và rất gần kinh sư nên rộng rãi và được rải một lớp đá núi. Vì vậy, Thái TỎ mà rơi xuống không bỏ mạng cũng trọng thương.

Chu Nguyên Chương xuất thân võ tướng nhưng sau hai mươi năm làm vua, bỏ phế luyện tập, thân hình béo mập nên rất nặng nề.

Biến cố này khiến sáu gã thị vệ ở phía sau kinh hoàng thét lên nhưng không còn cách nào can thiệp kịp nữa. May thay, trong phút thập tử nhất sinh ấy, chàng công tử áo trắng đang đi ngược lại kia, từ trên lưng ngựa bay thẳng đến như ánh chớp, hứng lấy nạn nhân. Đạp quá mạnh đã khiến cả hai ngã lăn xuống mặt đường Nhưng chàng trai đã lật ngược Chu Nguyên Chương lên trên, cam chịu để lưng mình tiếp đất, nhờ vậy, Thái TỎ chẳng hề đau đớn chút nào cả.

Chàng ta đỡ ông đứng lên, mỉm cười bảo:

- Lão trượng đã lớn tuổi, không nên phi ngựa quá nhanh.

Lúc này, sáu gã thị vệ đã đến nơi. Mặt chúng xanh như tàu lá, phục xuống chịu tội:

- Bọn nô tài quá sơ ý để lão gia phải một phen kinh hoàng.

HỌ đều mặc áo gia nhân, hông đeo đao như các võ sĩ hộ vệ bình thường.

Chu Nguyên Chương đã hoàn hồn, xoa tay bảo:

- ĐÓ là do lỗi của lão phu, các người đứng lên đi.

ông quay sang hỏi Tuấn Hạc :

- Chẳng hay ân nhân danh tính là gì?

Tuấn Hạc cung kính đáp :

- Tiểu sinh họ Văn tên Tuấn Hạc, quê ở Lư Lăng. Nay lão trưởng đã an toàn, tiểu sinh xin phép cáo từ.

Minh Thái TỔ nín lại:

- Khoan đã ! Lão phu muốn dâng vạn lượng vàng để đền ơn cứu mạng, mong công tử nhận cho .

Tuấn Hạc mỉm cười :

- Tiểu sinh là kẻ giang hồ áo vải, thấy việc nghĩa thì xả thân mà làm, đâu cần đến kim ngân? Nếu lão trưởng có lòng, xin đem vạn lượng vàng ấy mua lương thực chẩn tế cho tai dân ở vùng Tây Bắc.

Nghe nói năm nay hạn hán, mùa màng khô héo vì thiếu nước. Được như vậy, tiểu sinh rất đội ơn.

Minh Thái TỔ sững sờ nhìn chàng, thầm nghĩ: ~Gã này tuần tú phi phạm, võ công tuyệt thế, lại có tấm lòng yêu thương bách tính, quả đáng mặt bậc anh hùng!” Đám nữ nhân của Thiên Ma Cốc xúm lại phúi sạch bụi đất trên y phục chàng.

HỌ tranh nhau mà làm, xô đẩy nhau, cười nói rất vui vẻ.

Chu Nguyên Chương thấy họ đều trẻ trung xinh đẹp liền hỏi:

- Đám mỹ nhân này đi theo công tử đây ư?

Chàng chưa kịp đáp thì Tường Vi đã nói trước:

- Bẩm lão trưởng, bọn tiện nữ đều là tỳ thiếp của Văn công tử”

Tuấn Hạc còn ngượng ngùng hơn khi Thanh Tùng nói thêm:

- Lão trưởng biết không, Văn công tử có đến bốn vị phu nhân và mười tám tiểu thiếp Minh Thái TỔ vuốt râu cười ha hả:

- Thực là đáng khâm phục ”

vô Giới bước đến nói:

- Chúng ta nên chia tay nhau để khỏi làm ách tắc đường quan đạo.

Minh Thái TỔ gật đầu:

- Phải, phải ! Lão phu cũng quay về Kim Lăng thôi, cú ngã ngựa vừa rồi làm mất cả hứng thú du ngoạn.

ông lên ngựa, sánh đôi với Tuấn Hạc, khéo léo gợi chuyện, thăm dò tài trí của chàng.

Chàng đã từng dùi mài kinh sử để đi thi nên tinh thông thuật trị dân và cách làm dân giàu nước mạnh. Thái TỔ càng nghe càng thêm yêu mến chàng trai văn võ song toàn.

Đến cửa Kim Lăng đệ nhất khách điểm, biết bọn Tuấn Hạc sẽ trọ nơi này, Minh Thái TỔ vui vẻ cáo từ. ông hẹn vài ngày nữa sẽ cho người rước Tuấn Hạc đến nhà chơi .

Kim Lăng nằm ở bên bờ phải sông Dương Tử (khúc hạ lưu của Trường Giang), từng là kinh đô của nhiều triều đại Trung Hoa như Ngô, Đông, Tấn, Nam Tề, Lương, Tần, Nam Tống. . . Vì vậy danh lam thắng cảnh rất nhiều.

Ngay sáng hôm sau, Vô Giới hòa thượng đưa mười bốn nữ nhân đi ngoạn cảnh còn Tuấn Hạc và Xảo Thủ Cái đi gặp tam trưởng lão Trường Tu Cái Cầu Ly Hồ.

HỌ Cầu ở trong một tòa biệt viện nhỏ, nằm ngay cửa Tây thành. Lão đã dùng ngân quỹ của Cái Bang để mua căn nhà này - làm chỗ giao dịch với các đại thần.

Đương nhiên lão và các đệ tử cũng phải ăn mặc sạch sẽ, chỉnh tề. Người ngoài chẳng thể biết họ làm ăn mảy.

Nghe báo cáo có tứ trưởng lão đến, lão cho mời vào ngay. Ngoài Cầu Ly HỒ còn có mười hai phân đà chủ của các địa phương phía Bắc Trường Giang. HỌ đang dự một cuộc họp quan trọng.

Xảo Thủ Cái vái chào rồi giới thiệu:

- Kính cáo tam trưởng lão và chư vị, công tử Văn Tuấn Hạc được các phân đà miền Nam cử làm tứ trưởng lão, thay cho Cù trưởng lão đã quá cố.

Cầu Ly Cái không mời khách ngồi mà vuốt chòm râu dài rồi lạnh lùng bảo:

- Lão phu nắm quyền chấp pháp của Cái Bang. Nếu anh em miền Nam muốn đề cử tân trưởng lão phải thông qua sự thẩm xét và chuẩn y của lão phu. Đâu thể tùy tiện mà làm như vậy?

Xảo Thủ Cái phẫn uất cãi:

- Trưởng lão nói sai rồi! Nay Cái Bang đã mất cả tông môn, âm thầm hoạt động.

Nam Bắc đã phân chia rõ rệt, quyền chấp pháp ngày xưa không còn hiệu lực.

Trường Tu Cái giận dữ vỗ bàn quát mắng:

- Lão phu ngày đêm lo toan việc chấn hưng bang hội, sao có kẻ lại dám chia rẽ Bắc Nam?

Tuấn Hạc biết lão muốn làm bang chủ Cái Bang nên ngao ngán nói:

- Thôi được! Túc hạ đã nói thế thì Văn mỗ xin trả lại chức trưởng lão.

Chàng liền đặt CỔ Tiền tín phù lên bàn.

Xảo Thủ Cái bị phẫn nói:

- Phùng mỗ nói thật cho lão biết, các phân đà phía Nam sẽ họp lại và tự bầu tân bang chủ, chẳng cần phải cầu cạnh, lay lục bọn quan lại làm gì.

Cầu Ly HỒ giận tím mặt, nhảy đến vùng chướng đánh họ Phùng. Tuấn Hạc nhanh tay đưa hùm thủ đỡ đòn. Song chưởng chạm nhau nổ vang. Trường Tu Cái đội ngược ra sau năm bước, kinh hãi trước công lực thâm hậu của chàng trai trẻ Mười hai gã phân đà chủ phía Bắc nhóm dậy dính vây đánh. Tuấn Hạc xua tay:

- Chư vị nên nhớ rằng Cái Bang đã bị cấm hoạt động. Nếu đánh nhau, quan quân kéo đến thì kẻ mang họa chính là chư vị.

Chàng nói rất đúng nên họ khựng lại ngay. Tuấn Hạc bèn kéo Xảo Thủ Cái rời chốn ấy.

Về đến Kim Lăng khách điểm, Phùng Yú Trúc buồn bã nói:

- Đệ tử phải về ngay Nam Xương, triệu tập các phân đà để thông báo lại biến cố này. Xin trưởng lão có nhận nhin, đừng bỏ rơi anh em.

Tuấn Hạc tư lự nói :

- Theo ý ta thì anh em miền Nam đừng nên lập bang chủ. Điều này rất nguy hiểm nếu Trường Tu Cái tổ giác với triều đình.

Tốt nhất là cử Cù Y Thảo làm trưởng lão vì gã là nam tử của Vạn Bác HỒ Tinh.

Cầu Ly HỒ sẽ khó mà phản đối. Còn việc báo thù cho Cù trưởng lão ta sẽ phụ trách.

Lão đã vì Văn gia bảo mà bỏ mạng.

Xảo Thủ Cái gật đầu nhưng lại nói:

- Mọi việc sẽ do đại hội các phân đà phía Nam quyết định. Đệ tử xin phép được đi ngay.

Nói xong, gã tức tốc rời Kim Lăng, đi về hướng Nam Xương.

Đến chiều, đám mỹ nhân mới về, mang theo rất nhiều những sản vật Kim lăng như quạt khăn, lụa là, son phấn. . . họ còn chưa thỏa mãn, hết lời năn nỉ Tuấn Hạc ở lại thêm ngày nữa. Tuấn Hạc không nỡ từ chối, đành phải gật đầu.

Sáng ra, họ ăn điểm tâm thật sớm và bắt VÔ Giới dẫn đi nữa. Hòa thượng nhăn nhó như khi ăn ớt nhưng cũng phải đi.

Tuấn Hạc ở lại khách điểm ngồ suy nghĩ miên man, lát sau cũng ra ngoài dạo một vòng. Sợ mất bảo kiếm nên chàng đem theo bên mình, cùng với sổ tiền giấy.

Kinh nghiệm này chàng đã học được của Hoàng Diện Thái Tuế.

Tuấn Hạc lững thững đi về phía Đông thành định bụng sẽ thưởng thức vườn cảnh Vạn Hoa Viên nổi tiếng. Đến nơi, chàng phát hiện một đám đông Cẩm Y thị vệ đang vây chặt một người áo trắng cao gầy Hắc chính là Truy Mệnh Kiếm Sứ Hoắc cừu.

Đứng đầu hơn trăm thị vệ đao tuốt trần kia là hai gã có gương mặt rất quen thuộc. Tuấn Hạc chăm chú nhìn và biết rằng họ chính là gia nhân của vị lão trượng đã ngã ngựa hôm trước.

Gương mặt heo xấu xí của lão hiện ra, Tuấn Hạc thầm trách mình ngu ngốc.

Minh Thái TỔ Chu Nguyên Chương được thiên hạ truyền tụng là người mang tướng Trữ Diện.

Lúc này, tên đầu lĩnh thị vệ đang quát hỏi:

- Ba hôm trước, người đột nhập vào tư dinh của Lương viên ngoại giết người cướp của. Không ngờ còn dám lưu lại đất này? Mau buông vũ khí chịu tội.

Hoắc cừu lạnh lùng đáp:

- Tại hạ mới đến đây hôm qua.

- Đứng hòng chối cãi. Một tên gia nhân đã tả lại dung mạo và y phục của người không sai một nét. Lương viên ngoại là biểu thức của Hoàng Hậu nương nương, người dám đụng đến là coi như không còn muốn sống.”

Hoắc cừu là người cao ngạo, đâu chịu khuất phục. Gã cười nhạt bảo:

- Đúng là một lũ ứng khuyến đui mù, ý thế hà hiếp người quá đáng. Hoắc mỗ không hơi đâu mà đôi co với bọn người.

Nói xong, gã rút phẳng trường kiếm ra thủ thế. Ở chốn kinh sư này, ngoài lực lượng Cẩm Y thị vệ, còn có Ngũ Hàng Binh Mã Ty phụ trách việc trị an. Vì vậy bọn cấm quân ùn ùn kéo đến tạo thành vòng vây thứ hai. Trong tình trạng này, Hoắc cừu chẳng có hy vọng thoát chết.

Dù gã vô tội nhưng đã giết một vài thị vệ là cũng mang tội chết.

Tuấn Hạc vội quát vang:

- Khoan đã Hoắc huynh”

Chàng khoan thai bước qua vòng vây, vào gặp hai thị vệ của Minh Thái Tổ.

Tuấn Hạc vòng tay nói :

- Tại hạ xin bảo chứng rằng ba ngày trước vị huynh đài này đang dự tiệc cưới ở núi Cú Khúc. Chư vị không tin xin cứ hỏi giáo chủ Thiên Sư Giáo”

Gã thị vệ có nốt ruồi son trên sống mũi nhận ra chàng vội kính cẩn vòng tay:

- Công tử đã nói thế, bọn tiểu nhân xin nhận mình lầm lẫn.

Gã quay sang nói với Hoắc cừu:

- Mong các hạ lượng thứ.

Nói xong, gã ra lệnh rút sạch. Hoắc cừu cười ha hả, bước đến ôm Tuấn Hạc :

- Không ngờ Văn nhị công tử lại là kẻ đầy uy quyền ở đất Đế Đô này. Tại hạ thật may mắn khi được kết giao với các hạ.

Tuấn Hạc ngượng ngùng đáp :

- Hôm kia, tiểu thư tình cờ cứu được một lão nhân ngã ngựa. Không ngờ lão ta lại chính là Minh Thái Tổ. Đến hôm nay, gặp lại gã thị vệ kia mới biết rõ nội tình, nhờ vậy mới dám mở miệng giải vây.

Hoắc cừu vui vẻ nói:

- Với công cán giá ấy, công tử lo gì không được một chức quan to?

Tuấn Hạc đáp :

- Minh Thái Tổ là một vị vua tốt nhưng tính tình hẹp hòi, đa nghi và độc đoán, tại hạ thực chẳng dám can kè. Hơn nữa, gia thù chưa báo, thê nhi thất lạc, lẽ nào vui được cảnh vinh hoa? Tại hạ sẽ rời ngay Kim Lăng, không gặp lại Chu Nguyên Chương nữa. à! Còn hoắc huynh đến đây vì mục đích gì?

Hoắc cừu trầm giọng đáp:

- Hoàng Thổ Chi Vương đã dời cứ địa về phía Tây Trường An. Người sai tại hạ đến Kim Lăng tìm lão già Vạn Tỏa Xảo Lượng Cam Hào Thiên mời lão hợp tác để tìm kho tàng của Tần Thủy Hoàng.

Tuấn Hạc giật mình:

- Chẳng lẽ Hưởng Vương Gia cũng có họa đồ?

- Đúng vậy! Người còn xác định được rằng phần mộ chính của Tần Thủy Hoàng chôn ở thôn Tây Dương, cách Trường An ba trăm hai chục dặm.

Tuấn Hạc mỉm cười :

- vì sao Hoắc huynh lại cố tình nói cho tại hạ biết điều ấy?

Hoắc cừu thản nhiên đáp:

- Tại hạ chỉ muốn công tử đến đây chơi một chuyến để chúng ta được gần gũi nhau. Hơn nữa! Việc khai quật sẽ kéo dài khá lâu trước sau gì cả võ lâm cũng đều hay biết.

Tuấn Hạc nghiêm giọng nói:

- Nếu tại hạ cũng muốn chiếm kho tàng kia, tất phải tương tranh với Hoàng Thổ Thành. Lúc ấy Hoắc huynh xử trí như thế nào?

Hoắc cừu nói với vẻ bí ẩn:

- Đến lúc ấy hẵng hay. Xin cáo biệt”

Gã đi rồi, Tuấn Hạc lập tức trở lại Kim Lăng khách điểm. May mà bọn tỳ nữ Thiên Ma Cốc đều đã có mặt. Chàng kể lại mọi việc rồi ra lệnh rời Kim Lăng ngay.

VÔ Giới cười khanh khách:

- Người khác thì chỉ mong có cơ hội lập công với Thiên Tử, duy chỉ có Văn nhị công tử là sợ hãi, bỏ chạy cong đuôi.

Trà Mi vui vẻ nói :

- Cốc chủ không làm quan cũng là phải! Lỡ ngày nào đó bị lão ma ác độc kia chặt đầu, chẳng phải bọn thiếp đều thành góa bụa hết hay sao?

Cả đám cười òa lên. Tuấn Hạc cho rằng họ vui đùa nên không nỡ trách mắng.

14. Trường An Tầm Cổ Mộ -long Chuỳ Táng Anh Hùng

Đoàn người nhanh chóng rời Kim Lăng đi dọc hướng Đông, dọc theo sông Trường Giang để đi đến An Khánh, rồi sang sông về Hoàng Sơn. Hành trình rất chậm vì các nữ nhân tranh thủ ghé thăm những thắng cảnh dọc đường và mua sắm thổ sản. Vì vậy, đến giữa tháng bảy họ mới có mặt ở Thiên Ma Cốc. Trong thời gian này, Xảo Thủ Cái cùng HỒ Diện Cái đã giải quyết xong vụ việc của Cái Bang.

Xảo Thủ Cái lo liên lạc các phân đà ở phía Nam Trường Giang, còn HỒ Diện Cái đi gặp các phân đà phía Bắc như Huy Châu, An Khánh, Nam Dương . . .

Anh em phía Bắc đã chán ngán cảnh phải nai lưng gom góp tiền bạc cho Tam trưởng lão Trường Tu Cái Cầu Ly Hồ, nên đều hứa sẽ giúp đỡ Tuấn Hạc, chẳng cần đến lệnh của họ Cầu”

Chính vì vậy, khi chàng về đến Hoàng Sơn đã nhận được tin rằng có hai thiếu nữ từng đi qua Hợp Phì, Tín Dương, Nam Dương. Như vậy, hành trình của họ là đi về phía hướng Tây”

Tuấn Hạc mừng rỡ, quyết định đi Trường An ngay. Một là để tìm CỔ Doanh Doanh, hai là xerm thử Hoàng Thổ Chi vương khai quật kho báu thế nào. Chàng bèn gửi một phong thư cho giáo chủ Thiên Sư Giáo, nói rõ rằng Hoàng Thổ Thành đã tìm ra mộ Tần Thủy Hoàng và gọi lão đi ngay Trường An. Cuộc hành trình rất cấp bách và việc tranh giành kho báu sẽ rất khốc liệt nên Tuấn Hạc chỉ chấp thuận cho mình VÔ Giới đi theo. HỒ Diện Cái đang chờ họ ở Nam Dương.

Tuấn Hạc tin rằng còn rất nhiều người của Văn gia bảo sống sót nên dùng chân diện mục xuất hiện để họ biết mà liên lạc.

Hai người mau chóng lên đường, kiêm trình ngày đêm, thay ngựa liên tục nên chỉ bảy ngày sau đã đến thành Nam Dương.

* * *

HỒ Diện Cái ngồi đón ngay phía Nam, phần khởi báo tin:

- Bẩm trưởng lão, hai nữ nhân kia đã đi về hướng Trường An, đệ tử tin rằng họ chính là thiếu phụ nhân và Tướng cô nương”

Tuấn Hạc gật gù:

- CỐ lẽ đúng là họ. Doanh Doanh đã từng kể rằng nàng có một người cậu ruột ở Trường An.

Ba người vào một phạn điểm gần đấy để dùng bữa trưa và nói chuyện tiếp.

Tuấn Hạc nhận thấy có nhiều toán tăng lữ và đạo sĩ đi qua, liền hỏi:

- Họ đi đâu mà đông đảo vậy?

Cù Y Thảo cười đáp :

- Đệ tử nghe lén được rằng các cao thủ đang đổ xô về thôn Tây Dương để tìm kho báu”

VÔ Giới cau mày:

- Lạ thật ! Ho áng Thổ Thành chủ đầu đại gì mà để lộ ra chuyện này, sao lại có nhiều người biết như vậy?

HỒ Diện Cái giải thích:

- Chẳng có gì lạ cả, Luân Hồi Đế Quân cũng đến Tây Dương tìm kho báu và chạm trán với Hoàng Thổ Thành chủ. Phe Ma Cung bị đánh bật khỏi nơi ấy, thương vong rất nhiều nên đã mời các phái bạch đạo đến hầu gầy khó khăn cho Hoàng Thổ Thành ”

Tuấn Hạc giật mình:

- Chìa khóa vào thành chưa có, Đế Quân đến đấy làm gì?

- Bẩm trưởng lão, nếu không có chìa khóa thì dùng hỏa dược phá cửa cũng được VÔ Giới bắn khoăn:

- Cả ba phe Ma Cung, Hoàng Thổ Thành và Thiên Sư Giáo đều có họa đồ và đều biết xử dụng thuốc nổ. Vậy vì sao đến bây giờ họ mới nghĩ đến chuyện mở cửa kho tàng?

- Bẩm đại sư! Đệ tử cho rằng họ có họa đồ nhưng không biết được Tây Dương là điểm cần được đào bới, nghe nói việc phát hiện này rất tình cờ. Năm nay hạn hán, nên bách tính Thiểm Tây đào giếng rất sâu để tìm nước. Một người đã may mắn đào trúng một hầm đất, có nhiều cung tên bằng đồng và một số tượng người, ngựa. Những nông dân chất phác này đâu biết gì về lịch sử nên đã đem bán số vũ khí bằng đồng ấy. Tin này tới tai Hoàng Thổ Thành chủ, lão ta bèn tức tốc tới nơi, trả giá rất cao, mua lại mấy trăm mẫu đất ấy và tiến hành khai quật. Luân Hồi Đế Quân biết tin trễ hơn, định dùng vũ lực chiếm đoạt, nhưng không ngờ bản lĩnh Hường Y Xích quá cao siêu, thủ hạ lại vô cùng kiên cường nên Đế Quân phải bại vong.

Tuấn Hạc tư lự hò :

- Nêu lực lượng Thiên Sư Giáo cũng sắp kéo đến, e rằng máu sẽ chảy thành sông ”

HỒ Diện Cái nói tiếp:

- Bẩm trưởng lão! Hai phái VÕ Đang, Thiếu Lâm cũng đã đi qua đây. Nghe nói trong kho tàng của Tần Chính có rất nhiều bí kíp võ công và bảo kiếm. Nếu vật này lọt vào tay kẻ ác thì rất nguy hại.

Vì vậy các phái bạch đạo chẳng dám đứng nhìn ”

VÕ Giới vô bụng nói:

- việc ấy tính sau! Giờ phải đi ngay Trường An để tìm hai vị cô nương kia cái đã Bần tăng đã quá chán gương mặt sần sùi của Văn thí chủ rồi ”

Cuối tháng bảy, ba người đến Trường An, HỒ Diện Cái hỏi thăm bọn hóa tử, chúng trả lời rằng trong thành có đến ba tòa Tần gia trang.

Bọn Tuấn Hạc hỏi địa chỉ rồi tìm khách điểm tắm rửa. Họ chẳng thể đến nhà Cửa phụ của CỔ Doanh Doanh trong tình trạng dơ bẩn được.

Xong xuôi, họ chia nhau đi hỏi, hẹn gặp lại đúng vào bữa ăn chiều.

Tuấn Hạc và VÕ Giới thất vọng trở về trước Ba khắc sau, HỒ Diện Cái mới có mặt. Gã buồn rầu nói:

- Bẩm trưởng lão! Địa điểm mà đệ tử đến quả đúng là nhà của Tần Hải lão gia, nhưng nơi ấy giờ đây tràn ngập bọn đao thủ Biến Hình Môn. Đệ tử dò hỏi bọn gia nhân thì được biết phu thê CỔ môn chủ đang ở nơi ấy. Nghĩa là họ đã bắt được CỔ tiểu thư và Tướng cô nương”

Tuấn Hạc sa sầm nét mặt:

- Được lắm! Để Văn mỗ đến gặp họ một phen.

Ba người lên ngựa đi về hướng Đông vì Tần gia trang nằm ở ngoại thành.

Đến nơi, Tuấn Hạc vận công nói lớn:

- diệt tể văn Tuấn Hạc xin được vào bái kiến Tấn cửa công”

Tiếng chàng vang rền như chuông đồng khiến bọn gia nhân tái mặt. Lát sau, phu thê họ CỔ Thiên Hòa và một lão già tướng mạo phương phi, bệ vệ bước ra.

CỔ phu nhân mừng rỡ nói:

- Không ngờ hiền tể lại tìm được nơi này.

CỔ Thiên Hòa cười nhạt:

- Bà nói gì thế? Lão phu đã gả Doanh nhi cho hán hồi nào đâu mà xưng hô như vậy?

Tuấn Hạc bị phần nói:

- Lão vì tham vọng mà quên lời ước cũ đem Doanh Doanh gả bán khắp nơi.

Nay nếu không chịu giao nàng ra thì đừng trách Văn mỗ không nể mặt”

CỔ lão nham hiểm nói:

- Để xem bản lĩnh người được bao nhiêu mà dám cuồng ngôn?

Lão bèn rút đao tấn công liền. CỔ phu nhân sợ hãi kêu khóc, bị lão già kia lôi vào trong.

Tuấn Hạc rút kiếm đỡ chiêu đao mãnh liệt kia rồi phản kích, chàng vừa đánh vừa hỏi:

- Lão có dám thừa nhận mình đã nhúng tay vào vụ hỏa thiêu Văn gia bảo hay không?

cổ Thiên Hòa cười nhạt:

- Lão phu sợ gì mà phải chối?

Tuấn Hạc phẫn nộ gầm lên, xuất chiêu NỘ PHÁT XUNG QUAN, khí thế như chẻ núi.

Thanh trường kiếm loang loáng phá tan màn đao quang, ập vào cơ thể đối phương.

Bông VÔ GIỚI hòa thượng hét lên:

- Coi chừng phía sau”

Tuấn Hạc vội bỏ mục tiêu, nhảy sang bên tả, vừa kịp tránh lưỡi kiếm tẩm độc xanh lè của Thiên Độc Bảo Chủ ôn Thiêu Bảo.

HỌ ôn đánh hụt, giận dữ nghiến răng:

- Tiểu tử đừng mong toàn mạng, chính người đã giúp Luân Hồi Đế Quân thiêu hủy cơ nghiệp của lão phu.

Lão cùng Biển Hình Môn chủ giáp công chàng tới tấp. VÔ GIỚI hòa thượng chưa kịp nhảy vào đã bị bọn đao thủ Biển Hình Môn chặn lại.

Hòa thượng cười ha hả, vung thiết côn tung hoành giữa vòng vây, chỉ vài chiêu đã giết được một tên.

HỒ DIỆN CÁI không nhảy vào trợ chiến mà lại lẳng lặng bỏ đi.

Tuấn Hạc bị hai đại cao thủ dồn ép không thương tiếc, một kiếm, một đao lăm le giết cho được chàng! Tuấn Hạc cắn răng đem hết sở học ra chống đỡ, tự biết hôm nay lành ít dữ nhiều.

Hai khắc sau, trên người chàng đã vương bốn vết thương. Tuấn Hạc không còn đường nào khác, đành phải liều mạng. Chàng ôm kiếm xông vào Thiên Độc Giáo chủ, xuất chiêu Nguyệt Mê Tân ĐỘ (Trăng mờ bến bãi). Kiếm phong lồng lộng chụp lấy mục tiêu.

ôn lão ma thấy hàng ngàn kiếm ảnh mờ mịt vây quanh, hơi lạnh của kiếm khí dần dụa tỏa ra, vội múa tít bảo kiếm điểm nhanh vào màn lưới thép ấy. Tiếng thép chạm nhau ngân dài rồi tắt lịm, nhường chỗ cho tiếng gào thảm thiết của họ ôn.

Mặt lão giờ đây rất bằng phẳng vì sống mũi và vành môi bị gọt sát xương và trên ngực trái thủng một lỗ sâu.

Nhưng Tuấn Hạc cũng chẳng lành lặn gì lưng chàng bị bảo đao của CỔ Thiên Hòa rạch một đường dài, máu tuôn như suối Chàng quay phắt lại lao vào kẻ đánh lén.

Biển Hình Môn chủ không ngờ cơ thể chàng lại có luồng cương khí cản bớt lực của nhát đao. Nếu là người khác thì đã không sống nổi dưới đường đao ấy.

Lão kinh hãi lùi nhanh, không dám đón chiêu kiếm của Tuấn Hạc. CỔ lão ma gian xảo chạy quanh, cố kéo dài thời gian để đối phương kiệt lực vì mất máu. Quả thực, máu chàng rơi vãi khắp nơi, theo từng cử động của cơ thể.

VÔ GIỚI nhìn thấy thế, giận dữ gầm vang, vung lên mở đường máu để đến giúp Tuấn Hạc. Lão giết một hơi sáu tên nhưng cũng thọ thương ở vai và lưng.

Chẳng cần để ý đến thương tích, VÔ GIỚI tung mình chặn CỔ LÃO ma lại. Lão ta cầm hận xuất một chiêu tuyệt thủ. Dao quang chói lọi dưới ánh tà dương, xuyên qua lưới côn, chém vào cổ VÔ GIỚI.

Nhưng Tuấn Hạc đã không để lão ta lấy mạng bạn già của mình, chàng đem hết tàn lực đánh chiêu Xung Triệt Mai Hoa (Thối rụng hoa mai). Kiếm kinh như cơn gió hung bạo cuốn vào mé hũm thân hình họ CỔ. Lão ma cả kinh, vội trở đao đón đỡ.

Chiêu kiếm của Tuấn Hạc tuy nhanh nhưng không đủ mạnh vì chàng đã mất máu quá nhiều nên bị chặn lại ngay.

Nhưng VÔ GIỚI hòa thượng đã không bỏ lỡ cơ hội, vung côn đánh liên.

CỔ THIÊN HÒA vội múa đao đỡ đòn.

Bảo đao sắc bén chặt gần đứt cây côn sắt, VÔ GIỚI liền nắm hai đầu bẻ ngược lên, kẹp chặt lưỡi đao lại.

Chỉ trong khoảnh khắc ngắn ngủi ấy, thanh trường kiếm trong tay Tuấn Hạc bay ra, xuyên qua ngực CỔ THIÊN HÒA.

Kiếm đâm vào tim nên lão chết không kịp trối.

Bọn đao thủ kinh hãi bỏ chạy cả vào trong. VÔ GIỚI cũng vội rút kiếm ra khỏi tử thi rồi ôm Tuấn Hạc nhảy lên ngựa đào tẩu. Được hơn dặm, lão dừng cương, đặt Tuấn Hạc xuống vệ đường xem xét thương tích. Lão cười khà khà:

- Thiết Thạch Thần Công quả là lợi hại, chẳng đứt một rễ xương nào cả. Với loại Sinh Cơ Tán của gia sư, chỉ vài ngày sau là lành lặn.

Lão điểm huyết chỉ huyết, rắc thuốc băng bó cho chàng. Bỗng có tiếng vó ngựa phi đến, thì ra là HỒ DIỆN CÁI. Gã nhảy xuống ngựa hỏi dồn:

- Bẩm đại sư! Trưởng lão bị thương có nặng không?

Tuấn Hạc đáp thay VÔ ỒI ỚI :

- Ta không sao! Các hạ có vào được Tần gia trang không?

Cù Y THẢO ngược ngựa đáp :

- Đệ tử nhân lúc hỗn loạn đã vào được khu hậu viện và thấy phu nhân cùng một cô nương nữa đang ngồi với CỔ LÃO thái.

Nhưng vì nơi ấy có quá nhiều cao thủ nên đệ tử không dám liều mạng lên tiếng.

Tuấn Hạc thở dài :

- Được biết nàng an toàn là tốt rồi. Nay ta đã giết cha Doanh Doanh, còn mặt mũi nào mà gặp nàng nữa.

VÔ GIỚI gãi đầu:

- Cả hai vị nhạc phụ đại nhân đều chết dưới tay chàng rể, việc này quả là khó xử.

Nhưng bản tăng tin rằng hai nữ thí chủ kia sẽ lượng thứ. Rõ ràng Văn thí chủ bị dồn vào chỗ chết, bức bách phải ra tay.

Tuấn Hạc buồn bã nghĩ đến Doanh Doanh và Tiểu Băng, VÔ GIỚI lại bỗng chàng lên ngựa, ra roi đi về khách điểm.

VÔ GIỚI lấy rựa rửa sạch vết thương, dùng kim chỉ khâu miệng lại rồi rắc thuốc vào. Lão vừa làm vừa cà kê nói:

- Thứ thuốc Kim Sang này rất quý giá.

Bản tăng phải rình mãi mới lấy trộm được một ít. Bản thân chưa được xài thì Văn thí chủ đã hưởng trước.

HỒ DIỆN CÁI nói đùa:

- Đại sư cũng bị ba, bốn vết thương, còn ca cẩm gì nữa?

Tuấn Hạc cười bảo :

- Nếu không có đại sư thì tại hạ đã chết vì đấu pháp xảo quyệt của CỐ Thiên Hòa roi.

VÔ Giới cười khà khà:

- Thì cũng như thí chủ cứu bản tăng khỏi lưỡi đao của lão mà thôi.

Bốn ngày sau, hòa thượng cắt chỉ và băng bó vết thương lại. Nghỉ ngơi thêm ba ngày nữa, Tuấn Hạc đòi đi đến khu vực kho tàng.

HỒ Diện Cái bàn rằng:

- Hiện nay, việc trưởng lão giết Thiên Độc Giáo chủ và Biến Hình Môn chủ đã lan truyền khắp Trường An, nếu lộ diện tất sẽ bị bọn Khuất gia trang và Thiên Sư Giáo gây sự. Vết thương trên lưng lại chưa lành hẳn, vậy xin tạm thời đóng vai Thiên Ma đại lão Đinh Sơn Giáp”

Tuấn Hạc cũng áy náy việc mình giết cha vợ nên đồng ý ngay. Mặt nạ giả đã có sẵn, chỉ cần nhuộm tóc cho trắng là đủ.

HỒ Diện Cái là người chu đáo nên đã đem theo thuốc dịch dung của Mạn Ngọc.

Cải trang xong, ba người đi về hướng Tây. Hai hôm sau, họ mới đến được thôn Tây Dương.

Gọi là thôn vì trước đây nơi này có vài chục mái nhà tranh, nằm chơ vơ giữa khu đất gò cằn cỗi. Phía Tây của khu này chính là rặng núi Tần Lĩnh. Sau khi bán đất cho Hoàng Thổ Chi Vương, đám nông dân dời về phía Nam, định cư ở khu vực màu mỡ hơn.

Vì vậy trong phạm vi hàng chục dặm, chẳng còn mái nhà nào. Dẫu có chém giết nhau đến long trời lở đất cũng chẳng ai biết được.

HỒ Diện Cái đã hỏi thăm trước nên mua liệu trại và nhiều lương thực mang theo. VÔ Giới thấy gã không quên rượu ngon, hài lòng khen:

- Cù thí chủ quả là có tài bang chủ vậy”

Cù Y Thảo cười khanh khách:

- chỉ có vài vò rượu mà đại sư đã nói thế không hiểu khi đệ tử làm mai cho đại sư một cô vợ đẹp thì sẽ ra sao?

VÔ Giới cười hì hì:

- Bản tăng chỉ háo tửu chứ không háo sắc ”

Tuy vậy, trong đáy mắt lão ẩn chứa một nỗi buồn kín đáo.

từ ngoài quan đạo vào đến đây cũng phải hơn mười dặm, đường đi gập ghềnh, nhăm nhở và đầy bụi bặm.

Nay vùng Thiểm Tây bị hạn hán nên mặt đất khô cứng lại và tan thành bụi dưới vó ngựa. Mặt trời chói lọi thiêu đốt vạn vật. Ngay đoạn sông Vị chảy ngang Trường An cũng cạn kiệt nước, chỉ đủ cho thuyền con qua lại.

Còn nơi đây lại càng hải hùng hơn nữa.

Rặng Tần Lĩnh lù lù che mất ngọn gió Tây, khiến không khí càng thêm oi bức.

Trên mảnh đất ruộng có chứa kho tàng kia, Hoàng Thổ Chi Vương đã xây dựng Hoàng Thổ Thành. Kiến trúc bên trong chưa ra sao nhưng bức tường dày bằng đất và thân cây đã dựng lên sừng sững.

Ngăn chặn những con mắt dòm ngó của quần hùng.

Mấy trăm cung thủ túc trực trên đầu tường để đề phòng bất cứ cuộc tấn công nào. Dưới ánh nắng chang chang này, trông chúng quả là đáng tội nghiệp.

còn những kẻ bên ngoài thì lại đỡ khổ hơn. HỌ ẩn cả trong khu rừng thưa gần đây Dù cây cối đã xác xơ vì thiếu nước nhưng cũng còn chút bóng mát hiếm hoi.

Quần hùng căng những tấm vải lều trên những thân cây để chống cự với thái dương.

Bọn Tuấn Hạc vừa xuất hiện là có người réo gọi ngay:

- Đinh lão huynh, mau lại đây! Tiểu đệ chờ đại huynh đến mỗi cả mắt.

Người gọi chính là Trương Tỳ Vân, giáo chủ Thiên Sư Giáo. Trông lão không còn đạo mạo như lúc thường ngày. BỘ đạo bào dính đầy bụi và tóc tai da thịt cũng vậy. Ở đây nước uống còn không có nên chẳng ai được tắm cả.

Ngồi dưới những tấm vải lều trong khu vực mé hũn này còn có chưởng môn, long đầu các phái bạch đạo, Pháp Hoa thiền sư, phương trượng chùa Thiếu Lâm, Minh Tâm Tử, chưởng môn phái VÕ Đang, Hư Trúc chân nhân, chưởng môn phái Hoa Sơn, Hoàng Hạc chân quân, chưởng giáo Toàn Chân, Huệ Hà sư thái, chưởng môn phái Hằng Sơn.

HỌ nhất tề đứng lên chào đón Trấn Vũ Thái Bảo Đinh Sơn Giáp. Lão vái trả rồi hỏi:

- Tình hình mấy hôm nay thế nào rồi?

Trương Thi ân Sư đáp :

- Hoàng Thổ Thành chủ nhất quyết không cho các phái Trung Thổ cùng tham gia khai quật kho tàng. Hai bên đã đánh nhau sáu trận. Thương vong khá nhiều.

Bản lãnh Hường Y Xích quả là đáng sợ, bị bọn lão phu liên thủ giáp công mà lão vẫn thoát về thành dễ dàng.

Pháp Hoa thiền sư tiếp lời:

- A Di Đà Phật! Nếu còn tiếp tục tương sát tất sẽ chết rất nhiều người. Nghe Trương thí chủ đây nói rằng Đinh thí chủ đây có Kim Bài của Thiên Tử và lại có cả chìa khóa thạch môn, bọn bản tăng quyết định lưu chiến để chờ đợi. Nếu Đinh lão thí chủ uy hiếp được Hường Thành Chủ thì hay quá”

Tuấn Hạc mỉm cười :

- Việc ấy không khó, nhưng khi đã tìm thấy kho báu, biết phân chia thế nào đây?

Nếu không giao ước trước, chỉ sợ máu sẽ chảy thành sông. Nhưng lão phu xin nói trước rằng một nửa số tài sản trong ấy sẽ dùng để chấn tể tai dân bị hạn hán vùng này! SỐ còn lại tùy ý chư vị.

Hư Trúc Chân Nhân tán thành:

- Đinh đàn việt nói rất phải! Hàng trăm vạn lê dân các phủ Thiểm Tây, Cam Túc, Ninh Hạ đang chết dần vì không có gạo ăn! SỐ tài sản còn lại và các cổ vật, bí kíp, chúng ta bắt thăm và chia nhau.

Minh Tâm Tử cười bảo:

- chắc gì Hường Thành Chủ và Luân Hồi Đế Quân đã chịu điều kiện này? Cứ gọi lão ra thương lượng rồi sẽ tính sau.

Lúc này vân dương đã khuất sau đỉnh Đại Ba Sơn nên trời dịu lại. Phe bạch đạo cùng Tuấn Hạc bước ra ngoài, tiến đến gần cửa thành.

Luân Hồi Đế Quân, Ngọc Diện Quan âm, Khuất Bạch Thành cùng một số cao thủ Ma Cung cũng ra theo. Tuấn Hạc giật mình nhận ra Giang Lăng Thần Nữ đang yểu điệu nép bên Luân Hồi Đế Quân.

Tuấn Hạc vận công cao giọng:

- Hường Thành Chủ! Lão phu là Đinh Sơn Giáp, đặc sứ của Thánh Thượng, có việc muốn bàn với Thành Chủ”

Chắc phó Thành Chủ Trường Xuân Chân Nhân đã về báo lại vai trò của Thiên Ma đại lão nên Hường Y Xích không dám coi thường.

Hai cánh cổng dày mở rộng và phái đoàn Hoàng Thổ Thành bước ra.

Hướng Y Xích tuổi chỉ mới hơn năm mươi, thân thể khô vỉ, mày rậm mắt sâu, mũi cao, râu bó cằm trông rất oai vệ.

Nhìn dung mạo cũng biết lão không phải người Hán.

HQ Hướng vòng tay nói:

- Bồn tòa từ lâu vẫn ngưỡng mộ uy danh của Thái Bảo, xin mời vào trong để bồn tòa được trọn tình địa chủ.

Đinh Sơn Giáp cười bảo:

- Lão phu được đồng đạo ủy thác cho nhiệm vụ giải quyết cuộc tương tranh này, khi xong việc sẽ quấy nhiều Thành Chủ một chuyến ”

Hướng Y Xích thần nhiên bảo:

- Thái Bảo có cao kiến gì xin cứ nói”

Đinh lão đại vuốt râu từ tốn nói:

- Tài sản trong ngôi mộ Tần Thủy Hoàng chính thực là tài sản của quốc gia, của bách tính Trung Hoa. Lão phu thay mặt triều đình đề nghị nộp một nửa vào quốc khố để cứu tế tai dân các vùng bị hạn hán. Nửa còn lại sẽ chia làm hai, Thành Chủ hưởng một phần, phần kia chia cho các phái. Còn bí kíp và thần binh sẽ bốc thăm ai may nấy hưởng”

Hướng Y Xích quắc mắt:

- Thái Bảo không thấy là đã xử ép Hoàng Thổ Thành hay sao? Vùng đất này là do bồn thành khám phá ra và mua lại.

Sao lại phải chia cho người khác?

Đinh lão đại hòa nhã phân tích:

- Thứ nhất là tước hạ chỉ có quyền trên mặt đất, còn tài sản ở dưới sâu thuộc về triều đình Thứ hai là phái Trung Nguyên cũng có họa đồ và cả chìa khóa nữa, nếu tước hạ không nhờ ở gần mà nhanh chân hơn thì Thiên Sư Giáo và Luân Hồi Ma Cung đã lấy được và nộp cả vào quốc khố vì họ đều là những công thần của Minh Thái Tổ! Thứ ba, khi các hạ dùng hỏa dược phá cửa, liệu toàn bộ tài sản trong ấy có còn nguyên vẹn hay không?

Lão phu xin góp phần bằng chiếc chìa khóa này, mong Thành Chủ nghĩ lại cho.

Theo lão phu tìm hiểu trong cổ thư thì số vàng bạc này trị giá đến sáu trăm vạn lượng vàng, tước hạ được chia một trăm năm mươi vạn cũng không phải là ít đâu”

Hướng Y Xích hỏi lại rằng:

- Nếu số vàng không lớn như vậy thì Thái Bảo tính sao?

Đinh lão quả quyết:

- Giả như lão phu đoán sai, Thành Chủ cứ lấy đủ số trăm rưỡi vạn của mình.

Trường Xuân Chân Nhân ghé tai họ Hướng thì thầm. Thành Chủ nghe xong tươi cười bảo:

- Nhất ngôn cửu đỉnh! Chúng ta cắt máu ăn thề rồi cùng hợp lực khai quật kho tàng.

Truy Mệnh Kiếm Sứ Hoắc Cừu chạy vào trong lấy ra một chiếc chậu bằng vàng, dưới đáy có ba chân nên khi đặt đứng trên mặt đất thì cao đến thắt lưng người”

Vô Giới truyền âm nhắc nhở Tuấn Hạc:

- Thí chủ hỏi họ Hoắc xem trong thau có bôi chất độc hay không?

Tuấn Hạc hiểu ý, vận công nói với Hoắc Cừu:

- Hoắc huynh! Tại hạ là Văn Tuấn Hạc đây! Xin hỏi trong chậu có quái sự gì không?

Hoắc Cừu mừng rỡ đáp ngay:

- Té ra là công tử đây ư? Thế mà ta cứ mong mãi! Yên tâm đi, trong chậu không có độc Thành Chủ là người biết tiến thoái nên đã thực tâm hợp tác. Nếu lão có âm mưu gì, tại hạ sẽ thông báo ngay”

Hướng Vương Gia cười ha hả, bước đến rút kiếm cắt đầu ngón tay, nhỏ ba giọt máu vào chậu.

Những người khác lần lượt làm theo.

Đương nhiên toàn là những tay đầu não.

VỖ Giới nhanh tay đổ bầu rượu bên hông mình vào chậu. Luân Hồi Đế Quân cười nhạt :

- cẩn thận cũng vô ích, biết đâu đây chậu không bơi sẵn chất kỳ độc?

Hướng Y Xích biến sắc định phát tác.

Tuấn Hạc cười ha hả :

- Hướng Thành Chủ đây là bậc anh hùng cái thế, tâm địa quang minh thác lạc đâu thêm giở trò hạ lưu ấy? Đế Quân không dám uống rượu thề thì cứ rút lui ”

Dứt lời, lão nhận chiếc chung trong tay Hoắc Cừu mức đầy rồi uống cạn. Đế Quân giận tím mặt nhưng Hướng Y Xích thì khoan khoái nói:

- Thái Bảo đã coi trọng, Hướng mỗ vô cùng cảm kích. Không ngờ trên đời lại có người mới gặp đã hiểu thấu ruột gan ta”

Lão mức rượu thề uống cạn, chép miệng khen ngon. Bỗng có tiếng vó ngựa khua vang và tiếng người oang oang:

- Khoan đã! Còn bọn lão phu nữa”

Bọn người mới đến chính là Nam Tà Khúc Phụng Sứ, Trại Phương SỒ Hạng Tiêu Tâm và bốn người nữa. Dáng vóc của gã võ sĩ áo đen kia gọi cho chàng cảm giác ngỡ ngàng, nhưng không có thời giờ để nhớ ra.

Hướng Y Xích cau mày bảo:

- Chư vị là ai mà dám đến đây đòi chia phần?

Nam Tà cười ha hả đáp:

- Nay Thiên Độc Giáo chủ đã bị Văn nhị công tử giết chết, lão phu Nam Tà là người duy nhất có thể giải được những chất kỳ độc trong hãm mộ Tàn Thủy Hoàng. Như vậy, liệu có đủ tư cách hay không?

Trại Phương SỒ tươi cười tiếp lời:

- Tại hạ là Trại Phương SỒ Hạng Tiêu Tâm, truyền nhân của Vạn Tỏa Xảo Tượng, xin đem chút tài môn giúp chư vị giải phá những cơ quan, ám khí”

Tuấn Hạc vui vẻ nói :

- Kho tàng rất lớn, thêm một phần chia cũng chẳng sao. CỐ nhị vị bọn lão phu yên tâm hơn. Xin mời cắt máu ăn thề ”

Nam Tà mừng rỡ, làm ngay! Uống rượu máu xong, Trương Tỳ Vân giới thiệu mọi người với nhau rồi kể lại lời giao ước phân chia. Phe Tàng Long Trang nhất nhất tán thành. Tuấn Hạc hòa nhã hỏi họ Hướng:

- Nay đã đồng tâm hiệp lực, mong Thành Chủ cho biết đã tìm được phần mộ hay chưa?

Hướng Y Xích cười khổ :

- Bồn tào không biết gì về địa chất nên chỉ đào được toàn những công trình phụ của lăng tẩm và vài giếng nước trong veo.

Trương giáo chủ cười khanh khách:

- Té ra nhờ có nước nên trông Thành Chủ sạch sẽ và tươi tắn hơn bọn lão phu rất nhiều. Sáu ngày không tắm, lão phu muốn phát điên lên được ”

Hướng Y Xích vui vẻ mời mọc:

- Xin chư vị cứ vào cả trong thành mà tắm rửa tùy thích.

Mọi người kéo cả vào trong, ngạc nhiên nhận ra bức tường thành được đắp dày đến hai trượng và được khoét thành chỗ ở rất thuận tiện. Trường Xuân Chân Nhân giải thích:

- Nhà cửa ở vùng cao nguyên Hoàng Thổ đều như thế này cả ”

Sáng hôm sau, hai phe kiểm điểm quân số phân chia người bảo vệ vòng thành và người đào bới.

Nhờ nhân số đông đến hơn ngàn nên công việc tiến triển rất nhanh. Trại Phương SỒ cùng gã võ sĩ nhỏ bé đi khắp nơi quan sát, đo đạc và tính toán rồi chỉ ra những chỗ cần tập trung đào.

Sau ba ngày, họ đào được hơn trăm pho tượng tượng sĩ bằng đất nung, hai bộ chiến xa bằng gỗ, sáu tượng ngựa và hàng trăm binh khí bằng đồng.”

Tối hôm ấy, các tay đầu não tụ họp bên đồng lửa bàn bạc.

Trại Phương SỒ cau mày nói:

- Tại hạ cho rằng nơi này không phải là lăng tẩm của Tần Thủy Hoàng mà chỉ là nơi chôn đạo quân bồi táng của ông ta mà thôi”

Tuấn Hạc gật đầu tán thành:

- Lão phu cũng nghĩ như vậy! Vì nếu là mộ thực thì chẳng bao giờ lưu lại đến ba bản họa đồ như vậy. Chư vị thử đem ba bản ấy so sánh thử xem?

Thiên Sư Giáo chủ, Hướng Vương Gia và Luân Hồi Đế Quân lấy họa đồ của mình đặt xuống chiếu. Ba bản đều giống hệt nhau, chỉ có điều là ở góc phải phía trên, tên người vẽ không giống.

Trại Phương SỒ kêu lên:

- Thôi chết rồi! Tên của họ chẳng được khắc sau lưng những pho tượng đất nung.

Như vậy họ chính là những người chế tác chúng. Bọn nghệ nhân này coi trọng tác phẩm của mình, không muốn để mai một nên đã lén vẽ họa đồ cho đời sau.

Lão chạy vào sai bọn thủ hạ ôm ra ba bức tượng. Quả thực sau lưng chúng đều có tên trùng với họa đồ.

Tuấn Hạc cau mày nói:

- Ngày mai tiên sinh cho đào song song với trụ cửa hầm mộ có sẵn nhưng cách quãng khá xa, cố tìm cho ra lăng tẩm, nếu phát hiện tượng đất là bỏ ngay. Chúng hoàn toàn vô dụng đối với chúng ta.

Mọi người khen phải và sáng hôm sau, mọi người làm theo ý Tuấn Hạc. Mười người một hố, đào rải rác thành một đường thẳng.

Cuối cùng, vào đúng xế trưa ngày mười sáu tháng tám. Bọn công nhân đào trúng một tảng đá bằng phẳng. Tiếng reo hò vang dậy khắp nơi, họ xúm lại phá rộng ra về hướng Nam để tìm cửa vào.

Lăng tẩm vua chúa luôn quay mặt về hướng Nam, y như hồi còn sống vậy”

Đến chiều thì cạnh trước lộ ra, đào sâu xuống thì phát hiện một khung cửa đá rất dày. Quả nhiên trên cửa có một lỗ khóa.

Trại Phương SỒ cười bảo:

- Đêm nay trăng sáng, chúng ta cứ ăn no rồi hãy vào. Lão phu cho rằng kích thước ngôi mộ không lớn, tất bên trong sẽ có tầng ngầm. Cơ quan, ám khí đầy đây, đói bụng làm sao đối phó được”

Mọi người tán thành, trở về tắm rửa và dùng bữa. HỌ cũng bàn bạc luôn ai sẽ vào lăng tắm.

Cuối cùng thì chỉ có bảy người được cử đi:

- Hoàng Thổ Thành chủ.
- Luân Hồi Đế Quân.
- Trương giáo chủ.
- Thiên Ma đại lão.
- Nam Tà.
- Trại Phương Sở.
- Khuất Bạch Thành.

Chưởng môn các phái bạch đạo đều là kẻ tu hành nên không muốn mạo phạm nơi an nghỉ của người chết, họ tình nguyện ở lại.

Chưa tới đầu canh một, các đại cao thủ tập trung trên hố đất, nơi có mộ huyết.

Bảy người đại diện nhảy xuống, chuẩn bị mở cửa đá. ánh đuốc sánh rực, át cả ánh trăng. Trăng đêm nay có một quầng sáng màu mỡ chó bao quanh nên mất cả vẻ đẹp cổ hữu.

Tuấn Hạc trao bản sao bằng đồng của Hàn Ngọc Phật Trưng cho Trại Phương SỞ Hạng Tiêu Sâm làm sạch Oả khóa, dùng dầu mỡ phun vào, chờ một lúc mới tra chìa khóa. Cơ quan trong Oả khóa chuyển động lách cách khiến ai cũng phấn khởi.

HỌ Hạng thở phào cười bảo:

- Cánh cửa này nặng không dưới bốn ngàn cân, chứ vị hãy hợp lực mà đẩy ra.

Hướng Y Xích mỉm cười:

- Để bốn tòa thử xem”

Lão bước đến, xuống tấn, đặt song thủ vào mép cửa rồi đẩy mạnh! Cơ bắp căng ra, cuộn cuộn dưới lớp áo gấm và cánh cửa từ từ chuyển động, kêu lên kèn kẹt.

Tuấn Hạc bỗng ngăn lại:

- Khoan đã, Thành Chủ đứng ở vị trí ấy nếu có ám khí tất không tránh kịp.

Chúng ta nên đứng vào giữa, hợp lực mà đẩy”

Hướng Y Xích nghe lời, đứng ra giữa cửa. Tuấn Hạc cũng bước đến hợp lực.

Đẩy ở giữa thì lực đạo giảm đi gần một nửa, nhưng nhờ có hai người nên cánh cửa vẫn bị mở hé ra. Tuấn Hạc lại nói:

- Chúng ta dồn sức đẩy mạnh rồi nhảy sang mé hữu để phòng ám khí.

Hai người găm lên, vận toàn lực xô mạnh rồi nhảy liên. Cánh cửa mở toang và hàng vạn mũi tên thép bay ra vun vút, cắm vào bức vách của hố đất. Năm người kia đã nép qua từ trước nên không hề hấn Hướng Thành Chủ thở dài, vỗ vai Tuấn Hạc nói:

- Xem như bốn tòa nợ Thái Bảo một mạng sống. Hướng mỗi ít học nên không hiểu gì về kiến trúc”

Trại Phương SỞ hổ thẹn than:

- Lão phu mới là đáng chê trách, không nghĩ ra việc ấy! Do nghĩ rằng Thạch Môn quá nặng nề, lại có cả Oả khóa, chắc không gài bẫy được.

Tuấn Hạc cười bảo :

- Lão phu chỉ theo đúng lời dạy của cổ nhân cần tắc vô ưu”, không ngờ gặp may.

Bảy người hợp lực vỗ những đạo chưởng phong vào trong mộ, xua đuổi làn không khí ảm thấp rồi mới tiến vào. Nam Tà và Trại Phương SỒ đi tiên phong để xem có cơ quan hay chất độc gì không?

Được vài trượng thì mặt đất nghiêng xuống bằng những bậc thang. Tổng cộng là một trăm lẻ tám bậc.

Nam Tà bỗng dừng lại, đưa ra sáu viên thuốc nhỏ màu vàng:

- Đây là những viên Kim Liên Thiên Giải Độc Hoàn, có khả năng đề phòng bách độc, xin chư vị hãy uống vào.

Khuất Bạch Thành cũng cầm lấy nhưng hỏi lại:

- Sao lão không uống?

Nam Tà cười dài:

- Toàn thân lão phu đều là độc, còn phải sợ gì nữa?

Luân Hồi Đế Quân lạnh lùng bảo:

- Hy vọng những viên thuốc này không có gì quỷ quái! Lúc này Trại Phương SỒ giả ngu không nhắc nhở Hưởng Thành Chủ khiến bọn ta chẳng yên tâm chút nào.

Tuấn Hạc gạt đi :

- Chư vị yên tâm, Khúc huynh không có tâm địa tiểu nhân đâu. Lão bị Thiên Độc Giáo chủ đề nên ít khi góp mặt với giang hồ. Nay họ ôn đã chết, Nam Tà là truyền nhân duy nhất của Độc Môn, lẽ nào lại làm Ô danh tổ sư?

Dứt lời, chàng nuốt ngay viên thuốc.

Nam Tà cảm kích nói:

- Không ngờ Đình huynh lại hiểu thấu lòng của Khúc mỗ như vậy”

Trương giáo chủ cười khanh khách:

- Sau hai mươi năm không gặp, Đình huynh trở nên thông tình đạt lý khiến tiểu đệ hầu như không nhận ra. Thiên Ma đại lão ngày xưa đâu dễ mến như thế này?

Tuấn Hạc giật mình biện bạch:

- Lão phu ẩn cư hai mươi năm, giác ngộ được chút đạo lý của Tam Giáo nên chẳng còn nhiều tham vọng như xưa nữa”

Nối tiếp bậc thang cuối cùng là một hành lang dài và hẹp, hai bên có những tượng chiến sĩ cầm chùy, búa bằng đồng.

Trại Phương SỒ thở dài :

- Tại hạ có thể đoán chắc rằng những hình nhân kia cử động được, và sẽ tấn công nếu chúng ta bước qua ”

Khuất Bạch Thành có vai vế nhỏ nhất trong đám nên hơi khó chịu, gã muốn dương thanh danh thân phụ nên cao ngạo bảo:

- Tiếc là thanh Lân Vân bảo kiếm đã bị thất lạc, nếu không tại hạ đi mở đường ngay”

Hưởng Thành Chủ đưa ngay thanh kiếm của mình:

- Công tử thử dùng thanh kiếm này xem sao?

HỌ Khuất rút ra, nghe hơi lạnh tỏa mát mặt, tấm tắc khen:

- Quả là bảo kiếm”

Gã hăng hái bước vào hành lang, khôn ngoan đi sát một bên để hình nhân kia không với tới.

Nhưng gã qua mặt bốn năm pho tượng mà vẫn không thấy có động tĩnh gì, định cất tiếng chế giễu Trại Phương SỒ. Nào ngờ chỉ bước thêm một bước, tiếng cơ quan chuyển động ken két và các hình nhân bắt đầu hoạt động. Chúng lại không đứng im một chỗ mà di chuyển ra phía trước kẹp Bạch Thành vào giữa.

HỌ Khuất kinh hãi múa tít bảo kiếm chống đỡ. Nhưng những vũ khí kia lại luyện bằng thép luyện chứ không phải bằng đồng, chúng vun vút giáng xuống những cú đập hàng ngàn cân, chạm vào màn kiếm quang chan chất.

Chỉ chịu được vài chục búa, thanh kiếm rơi khỏi tay họ Khuất và gã trúng liền hai chùy, gào lên đau đớn.

Trại Phương SỒ quát vang:

- Nằm xuống đất ”

Bạch Thành vội nhoài người trên mặt đất nằm im. Chùy và búa chỉ đánh phớt qua lưng gã chứ không chạm đến được .

Hạng Tiều Tâm lại nói:

- Công tử hãy trườn ra thật chậm ”

HỌ Khuất vô cùng nhục nhã, cổ nén đau, lét dần ra. Trại Phương SỒ tháo vòng dây chảo trên vai, quăng một đầu vào, kéo gã ra. Trương Tỳ Văn xem xét vết thương rồi bảo:

- Chỉ gãy hai rễ xương sườn, để lão phu đưa hiền diệt ra ngoài dưỡng thương.

Lão bông Bạch Thành chạy ngược trở lên, giao cho Ngọc Diện Quan âm. Khinh công của lão rất cao cường nên chỉ một loáng đã quay trở lại.

Trại Phương SỒ đang bàn:

- Theo ý tại hạ, muốn phá được trận Đồng Nhân này, chỉ có cách là chặt đứt cổ tay của bọn chúng! Tuy nhiên, trong ánh đuốc chấp chờn thế này đó là việc rất khó Hướng Y Xích xua tay, quay ra ngoài nói lớn:

- Hoắc Kiếm Sứ! Mau mang vào đây vài chục bó đuốc”

Lát sau, Hoắc Cừu cùng một hán tử to béo chạy vào. Gã mập này chính là đệ tử của Đinh lão đại.

Nam Tà đưa thuốc giải cho họ, thở dài bảo:

- Nhị vị đi luôn cho vui, đường vào lằng tằng quả là đáng sợ, chưa chi đã mất một người ”

Lão nói đúng nên chẳng ai phản đối cả.

HỌ bàn bạc một hồi, đốt đuốc quăng sâu vào đến tận cuối hành lang, rải dài ra đến ngoài. Hai người vào trước là Hướng Thành Chủ và Luân Hồi Đế Quân. HỌ mở đường cho những người khác theo sau.

Hai đại kiếm thủ tiến lên song song, kẻ tả người hữu. Năm hàng tượng đầu lúc này đứng im giờ đột nhiên xuất thủ trước.

Chúng tiến ra, quay tít cánh tay cầm búa chứ không giơ lên giáng xuống. Với tốc độ nhanh như vậy, chẳng cách nào chém trúng cổ tay chúng được. Hai người vận toàn lực múa kiếm chịu đòn rồi lùi dần ra.

Trại Phương SỒ gãi đầu than:

- Người thiết kế cơ quan này quả là bậc tài trí kinh nhân. Cơ quan hoạt động bất thường khiến lão phu rối cả óc ”

Tuấn Hạc thì thầm với VÔ Giới rồi bảo mọi người:

- Để thầy trò lão phu thử một chuyến xem sao”

Hai người tiến lên từ từ, bất ngờ nhảy xổ vào pho tượng đầu tiên, nắm chặt tay vật mạnh xuống. Tượng ngã lăn ra, gãy thanh sắt nối với cơ quan dưới đất nên nằm im. Hình nhân bên kia tiến ra tấn công nhưng chỉ đến giới hạn là dừng lại.

Tuấn Hạc và VÕ Giới khiêng pho tượng quăng vào hình nhân kế đó rồi dần dần cứ thế mà tiến vào. Mọi người mừng rỡ khen ngợi:

- Quả là cao kiến”

Hai người khác tiến lên thay thế, hủy hoại toàn bộ chương ngại ở mé tả hành lang. Tổng cộng là ba mươi sáu Đồng Nhân mỗi bên.

Hết đoạn hành lang quái ác này, họ đến một phòng bằng đá hình bát giác. Trên mỗi cạnh tường đều có cửa khép kín.

Trương Thiên Sư là giáo chủ Đạo Giáo nên tinh thông dịch lý. Lão nói ngay:

- Tám cửa này bố trí theo bát quái. Nhà Tàn thuộc mạng Thủy có lẽ hướng chính Bắc là cửa Sinh”

Trại Phương SỒ gạt đầu. Lấy trong tráp gỗ nhỏ bên mình ra một câu kim thép, hai đầu sơn xanh và đỏ, giữa cột sợi tơ vàng.

Lão cười bảo:

- Vật này có tên là Tư Nam hoặc Chỉ Nam Ti. Một bậc bác học đời Tống là Thẩm Quát đã thử nghiệm nhiều lần và xác định rằng Chỉ Nam Ti chính xác hơn Nam Ngự hay Chỉ Nam Qui ”

Lão cầm sợi dây, buông cho kim sắt nhiễm từ kia lơ lửng, xoay quay xoay lại một hồi rồi đứng im. Đầu sơn xanh chỉ vào một trong tám bức vách. Đây chính là hướng chính Bắc, chệch sau lưng họ là cửa vào mộ.

Trại Phương SỒ bước đến đặt bàn tay lên sờ thử rồi áp tai nghe ngóng. Lão biến sắc lắm bầm:

- Lạ thật! Đây là phương Thủy sao lại nóng ẩm thế này?

Lão kiểm tra lại các cửa khác, thấy chúng đều lạnh tanh”

Cái học thời nhà Minh coi trọng cả Tam Giáo: Phật, Khổng, Lão. Vì vậy, Tuấn Hạc tinh thông kinh dịch và cả thuyết âm Dương Ngũ Hành của Trâu Diên. Chàng buột miệng nói:

- Có thể là phép Diên Đảo Ngũ Hành.

Nếu theo đúng chiến pháp thì cửa Sinh là cửa ra. Lão phụ cho rằng tháng tám là tháng Kim, cửa Sinh ở hướng Tây, lật ngược lại là cửa Đoài ở phía Đông.

Trại Phương SỒ khen phải, bước qua bức vách phía Đông. Lão đẩy mạnh, cửa kêu kèn kẹt. VÕ Giới nhảy vào tiếp sức, cánh cửa mở toang mà không hề có tên độc bay ra.

Nhìn vào bên trong, thấy cuối đường thấp thoáng hai chữ Sinh Môn kết bằng dạ minh châu. Và một mùi hương thơm nồng nàn tỏa ra, Nam Tà hít được, biến sắc nói:

- Ngay cả cửa Sinh cũng có loài Mê Tâm Thạch Thảo, thật là đáng sợ”

Mọi người bán tín bán nghi, không hiểu lão nói thật hay chỉ hù dọa để chứng tỏ vai trò của mình.

Quả thực, vừa vào được nửa đường đã thấy Luân Hồi Đế Quân lão đạo. Thì ra lão quá đa nghi nên không uống viên thuốc của Nam Tà.

Khúc Phụng Sứ hiểu ngay, lạnh lùng bảo:

- Các hạ không uống ngay viên Kim Liên Thiên Giải Hoàn thì đừng mong sống sót.

Đế Quân sợ hãi móc ra nuốt ngay. Lão ngồi xuống vận công chừng nửa khắc là vô sự Đế Quân biết mọi người cười thầm nên vô cùng hổ thẹn, cúi mặt không nói tiếng nào.

Nam Tà buồn rầu bảo:

- ôn Thiệu Bảo tác oai tác quái, phản phúc khôn lường nên đã hủy hoại thanh danh Độc Môn. Lão phu bị nghi ngờ cũng là phải. Nếu không có Văn nhị công tử thì Khúc mỗ chẳng có cơ hội xuất đầu lộ diện để chứng minh với võ lâm là Độc Môn chẳng phải toàn lũ tiểu nhân.

Hướng Thành Chủ cười khanh khách:

- Bồn tòa cũng cũng rất hâm mộ tiểu tử họ Văn ấy, muốn được tương ngộ một phen.

Tuấn Hạc cổ kèm phần hận, dịu giọng hỏi:

- Lão phu nghe nói người của Hoàng Thổ Thành đã giết chết bạn y là Huệ Vân ni cô, trước sau gì y cũng đòi lại món nợ máu này.

Hướng Y Xích biến sắc:

- Chết thực! Bồn tòa không hề biết việc này! Nhưng vì sao họ Văn vẫn giải cứu cho Hoắc Kiếm Sứ ở Kim Lăng?

Hoắc Cửu điềm đạm nói:

- Y là người quang minh, lỗi lạc, tất không giận cá chém thớt.

Nam Tà mừng rỡ hỏi:

- Té ra Hoắc Kiếm Sứ có gặp Tuấn Hạc ở Kim Lăng hay sao?

Hoắc Cửu gật đầu. Khúc lão gật gù:

- Hay lắm! Hay lắm! Để lão phu cho người đi Kim Lăng tìm ngay”

Tuấn Hạc ngạc nhiên, không hiểu vì sao lão lại quan tâm đến mình như vậy?

Mọi người đi hết đoạn đường hẹp, lại đến một phòng bát giác khác. Lần này cửa Sinh lại ở hướng Tây. Qua bốn lần như vậy Trại Phương SỒ buột miệng:

- Tại hạ cho rằng chúng ta đã ra khỏi phạm vi Hoàng Thổ Thành và tiến về phía rừng Tần Lĩnh”

Luân Hồi Đế Quân thở dài:

- Nãy giờ chúng ta đã đi hơn một đoạn đường dài đến hơn dặm, công trình quả là vĩ đại”

Dưới ánh đuốc chập chờn, chiếc mặt nạ vàng trông rất quái dị. Trương giáo chủ cười bảo :

- Sao Tần huynh không bỏ mặt nạ ra?

Đã là dòng dõi công thần, sao còn phải giấu mặt làm gì?

Đế Quân gương cười :

- Dung mạo lão phu rất xấu xí nên chẳng dám chường ra.

HỌ đi tiếp và đến một hang động thiên nhiên rất rộng rãi, trần hang đầy thạch nhũ rõ nước liên tục. Giữa nền hang là một hồ nước tròn rộng ba trượng, nước đen ngòm dưới ánh đuốc.

Chung quanh vách không hề có một khe cửa nào cả. Trại Phương SỒ chỉ vào hồ nước:

- Có lẽ đây chính là cửa vào duy nhất.

Mọi người đều chán nản nhìn nhau. HỌ xúm lại dơ đuốc sát mặt nước để quan sát nhưng chẳng thấy đáy đâu”

Trại Phương SỒ cột đá vào dây chèo thả xuống để đo độ sâu. Sợi dây dài mười trượng chỉ còn dư một đoạn chùng rãi tay. Hạng Tiêu Tâm đã xác định được độ sâu liền kéo cục đá lên.

Không ngờ, sợi dây đột nhiên bị giật mạnh khiến lão mất đà chúi xuống hồ.

Trương giáo chủ nhanh tay nắm được áo kéo lại. Và rồi nước hồ dâng lên cuộn cuộn, xuất hiện một chiếc đầu to lớn của một con thủy quái.

Mọi người kinh hãi nhảy lùi ra xa. Con quái vật nhả cục đá và sợi dây chằng ra rồi trườn lên mặt hang. Té ra nó có bốn chân, mỗi chân to như cột đình.

Chiếc đầu to bè bè lớn bằng mảnh chiếu kia là của loài rắn, nhưng da trơn không vẩy và dọc sống lưng tua tủa những gai.

Hướng Thành Chủ quát vang :

- Phân tán khắp nơi tìm chỗ cắm đuốc cho cao rồi chiến đấu”

Bảy người kia làm theo lời lão, chạy dọc theo vách, tìm khe đá mà cắm đuốc vào.

Quái Long rít lên những tiếng sắc nhọn chói tai, chiếc lưỡi dài ghê rợn thò thụt liên tục. NÓ tiến về phía Thiên Sư Giáo chủ Trương Tỳ Vân.

Trương giáo chủ tung mình lên không, đâm vào mắt tả của nó. Quái Long nhanh nhẹn mở to chiếc miệng đầy răng lởm chởm tấp họ Trương. Trương Thiên Sư tránh khỏi vung kiếm chặt vào xương đầu có cảm giác như chém vào đá núi.

Con vật nghe đau, giận dữ lướt đến.

Bảy người còn lại vội xông vào giải vây.

Sáu thanh kiếm đều đâm thủng da quái long nhưng không sâu lắm. NÓ điên cuồng trở mình, quét chiếc đuôi dài to tướng đẩy văng những đối thủ phía sau lưng.

Vô Giới rình cơ hội, tung mình lên giáng một cơn vào đầu thủy quái. Con vật điên cuồng, vung lưỡi chiếc đuôi dài hai trượng hất văng tất cả. NÓ đứng thẳng trên bốn chân, rượt đuổi các địch thủ của mình với tốc độ đáng kinh ngạc.

Tám người đều là đại cao thủ võ lâm nhưng không sao giết được con vật khổng lồ này. Lớp da dày cộng với khối mỡ ở dưới đã bảo vệ cho phủ tạng bên trong, trường kiếm không cách nào đâm đến được Tuấn Hạc tra kiếm vào vỏ, nhảy lên giáng chưởng vào đầu quái long. Chàng đau cả tay mà nó chẳng hề hấn gì. Những người khác thay phiên tấn công nên con vật bắt đầu thăm dò. NÓ khôn ngoan lùi vào hành lang, bít chặt cửa ra và chỉ lộ có nửa thân trước.

Trại Phương SỒ bực tức nói:

- Chết thật ! Chúng ta quá ham đánh mà quên cả vị trí quan trọng ấy.

Song phương nghỉ ngơi một chút rồi lại tái chiến. Hướng Thành Chủ nghiêng răng dùng phép Ngự Kiếm cố chặt đứt lưỡi con vật. Lão bốc lên như chiếc pháo thăng thiên, bay chéo về phía trước, lao thẳng vào miệng quái long. Mảnh kiếm quang loang loáng đã làm nó sợ nên không thè lưỡi ra cuốn lấy mà lại vươn cổ mổ vào. Bảo kiếm chỉ chặt gãy mấy chiếc răng và đâm vào lỗ mũi. Lúc này, con vật mới thè lưỡi ra cuốn lấy Hướng Y Xích.

Trường kiếm kẹt cứng trong xương mũi nên không rút ra được, tính mạng họ Hướng coi như hun hỉ.

Nhưng Tuấn Hạc đã lướt đến, búng một hạt Thiết Châu phá vỡ nhãn cầu bên tả của ác thú. Viên sắt chui sâu vào trong, chạm lớp thần kinh đáy mắt, tạo cảm giác vô cùng đau đớn. Quái long rít lên, buông lỏng vòng lưỡi, thả Hướng Y Xích rơi xuống đất. Lão lộn nhanh mấy vòng, đứng lên nói lớn:

- Hướng mỡ lại thiếu Đình lão huynh thêm một mạng nữa rồi”

Quái long mất một mắt sinh lòng sợ hãi, cứ đứng im cố thủ. Tuấn Hạc cố hủy thêm mắt còn lại mà không được.

Bông nước từ dưới thân quái long chảy vào như thác lũ và phía ngoài có tiếng người gọi vang:

- Chư vị phải ra ngay! Ngoài kia trời đổ mưa như bão táp, nước lại chảy cả về khu vực này, chỉ không lâu nữa là hầm sẽ ngập kín”

Quả đúng như vậy, nửa canh giờ trước trời đã trút nước xuống, sau bốn tháng đại hạn. Cơn mưa này được bách tính đón mừng nhưng lại khiến quần hùng ở đây rầu rĩ. Hàng ngàn người đội mưa đắp đất quanh khu mộ, cố ngăn dòng nước lại.

Nhưng do địa thế thấp trũng, lượng nước dâng lên rất nhanh, phá vỡ bờ đất xộp, tràn xuống cửa lăng tẩm. HỒ Diện Cái liền mạng chạy vào thông báo cho toàn người bên trong.

Tuấn Hạc nhận ra gã, vận công quát vang:

- Người cứ lên trước đi, bọn ta sẽ ra ngay”

Trùm người nhìn nhau thở dài, cùng tiến lên. Nếu không giết được con vật quỷ quái này ngay, họ sẽ không bao giờ trở lên mặt đất được nữa.

chia thành hai nhóm, từng loạt bốn người nhảy lên. Mục tiêu của họ là cổ họng quái long. HỌ hy vọng rằng lớp da nơi đây sẽ mỏng hơn những chỗ khác.

Dường như quái long cũng biết nhược điểm của mình, nó cúi thấp xuống vươn chiếc đầu góm ghiếc và hai chân trước ra chống đỡ. Sau hơn hai khắc, nước đã dâng đến đầu gối khiến việc di chuyển càng thêm khó khăn. VÕ Giới chậm chạp, trượt chân bị móng vuốt quái long quật trúng, văng xa hai trượng. Tuấn Hạc kinh hãi đỡ lên xem xét. Da thịt rách không sâu nhưng lực đạo quá mạnh nên VÕ Giới bị trọng thương. Máu trong phổi tràn ra như suối Tuấn Hạc vội truyền nội lực bảo vệ tâm mạch rồi cho lão uống linh đan, hòa thượng gượng cười:

- Bần tăng chẳng màng đến tử sinh, nếu thí chủ thoát chết, xin đưa Hàn Ngọc Thiên Trượng về hoàn lại cho gia sư là đủ rồi”

Tuấn Hạc sa lệ hứa:

- Đại sư yên tâm, tại hạ sẽ làm điều ấy”

Chàng bỗng lão đặt lên một tảng đá cao ở sát vách rồi quay lại. Sau người kia đều tả tơi và kiệt lực, đứng nhìn con quái vật và dòng nước ngày càng dâng cao.

Tuấn Hạc nghiêm giọng nói nhỏ với Hoắc Cừ:

- Hoắc huynh! Tại hạ sẽ liều mình để giết quái vật, chỉ mong Hoắc huynh đưa giùm VÕ Giới hòa thượng ra ngoài và cố công chữa trị. Nếu chẳng may lão không sống nổi, xin Hoắc huynh đến Huyền Không Tự trên núi Hằng Sơn, nói rõ rằng tại hạ đã chết và bảo thuyết thê Tiểu Băng đem Hàn Ngọc Phật Trượng đến Lục Bàn Sơn trả lại cho Tây Phật. ơn này, kiếp sau Văn mẫu xin báo đáp ”

Hoắc Cừ lặng lẽ gật đầu, đôi mắt nhòa lệ.

Tuấn Hạc bước lên phía trước, chậm chậm đi về phía quái long. Trương Tỳ Vân lo ngại gọi:

- Đinh lão huynh cẩn thận”

Lúc này, tư thế Tuấn Hạc rất kỳ quái.

Chàng dùng hai tay nắm chặt trường kiếm, đưa ra phía sau đầu, bỏ trống toàn bộ thân mình.

Không thấy ánh thép, con vật yên tâm thè lưỡi quấn chặt thắt lưng chàng đưa vào chiếc miệng rộng. Bấy người kia kinh hãi rú lên.

Vừa qua khỏi hàm răng, chàng vùng kiếm chặt phăng gốc lưỡi và đâm ngược vào hàm trên, xuyên kiếm chéo lên óc quái long. Con vật đau đớn đến phát điên vì não bộ tổn thương, lao thẳng về phía hồ nước, lặn xuống đáy mất dạng.

Bấy người kia không sao cản lại được, buồn bã gạt lệ. Trương giáo chủ buồn bã cười ra nước mắt :

- Không ngờ một kẻ háo sắc, tham lam như Đinh Sơn Giáp lại chết một cách oanh liệt như vậy! Trương mẫu giờ đây mới thực lòng bái phục”

Hoắc Cừ lạnh lùng công VÕ Giới đi ra. Sáu người kia cũng bước theo. Khi họ ra đến cửa hầm mộ thì nước đã dâng đến ngực.

Người bên ngoài đứng đầy xung quanh, cùng nắm chặt những tấm vải dầu để che chắn cho những ngọn đuốc. Nhờ chút ánh sáng hiem hơi ấy, họ nhìn thấy thủ lĩnh của mình đi ra. Tiếng reo hò vì vui mừng át cả tiếng mưa gió.

Không thấy Tuấn Hạc đâu, HỒ Diện Cái vội hỏi:

- Cốc chủ bốn cốc đâu sao không thấy?

Trương Thiên Sư buồn bã đáp:

- Đình cốc chủ đã liều mình nhảy vào miệng quái long để cứu bọn lão phu. Quái vật đã mang lão lặn sâu xuống đáy hồ rồi.

HỒ Diện Cái không kèm được lòng, sụp xuống khóc rống :

- Trưởng lão chết đi thì cơ nghiệp Cái Bang còn mong gì vẫn hồi được nữa. Cù mổ cũng chẳng mặt mũi nào mà sống nữa.

Gã võ sĩ nhỏ thó hầu cận Nam Tà vội hỏi:

- Thảo nhi ! CÓ phải người đấy không?

Cù Y Thảo giật mình hỏi lại:

- Chẳng lẽ gia gia còn sống?

Người kia gật đầu run rẩy nói:

- Đúng vậy ! Ta vẫn chưa chết ! Nhưng chẳng lẽ Thiên Ma đại lão lại là Văn nhị công tử?

Cù Y Thảo đau đớn gật đầu! Gã võ sĩ cao lớn đứng bên Vạn Bác HỒ Tinh hét lên não ruột:

- Nhị đệ! Đại ca đã đến đây”

Hắn chính là Thiết Long hay Văn Tuấn Thu gì cũng được .

Tuấn Thu gào thét như điên cuồng, chạy về phía hồ lắng tắm định nhảy xuống. Nhưng nước và bùn đã lấp đầy, chẳng thấy hăm mộ đâu cả.

Các chương môn nhân đều nhìn nhau thở dài, không ngờ kẻ đã hy sinh lại là Văn nhị công tử”

Pháp Hoa thiền sư hỏi lại:

- Phải chăng vị thí chủ ấy đã từng giả dạng Đơn Thu Cốt và Doãn Tự Vân để lên tranh ngôi minh chủ?

Luân Hồi Đế Quân thở dài:

- Đúng vậy! Trong võ lâm không còn chàng trai thứ hai nào như vậy cả.

Giang Lăng Thần Nữ cười nhạt:

- Gã đã ám hại Tự Vân, giờ chết cũng đáng đời ”

Đế Quân quay sang tát mụ té lặn xuống mặt đất đầy nước. Lão rít lên:

- Cam ngay! Mụ còn dám xúc phạm đến Tuấn Hạc thì đừng hòng sống nữa.

VÔ Giới hòa thượng được uống Đại Hòa Đan của Thiếu Lâm nên thoát chết.

Lão vừa tỉnh lại đã hỏi Hoắc Còn:

- Văn thí chủ đâu?

Hoắc Còn nghiêng răng kể lại cái chết của chàng ”

Hòa thượng ngửa cổ cười bi thiết:

- Tuấn Hạc không còn thì bản tăng lưu lại Trung Nguyên làm gì nữa? Tịch mịch thay cuộc đời này”

Hoắc Cừu cúi đầu lẩm bẩm:

- Tịch mịch! Tịch mịch”

Cơn mưa vẫn Oà ạt cho đến sáng, cuốn trôi những bức tường thành, vùi lấp tất cả công lao đào bới. Khi nước rút đi, chắc nơi đây lại bằng phẳng như chưa hề bị phát hiện. Văn Tuấn Thu nhìn ánh bình minh rạng rỡ, vận công nói lớn:

- Sang năm, đúng ngày này, Văn gia bảo sẽ tổ chức đám giỗ đầu chi Văn nhị công tử. Tại hạ xin mời chư vị giá lâm Lư Lăng”

Ai nấy đều cảm động trước cái chết đại dũng, đại nghĩa của Tuấn Hạc nên đồng thanh hứa sẽ không quên.

15. Thiên Điều, Hoàng Mao Đồng Xuất Thế -thùy Tri Thế Thượng Hưu U Linh

Sáu tháng sau, võ lâm rung chuyển vì sự ra đời của Thiên Điều Bang. Họ tấn công Hoàng Thổ Thành ở vùng cực Bắc Thiểm Tây, giết chết Trường Xuân Chân Nhân và Truy Mệnh Dao Sứ. Hương Thành Chủ vì sinh mạng của gần ngàn thủ hạ đành cùng Hoắc Cừu rút quân chạy về Tây Hạ.

Chỉ một tháng sau, Khuất Gia Trang ở Giang âm bị tập kích lúc nửa đêm, nhà cửa còn nguyên vẹn nhưng hơn trăm người đều biến mất. Nghe nói đêm ấy có đám mây đen sì sì xuống và hai khắc sau lại bốc lên. Đám mây ấy phát ra những tiếng riu rít rất lạ tai ”

Thiên Sư Giáo chủ Trương Tỳ Vân vội đến Thiếu Lâm Tự họp mặt với các trưởng môn bạch đạo, bàn bạc cách đối phó. Trương Thiên Sư thở dài nói:

- Lão phu đã đến tận nơi quan sát và phát hiện trên mái ngói có rất nhiều phân chim. Như vậy, hành vi này rõ ràng là của Thiên Điều Bang”

Minh Tâm Tử - trưởng môn phái Võ Đang thở dài bảo:

- Thiên Điều Bang thu phục Hoàng Thổ Thành thì còn có thể hiểu được, vì họ cùng chung lãnh thổ . Nhưng việc thăm sát Khuất Gia Trang quả là quá lạ lùng ! Chẳng lẽ họ có tư thù với họ Khuất ”

Hư Trúc Chân nhân - trưởng môn phái Hoa Sơn góp ý:

- Theo bản đạo chỉ có hỏa khí của Liệt Hỏa Giáo ở Nam Lĩnh là chống lại được bầy chim ăn thịt kia. Chẳng có động vật nào không sợ lửa cả”

Pháp Hoa thiên sư khen phải:

- Hay lắm ! Lão nạp sẽ cho người mang thư đến Quảng Tây ngay”

Trương giáo chủ lộ vẻ băn khoăn:

- Giáo chủ Liệt Hỏa Giáo là một người xấu xa, tàn ác, dã tâm lại không nhỏ.

Không chừng lão ta nhân dịp này mà xưng bá đất Trung Nguyên ”

Huệ Hà sư thái trấn an:

- Đất nước đang thanh bình, kỷ cương phép nước nghiêm minh, chẳng có bang hội nào dám công khai bức hiếp võ lâm đâu Các phái chúng ta đoàn kết lại thì lo gì nữa?

Lời của bà rất chí lý nên bốn lão nhân kia đều tán thành, vừa mời Liệt Hỏa Giáo, vừa chờ xem động tĩnh của Thiên Điều Bang! Việc trinh sát tình hình Tây Vực được giao cho Vạn Bắc HỒ Tinh ở Lư Lăng”

Giờ đây Văn Gia Bảo đã được xây dựng lại trên nền cũ. Tất cả đều giống như xưa, chỉ có rừng tùng chung quanh là thưa thớt, nhàm nhở vì đám cháy năm nào”

Nhân số cũng chỉ có mấy chục tiêu sư thân tín. Bọn đao thủ Biến Hình Môn vừa quy phục chưa được uống thuốc giải nên đã chết cả vì Yêu Độc Đan.

Cuộc đào thoát kỳ diệu khỏi biển lửa ấy sẽ được nói đến vào một hồi sau. Giờ đây chúng ta hãy quay lại Trường An để gặp một nhân vật rất thú vị.

* * *

Trưa ngày mười tám tháng ba có một quái nhân lừng thừng đi vào thành Trường An - qua cửa Tây! Thân hình gã cao gầy nên trông như đang bơi trong bộ y phục rất cổ đã rách nhiều chỗ. Đặc biệt là mái tóc gã vàng chói như rơm, lông mày, lông mi cũng vậy. Hơn thế nữa, da mặt, da cổ, da bàn tay đều có lớp lông tơ vàng mượt. Bộ râu quai nón rậm rì bao kín nửa dưới khuôn mặt cũng có màu vàng.

Gã không búi tóc mà cột túm lại bằng dải lụa đen ở đỉnh đầu. Còn đôi dày dưới chân thì hoàn toàn cũ kỹ với mũi vênh lên. Nếu gã không có dáng đi oai phong bệ vệ, và thiếu thanh trường kiếm trong tay, thì chắc bọn trẻ con đã xúm lại chọc ghẹo.

Trên vai quái nhân tóc vàng có một tay nải nặng bằng gấm trắng. Chẳng ai đoán ra có gì trong ấy?

Gã ta ghé vào một tiệm bán y phục may sẵn, hỏi mua quần áo ! Chủ tiệm thấy gã nói tiếng Hán sành sỏi, bật cười bảo:

- Không ngờ người Tây Dương lại thông thạo ngôn ngữ Trung Quốc như vậy”

Gã lặng lẽ không biện bạch, lấy thỏi vàng hình vuông ra trả. Nén vàng sáng rực khiến chủ tiệm hoài nghi. Lão xem xét rất kỹ và còn cắn thử nữa. Trên mặt khối vàng có chữ Nhất Dật, như vậy tương đương với hai mươi bốn lượng”

Lão chủ đặt lên cân, quả đúng trọng lượng! Lão hoan hỉ thối lại bằng một xấp tiền giấy Đại Minh Thông Hành Bảo Sao. Vị khách kia bỗng nói:

- Túc hạ có thể cho ta đổi thêm ít tiền giấy nữa không?

Gã móc ra thêm mười Dật nữa. Lão chủ tiệm tự hỏi trong tay nải kia chắc là có hàng trăm thỏi như vậy? Đổi tiền xong, quái nhân đi sang khách điểm đối diện. Viên chủ quầy nhìn vẻ xơ xác, kỳ dị của khách với ánh mắt nghi ngại. Quái nhân rút tờ tiền giấy trăm lượng đặt lên mặt quầy, lạnh lùng bảo:

- Một phòng thượng hạng ”

Lão ta hoan hỉ cười toe toét:

- Xin mời đại gia lên lầu! à! Tiểu nhân quên không hỏi quý danh?

Gã tóc vàng tra in giọng:

- Mạc Luân ở Đ ông Thăng ! Túc hạ cho dọn ngay cơm lên phòng”

Gã tắm gội rất lâu, nhưng không cạo râu, cạo mặt gì cả. Tuy nhiên, trong bộ y phục mới bằng gấm trắng trông Mạc Luân dễ coi hơn. Nếu gã nhuộm râu tóc thì cũng chẳng khác gì người Hán vì mắt đen tuyền ”

Mạc Luân xách cả tay nải đựng vàng và trường kiếm theo. Xuống đến khách sảnh ở lầu dưới, gã nghiêm nghị hỏi lão chủ quầy:

- Oø thành Trường An này, nơi nào bán ngựa tốt?

Lão chủ quầy mau mắn đáp:

- Tiểu nhân có một vị tiểu huynh chuyên nuôi ngựa quý ở cửa Nam thành.

Để tiểu nhân gọi xe ngựa đưa đại gia đến đấy”

Mạc Luân lắc đầu:

- Không cần xem, cứ bảo người ấy đem lại con ngựa tốt nhất là được. Ta muốn có nó vào sáng mai”

Gã rời khách điểm, nhảy lên chiếc xe ngựa gần nhất, điềm đạ nói:

- Hãy đưa ta dạo một vòng quanh Trường An ”

Nhưng xe ngựa vừa chạy ngang qua cửa tòa Vị Thủy đại tửu lâu, gã bảo xà ích dừng lại! Mạc Luân đưa ra tờ tiền giấy trị giá đến mười lượng bạc. Gã phu xe nhăn nhó :

- Tiểu nhân làm gì có tiền để thối lại?

HQ Mạc lạnh lùng bảo:

- Vậy thì khỏi thối ”

Gã nhét tiền vào tay tên xà ích rồi bỏ đi Thì ra trước cửa tòa tửu lâu đang có một vị hòa thượng to béo đứng khuất thực. Lão ta mặc bộ tăng bào rách rưới, tay không cầm bình bát mà lại chìa ra một chime thau đồng móp méo, nứt nẻ.

Lão đứng ngay giữa cửa nên rất trở ngại cho khách ra vào. Bọn tiểu nhị hết lời năn nỉ nhưng lão vẫn không chịu đi.

Bọn chúng xúm lại xô đẩy cũng chẳng hề nhúc nhích. Còn đầm đá chỉ tổ đau tay mà thôi! Hòa thượng cười ha hả bảo:

- Hôm nay bản tăng chưa quyên đủ ba chục lượng, quyết không rời chỗ này ”

Lão chường quây đăm ngực kêu trời:

- Quyên giáo kiểu này có khác gì ăn cướp! Chẳng lẽ bốn điểm ngày nào cũng phải bù cho đủ số ba chục lượng hay sao?

Hòa thượng thần nhiên đáp:

- Không đâu! Ngày mai bản tăng sẽ đến tiệm bên kia đường”

Mạc Luân bước đến cất giọng khàn đặc hỏi:

- Đại sư quyên tiền để làm gì? Dầu bao nhiêu tại hạ cũng có thể cúng dường được ”

Hòa thượng to béo giật mình nhìn khách lạ. Lão dò hỏi:

- Thí chủ là người phương nào, mà râu tóc vàng như rơm vậy?

- Tại hạ là người Tây Vực”

HQ a thượng cười hì hì :

- Bản tăng là VÔ Giới, dám hỏi danh tính thí chủ?

- Tại hạ là Mạc Luân! Hay chúng ta lên lầu làm vài chén rượu rồi đàm đạo?

vô Giới lộ vẻ mừng rỡ nhưng khựng lại ngay:

- Bản tăng không kiêng rượu thịt”

Nhưng còn phải quyên giáo trước đã”

Mạc Luân hỏi ngay:

- Đại sư định xây chùa ư?

VÔ Giới buồn rầu đáp:

- Không phải ! Bản tăng định xây một ngôi mộ cho người bạn đã chết”

Mạc Luân chấn động, lặng im một lúc mới nói:

- Đại sư cần bao nhiêu?

VÔ Giới gãi đầu:

- Chắc phải hơn ngàn lượng vì bản tăng sẽ xây chùa cạnh mộ để được gần gũi y”

Mạc Luân chớp mắt, lặng lẽ móc trong tay nải ra một nắm ngọc bỏ vào chiếc thau đồng. Trị giá của nó không dưới ngàn lượng bạc. VÕ Giới giật mình, cầm một viên lên xem thử và hỏi:

- Thí chủ đừng chọc ghẹo bần tăng nhé ! Đây là ngọc hay pha lê vậy?

Mạc Luân nghiêm giọng:

- Toàn là của thật cả! Trong tay nải này còn đến gấp trăm lần như vậy. Đại sư có muốn lấy thêm không?

VÕ Giới xua tay:

- Không cần đâu! Nhưng bần tăng phải đi kiểm tra trước đã. Nếu đúng là ngọc thật bần tăng sẽ rất vui lòng uống với thí chủ một phen.

Lão lật đật bỏ chạy như bị ma đuổi.

Bọn tiểu nhị và lão chưởng quầy ôm bụng cười:

- Không ngờ chỉ vài viên pha lê mà đuổi được lão hòa thượng quý quái kia đi”

Mạc Luân không nói gì, bước thẳng vào tửu lâu Gã lên tầng hai ngồi ngay lan can phía Tây ngắm cảnh tịch dương trên rừng Tần Lĩnh. Vừa mới ăn cơm xong nên gã chỉ gọi hai (ra nhắm nhỏ và một vò rượu Lan Sinh lâu năm. Tên tiểu nhị bưng rượu lên cười hì hì nói:

- vò rượu này để đã ba mươi năm, giá là hai chục lượng. Chỉ mong đại gia đừng trả bằng những viên pha lê như lúc này”

(Người Trung Hoa đã chế tạo ra thủy tinh từ thời nhà Thương nhưng còn thô sơ thời Đông Hán Vương viết rằng các đạo sĩ đã nung luyện năm loại đá làm thành loại ngọc ngũ sắc. ĐÓ chính là những viên thủy tinh hay pha lê.”) Hai khắc sau, VÕ Giới chạy vào hỏi chưởng quầy:

- Thí chủ tóc vàng đâu rồi?

Lão ta sợ hãi nói:

- Hấn lửa gạt đại sư nên bỏ đi rồi ”

VÕ Giới gầm lên:

- Lừa gạt cái mả cha ngươi! ĐÓ là ngọc thật! Hấn đâu, hãy nói mau”

Sợ lão không tin, VÕ Giới rút ra một xấp tiền dày cộm dí vào mũi:

- Đây là hơn ngàn lượng bạc, lão tin chưa?

Mùi tiền thơm phức đâu lạ lòng gì, lão chưởng quầy choáng váng nói như mơ:

- Ngọc thật ư! Người ấy đang ở trên lầu”

VÕ Giới đẩy lão ra, chạy thẳng lên lầu.

Thấy Mạc Luân, lão bước đến, ngồi đối diện cười hì hì :

- Thí chủ quả là bậc đại thiện nhân”

Bần tăng xin cảm tạ”

Có tiền trong túi, VÕ Giới vững bụng gọi rượu thật ê hề, lão ăn như rồng cuốn, tưởng chừng nhịn đói đã lâu! Mạc Luân lặng lẽ nhìn hòa thượng ăn uống, đôi mắt đầy vẻ triu mến, VÕ Giới no căng bụng, vợ chén róc đầy. Hai người uống liền mười chén, ai cũng ngà ngà.

Mạc Luân nhìn ra ngoài, thấy bầy én bay lượn trong ánh hoàng hôn, lòng nao nao cảm xúc buột miệng ngâm:

khuất khúc tân từ tửu nhất bôi, Khứ niên thiên khí cự đình đài.

Tịch dương Tây Hạ kỷ thời hồi VÕ khả nại Hà hoa lạc khứ.

Tự tăng tương thức Yến qui lai.

Tiểu viên hương kích độc bồi hồi.” (Dịch thơ) xong một bài từ nhấp một ly.

Lầu xưa hơi cũ vẫn còn y.

Bóng chiều qua lại miền Tây Hạ Chẳng thể làm sao hoa khỏi rơi én kia quen cũ bay liền cánh Minh ta vườn nhỏ bước bồi hồi.” Ngâm xong, Mạc Luân nâng chén uống cạn. VÕ Giới róc thêm chén khác rồi hỏi:

- Phải chăng thí chủ có kỷ niệm buồn ở đất Tây Hạ?

Mạc Luân gật đầu.

- Thí chủ đến Trường An có việc hay đi du sơn ngoạn thủy?

- Tại hạ muốn đi thăm Giang Nam một chuyến ”

VÕ Giới mừng rỡ nói:

- Bần tăng cũng có ý định ấy. Hay là chúng ta đồng hành cho vui?

Mạc Luân gật gù:

- Thế thì tốt lắm! Đại sư đi sắm sửa y phục. Rồi đến Vị Thủy đại khách điểm tìm tại hạ”

VÕ Giới cười vang:

- Bần tăng cũng biết nơi ấy người áo rách không vào được ”

Lão cao giọng gọi tiểu nhị tính tiền.

Còn ít bạc lẻ lão không cho mà lấy lại và cười bảo gã:

- Mấy đồng này coi như bần tăng quyên của thí chủ vậy ”

Tiểu nhị tức muốn học máu nhưng không dám phát tác”

Khi hai người khách đi khỏi, chuông quây và bọn tiểu nhị xúm lại bàn tán:

- Chắc hai kẻ này quen nhau trước và bày ra trò bố thí ngọc ngà để loè thiên hạ đấy thôi ”

Chỉ mình gã phu xe là biết người tóc vàng kia rộng rãi. Nhưng gã chẳng bao giờ chịu nói ra. Biết đâu đấy là của cải ăn cướp thì sao?

Sự đời quả nực cười ”

* * *

Đêm hôm ấy, có một bóng đen đột nhập vào Tần gia trang ở cửa Đông thành Người này trùm kín toàn thân trong lớp vải đen. Thân pháp của hắn nhanh như ánh sao băng qua bầu trời và phiêu phưởng nhẹ nhàng tựa bóng u linh.

Hắn nhanh chóng lướt khắp khu hậu viện như muốn tìm ai đó. ánh trăng mười tám vằng vặc trên cao không hề làm hắn lo sợ Đến một căn phòng còn sáng đèn, hắn nhìn qua khe cửa, thấy một mỹ nhân đang ngồi nhìn ngọn nến lung linh. Nàng vô cùng xinh đẹp nhưng gương mặt lại đầy vẻ đau khổ. Bỗng nàng thở dài náo ruột nước mắt trào ra. Mỹ nhân gạt lệ đứng lên, hai tay đưa ra phía trước, chậm chạp dò dẫm in từng bước đi . Thì ra nàng bị mù”

Người bật mặt chấn động tâm thần, đứng lặng người một lúc. Dường như đã tìm ra chủ ý, hắn vào các phòng gà đầy, điểm huyết toàn bộ những người đang ngủ. Những luồng chỉ kinh từ ngón tay gã vượt qua khoảng cách nửa trượng rất dễ dàng. Công phu cách không chỉ lực đạt đến mức này là điều khó mà tin được.

Khi biết chắc rằng tất cả đều ngủ mê man, hắn đẩy cửa phòng nữ lang mù, bước vào và đóng lại. Thính giác của người khiếm thị rất tinh tường, vì vậy nữ lang kia phát giác ra ngay. Nàng ngồi ở mép giường, mỉm cười hồi nhỏ:

- Tưởng đại thư chưa ngủ sao? Vào đây chơi với tiểu muội”

Hắc y nhân vận công truyền âm, khiến giọng nói vắng vắng như từ cõi mơ hồ nào đấy”

- Doanh muội! Ta là Tuấn Hạc từ cõi âm trở về thăm nàng đây ”

Giọng nói quen thuộc, thân thiết kia khiến Doanh Doanh vui mừng khôn xiết, nàng đứng bật dậy lấp lắp:

- Tướng công! CÓ thực là tướng công không?

Hắc y nhân ngâm nga:

“Phủ năng chính đắc tăng nhi liễu, Vũ đả lê hoa thâm bế môn.” Đây là hai câu cuối trong bài Tử Gia CÔ Thiên của Tần Quán đời Tống! Nghĩa của nó là :

“vừa lúc chong đèn cài cửa kín, Hoa lê tắm tã trận mưa tuôn.” Hai câu này là mật hiệu để phu thê nhận ra nhau. Thuật dịch dung của Biến Hình Môn quá linh diệu nên sau khi cứu được Doanh Doanh khỏi ôn Châu, mỗi lúc gần gũi nàng và ôn Tiểu Băng chàng đều ngâm nga câu đầu và họ đọc câu sau”

Yù thơ trong bài thì khác nhưng đem vào chốn phòng the lại nồng thắm ái ân”

Doanh Doanh bật khóc:

- Tướng công! Dầu chàng có là hồn ma bóng quế thiếp cũng không sợ, hãy đến đây với thiếp ”

Đôi tay nàng quờ quạng vào không khí như muốn tìm Tuấn Hạc. Chàng đau đớn nói:

- Ta đã giết t nhạc phụ, còn mặt mũi nào mà kề cận nàng nữa! Lần này gặp nhau cũng là lần cuối cùng”

Doanh Doanh xua tay nước mắt:

- Không ! Không ! Tướng công bì bức bách mới phải làm như vậy! Gia phụ đã mết cả lương tri, bao phen hãm hại phu thê chúng ta, như vậy đâu còn là cha con nữa! Nay thiếp đã mù lòa, khổ n khổ thế này cũng là chịu tội thay cho tướng công rồi! Thiếp chưa thể chết theo chàng là còn vì từ mẫu”

Nói đến đây, uất khí công tâm, Doanh Doanh ngã lăn ra đất bất tỉnh. Nhưng Tuấn Hạc đâu thể để nàng rơi xuống đất, chàng lướt đến đỡ, đặt nàng lên giường rồi xoa bóp các huyết đạo quanh đầu cổ.

Lát sau, Doanh Doanh hồi tỉnh.

Nàng mừng rỡ ngồi lên, đưa tay vuốt ve gương mặt Tuấn Hạc. Thấy hàng râu rậm rạp, nàng mỉm cười bảo:

- Sao tướng công không chịu cạo râu?

Tuấn Hạc giả giọng âm u:

- Ta chết nơi đất lạ, chẳng ai thờ cúng nên làm gì có dao mà cạo?

Doanh Doanh bật thốt:

- Thiếp nghe nói đại ca Văn Tuấn Thu đã về Lư Lăng dựng lại Văn Gia Bảo, sao vong linh chàng không về đấy nương thân?

Tuấn Hạc hoan hỉ phi thường. Suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Nếu nàng không giận ta, sao chẳng về lại Văn Gia Bảo khói hương? Oan hồn của ta sẽ cùng nàng xúm họp ”

Vào thời Minh, Thiên Sư Giáo phát triển mạnh nên nhân dân Trung Hoa rất tin vào chuyện ma quỷ! Việc vong hồn chết oan hiện về với người thân được coi là lẽ đương nhiên. Những giai thoại như vậy đã là tiê đề để sau này BỒ Tùng Linh đời Thanh viết tác phẩm Liêu Trai Chí Dị .

Doanh Doanh vui vẻ gật đầu:

- Sáng mai thiếp sẽ thưa lại với mẫu thân rồi cùng bà đến Lư Lăng! Thiếp ở đây cũng chỉ vì được gần gũi phần mộ của chàng mà thôi ”

Tuấn Hạc cảm động hôn lên má nàng rồi hỏi:

- Vì sao Doanh muội lại lâm vào cảnh tăm tối này?

Doanh Doanh buồn bã nói:

- Tiểu muội bị tiên phụ phế võ công nên rất yếu ớt. Khi nghe tin tướng công chết trong miệng quái long, tiểu muội ngã lăn ra bất tỉnh, đầu đập mạnh xuống sàn gạch. Lúc tỉnh lại thì đã không còn thấy đường nữa ”

Bông nàng thẹn thùng nói:

- Thiếp chỉ tiếc một điều là chưa kịp sinh con nối dõi cho tướng công”

Chàng dịu dàng nói :

- Nếu nàng không sợ ta là ma quỷ, phu thê sẽ lại mặn nồng”

Doanh Doanh ôm chặt lấy chàng thủ thỉ:

- Thiếp đâu dám mong được hưởng niềm hạnh phúc ấy”

Nàng run rẩy cởi áo trượng phu, úp mặt vào da thịt lạnh giá kia, cố tìm lấy chút hương xưa. Lát sau, những động tác vuốt ve quen thuộc đã khiến thể nàng nóng lên và khát khao dâng hiến.

Bao nhớ nhung dồn cả lại phút giây này, hai người đắm mình trong hoan lạc đến giữa tận canh tư.

Tuấn Hạc bất ngờ điểm huyết Doanh Doanh, mặc lại y phục cho nàng, sửa sang lại chăn gối rồi trở về khách điểm. VÔ Giới hòa thượng đã đến hồi xẩm tối và ở một phòng khác nên không hề hay biết”

Sáng hôm sau, CỔ lão thái thấy Doanh Doanh dậy trễ, liền đến phòng nàng đánh thức :

- Doanh nhi! Con có khỏe không, sao lại ngủ trưa hơn mọi ngày?

Doanh Doanh giật mình ngồi dậy, đưa tay sờ mó chung quanh. Nàng bỗng nhớ rằng hồn ma không thể ở lại ban ngày, quay sang CỔ lão thái, hơn hờ nói:

- Mẫu thân! Đêm qua anh linh Tuấn Hạc hiện về sum họp với hài nhi. Chàng bảo rằng con phải về ngay Văn Gia Bảo vì hồn chàng cũng sẽ về đấy”

CỔ lão thái tin là thực, buồn bã nói:

- Con là dâu họ Văn thì về đấy là phải đạo ta đến đấy sao tiện?

Doanh Doanh ôm bà cầu khẩn:

- Mẫu thân nói tướng công không có lỗi gì trong khi hạ sát phụ thân, sao giờ này lại vì việc ấy mà bỏ rơi hài nhi?

Chẳng phải vì phụ thân mà Anh muội chế t đấy sao? Hài nhi mù lòa, mẫu thân thì già yếu, không nương nhau mà sống thì còn dựa vào ai được nữa?

Nàng bật khóc thảm thiết khiến CỔ lão thái cũng khóc theo. Bà gạt đầu nói:

- Thôi được, mẫu thân sẽ đi cùng Doanh nhi”

Hai mẹ con gọi Tướng Thiệu Hà sửa soạn hành lý cáo biệt Tần Hải để về Giang Tây. Sau khi CỔ Thiện Hòa chế t, CỔ lão thái giải tán Biể Hình Môn nên chẳng còn ai đi theo cả.

Tướng Thiệu Hà - tứ đệ tử của Thiên Sư Giáo chủ - là một nữ lang bị á tật.

Nàng khá xinh đẹp và có thân hình gợi cảm. Tướng Thiệu Hà được Trương giáo chủ thu nhận từ năm mười tuổi và nuôi dưỡng suốt mười lăm năm.

Tích Ngọc Lang Quân là kẻ háo sắc nên thường ức hiếp nàng sư muội tật nguyền. Từ lúc nàng mới lớn, gã đã giở trò bại hoại, sờ mó và chọc ghẹo. Lúc đầu Tướng Thiệu Hà còn nhẫn nhịn, nhưng sau khi biết rõ lòng dạ gã, nàng nuôi lòng căm hận, phản kháng kịch liệt.

Khi Doanh Doanh bị bắt về để kết hôn với Trương ân Tuấn, Tướng Thiệu Hà là người chăm sóc nàng nên cảm thông với hoàn cảnh. Sẵn mối thù với Trương ân Tuấn, Tướng Thiệu Hà liền cư mang Doanh Doanh, đưa nàng về Trường An.

Doanh Doanh đã cùng nàng kết nghĩa chị em, thề suốt đời không bỏ nhau. Vì vậy Doanh Doanh về Văn Gia Bảo thì nàng cũng đi theo! Nàng hóa trang làm gã đánh xe để tránh mặt Thiên Sư Giáo”

Khi xe song mã ra đến đường quan đạo thì gặp hai kỵ sĩ. ĐÓ là một lão hòa thượng to béo và một quái nhân râu tóc vàng hoe. VÔ Giới đang oang oang kể tình hình võ lâm cho Mạc Luân biết.

Doanh Doanh nghe tiếng người quen liền bảo CỔ mẫu:

- Mẫu thân thử nhìn người kia xem có phải là một hòa thượng mập mạp hay không?

Cổ lão thái vén rèm nhìn ra, quay lại nói:

- Đúng vậy! Đường như ta đã gặp lão lâu rồi thì phải ”

Doanh Doanh mừng rỡ thò đầu ra cửa sổ gọi lớn:

- Đại sư! Tiệp nữ là Doanh Doanh đây”

VÔ Giới giật mình, phóng ngựa lại, cười ha hả :

- Không ngờ lại gặp được nữ thí chủ ở đây! Bần tăng tưởng đã về ôn châu rồi chứ? Bần tăng mới trở lại Trung Nguyên chừng mười ngày nay ”

Doanh Doanh vui vẻ hỏi:

- Đại sư đồng hành với ai mà có vẻ tương đắc vậy? Tiểu nữ mù nên chẳng thấy gì cả”

VÔ Giới giật bắn mình:

- A Di Đà Phật! Lẽ nào trời già lại tàn nhẫn đến thế sao? Tội nghiệp cho nữ thí chủ! à! Bạn của bần tăng là một gã người Tây Vực tên gọi Mạc Luân”

Doanh Doanh nói tiếp:

- Tiệp nữ đang cùng mẫu thân trên đường đến Văn Gia Bảo ”

VÔ Giới gật gù:

- Hay lắm! Bần tăng cũng có ý ấy”

Chúng ta cùng đồng hành cho vui ”

Đến trưa họ ghé vào một trấn giữa đường để dùng bữa. VÔ Giới đến tận xe chào CỔ lão thái rồi đỡ hai người xuống.

Quán vắng không có người nên bọn tiểu nhị vui mừng đón tiếp. Cả năm người quây quần quanh một bàn lớn, VÔ Giới sang sảng gọi cơm rượu, nghe giọng cũng biết túi lão đầy tiền”

Tướng Thiệu Hà rất ngạc nhiên và thích thú trước dung mạo của Mạc Luân.

Nàng quên rằng mình giả trai, cầm bàn tay Doanh Doanh viết vào.

- Doanh muội, gã Tây Vực kia rất kỳ lạ mắt gã đen nhưng râu tóc lại vàng hoe”

Doanh Doanh sợ VÔ Giới hiểu lầm liền giới thiệu:

- Tiểu nữ quên không nói, người này chính là Tướng đại thư, ân nhân của tiểu nữ”

VÔ Giới bật cười:

- Không nói bần tăng cũng đoán ra”

Nam nhân đâu có mông ngực tròn trịa như vậy?

Tướng Thiệu Hà đỏ mặt lườm lão bằng ánh mắt rất sắc ! VÔ Giới ngượng ngừng chữa thẹn:

- Thực ra thì cũng chẳng cần hóa trang.

Sau khi Văn nhị công tử liêu mình ở lăng mộ Tần Thủy Hoàng, Trương giáo chủ đã chính thức ngỏ lời xin lỗi Văn Gia Bảo và bãi bỏ lệnh truy sát Tướng Thiệu Hà”

Tích Ngọc Lang Quân thì bị quản chế rất chặt chẽ ”

Tướng Thiệu Hà mừng rỡ, lộ ngay mặt nạ ra. Nàng ra dấu rằng mang vào rất khó chịu. VÕ Giới cười bảo:

- Không ngờ nữ thí chủ cũng là một giai nhân”

Tướng Thiệu Hà thẹn thùng nhưng rất sung sướng! Doanh Doanh vô tình nói:

- Tiện nữ cùng Tướng đại thư kết tình tỷ muội, quyết thờ chung một chồng.

Nào ngờ Văn tướng công lại ngắn số nên duyên phân không thành ”

VÕ Giới nhăn mặt:

- Nữ thí chủ có biết Văn thí chú có hai người thiếp ở núi Hoàng Sơn hay không?

Sau khi nghe Văn Gia Bảo bị thiêu hủy, toàn gia thảm tử, Tuấn Hạc đành phải lấy Phương Phương và Mạn Ngọc để có người nối dõi tông đường”

Doanh Doanh không hề ghen tuông mà lại nói:

- Thật là tội nghiệp cho hai chị ấy?

Phải chi chị em được đoàn tụ ở Văn Gia Bảo, cùng thờ phụng tướng công! Nghe nói ôn đại thư đã có mặt ở Lư Lăng từ lâu rồi! Không hiểu Thiên ông có phúc hồi được dung mạo cho chị ấy không?

VÕ Giới thở dài:

- Giờ đây, Văn thí chủ đã qua đời, có xinh đẹp như cũng cũng chẳng có ai thưởng thức nữa”

Bồng lão gãi đầu lẩm bẩm:

- Nếu Tuấn Hạc còn sống chẳng phải đã có đến ba người vợ tật nguyên sao?

Người thì mù, người thì câm, người thì mất nạm!

Mạc Luân ngồi sát bên nên nghe rất rõ, giả vờ như không để ý, nhìn ra ngoài cửa

quán! CỔ Lão thái buồn rầu nói:

- Lão thân chỉ có mình Doanh nhi, muốn tìm danh y chữa trị đôi mắt cho nó mà không biết chỗ!

VÕ Giới vô tình cười ha hả:

- Chẳng lẽ lão thí chủ không biết rằng dưới chân ngọn núi Ly Sơn có một bậc đệ nhất thần y hay sao? Tuy lão hơi ham tiền một chút nhưng tài y đạo đáng xưng quốc thủ ”

CỔ lão thái bối rối:

- Lão thân đã đem gia sản ra chia cho các đệ tử Biến Hình Môn để họ có vốn mưu sinh, nếu vị thần y kia đòi nhiều quá chắc không kham nổi! Hay là để về Lư Lăng cầu cứu Văn đại công tử xem sao?

VÕ Giới giải đầu, liếc gã tóc vàng rô nói:

- Chiều qua bản tăng mới quyên được hơn ngàn lượng bạc, chắc cũng không đến nỗi thiếu thốn”

Mạc Luân cất tiếng khàn khàn:

- Lão thái yên tâm, văn bối đem theo mấy vạn lượng vàng, xin được góp một tay để giúp tiểu thư chữa trị ”

VÕ Giới chụp lấy ngay:

- Phải lắm, phải lắm! Mạc thí chủ đây có quá nhiều vàng, xài đến suốt đời cũng không hết được, mong lão thí chủ đừng từ chối?

CỔ lão thái ngượng giọng nói:

- Chúng ta chỉ là những kẻ sơ giao, lão thân không dám lạm dụng lòng tốt của túc hạ”

VÔ Giới xua tay:

- Cứ đến gặp lão Thiên Kim Hồi Xuân Thủ Tổng Kỳ rồi sẽ tính sau”

Lão gọi tiểu nhị tính tiền rồi dẫn đường cho xe song mã đến Ly Sơn cách đây vài dặm. Trên đường đi, Doanh Doanh không dần được tính hiếu kỳ liền hỏi VÔ Giới:

- Đại sư! Vì sao thần y họ Tống kia lại có danh hiệu Thiên Kim Hồi Xuân Thủ?

VÔ Giới cười khanh khách:

- Lão ta mê vàng hơn bất cứ thứ gì trên đời lại thường rêu rao rằng ai có ngàn lượng vàng ròng đem đến, lão sẽ trả lại tuổi xuân cho họ”

Chỉ vào khắc sau đoàn người đã đến nhà của Tống đại phu. Ngay cả cái tên Lão gọi tiểu nhị tính tiền rồi dẫn đường cho xe song mã đến Ly Sơn cách đây vài dặm. Trên đường đi, Doanh Doanh không dần được tính hiếu kỳ liền hỏi VÔ Giới:

- Đại sư! Vì sao thần y họ Tống kia lại có danh hiệu Thiên Kim Hồi Xuân Thủ?

VÔ Giới cười khanh khách:

- Lão ta mê vàng hơn bất cứ thứ gì trên đời lại thường rêu rao rằng ai có ngàn lượng vàng ròng đem đến, lão sẽ trả lại tuổi xuân cho họ”

Chỉ vào khắc sau đoàn người đã đến nhà của Tống đại phu. Ngay cả cái tên cũng sắc mùi vàng. Thiên Kim Sơn Trang.

Tống lão xem vàng như tính mạng nên rất bủn xỉn, keo kiệt. Vì thế , cơ ngơi của lão xập xệ cũ kỹ, chẳng hề xứng với cái tên ngàn lượng vàng” chút nào cả! Với tình trạng này dẫu có bán mười lượng cũng chẳng có ai mua ”

Giới hắc đạo Thiểm Tây cũng có ý dòm ngó tài sản của Tống thần y nhưng không dám mò vào nhà lão. Ngoài tài chữa bệnh, Tống Kỳ còn là một đạo thủ bản lãnh cao cường. Mười gã đệ tử trong sơn trang cũng thuộc hàng cao thủ nhị lưu! HQ theo học võ và học luôn cả nghề thuốc”

Thấy khách đến, một thiếu nữ chạy ra đón tiếp:

- Mời chư vị vào trong, gia sư đang rảnh rồi.

VÔ Giới cười khà khà:

- Té ra Tống lão đang ế khách”

CÓ tiếng già nua vọng ra:

- Hòa thượng chết tiệt kia! Lão phu dâ u ế khách cũng chẳng bao giờ chịu chữa không công cho lão lần nữa đâu”

VÔ Giới cười vang:

- Tống thí chủ yên tâm! Lần này bản tăng dẫn mối hời đến cho lão đây”

Một lão nhân thấp bé bước ra, thấy có lách thực, hoan hỉ nói:

- Xin mời ! Xin mời ”

Năm người theo lão bước vào phòng khách. Nơi đây cũng chỉ có một bàn tròn dành cho khách ngồi đợi và một chiếc bàn nhỏ để lão chẩn mạch, khám bệnh.

Tống lão cao giọng:

- Xuân nhi ! Pha trà đãi khách ”

Thực ra, khách có ngồi đến mấy lưng cũng chẳng bao giờ có ai bưng trà lên cả”

Suốt đời Tống Kỳ chỉ lấy của người chứ không cho, dù chỉ là một chung trà.

VÔ Giới quá hiểu bạn già nên cười mát:

- Thôi ! Thôi ! Hà tất phải bày vẽ cho tốn kém, bần tăng có mang theo bầu rượu ngon rồi”

Tống Kỳ thần nhiên đáp:

- Thế thì lão phu xin đi ngay vào việc.

Dám hỏi ai trong chư vị là người bệnh.

Mạc Luân trầm giọng:

- Nhị vị tiểu thư đây một người bị mù, một người bị câm! Túc hạ xem thử có trị được không?

Tống thần y cười khẩy:

- Lão phu đã ra tay thì không có bệnh gì không khỏi cả”

Mạc Luân lặng thinh không nói thêm.

Tống Kỳ vạch mắt Doanh Doanh ra xem và hỏi han đủ điều. Cuối cùng lão mỉm cười:

- Bệnh này không khó, chỉ trong ba tháng là hồi phục như xưa”

Doanh Doanh mừng đến sa nước mắt, ôm lấy vai CỔ lão thái. VÔ Giới thúc giục :

- Tống thí chủ xem giùm cái lưỡi của cô nương đây ”

Tống thần y vội lấy đôi đũa bạc lật lưỡi Tưởng Thiệu Hà mà xem xét. Lão trầm in ngâm bảo:

- Tiểu thư đây bị dị tật bẩm sinh, lưỡi dày gấp đôi người thường. Tuy chỉ cần giải phẫu là xong, nhưng dược vật cầm máu rất quý hiế in nên giá cả còn cao hơn đôi mắt kia”

Mạc Luân bình thần nói:

- Túc hạ cứ nói ”

Thần Y liếc nhìn đối tượng rồi vuốt râu tính toán, lão e hèm rồi bảo:

- Đôi mắt năm ngàn lượng bạc ngàn. Àu tật tám ngàn lượng”

CỔ mẫu giật mình:

- Trời ơi! Sao cao quá vậy?

Tưởng Thiệu Hà ú ớ xua tay, ra dấu rằng mình không cần chữa trị ! Mạc Luân lặng lòng nói:

- Tổng cộng chưa đến ngàn lượng vàng, tại hạ sẽ đưa trước năm trăm lượng, khi họ khỏi bệnh sẽ đưa đủ”

Gã lấy trong tay nải ra hai mươi mốt khối vàng. Hai mươi mốt Dật bằng năm trăm lẻ bốn lượng! Những thỏi vàng óng ánh xếp ngay ngắn trên bàn khiến Tống đại phu hoa cả mắt. Lão thần in hối tiếc trong lòng là mình quá ngu dại, không biết nói giá cao hơn”

VÔ Giới không cười được nữa, lão cười nhạt bảo Tống Kỳ:

- Bần tăng với thí chủ là chỗ quen biết nên xin cảnh cáo trước rằng số vàng này rất khó nuốt. Nếu không chữa khỏi đúng như giao ước, bần tăng chẳng tha cho thí chủ đâu ”

Thiên Kim Hồi Xuân Thủ chưa bao giờ nghe hòa thượng nói với giọng lạnh lẽo như vậy nên ngượng ngừng biện bạch:

- Lão phu cũng biết mình lấy giá cao hơn người khác, nhưng việc chữa trị nhất định sẽ thành công. Lão phu đâu dám hủy hoại thanh danh của mình.

Mạc Luân lấy ra thêm ba mươi Dật vàng nữa, trao cho CỔ lão thái:

- SỔ vàng này, mong bá mẫu nhận lấy và ở lại đây trông nom hai tiểu thư. Khi họ đã lành bệnh thì trả đủ cho Tổng thần y Văn bối phải đi ngay không thể chờ được CỎ mẫu cảm kích đến sa lệ, định sụp xuống lạy tạ. Mạc Luân không dám nhận vội nhảy ra cửa. Không phải gã đứng lên chạy đi mà là vẫn ngồi yên, và mang cả chiếc ghế dựa bay vèo đi. Thân pháp quý khốc thần sâu khiến Tổng thần y xanh mặt, còn VÔ Giới thì sững sờ.

Tướng Thiệu Hà đỡ Doanh Doanh cùng quỳ xuống vái tạ với theo. Mạc Luân giơ tay vẫy chào rồi nhảy lên lưng ngựa. VÔ Giới vội hét toáng lên:

- Này Mạc thí chủ, sao không chờ bần tăng với?

Nhưng Mạc Luân lại bất ngờ trở lại, nói ngay:

- Tổng thần y! Toàn sơn trang này đã bị vây chặt rồi! Túc hạ có thù oán với ai không?

Tổng Kỳ trợn mắt:

- Lão phu chẳng gây hiềm khích với ai cả”

Nhưng từ ngoài cửa có hai người khách lạ bước vào. ĐÓ là hai lão nhân tuổi lục tuần mặc võ phục trắng, vạt áo thêu đầu chim ưng bằng chỉ đen. Đâu trên vai họ là hai con chim nhỏ lông xám điểm đen, mỏ dài nhọn. Hai người ấy chậm rãi bước vào. Chỉ còn cách hơn trượng họ dừng lại và một người cất giọng âm trầm:

- Tổng thần y ! Nay đã đến thời hạn phúc đáp Thiên Điều Bang, lão đã quên rồi sao?

Tổng Kỳ cầm hận quát:

- Thiên Điều Bang là cái thá gì mà dám đòi lão phu bỏ cơ nghiệp chốn này về quy phục? Tổng mỗ muốn xem bọn người có được bản lĩnh gì?

Tổng Kỳ ý có VÔ Giới hòa thượng và gã tóc vàng võ nghệ cao cường nên mới dám nói cứng như vậy! Bọn đệ tử của lão sau nhà xách đao chạy lên. Một gã đưa bảo đao cho lão rồi thì thầm in:

- Bẩm sư phụ, trên đầu sơn trang có cả ngàn con chim nhỏ đang bay lượn”

Mạc Luân ngược nhìn lên nóc nhà, thấy lớp mái ngói dày nên cũng yên tâm.

Gã nói nhỏ :

- chư vị hãy ở yên trong này, đóng kín tất cả các cửa lại, tại hạ sẽ cùng đại sư ra ngoài tiêu diệt bọn kia”

VÔ Giới gật đầu chụp lấy cây gài cửa dài nửa trượng hăm hờ nói :

- Tổng thí chủ còn chờ gì nữa?

Mạc Luân nói thầm:

- Để tại hạ ra trước, nhị vị theo sau”

Dứt lời, thân hình gã như cơn gió lướt đi Thanh trường kiếm trong tay hóa thành trái cầu xanh biếc chụp vào hai lão già áo trắng. HỌ đã đề phòng nên vùng kiếm liên thủ chống đỡ. Nhưng chiêu kiếm mãnh liệt như cơn bão, không cách gì ngăn lại được. Hai thanh kiếm gãy lìa và chủ nhân của chúng cũng gào lên thảm thối mỗi người bốn khúc dọc ngang bằng bằng chính xác như đồ tể chia thịt.

VÔ Giới và Tổng Kỳ trợn mắt nhìn nhau, riêng mình trước chiêu kiếm khủng khiếp kia. Bỗng có tiếng còi tre thúc giục, bầy chim trên không lao xuống ba mục tiêu dưới đất.

Bọn VÔ Giới múa tít vũ khí bao phủ toàn thân, giết chết rất nhiều. Máu của chim bám đầy đầu tóc và y phục của họ.

Nhưng đàn chim quá đông và không biết sợ chết là gì, cứ theo tiếng còi tre mà lao xuống tấn công.

Mạc Luân quát lên:

- Phải tiêu diệt bọn điều khiển thì điều trần sẽ tan”

Ba người lao thẳng ra ngoài tìm bọn bang đồ Thiên Điều Bang. Chúng chỉ có gần hai mươi tên võ công trung bình nên bị giết rất nhanh. Không còn tiếng còi tre thúc giục, bà y chim bay đi mất dạng.

Tổng Kỳ vui mừng gọi vang:

- Mở cửa ra, chúng ta đại thắng rồi ”

Bọn đệ tử của lão mở cửa chạy ra, sững sờ nhìn ba thân hình đầy máu và ngàn xác chim vương vãi khắp nơi. VÔ Giới cười bảo:

- Các người mau dọn dẹp sạch, phi tang hai chục xác người này đi. Chim để tính sau cũng được”

Tổng thần y vòng tay nói:

- Nếu hôm nay không có nhị vị, lão phu cũng khó mà toàn mạng được! ơn này xin ghi lòng tạc dạ”

VÔ Giới cười kháy:

- Lão tướng Thiên Điều Bang sẽ bỏ qua vụ này hay sao? Bần tăng dám cược rằng lão không sống hết tháng này đâu! Mạng của lão còn lo chưa xong vậy hãy trả lại vàng cho bọn bần tăng”

Tổng Kỳ buồn rầu nói:

- Đại sư không nói lão phu cũng chẳng dám nhận điều trị cho ai nữa cả! Chắc phải bán nơi này trốn đi phương khác thôi”

Mạc Luân dịu giọng:

- Đi đâu cũng vậy thôi! Chi bằng Tổng tước hạ theo đại sư đây đến Văn Gia Bảo ở Lư Lăng. Trước là có chỗ ẩn cư, sau tiện việc điều trị cho hai tiểu thư đây. HỌ là thê thiếp của Văn nhị công tử, tại hạ tin rằng Văn bảo chủ sẽ rất hoan hỉ được đón tiếp bậc thần y như tước hạ! Tại hạ xin đưa thêm năm trăm lượng để tước hạ yên tâm định cư nơi đất mới ”

VÔ Giới khen phải:

- Mạc thí chủ liệu việc rất chu toàn! Ở Văn Gia Bảo còn có bạn già của lão là vạch Bác HỒ Tinh Cù Sở Hòa, còn gì phải phân vân?

Tổng Kỳ không còn đường nào khác, chấp nhận đi Giang Tây:

- Lão phu xin tuân mệnh! Còn tiền bạc chẳng dám lấy thêm! Cái mạng này cũng là do nhị vị ban cho”

VÔ Giới vô vai lão cười cợt:

- Tổng lão chỉ mắc nợ Mạc thí chủ đây thôi Phần bần tăng coi như trả nợ lần trị thương năm ngoái.

Chỉ hai khắc sau, thầy trò Tổng Kỳ đã thu xếp xong hành lý lên hai chim c xe ngựa, theo bọn chàng đi về hướng Nam Dương. Được vài dặm, Doanh Doanh vén rèm hỏi vọng ra:

- Vì sao Mạc đại ca lại tốt với chị em tiểu muội như vậy?

Tuấn Hạc bối rối nói bừa:

- Mười bảy năm trước, tại hạ được Công Tôn tiên bối tặng bí kíp võ công nên có thể tự xem là sư huynh của Văn nhị công tử”

Doanh Doanh là người trung hậu liền tin ngay. Nàng mừng rỡ nói:

- Không ngờ tiểu muội lại được gặp sư huynh! Nếu tướng công còn sống chắc sẽ rất vui mừng ”

VÔ Giới bán tín bán nghi vì nếu quả có điều ấy thì chắc chắn Cuồn Kiếm sẽ ghi lại trong di thư! Hòa thượng tìm cách dò hỏi:

- Bần tăng đoán rằng thí chủ chưa đến bốn mươi, vì sao có một thân công lực hơn hoa giáp như vậy?

Nhờ bộ râu rậm rạp và lớp lông mặt vàng nên trông Tuấn Hạc già đi rất nhiều.

Chàng yên tâm bịa chuyện:

- Phía Bắc vùng đất hoàng thổ có một loại kỳ trân là con tứ túc địa long. Tại hạ may mắn ăn được ba con nên công lực cao hơn tuổi tác”

Điều này chàng đọc được trong y kinh nên Tống thần y tán thành ngay:

- Mặc các hạ quả là đầy phúc phận.

Lão phu chỉ muốn tìm một con mà cũng chẳng ra! Ba con tương ứng với sáu mươi năm công lực. Như vậy, bản lĩnh của các hạ có thể ngạo thị võ lâm được rồi”

Từ lúc đấy trở đi, Doanh Doanh gọi chàng là sư huynh! Điều này khiến chàng nhớ đến Huệ Vân. Cái tên Mặc Luân chính là tên của người con gái bạc mệnh kia - bỏ đi chữ ái”

Sáu ngày sau, đoàn người đi đến chân núi Đồng Bách - nơi phát nguyên của sông Hoài. VÔ Giới chỉ lên sườn núi nói:

- Núi này là trọng địa của Thần Dao Đường Phích Lịch Dao HỒ Vạn Chúc, người đã lên tranh tài ở đại hội Hoa Sơn - là ái tử của Thần Dao Đường HỒ Tuyên.

HỒ lão là người trượng nghĩa và hào sảng, đã từng quen biết với bản tăng! Trời đã xé chiều, hay là chúng ta ghé vào quán nhiều là một đêm?

Tống thần y cũng nói:

- Phải lắm, Lão phu và HỒ Tuyên là bạn thâm giao nhưng đã lâu không gặp.

Chuyến này đi Giang Tây chắc chắn chẳng còn cơ hội tương phùng, lão phu cũng muốn từ biệt lão ta”

Mặc Luân điềm đạm nói:

- Nhị vị tính sao cũng được ”

Đoàn người ngựa liền rẽ sang tả, đi về hướng đông núi Đồng Bách, Chỉ hơn dặm đã nhìn thấy một cơ ngơi đồ sộ nằm trên sườn núi - ở độ cao chừng ba mươi trượng Thần Dao Đường đã khổ công đào đắp nên đường sơn đạo rộng rãi và thoải mái, xe ngựa có thể chạy vòng lên đến tận nơi. Ngay đầu sơn đạo - dưới chân núi - có một cổng lớn bằng đá, treo chiều bài Thần Dao Đường . . . Khác với thường ngày, giờ đây canh cổng có hai toán đao thủ canh gác cẩn mật, VÔ Giới oang oang hỏi:

- Chẳng hay có biệc có gì mà Thần Dao Đường đằng đằng sát khí thế kia?

Nhận ra người quen, một gã đệ tử đáp lời:

- Kính thỉnh đại sư cùng chư vị thượng sơn rồi sẽ rõ ”

Ba chiếc xe ngựa qua cổng, lọc cọc đi lên đến tận bình đài phía trên. Thần Dao Đường chủ HỒ Tuyên ra tận cửa sảnh đón chào. Lão cười ha hả:

- Hay thực ! Hay thực ! Không ngờ đến lúc sắp chết lại được gặp hai bạn già”

VÔ Giới nhăn mặt:

- Sao lại mất cả uy phong thế kia? CÓ bản tăng ở đây lẽ nào lại sợ thiếu người đọc kinh siêu độ?

Tống thần y cũng nói:

- Cứ yên tâm đánh đấm, bị thương tích đã có lão phu”

sự có mặt của hai tay quái kiệt này đã khi HỒ Tuyên vững tâm hơn. Lão vui vẻ mời khách vào sảnh. Tống Kỳ giới thiệu phe mình với chủ nhà rồi bảo:

- Cường địch là bọn nào mà HỒ Lão đệ có vẻ lo lắng thế kia?

HỒ lão cười nhạt:

- Ngoài Thiên Diệu Bang ra còn ai có thể dọa được lão phu! Ngày mốt sứ giả của bọn chúng sẽ đến nhận lời quy phục của Thần Dao Đường. Nếu phản chúng sẽ không còn một viên ngói lành. TỐ ng Kỳ thở dài:

- Té ra HỒ lão đệ cũng lâm vào hoàn cảnh của lão phu”

HỒ Tuyên giật mình:

- Vậy là Tống huynh cũng bị uy hiếp và phải đào tẩu trước khi chúng đến?

VÔ Giới cười khẩy:

- HỒ thí chủ đoán đúng chỉ có một nửa”

Thiên Điều Bang đã đến Ly Sơn cách nay sáu ngày và chết sạch không còn một mống ”

CỔ lão thái mệ mỗi xin phép lui trước.

HỒ đường chủ vội sai tỳ nữ đưa các gia nhân và bọn đệ tử của Thần y vào hậu viện! Lão phékhởi hỏi:

- Thế diễn biến cuộc chiến thế nào?

VÔ Giới liền hăng hái kể lại tất cả! Khi nghe nói Mạc Luân chỉ dùng một chiêu kiếm mà chặt hai gã sứ giả Thiên Điều Bang thành tám mảnh. HỒ Tuyên nhìn gã tóc vàng bằng cặp mắt ngưỡng mộ và đầy nghi hoặc”

Tuấn Hạc cảm thấy mình xa lạ nên xin phép vào tắm gội. Chờ chàng đi khỏi, HỒ Tuyên mới lộ vẻ nghi ngờ:

- Chắc võ công bọn sứ giả cũng tầm thường nên họ Mạc mới dễ đắc thủ như vậy?

Tống thần y xoa tay hỏi lại:

- Võ công của lão đệ so với Lã Lương Bát Quỷ thì thế nào HỒ Tuyên lưỡng lự đáp :

- Tiểu đệ tự tin có thể thủ hòa với một trong tám người ấy”

Tống Kỳ mỉm cười :

- Hai sứ giả kia chính là lão Tứ và Lão tam trong Lã Lương Bát Quỷ”

HỒ Tuyên há hốc miệng:

- Chẳng lẽ võ công của Mạc Luân cao cường đến thế sao?

VÔ Giới trầm giọng:

- Thú thực rằng chính bản tăng cũng không tin rằng mình có thể sống sót dưới chiêu kiếm ấy”

HỒ Tuyên không tin lắm nhưng cũng nói:

- sáng mai các cao thủ Hoa Sơn, VÕ Đang, Thiếu Lâm sẽ đến trợ chiến. Nay có thêm Mạc Luân võ công cao siêu đến vậy lão phu rất yên lòng.

Tống Kỳ lắc đầu:

- Thực ra đàn chim kia mới là khó đối phó. Chúng đông đến hàng vạn con lại không biết sợ chết và rất khát máu”

Thần Dao đường chủ đặc ý:

- Tiểu đệ có người bằng hữu mở xưởng pháo ở Lạc Dương. Tết vừa rồi lão bán ế đến cả ngàn phong, tiểu đệ đã mua về đây Chim nào không sợ tiếng nổ chứ?

* * *

Khu hậu viện của Thần Dao Đường rất rộng rãi, nhiều phòng ốc, mỗi người được ở riêng một phòng. Tối đến, Mạc Luân đến phòng VÔ Giới nói với lão:

- Tại hạ linh cảm lần này Thiên Điều Bang sẽ kéo đến rất đông. Thất bại ở Ly Sơn làm họ tức giận. Nếu để CỔ lão thái và hai cô nương kia ở lại sẽ rất nguy hiểm. Sáng mai, tại hạ hộ tống họ đi đến Nam Dương rồi sẽ quay lại”

VÔ Giới cau mày suy nghĩ rồi thở dài :

- Thí chủ lo xa như vậy cũng phải ! Nếu họ có mệnh hệ gì thì bà tăng biết ăn nói làm sao khi gặp Tuấn Hạc ở chốn suối vàng?

Sáng hôm sau, Mạc Luân và VÔ Giới lên đại sảnh tìm HỒ Tuyên thì thấy cao thủ ba phái Hoa Sơn, VÔ Đang và Thiếu Lâm đã có mặt. Cả Phích Lịch Đào HỒ Vạn Chúc đi Lạc Dương lấy pháo cũng đã trở về. Mỗi phái cử đến mười cao thủ đời thứ hai võ công cao cường. Dẫn đầu lực lượng ba phái là Hư Nhân đạo trưởng (Hoa Sơn), Bạch Ngọc Tử (Vô Đang) và Pháp Dũng đại sư (Thiếu Lâm tự).

Ba người vừa kể trên đã tham gia đại hội Hoa Sơn năm trước. HỌ là đại biểu kiệt xuất của phe bạch đạo nên không khỏi có đôi chút cao ngạo. Vì vậy khi nghe VÔ Giới hòa thượng báo rằng Mạc Luân sẽ đưa ba nữ nhân đi khỏi nơi này, Bạch Ngọc Tử cười nhạt:

- Gã ấy ở lại cũng vô ích, muốn đi thì cứ việc”

HỒ đường chủ vốn không tin lời VÔ Giới và Tống thần y nên cũng giả lả nói:

- Đã có cao thủ của ba phái, Mạc các hạ không cần quay trở lại. Lão phu xin cảm tạ hảo ý ấy”

Mạc Luân lặng lẽ gật đầu. VÔ Giới tức đến lộn ruột, cười như điên khùng:

- Phải lắm! Đã có các bậc đại anh hùng như chư vị thì bản tăng cũng yên lòng xin phép cáo lui”

Lão dùng dùng bước ra, theo đoàn xe ngựa xuống núi. Đương nhiên Tống thần y cũng phải chạy theo, vì tài sản ký cốp bao năm để cả trên xe! HỒ Vạn Chúc thấy phụ thân bối rối liền an ủi:

- VÔ công của VÔ Giới hòa thượng chỉ hơn hài nhi chút đỉnh, không có cũng chẳng sao ”

HỒ đường chủ bực bội nói:

- Chúc nhi quả là hồ đồ. VÔ Giới chỉ dùng hai bàn tay không mà đã đả bại người. Nếu lão có vũ khí thì đến ta cũng không địch lại. Đồ đệ của Tây Phật mà người tưởng đồ bỏ sao?

Nhưng dầu sao cũng đã lỡ, lão cố gượng cười chiêu đãi cao thủ ba phái”

Phần VÔ Giới, tuy nổi giận bỏ đi nhưng lòng vẫn lo lắng cho Thần Dao Đường.

Lão cầu nhàu:

- Thật là một lũ hồ đồ, mới học được vài chiêu đã coi người bằng nửa con mắt, lần này chắc HỒ thí chủ nguy mất ”

Mạc Luân bỗng nói:

- Đại sư hãy nhìn lên đám mây trên kia xem. Hình như cặp chim ưng kia là trinh sát tiên tiêu của Thiên Điều Bang? Có lẽ họ không chờ đến sáng mà sẽ tập kích đêm nay?

VÔ Giới và Tống Kỳ ngửa cổ thật lâu mới thấy. Tống thần y tắc lưỡi:

- Nhãn lực của Mạc túc hạ quả là đáng sợ”

vô Giới vội quay lại bảo gã đạo thủ gác công:

- Thí chủ lên báo với HỒ lão rằng: Đại sư bảo phải đề phòng Thiên Điều Bang đánh trộm lúc nửa đêm”

Gã kia vội vã đi ngay”

Đoàn xa mã tiếp tục ra đường quan đạo đi về hướng Nam Dương. Xế chiều, họ đến trấn Hoài Tây, nằm cạnh sông Hoài, cách núi đồng bách gần trăm dặm.

Trấn này nằm trên trục lộ chính và cạnh bờ sông nên rất sầm uất - nhà cửa, lầu quán đều to lớn, khang trang ! Nếu sang sông giờ này thì cũng chẳng đi được bao nhiêu dặm nữa, vì vậy, VÔ Giới quyết định nghỉ lại Hoài Tây”

Ba nữ nhân đều tán thành ý kiến này vì họ đã quá ngứa ngáy vì cát bụi. Tắm gội ăn uống xong, Mạc Luân cười bảo:

- Tại hạ biết đại sư đang rất muốn trở lại Đồng Bách Sơn để bảo vệ Thần Dao Đường vậy chúng ta sẽ cùng đi! Phiên Tổng thần y ở lại với các nữ nhân”

VÔ Giới khoan khoái vỗ vai Mạc Luân:

- Trừ Văn nhị công tử ra, thí chủ là người biết rõ gan ruột của bà n tăng”

Doanh Doanh bỗng nói:

- Mong đại sư và sư huynh bảo trọng ”

Tưởng Thiệu Hà không nói được nên chỉ nhìn họ Mạc bằng cặp mắt quan hoài và lo lắng! CỔ lão thái buồn rầu nói:

- Hạc nhi võ công cái thế mà còn phải vẫn số, mong Mạc hiền diệt cẩn trọng! Lỡ có bề gì lại gây khổ cho thế tử! Cảnh góa bụa trong lúc xuân thời còn đáng sợ hơn cái chết.

Doanh Doanh mỉm cười:

- Tiểu muội quên không hỏi thăm gia cảnh của sư huynh?

Mạc Luân vui vẻ đáp:

- Tại hạ có đến sáu vị phu nhân, còn con cái thì chưa”

VÔ Giới thúc giục:

- Mạc thí chủ nhanh chân giùm cho.

Bần tăng còn phải ghé lò rèn mua một cây thuế côn.

Hai người rời khách điểm đi ngược về hướng Tây. Mua côn sắt xong, họ phi nước đại, cố đến núi Đồng Bách càng sớm càng hay! Đường đi tối tăm nên cước trình lúc nhanh lúc chậm - tùy theo từng đoạn đường quan đạo. Mạc Luân nhân lực tinh tường, luôn báo trước những chướng ngại trên đường nên tránh được cảnh ngã ngựa.

VÔ Giới thấy đôi mắt họ Mạc ban ngày luôn nheo lại - híp híp như hai sợi chỉ - giờ thì mở lớn nên thắc mắc:

- Dường như đôi mắt của thí chủ không quen với ánh sáng dương quang?

- Đúng vậy! Tại hạ luyện võ ở một nơi tối đen như mực nên ban ngày không thể mở lớn được! Giống như loài chim cú vậy”

VÔ Giới nghi hoặc:

- Thí chủ luyện loại võ công gì mà phải ở chốn âm u như vậy! Bần tăng biết rất rõ là Thuế t Thạch Thần Công của Cuồng Kiếm đâu cần điều kiện ấy?

- Tại hạ không luyện Thiết Thạch Thần Công mà là Huyền Băng Chân Khí ”

VÔ Giới kinh ngạc bảo:

- Gia sư từng nói Huyền Băng lão nhân đã chết từ thời Tống Thái TỔ và tuyệt học của ông ấy đã thất truyền, sao thí chủ lại học được?

- Tại hạ may mắn tìm được quyển bí phổ Huyền Băng Mật Lục ”

Hai người đến núi Đồng Bách vào đầu canh tư, kinh hãi nhận ra sườn núi sáng rực vì lửa cháy. Tiếng pháo nổ vang trời không át được âm thanh cao vút của tiếng còi sắt nào đó. Vì vậy, đàn chim đen đũi, hung dữ kia vẫn lao xuống tấn công những người ở dưới. Mỗi lần chúng bốc lên xà xuống là lại vang lên tiếng gào thảm khốc”

Nhưng không phải chỉ có đàn chim mà còn hàng trăm bang chúng của Thiên Điều Bang tràn ngập khắp nơi. Chúng được sự hỗ trợ của đàn chim nên chiếm được thế thượng phong. Mạc Luân lảo bẫm:

- Lạ thực! Vì sao lũ chim kia biết phân biệt ai là bạn, ai là thù mà tấn công nhỉ?

Hay là do bọn Thiên Điều Bang toàn mặc áo trắng?

VÔ Giới bác ngay:

- Chắc không phải đâu! Trong phe Thần Dao Đường cũng có người mặc bạch y sao vẫn bị lũ chim vây đánh? Việc ấy tính sau, chúng ta phải nhập cuộc ngay mới được, tình hình có vẻ đã nguy cấp lắm rồi”

Quả thật lúc này cha con Thần Dao Đường chủ và các cao thủ ba phái đều đã thọ thương. Đối thủ của họ là sáu lão già sử dụng trường kiếm. HỌ chính là bát quỷ ở Lữ Lương Sơn - Sơn Tây”

vô Giới quát vang:

- HỒ lão yên tâm, bọn ta đã đến đây”

HỒ Tuyên phấn khởi múa tít bảo đao đẩy lùi đối thủ của mình. Nhưng người lên trước lại là Mạc Luân. Thanh bảo kiếm trong tay gã tạo thành màn kiề m quang xang biếc quanh người, nghiền nát lũ chim và những tên áo trắng cản đường.

Vừa đến nơi, gã gầm vang như sấm, lao vào đối thủ của Pháp Dũng Đại Sư. Lão ta đã đề phòng nên bỏ Pháp Dũng, nhảy đến đón chiêu - kiếm quang rực rỡ và rít lên ghê rợn. Nhưng lão chợt biế sắc vì nhận ra chiêu kiề m kia quá mãnh liệt và ảo diệu. Hàng trăm kiếm ảnh hình chim c lá đảo lộn khiến lão hoa cả mắt! Và rồi, lão nghe ngực mình đau đớn khủng khiếp ngã ngửa ra chết không kịp trối”

VÔ Giới hòa thượng chạy đến nói lớn:

- Chư vị mau đi tiếp ứng cho các đệ tử, để bọn này cho bần tăng và Mạc thí chủ”

Bọn HỒ Tuyên mừng rỡ, tung mình rời đấu trường, điểm huyết chỉ huyết rồi tản ra. Năm lão nhân còn lại trong Lữ Lương Bát Quỷ liền xông đến vây chặt VÔ Giới và Mạc Luân. Hòa thượng vùng cón sắt đối phó với hai lão để ba lão kia cho họ Mạc. VÔ Giới hiển lộng thân oai xông lên. Cây thiết cón nặng sáu chục cân đánh bạt hai thanh trường kiếm, khiến đối phương khiếp sợ, không dám so sức lực với lão mà chỉ dùng kiếm chiêu quỷ dị để đồ phó .

Bên này, Mạc Luân bị khích động bởi cái chết của bọn đệ tử Thần Dao Đường nên quyết không nường tay. Gần trăm thủ hạ của họ HỒ cùng ba phái bạch đạo đã nằm xuống và thân thể bị xé nát bởi lũ chim khát máu”

Mạc Luân liền hô vang, xuất chiêu NỘ Phát Xung Quan. Ba lão quỷ Lữ Lương Sơn vội hợp kiếm chống đỡ. Một ở chính diện còn hai tấn công tả hữu của gã tóc vàng. Ba lão này có võ công cao cường nhất trong Lữ Lương Bát Quỷ, phép liên thủ vô cùng lợi hại, nên không sợ gì Mạc Luân cả. Nhưng họ Mạc như chẳng nghĩ gì đến thân mình vẫn lao thẳng đến.

Bốn người nhập lại làm một. Nhị Quỷ và Ngũ Quỷ dôi ra còn Nhấtt Quỷ đứt làm hai đoạn. Vừa đắc thủ, Mạc Luân đã lộn ngược trở lại. Bủa lưới kiếm xuống đầu Nhị Quỷ. Thân kiếm rung động liên tục phát ra những tiếng ngân ảo não”

Nhị lão biế t mình khó thoát chế t, nghiêng rặng đôi mạng, đưa ngực phải hứng lấy mũi kiếm của đối phương và âm thầm đâm vào bụng Mạc Luân. Nhưng tả thủ của gã quái nhân tóc vàng đã thản nhiên chụp lấy lưới kiếm của lão, kẹp cứng như kềm sắt.

Ngũ Quỷ lợi dụng cơ hội này đánh vào sau lưng họ Mạc, chiêu kiếm rất bất ngờ và nhanh như thiểm điện. Không ngờ, Mạc Luân phản ứng thần tốc, mang cả thân hình nhị lão quay ngược lại. Mũi kiếm của Ngũ Quỷ cắm vào ngực nhị ca của mình. Lão chưa kịp rút kiếm ra thì tả thủ Mạc Luân đã vỗ mạnh một đạo chưởng kinh vũ bão. Ngũ Quỷ gào lên thảm thiết, văng xa hơn trượng, đứt hơi vì lô ng ngực đã đập nát.

Bên này, VÔ Giới hòa thượng thấy Mạc Luân giết liền ba cao thủ, hứng chí lao vào Lục Quỷ. Thất Quỷ vội đánh vào hậu tâm lão để giải vây. Nào ngờ, VÔ Giới biến hóa vô song, phóng thiết cón vào ngực Lục Quỷ rồi bất ngờ quay ngoắt lại, song thủ giáng mạnh một đạo chưởng phong Bài Sơn Đảo Hải. Thất Quỷ dôi ngược ra sau, lãnh nguyên một mũi kiếm của Mạc Luân.

Lục Quỷ tránh được cây côn sắt của VÔ Giới, thấy thất đệ chết thảm vội tung mình đào tẩu. lát sau, tiếng còi im bật và đàn chim cũng rút đi. Đám tàn quân Thiên Điều Bang chỉ còn mấy tên thoát chết. Thần Dao Đường chủ mừng rỡ gọi vang:

- VÔ Giới đại sư”

Nhưng lão và Mạc Luân đã đi khỏi từ lúc nào không rõ. Bạch Ngọc Tử thờ dài:

- Không có hai người ấy thì giờ này chúng ta chỉ còn là những thân ma. Bần đạo thực là đáng xấu hổ”

Hư Nhân đạo trưởng cũng nói:

- Bần đạo cho rằng võ công của Mạc Luân còn cao cường hơn cả Văn nhị công tử ngày xưa. Trong cuộc chiến với tà ma, lòng thể thiếu người ấy được ”

Pháp Dũng đại sư nghiêm giọng:

- Theo thiên ý của bần tăng, HỒ thí chủ nên đưa Thần Dao Đường đến Tung Sơn hợp lực với các phái. Thiên Điều Bang đã lộ rõ dã tâm bá chủ, chúng ta phải đoàn kết lại mới mong chống nổi.

HỒ Tuyên biết hòa thượng vì tể nhị nên nói như thế. Vì thực ra Thần Dao Đường bắt buộc phải cuốn gói đi ngay nếu còn muốn sinh tồn. Thất bại trận này, Thiên Điều Bang chắc chắn sẽ kéo đại quân đến! HỒ lão bèn ra lệnh cho đệ tử chôn cất các tử thi và thu xếp hành lý lên đường.

16. Huyền Băng Phùng Lư Hỏa -lương Duyên Hựu Viên Thành

Nửa tháng sau, cái phái Trung Nguyên tụ họp ở Thiếu Lâm Tự để bàn việc đối phó với Thiên Điều Bang. Lúc này bọn VÔ Giới đã về đến Nam Xương và còn cách Lư Lăng vài trăm dặm. Mạc Luân nghiêm nghị nói:

- Tại hạ còn chút việc riêng phải giải quyết xin phép chia tay ở chốn này.

Xong việc tại hạ sẽ tìm đến Văn gia bảo.

Gã trao túi châu báu cho Doanh Doanh:

- Năm xưa, gia sư Cuồng Kiếm để lại cho ta một bức họa đồ. Nhờ nó mà ta tìm được một kho tàng nhỏ. Tuấn Hạc là sư đệ của ta nên cũng được hưởng một phần.

Tứ muội hãy đem về Văn gia bảo, đưa Văn bảo chủ làm vốn mưu sinh cho cả nhà”

Gã lại nói với Tổng thần y:

- Mong túc hạ cứ xem Văn gia bảo như là nhà của mình và tận tình chữa trị cho Doanh Doanh, Thiếu Hà. Nếu họ thoát khỏi cảnh tật nguyên, Mạc mỗ xin dâng đầu bái tạ”

Tổng Kỳ gật đầu:

- Các hạ cứ yên tâm ! Lão phu không trị được quyết chẳng làm người nữa. Một tháng sau các hạ có thể trở lại xem kết quả”

VÔ Giới bật cười:

- Sao lúc trước thí chủ lại nói là ba tháng?

Tổng Kỳ ngượng ngừng đáp :

- Phải nói thể mới có thể nói giá cao được chứ ”

Mạc Luân vái chào rồi quay ngựa đi thẳng. Thiếu Hà nhìn theo với ánh mắt thiết tha lưu luyến. Tuy nàng nhận lời với Doanh Doanh rằng sẽ lấy Tuấn Hạc, nhưng nay chàng đã chết, duyên phận không thành, Mạc Luân tuy hình dung cổ quái nhưng lại rất tốt với nàng, Thiếu Hà không khỏi sinh lòng mến mộ.

CỔ lão thái đã nhận Thiếu Hà làm nghĩa nữ. Bà nhìn thấy tâm tình của nàng, cười bảo :

- Hài nhi ! Lão thân sẽ đứng ra mai mối cho con với Mã hiền diệt. Tuy y xấu xí hơn Tuấn Hạc nhưng anh hùng cái thế và lòng dạ rộng rãi, nhân hậu.

Thiếu cô nương then thùng cúi mặt, tỏ ý ưng thuận. Đoàn người tiếp tục lên đường về Lư Lăng. Hai ngày sau họ đến Văn gia bảo. Trương tổng quản đã chết trong trận hỏa thiêu nên giờ đây đại đệ tử của Thiết Long là Hà Ngũ lên thay. Gã ra mở cổng, thấy VÕ Giới liền mừng rỡ đón chào :

- Đại sư vào Trung Thổ hồi nào vậy?

Bảo chủ và mọi người luôn miệng nhắc nhở Cửa bảo mở rộng, ba chiếc xe ngựa vào đến tận sân trong. Văn Tuấn Thu nghe báo, cùng mọi người chạy ra. Sau lần thoát chết, Tuấn Thu đã nói thực với các tiêu sư về ẩn án Văn gia bảo. Họ rất thông cảm và xem như Thiết Long Văn Chí Lâm đã chết, còn Tuấn Thu mới từ Tây Vực trở về ”

Tuấn Thu đau khổ vì cái chết của bào đệ nên gương mặt hốc hác, thiếu ngủ.

Bên cạnh là ôn Tiểu Băng xinh đẹp và hai mươi thiếu nữ ở Thiên Ma Cốc.

* * *

Nhưng Tuấn Hạc - Tức Mạc Luân - không biết các nàng đã về cả Văn gia bảo, chàng đi về hướng Hoàng Sơn thăm họ. Tâm tư chàng giờ đây mâu thuẫn và rối bời. Chàng biết người thân sẽ rất vui mừng nếu gặp lại chàng. Nhưng dung mạo chàng giờ đã biến đổi đến mức khó mà mở miệng nhận mình là Tuấn Hạc”

Thứ hai, luồng chân khí âm hàn thỉnh thoảng lại làm huyết mạch như đông cứng, khiến chàng nghĩ rằng mình không sống được bao lâu nữa”

Tuấn Hạc muốn đưa Mạn Ngọc, Phương Phương và các nữ tỳ về Văn gia bảo để nương nhờ sự bảo bọc của Tuấn Thu. Chàng sẽ tiếp tục đóng vai Mạc Luân để gần gũi mọi người và lặng lẽ chết đi như một kẻ xa lạ ”

Tuấn Hạc đắm mình trong suy nghĩ, lững thững đi vào Thiên Ma Cốc. Chàng thấy sương mù dày đặc liền để ngựa bên ngoài, xách hành lý nhập trận.

Vào đến bên trong, thấy lá vàng rụng đầy và không ai quét dọn, lại chẳng có tiếng người cười nói, chàng sinh nghi lòng lo lắng, rảo bước về phía tòa nhà gỗ lớn Tuấn Hạc cất tiếng gọi:

- Xin hỏi có ai ở nhà không?

Chẳng hề có tiếng hồi âm, chàng lướt nhanh đến các tòa tiểu viện gần đấy nhưng cũng vắng tanh. Tuấn Hạc thờ người suy nghĩ:

- Hay là ôn Tiểu Băng và Phương Phương từ Hằng Sơn về đây và đưa tất cả đến Văn gia bảo rồi?

Chàng quay trở ra, lúc đi ngang căn nhà lớn thoáng nghe có tiếng ho khúc khúc Tuấn Hạc giật mình lao vào trong.

Trên chiếc giường mà chàng thường ngủ giờ đây có một đạo nhân già cả đang nằm mê man. Lão đang lặn lội rên rỉ và da mặt đỏ bừng.

Tuấn Hạc nắm tay xem mạch, phát hiện kinh mạch của lão đang bị công phá bởi một luồng chân khí chí dương. Vì vậy huyết đạo toàn thân căng phồng, nhiệt độ của cơ thể lên rất cao.

Chàng nhanh tay lột hết y phục của bệnh nhân và phát hiện một dấu chương ấn đỏ như Chu Sa nằm trên ngực phải.

Tuấn Hạc liền dựng lão ngồi lên, trút luồng chân khí bằng giá của mình vào người lão. Huyền Băng Chân Khí là công phu duy nhất trên đời có thể chữa trị được loại chương thương này.

Ba khắc sau, độc hỏa bị trục hết ra ngoài cơ thể đạo nhân. Lão hồi tỉnh gật đầu cảm tạ rồi nhắm mắt hành công.

Tuấn Hạc kiên nhẫn ngồi xuống ghế chờ đợi Chàng có dư thời gian để ngắm nghía dung mạo của vị đạo sĩ già.

Người này râu tóc bạc trắng, da mặt nhăn nheo như vỏ trái táo khô, trông lão mộc mạc, xấu xí chứ chẳng tiên phong đạo cốt như Trương Tỳ Vân hay Minh Tâm Tử. Nếu không có chiếc đạo bào cũ kỹ thêu hình Thái Cực ĐỒ kia, lão ta chẳng khác gì một kẻ quê mùa thất học.

Ba khắc sau, lão nhân xả công mở mắt nhìn Tuấn Hạc. Nhãn thần của lão lơ dờ hiền lành chứ chẳng sáng quắc, oai vũ gì cả Lão mỉm cười hỏi:

- Các hạ là ai mà vượt qua được trận đồ kia để vào đây?

Tuấn Hạc không trả lời mà hỏi lại:

- Dám hỏi đạo trưởng rằng đám nữ nhân trong cốc này đã đi đâu cả rồi?

Đạo nhân vuốt râu đáp:

- Bần đạo không rõ, mười ngày trước lão phu mang thương tích đào vong đến đây thì không còn thấy ai cả! Tuy nhiên, trước cửa cốc có dấu bánh xe ngựa và trong này chẳng còn một bộ y phục nào, chứng tỏ họ đã dọn nhà đi nơi khác ”

Tuấn Hạc thở phào, hiểu rằng họ đã đi Lư Lăng. Chàng hỏi lại:

- Phải chăng đạo trưởng quen biết với Song Lão nên mới biết đường vượt trận?

Đạo nhân gật đầu:

- Bần đạo là sư phụ của anh em họ Đinh pháp hiệu là Chu Tước Tẩu”

Tuấn Hạc giật mình, không ngờ! Chu Tước Tẩu bỗng hỏi:

- Nếu bần đạo đoán không lầm thì bọn chúng đã bị các hạ giết?

Tuấn Hạc bờ ngõ hỏi:

- Đúng là tại hạ, nhưng vì sao đạo trưởng lại biết?

Chu Tước Tẩu mỉm cười :

- Với bản tính của chúng thì khó mà sống yên lành đến hết mệnh trời được.

Nếu không giết lẫn nhau thì cũng bị người ngoài đoán mệnh”

Tuấn Hạc vô cùng bá phục, kể lại nguyên ủy cái chết của Song Lão. Chàng nghiêm nghị nói:

- vãn bối không dám chối bỏ trách nhiệm của mình, tùy tiền bối định đoạt.

Chu Tước Tẩu mỉm cười :

- Đạo trời xuất phát từ chữ vô, mờ nhạt khó thấy nhưng lại vô cùng huyền diệu.

Anh em họ Đinh sống sai với đạo nên chuốc lấy tai hoa, bần đạo còn trách gì ai nữa? CỐ không lẫn lộn nhưng căn nguyên vẫn từ không mà ra. Nếu các hạ không đến đây lúc này và thú nhận sự tình thì mối oán thù kia bần đạo đâu biết được?

Vậy hà tất phải xem nó là có thực.

Tuấn Hạc cũng từng đọc qua sách vở Lão Trang nên hỏi lại:

- Tiền bối nói vậy chẳng lẽ phụ mẫu bị giết con cái cũng không báo phục?

Chu Tước Tẩu nghiêm giọng:

- Chính vì người vô lâm không thức ngộ được điểm mấu chốt này nên oan oan tương báo, thù hận kéo dài không sao liễu kết được! Thực ra, đối với khách giang hồ thì quan điểm dĩ đức báo oán không thích ứng mà phải dùng đến cách lý giải của Khổng Tử: Dĩ trực báo oán! Thứ đáng báo thì báo, không đáng thì thôi! Ví dụ như cha mẹ làm cường đạo, bị quan phụ mẫu giết chết thì oán ấy báo thế nào?

Tuấn Hạc vui vẻ nói :

- Té ra Khổng Lão cũng có những điểm bổ xung nhau”

chàng bỗng nhớ lại và hỏi:

- Nhưng xin hỏi kẻ nào đã dùng Hỏa Diệm Chương đả thương tiên bối vậy?

- Bần đạo ẩn cư trên dãy Lã Lương Sơn Hơn tháng trước, Thiên Điều Bang chủ đến mời về làm phó, bần đạo từ chối thì bị lão tấn công. Không địch lại, bần đạo trúng chương, bỏ chạy đến đây.

Tuấn Hạc kinh hãi :

- Tiên bối tuổi hơn trăm, công lực sâu như biển, chẳng lẽ lại thua Thiên Điều Bang chủ?

Chu Tước Tẩu cười đáp :

- Bần đạo đã đạt đến cảnh giới tĩnh lặng, trống không nên phé bỏ việc luyện võ bản lãnh còn kém lúc tuổi bảy mươi.

Hơn nữa, Thiên Điều Bang chủ ngộ đắc kỳ duyên luyện thành Lư Hỏa chân khí và Hỏa Diệm Chương, võ công đứng đầu thiên hạ”

Bông lão hỏi lại:

- Chẳng hay các hạ là truyền nhân của bậc cao nhân nào?

- Bẩm tiên bối, văn bối tình cờ tìm được di thư của Cuồng Kiếm Thần Y Công Tôn Quang Nguyệt - tức Tiêu Dao Thượng Nhân của phái Nga Mi ”

- Lại thực ! Vậy môn Huyền Băng Chân Khí kia ở đâu ra?

Tuấn Hạc rất kính ngưỡng nhân cách của lão nên thú thực :

- Văn bối vào được một ngôi mộ cổ gần rừng Tần Lĩnh”

Lão đạo mỉm cười:

- Vậy chính các hạ là khắc tinh của Thiên Điều Bang chủ”

Tuấn Hạc ngượng ngừng nói :

- Giá như có đúng như vậy thì cũng khó chống lại đàn chim quái ác kia của lão ta ”

Chu Tước Tẩu lắng lắng lấy từ cổ xuống một sợi dây có treo một chiếc còi bằng ngọc, điềm đàm nói:

- Thiên Điều Bang muốn giết bần đạo cũng là vì vật này. âm thanh của nó xua đuổi mọi loài ác điều trên đời. Các hạ hãy giữ lấy mà đối phó với Thiên Điều Bang”

Bần đạo sẽ phải ở lại đây tu luyện, khi đã diệt xong ác ma, các hạ đem đến trả lại”

Tuấn Hạc nhận lấy và cáo biệt. Nhưng ngoài cửa cốc bỗng vang lên tiếng của nữ nhân:

- Chu Tước Tẩu! Nếu lão không ra, bốn cô nương sẽ dùng hỏa dược phá sập sơn cốc này.

Đạo sĩ già cau mày:

- Không ngờ Thiên Điều Bang lại đoán ra bần đạo chạy về đây”

Tuấn Hạc trấn an:

- Để văn bối đối phó với bọn họ ”

Chàng xách kiếm đi ra ngoài, quyết chẳng để một tên sống sót. Đến cửa trận, chàng nhận ra phe đối phương chỉ có mười người, đứng đầu là một nữ lang áo hồng. Da mặt nàng tái mét như người chết nhưng đôi mắt lại to tròn, đen lầy.

Tuấn Hạc điềm đàm nói:

- Chư vị là ai mà đến đây đòi phá sập nhà của tại hạ?

Nữ lang sửng sốt:

- Chẳng lẽ đây không phải là Thiên Ma Cốc của anh em lão họ Đinh?
- Phải ! Nhưng họ đã chết từ lâu và nơi này thuộc về tại hạ”

Nữ lang cười nhạt:

- Vậy xin hỏi có lão đạo sĩ già nào chạy đến đây không?

Tuấn Hạc nhận ra đối phương có nhiều nét quen thuộc và lại là nữ nhân nên sát khí giảm đi nhiều. Chàng lạnh lùng đáp:

- Không có ”

Nữ lang áo hồng gần giọng:

- Vậy các hạ hãy cho phép bọn ta vào trong tham quan một lượt”

Tuấn Hạc cười mát:

- Tại hạ không thích mời khách lạ vào nhà mình! Chư vị đi đi”

Chín lão áo trắng lập tức xông lên tấn công. Đối với bọn này thì Tuấn Hạc chẳng hề nương tay, rút thanh cổ kiếm xuất chiêu Đông Phong Đoạn Liễu. Hai tiến rú vang lên và bốn đoạn thân người rơi xuống mặt cỏ.

Mũi kiếm thuận đà bay về phía mục tiêu thứ ba, lão này cắn răng vận toàn lực chống đỡ. Sau bốn tiếng tinh tang ngân nga, kiếm của Tuấn Hạc phá thủng lưới kiếm, đâm vào ngực trái đối phương.

Đồng thời, tả thủ chàng thò ra xạ một đạo chưởng kinh vào lão thứ tư.

Hai lão trúng đòn rú nhau về âm cảnh, chỉ trong vài cái chớp mắt, Tuấn Hạc đã giết liền bốn tên áo trắng. Nữ lang kinh hãi liền nhập cuộc, đẩy ra hai đạo chưởng kinh tím lịm và nóng rực.

Tuấn Hạc không tiếp chiêu, lao vào hai lão áo trắng méo tả. Họ liền hợp kiếm chống đỡ chiêu kiếm kỳ ảo đang phát ra âm thanh cao vút, véo von như tiếng sáo.

Chiêu Mai Biên Xung Dịch này có đến hai trăm ba mươi bảy thể thức, thân kiếm rung động liên tục tạo nên những âm thanh và hàng ngàn kiếm ảnh quay cuồng. Kiếm của đối phương bị luồng lực đạo âm nhu, xảo diệu khóa chặt và chậm lại để lộ sơ hở. Và tức thời, mũi cổ kiếm điểm nhanh vào ngực hai lão bạch y. Hồng y nữ lang đánh hụt, chưởng kinh đốt cháy cả cổ xanh. Lại thấy mất thêm thủ hạ, nàng giận dữ xông đến, miệng quát vang :

- Có giỏi thì hãy tiếp bốn cô nương một chưởng?

Tuấn Hạc không đáp, lẳng lặng tung mình lên không, xuất chiêu Nguyệt Mê Tân Độ, bủa lưới kiếm xuống đầu ba lão áo trắng còn lại. Mà kiếm quang mờ nhạt, tỏa rộng như ánh trăng, ba trùm cả ba mục tiêu. Ba lão không nhìn thấy đối phương mà chỉ có cảm giác như đang ở trong một chiếc kén sương mù lạnh lẽo.

Họ kinh hãi múa tít bảo kiếm hộ thân.

Tiếng thép va chạm, ngân dài rồi tắt lịm nhường chỗ cho những tiếng rên đau đớn Ba lão bạch y ôm ngực gục xuống”

Hồng y nữ lang điên cuồng vỗ liên sáu đạo chưởng kinh, nhưng Tuấn Hạc đã nhanh chân tránh khỏi. Chàng phiêu diêu hạ thân cách xa hơn trượng, tra kiếm vào vỏ chỉnh sắc bảo:

- Cô nương đi đi, tại hạ không thích sát hại nữ nhân”

Nữ lang cười nhạt:

- Chứ không phải ngươi sợ hãi Hỏa Diệm Chưởng hay sao?
- Dứt lời nàng lao đến tấn công ngay.

Chưởng kinh giăng mắc quanh thân tạo thành một trái cầu khí sắc hồng. Tuấn Hạc muốn dạy cho nàng một bài học để mãi dũa bớt lòng kiêu ngạo nên múa tít song thủ, xuất chiêu Bạch Lăng Dao Thiên.

Hàng loạt những lớp sóng chũng trắng đục, lạnh lẽo ập đến nuốt chửng đối phương. Huyền Băng Chân Khí lập tức dập tắt sức nóng của Hỏa Diễm Chũng, đẩy hồng y nữ lang văng ngược ra phía sau hơn trượng, ngã lăn trên thảm cỏ.

Máu từ trong miệng nàng trào ra ướt cả ngực áo, Tuấn Hạc thầm ân hận vì đã không lường được công lực mình quá thâm hậu như vậy. Chàng bối rối bước đến quỳ xuống thăm mạch nữ lang. Bỗng đôi môi anh đào kia lẩm bẩm:

- Văn sư huynh, cuối cùng thì tiểu muội cũng sắp xuống hoàng tuyền xúm họp với chàng rồi”

Tuấn Hạc choáng váng khi nghe lại giọng nói dịu dàng, thân thiết ngày nào.

Chàng nhìn chăm chú vào gương mặt tái nhợt kia và phát hiện màu sắc không giống với da cổ. Tuấn Hạc vuốt mặt nàng, sững sờ nhận ra người xưa, thẳng thốt lẩm bẩm:

- Huệ Vân ! ôi ! Huệ Vân sư muội ! Phải chăng ta đang nằm mơ”

Tuấn Hạc điểm nhanh vào chín huyệt đạo trên thân trước rồi trút chân khí vào người nàng. Chàng đã thương nàng thì việc chữa trị chẳng khó khăn gì! Khi thấy huyết khí đã lưu thông, tâm mạch ổn định chàng lật sấp nữ lang xuống, vén áo nàng lên xem xét lớp da lưng. Quả nhiên, một vết sẹo lớn nằm ngay mé hữu.

Tuấn Hạc vui mừng không xiết, sửa lại y phục cho nàng rồi tiếp tục xoa bóp các huyệt đạo. Lát sau, Huệ Vân hồi tỉnh, ngơ ngác nhận ra mình còn sống. Nàng kinh hãi hỏi:

- Người có đụng chạm gì đến thân thể ta không vậy?

Tuấn Hạc biết tính nàng cả thẹn liền lắc đầu:

- Không hề, tại hạ chỉ truyền chân khí qua huyệt mệnh môn mà thôi ”

- Nhưng vì sao các hạ lại cứu ta?

Tuấn Hạc cười đáp :

- Vì trong lúc sắp mê man, cô nương có nhắc đến một người họ Văn. Phải chăng đó là Văn nhị công tử?

Huệ Vân thẹn thùng :

- Phải! ĐÓ là tiên phu”

- Hay lắm! Tại hạ là Mạc Luân, sư huynh của Tuấn Hạc đây”

Huệ Vân giật mình:

- Sao tiểu muội không nghe Tuấn Hạc nhắc đến sư huynh?

Chàng mỉm cười :

- Ta nhập môn trước Tuấn Hạc mười hai năm, vì vậy gã không biết có ta”

Huệ Vân hổ thẹn đáp :

- Mong sư huynh hiểu cho, tiểu muội chịu ơn cứu mạng của Thuần Thanh Chân Nhân, bang chủ Thiên Điều Bang nên phải tận lực báo đền”

Tuấn Hạc hiểu kỳ muốn biết vì sao Huệ Vân đã đứt hơi mà còn sống lại nên khéo léo dò hỏi:

- Chẳng hay cô nương gặp tai họa gì mà lại thọ ơn lão ta?

Huệ Vân ngượng ngùng kể lại:

- Ngày ấy! Tiểu muội cùng Văn tướng công từ Cam Túc về Hằng Sơn thì bị Hoàng Thổ Thành chặn đánh. Tiểu muội bị trường tiên bắn trúng phổi, được tướng công chôn trên một gò đất cao. Khi Tuấn Hạc đi khỏi thì lũ chó rừng xuất hiện đào bới lên. Tình cờ Thuần Thanh Chân Nhân cỡi chim bay ngang qua nhìn thấy. Lão hạ xuống đánh đuổi đàn chó rừng và phát hiện tiểu muội vẫn còn chút sinh cơ, dù rất mỏng manh. Chân nhân hy sinh viên Cửu Chuyển Hồi Sinh Đơn duy nhất trong thiên hạ để cứu mạng tiểu muội.

Sau đó lão đưa tiểu muội về Đông Thăng và nhân làm đệ tử. Mấy tháng trước, Minh Thái TỔ lâm bệnh nặng vì trường hoàng tử qua đời. Vì vậy, các Phiến Vương đều muốn củng cố lực lượng giành ngôi thiên tử. Tấn Vương ở Sơn Tây vốn là chỗ thâm giao với Chân nhân nên đã yêu cầu ông thành lập Thiên Điều Bang, thu phục các phái võ lâm để hậu thuẫn sau này.

Tuấn Hạc nghe xong hổ thẹn vô cùng, không ngờ mình lại chôn Huệ Vân khi nàng chưa chết hẳn. Chàng buột miệng trách móc chính mình:

- Cái gã Tuấn Hạc này quả là hồ đồ. CÔ nương chưa chết mà gã không nhận ra”

Huệ Vân liền biện bạch:

- Thực ra nếu không có viên Cửu Chuyển Hồi Sinh Đơn kia thì tiểu muội trước sau cũng chết, cùng lắm kéo thêm được vài canh giờ thôi.

Nàng vòng tay cáo từ:

- Tiểu muội chịu ơn người, chẳng còn được tự do nữa. Mong sư huynh hiểu cho.

Tuấn Hạc không sao nói cho nàng biết là mình còn sống, đành nói thác đi:

- CÔ nương chết đi sống lại được thì Tuấn Hạc cũng có thể vẫn còn sống. Hơn nữa VÔ Giới hòa thượng đã được Tây Phật bảo đảm rằng Văn nhị công tử không phải là người đoản mệnh. Vì vậy, cô nương hãy mau lìa xa Thiên Điều Bang quay về Văn gia bảo để chờ tin.

Huệ Vân bừng lên niềm hy vọng, nhưng lại buồn rầu nói:

- Giờ thì chưa được ! Khi nào nghe tin Văn tướng công còn tại thế tiểu muội mới có cơ thoát ly Giờ xin cáo biệt.

Tuấn Hạc cười nhạt :

- CÔ nương nói vậy cũng phải, nhưng xin nhắc lại với Thuần Thanh Chân Nhân là Huyền Bạng Thần Công đã xuất hiện, lão ta đừng ỷ vào Lư Hỏa Chân Khí mà chuốc lấy tai họa.

Huệ Vân gật đầu hiểu ý:

- Tiểu muội sẽ cố khuyên giải gia sư thôi không dính dáng vào chuyện tranh bá đồ vương của các hoàng tử nữa.

Tuấn Hạc ngậm ngùi nhìn theo bóng nàng dần khuất, Chàng muốn gào lên, gọi nàng trở lại mà không sao mở miệng được Kỷ niệm về cái chết bi thảm của nàng đã luôn hiển hiện và biến thành tình yêu trong lòng chàng.

Huệ Vân đi về hướng Tây Bắc, còn Tuấn Hạc xuôi Nam, trở lại Văn gia bảo.

* * *

Đương nhiên mọi người trong bảo đều rất vui mừng đón tiếp sư huynh của Tuấn Hạc. Chỉ thiếu có Nhật Nguyệt Song Ma vì họ đã đi Nam Hải thăm bằng hữu.

Trong bữa tiệc tẩy trần, chàng vui vẻ hỏi:

- Tại hạ nghe đồn Văn Gia Bảo bị lửa vây chặt, đốt trụ không còn viên ngói nào lành, vì sao chư vị lại thoát hiểm?

Vạn Bác HỒ Tinh vuốt râu đắc ý:

- Cũng chỉ nhờ may mắn mà thôi. Khi bắt tay xây dựng hệ thống phòng thủ Văn Gia Bảo, lão phu cho làm trước một lối thoát thân. ĐÓ là đoạn đường nối liền ao sen trong vườn với sông Lư Giang. Đêm ấy trừ dóm cao thủ Biến Hình Môn mới quy phục chưa có giải được nên đã bỏ mạng vì Yêu Độc Đan, kỳ dư đều thoát hết ra sông. CỐ điều, lúc nổi lên thì Doanh Doanh và ôn Tiểu Bạng bị bắt sống. Diệu Anh thất tung còn lão phu không biết bơi nên suýt chết, mê man mấy tháng liền mới hồi phục.

Tuấn Hạc cau mày:

- Sau đó chực vị ẩn thân ở đâu?

Tuấn Thu đáp thay:

- Trước lúc đào vong ra sông, Cù trưởng lão có dặn sẽ cùng tìm đến Tàng Long Trang. Họ là đối thủ của Thiên Độc Giáo tất sẽ vui vẻ dung nạp bọn ta. Phần thì Cù lão lâm bệnh không tỉnh, phần thì đau đớn về cái chết giả của Văn nhị đệ nên chẳng ai muốn lộ mặt ra nữa. Cho đến lúc Thiên Độc Giáo bị Luân Hồi Ma Cung thiêu hủy, bọn ta mới xuất đầu lộ diện, đi theo Nam Tà đến Trường An tìm kho báu. Không ngờ. . .

Nói đến đây, gã nhớ đến bào đệ, nghẹn ngào không nói được nữa.

Tuấn Hạc ung dung sống ở Văn Gia Bảo mà không gây chút nghi ngờ nào.

Ngay Thần Viên Tiểu Bạch cũng không nghĩ được mùi chàng. Cơ thể Tuấn Hạc giờ đây lạnh giá và có mùi tanh của rắn rất.

Nhưng nửa tháng sau, Doanh Doanh phát hiện mình có thai. Nàng mừng rỡ kể cho ôn Tiểu Băng, Phương Phương, Mạn Ngọc và đám nữ nhân nghe:

- Thỉnh thoảng tướng công lại hiện về cùng tiểu muội ân ái nồng thắm, nhờ vậy, nay họ Văn đã có người nối dõi.

Nàng bị mù nên không thấy mặt họ tái đi ôn Tiểu Băng vội ra dấu bảo mọi người cố trấn tĩnh rồi dịu dàng hỏi:

- Có thực như vậy không? Vì sao chỉ mình Doanh muội được gặp chàng, trong khi bọn ta cũng là thê thiếp?

Doanh Doanh then thùng đáp:

- Có lẽ tướng công thương tiểu muội mù lòa nên mới tìm cách an ủi?

- Nhưng Doanh muội làm sao nhận ra chàng?

Doanh Doanh đỏ mặt:

- Phụ thê đầu ấp tay gối lẽ nào lại lầm được Giọng nói, cách vuốt ve đều như hồi còn sống. Có điều cơ thể chàng lạnh lẽo vô cùng. Mặt chàng đầy râu vì lúc qua đời chưa kịp cạo.

Mọi người nghe lòng bàn tay ướt đầm mồ hôi, lo sợ cho Doanh Doanh. Nếu là một người sáng mắt thì còn tin tưởng được nay nàng mù lòa biết đâu không bị gạt gẫm?

ôn Tiểu Băng gượng cười:

- Ta xin chúc mừng Doanh muội và sẽ mời Tổng thần y đến xem sao.

Nàng ra hiệu cho mọi người rời phòng, đến một chỗ kín đáo bàn bạc. ôn Tiểu Băng sa lệ nói:

- Chúng ta phải làm sao đây? Rõ ràng là Doanh muội bị hại rồi. Gặp nhau trong mộng hoặc về gặp cũng còn tin được, có con với hôn mà thì giải thích thế nào?

Phương Phương cười nhạt:

- Thú thực với đại thư là tiểu muội rất nghi ngờ gã Mạc Luân kia. Chỉ có gã mới đủ bản lĩnh để qua mắt mọi người, vào phòng Doanh tỷ.

Mạn Ngọc buồn bã bảo:

- Cu trưởng lão nổi danh đa mưu túc trí sao không hỏi ý kiến lão xem sao.

ôn Tiểu Băng tán thành:

- Hay lắm, Ngọc muội đi tìm lão vào đây Nhớ đừng để Mạc Luân nghi ngờ”

Lát sau Cù Sở Hòa xuống ng đến. Nghe xong, lão kinh hãi, vò đầu bứt tóc, suy nghĩ rồi lẩm bẩm:

- Chết thật! Chẳng lẽ lại có chuyện ấy hay sao?

Lão nghiêm giọng bảo các nàng:

- Việc này rất hệ trọng, chứ vị tuyệt đối không được hé môi. Lão phu sẽ bày diệu kế bắt kẻ giả ma”

Lão tức tốc chạy lên tìm VÔ Giới hòa thượng và Tổng thần y. HỌ bàn bạc rất lâu và lẳng lặng hành động. Cừ lão thông báo cho các nữ nhân kế hoạch của mình.

Trong bữa cơm tối, không thấy mặt Doanh Doanh, Tuấn Hạc buột miệng hỏi:

- Sao CỔ tức muội không ra dùng cơm?

ôn Tiểu Băng buồn rầu đáp:

- Doanh muội đột nhiên lâm bệnh, sốt rất cao. Tổng thần y đã bốc thuốc nhưng chưa thấy bớt.

Tổng Kỳ tiếp lời:

- Chứng bệnh này thật là quái lạ, lão phu chưa hề gặp bao giờ.

Tuấn Thu không biết nội tình nên thở dài:

- Tội nghiệp cho CỔ tức muội, mắt chưa khỏi đã ngã bệnh khác.

Tuấn Hạc không nói gì nhưng lòng nóng như lửa đốt. Đêm hôm ấy, chàng thi triển khinh công tuyệt thế lướt nhanh về phía khu nhà của đám nữ nhân. Chàng theo khung cửa sổ quay ra vườn mà vào phòng Doanh Doanh. Ngọn đèn dầu vẫn sáng leo lét soi rõ gương mặt hốc hác của Doanh Doanh. Tuấn Hạc ngồi lên mép bên giường lay nhẹ:

- Doanh muội! Ta đã về đây”

Doanh Doanh mừng rỡ đưa tay tìm chàng. Tuấn Hạc đỡ nàng ngồi dựa vào tấm thân lạnh giá của mình. Bất ngờ Doanh Doanh điểm nhanh vào các huyệt BỘ Lang, ốc ê, Khố Phòng trên ngực phải Tuấn Hạc.

Chàng biết ngay mình đã bị gài bẫy, nữ lang này không phải là Doanh Doanh. Cơ thể chàng giờ đây được luồng cương khí bảo hộ nên chẳng hề hấn gì. Tuấn Hạc mỉm cười, xiết chặt nàng ta vào lòng, đưa tay gỡ mặt nạ. Quả nhiên đó là ôn Tiểu Băng. Nàng đã được Hằng Sơn Thiền ông khôi phục dung mạo.

Không kềm được lòng thương nhớ, chàng cúi xuống hôn lên má nàng rồi thì thầm:

- ôn Tiểu Băng! Ta là Tuấn Hạc đây”

Chàng thì thầm vào tai nàng, kể rõ những nốt ruồi trên cơ thể nàng. Những dấu vết này nằm ở những chỗ kín đáo, chỉ có Tuấn Hạc mới biết được.

ôn Tiểu Băng bật khóc:

- Thiếp không biết mình mơ hay tỉnh đây? Chàng là hồn ma mượn xác hay vẫn còn là người dương thế?

Bống cửa phòng rộng mở, mọi người ập vào vũ khí lăm lăm. Tuấn Thu nghiêm giọng:

- Nếu người đúng là Tuấn Hạc thì đọc ta nghe khẩu quyết chiêu cuối cùng của pho Ngô Câu Đoạt Mệnh Kiếm Pháp?

Tuấn Hạc buông ôn Tiểu Băng ra, mỉm cười đọc ngay. Tuấn Thu vui mừng khôn xiết run rẩy nói qua màn nước mắt:

- ôi ! Nhị đệ ! Sao ngươi lại nỡ giấu giếm để mọi người phải đau khổ thế này?

Tuấn Hạc sụp xuống lạy:

- Đại ca! Với hình dạng này biết nói sao cho mọi người tin đây? Hơn nữa, tiểu đệ bị khí âm hàn hành hạ, chắc không sống được bao lâu nữa nên chẳng muốn mọi người đau khổ thêm.

VÔ Giới cười ha hả:

- Văn thí chủ khéo lo. Đã có Tổng thần y ở đây mà còn sợ chết nữa sao?

Bọn Doanh Doanh, Phương Phương, Mạn Ngọc sang đến, vây quanh chàng khóc vì Doanh Doanh thẹn thùng nói:

- Tướng công! Thiếp đã có hỉ tín rồi.

Tuấn Hạc vui mừng bảo :

- Hay lắm! Thế là Văn Gia Bảo đã có người thừa tự.

Hà Tú Chân vui vẻ nói :

- Nếu không có cái thai ấy, làm sao bọn ta phát hiện được nhị đệ?

Tuấn Thu hào hứng bảo :

- Chúng ta lên cả đại sảnh, bày vài (ra nhấm để nghe nhị đệ thuật lại kỳ tích cải tử hoàn sinh. Không biết rõ căn nguyên chắc ai cũng ầm ỨC chẳng ngủ được.

VỖ Giới khen phải:

- Chắc chắn là câu chuyện sẽ rất kỳ thú.

Mọi người cùng nhau lên khách sảnh, quây quần quanh bàn lớn. Đám nữ nhân tíu tít chuẩn bị rượn thịt thật nhanh vì không muốn vắng mặt. CỔ lão thái cũng giật mình thức giấc, đi ra nhận hiền tế, mừng đến rơi nước mắt.

Chờ cử tọa đông đủ, Tuấn Hạc bắt đầu kể.

* * *

Hôm ấy, Tuấn Hạc liều mạng nhảy vào miệng quái long, chặt đứt lưỡi và đâm thủng óc con vật. NÓ đau đớn đến phát điên, ngậm chàng trong miệng lao xuống hồ nước đào tẩu.

Đáy hồ có một hang ngầm chạy thẳng về hướng Tây. Cũng may thiên lộ này chếch lên cao nên chẳng ngập nước. Nhờ vậy mà Tuấn Hạc không chết ngạt. Máu từ vết lưỡi đứt phun ra như suối, khiến con vật ngày càng kiệt sức. Tuấn Hạc gồng mình chịu đựng suốt một canh giờ.

Cuối cùng, quái long gục chết. Tuấn Hạc mừng rỡ vận toàn lực thoát ra. Thanh bảo kiếm bị xương xọ quái thú kẹp chặt cứng không sao lấy ra được, chàng đành bỏ lại.

Tuấn Hạc suy nghĩ rằng giờ đây hầm mộ đã bị bùn lấp kín, có quay ra cũng vô ích. Chàng quyết định đi tiếp may mà tìm được sinh lộ Quả nhiên, vài khắc sau chàng phát hiện phía trước có ánh sáng mờ mờ, vui mừng rảo bước .

Nơi ấy là một hang động thiên nhiên rộng rãi, vách và nền hang bằng phẳng, vuông vức như bàn tay người đẽo gọt.

Trần hang có một cổ thông sáng tròn, đường kính hơn trượng. Nhưng khi quan sát kỹ, Tuấn Hạc thở dài thất vọng vì đây là một đường ống nhả bụi cao ba bốn trượng Đây có lẽ là một trong những trụ đá trên sườn ngọn núi Tần Lĩnh.

Nền hang ngay dưới cổ thông sáng ấy là một hồ nước trong vắt, tỏa hơi lạnh nghi ngút. Tuấn Hạc thò tay vốc nước rửa mặt, nghe như chạm vào khối băng, lòng rất ngạc nhiên. Như vậy, hồ nước này chính là nguyên nhân khiến không khí trong hang luôn giá lạnh như tiết mùa đông.

Tuấn Hạc đi đến vách hang phía Bắc, phát hiện một cánh cửa đá. Chàng vận công đẩy ra, hoa mắt vì những rương vàng ngọc châu báu đặt quanh một chiếc quan tài bằng ngọc trắng. Trên nắp quan tài là tấm bài vị bằng vàng: tần Triệu Đại Tướng Mông Điền.” Thì ra đây là nơi vị danh tướng Tần Thủy Ho áng an nghỉ .

Nhưng đáng ngạc nhiên hơn cả là trên chiếc giường bằng đồng ở vách hữu có xác của một lão nhân áo đen đang ngồi tĩnh tọa. Thi thể ấy vẫn còn nguyên vẹn, râu tóc bạc trắng và da mặt như trong suốt Trước mặt lão là một thanh cổ kiếm đặt đè lên một quyển sách mỏng.

Tuấn Hạc vái lão ta ba vái rồi lấy sách mở ra xem, ngoài sách là sáu chữ:

huyền bằng chân khí mật lực”, bên trong là khẩu quyết và dòng chữ sau:

lão phu là Huyền Băng lão nhân, trong lúc đi tìm địa điểm chí âm của trời đất để luyện công thì phát hiện ngôi mộ này. Nhưng không may, nơi đây lại có quái long rất hung dữ, đột ngột xuất hiện khiến lão phu tẩu hỏa nhập ma. Biết mình sắp chết, lão phu viết lại bí kíp Huyền Băng Chân Khí để lại cho đời sau. Kể hữu duyên luyện được thần công này có thể thoát ra khỏi bằng đường thông lộ dưới đáy hàn trì .

Huyền Băng lão nhân di bút.” Tuần Hạc mừng rỡ nhưng lại lo không có lương thực để sống đến khi luyện thành tuyệt học. Chàng đi quanh tìm thử và phát hiện ở một góc động có hàng trăm trứng quái long lớn bằng quả bưởi.

Từ đó chàng yên tâm luyện pho Huyền Băng Chân Khí. Nhưng ba tháng sau, chàng kinh hãi nhận ra cơ thể thay đổi hẳn. Hiện tượng này là do số trứng Địa Long kia, nhưng chàng vẫn phải tiếp tục ăn để sống sót.

Ngày ngày, Tuần Hạc ngâm mình dưới hàn trì luyện công nên rất nhanh tiến bộ.

Đến tháng thứ bảy chàng đã hoàn thành thần công, đủ sức chịu đựng cái lạnh khủng khiếp của nước ao trong một thời gian nửa canh giờ. Nhờ vậy chàng đã theo thông lộ dưới đáy hàn trì thoát ra ngoài.

* * *

Khi chàng kể xong thì trời đã mờ sáng.

Tổng thần y nghiêm giọng:

- Lão phu đã hiểu rõ nguyên do và đoán chắc rằng có thể loại trừ luồng dư khí âm hàn trong cơ thể công tử. Sau đó, lông tóc cũng sẽ tự động đen trở lại như xưa. Tuy nhiên, thời gian phục được sẽ kéo dài khá lâu.

Phương Phương vui vẻ nói:

- Giờ đây tướng công cứ tạm thời nhuộm tóc, cạo râu để chị em thiếp không cảm thấy xa lạ.

Mọi người bật cười tán đồng. Ngay trưa hôm sau, Phương Phương đã trả lại cho chàng dung mạo Văn nhị công tử thuở nào. Chỉ có đôi mắt là phải luôn khép hờ và cơ thể lạnh giá vì âm độc.

Đầu tháng năm, trong lúc Văn Gia Bảo đang vui mừng vì Doanh Doanh và Thiệu Hà thoát cảnh tật nguyên thì Thiên Điều Bang đã chiếm được núi Hoa Sơn. Thiệu Lâm tự đã phát võ lâm thiếp mời các phái cùng hợp lực tiêu diệt Thiên Điều Bang vào ngày mười chín. Quần hùng đã lên đến Tung Sơn hội quân, cả Liệt Hỏa Giáo ở Nam Lĩnh cũng có mặt.

Bọn Tuần Hạc vội lên đường ngay để tham chiến. Các nữ nhân đều ở lại Lư Lăng, chỉ có Tuần Thu, Tổng Kỳ, Võ Giới, Vạn Bác HỒ Tinh đi theo Tuần Hạc. Thời gian này trời đã đổ mưa tầm tã, kéo dài lên đường đi lấy lội, trơn trượt, cước trình chậm chạp. Bọn Tuần Hạc chưa đến nơi thì cuộc chiến đã bắt đầu.

Quần hào Trung Nguyên được các chưong môn các phái thống lĩnh tiến lên sườn núi Hoa Sơn. Đội tiên phong của họ là năm trăm cao thủ Liệt Hỏa Giáo với hỏa đồng trong tay. Vừa lên đến bình đài, nơi thường tổ chức đại hội, họ đã bị đàn ác diệu tấn công. Hàng vạn con chim màu vàng nhỏ bé như chim sẻ lao xuống như đám mây sa.

Liệt Hỏa Giáo lập tức phun ra những cột lửa đốt cháy đàn chim dữ, chúng rơi lả tả Mùi lông cháy khét nồng nặc khắp vùng núi Hoa Sơn. Sau nửa canh giờ, đàn chim chỉ còn lại rất ít, bay đi mất. Quần hào mừng rỡ reo hò vang dội. Liệt Hỏa Giáo chủ Khâu Phấn Diệu dương dương tự đắc chắc mẩm sau trận này sẽ là mình chủ võ lâm.

Quần hùng chưa kịp tiến lên thì Thiên Điều Bang chủ cùng mấy trăm thủ hạ xuống đến. Thuần Thanh Chân Nhân mặc hồng bào đỏ chói, ngực đeo chim phượng, đầu đội kim quan. Mặt lão tro vành vành sáng như trăng rằm, da dẻ mịn màng và không có râu nên khó đoán tuổi tác Giáo chủ Thiên Sư Giáo cao giọng mắng:

- Lão là người tu đạo tam thanh sao lại nuôi dã tâm khuynh đảo võ lâm, gây cảnh suối máu rừng xương?

Thuần Thanh Chân Nhân cười nhạt :

- Chí hướng của chim bằng thì lữ se sẻ làm sao hiểu nổi? Bỗng chân nhân thụ mạng trời đất để dẫn dắt vô lâm theo con đường sáng. Nếu sợ đổ máu, chết oan người vô tội thì sao các chương môn không đấu với bốn bang chủ một trận.

Một chấp mười chẳng lẽ bọn người không dám? Bằng như bốn bang chủ thắng thì các phái phải quy phục là vừa rồi.

Lời nói ngạo mạn của lão đã khiến mọi người giận run. Hư Trúc chân nhân, chương môn phái Hoa Sơn, ôm mối hận bỏ núi đào tẩu nên hậm hực nói:

- Được lắm ! Lão đã dám chấp nhận hợp công thì bọn ta xin chiều.

Luân Hồi Đế Quân bỗng nói:

- Bốn tòa không tin bản lãnh của lão ta lại cao thâm vô thượng như vậy. Để ta thử tiếp lão vài chiêu trước đã. Nếu bốn tòa ke in thế chưa vị hãy xông vào.

Các chương môn đồng ý. Luân Hồi Đế Quân rút kiếm ra, ngạo nghễ nói:

- Bốn tòa là Luân Hồi Đế Quân đời thứ hai, xin được lãnh giáo.

Chân nhân cười vang :

- Các hạ nóng lòng muốn xúm họp với tổ tiên đây ư?

Luân Hồi Đế Quân động nộ tấn công liền. Lão dùng ngay thuật Ngự Kiếm nương theo kiếm quang bay đến như ánh chớp. Chân nhân cười nhạt, múa tít song thủ đón chiêu. Tám đạo chuồng kinh xanh biếc như lửa lò rèn giáng vào màn kiếm quang. Luân Hồi Đế Quân rú lên thảm khóc, biến thành bó đuốc sống rơi xuống mặt đất, lăn lộn một lúc rồi đoạn Toàn trường rung động trước võ công thần sầu quỷ khóc của Thuần Thanh Chân Nhân, chết lặng cả người. Nam Điện Điện Chủ và Bắc Điện Điện Chủ cảm hận gậm vang :

- Còn chờ gì nữa?

Hai lão xông lên và các đại cao thủ cũng lên theo, tổng cộng là mười một người. HỌ vây chặt đối phương phối hợp mà tấn công, quyết không để Thiên Điều Bang chủ trở tay. Không ai dám tức tiếp đỡ đòn của Chân nhân vì cái gương của Luân Hồi Đế Quân vẫn còn trước mắt.

Mỗi lần Chân nhân tấn công ai là người ấy lùi nhanh để đồng bọn tập hậu.

Nhờ đấu pháp này mà sau một tuần nhang vẫn chưa ai thọ thương. Bỗng Thuần Thanh Chân Nhân bật cười vang dội, thân ảnh hóa thành bóng hồng mờ mờ, lướt quanh với tốc độ của sao băng.

Song thủ của lão liên tiếp đẩy ra những đạo chuồng kinh xanh biếc.

Thân pháp kỳ tuyệt ấy đã khắc chế được pháp chế du đấu, không còn ai có thể tranh né được nữa. Tiếng chuồng kinh va chạm nổ vang rền và sau đó là những tiếng rên la thảm thiết.

Bắc Điện Điện Chủ cùng Liệt Hỏa Giáo chủ trúng đòn nặng nhất, văng ngược ra sau bốc cháy. Tám người kia đều thọ thương, được người bên ngoài giúp dập lửa trên y phục. Chẳng ai còn đứng vững để tái chiến nữa.

Quần hùng cảm hận định xông lên cả thì một đám mây đen bay đến, lơ lửng trên đầu. Đàn chim này đông gấp ba lần đàn chim lúc nãy. Hơn nữa, năm trăm ống hỏa đồng kia đều cạn dầu, biến thành vô dụng.

Thuần Thanh Chân Nhân ngạo mạn quát vang :

- Chỉ một hiệu lệnh của bốn Chân nhân là không còn một ai sống sót. Chưa vị còn chờ gì nữa mà không quy phục?

Hơn ngàn người nhìn nhau với ánh mắt tuyệt vọng và bi tráng. HỌ đồng thanh giơ nắm tay hô to:

- Quyết chí ấ ”

Thuần Thanh chân nhân biến sắc đổi giọng:

- Được lắm! Bốn Chân nhân sẽ thành toàn cho bọn ngươi. Lão rú lên cao vút và đám mây đen kia sa xuống. Hàng vạn con chim mỏ sắt phủ đen đầu trường. Quần hào điên cuồng múa tít vũ khí để hộ thân.

HQ giết được khá nhiều nhưng cũng có hơn trăm người thọ thương. Càng lúc chân khí càng kiệt quệ và cái chết hung hãn ập đến.

Bông từ dưới chân núi có năm bóng người phi thân lên. Và một tiếng còi trong vắt, xé không gian rít vang dội. Đàn chim dữ kinh hãi bốc lên cao, bay đi hết.

Quần hào mừng rỡ quay lại nhìn.

Trương giáo chủ thảng thốt gọi lớn:

- Văn nhị công tử ”

Quần hùng đồng thanh hô the o . Tuấn Hạc vòng tay chào mọi người rồi cao giọng:

- Bọn tại hạ chậm chân, xin tạ lỗi cùng đồng đạo .

Mọi người Oà lên:

- công tử quá lời”

Bốn người đi qua vòng vây, đến đối diện với Thiên Điều Bang chủ. Lão cười nhạt:

- Phải chăng ngươi là cái gã đã dùng Huyền Băng Chân Khí để hù dọa ái đồ của bốn Chân nhân?

Tuấn Hạc lạnh lùng đáp :

- Mạc ái Luân chính là thê thiếp của tại hạ. Nghĩ đến ơn các hạ đã cứu mạng nàng, tại hạ đề nghị bãi binh. Các hạ nên trở về Đông Thăng ẩn cư để tránh cái họa sát thân.

Thuần Thanh chân nhân ngửa cổ cười vang:

- Bản lãnh ngươi được bao nhiêu mà dám ngông cuồng? Cứ đả bại được bốn chân nhân rồi hãy tính sau.

Tuấn Hạc nghiêm giọng:

- Chúng ta đều có trăm năm công lực, chiêu phát như lôi, khó mà dừng lại được.

Nếu các hạ có mệnh hệ gì thì tại hạ khó ăn nói với Huệ Vân.

Quần hùng nghe chàng tự nhận có đến chừng ấy công lực, họ kinh ngạc nhưng vô cùng phấn khởi, xầm xì bàn tán.

Nhưng Thuần Thanh Chân Nhân không tin:

- Dù ngươi có gặp kỳ duyên cũng chẳng thể thành tựu cao như vậy. Đừng hòng rung cây nhất khỉ. Hơn nữa Mạc ái Luân đã bị bốn chân nhân giết rồi, ngươi không cần phải áy náy.

Tuấn Hạc kinh hãi hỏi lại:

- Lão nói thực không đấy?

Chân nhân cười nhạt :

- Tiểu nha đầu vong ân bội nghĩa, dám đòi thoát ly Thiên Điều Bang để về Văn Gia Bảo. Vì vậy y bốn chân nhân đã xô nó xuống vực thẳm sau núi Hoa Sơn rồi.

Tuấn Hạc đau đớn gầm lên:

- Hãy đền mạng cho Huệ Vân ”

Chàng rút cổ kiếm lao đến tấn công.

Chân nhân đắc ý vì đã khích nộ được đối phương, bủa lưới chưởng đón chiêu.

Hàng loạt những đạo chưởng kinh xanh biêng biếc vỡ vào màn kiếm quang trắng đục kia. Lưới lửa bao trùm cổ kiếm ảnh, chẳng còn thấy Tuấn Hạc đâu nữa.

Mọi người sợ hãi thét lên. Nhưng Tuấn Hạc không phải là Luân Hồi Đế Quân.

Trái cầu kiếm khí quanh thân chàng được tạo thành bởi Huyền Băng Thần Công nên chống lại được sức nóng kinh hồn của Hỏa Diệm Thuần Thanh Chưởng. Khi Chân nhân phát hiện thì lưỡi kiếm đã đến nơi. Lão kinh hoàng lùi nhanh, và nhờ khinh công tuyệt thế ấy, Chân nhân thoát chết, chỉ bị rạch một đường trên vai tả.

Quần hùng nhận ra Chân nhân đã thọ thương sau chỉ một chiêu, reo hò như sấm dậy. Thuần Thanh Chân Nhân tím mặt, lao đến tấn công. Lần này chính lão lại dùng phép du đấu, thi triển thân pháp nhanh nhẹn và chưởng pháp quỷ dị để chiếm tiên cơ. Lão chạy quanh, liên tiếp giáng những đạo chưởng cách không vũ bão vào đối phương. Tuấn Hạc xông đến thì lão biến mất. Kiếm tuy sắc bén nhưng không giết người từ xa, vì vậy, chàng quyết định dùng chưởng pháp để so tài.

Tuấn Hạc bất ngờ phóng lưỡi kiếm vào đối thủ rồi lướt đến xuất chiêu Hồng Lạc Mãn Kính. Chân nhân nén được trường kiếm, vung chưởng đỡ đòn ngay. Lão thầm đắc ý vì tin rằng chưởng pháp của chàng chẳng thể bằng lão được.

song phương sáp vào nhau, chưởng kinh nổ vang đẩy họ văng xa. Hai luồng chưởng phong trắng, xanh liên tiếp chạm nhau kịch liệt. Đã hơn ba trăm chiêu mà vẫn bất phân thắng bại. Nhưng thực ra, công lực của Tuấn Hạc phần lớn do được vật đem lại nên không thể bền bỉ bằng Thuần Thanh Chân Nhân. Và nhất là chàng đang bị luồng khí âm hàn công phá tâm mạch. Thêm hai chục chiêu nữa Tuấn Hạc trúng liên ba chưởng, máu miệng rỉ ra.

Chân nhân bật cười ghê rợn, xông đến kết liễu. Quần hào kinh hãi òa lên và Vô Giới đã nhập cuộc. Lão liều mạng múa tít thiết côn tấn công hậu tâm đối phương.

chân nhân chẳng coi ra gì, vung tả thủ vô liên. Đồng thời hữu thủ giáng vào thân hình đang lảo đảo của Tuấn Hạc.

Vô Giới trúng đòn, tăng bào bốc cháy, văng ra phía sau. Tổng thần y và Vạn Bác HỒ Tinh vội chạy đến chăm sóc cho lão.

Còn Tuấn Thu vung Ngô Câu Kiếm lẫn xả vào Thiên Điều Bang chủ. Chân nhân ngạo nghễ vung chưởng đón chiêu và không quên tặng thêm cho Tuấn Hạc một chưởng nữa. Thân hình Tuấn Hạc ngã vật xuống mặt cỏ nhưng y phục vẫn không bốc cháy nhờ lớp cương khí Huyền Băng.

Tuấn Thu bị đẩy lùi thì Pháp Hoa thiền sư xông lên. Chân nhân cứ chạy quanh thân hình Tuấn Hạc mà đối phó với mọi người. Thỉnh thoảng lão lại ban cho Tuấn Hạc một chưởng, lão muốn chàng bốc cháy như bao người khác thì mới thỏa lòng. Đến chưởng thứ mười, Tuấn Hạc bỗng ngồi dậy, quanh thân chàng tỏa ra màn sương trắng dày đặc. Chân nhân quay lại, nhận ra quái tượng vội vung chưởng giáng xuống.

Nhưng chân khí của lão chưa ra khỏi bàn tay thì từ ngón trở tay hữu Tuấn Hạc đã xạ ra một đạo chỉ kinh sắc bén như dao, bắn thẳng vào ngực lão. Thuần Thanh Chân nhân đau đớn rú lên, ôm ngực bên trái lùi nhanh. Nửa thân tê cứng và rồi có hai luồng kiếm quang như cầu vòng ập đến, kẻ tả người hữu tấn công trên dưới.

Chân nhân vung hữu thủ đẩy được đạo kiếm quang ở trên nhưng bị đạo thứ hai từ mé tả chặt lão làm hai đoạn. Hai người kia hạ thân xuống chạy đến bên Tuấn Hạc. Họ chính là Hoàng Thổ Thành Chủ Hướng Y Xích và Truy Mệnh Kiếm Sứ Hoắc Cửu. Tuấn Hạc đã đứng lên, giang tay ôm lấy họ trong tiếng hoan hô vang dội.

Pháp Hoa thiền sư vận công phu Sư Tử Hồng nói lớn:

- Vì đức hiếu sinh của phật tổ, mong Thiên Điều Bang hạ khí giới quy hàng rồi trở về quê cũ Mấy trăm bang chúng thấy bang chủ thảm tử, vội nghe lời chưởng môn phái Thiếu Lâm. Quần hùng cao giọng hoan hô:
- Văn nhị công tử ! Văn nhị công tử ”

Tuấn Hạc lặng lẽ bỏ chạy lên đỉnh núi Hoa Sơn. Thân pháp chàng nhanh như gió thoảng, tựa hồ không hề bị thương. Tuấn Hạc ra bờ vực thẳm phía sau tổ đường của phái Hoa Sơn, quỳ xuống gọi:

- Huệ Vân ! ái Luân ! Ta là Tuấn Hạc đây! không ngờ chỉ chậm chân một chút mà phu thê tử biệt. Ta thật có lỗi với nàng.

Bỗng từ dưới vực có tiếng hồi âm yếu ớt:

- Tướng công đây ư? Tiểu muội ở dưới này.

Tuấn Hạc vui mừng không xiết, tung mình xuống vực thăm. Đám người ở phía sau kinh hoàng thét lên, chạy đến xem.

HQ nhìn thấy một trái cầu trắng đục đang từ từ rơi xuống, nhẹ nhàng như đám mây nho nhỏ Hỏa Diệm Chương của Thuần Thanh Chân Nhân đã dung hòa luồng chân khí âm hàn dư thừa trong cơ thể, chữa lành tuyệt chứng và tăng thêm công lực cho Tuấn Hạc .Hết

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/giang-nam-oan-luc>